



LỜI GIỚI THIỆU

Catherine Anderson sinh năm 1948 và hiện đang sống cùng chồng là Sidney D. Anderson tại Oregon, Mỹ. Là con gái của một nhà văn nên những mảnh ghép ký ức sớm nhất Catherine Anderson có được trong cuộc đời là tiếng gõ trên chiếc máy đánh chữ cũ kỹ cùng những tác phẩm của mẹ, vì thế từ rất lâu trước khi biết đọc bảng chữ cái, một thế giới kỳ diệu và bí ẩn của những câu chuyện hư cấu đã mở ra trước mắt bà. Cùng với đam mê và nguồn cảm hứng ấy, bà đã viết rất nhiều những câu chuyện của riêng mình trong suốt thời niên thiếu.

Tuy nhiên, nhận thức được rằng việc bắt đầu sự nghiệp như một nhà văn chính thống là một điều rất khó khăn, bà đã quyết định theo học chuyên ngành kế toán ở trường đại học để có thể phụ giúp công việc sổ sách ở công ty của chồng. Sau khi nhận ra rằng những con số không khiến mình cảm thấy hạnh phúc, cùng với sự động viên của chồng, Catherine đã nghỉ học ở trường để có thể toàn tâm theo đuổi sự nghiệp viết lách.

Catherine Anderson bắt đầu sự nghiệp văn học với dòng lãng mạn, sau đó bà chuyển nguồn cảm hứng sang các tác phẩm có tiêu đề một chữ (Single-title) thuộc dòng lãng mạn lịch sử và lãng mạn đương đại. Không ít các tác phẩm của bà tập trung vào các nhân vật mang trên mình những khiếm khuyết về thể chất hoặc tinh thần và cách họ vượt qua những khiếm khuyết đó. Theo nhận định của tạp chí Romantic Times, tiểu thuyết của bà rất “cảm động, ấm lòng và tạo lập thứ tình yêu hoàn hảo lý tưởng trong một thế giới thiếu hoàn hảo”. Với độc giả, những cuốn sách của bà đều rất “vui nhộn, thú vị, cảm động, đẹp đẽ, cao cả với những ước lệ cổ điển”.

Năm 1988, bà cho ra đời cuốn tiểu thuyết đầu tay Reasonable Doubt, do Harlequin Intrigue xuất bản. Hai cuốn tiểu thuyết sau đó của bà là Sun Kissed và Morning Light đã lọt vào top 5 trong danh sách 10 cuốn sách bán

chạy nhất của New York Times. Ngoài ra, Catherine Anderson đã chín lần được đề cử giải Bình chọn của các nhà phê bình Romantic Times, trong đó có một lần chiến thắng với tác phẩm Cherish. Bà cũng từng được trao giải Thành tựu trọn đời của Romantic Times.

Tháng 5 năm 2008, tác phẩm Comanche Moon đã được tái xuất bản và lọt vào danh sách các tác phẩm ăn khách nhất của New York Times.

Cuốn sách Gió mùa hè (Summer breeze) của Catherine Anderson được Penguin Group xuất bản tháng 1 năm 2006. Một số các tác phẩm của bà như, Điệu Waltz dưới ánh trăng (Phantom Waltz) và Giai điệu của Annie (Annie's song), đã được Bách Việt phát hành năm 2013 và 2015.

BachvietBooks

Dành tặng cho cháu trai của tôi, Liam Ross Anderson, thành viên mới nhất trong gia đình, cũng là người đã mang lại cho chúng tôi thật nhiều tình yêu và niềm hạnh phúc.

Hẹn sớm gặp lại con nhé, kiwi bé bỏng của bà.

PHẦN MỞ ĐẦU

Ngày 15, tháng 3, năm 2005

Bụi bốc lên mù mịt từ bên trong chiếc hòm. Tucker Coulter vừa phe phẩy một bàn tay trước mặt vừa ho sù sụ. Khi làn bụi đã lắng xuống, hắn mới phúi phúi vài hạt còn bám lại trên mái tóc đen và nheo mắt nhìn vào bên trong chiếc hòm dưới ánh sáng lờ mờ của căn gác. Chắc mẹ hắn đã nhớ nhầm chỗ rồi, hoặc không thì là do hắn đã mở nhầm một cái hòm cũ kỹ nào khác. Thay vì thấy sáu cuốn sách dành cho trẻ em, một cuốn hồng và năm cuốn xanh, hắn lại tìm được thứ giống như váy cưới đã ngả vàng và cũ mòn vì năm tháng.

Ngỡ ngàng, hắn cẩn thận đặt cái váy sang một bên, hy vọng sẽ tìm thấy mấy cuốn sách ở bên dưới. Nhưng may mắn đã không mỉm cười với hắn. Thay vào đó, hắn tìm thấy một cuốn sổ dày màu xanh lá với dòng chữ vàng ánh kim ở mặt trước, “Nhật ký của tôi”. Là của mẹ chẳng? Tò mò, Tucker lật cuốn sách lên và lật mở trang đầu tiên. Ai đó đã viết: “Nhật ký của tôi, Thứ Năm, Ngày 27 tháng 4 năm 1882”, bằng lối chữ thảo uốn lượn đầy nữ tính. Bên dưới có đề một cái tên, Rachel Marie Hollister. Tucker chưa nghe tên người phụ nữ này bao giờ cả. Tuy nhiên, nhiều đó cũng đủ để làm tính tò mò của hắn trỗi dậy. Không phải ngày nào hắn cũng tình cờ nhặt được một quyển nhật ký được viết cách đây phải đến hơn trăm năm trước như thế này. Háo hức muốn đọc thêm, hắn lật sang trang kế tiếp. Nét mực đã mờ đi theo năm tháng và ánh sáng lờ mờ của buổi hoàng hôn trên căn gác khiến hắn chẳng tài nào đọc nổi nội dung trên đó nói về cái gì.

Hôm nay là sinh nhật tôi tròn mười lăm tuổi và cuốn nhật ký này chính là quà mà cha mẹ dành tặng cho tôi. Tôi nhất định sẽ viết nó mỗi ngày và giấu nó ở một nơi thật bí mật mà Daniel và Tansy sẽ không bao giờ có thể tìm thấy.

Tucker không tìm được nhoeén miệng cười. Hẳn đoán chắc Daniel và Tansy chính là tên hai người anh em của Rachel. Bản thân cũng sinh ra trong một gia đình đông thành viên, nên hẳn rất đồng cảm với nhu cầu riêng tư của cô bé. Hẳn đọc lướt qua các mục khác, vừa đọc vừa thầm thán phục khả năng chính tả và ngữ pháp hoàn hảo của Rachel. Cô bé kể những chuyện ở trường và thường xuyên nhắc đến thầy giáo của mình, thầy Pitt, một người bị cô miêu tả là già khú và lúc nào cũng chỉ chực bắt phạt học sinh. Nghe có vẻ như cậu em trai của Rachel, Daniel, là một đứa trẻ nghịch ngợm và chuyện gì cũng muốn chọc vào.

Tucker lại mỉm cười một lần nữa khi đọc đến đoạn Rachel miêu tả con chó Denver, kể về chuyện nó cắn mất đôi boots mới mua của cô. Tucker cảm giác thời gian bỗng nhiên quay lại và hẳn như vừa được bước vào một thế giới khác. Mọi thứ đều chân thật và gần gũi với hẳn như thể Rachel Hollister mới chỉ viết những dòng nhật ký này ngày hôm qua vậy.

Không thể chờ đợi để được đọc thêm, hẳn lại lướt xuống một vài đoạn nữa. Phần tiếp theo của quyển nhật ký khiến hẳn không còn muốn cười. Chẳng những chính tả của Rachel đột ngột kém hẳn, mà giọng điệu trong từng câu chữ cũng trở nên ảm đạm và rầu rĩ khác thường.

T'ứ 'ai, ngày 17 t'áng 12, 1888. T'ời gian này trong năm luôn là lúc tôi cảm t'ấy cô đơn n'ất. Tôi k'ông t'ể bảo mìn' đừng n'ớ tới n'ững đêm Giáng sin' đã qua với mùi bán' nướng t'ôm lừng của mẹ, với Daniel 'áo 'ức muốn ra ngoài c'ọn một cây t'ông đẹp n'ất cùng c'a.

Tucker cau mày khó hiểu. Cách viết chính tả trong đoạn nhật ký không hẳn là lỗi, vì người viết đã cố tình bỏ đi tất cả các ký tự H trong các từ, sau đó thay thế chỗ trống bằng một dấu nháy đơn. Kỳ cục. Rõ ràng là cô có biết, ngay cả khi đang viết, cô cũng nhận thức được là mình đang bỏ sót mất một ký tự.

Tôi n'ớ 'ọ rất n'iều. Tôi ước lại được cùng Tansy xâu n'ững quả mọng và bóng ngô t'àn' c'uổi để treo lên cây và, c'ao ôi, tôi k'ao k'át được ng'e giọng nói của c'a t'êm một lần nữa biết n'ường nào.

Tôi đã 'ai mười một tuổi, sắp sửa bước sang tuổi 'ai mười 'ai. T'ế là đã gần năm năm trôi qua kể từ k'i mọi người đều bỏ tôi mà đi, gần năm năm tôi k'ông dám ra k'ỏi n'à dù c'i nửa bước. Đó là n'ững t'áng ngày tôi bị nổi cô đơn giày vò đến mức gần n'ư mất trí, n'ưng dù c'i ng'ĩ t'ôi tôi cũng k'ông dám ng'ĩ đến việc rời k'ỏi ngôi n'à này.

Tucker chẳng thể tưởng tượng được cảm giác bị nhốt trong nhà suốt năm năm. Có phải Rachel Hollister mắc bệnh tự kỷ rồi không? Nghe có vẻ như thế. Hắn đọc thêm một vài dòng nữa rồi đóng cuốn sổ lại và đứng dậy.

“Mẹ?”, hắn gọi lớn trong khi bước xuống những bậc cầu thang chật hẹp nối từ tầng áp mái xuống gara. “Này, mẹ?”

Mary Coulter mở cánh cửa chống cháy dẫn vào nhà bếp. Bà mặc quần làm từ vải gabadın và chiếc áo cánh màu hồng tươi bị cái tạp dề trắng che phủ một phần. Bà là điển hình của một phụ nữ có tuổi vào thời ấy, phúng phính, đầy đặn nhưng cũng không mất đi vẻ xinh đẹp thời thanh xuân, mái tóc xoăn ngắn màu nâu của bà mới chỉ điểm nhẹ vài sợi bạc. “Con tìm thấy giấy khai sinh chưa?”, bà hỏi.

Thời tiết ẩm đạm của mùa đông và đợt trầm cảm đã khiến Tucker quyết định đi nghỉ một thời gian và hắn cần giấy tờ để làm hộ chiếu.

“Không mẹ, con mở nhầm một cái rương khác.” Hắn nói rồi giơ cuốn nhật ký lên. “Dù không tìm được mấy cuốn sách dành cho trẻ em nhưng con lại tìm được thứ này. Rachel Hollister là ai vậy mẹ?”

Đôi mắt màu xanh dương của Mary lộ rõ vẻ bối rối.

“Rachel gì cơ?”

“Hollister. Đây là nhật ký của bà ấy. Đoạn đầu có đề thời gian vào năm 1882.”

Mary đẩy cánh cửa rộng hơn để Tucker có thể vào trong nhà. Hắn đi thẳng một mạch đến ngôi cạnh bàn ăn và lật mở cuốn sổ dày cộp. “Mẹ, lại đây nhìn đi. Cái này rất thú vị đấy.”

“Ôi trời!” Khuôn mặt tròn trịa của bà Mary giãn thành một nụ cười. “Mẹ quên bég mất là chúng ta còn giữ nó. Là nhật ký của bà Rachel Paxton.”

“Trong cuốn nhật ký đề tên họ bà ấy là Hollister”, Tucker chỉnh lại.

Mary lau sạch tay vào tạp dề khi nghiêng người về phía cuốn nhật ký. “Hollister là tên thời còn con gái của bà ấy. Sau đó bà ấy lấy Joseph Paxton, anh trai bà cố Eden của con.”

Tucker còn nhớ đã được nghe kể về bà cố của hắn Eden Coulter. “Bà của cha, người có mái tóc đỏ hoe và tính tình nóng nảy ấy hả?”

“Đúng rồi đấy.” Mary cười ha hả. “Mẹ ước gì được gặp bà ấy. Nếu những gì cha con kể với mẹ đều đúng thì bà ấy hẳn phải là một người phụ nữ rất tài giỏi. Đáng tiếc là bà ấy mất sớm vào năm 1954, khi đó cha con mới mười hai tuổi, vậy nên mẹ chẳng bao giờ có cơ hội gặp bà.”

“Con không biết họ của bà cố Eden lại là Paxton.”

“Bà Eden chuyển sang lấy họ là Coulter từ sau khi lấy ông nội của bố con, Matthew James Coulter.” Mary lướt nhẹ các đầu ngón tay lên những dòng nhật ký đã mờ đi và mỉm cười tiếc nuối. “Chúa ơi. Chắc là con đang thấy rất kỳ cục phải không? Khi nghĩ rằng cuốn nhật ký này được viết cách đây lâu như vậy.”

Tucker móc một chân đi bốt vào chân một chiếc ghế để kéo nó ra xa cái bàn, rồi ra hiệu cho mẹ hấn ngồi xuống, sau đó hấn kéo thêm một chiếc ghế và ngồi xuống ngay bên cạnh bà, “Làm thế quái nào mà gia đình chúng ta lại giữ nhật ký của bà Rachel vậy?”.

Mary đang nghiên cứu cuốn sổ liếc nhìn lên. “Cả nhà bà ấy đã bị giết hại, bà ấy là thành viên duy nhất trong dòng họ Hollister còn sống sót. Khi bà ấy mất, một trong số những người con của bà đã trao lại cuốn nhật ký này cho bà cố Eden của con cất giữ, bởi vì có rất nhiều chỗ ở trong đây là do anh trai bà Eden viết.”

“Do ông Joseph viết ấy hả? Nhưng đây là nhật ký của bà Rachel mà?”

“Ừ, nhưng sau khi Joseph và Rachel lấy nhau, họ bắt đầu cùng nhau hoàn thành cuốn nhật ký. Chẳng phải lúc nào mấy đứa cũng hỏi là bố và mẹ đã gặp nhau như thế nào và tại sao lại yêu nhau còn gì?”

Nhiều năm nay, Tucker đã thôi không hỏi han gì nữa vì đã phải nghe đi nghe lại câu chuyện ấy hàng chục lần rồi. Tuy nhiên hấn vẫn gật đầu thừa nhận.

“VẬY ĐẤY, Joseph và Rachel đã cùng nhau kể lại câu chuyện của chính họ trong cuốn nhật ký này đây. Ông kể phần của ông, bà ghi lại phần của bà.” Ánh mắt bà Mary bỗng trở nên xa xăm. “Trước mẹ cũng định đọc nó rồi đấy, nhưng năm đứa quý sứ các con cứ liên tục cắt ngang, nên cuối cùng mẹ cũng đành bỏ dở. Mẹ vẫn còn nhớ mình đã rất hứng thú muốn đọc cuốn nhật ký này, một câu chuyện theo kiểu anh nôm em nôm rất ngọt ngào và lãng mạn, hơn nữa cũng rất hồi hộp, vì có sự xuất hiện một tên giết người vẫn còn nhỡ nhơ mãi mà chưa bị bắt.”

Tucker chẳng hứng thú với mấy thể loại lãng mạn, có điều một câu chuyện trinh thám thì nghe cũng không tồi. “Một tên giết người?”

“Phải. Như mẹ đã nói, cả nhà Rachel bị một tay bắn tia sát hại. Theo mẹ nhớ thì trong cuốn nhật ký có viết gia đình họ đang đi picnic gần một con lạch, rồi người đàn ông tiến đến gần và bắt đầu xả súng. Thật kinh khủng.” Mary rùng mình. “Chỉ có mình bà Rachel sống sót.”

Tucker nghiêng người qua để đọc câu chuyện được viết lại bên trong. “Rồi bọn họ có bắt được hãn không?”, hãn hỏi.

Mary nhún vai. “Mẹ còn chẳng rõ kẻ giết người là đàn ông hay đàn bà ấy chứ. Lúc ấy ba anh em trai bọn con còn đang quần tã nên mẹ chẳng có thời gian, hơn nữa cũng lâu rồi nên mẹ cũng không nhớ rõ. Mẹ chỉ ấn tượng nhất cái đêm Rachel và Joseph gặp nhau lần đầu tiên. Ông ấy đã đập vỡ cửa sổ để đột nhập vào nhà bà và suýt chút nữa bị bà Rachel bắn chết.”

“Mẹ đang nói đùa đấy hả?”, Tucker không kìm được sự tò mò mà liếc mắt đọc trước vài đoạn trong khi mẹ hãn vẫn đang thao thao bất tuyệt. “Thật khó tin. Con không ngờ một cuốn nhật ký như thế này lại ở trong góc xép nhà mình suốt một thời gian dài như vậy. Bethany chắc chắn sẽ thích mê nó cho xem.” Cô em gái duy nhất của Tucker, Bethany, là đứa rất thích nghiên cứu phá hệ của gia đình. “Một khi con bé có được cuốn sách này, hai mẹ con mình chắc sẽ phải vật lộn với nó mới có cơ hội đọc tiếp.”

Thế rồi bọn họ đều im lặng. Khi đọc đến cuối trang nhật ký, Tucker lật sang một trang tiếp theo. Chẳng bao lâu sau, hai người mỗi người chống một khuỷu tay lên bàn và chăm chú đọc, căn bếp bỗng trở nên yên tĩnh đến lạ thường, âm thanh duy nhất còn có thể nghe thấy là tiếng hít thở của hai mẹ con cùng tiếng tích tắc phát ra từ chiếc đồng hồ.

“A, nhìn này”, Mary thì thầm. “Là đoạn nhật ký đầu tiên Joseph Paxton viết. Con có nhận ra nét chữ ở đoạn này khác không?”

Tucker gật đầu. Nét chữ nguệch ngoạc cứng nhắc như thế này chắc chắn không phải của Rachel. Đoạn nhật ký đề ngày là thứ Sáu, ngày 22

tháng 3 năm 1889. Tucker bị cuốn vào trong câu chuyện ngay khi đọc xong đoạn thứ nhất.

Tôi viết ra điều này từ thực tế và chính kinh nghiệm mà mình có được, rằng sẽ chẳng có lời giải thích hợp lý nào cho câu hỏi tại sao một người đàn ông lại có thể yêu say đắm một người đàn bà. Tôi sẽ ví nó như khi chúng ta bị ong bắp cày đốt vào chính giữa hai mắt. Tôi thực sự chưa từng nghĩ mình sẽ từ bỏ những cuộc vui vào mỗi tối thứ Sáu ở thị trấn, chơi bài và làm ướt cổ họng bằng những ly rượu whiskey. Mấy thứ lý thuyết sến sẩm đại loại như đắm chìm trong ánh mắt phụ nữ chỉ hợp với anh trai tôi, Ace, không phải với tôi. Tôi đã nghĩ mình khôn ngoan hơn thế.

Lời bộc bạch đó đã đánh trúng tâm lý cố hữu của Tucker. Tất cả các anh em trai của hắn đều đã hạnh phúc viên mãn và làm đám cưới, chỉ riêng hắn vẫn không có tư tưởng muốn theo đuôi mấy người đó. Nghe có vẻ kỳ cục, nhưng hắn nghĩ mình thừa hưởng ác cảm đối với hôn nhân từ chính Joseph Paxton.

“Vậy chính xác là con với ông Joseph Paxton có quan hệ gì?”, Tucker thắc mắc.

Mary nhấn một đầu ngón tay trên trang sách để đánh dấu vị trí đang đọc rồi nhăn mặt khó chịu vì bị quấy rầy. “Con là rể trai của ông ấy.”

Mấy đoạn sau, Joseph tiếp tục viết:

Mặc dù vậy, tôi cũng nghĩ nếu như có một ngày mình quả thực yêu một người, cô ấy chắc chắn sẽ phải thật đặc biệt, xinh đẹp như buổi bình minh và hoàng hôn, mọi mặt đều hoàn hảo, còn tính tình thì phải ngọt ngào như được nhúng mật ong tươi. Thay vào đó, cô gái ấy lại đi loanh quanh với một khẩu súng sẵn ngay trong lần đầu tiên chúng tôi gặp mặt, sau đó thì suýt chút nữa bắn tôi nát banh đầu.

Trong suy nghĩ của Tucker, hiện tại của hắn không còn là năm 2005 nữa mà là một ngày tháng Ba lộng gió năm 1889.

CHƯƠNG MỘT

Ngày 22, tháng 3, năm 1889

Mệt mỏi vì vừa phải đỡ đẻ cho một con bê non mới sinh và chán nản vì không cứu được con bò cái, Joseph Paxton chà gót đôi ủng hiệu Justin vào đám cỏ để chùi sạch phân chuồng, sau đó lục trong túi áo sơ mi lấy ra bao Crosscuts^[1]. Chết tiệt, hần mệt quá rồi. Nếu như mọi thứ vẫn suôn sẻ như trước thì hần hẳn đã chẳng bận mà gì với công việc treo và lột da bò.

Nhưng hiện tại, sau cả ngày dài ảm đạm, mỗi một nhát dao như muốn nhắc nhở rằng Thần Chết lại một lần nữa đánh bại nỗ lực của hần. Tuần tới hần sẽ phải vật lộn với công việc xẻ và cất trữ thịt bò. Thời gian trong ngày trở nên quá ngắn đối với hần, đây cũng là viễn cảnh thường xảy ra, khi một người đàn ông quyết định tự chèo chống trang trại chăn nuôi gia súc của riêng mình.

Ngày vẫn dài, đêm vẫn cứ ngắn, thậm chí hần đã làm việc trong suốt ngày bầu cử, mà thịt ngon vẫn không thể chờ đợi để biến thành đồng thịt thiêu. Joseph hy vọng mùa xuân tới sẽ đỡ vất vả hơn, khi mà những con bò cái đã quen với việc sinh đẻ và không khờ khạo đến mức làm lạc mắt con mình. Hần cũng sẽ kiếm được món lời kha khá từ phiên bán đấu giá gia súc. Điều đó đồng nghĩa với việc hần sẽ có thể thuê nhiều nhân công hơn. Nhưng hiện tại trang trại của hần vẫn chỉ có hai người làm, mà cả hai đều đã rút cạn tiền lương trong tuần của mình vào thị trấn và sẽ không quay lại cho đến tận tối Chủ nhật.

Dựa người vào hàng rào ngay bên ngoài chuồng gia súc, Joseph quẹt một que diêm Lucifer² vào đường may trên chiếc quần Levi's của mình, khum khum bàn tay quanh ngọn lửa để chắn gió, sau đó châm điếu thuốc trong tiếng thở phào đầy thỏa mãn. Ngồi phịch xuống bên cạnh hần là

Buddy - con chó chăn cừu hai năm tuổi mà mẹ hắn đã gửi xe ngựa từ tận San Francisco sang. Buddy thuộc giống chó có bộ lông dài, nhỏ nhắn, nhanh nhẹn và cực kỳ thông minh. Theo Dory Paxton thì chúng được những người chăn cừu tộc Basque mang sang California và nhanh chóng trở thành giống chó chăn gia súc phổ biến.

2 Lucifer: Một loại diêm do nhà phát minh người Xcốt-len Sir Isaac Holden phát triển năm 1829.

Đoán rằng anh bạn của mình đã phải trải qua một ngày vất vả, Joseph lôi từ chiếc túi đeo bên hông ra vài miếng thịt bò khô. Đôi mắt tinh anh màu hổ phách luôn dõi theo động tác của hắn sáng lên đầy mong đợi, Buddy bắt lấy phần thưởng từ giữa không trung, rồi nuốt một cách chớp nhoáng, thậm chí còn không buồn nhai lấy một lần, sau đó nó bày ra tư thế ngồi háo hức, mong đợi chủ thưởng nhiều hơn nữa. Đây không phải lần đầu tiên Joseph cảm thấy kinh ngạc trước sự đáng yêu của giống chó này, với những đốm trắng trên mũi, trước ngực, dưới bụng và bàn chân tương phản rõ rệt với bộ lông dày màu vàng đỏ. Buddy trông gần giống với nòi chó Cô-li của Anh mà Joseph đã nhìn thấy trong vài bức ảnh, ngoại trừ màu lông khác nhau, cái mũi ngắn ít hếch hơn và thân hình nhỏ con hơn một chút. Cũng chẳng quan trọng. Cái Joseph quan tâm là hiệu quả, mà anh bạn này gần như loại nào cũng có thể lừa thành bầy, thường là trâu bò, thỉnh thoảng cả gà nữa ấy chứ.

“Chỉ có nhiều đó thôi, đồ tham ăn trắng trợn. Mà sẽ không được ăn thêm cho đến khi hết ngày.” Joseph thầm ước bọn họ có thể vào thị trấn và chén một bữa thịnh soạn vào mỗi tối thứ Sáu như trước kia. Tuy nhiên, hiện tại đang là mùa sinh sản của gia súc, cho nên lúc nào hắn cũng phải túc trực ở trang trại phòng khi những con bò cái lại sinh con. “Đừng mơ tưởng sẽ được ăn ngon ở chỗ của Roxie, vì tối nay chúng ta sẽ không tới đó”. Hắn nói với con chó. “Sẽ chỉ có đậu hạt và bánh mì ngô lót dạ thôi, thế là may mắn lắm rồi đấy”. Nghe đến tên bà chủ nhà hàng xinh đẹp, hai tai Buddy

dựng thẳng lên, thậm chí hăn thề là mình còn thấy con chó nhe răng làm điệu bộ như muốn cười.

“Tốt hơn hết mày nên cẩn thận với người phụ nữ đó, cả những món ngon và cái cách cô ta tự đánh bóng bản thân khi chúng ta bước vào”. Hăn lắc đầu, cảnh cáo: “Chẳng có mấy bà chủ nhà hàng chịu để lại đồ thừa cho một con chó và để nó liếm sạch đĩa trước mặt khách hàng của mình đâu, trừ khi trong đầu cô ta đang nghĩ cách tốt nhất để chinh phục đàn ông là qua dạ dày”.

Buddy động đậy hàm, găm gù vài âm thanh trầm thấp như đang nói gì đó. Joseph chịu không thể bắt nghĩa được từ nào nhưng cũng hài lòng với biểu hiện vừa rồi của con chó. Hoặc không thì hăn là người ta sẽ nghĩ hăn đang tự nói chuyện với chính mình và chỉ có những người điên mới làm như thế.

“Nhớ kỹ, người phụ nữ đó chắc chắn có ý đồ hôn nhân. Không ít thằng đàn ông đã phải chấm dứt cuộc đời độc thân lâu năm của hăn chỉ vì mềm lòng trước những bữa ăn thịnh soạn.” Joseph nhìn con chó, nheo một bên mắt: “Rất có thể cô ta thực ra chẳng ưa gì chó. Đàn bà là như thế, nhiều khi biến thành loài sinh vật cực kỳ nguy hiểm, cô ta có thể giả vờ ngọt ngào trong khi bản chất lại trái ngược. Và nếu cô ta thắng trong vụ đánh cược này, mày có thể nghĩ đến việc ngủ trong ổ chó lạnh lẽo, với kết cục chẳng hơn gì một bộ xương khô. “

Buddy rên rỉ, cụp đầu xuống tận bụng rồi bắt chéo một chân trước che mắt khi nghe những lời này. Vài tháng gần đây, con chó đã học được cách diễn đạt cảm xúc một cách khá giả tạo, dường như nó có thể hiểu được ý của chủ thông qua ngữ điệu của lời nói. Thỉnh thoảng nó có những hành động như ngồi bằng hai chân sau trong khi hai chân trước nâng cao trong tư thế thỉnh cầu, giả vờ chết, lăn qua lăn lại, hay nằm sụp xuống cụp hai mắt biểu hiện sự sợ hãi, đau thương.

Joseph cười khoái trá, sau đó chuyển sang nghiên cứu ngôi nhà hắt mới dựng lên cách đây khoảng vài trăm thước. Cô nàng Roxie kiểu gì cũng sẽ đòi giúp sơn mặt ván ốp tường, tiện thể trang hoàng lại bên trong ngôi nhà với nào là rèm cửa có ren, thảm bện, đồ trang trí linh tinh và tỷ thứ vô nghĩa khác. Không đời nào! Cô ta kỳ thực cũng khá xinh đẹp, nhưng Joseph chẳng hề muốn nửa đời tự do còn lại của mình bị trói buộc với một người phụ nữ. Chỉ nghĩ thôi đã khiến hắt thấy khó chịu rồi. Hắt thích mọi thứ diễn ra thật tự nhiên và cuộc đời vẫn đẹp đẽ đâu chỉ có mình Buddy với hắt.

“Cũng vừa hay chúng ta còn phải bận rộn vì mùa gia súc sinh sản đến sớm, Roxie chắc sẽ phải chuyển hướng đến một ai khác chứ không phải tao. ”

Bao quát trang trại của mình, Joseph dường như vẫn chưa thể thích ứng với sự thật là nó thực sự thuộc về hắt. Hắt chỉ mới mua lại trang trại này từ tháng Tám, hai dải đồng cỏ trải dài hết tầm mắt về mọi hướng khiến hắt tưởng như có được cả thế giới rộng lớn này. Trên thực tế, Bar H của hắt, hay được biết đến nhiều hơn với cái tên trang trại Hollister nằm về phía Bắc, còn ngay phía nam ngôi nhà là ranh giới của Circle Star, thuộc sở hữu của Patrick O’Shan-nessy.

Joseph vẫn có một không gian rộng rãi thoải mái tại phần chân đồi thừa cây nằm ở phía tây dãy Rockies. Ở đó, một người có thể leo lên lưng ngựa rong ruổi vài ngày mà không lo bị bất kỳ ai làm phiền. Joseph đặt tên trang trại là Eden theo tên em gái mình, nhưng có lẽ cái tên này không được phù hợp cho lắm.

Ban đầu Joseph cũng không chắc liệu hắt có thể sống một mình hay không. Nửa đời trước hắt quen sống cùng gia đình, một người mẹ yêu thương hắt, một cô em gái hư hỏng luôn làm người khác điên tiết cùng ba anh em trai, một anh lớn và hai đứa nhỏ hơn hắt vài tuổi. Trước khi đến

đây, hẳn chưa từng một lần về nhà vào buổi tối mà không thấy ai, chưa từng trải qua một đêm tịch mịch không tiếng trò chuyện của mọi người.

Hắn đã từng chật vật vượt qua những ngày đó, nhưng với Buddy bên cạnh, Joseph cuối cùng cũng quen được với cảnh cô đơn một mình. Mỗi khi muốn có người trò chuyện, hắn thường ghé qua chỗ hai người làm thuê Bart và Johnny, hoặc đến trang trại của anh trai Ace cách đó không xa lắm. Hai em trai của Joseph, David và Esa, vẫn đang sống cùng Ace và chị dâu Caitlin, người phụ nữ nhiệt tình lúc nào cũng hoan nghênh hắn ghé qua nhà uống chút cà phê hay gì đó.

Joseph cố gắng đến thăm anh chị thường xuyên. Cháu trai hắn, Bé Ace đã mười bốn tháng tuổi và đang lớn nhanh như thổi. Joseph vẫn chưa có ý định lập gia đình nên quyết định sẽ dành thời gian chơi với cháu trai nhiều nhất có thể.

Từ xa, Joseph thấy có bóng người đến, hắn vén vài lọn tóc vàng bị gió tạt rủ xuống mắt để nhìn rõ hơn. Một người một ngựa đang chậm chạp tiến đến gần chỗ hắn. Ném mẩu thuốc lá xuống đất rồi dùng gót chân dập tắt tàn lửa, Joseph thôi tựa vào hàng rào, hắn đứng thẳng dậy và tháo dây đeo khẩu súng Colt. 45. Không hẳn là vì cảm thấy nguy hiểm, chỉ là thói quen hắn học được từ khi còn rất nhỏ, nhắc nhở rằng một người đàn ông phải luôn sẵn sàng tự vệ khi có người lạ đến gần.

Cảm nhận được sự cảnh giác đột ngột của Joseph, Buddy nhảy dựng lên, khụt khịt đánh hơi trong không khí rồi phát ra một tiếng gầm gừ.

“Giỏi lắm anh bạn”, Joseph trấn an con chó.

Thấy người kia rạp người trên lưng ngựa, Joseph nơi lỏng cảnh giác, tiến đến gần người đàn ông. Đi được khoảng một trăm thước, hắn nhận ra ông ta là Darby McClintoch, quản đốc ở Bar H. Lần đầu tiên Joseph gặp ông ta là khi họ cùng nhau sửa đoạn hàng rào ngăn cách giữa hai phần lãnh

thổ. Một thời gian sau đó, họ thường ăn cơm trưa ở cùng một chỗ, tuy nhiên về sau cũng chỉ tình cờ gặp nhau vài lần ở Golden Slipper vào tối thứ Sáu, lần khác là khi cưỡi ngựa dạo quanh trang trại hoặc khi dắt một con bò lạc về chuồng.

Khi Joseph gần đến nơi, cả người Darby nghiêng hẳn sang ngang rồi ngã xuống từ trên yên ngựa, ủng bên phải của Darby móc vào bàn đạp khi lão ngã xuống đất. Sợ rằng con ngựa thiện sẽ lồng lên nếu bị giật mình, Joseph ra hiệu cho Buddy ngồi yên rồi thận trọng tiến về phía người đàn ông, vừa đi vừa trấn an con ngựa: “Whoa, cậu bé ngoan, whoa”.

Con ngựa đực khịt khịt mũi, hất hất cái đầu nhưng không có ý chạy đi.

“Ng ngoan lắm”, Joseph vừa nhẹ nhàng đỡ dành con ngựa vừa tiến đến gần nắm lấy dây cương. “Đúng rồi, mày là một con ngựa trầm tĩnh lịch thiệp, phải không anh bạn?”

Một tay vỗ vỗ con ngựa thiện, Joseph nhanh chóng quấn dây cương quanh chiếc sừng trên yên ngựa với lực vừa đủ để không làm cho con vật lồng lên, sau đó hấn đi vòng xung quanh để tháo bên ủng của Darby vẫn còn mắc trên bàn đạp ngựa xuống.

“Darby?” Lúc đầu Joseph nghĩ tim ông ta có vấn đề. Tội nghiệp Darby già nua, nếu hấn một ngày tuổi thì ông ta trông như đã bảy mươi tuổi rồi vậy.

“Làm sao vậy, ông bạn già? Ông không khỏe hả?” Câu hỏi ngớ ngẩn. Là một tên cao bồi lão luyện, Darby đã dành gần như cả đời mình trên lưng ngựa rồi. Nếu có một ngày lão ngã xuống từ trên lưng ngựa, vậy chắc hẳn phải có chuyện gì đó cực kỳ tồi tệ xảy ra.

“Ông có thể nói chuyện được không?”

“Bị bắn lén“, Darby thờ hồn hên khi Joseph chạm vào vai mình. Bụi bắn giết đầy những nếp nhăn chẳng chịt trên gương mặt ông bạn già và làm xìn mái tóc bạc dày thường ngày vẫn ánh lên màu kền của lão.

“Gần trúng... thận phải.”

“Bắn lén?“, Joseph dựng tóc gáy. Hắn đưa mắt nhìn ra sau lưng quan sát một lượt, nhận thấy không có ai đuổi theo lão mới hài lòng. Xoay Darby nửa vòng để quan sát vết thương, hắn thốt lên một tiếng, “Lạy Chúa“, khi thấy áo sơ mi của lão quần đốc đã thấm đẫm máu. “Kẻ nào bắn ông ra nông nỗi này, hả ông bạn?”

“Không biết“, Darby đáp yếu ớt. “Tôi phải đi lên... tận cuối trang trại Bar H về phía bắc để tìm con bò cái ... nó sắp đẻ.“ Ngực lão co giật, mặt nhăn nhó khiến cho da gò má bị kéo căng.

“Tôi nghĩ mình nghe thấy tiếng con bò... giữa những tảng đá. Tiến về phía đó... nhìn xem thế nào. Không thấy có dấu vết. Vừa quay lưng lại... thằng khốn nào đó bắn tôi.”

Khi bắt gặp cái nhìn của Joseph, đôi mắt màu xanh của lão lóe lên tia đau đớn. Bàn tay lão đặt trên áo sơ mi cuộn thành nắm đấm nhưng vô lực. “Anh phải về Bar H ngay“, lão giục. “Rachel, con bé ở đó có một mình.” Tuy nhiên lúc này Joseph còn có một mối lo cấp bách hơn. Darby đã mất rất nhiều máu, có thể lão sẽ chết nếu không được chữa trị kịp thời.

“Việc đó tính sau“, Joseph trả lời. “Vết thương của ông cần phải xử lý gấp.”

Darby lắc đầu: “Không, cậu... không hiểu. Tôi đoán đó chính là kẻ đã sát hại... người thân của Rachel. Bây giờ hắn quay lại... để kết thúc tất cả”.

Khấp thung lũng không ai không biết đến vụ thảm sát tại trang trại Hollister. Vụ đó xảy ra cách đây gần năm năm, vài tháng trước khi Joseph

và anh trai chuyển đến sinh sống ở vùng này. Gia đình Hollister đi dã ngoại ở rìa phía bắc trang trại vào một ngày nắng tháng Sáu và bị người ta bắn chết như bắn gà trong cuộc săn gà tây. Chỉ có đứa con gái lớn Rachel may mắn sống sót.

“Được rồi”, Joseph xoa dịu. “Có thể chỉ là một viên đạn lạc thôi mà, Darby. Chắc ai đó ra ngoài đi săn.”

“Không, cậu phải... nghe tôi”, Darby khẳng khái. “Điều xảy ra ở chỗ đáng nguyên rủa đó, chắc chắn... không phải tình cờ.

Hắn sẽ nhắm... Rachel tiếp theo đó.”

Cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng Joseph, nhưng nhanh chóng bị lý trí xua tan. Vụ thảm sát tại Hollister xảy ra vào năm 84 và theo hắn biết thì từ đó đến nay không có bất kỳ vấn đề nào xảy ra cả. Chẳng có lý gì một tên sát nhân phải ẩn mình từng đó thời gian rồi mới bất ngờ quay trở lại tiếp tục giết người.

“Ông không cần phải lo lắng về Rachel”, Joseph vừa nói vừa cởi áo sơ mi của mình. “Tôi sẽ đến đó và đảm bảo cô ấy sẽ được an toàn.”

Darby lắc lắc mái đầu hoa râm: “Phải có người... trông chừng con bé suốt ngày đêm. Tôi linh cảm... con bé... đang gặp nguy hiểm”.

Linh cảm của Joseph lại mách bảo hắn rằng tình hình của Darby còn gấp gáp hơn rất nhiều, hắn nói: “Đừng lo lắng quá, tôi sẽ trông chừng cô ấy”.

“Anh hứa... với tôi chứ?” Nét mặt Darby đã tái mét, đôi mắt màu xanh lá cây cũng trở nên trống rỗng, thất thần.

“Dĩ nhiên rồi, tôi hứa với ông.” Joseph gấp chiếc áo sơ mi của mình, luồn nó xuống dưới lưng Darby sau đó cột hai tay áo để tạm thời băng bó

xung quanh ngực ông bạn già. “Hàng xóm chính là để giúp đỡ nhau những lúc hoạn nạn như thế này, đúng không nào?”

Darby yếu ớt gật đầu rồi nhắm mắt lại, dường như đã hài lòng với câu trả lời vừa nghe được. Joseph giúp lão leo lên lưng ngựa, cố gắng tránh để lão quần đốc bị va chạm hết mức có thể. Joseph nghĩ nếu có một cái cáng thì sẽ giúp ích được rất nhiều, nhưng hiện tại hẳn không có và cũng chẳng đủ thời gian để chế một cái ngay lúc này.

“Ông ngồi chắc rồi chứ?” Hẳn hỏi người đàn ông. “Nếu còn sức thì hãy bám vào sừng trên yên ngựa ấy.”

Darby cuộn hai tay gần như đã tê liệt vào khung yên. Joseph chờ đến khi chắc chắn lão có thể ngồi vững trên lưng ngựa mới nới lỏng dây cương và đẩy con ngựa đi tiếp. Còn xa nữa mới về đến nhà, mà Darby thì liên tục rên rỉ mỗi khi con ngựa tiến thêm một bước. Cuối cùng, lão lầm bầm vài câu chửi rủa rồi bất tỉnh, người lão rạp hẳn về phía trước, đầu rũ xuống cổ ngựa một cách nặng nề. Joseph vừa đi vừa phải nắm chặt eo lão giữ cho lão khỏi rơi xuống đất.

Vừa đến nơi, Joseph nhanh chóng mang ông bạn già vào bên trong. Sau khi đặt gánh nặng trên vai mình xuống chiếc ghế sofa bằng da tối màu, hẳn vội vã lao đến tủ đựng vải lanh kiểm vải vụn làm bằng gạc. Từ giờ cho đến khi tìm được bác sĩ tới, hẳn cần phải cầm máu cho Darby, mà cách duy nhất hẳn biết là quấn miếng vết thương càng chặt càng tốt.

Darby mặt vẫn tái mét và bất tỉnh, thậm chí lão cũng không hề cựa quậy khi Joseph băng bó vết thương trên người. Cho đến khi vết thương rốt cuộc cũng cầm máu, Joseph thay nhanh một chiếc áo sơ mi khác, thả yên cho con ngựa đen của hẳn Obie, rồi cấp tốc lên đường tìm Doc Halloway.

Hai mươi phút sau, Joseph cưỡi Obie vượt qua khúc quanh cuối cùng trên đường Wolverine Road để vào thị trấn No Name. Main Street, đại lộ

duy nhất trong khu vực lúc này đông đúc người qua lại. Rạp người trên chiếc cổ lấm tấm mồ hôi của con ngựa, Joseph phóng nhanh qua một tiệm cắt tóc, gần như xô ngã một phụ nữ vừa bước ra khỏi cửa tiệm người Hoa, cuối cùng kéo Obie dừng gấp trước cửa nhà thầy thuốc. Anh bạn Buddy suốt dọc đường vẫn chạy song song cùng con ngựa bắt đầu vừa sủa âm ỉ vừa nhảy vòng quanh Joseph khi hấn xuống ngựa.

“Im nào”, Joseph nạt con chó.

Cái lưỡi thè ra, mắt sáng lên đầy phấn khích, Buddy ngồi trên hai chân sau, bàn chân trước huơ huơ vào không khí.

Joseph vỗ nhẹ con chó rồi móc dây cương vào cọc ngựa, hấn một bước nhảy qua lối đi bằng ván lót trước thềm nhà.

“Doc!” Cánh cửa đập vào vách trong tường khi Joseph xông vào phòng khách. “Doc, ông có đây không?”

Joseph đã từng nhìn thấy khu vực chờ của bệnh nhân một lần khi Patrick O’Shannessy cần phải nhờ bác sĩ chăm sóc. Trên tường phía bên phải treo cái giá để một đồng sách y khoa lộn xộn, quyển nào cũng dày cộp và bám đầy bụi bẩn. Ngay dưới đó là bốn chiếc ghế kim loại bọc da đã cũ mòn nằm cạnh nhau dọc theo phần gỗ ép chân tường sứt mẻ.

Joseph đổi hướng tiến đến cánh cửa bằng gỗ sồi méo mó, mòn vệt dẫn đến phòng khám.

“Doc”, hấn gọi lớn, giơ nắm đấm lên gõ cửa. “Ông ở trong đó hả?”

Joseph gần như nhào người vào trong phòng khi cánh cửa bật mở. Doc Holloway lưng đã cong vì tuổi tác đứng đó, nhìn chăm chăm hấn qua cặp mắt kính lệch dày có viền vàng. Người ông ám mùi thuốc khử trùng nồng nặc.

“Làm gì phải la toáng lên thế? Tôi có điếc đâu.” “Thật xin lỗi, Doc, nhưng tôi thực sự đang rất gấp.” “Hmph.” Doc Halloway rút ra một chiếc khăn tay màu trắng từ trong túi quần, phẩy phẩy vài cái rồi đưa lên lau miệng. Mái tóc hoa râm thưa thớt rồi bởi làm Joseph có cảm giác hăn đã quấy rầy ông vào đúng giấc ngủ trưa.

“Cái gì gấp?” Ông ném cái nhìn không hài lòng về phía Buddy đang ngồi ngay dưới chân Joseph: “Tôi không phải bác sĩ thú y”.

Joseph gấp gáp thuật lại tình trạng của Darby. “Tôi đã băng chặt vết thương để ngăn chảy máu, nhưng tình hình của ông ấy vẫn rất tồi tệ.”

Đôi mắt tử tế màu xanh da trời của Doc Halloway tối sầm lại: “Cậu nói là Darby McClintoch?”. Ông lắc đầu, gãi gãi chiếc mũi hình củ hành của mình. “Darby, ông bạn già cả đời chỉ biết đến công việc và tận tụy hết mình như thế, tên khốn nào lại có thể bắt ông ta được chứ?”

“Việc đó phải để cảnh sát trưởng giải quyết.”

“Có lẽ thế.” Doc Halloway giật mạnh một dây móc treo màu đỏ, sau đó lê bước chậm chạp vòng qua một cái bàn khám bệnh có đệm. Ông tiến đến chỗ những ngăn kéo dọc vách tường phía xa, đằng sau một chiếc quầy đựng đầy đồ đạc dụng cụ nhìn cực kỳ sạch sẽ trái ngược với chỗ bụi bặm trong phòng chờ khám bệnh.

“Viên đạn có xuyên qua không?”

“Không, thưa bác sĩ. Nó găm vào một góc bên sườn phải của ông ấy. Hy vọng là sẽ không trúng phổi và thận.”

“Ông ta có sùi bọt mép màu hồng không?” “Không, tôi không thấy.”

“Có ho không?”

“Không, thưa bác sĩ, nhưng trước khi bất tỉnh ông ấy rất đau đớn.”

“Có lẽ viên đạn đã làm vỡ xương sườn. Chết tiệt thật.”

Doc mở một cái túi màu đen và bắt đầu thu thập dụng cụ từ các kệ trên quầy, lọ thuốc, băng gạc với một đồng dụng cụ bằng thép nhìn có vẻ nguy hiểm.

“Có nghĩa là tôi sẽ phải mổ lấy viên đạn ra. Nếu như nó xuyên hẳn qua thì sẽ dễ dàng hơn rất nhiều.” Ông lại giật mạnh một sợi dây móc treo khác. “À, thế mà sáng nay tôi cứ nghĩ sao gần tuần nay chẳng có gì mới mẻ xảy ra cả. Thật là, phải cẩn thận với những gì mình nghĩ, anh bạn ạ. Loại hứng thú như thế này thì chẳng ai muốn cả.”

Joseph đang gấp gáp muốn khởi hành ngay, hẳn chuyển trọng tâm tư thế đứng từ chân này sang chân khác rồi nói: “Ông có cần tôi giúp gì không, bác sĩ?”

“Cậu có thể giúp tôi đóng ngựa vào xe, con ngựa ở đằng sau ấy.”

“Chúng ta sẽ đến đó nhanh hơn nếu ông cưỡi ngựa cùng tôi.”

“Tôi không bao giờ cưỡi ngựa. Bị đau lưng nặng.” “Nhưng Darby đang trong cơn nguy kịch. Chúng ta phải tận dụng từng giây phút một.”

“Nếu ông ta đã được cầm máu và miệng vết thương chỗ viên đạn găm vào không có gì nghiêm trọng thì chúng ta có thể yên tâm lên đường. Còn nếu không...”, ông thở dài rồi lục lọi trong đồng lọ thủy tinh đến khi cầm trong tay một lọ chứa thứ gì đó màu đỏ sẫm. “Ờ, cũng coi như tôi không phải là thầy thuốc giỏi. Lần gần đây nhất tôi trở nên vô dụng là lúc uống say ở Dodge City và tè cả ra quần.”

Joseph chẳng có tâm trạng nào để đùa cợt, hẳn cắt ngang: “Tôi đang nghĩ...”, nhưng lại ngập ngừng không nói tiếp vì chính hẳn cũng chẳng rõ

mình nên hy vọng điều gì? Hẳn chỉ biết lúc này mà còn tranh cãi về việc đi bằng gì thì chỉ phí thời gian quý báu mà thôi. “Thôi, giờ tôi sẽ đi đóng xe ngựa và kéo nó ra trước nhà.”

“Được thôi.” Doc lăm bằm sờ túi dụng cụ. “Thế nào cũng được. Tôi sẽ gặp cậu ở lối đi trước nhà.”

Tin là mình sẽ nhanh chóng bắt kịp xe ngựa của Doc Halloway, Joseph lên đường lớn tiến về chỗ cảnh sát trưởng trước khi rời thị trấn. Đến nơi, hẳn gặp em trai mình, David. David đang ngồi ngả lưng ra ghế, hai chân đi đôi ủng da dê bám đầy bụi bắt chéo gác lên cạnh bàn, chiếc mũ cao bồi rộng vành che kín hai mắt.

Joseph đóng sầm cánh cửa sau lưng, còn David vẫn giữ bộ dạng lãnh đạm lười biếng, hẳn đẩy nhẹ vành mũ, phóng cặp mắt màu xanh da trời nhìn chăm chăm Joseph đầy cảnh cáo.

“Anh làm gì ở đây?”, David hỏi. “Em tưởng anh sẽ không chơi bời vào tối thứ Sáu nữa cho đến khi mùa gia súc sinh sản kết thúc chứ?”

“Thấy anh cậu cầm lá bài nào không?” Joseph bước qua sàn nhà lót ván trần. Một tấm áp phích truy nã đập vào mắt từ tập hồ sơ trên bàn, trưng ra chân dung một tên cướp xe ngựa có khuôn mặt râu ria hung ác. “Vừa có vấn đề xảy ra ở trang trại của anh. Darby McClintoch bị ai đó bắn.”

David thở dài: “À, vậy là đi tong giấc ngủ trưa của em”. Hẳn vươn vai thả lỏng rồi xoa bóp cổ, hạ chân xuống sàn và ngồi thẳng lại trên ghế. Chiếc áo sơ mi nghiêm túc vừa vặn ôm sát bờ vai cơ bắp hoàn hảo của hẳn, nổi bật những nếp gấp rõ ràng trên hay cánh tay áo, quai hàm mới cạo bóng bẩy không kém những chiếc huy hiệu đính trên túi áo ngực trái của David.

“Ông ta bị thương nặng lắm không?”

“Rất tệ.” Joseph đáp. “Doc đang trên đường đến chỗ ông ta. Anh nghĩ em sẽ muốn đến đó, nếu như Darby tỉnh lại, ông ấy có thể giúp làm sáng tỏ những gì đã xảy ra. Thời gian này thật hiếm nên có nhiều người ra ngoài săn bắn để kiếm thêm, có thể lão chỉ không may trúng một viên đạn lạc mà thôi.”

David khoác lên người chiếc áo khoác lót lông cừu rồi đi qua nhắc khẩu Henry từ trên giá súng. “Darby có nói gì với anh không?”

Joseph nhanh chóng thuật lại lời lão quản đốc nói với hắn. “Anh không nghĩ là kẻ giết người tại Hollister trước kia sẽ đợi đến năm năm rồi mới quay lại kết thúc trò chơi mà hắn bắt đầu, nhưng Darby cứ khẳng khẳng như thế.”

Darby cau mày suy nghĩ.

“Cho em năm phút đi đóng yên ngựa, chúng ta sẽ cùng nhau tới đó.”

“Ba phút thôi”, Joseph đề nghị. “Anh phải đến đó trước Doc, ông ấy cần có nước sôi và người trợ giúp khi tiến hành gắp viên đạn ra ngoài.”

Joseph chỉ mong Darby không chết trước khi họ tới nơi.

Chú thích:

[1] Crosscuts: Tên một nhãn hiệu thuốc lá của W.B. Duke, xuất hiện ở Mỹ khoảng năm 1888.

CHƯƠNG HAI

Gió quất từng cơn lạnh buốt vào ngôi nhà hai tầng. Sau từng tiếng kêu kễ kẹt, rên rỉ của căn nhà đã quen với nắng và gió, dây thần kinh của Rachel Hollister căng lên một chút. Nếu khéo tưởng tượng hơn thì hẳn cô sẽ tin mình nghe thấy tiếng ai đó lén lút lén vào nhà hoặc tiếng sàn gỗ trĩu xuống dưới bước chân người nào đó. Để giữ tinh thần được tỉnh táo và nén cơn nhộn nhạo vì sợ hãi đang trực trào lên trong dạ dày. Cô ngồi đó vừa ngâm nga giai điệu của bài “Oh! Susannah”, vừa thầm nhủ sẽ chẳng ai xâm nhập được vào nơi ở của mình, trừ khi hẳn phá bỏ được hàng rào trước cánh cổng tò vò từng dẫn thẳng tới phòng ăn trước kia.

Mái tóc vàng óng buông dài vẫn còn vương hơi ẩm sau khi tắm, từng lọn tóc xoắn tùy ý uốn lượn theo đường nét khuôn mặt Rachel Hollister. Cô ngồi trên chiếc ghế mây gần lò sưởi của mẹ cô trước kia với một chiếc chăn len trùm quanh vai, những ngón chân xỏ trong đôi dép thêu đi trong nhà gác lên cạnh lò sưởi, chiếc váy ngủ Mother Hubbard bằng vải muxơlin vén cao quá cẳng chân để ngọn lửa có thể sưởi ấm đôi chân trần của mình.

Bên cạnh cô, một chiếc đèn phòng khách bằng kim loại có hoa văn tinh tế phát ra âm thanh xì xèo nhẹ trên mặt bàn đá ốp cẩm thạch, mái vòm thủy tinh sơn tay của chiếc đèn tỏa ra thứ ánh sáng dịu dàng quanh cô gái đang chăm chú đan móc.

Ngoài lúc đọc sách thì đây cũng là một trong những thú vui tiêu khiển ưa thích thường ngày của cô. Rachel đang hoàn thiện chiếc vòng cổ ren kiểu Ireland, một món đồ sáng tạo và tinh tế cô dành để làm từ thiện. Mặc dù cô không còn được tham dự các buổi lễ vào mỗi Chủ nhật nữa, nhưng Darby, lão quản đốc già của trang trại thịnh vượng vẫn đến dự. Ông nói Hannibal St. John, vị mục sư mới của nhà thờ duy nhất ở No Name luôn luôn hoan nghênh mọi người đóng góp cho người nghèo. Rachel chẳng có

mấy việc để làm nên thường cố gắng đóng góp bằng mọi cách có thể, công việc nhỏ nhưng lại khiến cô cảm thấy bản thân sống có ích hơn và đủ bận rộn để lúc nào cũng giữ được tinh táo.

Mùa đông vừa rồi cô đã làm vô số thứ đồ nhỏ nhỏ xinh xinh dùng trang trí mặt bàn hoặc quần áo, hàng may mặc, còn có những đôi tất len cho phụ nữ và trẻ con. Đồ cô làm ra nhiều đến mức Darby có lúc còn chọc cô nên mở luôn một cửa hiệu để bán chúng lấy tiền.

Rachel hơi cau mày, ước gì cô có thể. Cô thường làm bơ và pho mát, hai thứ này Darby mang bán cho cửa hàng tạp hóa của Gilpatrick rất dễ dàng, cô cũng thu được ít tiền từ việc bán trứng gà của trang trại. Tuy nhiên, chút tiền mặt nhỏ giọt đó không thể bù lại được phần thu nhập bị mất của Bar H. Từ khi cha cô mất và những người làm trước đây cũng bỏ đi, năm năm nay, một mình Darby phải gách vác toàn bộ công việc ở trang trại. Trừ những thứ cần thiết, ông đã cắt giảm đàn gia súc chỉ để lại vài con, vì thế số tiền thu được từ thịt bò cũng ít đi rất nhiều.

Có thời gian, Rachel cố kiếm thêm tiền bằng nghề may thuê nhưng không cạnh tranh nổi với cửa hàng quần áo của Clarissa Denny trong thị trấn. Sau này cô mới chuyển sang đan móc, thêu ren và các loại vải thêu trang trí nhỏ, hy vọng sản phẩm mình làm ra có thể được bày bán cùng với những thứ khác trong sạp hàng của một vài cửa hiệu trên phố Main Street. Nhưng cuối cùng thì đồ của cô cũng bị trả lại, khi Darby mang về, chúng đã ố vàng và bám đầy bụi bẩn vì quá lâu không có ai chạm đến. Bây giờ người ta có tiền vì thế họ thích mua những mặt hàng may sẵn ở cửa hàng hơn là tự đặt may.

Cũng có thể do cô tự an ủi mình như thế. Nếu không thì chỉ có một lý do khác nữa, đó là sự ngần ngại của mọi người khi phải mua hàng của người đàn bà mà họ vẫn cho là điên rồ làm ra - cái lý do đáng thất vọng mà cô không muốn nhắc tới. Làm gì đi nữa thì cô cũng không thể thay đổi được thái độ của người khác với mình, mà bản thân cô cũng càng buồn nếu

như cứ cố nghĩ về nó. Cô muốn sống như thế này lắm sao? Trước kia cô khao khát ánh mặt trời và muốn cảm nhận sự dịu dàng của từng làn gió bao nhiêu thì hiện tại chính cô lại sợ phải đối mặt với nó bấy nhiêu. Cô sợ mình sẽ bị bóp nghẹt đến khi mất đi ý thức nếu như dám bước, dù chỉ nửa bước, ra thế giới bên ngoài!

Hiện tại, cô chỉ có thể cảm thấy an toàn phía sau hai ổ khóa chết và thanh gỗ dày chặn kín cánh cửa trước nhà.

Rachel thở dài, đặt đồ đan móc trên tay vào chiếc giỏ để dưới chân rồi đi đến khuấy nồi thịt hầm đang sôi sục trên mặt bếp Windsor. Darby sẽ về tới nhà sớm thôi, đến lúc đó bữa tối của ông phải được đặt sẵn trong chiếc hộp gỗ lim thông với bên ngoài. Cô phải vặn to lửa lên và nhanh chuẩn bị bánh mì ngô để cho vào lò nướng, nếu không lão quản đốc sẽ cáu tiết khi thấy các món chưa được dọn ra đúng giờ.

Đôi khi Rachel cũng phải khá vất vả mới bắt kịp được giờ giấc của Darby. Bởi vì tất cả cửa sổ trong nhà đều bị kín trong ngoài bằng ván gỗ nên cô chẳng thể biết bên ngoài trời đang sáng hay đã về đêm, do đó cũng khó nắm bắt thời gian trong ngày. Có lúc nếu căng tai ra thì cô cũng nghe thấy tiếng gà gáy báo hiệu bình minh, hoặc có thể phân biệt được đang là buổi sáng hay buổi chiều nếu chú ý hơn đến từng cơn gió thổi vào nhà. Nhìn chung, Rachel giống như đang sống trong một chiếc limbo vậy và nếu không có cái dạ dày thường xuyên kêu gào của Darby thì chắc cô cũng mất hẳn khái niệm đêm và ngày.

Ý nghĩ ấy làm Rachel mỉm cười, cô cho thêm củi vào bếp rồi vặn van điều chỉnh lửa. Nói đến thỏa thuận của cô với Darby thì hẳn cô là người được lợi hơn cả. Cô chỉ cần nấu ăn cho ông mỗi ngày và trả một mức lương trung bình hằng tháng, đổi lại Darby sẽ giúp cô chèo chống toàn bộ trang trại và lo cho cô mọi thứ cô cần. Cũng nhờ có Darby mà cô hầu như không thiếu thốn thứ gì, dĩ nhiên là ngoại trừ những lúc cần có người để nói

chuyện. Darby thực tế rất kiệm lời, hết như một người đàn ông cả đời lam lũ kiếm từng đồng từng cắc vậy.

Rachel đoán Darby trở nên ít nói như vậy là do ảnh hưởng từ công việc, khi mà cả đời ông chỉ quen đơn độc trên lưng ngựa với đàn gia súc rong ruổi qua những ngọn đồi. Những lúc hiếm hoi ông lầm bầm vài câu ngắn với cô là qua vách cửa hoặc tấm ván gỗ, nhưng cũng chỉ có thế. Vì vậy, Rachel chỉ có thể thỏa mãn nhu cầu trò chuyện trong những giấc mơ, khi từng mảng ký ức được tái tạo, cô có gia đình, cha mẹ và anh chị em cười nói vui vẻ bên bàn ăn, hoặc hò hét trò chuyện khắp nơi trong ngôi nhà.

Để mặc suy nghĩ trôi đi, cô bắt tay vào hoàn tất món bánh mì ngô ưa thích. Cô thích nướng bánh, có lẽ một phần vì bị thu hút bởi các loại túi và hộp đựng nguyên liệu đủ màu sắc để đầy trên kệ. Ví dụ như túi bột mì Gold Medal in hình đầu bếp mặc bộ đồ màu đen, đầu đội chiếc mũ cao đang khuấy một cái thùng; hộp bột nở hiệu Royal Baking Powder với màu đỏ sậm đẹp mắt. Còn cả lọ muối ăn trắng men lốm đốm màu xanh da trời, một trong những gam màu ưa thích của cô nữa. Túi bột ngô với hình một cây ngô trĩu bắp điểm thêm sắc xanh, vàng tươi mát vào bộ sưu tập cùng với hộp GARNEL MILLS màu đỏ tươi cuộn phía trên cùng.

Rachel thích nướng bánh cũng không phải chỉ vì những thứ nhiều màu sắc đó. Cô yêu thích mùi thơm ngào ngạt của bánh tỏa ra khắp phòng, nó gợi nhớ đến khoảng thời gian hạnh phúc sống cùng mọi người trong gia đình, cậu em trai mười bốn tuổi nghịch ngợm Daniel, em gái Tansy mới lên năm tuổi chạy lon ton khắp nhà và mẹ cô luôn miệng la mắng những đứa con bất trị. Cô rất nhớ những ngày tháng êm đềm đó. Cô nhớ Denver, con chó cũng đóng góp không nhỏ vào khung cảnh ồn ào ấy với cái đuôi ngoáy tít và đôi mắt ánh lên tia vui mừng. Bố cô, Henry Hollister, thường phàn nàn vì con chó chạy lung tung trong nhà, nhưng thực ra chính ông cũng dung túng cho nó không kém những thành viên khác.

Rachel cắt một miếng đường bỏ vào bát trộn rồi nghiền nát nó thành những hạt nhỏ, dùng ký ức cũng dần thu lại tựa một chiếc áo choàng ấm áp sưởi ấm trái tim cô. Cuộc sống có khi thật phũ phàng, cô không hề phủ nhận, nhưng cô biết nó cũng mang lại nhiều điều tuyệt vời. Vì thế, một người phải học cách quên đi đau khổ và cố gắng níu giữ những điều tốt đẹp cuộc sống ban tặng cho mình.

Khi đã trộn đều các nguyên liệu khô với nhau, cô lấy sữa và trứng gà từ trong thùng ướp lạnh, đun chảy một ít mỡ lợn rồi nhanh chóng hoàn tất mẻ bánh để cho vào lò. Xong xuôi, cô quyết định làm thêm món bánh tráng miệng nóng vị đào để thưởng thức trong những ngày tháng Ba nhiều gió. Darby thích ăn ngọt, mà cô thì cũng chẳng kém gì, bằng chứng là vòng eo của cô đang ngày càng to ra. Nhìn vào dáng hình cô gái phản chiếu trong gương nhà tắm, Rachel thấy mình chưa hẳn là béo, nhưng cứ cái đà này thì vài năm nữa cô sẽ phát phì mất thôi. Hiện tại cô cũng không thể ra ngoài đi dạo hay cưỡi ngựa để giữ dáng như trước nữa, vậy nên để thoát khỏi sự nhàm chán, cô đành phải tập trung vào thỏa mãn thói thèm ăn của mình. Mà gần đây cô lại còn nghiện món chocolate tự làm béo ngậy nữa chứ.

Cầm lấy chiếc đèn trên bàn rồi đi đến nhắc thanh chặn cửa, Rachel đi qua bốn nhịp cầu thang gỗ xuống tầng hầm để lấy lên một hũ Mason^[1] bảo quản đào từ vụ trước. Vài phút sau, cô đã quay trở lại, vừa nhắm nháp những giọt nước ép đào chảy ra từ trong hũ vừa bận bịu trộn đều hỗn hợp bột bánh. Lát nữa Darby sẽ về, đến khi ông ăn xong bữa tối và mang đĩa đồ ăn thừa trở về từ chỗ nghỉ dành cho cao bồi^[2] ngoài kia thì món bánh tráng miệng ngon lành của cô cũng đã sẵn sàng chờ thưởng thức.

Vừa lúc cô chuẩn bị xong món bánh hoa quả để cho vào lò thì ổ bánh mì ngô cũng đã nướng xong. Trong khi chờ bánh chín, cô ngồi vào bàn ăn tiếp tục đọc cuốn Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn, một cuốn tiểu thuyết cực kỳ lôi cuốn mà theo cảm nhận của cô, mỗi đoạn đều hay không kém gì Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer, tác phẩm ưa thích

của cô từ trước đến nay, tất nhiên là không kể đến cuốn Jane Eyre và Những phụ nữ nhỏ bé.

Ngón trở nghịch ngợm khẽ ấn một bên má lõm xuống, Rachel tìm kiếm trang sách mình đang đọc dở, vài giây sau, cô lại một lần nữa chìm đắm vào khung cảnh ẩm ướt hai bên bờ sông Mississippi. Bóng tối bao phủ xung quanh cô, chỉ có ánh sáng từ ngọn đèn măng sông của Jim vẫn chiếu rọi trong bóng đêm.

Vài phút sau, mùi bánh nướng hoa quả dậy lên từ lò nướng kéo cô trở về hiện thực, cô giật mình: “Chết rồi!”. Cô bật dậy, chạy thẳng đến chỗ lò bánh, vừa chạy vừa cầu nguyện mình sẽ không làm cháy món tráng miệng ngon lành kia. Cô dùng vải lót tay cho khỏi bỏng rồi gấp gáp kéo khay bánh ra khỏi lò, thở phào nhẹ nhõm vì may mắn là mẻ bánh chưa cháy xém tới mức khó coi.

“Ơn Chúa”, cô cảm thán, “Bao giờ mình mới sửa được cái tật vừa nướng bánh vừa đọc truyện đây?”.

Cô phúi phúi bụi bám trên tay sau khi điều chỉnh lại van bếp, đưa mắt nhìn đồng hồ trong lúc quay trở lại bàn. Sáu giờ năm phút. Darby không hay về trễ như thế này. Cô tự hỏi liệu có phải con ngựa thiện già của ông lại dở chứng đi như què rồi không? Chắc không phải, cô hy vọng thế. Darby chăm chút con ngựa như thế nó mới vài tháng tuổi vậy.

Rachel ngồi lại trên ghế, tiếp tục đọc trang sách đang để dở và thầm ước ngay lúc này đây cô cũng được sống trên đảo cùng với Huck và Jim. Ý nghĩ vừa lóe lên cô đã tự chế giễu mình. Chỉ riêng việc vứt bỏ nỗi sợ hãi đã ăn sâu vào tiềm thức để bước ra ngoài kia thôi mà cô còn không thể, sao cô dám mơ đến những cuộc phiêu lưu tuyệt vời trên dòng Mississippi sâu thẳm đầy khuấy động kia?

Joseph kéo mạnh dây cương cho Obie dừng lại tại sân sau nhà Rachel Hollister. David theo ngay sau hăn, con ngựa màu nâu đỏ thở phì phì, vó ngựa chân trước giậm xuống đất kêu huỳnh huých. Một khoảng lặng bao trùm khi hai người đàn ông nheo mắt nhìn qua bóng hoàng hôn mờ mờ để quan sát ngôi nhà hai tầng to lớn trước mặt. Mọi cửa sổ đều đã được bịt kín bằng ván gỗ, thậm chí không có lấy một tia sáng lọt qua khe ra ngoài.

“Thật không thể tin được!”, Joseph kinh ngạc lắm bẫm. “Anh nghe nói cô ấy tự mình bịt kín tất cả cửa sổ trong nhà, giờ nhìn tận mắt anh mới dám tin.”

David rùng mình kéo cao cổ áo khoác, trả lời: “Anh có chắc chúng ta không nên vào bằng cửa trước? Chỉ những ai có ý đồ xấu mới gõ cửa sau nhà một người phụ nữ thôi”.

“Em nghe Darby nói rồi chứ, cô ấy sống ở nhà bếp phía sau, tách biệt khỏi những phần khác của ngôi nhà.”

“Anh cho là cô ấy sẽ trả lời nếu chúng ta gõ cửa?” Joseph không trả lời, tung người xuống ngựa và buông lỏng dây cương, tự tin rằng con ngựa Obie sẽ có thể tự đứng yên như đã được huấn luyện từ trước. “Chỉ có một cách để biết”, hăn nói.

Khi Joseph băng qua khoảng đất ngăn đã đông cứng và phủ đầy cỏ dại dẫn đến phần hiên sau lớn bằng hai phần ba chiều rộng cả ngôi nhà, hăn không khỏi lấy làm lạ về con người đã lựa chọn sống ở đây. Bốn năm sống tại No Name hăn cũng đã nghe không ít lời bàn tán về Rachel Hollister, đều là các câu chuyện kỳ dị như cô nuôi dơi bên trong tháp chuông chẳng hạn. Nhưng hăn chẳng ngờ tới cô ta lại điên tới mức này, một người phụ nữ sống trong cái hố đen, trốn tránh cả thế giới.

Joseph quan sát kỹ mặt phía sau đã được tu bổ bên ngoài ngôi nhà, David cũng đi lên sánh vai với anh. Cửa sau dày phải đến bốn inch^[3], được

ghép từ nhiều tấm ván gỗ sồi mà chỉ có thể dùng phiến gỗ nặng chuyên phá cổng thành mới mong phá bỏ được. Phía bên trái cửa gần ô cửa sổ kín bưng cố định một hộp gỗ lim lớn, Joseph cũng làm một cái như thế ở nhà mình, đồ đạc có thể đặt vào một cách an toàn từ phía ngoài và người bên trong bếp cũng dễ dàng lấy ra. Hắn đoán thường ngày Darby luôn nhét đầy củi vào hộp để cô gái nhà Hollister không bao giờ phải ra ngoài kiếm củi sưởi ấm. Joseph đứng ở mái hiên giậm mạnh chân để giữ sạch đôi boots trong khi David vẫn theo sát từng bước phía sau. Hy vọng hai anh em sẽ được mời vào nhà sưởi ấm mà không phải đứng chờ dưới cái lạnh ngoài này. Khi cả hai đã đứng sánh vai trước cửa nhà, Joseph liếc nhìn em trai một cái rồi giơ tay lên gõ cửa.

Rachel nghe tiếng bước chân vang lên ngoài hiên nhà, cô gấp sách lại, đoán rằng Darby đã về tới. Nhưng khi người đó bắt đầu đập cửa, cô như thể hồn lìa khỏi xác. Không phải Darby. Ông lần nào cũng chỉ đập đập vài cái vào thùng gỗ lim để cô biết ông đã về nhà.

“Cô Hollister?” Một người đàn ông gọi to.

Rachel bật dậy, bất giác lùi lại một bước. Đã lâu lắm không có ai đến gọi cô như thế, cô nhớ vị khách cuối cùng từng tới nhà mình là bác sĩ Holloway, nhưng đó cũng là bốn năm trước đây rồi.

“Ai... ai đấy?” Cô gọi, giọng lí nhí vì lo lắng.

“Joseph Paxton, hàng xóm của cô”, giọng nói trầm thấp lại vang lên. “Trang trại của tôi ở ngay ở rìa phía nam.”

Rachel mơ hồ nhớ lại Darby từng nói về việc ai đó đã mua lại dải đất phía nam trang trại, nhưng cô lại chẳng có ấn tượng gì với cái tên Paxton này cả. Cô xoay người chạy đến chỗ giá súng nằm giữa bàn đọc sách và tủ quần áo, không do dự với lấy khẩu Colt. Đó là một khẩu súng săn sử dụng loại đạn 10-gauge có nòng súng thu ngắn, thứ mà Darby đã khẳng định là

có thể bắn chết cả con gấu xám Bắc Mỹ đang điên cuồng. Ở cự ly gần, cô chỉ việc nhắm bắn và kéo cả hai cò súng. Rachel không muốn bắn bất cứ ai, nhưng để an toàn cô buộc phải lên nòng sẵn, phòng trường hợp bất trắc.

Rachel sợ đến nỗi chân tay run lấy bầy, cô làm rơi vài viên đạn từ trong ngăn kéo trong khi cuống cuồng giật mở nó ra. Nhanh lên, nhanh lên nào! Cô gần như kéo hồng nòng súng, nhét vùi vàng từng viên vào ổ đạn, rồi thô lỗ đóng nó lại như cũ. Trong căn phòng yên tĩnh đến bất thường, tiếng soàn soạt nhỏ của khẩu súng làm từ thép Đamat^[4] cũng trở nên ồn ào đến chói tai.

Cô loạng choạng quay mặt về phía cửa chặn, tỳ báng súng vào hông rồi hét lên: “Nói mau, anh định làm gì?”

Rồi cô nghe thấy tiếng bốt giày lộn xộn nện xuống sàn gỗ ngoài hiên. Không phải một người? Rachel ớn lạnh. Ôi, lạy Chúa. Lạy Chúa. Darby, ông ở đâu? Bọn họ đã làm gì ông rồi? Lão quản đốc chưa bao giờ về muộn thế này... trừ khi ai đó đã làm hại ông.

“Tôi có chuyện khẩn cấp, không thể nói qua vách cửa được”, người đàn ông trả lời. “Có cảnh sát trưởng đi cùng tôi, nên cô có thể yên tâm.”

Cảnh sát trưởng? Tim Rachel đập loạn.

“Cô có thể mở cửa một lúc được không, thưa cô?”, một người đàn ông khác cất giọng hỏi. “Tôi là David Paxton, cảnh sát trưởng của thị trấn No Name. Tôi đảm bảo sẽ không có chuyện gì xấu xảy ra với cô.”

Rachel cong ngón trỏ đặt trên cò súng, sẵn sàng nổ súng ngay khi bọn họ cố gắng bước vào nhà, cô hét: “Nói đi, các anh đến đây làm gì? Tôi vẫn nghe rõ qua cánh cửa”, rồi nuốt khan một cái để ổn định giọng nói. “Lát nữa quản đốc của tôi sẽ về, nếu cần nói chuyện trực tiếp, các anh cứ việc đợi rồi nói với ông ấy.”

Hai bên lại im lặng. Người đàn ông đầu tiên nói tiếp: “Đó cũng chính là lý do chúng tôi đến đây, cô Hollister, để thông báo về tình trạng của ông quản đốc. Khoảng ba giờ chiều nay, ông ấy bị thương và cố gắng cưỡi ngựa đến trang trại của tôi nhờ người giúp”.

“Bị thương?” Lo lắng cho Darby, Rachel ngập ngừng tiến một bước về phía cửa, sau đó cô định thần lại, không bước tiếp nữa. Cô chỉ có một mình, hàng xóm gần nhất cũng cách hàng dặm, thế nên tin tưởng hai kẻ lạ mặt là chuyện cực kỳ điên rồ.

“Ông ấy bị thương thế nào?” Rachel từ nhỏ đã sống trong trang trại nên cũng ý thức được hầu hết các mối nguy hiểm có thể xảy ra. Darby có thể bị dây thép gai cứa, ngã từ trên lưng ngựa xuống mặt đá lởm chởm, hoặc bị bò đực húc, đó cũng chỉ là vài khả năng. Hoặc không may ông cũng có thể bị hai tên trộm vặt phục kích. Ngoài kia lại vọng vào tiếng đàn ông thấp giọng lầm rầm, cuối cùng người tự xưng là Joseph Paxton lên tiếng: “Lúc đó ông ấy đang ở rìa phía bắc trang trại của cô, cô Hollister, để tìm một con bò cái. Khi ông quay người rời khỏi những tảng đá và đi về hướng con lạch thì bị người ta bắn sau lưng”.

Bị bắn? Cái từ đó cứ luẩn quẩn mãi trong đầu Rachel, những ký ức kinh khủng trước đây cứ lần lượt tái diễn ngay trước mắt cô. Cô biết chỗ anh ta vừa nói là nơi nào, nó bám riết lấy giấc mơ của cô mỗi đêm. Chúa ơi, điều đó không thể tái diễn được, làm ơn, đừng để nó xảy ra lần nữa. Một tiếng đình xa lạ vang lên bên tai, cô cũng không còn cảm nhận được đôi chân mình nữa.

Từng cảnh tượng lần lượt hiện ra trước mắt cô, hình ảnh gia đình cô, em gái cô Tansy say sưa đuổi theo những con bướm, cha cô ngồi bên bờ con lạch chơi vĩ cầm còn mẹ cô nhảy múa bên cạnh. Cuối cùng là em trai cô, Daniel, mái tóc vàng lấp lánh dưới ánh mặt trời và nụ cười tinh nghịch của nó khi vật lộn tranh giành với cô miếng đùi gà quay cuối cùng trong giỏ picnic.

Rachel lê bước đến bàn ăn rồi sụp người xuống ghế, cô lơ mơ nghe thấy Joseph Paxton nói gì đó với mình nhưng không tài nào bắt được một từ, tai cô như thể đổ đầy nước vậy. Darby, bị bắn. Cô không thể tập trung vào bất cứ khái niệm nào, cũng như chẳng thể tin chuyện lại xảy ra lần nữa, ở đúng chỗ đó, nơi gia đình cô bị giết. Không, không, không.

Trước mắt cô chỉ là một màn sương mù màu đen che kín tầm nhìn. Rachel nắm chặt hai bàn tay thành nắm đấm, cô đã phải chịu đựng một lần và quyết không để nó xảy ra lần nữa. Không phải bây giờ, khi hai kẻ lạ mặt vẫn còn đang ở ngoài kia. Nhưng bóng tối kiên định cứ mỗi lúc một tiến gần hơn, cuộn thành một tấm màn đen dày không thể xuyên thủng bao kín lấy cô.

Chú thích:

[1] Hũ Mason: Lọ thủy tinh rộng miệng được thiết kế đặc biệt để bảo quản hoa quả, mứt qua mùa đông.

[2] Nguyên tác là “bunkhouse”: Chỗ nghỉ ngơi của những chàng cao bồi làm việc tại các trang trại ở Bắc Mỹ, thường là nhà gỗ một gian với những chiếc giường hẹp và lò củi để sưởi ấm.

[3] Inch là đơn vị đo lường của Anh. Một inch tương đương với 2.54 cm.

[4] Thép Đamat (Thép Damascus): Một loại thép truyền thống dùng để rèn kiếm của vùng Trung Đông, với đặc trưng là các vân kim loại nổi bật với các vết lốm đốm như nước chảy.

CHƯƠNG BA

"Chết tiệt." Joseph tức tối đá một khúc củi mồi gần đồng gỗ nhà Rachel Hollister. "Chẳng đi đến đâu cả." Hơi thở của hắn phả ra biến thành làn sương mờ trong bầu không khí lạnh, David thì cuộn hai vai ủ ấm trong áo khoác. "Em đang lo, sao tự dưng cô Hollister lại im lặng thế? Em biết là chúng ta không nên đứng ngoài này nói chuyện mà, anh còn nghĩ cứ thế mà báo tin cho cô ấy thì sẽ không sao." David nói, nhìn Joseph trách móc.

"Cô ta không chịu mở cửa." Joseph nhắc nhở cậu em. "Tiện thể anh nói em nghe, có cách nào báo một tin tức như vậy mà lại nhẹ nhàng được không? Đây là anh còn nói lão bị thương trước khi báo tin lão bị bắn lén rồi đấy nhé."

"Như thế vẫn quá thẳng, cô ấy có thể rất thân thiết với lão, Joseph ạ, đối với phụ nữ cái gì cũng cần phải thật dịu dàng."

"Tin tức như thế làm sao nói nhẹ đi được?" Joseph phát cáu. "Nếu giỏi ăn nói đến thế thì lần tới sao em không đi mà nói?"

"Ok, em sẽ cân nhắc, cảm ơn!"

Joseph lại đá khúc củi. "Cứ làm như mình có sức hút lắm ấy, có khi nào thấy cậu mỗi tay ôm một cô vào tối thứ Sáu không?"

"Lại là gái hầu rượu", David khịt mũi nhạo báng. "Anh nghĩ cứ nổi tiếng ở mấy quán bar kiểu như Golden Slipper nghĩa là mình quyến rũ lắm chắc? Trước giờ em còn chưa thấy anh quen với cô nàng nào đứng đắn được lâu cả."

"Em thì hơn chắc."

Bế tắc. Chẳng ai trong hai anh em có thói quen dính với phụ nữ trẻ đẹp mà lại đoan trang, đứng đắn cả. Thế nhưng người anh trai cùng mẹ khác cha mà cả Joseph và David cảm thấy ra đáng trụ cột gia đình hơn cả là Ace Keegan, so với hai người lại một trời một vực. Quan điểm của anh là khi đàn ông đã trêu đùa một người phụ nữ thì tốt nhất hẳn nên nghĩ đến việc cưới cô ấy về làm vợ, chấm hết. Rất rõ ràng, họ Keegan và Paxton có tác phong khác hẳn nhau.

David thở dài, đá khúc củi trả lại Joseph. “Chỉ mong cô ấy không làm sao.”

“Chẳng ai tự mình cô lập bản thân trong một thế giới như thế lại không làm sao cả. Cô ấy còn sống, dù nửa điên nửa tỉnh cũng là may mắn lắm rồi.”

“Cả gia đình bị bắn chết, lần này có thể do cô ấy hoảng quá nên thần trí bất ổn cũng nên.”

Joseph cân nhắc giả thiết đó. “Anh nghĩ cũng có thể.”

Lại nghĩ đến tình cảnh của Darby, sống lưng hằn ớn lạnh: “Cô ấy có lý do để hoảng sợ như vậy”.

Trước khi tìm gặp Rachel, Joseph và David đã đi lên phía bắc cuối trang trại nhà Hollister để xem xét tình hình. Họ nhận ra chỗ Darby bị bắn và theo phân tích thì phát súng đó không thể nào là tai nạn bình thường được. Những dấu chân con ngựa của Darby để lại cho thấy ông ta bị bắn khi đang cưỡi ngựa hướng về phía con lạch. Nếu là đạn lạch thì nó sẽ trúng tảng đá nhô cao đằng sau Darby, do vậy chắc chắn có kẻ đã núp đằng sau đó và cố tình nhắm bắn vào lưng ông bạn già.

“Giờ thì sao?”, David hỏi.

Joseph biết cậu ta đang ám chỉ vụ nổ súng, có điều hẳn cũng chưa biết sắp xếp các ý tưởng như thế nào. “Cô ấy sẽ cần có củi để sưởi ấm qua đêm, anh nghĩ chúng ta nên lo việc đó trước đã.”

Khi cả hai đã ôm đầy củi chế sẵn quay lại, David hỏi: “Đêm nay anh ở đâu? Trong căn nhà gỗ ngoài đó hả?”.

“Xa quá”, Joseph càu nhàu. “Nếu như điều Darby nói là đúng, rằng cô Hollister đang gặp nguy hiểm thì anh phải ở đây phòng khi có kẻ rình rập ngôi nhà.”

Hai tay ôm đầy củi, Joseph quay trở lại hiên nhà, cậu em trai theo sát phía sau.

“Vậy anh định ngủ chỗ nào? Trời lạnh cóng như thế này, em chẳng thấy chỗ nào có thể chắn gió cả.”

Họ bắt đầu nhét củi vào trong hộp gỗ lim. Khi quay lại chỗ đồng củi mới, Joseph nói: “Darby nói cô Hollister sống trong gian bếp tách biệt với các phần khác của ngôi nhà. Thế có nghĩa là tất cả các phòng còn lại đều bỏ không”. Vừa nói hẳn vừa chất từng mảnh gỗ mỏng lên tay, “Anh sẽ lách vào từ cửa sổ tầng dưới, sau đó tìm chỗ nào đó để trải túi ngủ ra nằm, một chỗ càng gần phòng bếp càng tốt vì như thế anh sẽ biết khi có chuyện xảy ra với cô Hollister”.

Trên đường vào nhà, họ bắt gặp một con bò đang rống lên đầy ai oán, tiếng kêu của nó nhanh chóng bị nhấn chìm trong làn gió lạnh ban đêm.

“Anh chắc chắn sẽ ổn nếu vào trong?”, David nói, vừa giải thoát gánh nặng trên tay mình. “Cô ấy có vẻ khá hoảng sợ.”

Joseph phúi bụi trên tay và chỉnh lại chiếc mũ cao bồi của mình: “Còn lựa chọn nào khác nữa không? David à, anh em rất sẵn sàng ra tay cứu giúp lúc người khác gặp hoạn nạn, nhưng không muốn chết cóng vì lạnh đâu”.

David chà xát hai cánh tay bọc trong chiếc áo khác dày. “Cũng không trách anh được, quả thực thú vật cũng chẳng chịu được cái lạnh như thế này.”

“Vậy anh sẽ đến gõ cửa lần nữa và giải thích là Darby muốn anh đến đây bảo vệ cô ta. Nếu biết anh định ngủ ở đâu đó bên trong, cô ấy sẽ không đến nỗi quá hoảng khi nghe thấy anh vào nhà.” Joseph cười, nhìn cậu em đầy mỉa mai: “Em có muốn chuẩn bị trước một bài diễn văn để anh có thể diễn tả ‘nhẹ nhàng’ theo đúng ý em không?”.

“Nếu có giấy bút thì em cũng viết. Anh quá thẳng thắn, không bàn cãi gì luôn.”

“Ờ thì, kiểu nói văn vẻ hoa mỹ không phải sở trường của anh.” Joseph nheo mắt nhìn em mình, tiếp tục: “Nghĩ đi, có lẽ em ở lại sẽ tốt hơn anh, từ bé mồm miệng em lúc nào cũng dẻo như kẹo còn gì”.

David giơ hai tay lên cao: “Không, anh không thể làm thế được. Người Darby nhờ là anh chứ có phải em đâu, anh mới là người đưa ra lời hứa”.

Từ trước đến giờ Joseph chưa từng nuốt lời hứa với ai, mà hẳn cũng chẳng có ý định phá vỡ quy tắc đó. Nhưng như thế cũng không có nghĩa là hẳn không được phép thất hứa với người khác. Có rất nhiều thứ hay ho để làm vào một tối thứ Sáu như hôm nay, hơn là chơi trò bảo mẫu với một người phụ nữ không bình thường. David đã dắt con ngựa đến và leo lên lưng ngựa, Joseph định nhờ cậu em ghé qua Eden và mang cho hẳn một chai whiskey trước khi về nhà nhưng lại thôi. Hẳn biết tổng nó sẽ nói gì. David giờ đeo một chiếc huy hiệu, nhìn nghiêm khắc hết một nhà thuyết giáo về lạm dụng cồn rượu, hay bất cứ thứ gì tương tự làm Joseph thấy buồn cười.

“Chúc anh may mắn. Dù sao thì đây cũng sẽ là một đêm thú vị đấy!”

Thực ra là Joseph không còn lựa chọn nào khác, chứ đối với hắn việc phải ngủ trên nền đất lạnh lẽo với cái dạ dày chỉ có vài mẫu bánh quy và thịt bò khô chẳng thú vị chút nào.

David xoa xoa cằm rồi nói tiếp: “Em có dự cảm không tốt về chuyện này, ông anh ạ”.

Câu nói làm cả hai nhớ đến thời điểm họ phát hiện việc Darby bị bắn không phải tình cờ.

“Anh cũng thế.” Joseph thú nhận, “Nếu đó chỉ là một viên đạn lạc thì đơn giản”.

“Nhưng đó không phải đạn lạc”, David phản bác, “Chẳng có lý nào chuyện đó lại chỉ là tai nạn ngẫu nhiên”.

Lời nói đông cứng trong không khí lạnh như băng. David bắt đầu nhìn chăm chăm vào ngôi nhà.

“Em rất ghét phải nói thế này, nhưng quả thực cô ấy đang gặp nguy hiểm.”

Joseph thì chán ghét cái ý nghĩ chuyện còn nghiêm trọng hơn em trai hắn nghĩ nhiều. Hắn chính là người đã hứa sẽ bảo vệ cô gái. “Thật không phải nếu anh đã quá thẳng thắn khiến cô ấy khiếp sợ”, hắn cất giọng hối lỗi.

“Em biết anh muốn hỏi cô ấy vài điều.” David kéo con ngựa quay đầu ra ngoài, sau đó ngồi yên trên lưng ngựa. “Có lẽ ngày mai cô ấy sẽ bình tĩnh hơn và sẽ chịu nghe anh nói chuyện.”

Joseph không chắc. Bóng tối thường chỉ làm con người ta điên thêm thôi. Nhưng hắn vẫn hy vọng: “Có thể”, rồi thấy em trai có vẻ miễn cưỡng không muốn đi, hắn hỏi dò: “Tiện thể, em thấy thế nào về vụ này?”.

“Em cũng không biết. Darby mê man đến mức chẳng thể nói rõ việc gì, cô Hollister lại không chịu nói chuyện. Em làm sao phán đoán được nếu không có bất kỳ manh mối nào?” David xoa xoa gáy. “Nếu đúng vụ bắn lén có liên quan đến kẻ giết người năm năm về trước thì sao? Lúc đó chúng ta còn chưa chuyển đến đây, mà cảnh sát trưởng năm đó là Estyn Beiler cũng không điều tra ra được hung thủ.”

“Estyn Beiler là tay sĩ quan nghèo kiệt xác.” Nhắc đến cái tên, Joseph bĩu môi dè bĩu. “Ông ta chỉ mãi mê với những vụ giao dịch mờ ám kiếm lợi cho chính mình, còn thời gian đâu mà phá án nữa. Em tận tụy, lại thông minh hơn đứt tay bịp bợm kia. Anh tin tưởng em sẽ làm đến nơi đến chốn vụ này.”

“Khi ngay cả một manh mối nhỏ cũng không có?” Joseph thò tay vào trong áo khoác lấy bao thuốc lá hiệu Crosscuts của hắn, trả lời: “Ừm, vậy tạm thời gác lại vụ thám sát năm năm trước và tập trung vào nghi vấn hiện tại: Kẻ nào muốn Darby McClintoch phải chết?”

“Em chẳng nghĩ ra ai. Thịnh thoảng ông ta có vào thị trấn để uống vài cốc rượu, nhưng chưa từng gây gổ với ai. Lão cũng không chơi bài để người ta phải nghĩ lão ta thắng được tiền nên đắc tội với người khác. Và theo như em biết, Darby trước giờ chưa từng trêu ghẹo phụ nữ, bởi vậy loại bỏ luôn khả năng bị tình địch đánh ghen. Ông ta rất ít nói, không méch lòng ai, không dính líu tới chính trị hay tôn giáo nên cũng chẳng thể là cái gai trong mắt người khác hay bị kỳ thị. Lần nào lão cũng chỉ ngồi ở một cái bàn tí trong góc, uống rượu sau đó về nhà.”

“Được rồi.” Joseph nói, đưa cho cậu em điếu thuốc. Một con bò lại rống lên than vãn. “Rất có thể kẻ bắn lén chẳng thù oán cá nhân gì với Darby.”

“Thế thì lại quay lại vụ án năm năm về trước với một dấu hỏi to đùng.” David nhận điếu thuốc, cúi người thấp xuống gần sát yên ngựa để

Joseph mời lửa. Khi thẳng người dậy, hắn nói: “Vụ này đau đầu thật, suy nghĩ cứ luẩn quẩn làm em chẳng biết nên bắt đầu từ đâu”.

Joseph rít một điếu khác cho đến khi nó bắt lửa, sau đó vẩy tắt que diêm Lucifer.

“Thử bắt đầu với những tin đồn rồi khái quát lên xem. Nhiều người cho rằng chính bà bác của Rachel, Amanda Hollister đã giết cả gia đình cô ấy. Họ nói bà và cháu trai của bà, Henry, cũng chính là cha của Rachel có mối bất hòa sâu sắc. Anh nghe nói nó có liên quan đến việc Henry được thừa hưởng toàn bộ trang trại trong khi bà ta lại không được một xu.”

“Em cũng nghe nói như thế”, David xác nhận.

“Nếu như Rachel cũng chết trong vụ đó, ai sẽ là người được hưởng lợi?”, Joseph hỏi.

Mắt David hấp háy vì cuộn khói thuốc lá, “Amanda Hollister. Bà ta là người thân duy nhất còn sống, nên theo lý mà nói thì bà ta sẽ được thừa hưởng tất cả, từ cái khóa cửa, gia súc, hầm rượu và tất cả tiền của Henry”.

“Vậy là đã xuất hiện một nghi phạm”, Joseph chạm nhẹ cho tàn thuốc lá rơi xuống. “Rõ ràng là bà ta có động cơ để ra tay. Tất cả các chứng cứ đều tố cáo bà ta, có lẽ vì thế mà suốt năm năm nay bà ta luôn tránh mặt.”

David suy nghĩ lúc lâu mới tiếp lời: “Bằng chứng quá rõ ràng. Trong khoảng thời gian ngắn làm cảnh sát trưởng, em học được một điều là những câu trả lời quá hiển nhiên thường sẽ không phải sự thật”.

“Em nói đúng. Bà ta có điên mới dám làm chuyện đó và nghĩ là mình sẽ thoát tội. Có điều anh nghi ngờ nhà Hollister có truyền thống điên rồ từ trước.” Joseph móc ngón tay cái hướng về phía ngôi nhà. “Người ta nói sở dĩ Rachel Hollister trở nên điên điên khùng khùng như vậy là do cô ta bị

bắn vào đầu, nhưng ai biết được nếu như trước đó cô ta đã không bình thường sẵn.”

“Có thể.” David nhả khói và búng rơi tàn thuốc. “Kiểu như nhà O’Shannessy có gen tóc đỏ?”

“Ừ, nhưng đó có thể là sự điên rồ riêng với nhà Hollister.” Joseph chăm chú quan sát đầu mẫu rục đỏ của điều thuốc trên tay hắn.

“Cũng có thể chúng ta phán đoán nhầm hướng. Ai cũng biết Jebediah Pritchard không ưa Henry Hollister.”

“Lão ta cũng ở ngay phía bắc trang trại, đúng không?”

Joseph gật đầu, “Người ta đồn rằng gã đã lâm vào tình cảnh khó khăn cả chục năm nay rồi. Hình như là vì trận lũ năm 79 đã làm thay đổi dòng chảy của nhánh sông Wolverine, trang trại của gã ở quá cao nên không có nguồn nước để sinh hoạt”.

“Em nhớ rồi. Trước kia ranh giới của Bar H và trang trại của Jeb bao gồm cả con lạch với một cụm đá. Năm đó lũ lụt, dòng chảy của nhánh sông thay đổi nhưng cụm đá vẫn giữ nguyên. Jeb muốn Henry Hollister điều chỉnh lại ranh giới hai trang trại theo hướng chảy của nhánh sông, nhưng Henry từ chối, vì nếu thế ông ta sẽ mất vài mẫu đất chăn thả gia súc trọng yếu.”

Joseph mím môi, “Nếu anh nhớ không nhầm thì vài tháng sau, nhà Pritchard đã cho nổ con lạch để cố hướng dòng chảy về trang trại của mình. Rõ ràng là ông ta chẳng biết mình đang làm gì và cuối cùng cũng chỉ để lại một hố to giữa dòng nước mà thôi”.

“Cảnh sát trưởng Beiler chưa bao giờ khẳng định đó là do Pritchard làm”, David nhận xét.

“Còn ai quan tâm đến chuyện nhánh sông đó chảy về đâu ngoài hăn ta chứ? Anh cá là do Jeb làm.”

Jebediah Pritchard là một gã keo kiệt chẳng mấy thân thiện, tính tình thì vô lý, mà độ hèn hạ và mùi hôi thối thì không ai bằng. Ba đứa con trai đã trưởng thành Hayden, Cyrus và Alan cũng giống hệt như hăn. Lúc phải gặp người nhà Pritchard trong thị trấn, Joseph luôn phải đề phòng, gió chiều nào xoay chiều nấy để tránh phiền phức.

David nói thêm: “Em nghĩ Henry Hollister đã đưa được nước từ con lạch vào một cái ao lớn trong trang trại nhà Pritchard, làm như thế cũng công bằng”.

“Quá công bằng. Nhưng nếu như Henry qua đời và con cháu ông ta không được hào phóng như thế? Nhà Pritchard lúc đó sẽ chỉ còn cái giếng con để duy trì đàn gia súc và mùa màng. Có lẽ hăn quyết định giải quyết cả nhà Hollister để dễ dàng thỏa thuận mua bán với bà bác già bên đó. Bà Hollister sẽ mua một mảnh đất khác nhỏ hơn ở bên kia thị trấn và sẽ nhanh phát lên. Đến lúc đó, hăn bà ta sẽ vui vẻ nhận tiền cũng như trút được trách nhiệm một mình gánh vác cả trang trại.”

Kích động vì khả năng này có thể xảy ra, David bổ sung: “Chỉ vì viên đạn sượt qua đầu Rachel Hollister nên hăn ta đã không đạt được mục đích”.

“Chính xác. Hơn nữa, sau khi tỉnh lại, cô ta lại điên điên khùng khùng và chẳng bao giờ bước chân ra khỏi nhà nữa. Pritchard chẳng còn cơ hội để giết cô ta. Anh còn nghe nói hăn đã cố mua lại trang trại này nhiều lần, nhưng Darby chưa bao giờ chịu thỏa hiệp, vì lão biết Rachel sẽ không đồng ý. Trong trường hợp đó, Pritchard sẽ làm gì? Hăn phải giải quyết nốt đồng dang dở đó, trừ khử Rachel. Nhưng hăn sẽ không tiếp cận được cô ta nếu không loại bỏ Darby trước.”

“Anh đã bao giờ có ý định trở thành sĩ quan hay cảnh sát chưa? Suy nghĩ của anh giống hệt bọn tội phạm”, David cười toe toét.

“Không, cảm ơn”, Joseph bật cười, hơi cúi đầu xuống, rồi nghiền nát đầu thuốc lá dưới chân. “Anh ở trang trại vẫn tốt lắm.”

“Thế anh còn nghi ngờ ai khác không?”

Joseph cân nhắc câu hỏi rồi trả lời: “Anh nghĩ chủ nhân của tất cả những trang trại gần Hollister đều khả nghi, cả những người làm thuê của họ nữa. Vì đây là vùng kinh doanh trang trại lớn, nếu không có Darby, cô Rachel sớm muộn cũng sẽ buộc phải bán gia sản đi và dĩ nhiên sẽ có người mua lại mảnh đất này”.

“Thế ra là anh tự mình buộc tội mình hả, anh trai?” Joseph lại cười. “Cái đó cũng đúng. Hạn chế của việc phân tích bao quát là thế đấy, có thể tất cả sẽ trở thành kẻ bị tình nghi. Chẳng hạn như Garrett Buckmaster, mặc dù trang trại của hắn nằm ở bên kia đường và hơi chệch về phía bắc, nhưng anh biết, năm ngoái hắn đã mấy lần ngỏ ý mua lại nơi này. Hắn ta cố ra vẻ đàng hoàng nhưng kỳ thực trang trại của hắn cũng đang thiếu nước. Phải để ý thật kỹ mới biết được bản chất của hắn.”

David tắt điếu thuốc rồi nhét mẫu thuốc lá vào túi. “Ngày mai có lẽ em sẽ hơi bận.”

“Đi gặp mấy người đó hả? Có phiền không nếu anh đi cùng? Xem em trai mình hỏi cung như thế nào.” “Ai sẽ trông chừng cô Hollister?”

“Gọi anh Ace đến thay một lúc cũng được.”

David nhún vai: “Em cũng chưa nôn nóng đến mức muốn đi gặp Jeb với mấy thằng con lão một mình. Bố con nhà đó toàn lũ xảo quyệt”.

“Vậy quyết định thế đi, mai anh sẽ đi cùng em.”

David kéo chiếc mũ cao bồi xuống quá mắt, thúc con ngựa lên đường, rồi mới ngoái đầu tạm biệt anh trai: “Vây ngày mai gặp”.

Joseph nhìn cậu em cười ngựa đi, miệng khẽ huýt sáo, hấn tiến về phía căn nhà nghỉ dành cho người làm, hy vọng sẽ tìm được một ngọn đèn để chiếu sáng. Đêm nay hấn sẽ phải thay Darby hoàn tất mọi việc, trước tiên là vắt sữa mấy con bò đang rống lên thiếu kiên nhẫn kia. Nếu có đèn hấn sẽ dễ dàng đi lại hơn trong nhà kho và sân nuôi gà vịt không mấy quen thuộc với mình.

Khi vừa giật tấm ván bịt ô cửa mà hấn đoán là cửa sổ phòng ngủ đằng trước nhà Hollister, Joseph thấy cái gì đó thúc vào chân mình. Hấn nhìn xuống, là Buddy.

“Thế quái nào mà lại ở đây hả? Tao đã bảo mà phải ở yên trong nhà cơ mà?”

Con chó riu rít vẫy đuôi, tỏ ý vui mừng khi lại được ở cùng chủ của mình. Joseph muốn mắng cũng chẳng được, khi chính hấn cũng thấy nhẹ nhõm vì có bạn đồng hành. “Được rồi”, hấn thô lỗ nói, “Lần này cho qua, nhưng lần sau tao nói ở lại là phải ở lại đấy nhé”.

Buddy há miệng phát ra vài tiếng gầm gừ phản đối. “Đừng càu nhàu với tao”, Joseph nói, “Mày là chủ hay tao là chủ hả?”.

Khỉ thật. Cửa sổ bị khóa chặt từ bên trong, Joseph cố hết sức đẩy phần kính trượt phía dưới nhưng vẫn chẳng ăn thua gì.

Chống tay vào bệ cửa sổ xù xì bong tróc sơn để nghỉ một lúc, hấn cân nhắc các lựa chọn tiếp theo. Có lẽ hấn sẽ phải phá vỡ cửa kính mới vào trong được và so với việc ở ngoài trong thời tiết lạnh cắt da cắt thịt như thế này thì cũng đáng. Joseph tự nhủ, chờ đến khi Darby khỏe lại hấn cũng đã sửa xong ô cửa, chẳng vấn đề gì.

Quyết định, hắn gập khuỷu tay lấy đà, rồi đập vào mặt kính. Nhờ có tay áo khoác da dày mà hắn không bị các mảnh vỡ nhọn đâm vào, cửa kính bị phá bỏ sau vài cú huých. “Đi ra”, hắn ra lệnh cho con chó. Khi Buddy đã lùi ra chỗ an toàn, Joseph nhẹ nhàng gỡ bỏ những mảnh kính còn sót lại trên gờ cửa sổ, sau đó gạt sạch nền đất bằng đế giày, dồn các mảnh kính vỡ sang một bên. Hắn nói với con chó: “Tao không mong mày bị kính cắt vào chân đâu”.

Khi hắn dò dẫm mở chốt cửa thì phát hiện ra bên trong cửa sổ cũng bị bịt kín bằng ván gỗ. Điên rồ! Một lớp ván dày như thế ở bên ngoài còn chưa đủ an toàn với người đàn bà điên này sao? Đứng trên nền đất bên ngoài, Joseph không tài nào chỉ dùng vai mà làm bong được tấm ván gỗ, cũng may là hắn luôn mang theo vài thứ dụng cụ để trong chiếc túi bên yên ngựa.

Một lúc sau, Joseph quay lại, bắt đầu dùng xà beng bẩy các đầu được cố định của các tấm ván để có thể dễ dàng gỡ chúng ra. Hắn nhăn mặt mỗi khi một tấm gỗ nặng nề nện xuống nền phòng, nhưng cũng không còn cách nào khác. Hắn đã báo trước với Rachel Hollister là mình sẽ vào trong nhà, cầu mong cô ấy sẽ không quá hoảng khi nghe thấy những tiếng động lạ.

Khi cửa sổ đã thông thoáng, Joseph lấy đèn măng sông, cầm túi ngủ và túi yên lúc này vứt trên mặt đất. Sau khi quăng hết đồ vào phòng, hắn quay qua con chó.

“Lại đây nào, anh bạn. Đến lúc thoát khỏi cái thời tiết chết tiệt này rồi.”

Buddy gầm gừ nhẹ lấy lòng chủ, Joseph ôm con chó gốc nghếch ném vào trong. Buddy nhanh nhẹn tiếp đất và bắt đầu nhay loăng quăng khắp căn phòng, móng chân nó nện xuống sàn nhà kêu lóc cóc.

Chống một tay trên bệ cửa, Joseph đu người lên, quắp một chân vào lề cửa rồi nhẹ nhàng lọt vào trong phòng. Một mùi ẩm mốc cũ kỹ xộc vào mũi hắn. Sau khi nhặt lại đồ đạc, Joseph quẹt diêm thắp sáng cây đèn. Ánh sáng vàng dịu bao phủ căn phòng như thể chủ nhân ở đây chỉ vừa ra ngoài vào buổi sáng. Trong phòng, phía chân giường vắt một chiếc váy ngủ phụ nữ màu trắng, ga giường và chiếc gối xù có viền xanh da trời dịu dàng tiếp màu với vô số bông hoa trang trí nhỏ li ti trên bề mặt vải. Cánh cửa tủ hé mở, trong có một bộ comple nam và vài chiếc áo sơ mi trắng, còn lại toàn là quần áo phụ nữ.

Nhìn kỹ, Joseph thấy mọi thứ trong phòng đều phủ một lớp bụi dày. Hắn đoán đây chắc hẳn là phòng ngủ của Henry và Marie Hollister, còn mình chẳng khác gì kẻ xâm nhập trái phép. Một cuốn Kinh Thánh vẫn để mở trên bàn, phía góc trang còn vắt một dây ruy băng mỏng màu đỏ. Nghĩ đến kết cục bi thảm của gia đình này, Joseph có thể hình dung ông bà Hollister thức dậy vào buổi sáng hôm đó, vui vẻ chuẩn bị cho buổi picnic mà không hề hay biết đó sẽ là ngày cuối cùng trong cuộc đời mình.

“Lại đây nào”, hắn gọi Buddy. “Tao thấy sốt ruột quá.” Joseph càng bồn chồn lo lắng hơn khi hắn bước ra ngoài, đi trên dãy hành lang dài. Một chiếc bàn phòng khách dựa vào cuối bức tường, bên trên đặt một bình hoa chỉ còn trơ lại những cuống hoa vàng úa đang phân hủy. Những mảnh lá và cánh hoa rơi đầy xuống tấm vải lót trên mặt bàn cho thấy chúng từng là những bông iris^[1] rực rỡ. Joseph rùng mình khi nghĩ chính tay Marie Hollister đã cắt từng bông hoa, sau đó cắm vào bình ngay trong ngày tử nạn.

Giơ cao đèn măng sông, Joseph tiếp tục đi dọc hành lang. Hắn đã nghĩ đến việc hô to để thông báo sự hiện diện của mình, để tránh cho cô Hollister khỏi hốt hoảng vì tiếng kính vỡ và ván gỗ rơi xuống sàn lúc trước. Nhưng hắn còn nói được gì nữa? Trước khi vào nhà, hắn đã gõ cửa ba lần, một lần để giới thiệu bản thân và cho cô biết tình trạng của Darby, lần nữa

báo tin hẳn đã hoàn tất các việc cần làm trong trang trại, rằng củi đã chất đầy trong hộp và về hai xô sữa trước hiên nhà, còn lần cuối để thông báo hẳn sẽ vào nhà bằng cửa sổ đằng trước. Và mặc dù chẳng thấy cô gái trả lời, hẳn vẫn cứ giải thích lý do hẳn ở đây, về việc Darby nhờ hẳn đến bảo vệ cô. Điều cần nói cũng đã nói, cô vẫn không bình tĩnh lại thì nói gì nữa cũng vô dụng.

Hẳn dừng lại trước một căn phòng nhìn có vẻ như đã từng là phòng may. Mặc dù không thấy máy may nhưng có một chiếc váy chưa hoàn thiện trải trên mặt bàn. Trong chiếc tủ đang mở là một con ma-nơ-canh, cùng với mớ dây dăng-ten và đồ trang trí móc đầy trên giá treo bằng gỗ.

Đi lên chút nữa, hẳn tìm thấy phòng đọc sách. Những mảng sáng hình chữ nhật trên các tấm ván gỗ thông cho thấy nhiều kệ sách đã được gỡ đi. Tất cả những gì còn lại chỉ là những cuốn sách hướng dẫn chăn nuôi và làm nông nghiệp. Bình thường Joseph hẳn sẽ bị cuốn hút với những quyển sách thể loại này, nhưng tối nay hẳn cứ thấy bồn chồn không dứt, ám ảnh bởi ý nghĩ người chết vẫn còn lờn vờn quanh đây.

Thật ra sâu trong lòng Joseph vẫn tin trên đời này có ma quỷ. Hẳn chưa từng nói với ai về điều này, nhưng trước giờ hẳn vẫn nghĩ như thế. Theo hẳn, một người không thể tin vào Chúa và thế giới bên kia nếu như không thừa nhận sự tồn tại của các linh hồn. Và mặc dù chưa bao giờ gặp ma, hẳn vẫn thầm cảm ơn Chúa vì điều đó, nhưng cái cảm giác ớn lạnh như lúc này đây hẳn cũng đã trải qua vài lần.

Vội vã đi đến cuối hành lang, hẳn giật bản người khi con chó Buddy đột nhiên cất tiếng gầm gừ. Hẳn tự nhủ Buddy vẫn luôn luôn gầm gừ như thế để trấn tĩnh, nhưng không phải, lần này là một tiếng gầm gừ đầy cảnh báo. Phía bên phải hẳn hình như là một phòng khách lớn. Hẳn giơ cao đèn, trong phòng có vài thứ đồ đạc bị thiếu, nhìn cứ có cảm giác ai đó đã rời đi và mang theo chiếc xô pha, ít nhất một cái ghế đờn và vài cái bàn.

Joseph tiếp tục đi, vai hấn chạm vào một bên tường làm nghiêng một khung ảnh. Tiếng sột soạt làm hấn nhảy dựng lên. Hấn bước đến chỉnh nó lại cho ngay ngắn, ánh đèn chiếu đến làm rõ bức hình được đóng khung. Một khuôn mặt xinh đẹp nhìn chăm chăm vào hấn. Cô gái mặc một bộ tối màu từ đầu xuống chân, mái tóc xoăn sáng màu như mây phủ lấy bờ vai nhỏ nhắn, nhìn cô mới khoảng mười tuổi. Cô nghiêm nghị ngồi trên một chiếc gối, hai nắm tay đặt thoải mái lên đùi. Trên khuôn mặt thanh tú tinh tế là đôi mắt to đầy biểu cảm mà Joseph cho là màu xanh da trời, đôi mắt sáng lên phản chiếu sắc óng của mái tóc. Là Rachel Hollister chăng? Cô con gái nhỏ hơn lúc đó còn chưa được sáu tuổi.

Đèn vẫn giơ cao trên đầu, Joseph bước qua cổng vòm đi về bên trái, cuối cùng hấn cũng tìm được phòng ăn mà Darby nói thông với nhà bếp nơi Rachel đang ở. Ô cửa sổ từng nhìn thẳng ra một bên sân đã bị bịt kín từ bên trong bằng ván gỗ, rèm cửa phủ trên đó cũng đã xỉn màu vì thời gian. Một chiếc tủ gỗ duyên dáng theo phong cách Louis XV được đặt cạnh tường, hoa văn dây nho tinh tế uốn lượn trên những cánh cửa làm Joseph nhớ đến những thứ đồ nội thất hồi bé hấn nhìn thấy ở San Francisco. Vài chiếc ghế cao màu đen xếp xung quanh một chiếc bàn đá cẩm thạch đặt ở giữa phòng, mặt bàn mờ đi vì lớp bụi bẩn. Giữa bàn ăn là giá nến bằng bạc được trang trí công phu bám đầy mạng nhện, những cây nến trước kia màu trắng giờ cũng nghiêng ngả đủ các hướng.

Buddy lảng xảng chạy trước Joseph, để lại vô số dấu chân trên tấm thảm màu rượu vang bám đầy bụi có trang trí hoa văn dương xỉ trải dài đến vách tường. Hiển nhiên, nhà Hollister trước kia chưa bao giờ phải sống trong cảnh nghèo khổ và ngôi nhà đầy những mảng sơn tường bong tróc, chịu đựng đủ sự tàn phá của các loại thời tiết bây giờ cũng đã từng là một gia thự rộng lớn đẹp đẽ.

Joseph nâng ngọn đèn lên cao hơn. Giữa bức tường phía bắc có một cánh cổng vòm bịt kín, hấn đoán chắc Rachel Hollister đang ở ngay phía

bên kia cánh cổng. Sau khi đặt ngọn đèn lên bàn, hắn ném đồ đạc trên mặt đất. Chẳng còn cách nào khác, đêm nay hắn phải ngủ ở đây, một mình, với âm hồn người chết lớn vờn bên cạnh.

Ý nghĩ kinh khủng vừa lướt qua đầu thì hắn nghe thấy một tràng tiếng nổ lớn, cùng lúc đó, các mảnh ván gỗ bay tán loạn trong không khí.

Buddy sợ hãi kêu lên ăng ăng. Joseph nằm rạp xuống sàn nhà. Khi không khí bụi mù lắng xuống, hắn chui người xuống gầm bàn, rút khẩu Colt.45 ra phòng vệ, hai chiếc ghế lật ngang tạm thời làm tấm bình phong cho hắn.

Chết tiệt thật. Hắn cố nén phần nộ vì đã rút súng sau khi nhận ra lúc này người phụ nữ đó đã bắn mình, Joseph nhét lại khẩu súng vào bao da rồi nhặt chiếc mũ cao bồi rơi trên sàn nhà. Đội mũ lại lên đầu, hắn thận trọng xoay người để quan sát tình hình xung quanh. May mà mục tiêu lúc này là cái mũ chứ không phải đầu mình, hắn thầm nhủ, nhưng ngay sau đó, hắn liền thay đổi suy nghĩ khi nhìn thấy cái lỗ hình răng cửa to tướng ngay giữa cánh cổng tò vò bịt kín.

Cái lỗ to như một quả bí ngô Texas khổng lồ, đường kính rộng phải hơn hai feet^[2], mép dưới cách mặt sàn khoảng hơn ba feet. Hắn là người phụ nữ đó đã tỳ súng vào hông để bắn thay vì vai và chỉ có một khẩu súng săn mới có sức công phá mạnh đến thế. Chỉ cần một viên đạn bay đến gần chỗ hắn thôi cũng đủ để phá tan cái bàn, hai cái ghế, mũ và cả cái đầu hắn.

Ánh đèn len lỏi chiếu qua cái lỗ trên cánh cổng thấp sáng thêm phòng ăn vốn đã được chiếu sáng mờ mờ. Nhưng Joseph không dám coi đó là sự may mắn, vì phía bên kia cánh cửa là một người đàn bà điên với một khẩu súng săn, vậy nên lúc này bóng tối dày đặc mới an toàn với hắn. Đánh giá độ lớn của lỗ hổng trên cửa, hắn đoán người phụ nữ đó đã xả hết đạn trong nòng. Từ sau lúc đó, hắn cũng không nghe thấy tiếng lạo xạo hay tiếng thép va vào nhau cho thấy cô ta nạp thêm đạn. Hắn thấy nhẹ nhõm hơn hẳn.

Hắn lại nghĩ hay là hô to cho cô biết hắn đang ở đây. Nhưng cuối cùng hắn quyết định im lặng. Nếu những lời giải thích trước đó của hắn mà cô ta nghe còn không lọt tai thì hiện giờ có nói cũng chẳng cải thiện được tình hình. Người phụ nữ này không phải đang đùa. Cô ta định giết hắn thật.

Chú thích:

[1] Hoa Iris: hay còn gọi là hoa Diên Vĩ, trồng nhiều ở những vùng có khí hậu ôn hòa.

[2] Feet là đơn vị đo lường chiều dài của Anh-Mỹ. Một feet tương ứng với 30.48 cm.

CHƯƠNG BỐN

Hai tai vẫn còn ù ù sau vụ nổ, Rachel nằm ngửa duỗi cả tay và chân ra sàn, khẩu súng săn vắt ngang nửa thân dưới của cô. Hông run lên vì đau, cô nhất thời vẫn chưa định thần được chuyện vừa xảy ra lúc này. Lúc sau khi đã bình tĩnh lại, cô mới bắt đầu sắp xếp được các ý nghĩ theo đúng trình tự bình thường. Cô nhớ mình đứng giữa căn phòng, khiếp đảm vì nghe thấy ai đó phá cửa vào nhà và tiến đến gần khu bếp nơi cô đang ở. Tim cô đập thình thịch, tay chìa khẩu súng vào cánh cổng vòm đã bị kín lối đi thông với hành lang. Sau đó cô nghe thấy tiếng vật gì đó nặng nề đập vào tường, cô phát hoảng nhảy dựng lên, cuối cùng thì thấy mình nằm vật ra, mắt trừng trừng nhìn trần nhà.

Rachel đẩy khẩu súng đè trên chân ra rồi lồm cồm bò dậy. Đến khi nhìn thấy cái lỗ khổng lồ trên tấm ván gỗ trước mặt, tim cô như muốn ngừng đập lần nữa, lần này kéo dài đến vài phút. Ôi Chúa ơi! Cô cố gắng cuống bò đến lấy khẩu súng săn vớt trên mặt đất.

“Ai đấy?” Cô quát, giọng run run vì sợ hãi. “Cút ra khỏi nhà tôi ngay, không tôi bắn đấy. Đừng tưởng tôi không dám.”

Không có ai trả lời. Nỗi sợ hãi khủng khiếp đè nặng lên ngực cô. Làm thế nào bây giờ, lỡ cô bắn chết anh ta thật thì sao? Cô hốt hoảng, cố nhớ lại tên người đàn ông đã gõ cửa. Paxton? Từ cái lúc anh ta nói với cô Darby bị bắn, đầu cô như mù mẫm đi, sau đó mọi thứ tối sầm lại. Trước đó, cô còn nhớ có một người đàn ông khác tự xưng là cảnh sát trưởng. Trời đất! Nếu như anh ta nói thật thì sao? Cô vừa bắn chết một viên cảnh sát?

Khiếp sợ khung cảnh mình sắp nhìn thấy, cô nhích từng bước lại gần lỗ hổng. Mép dưới của nó chỉ cao hơn hông cô vài inch nên cô có thể quan sát phía bên kia mà không bị cản trở gì. Từ bé đến giờ cô chẳng bao giờ

làm hại đến một con nhện chứ đừng nói đến con người, vì vậy cứ nghĩ đến việc mình vừa giết chết hai người đàn ông, bao tử cô lại quặn lên cực kỳ khó chịu.

“Anh Paxton?” Cô dè dặt thò đầu qua cái lỗ để nhìn sang bên kia, nhưng sự im lặng bao trùm khiến cô có linh cảm xấu. “A... anh có sao không?”

Quý tha ma bắt, hấn tức tối nghĩ, không sao cái đầu cô ấy. Người phụ nữ này suýt chút nữa thì cho hấn tan tành xác pháo luôn. Giá mà bây giờ có thể lê đến chỗ cái đèn, hấn sẽ vặn bấc xuống và dập tắt ngọn lửa. Nhưng hiện tại hấn không thể, căn phòng vẫn được chiếu sáng như thể có đặt một cây thông Giáng sinh rực rỡ đêm Noel và hấn thì chỉ có thể co rúm người núp sau một cái ghế bé tí tẹo.

Thế quái nào hấn lại chui vào cái xó xỉnh này được cơ chứ? Nếu người phụ nữ bên kia lại nổ súng thì đến cả bản trả lương tâm hấn cũng không cho phép. Cô ta có điên thì cũng là phụ nữ. Mà đàn ông đi ức hiếp phụ nữ thì chẳng đáng làm đàn ông. Đây là còn chưa kể đến sau này hấn không biết sẽ phải giải thích nỗi nhục nhã đó như thế nào với thẩm phán, nếu hấn có lỡ tay làm cô ta bị thương. Đó là để tự vệ, thưa quý tòa. Khi tôi đột nhập vào nhà, cô ấy bắt đầu xả súng vào tôi. Ờ, phải đấy. Và rồi xác hấn sẽ treo lủng lẳng trên tầng cao nhất của một cây sồi tầm thường nào đó.

Ít nhất thì cho đến giờ hấn vẫn chưa nghe thấy tiếng nạp đạn vang lên phía bên kia phòng. An tâm hơn, hấn lại cố lách đầu nhìn ra sau chiếc ghế một lần nữa.

Cảnh tượng đập vào mắt làm hấn nín thở. Joseph nhắm mắt lại, thầm nghĩ chắc là hấn nhìn nhầm. Rachel Hollister rất đẹp - vẻ đẹp khiến đàn ông phải đắm đắm quay lại nhìn rồi tự vấp vào chân mình mà ngã chổng vó.

Hắn chưa gặp người điên bao giờ, nhưng trong hình dung của hắn cô ta phải có cặp mắt hoang dại với những bện tóc rối bấn thiu, khuôn mặt gầy gò và mặc một bộ quần áo nhem nhuốc. Nhưng hoàn toàn ngược lại, cô gái trước mặt hắn đây, lại giống như thiên thần vậy. Mái tóc xoăn vàng óng bóng bênh do có quầng sáng từ đằng sau chiếu vào rực rỡ như được hào quang bao phủ, sợi tóc phác họa từng đường nét trên khuôn mặt xinh đẹp, ngọt ngào và đáng yêu nhất hắn từng chiêm ngưỡng từ trước tới giờ. Cô gái có cái mũi thẳng nhỏ nhắn, xương gò má tinh tế, đôi môi mềm mại đầy đặn cùng cặp mắt màu xanh da trời lúc này đang mở lớn đầy sợ hãi.

“Tôi không có ý làm hại cô, cô Hollister. Làm ơn đừng bắn nữa.”

Cô nhảy dựng lên như thể nghĩ hắn sắp làm thịt cô vậy, sau đó thì biến mất. Hắn lầm bầm chửi rủa khi nhận ra cô ta chạy vào để lấy thêm đạn. Vâng, chỉ vài giây trước cô ta còn đứng đó hỏi hắn có sao không, thế mà giây sau đã chạy đi để chuẩn bị giết hắn lần nữa.

Buddy, con chó này giờ vẫn sợ hãi nằm rạp xuống sàn ngay phía trước cánh cổng lại chọn đúng thời điểm này để bắt đầu lồm cồm bò dậy. Trước sự thất vọng của Joseph, nó đứng thẳng trên hai chân sau, hai chân trước to gan vất qua mép dưới của cái lỗ, vẫy vẫy đuôi thân thiện chào hỏi người bên kia. Rachel Hollister hét lên vì giật mình.

“Đừng bắn nó!”, Joseph nói lớn, “Nó vô hại, tôi thề. Chỉ là một con chó con thôi”.

“Đi ra!”, cô kêu lên. “Đi hết đi, tất cả các người! Tôi không muốn các người ở đây.”

Joseph hiểu rõ ý cô vừa nói, nhưng xui xẻo thay Buddy lại không. Con chó này đặc biệt thích phụ nữ, gầy thích, béo thích, mà cả những cô ở giữa nó cũng không tha. Bình thường, Joseph thấy nó như thế cũng chẳng hại gì,

nhưng giờ thì hẳn thấy hối hận rồi, người phụ nữ này chẳng thuộc loại nào trong đó. Cô ta có vũ trang, lại còn điên rồ mất kiểm soát nữa chứ.

Con chó bỗng dừng nhún người như muốn nhảy lên. “Buddy, dừng!”, Joseph gào lên nhưng đã quá muộn.

Con chó thoát cái đã nhảy qua cái lỗ. Hẳn nghiêng rằng, co rúm người chờ đợi những tiếng la hét sợ hãi vang lên, tiếng va chạm của thép Đa-mát và một tràng đạn xả tiếp đó. Nhưng không, đập vào tai hẳn lại là tiếng kêu của phụ nữ điên cuồng xua đuổi con chó: “Đi ra! Không! Đồ chó hư đốn! Tránh xa tao xa!”.

Tiếp đó là một tràng âm thanh lộp cộp xen kẽ tiếng phản kháng nghe không rõ vọng tới từ một căn phòng.

Joseph hoang mang ló đầu ra ngoài từ đằng sau chiếc ghế một lần nữa. Hẳn nghe thấy tiếng Buddy gầm gừ, chỉ hy vọng Rachel Hollister không hiểu nhầm là nó đang đe dọa cô. Joseph phát hiện hẳn quan tâm con chó ngu ngốc đó nhiều hơn mình nghĩ.

Lại thêm nhiều tiếng động nữa vang lên. Chuyện quái gì đang xảy ra trong kia vậy? Joseph căng thẳng muốn chết, hẳn bò ra khỏi gầm bàn, thận trọng đứng dậy rồi nhón chân đi đến chỗ cái lỗ. Trên sàn rải rác đầu đạn, còn Rachel Hollister đang quỳ ở giữa phòng với khẩu súng đặt bên cạnh. Con Buddy thì đang đè hai chân trước lên tấm vải mảnh khảnh của cô và ra sức liếm mặt cô. Rachel vừa liên tục cúi mặt xuống tránh con chó vừa cố gắng nhặt từng viên đạn rơi trên sàn nhưng không tránh nổi con vật lì lợm.

Vào một thời điểm khác mà nhìn thấy cảnh này, chắc hẳn sẽ lấy làm thú vị lắm, có điều tình huống căng thẳng lúc trước làm hẳn không cười nổi.

“Buddy!” Hẳn gọi con chó.

Tiếng gọi làm Rachel giật mình, cô nhìn chăm chăm về phía Joseph đầy sợ hãi. Con chó quẩn lấy cô một vòng rồi mới lon ton chạy đến chỗ cái lỗ. Joseph búng ngón tay một cái, con chó nghe lệnh ngoan ngoãn nhảy ra ngoài, tiếp đất nhẹ nhàng trở về phòng ăn bên kia.

Khi quay lại nhìn phòng bếp, hẳn thấy Rachel Hollister hai tay đang nhắm nhắm khẩu súng, báng súng mạ đồng tỳ lên vai.

Hắn không gấp gáp lắm vì biết lúc này cô còn chưa kịp nạp lại đạn vào nòng.

Cô gái dù sao cũng không đủ sức để khai hỏa một khẩu súng săn 10-gauge như thế kia, đặc biệt là một khẩu được thiết kế ngăn nòng, Joseph đánh giá. Khẩu súng đó đủ lực để giết ngã một người đàn ông trưởng thành, chưa kể cô còn không biết sử dụng nó thế nào cho đúng. Hầu hết những ai từng cầm súng đều biết súng sẽ dễ điều khiển hơn nếu được nạp đạn trong nòng, cô gái này có vẻ như sợ hãi quá mức đến nỗi quên mất điều đó.

Joseph tự dừng muốn nhếch môi cười. Quái lạ. Rốt cuộc là cô hay là hẳn điên đây? Hẳn nghĩ chắc là do hai cánh tay áo cộc bằng ren trên bộ váy ngủ màu trắng của cô bông lên làm hẳn thấy buồn cười. Tay áo dài khoảng hai inch dựng lên giống như đôi cánh, trông cô càng giống một con chim nhỏ đang chực xù lông bay lên. Nếu không thì là do ánh đèn bàn từ đằng sau xuyên qua những nếp gấp trên bộ váy bằng vải muxơlin, lộ liễu phác họa từng đường nét trên cơ thể người con gái trước mặt. Joseph thời trẻ con bông bột cũng có lần bỏ ra một đồng nickel để xem peep show^[1], nhưng kể từ đó hẳn cũng chưa từng nhìn thấy thứ gì mê hoặc như thế này.

Cô đang run rẩy, đến nỗi hai cánh tay cũng không cầm chắc được khẩu súng. Hẳn lại nhớ đến giọng nói hốt hoảng của cô khi hỏi hẳn có làm sao không, lẽ nào lúc này cô không phải cố tình muốn giết mình? Trước đó hẳn vừa ném cái túi ngủ và túi yên xuống sàn. Có thể tiếng động lớn quá làm cô giật mình rồi cướp cò súng chẳng?

Nhìn cô không giống kẻ giết người. Joseph vẫn tin tưởng vào câu nói “đôi mắt là cửa sổ tâm hồn”, mà nhìn vào đôi mắt của Rachel, hẳn chỉ thấy tràn ngập nỗi sợ hãi, hoảng loạn chứ chẳng hề có chút sát ý nào. Nghĩ vậy, hẳn bớt cảnh giác hơn. Lúc ấy hẳn mới có thời gian để cân nhắc tình hình, hẳn không tin cô thực sự muốn nổ súng, chỉ là hoảng quá đến mức không còn biết mình làm gì, vì thế tấn công tất cả những thứ có thể đe dọa đến cô.

Đáng tiếc là hẳn cũng không phải ngoại lệ. Nhưng nghĩ lại, hẳn thấy mình chưa từng làm gì sai, hẳn đã gõ cửa nhà cô ba lần, chẳng lẽ cô lại chưa nghe thấy những gì hẳn nói?

Hẳn lại nhìn thẳng vào mắt cô một lúc thật lâu, cố chấp đợi cho đến khi cô phải quay đi trước. Bầu không khí bỗng căng thẳng như có điện giật, khiến người ta liên tưởng đến khí trời ngay trước cơn dông. Cuối cùng, khi hai hàng mi của cô rung động, hẳn quay đầu sang bên, bỏ cuộc.

Hẳn nói: “Nếu cô muốn bắn tôi, cô Hollister, tốt nhất cô nên nạp lại đạn vào khẩu súng. Cái lỗ trên cổng kia chắc đã rút hết đạn trong đó ra rồi”.

Hẳn lờ mờ nhìn thấy cô phóng tia nhìn hốt hoảng xuống khẩu súng. Joseph không nhìn được cười. Hẳn đi đến cạnh cái bàn để dập tắt ngọn đèn, sau đó chọn một chỗ thoải mái dọc bức tường ngăn cách nhà ăn và phòng bếp để có thể dễ dàng nghe thấy tiếng động từ phòng bên cạnh, rồi rất tự nhiên trải túi ngủ lên chỗ đó.

Trong khi trải chăn nệm, một tiếng lạch cạch vang lên cho hẳn biết Rachel Hollister đang cố nhặt những viên đạn vung vãi trên sàn nhà. Vài giây sau, hẳn nghe thấy tiếng kim loại va vào nhau lộ liễu.

Cũng thật lạ, hẳn biết thừa cô gái đã nạp đạn lại nhưng chẳng hề cảm thấy sợ hãi. Quả thực hẳn vẫn không tin cô sẽ bắn hẳn, trừ khi cô lại trượt tay cướp cò.

Hắn cởi áo khoác ngoài và ném nó xuống một đầu nệm để làm gối, sau đó tiếp tục cởi mũ đặt bên cạnh chiếc túi dụng cụ trên sàn. Hắn cảm nhận được Rachel Hollister quay trở lại chỗ lỗ hồng và cả cái nhìn gắt gao cô găm vào người hắn sau đó. Hắn lờ đi, ngồi xuống nệm rồi tháo một bên boots.

Cô thò cái đầu với mái tóc vàng óng qua lỗ hồng, nhìn hắn run rẩy hét lên: “Anh định làm gì?”.

“Như đã nói trước đó, thưa cô, tôi đã hứa với Darby sẽ canh chừng cho cô, vì thế tôi sẽ không nuốt lời. Ngủ bên hiên nhà ngoài kia thì quá lạnh, mà chỗ nghỉ cho người làm lại ở quá xa.”

“Vậy sao, anh không được ngủ ở đó.” “Không á?”

“Không được.”

Joseph cởi nốt chiếc boots còn lại. Hắn đẩy một góc chăn len ra, ngồi vào tấm nệm rồi ngả người xuống, hắn gối đầu lên cái áo khoác và bắt chéo hai cánh tay. Buddy cũng chạy đến nằm xuống bên cạnh hắn.

Rachel nghiêng đầu qua cái lỗ, nhìn hắn chăm chăm, với vẻ đầy hoài nghi xen lẫn hoảng loạn. Hắn cũng nheo mắt chăm chú quan sát cô. “Thôi nào, cô bình tĩnh một chút đi và làm ơn đừng chạm vào cò súng. Hãy nghĩ đến hậu quả khi cô nổ súng và cái hố rộng bằng hai bàn chân sẽ có thể xuất hiện trên người tôi.”

Mặt cô bỗng chốc tái mét, đến chút sắc hồng hiếm hoi trên má lúc trước cũng biến đâu mất. Cô hét lên: “Tôi không cần biết”, nói xong liền nhấc khuỷu tay chống lên mép lỗ hồng làm điểm tựa cho khẩu súng. “Nếu anh không bước ra khỏi nhà tôi, tôi sẽ bắn.”

Joseph giả vờ ngáp một cái thật dài, vừa làm vừa nghĩ chắc mình điên thật, hắn nói: “Vậy cô tốt nhất nên kéo cò luôn đi, vì tôi sẽ chẳng đi đâu

cả”, hấn kéo cao tấm chăn đến tận cằm. “Tôi đã hứa với Darby sẽ ở đây thì sẽ làm như thế. Nếu cô không thích thì tự mà đi nói chuyện với ông ấy.”

Cô cúi thấp đầu, nheo một bên mắt ngắm thẳng vào hấn. Còn cần phải ngắm bản nữa hả? Joseph tiếp tục nhìn cô tỏ vẻ tò mò.

“Tốt hơn hết cô nên nhắc cái cằm ra khỏi đó”, hấn cảnh cáo, “nếu không khẩu súng sẽ giật ngược trở lại và làm bầm dập cái mũi xinh xắn của cô đấy”.

Hấn nghỉ một giây rồi mới nói tiếp: “Tiện thể, nếu trước sau gì cô cũng bắn thì phiền cô có thể chệch tay về bên trái một chút được không? Như thế có lẽ cô sẽ không bắn trúng con Buddy. Ngoại trừ cái tật thích liếm phụ nữ ra thì nó cũng là một con chó dễ mến và chưa từng làm hại con vật sống nào. Tôi ghét nhìn thấy nó bị thương”.

“Tôi nói anh không được ngủ ở đó!”, cô lại hét lên.

“Tại sao? Vì cô sẽ ngáy hay gì đó hả?”

“Tôi không ngáy!”, giọng cô rít lên chói tai, cho thấy cô đã sợ hãi đến tột độ.

“Vậy tôi đoán mình ngủ ở đây sẽ không vấn đề gì.”

Đèn từ nhà bếp hắt ánh sáng lên một bên khuôn mặt Rachel. Joseph thấy miệng cô mấp máy nhưng lúc sau vẫn chẳng nói câu nào. Cuối cùng, cô từ bỏ việc tiếp tục đôi co với hấn và đi mất. Ngay sau đó, một tràng âm thanh ồn ào dội lại từ phòng bên, nghe cứ như thể cô đang xé thứ gì đó ra làm hai mảnh.

Joseph nghiêng người nhìn về phía cánh cổng, tò mò, chăm chú theo dõi tình hình phía bên kia căn phòng. Tuy nhiên, hấn cũng không phải thắc mắc quá lâu, vì ngay sau đó cô lại xuất hiện đằng sau lỗ hổng, miệng ngậm

chặt vô số đinh và trên tay cầm chiếc búa. Hấn vẫn nhìn chăm chăm trong khi cô tiến hành công việc ghim chặt từng mảnh gỗ của một thùng táo lên lỗ hổng trên cánh cổng vòm. Những mảnh gỗ không đủ dài để lấp kín cái lỗ nên có vẻ khá lỏng lẻo, tuy nhiên Rachel vẫn tức tối cố chấp nện từng mảnh lên đó. Đáng tiếc, số ván cô mang ra không đủ để lấp kín lỗ hổng, thành ra kết quả là hấn nhìn thấy vô số mảnh ván lộn xộn chồng chéo lên nhau mà vẫn để ra vài khoảng trống hình tam giác có thể nhét vừa nắm tay một người đàn ông trưởng thành. Sau cùng, Rachel phủ hai chiếc khăn tắm lên trên những tấm ván rồi đóng đinh cả hai đầu, gần như tách biệt hoàn toàn nơi trú ẩn bất khả xâm phạm của cô.

Joseph cau mày trong bóng tối lờ mờ bao phủ ngay sau đó. Hấn đang cân nhắc các khả năng. Một người có thể dễ dàng chui qua lỗ hổng rộng bằng hai bàn chân trên cánh cổng kia nhưng chắc chắn sẽ gây ra vô số tiếng động. Cô còn được trang bị cả súng săn nữa nên cũng coi như an toàn.

Ánh sáng len lỏi qua làn vải trên cái lỗ, in những khối hình kim cương mờ ảo lên khắp căn phòng. Joseph nằm lại trên tấm nệm, mắt lơ đãng nhìn những quầng sáng nhưng tai vẫn chăm chú dõi theo từng tiếng động nhỏ vang lên từ căn phòng bên kia. Hấn nghe thấy vài tiếng sột soạt nhỏ và vài câu lầm bầm khó nhọc đứt quãng. Nếu phải mô tả bằng từ, hấn có lẽ sẽ dùng hai từ “khiếp đảm” và “chết tiệt” để nói lên tâm trạng hiện tại của cô. Rõ ràng người phụ nữ này không hề thoải mái khi có khách đến.

Joseph với túi yên định tìm thứ gì lót dạ cho cả Buddy và hấn, nhưng cái túi đã trống không. Khi thật. Trước giờ ngày nào hấn cũng chuẩn bị vài thứ đồ ăn mang theo trên đường, lần này chẳng hiểu sao lại quên bém mất. Nghĩ ngợi một lúc, hấn nhớ ra nguyên nhân là do một con bò cái sinh ngược. Hấn đã phải vận lộn với con bò cả ngày ngoài cánh đồng mãi cho đến khi trời tối, lúc lết được về đến nhà thì cũng mệt đến mức lăn ra giường ngủ thẳng cẳng.

Quý tha ma bắt. Giờ hẳn có nhớ hay không cũng chẳng no bụng được. Vấn đề là Buddy. Hẳn cũng quen việc thỉnh thoảng phải nhịn đói, nhưng con chó trước giờ chưa từng bị bỏ đói dù chỉ một bữa. Hẳn thờ dài, lăn người sang bên rồi xoa xoa bụng con vật. “Xin lỗi nhé, anh bạn. Sáng mai tao sẽ cho mày ăn bù cả hai bữa. Hôm nay tao biết mày mệt lắm, mày nghe lời tao ở nhà với Esa thì ít nhất anh ấy sẽ cho mày ăn.”

Buddy lè lưỡi liếm lên cái cằm lún phún râu của Joseph. Con chó chết giẫm. Hẳn ghét nhất bị liếm lên mặt. Một tay đẩy mũi nó ra xa, hẳn khề quát: “Dừng lại, mày nghĩ tao không biết lúc trước mày liếm cái gì hả?”.

Buddy rên rĩ và khóa mục tiêu cuối cùng trên môi Joseph. Hẳn suyét chút nữa thì phát hoảng giống như biểu hiện lúc trước của Rachel Hollister. Để ngăn chặn con chó, hẳn đành phải đưa một cánh tay áo ra làm bia đỡ đạn rồi giơ cánh tay còn lại bảo vệ mặt mình. Một lúc sau, con chó dụi dụi mũi vào nách Joseph, giận dữ, rồi quay ra ngủ tiếp.

Suy nghĩ trong đầu hẳn bắt đầu miên man, xoay tròn đến khi mí mắt hẳn nặng trĩch. Buddy nhích vào gần hơn, một người một chó nằm cạnh chiếc giường tạm bợ cũng ấm áp hơn phần nào.

Rachel quay chiếc ghế bập bênh của mẹ mình đối diện với cánh cổng. Cô ngồi thẳng đơ trên ghế, khẩu súng săn đặt nghiêm chỉnh trên đùi. Một chiếc khăn quấn quanh vai, cô nhìn chăm chăm vào chỗ cái khăn tắm cố định trên lỗ hồng. Đầu cô cứ luẩn quẩn mãi một câu hỏi. Tiếp theo phải làm thế quái nào đây?

Cô không trả lời được, chỉ biết là đêm nay cuộc sống của cô đã bị đảo lộn hoàn toàn. Tất cả không còn như trước nữa, không còn được như cô mong muốn nữa. Nghiêm trọng nhất là hiện tại ngay đến nhà cô cũng chẳng còn an toàn.

Lỗ hổng trên tấm ván làm cô cảm thấy cực kỳ bất an. Cứ nghĩ đến việc người đàn ông kia có thể chui qua cái lỗ bất cứ lúc nào, cô lại rùng mình, cả người toát mồ hôi lạnh và thấy khó thở.

Hắn ta ở đó, ngay phía bên kia bức tường và đang từng giờ từng phút đe dọa đến sự an toàn của cô, làm rối loạn tâm trí cô. Cô muốn hẳn ra khỏi nhà ngay lập tức. Đi ra, đi ra, đi ra.

Nhưng rồi thế nào nữa? Chẳng còn ván để bịt kín lại cánh cổng vòm, cô càng không thể đi ra ngoài mua. Từ trước đến nay đều là Darby vào thị trấn và mua giúp những món cô cần.

Không có ông, cô bất lực, hoàn toàn bất lực. Cô sẽ thế nào nếu ông chết và chẳng bao giờ trở lại nữa?

Lại một câu hỏi nữa cô không biết trả lời thế nào và nó nhấn chìm cô với cảm giác tội lỗi. Nếu điều Joseph Paxton nói là sự thật thì sao, rằng Darby đã bị bắn? Cô yêu thương ông như cha đẻ mình. Cô là loại người gì khi chỉ biết lo lắng cho sự an toàn của bản thân trong khi ông có thể sẽ chết?

Nước mắt dâng lên làm mắt cô cay xè. Cô bắt đầu tự lắc lư mình trên ghế hy vọng có thể kiểm soát được bản thân. Kít, kít, kít. Tiếng kẽo kẹt của chiếc ghế vang lên ngày càng nhanh, cho đến khi phát hiện ra chân mình đang diên cuồng đẩy xuống sàn, cô mới bắt buộc bản thân dừng lại. Darby. So với cô, ông già hơn rất nhiều, cô cũng biết mình sẽ sống lâu hơn ông, chỉ là lâu nay cô vẫn cố chấp không cho phép mình nghĩ đến viễn cảnh một ngày nào đó ông sẽ chết. Darby là người duy nhất còn lại cho cô cảm giác thân thuộc như gia đình. Ôi, cô sẽ thế nào nếu như không còn nhìn thấy khuôn mặt gầy gò của ông qua khe cửa. Cuộc sống của cô sẽ trống trải nhường nào nếu không có ông mỗi ngày gõ lên hộp gỗ trước bữa ăn.

Nước mắt lăn dài trên má cô vẽ thành một đường ẩm ướt, lạnh lẽo, nhồn nhột khiến cô muốn giơ tay quệt đi, nhưng bàn tay đang đè trên khẩu súng lại không thể nào nhấc lên được. Tại sao cô không bắn gã đàn ông tên Joseph Paxton kia khi cô hoàn toàn có cơ hội? Hẳn biết cô không dám làm thế, dù trong bóng tối, cô vẫn nhìn ra được tia đèn cợt thích thú trong mắt hắn ta.

Là hắn tự chuốc lấy tất cả. Cô sẽ chẳng nổ súng nếu như hắn ta không gây ra tiếng động mạnh đến nỗi làm cô giật mình. Hơn nữa, hẳn nghĩ hắn là ai mà có thể tự tiện gỡ những tấm ván trên cửa sổ xuống rồi phá vỡ kính? Chừng nào ô cửa đó chưa được sửa và bịt kín lại như trước thì cô vẫn chưa thấy yên tâm.

Cơn giận bỗng chốc dâng lên, nhưng ngay khi cô có thể bám víu vào đó mà bình tĩnh lại, nỗi lo lắng cho Darby lại vây lấy cô lần nữa. Nếu thật sự ông bị thương, ít nhất Joseph Paxton có thể cho cô biết tình trạng của ông bây giờ. Có ai gọi bác sĩ cho ông chưa? Vết thương nặng lắm không? Và liệu có ai chăm sóc cho ông lão già nua đáng thương đó?

Rachel muốn giật chiếc khăn tắm trên lỗ hổng kia ra để hỏi Joseph Paxton. Nhưng, cô thậm chí còn không biết đó có phải tên thật của anh ta không nữa? Anh ta đi cùng một người đàn ông nữa. Cô hầu như chẳng biết gì về bọn họ, có thể là bọn cướp lắm chứ. Cái gã cô thấy ngoài kia nhìn không đơn giản chút nào. Đàn ông mang súng bên người ở No Name không phải ít, nhưng bình thường chẳng ai đeo một khẩu Colt.45 thấp xuống tận bắp đùi như hắn. Rachel đã đọc khá nhiều tiểu thuyết, cô biết những tay bắn súng lão luyện thường đeo súng theo cách này để giảm tối đa khoảng cách từ súng tới tay, nhờ đó có thể ra tay chớp nhoáng.

Cô nhìn chăm chăm vào tấm khăn, cảm giác thiếu thốn tự do và an toàn. Darby. Cô cần phải biết ông hiện giờ ra sao. Nhưng bằng cách nào? Ngay khi định xé tấm khăn trên tường ra để đối mặt với Joseph Paxton lần nữa, cả người cô lại bắt đầu run lên bần bật.

Anh ta không hẳn là cao lớn, cô tự trấn an mình. Nhưng vóc dáng anh ta khá lực lưỡng, mỗi chỗ trên thân hình cân đối đều có cuồn cuộn cơ bắp, đôi vai rộng và cơ ngực nở nang tạo thành một hình tam giác với phần eo hông. Đặc biệt, cô nhận thấy ánh mắt anh ta có điểm gì đó cuốn hút mình, màu mắt xanh da trời phổ biến nhưng sắc bén như dao làm người ta có cảm giác không điều gì có thể qua mắt hắn được. Trong bóng tối mờ mờ, ánh mắt đó sáng lên lấp lánh như thủy ngân.

Rachel cau mày khi cố gắng nhớ lại đường nét trên khuôn mặt anh ta. Do ánh đèn nên cô chỉ có ấn tượng da mặt anh ta bóng loáng, những cái khác dù cố gắng đến mấy cô cũng chẳng hình dung ra được. Anh ta đội một chiếc mũ Stetson^[2] màu cát vành rộng chúc xuống tận mắt, có lẽ là cái mũ che mắt nên cô không nhớ rõ khuôn mặt anh ta. Có điều cô còn nhớ đôi chút về mái tóc, nó cũng xoăn như của cô, chỉ khác là nhìn cứng cáp hơn nhiều. Tóc hắn dài đến vai và vén gọn ra sau tai, nếu cô nhớ không nhầm. Đến lúc cái ghế lung lay dữ dội cô mới phát hiện mình đang đẩy nó quá nhanh. Cô dùng sức dừng cái ghế lại, cùng lúc một tiếng gầm nhẹ vang lên làm cô hết hồn. Góc khăn trên tấm ván đang dịch chuyển, ngay sau đó, một cái mũi màu gan lợn xuất hiện ở góc dưới tấm vải lanh. Là con chó. Nó đang không ngừng hít hít mũi để đánh hơi cô. Một lúc sau, thêm một mảng lang trắng trên mũi con vật thò ra ngoài.

“Dừng!”, Rachel hét lên khe khẽ. “Dừng lại.”

Nhưng con chó có bộ lông đỏ vàng vẫn tiếp tục dùng mũi đẩy một góc khăn ra và làm bung một mảnh ván.

Con vật chui đầu qua. Rachel bật dậy khỏi ghế. Cô đặt súng xuống ghế sô pha ở chỗ mình có thể dễ dàng với tới rồi dè dặt tiến lại gần cánh cổng vòm.

“Ồ chó hư”, cô thì thào. “Mày không được vào đây. Đi đi. Ra ngoài kia.”

Rachel ngẩn người. Cô thề là con chó như đang cười toe toét với mình, sau đó nó tiếp tục gầm gừ vài tiếng, vừa kêu vừa động đậy hai hàm phát ra âm thanh cao thấp khác nhau hết như đang nói chuyện với cô. Cô tiến đến định đẩy đầu nó trở lại, con chó rên rĩ và quay ra liếm tay cô.

Rachel có chút mềm lòng. Con chó thật đáng yêu và thân thiện, nó cũng không hề có ý làm cô bị thương. Nó chỉ muốn chào hỏi cô một chút. Từ bé cô đã yêu thích loài động vật này và trước kia cũng từng có một chú chó đáng yêu như thế. Con chó tên Denver, thuộc giống chó lai to lớn với đôi mắt nâu rất có hồn. Rachel từng ước kẻ giết người tàn nhẫn kia ít nhất có thể tha cho Denver. Nó là bạn cô, cũng là một trong những điều cô yêu thương, trân trọng nhất. Con chó ngốc lúc nào cũng dính lấy cô, cuối cùng trung thành vì cô mà chết.

Lần nào cũng thế, mỗi khi nhớ lại, Rachel đều rầu rĩ. Con chó không giống những thành viên khác trong gia đình, nó hoàn toàn có thể chạy trốn và sống sót. Nhưng nó đã không làm thế, lúc súng nổ nó chọn ở lại bảo vệ cô, cuối cùng nhận một viên đạn vào đầu, ngay giữa hai mắt.

Cô không hề có ý định chạm vào con vật trước mặt, nhưng một lúc sau lại thấy tay mình đang nhẹ nhàng vuốt ve đôi tai mềm mượt của Buddy. Chó luôn là loài vật thành thực nhất, chẳng bao giờ lẩn tránh hay giả vờ. Nó cho bạn chính xác những gì bạn thấy.

Cô thích đôi tai dựng lên của Buddy, với phần chóp tai cụp về phía trước. Hai tai nó chỉ dựng lên như thế khi nghe thấy cô nói chuyện hay phát ra âm thanh nào đó. Con chó nhìn cũng khá “bánh bao”, Rachel nghĩ. Một vệt lang dài màu trắng tuyết chạy dọc trên mũi nó, những đốm màu nâu đỏ trên đôi mắt màu hổ phách làm mặt nó nhìn có vẻ đăm chiêu.

Cô đoán nó chắc là một con chó chăn cừu, giống chó rất hữu dụng thường được nuôi trong các trang trại chăn nuôi gia súc.

Rachel nghe nói hầu hết những con chó chăn cừu đều đặc biệt thông minh. Giờ nhìn đôi mắt cảnh giác đầy vẻ thắc mắc khó hiểu của Buddy, cô chẳng cần nghi ngờ gì về điều đó.

“Mày cũng thuộc loại huênh hoang đấy, đúng không anh bạn?” Cô nói khê, thầm ước mình có thể đẩy con chó vào trong phòng. Buddy dường như đọc được ý nghĩ của cô, nó bắt đầu cựa quậy muốn phá tung mấy tấm ván gỗ để chui qua. Con chó húc vai vào cái lỗ, thành công đẩy bung thêm một tấm ván.

“Dừng lại!” Cô khê thét. “Không được vào. Mày không phân biệt được lúc nào người ta hoan nghênh mày lúc nào không à?”

“Nó đang đói đấy.”

Bị giọng nói trầm thấp của Joseph dọa cho giật mình, Rachel vội vàng giật lùi lại mấy bước.

“Bữa tối của cô có mùi hấp dẫn quá mà”, hăn nói tiếp. “Tôi cứ nghĩ mình bỏ thịt bò khô vào trong túi yên rồi nhưng lại quên mất, mà con chó thì trước giờ chưa phải nhịn đói bữa nào. Có vẻ như tôi làm hư nó mất rồi.”

Rachel lại lùi một bước. Con chó thấy thế lại hiểu nhầm rằng cô đang chào đón nó vào phòng. Trước khi cô kịp phản ứng lại, nó đã nhảy qua cái lỗ, phá tung những mảnh ván còn lại và làm bung hăn một đầu khăn ra. Sau đó nó ra sức sà vào lấy lòng cô. Con chó quá nhanh nhẹn và tinh quái, nó chồm hăn bàn chân trước lên ngực cô rồi gầm gừ vài tiếng xen lẫn âm thanh yaw-yaw-yaw khá buồn cười.

Rachel nhìn đôi mắt biểu cảm của con chó, khó khăn lắm mới tìm được giảm giác muốn cười. Cô nói: “VẬY là mày đang đói, phải không? Trong bếp chỉ có thịt hầm và bánh mì ngô, tao không nghĩ nó thích hợp với mày”.

Buddy ngồi trên hai chân sau, bắt chéo hai chân trước làm điệu bộ năn nỉ sau đó ngửa đầu sủa một tiếng. Ý nó đã quá rõ ràng. Thịt hầm chẳng có gì không phù hợp với một con chó, vậy nên cứ ăn càng nhiều càng tốt. Rachel đầu hàng, có lẽ là do cái tư thế cầu xin của Buddy, hoặc là nét mặt cầu khẩn quá đỗi ngọt ngào của nó. Cô chẳng bao giờ có thể quay lưng lại với những con vật bị bỏ đói đáng thương. Ngày bé mỗi khi có chim chóc hoặc động vật nhỏ qua trang trại, cô rất thích cho chúng ăn. Có một năm, vào dịp Giáng sinh cha cô đã xây cho cô nửa tá chuồng chim để mùa xuân năm sau cô có thể nhìn thấy những con chim sẻ xây tổ rồi ấp trứng. Cô rất nhớ tiếng chim hót. Nhưng cửa sổ trong nhà đều đã bị bịt kín, nên cô cũng chẳng còn cơ hội nghe thấy chúng hót nữa.

Đề phòng Joseph Paxton sẽ theo con chó chui vào trong phòng, Rachel với lấy khẩu súng sẵn rồi mới đi về phía lò nướng. Cô lấy đồ ăn cho Buddy, khẩu súng dựng vào tường ngay trong tầm với. Nỗi lo lắng cho Darby lại dâng lên khi cô múc vào bát từng muỗng thịt hầm và thêm vài mẩu bánh mì vụn. Đây nhẽ ra là bữa tối của lão quản đốc. Rachel tự hỏi liệu sau này ông có còn gõ vào hộp gỗ lim trước nhà cô và ăn những món ăn cô nấu mỗi ngày được nữa không?

Cô phóng ánh mắt lo ngại về phía cánh cổng đã thủng một lỗ trước khi đặt bát thức ăn xuống nền nhà. Buddy không chần chừ lấy một giây. Gầm gừ một tiếng đầy thỏa mãn, nó bắt đầu ngấu nghiến thức ăn như thể vừa bị người ta bỏ đói cả tuần.

Rachel đứng thẳng dậy, kéo tấm chăn quấn chặt hơn quanh vai, hít một hơi lấy can đảm rồi nói: “Tôi muốn thỏa thuận với anh, anh Paxton. Tôi sẽ mang cho anh bữa tối, đổi lại, anh phải cho tôi biết tình hình của lão quản đốc”.

Ngạc nhiên vì lời đề nghị bất ngờ, Joseph ngồi bật dậy trên tấm nệm. Hắn không rõ cô vừa nói gì.

“Tôi xin lỗi, nhưng cô vừa nói gì?”

“Tôi nói tôi sẽ thỏa thuận với anh. Bữa tối đổi lấy tình hình của Darby.”

Joseph đưa tay xoa bụng, đáp: “Cô Hollister, tôi quả thực đói đến nỗi có thể ăn hết cả một con bò, nhưng tôi đã nói hết những gì cần nói với cô rồi.”

“Ý anh là việc Darby bị bắn?” Cô hỏi, giọng cất lên the thé. “Anh chắc có thể cho tôi biết nhiều hơn thế. Anh đã gọi bác sĩ Halloway chưa? Ông ấy có gặp được viên đạn ra không? Chuẩn đoán thế nào? Ông ấy có nghĩ là Darby sẽ... chết?”

Trước đó Joseph đã nói cho cô tất cả rồi. “Cánh cửa sau nhà cô dày thật đấy. Tôi đoán những điều tôi nói lúc trước cô chẳng nghe được bao nhiêu.” Hắn ngồi co chân trên sàn, hai cánh tay để lên đầu gối một cách thoải mái rồi một lần nữa kể lại sự việc xảy ra chiều hôm đó, hắn bắt gặp Darby nghiêng ngả trên yên ngựa đi đến trang trại của mình như thế nào, cả việc hắn làm sao để cầm máu và đi gọi bác sĩ. “Doc Halloway nghĩ ông ấy sẽ qua được. Viên đạn găm vào làm vỡ một hai cái xương sườn nhưng may mắn là không trúng phổi và thận.”

“Vậy phải làm sao để giữ vết thương không bị nhiễm trùng chứ?”

“Doc đã dùng mật ong bôi lên miệng vết thương rồi.” “Mật ong?” Cô lặp lại.

“Đúng vậy. Ông ấy nói mật ong có thể kháng vi khuẩn và có tác dụng làm vết thương mau lành. Tôi thấy ông ấy bôi rất nhiều mật ong lên chỗ viên đạn găm vào rồi mới băng bó lại, rồi để lại một ít cho em trai tôi, Esa, dùng mỗi lần thay băng cho lão quản đốc.”

Im lặng bao trùm. Lúc sau, cô cất giọng run rẩy hỏi tiếp: “VẬY là em trai anh đang chăm sóc cho Darby?”

“VÌ tôi phải đến đây nên Esa nhận chăm sóc ông ấy.” Thực ra thì hẳn đã phải thuyết phục cậu em đến giúp, nhưng hẳn nghĩ cô cũng chẳng cần thiết phải biết về điểm này. Esa là một người tốt tính nên cũng không ngần ngại thay hẳn chăm sóc ông ta.

“Darby cứ khăng khăng là cô đang gặp nguy hiểm”, hẳn nói. “Vừa đến trang trại Darby đã một mực bảo tôi không cần để ý đến ông ấy và đi thẳng đến đây để đảm bảo cô vẫn an toàn.”

Hai người lại im lặng, lần này thì lâu hơn. Một lúc sau, Joseph mới ngập ngừng lên tiếng: “Cô Hollister? Cô còn ở đó không?”

Hẳn nghĩ mình nghe thấy cô hít mạnh một hơi. “CÓ. CÓ, tôi ở đây, anh Paxton.” Cô lại im lặng, rồi thêm vào: “Đây là điểm duy nhất trong số những lời anh nói tối nay khiến tôi tin là thật”.

Ừm, coi như có tiến bộ, Joseph nghĩ. Hẳn cũng chẳng rõ điều gì trong số những thứ mình đã nói làm vừa lòng cô. Cô khẽ thở dài làm hẳn nhớ tới mẹ mình. Bà Dory Paxton cũng rất hay thở dài hệt như thế.

“ĐƯỢC rồi, giờ đến bữa tối của anh”, cô nói. “Như chúng ta đã thỏa thuận.”

Hẳn nghe thấy tiếng đồ sứ va vào nhau lách cách, sau đó là tiếng cô nói: “Tôi sẽ đưa thức ăn qua lỗ hổng. Làm ơn hãy lùi lại, nếu không tôi sẽ phải bắn anh đấy. Anh chắc cũng chẳng thích thú điều đó hơn tôi đâu.”

Joseph toét miệng cười hỏi lại cô: “Cô chắc cũng phải bắn khá nhiều người rồi nhỉ?”

“Đến giờ thì chưa”, cô đáp. “Nhưng điều đó cũng không có nghĩa là tôi sẽ do dự khi bắn anh.”

Hắn lại cười tợn hơn. Hắn nghĩ mình bắt đầu thích người phụ nữ này rồi. Cô cũng can đảm đấy chứ. Đồng thời hắn cũng phân vân không biết cô có điên thật như người ta nói hay không. Kẻ nào đó chiều nay đã bắn Darby và cả Joseph lẫn David đều kết luận viên đạn không phải vô tình. Liệu có phải Rachel Hollister từ lâu đã ý thức được cuộc sống của cô đang bị đe dọa? Có thể David nói đúng, rằng thói quen sống tách biệt hoàn toàn với thế giới bên ngoài của cô xuất phát từ nỗi sợ hãi nhiều hơn là sự điên rồ.

Joseph thắp sáng ngọn đèn rồi nghe lời đứng lùi về đằng sau cách xa cánh cổng vòm đợi cô mang đồ ăn đến. Khi Rachel đã đi đến sát chỗ lỗ hổng, Joseph nhận thấy cô không cần phải cúi đầu để nhìn hắn, nên hắn đoán cô chỉ thấp hơn hắn có vài inch. Bàn tay cô nhỏ nhắn, xinh đẹp với những ngón tay mảnh khảnh, đầu ngón tay đỡ thân bát đỏ hồng lên. Cô vừa thận trọng nhìn hắn vừa luồn tay qua lỗ hổng trên tường.

“Của anh đây.”

Joseph không muốn lại làm cô giật mình, hắn chậm chậm tiến lên phía trước rồi dừng lại ở khoảng cách vừa đủ để giơ tay đỡ bát thức ăn. Tuy nhiên ngay cả khi hắn làm thế thì cô vẫn nhạy cảm đến mức hắn vừa mới chạm vào bát, còn chưa cầm được chắc chắn cô đã gần như thả rơi nó luôn rồi.

“Cảm ơn.”

Cô lùi lại vài bước, mắt mở to nhìn hắn đầy cảnh giác. “Không có gì.”

“Tôi biết như thế này hơi bất tiện cho cô”, Joseph nói khi mang thức ăn đến chỗ bàn ăn.

“Có thể cô không biết tôi là ai. Nhưng hãy cân nhắc một chút, liệu Darby có nhờ tôi đến đây không nếu lão không tin tưởng tôi?”

Rachel đứng cách lỗ hồng ba bước, tay cô ôm lấy eo, tấm chăn kẹp bên dưới cánh tay thông xuống giống như phần đầu một chiếc khăn quàng. Cô đáp lại câu hỏi của hắn: “Làm sao tôi biết được Darby có thực sự nhờ anh đến đây hay không?”.

Joseph dùng tay lau sạch bụi bẩn bám trên một góc bàn rồi ngồi xuống đối diện với cô.

“Tại sao tôi lại phải nói dối về điều đó?” “Để khiến tôi tin tưởng anh?”

Joseph thầm ước có cậu em David ở đây giúp hắn xử lý vụ này. Cái miệng dẻo kẹo của nó chắc chắn sẽ phát huy tác dụng. “Nếu tôi muốn hại cô, cô Hollister, tôi đã ra tay từ lâu rồi, ma quỷ hút hết niềm tin của cô rồi hay sao ấy.” Hắn nghiêng đầu nhìn về phía cánh cổng. “Cô tin mấy mảnh ván đó có thể giữ chân được tôi nếu tôi thực sự muốn vào trong?”

Cô cứng đờ người. “Nếu dám vào anh sẽ bị bắn.” “Sẽ không, khi mà khẩu súng đó không có đạn.” “Nó đã được nạp đạn rồi.”

“Nó trống không, tôi biết. Vậy nên, theo cô thì tại sao tôi lại không ra tay?”

Cô chỉ nhìn chăm chăm hắn.

“Và tại sao lúc này tôi không bắt lấy cổ tay cô khi cô đưa đồ ăn qua lỗ hồng?” Hắn búng ngón tay, nói: “Tôi hoàn toàn có thể bắt được cô lúc đó, chẳng khó khăn chút nào.”

Cô kéo tấm chăn chặt hơn. “Anh đang đe dọa tôi hả, anh Paxton?”

“Không, tôi chỉ muốn nói cho rõ ràng thôi. Cô nói cô chẳng có lý do gì để tin Darby thực sự nhờ tôi đến đây? Nhưng tôi nghĩ là có.”

“Darby chẳng bao giờ nhắc đến tên anh.”

“À, thì Darby cũng không phải người hay nói. Tôi và ông ấy gặp nhau ở rìa phía nam của trang trại này, lúc đó hàng rào ngăn cách giữa trang trại của cô và của tôi bị hỏng cần phải sửa chữa. Chúng tôi đã cùng nhau sửa hàng rào, đến giờ ăn thì cùng ngồi ăn trưa. Cũng chẳng có gì đặc biệt xảy ra cả. Có lẽ ông ấy thấy chuyện đó không quan trọng để nhắc đến với cô.”

“Chỉ gặp có lần đó thôi sao?”

“Sau đó chúng tôi cũng tình cờ gặp nhau vài lần.”

“Nếu như chỉ là tình cờ gặp trên đường, tại sao ông ấy lại tin tưởng anh?”

Câu hỏi này hẳn cũng chẳng biết trả lời làm sao. “Vì mặt tôi nhìn có vẻ thật thà?”

Cô không cười.

Joseph sắp chết đói mà hận không thể vùi đầu vào bát đồ ăn. Món thịt hầm và những lát bánh mì ngô hấp dẫn đến mức chỉ nghĩ thôi hẳn đã thèm chảy nước miếng.

“Cô có thể biết khá nhiều thứ về một người nếu có dịp sửa hàng rào cùng với người đó”, hẳn phân trần. “Nếu anh ta than vãn vì bị dây thép gai đâm phải, cô sẽ biết anh ta thiếu sức chịu đựng và không mấy can đảm. Nếu dựa vào cái xẻng quá nhiều có nghĩa hẳn ta là một kẻ lừa biếng. Nếu anh ta chỉ chọn những việc nhẹ nhàng để làm, cô sẽ biết ngay anh ta là kẻ ích kỷ chỉ biết đến bản thân. Còn nếu anh ta bỏ bê ngựa của mình...”, Joseph dừng lại, thở dài. “Thực ra tôi cũng chẳng hiểu tại sao Darby lại coi

trọng mình, cô Hollister ạ. Có lẽ ông ấy cảm thấy thích thái độ làm việc của tôi và tính cách bộc lộ trong mấy ngày hôm ấy. Hoặc không thì chắc là do ông ấy biết tôi xuất thân từ một gia đình cũng không tồi. Chuyện này chỉ có ông ấy mới nói rõ được.”

“Bị kết án một cách oan uổng”, hấn nhấn mạnh, tay cầm thìa giơ lên. “Cha tôi bị buộc tội chiếm đoạt mảnh đất mà chính ông đã bỏ không ít tiền để mua lại và tội sát hại Camlin Beckett, một cư dân ở No Name.” Miệng Joseph khô đắng. Đến bây giờ hấn vẫn khó có thể tự mình nhắc đến cái chết của ông trước mặt người khác. “Sự thật là Beckett, Conor O’Shannessy và lũ người câu kết với bọn chúng, kể cả tay cảnh sát trưởng Estyn Beiler ngày đó, đều là một lũ lừa đảo khốn kiếp. Cha tôi cũng là một trong số những nạn nhân của bọn chúng, chỉ là cái giá ông phải trả đắt hơn rất nhiều.”

Đôi mắt cô mở to, nhưng không nói bất cứ điều gì cho thấy cô đang suy nghĩ.

“Bốn năm rưỡi trước”, Joseph tiếp tục, “mấy anh em tôi đều trở về No Name để điều tra rõ ràng chuyện này. Có lẽ cô chưa bao giờ nghe nói về vụ đó”.

Rachel nhắm mắt lại một lúc, Joseph thấy cô đã bớt căng thẳng hơn. Cô đáp: “Tôi có nghe về chuyện đó. Darby không hay nói, nhưng ông ấy cũng có kể với tôi. Những việc Estyn Beiler và đám người đó đã làm với cha anh lẫn gia đình anh thật đáng ghê tởm.”

Joseph nghĩ từ đáng ghê tởm chẳng thể nào kể hết được tội ác của bọn chúng, tuy nhiên hấn cũng nhẹ nhõm vì cô đã nghe kể toàn bộ câu chuyện mà hấn không hề muốn đề cập vào lúc này.

Một bên lông mày cô nhướng lên. “Anh trai anh, Ace Keegan, anh ta là một tay súng có tiếng phải không?” “Anh ấy từ bỏ nhiều năm trước đây

rồi.”

Cô ném cho hắn một cái nhìn hoài nghi.

“Ace và Caitlin hiện tại đã có con trai,” hắn nói, hy vọng sẽ chuyển hướng được suy nghĩ của cô. “Bé Ace. Thằng bé được mười bốn tháng tuổi và cực kỳ đáng yêu.”

“Còn anh?”

Thìa thịt hầm chững lại trên môi, hắn hỏi: “Tôi, làm sao cơ?”. “Nhìn anh cũng giống một tay súng nhà nghề.”

“Thật sao?”

“Có đúng không?”

Joseph cắn một miếng thịt hầm. “Món này ngon tuyệt, cô Hollister. Darby thật may mắn nếu như ngày nào cũng được ăn ngon như thế này.”

“Anh còn chưa trả lời câu hỏi của tôi.”

Hắn xúc thêm vài muỗng thịt hầm, nhai rồi nuốt xuống. “Câu hỏi gì nhỉ?”

“Anh bắn súng có nhanh không?”

“Cũng tạm tạm. Ace mới giỏi khoản đó.”

Joseph không nhìn thấy chân cô, nhưng hắn mơ hồ cảm thấy cô đang nhip ngón chân xuống sàn.

“Anh đã giết ai chưa, anh Paxton?”

Joseph rút ra kinh nghiệm rằng nhiều khi trung thực cũng không phải là cách xử lý tốt nhất. Trên thực tế hắn đã từng giết người, để tự vệ, nhưng

bây giờ không phải là lúc thích hợp để nói ra sự thật, đặc biệt với một người phụ nữ cảnh giác thái quá có thể nhảy dựng lên nếu đánh hơi thấy bất kỳ mối nguy hiểm nào.

“Trông tôi có giống kẻ giết người không?”, hắn trả lời cô.

“Có.”

Tệ thật. Cuối cùng thì hắn cũng gặp được một người ăn nói ngay thẳng y như mình. Đến lúc phải lật lại tình thế rồi.

“Giờ đến lượt tôi hỏi cô vài điều.”

Rachel rõ ràng vô cùng sửng sốt. “Tôi không phải là người đã xâm phạm quyền cá nhân của người khác, anh Paxton. Anh phá cửa xông vào nhà tôi và giờ lại khẳng khẳng không chịu đi. Tôi có quyền hỏi cho đến khi chắc chắn anh đúng là người anh đã tự xưng trước đó.”

“À, nhưng tôi sẽ không ở đây nếu Darby không một mực cầu khẩn tôi đến.” Hắn cắn một miếng thịt hầm khác, vừa nhai vừa tỏ vẻ suy tư. “Ngay cả khi bị gây mê, ông ấy vẫn không yên vì lo lắng cho sự an toàn của cô. Cô có thể giải thích tại sao không?”

Ánh mắt cô tối sầm lại.

“Điều này làm tôi thấy hơi kỳ lạ”, Joseph nhấn mạnh. “Tại sao Darby lại khẳng định rằng vụ tấn công nhằm vào ông ấy hôm nay có liên quan đến tai nạn của cô và gia đình cô năm năm trước?”

Cô nhắm mắt lại, lắc đầu. “Tôi không biết.” Rồi hai hàng mi khẽ ngược lên. “Tôi thực sự không biết.”

Khuôn mặt cô đã tái nhợt đi, Joseph không bỏ sót nỗi sợ hãi đang dần lấp đầy đôi mắt cô.

“Phải có một lý do nào đấy chứ”, hắn vẫn chưa bỏ cuộc. “Ông ấy đã rất lo lắng cho cô và khẳng định chắc chắn rằng tính mạng của cô đang bị đe dọa.” Hắn tiến đến gần, nhìn chăm chăm vào cô. “Chuyện ngày đó cô còn nhớ được những gì?” “Không gì cả.” Người cô hơi chao đảo, một bàn tay thanh nhã đặt trên bụng. “Darby lo lắng vì ông bị bắn ở gần con lạch.” Giọng cô càng ngày càng trầm xuống khiến hắn nghe chẳng rõ cô nói gì. “Vì thế ông ấy mới liên tưởng đến chuyện trước kia, tôi chắc là như thế, vì đó là nơi chuyện đã xảy ra.”

Joseph ngồi trên ghế quan sát cô, chính hắn cũng cảm thấy căng thẳng. “Đừng ngắt. Nếu cô ngã ra đó tôi sẽ không kịp đỡ cô đâu.”

“Tôi vẫn ổn.” Cô đưa một bàn tay đang run rẩy lên che mắt. Joseph còn biết rõ hơn cô. Nhìn cô đã hoảng hốt đến cực độ, hắn có cảm giác cô đang cố che giấu điều gì đó. Tuy nhiên dù có thắc mắc hắn cũng chỉ thấy trong mắt cô toàn nỗi sợ hãi. “Cô hẳn phải có chút nghi ngờ về kẻ đã giết hại gia đình mình chứ?”, hắn hỏi lại.

Nỗi sợ hãi trong mắt cô giờ đã bốc lên thành lửa giận. “Nếu biết thì tôi đã vạch trần hắn từ lâu rồi, anh Paxton.”

“Tôi không có ý ép cô nói, chỉ là nghĩ ít nhất cô cũng phải nghi ngờ ai đó nên hỏi thế thôi.” Joseph biết chắc đó chỉ là lý do cô đưa ra để bào chữa cho kiểu sống kỳ quặc của mình. Cô đang e sợ ai đó, hẳn là như thế. “Tôi thực sự không hiểu, nhưng có vẻ như cô đang cố che giấu một sự thật nào đó.”

“Tôi chẳng nhớ gì cả. Không gì cả, anh nghe rõ chứ? Đó là gia đình tôi, là người thân tôi đã chết!”

Tay cô cuộn thành nắm đấm trước ngực. “Mẹ tôi, cha tôi, em trai, em gái tôi. Tôi yêu họ.” Hai mắt cô đã ngân ngấn nước. “Nếu có bất kỳ ý niệm

mơ hồ nào, thậm chí là nghi ngờ vô căn cứ, anh nghĩ tôi sẽ chịu được mà giữ cho riêng mình chắc?”

Joseph không nói được lời nào. Chính hắn cũng từng mất người thân và đến tận bây giờ nỗi đau vẫn còn âm ỉ mỗi lần hắn nhớ lại cái đêm khủng khiếp đó. Lúc đó, hắn mới chỉ tám... tám tuổi? Hắn thậm chí còn chẳng nhớ rõ khuôn mặt cha mình. Còn Rachel Hollister, cô hắn còn đau đớn hơn nhiều, tai vạ ập đến khi cô đã mười sáu, mười bảy tuổi. Ký ức của cô hắn đã in rõ từng khuôn mặt, từng khoảnh khắc sống cùng người thân, đặc biệt là những hình ảnh cuối cùng ngay trước khi họ chết. Đương nhiên cô sẽ làm tất cả để vạch trần hung thủ đã giết hại người thân của mình. Là hắn đã sai khi nghĩ rằng cô đang cố giấu giếm.

“Tôi không có ý làm cô đau buồn,” hắn nói, giọng khàn khàn vẻ hối lỗi.

Cô giận dữ đưa tay quệt nước mắt trên má rồi xoay người đi khỏi chỗ cánh cổng. Lúc sau, hắn thấy cô đi ngang qua lần nữa nhưng tiến thẳng đến góc bên trái căn phòng, khẩu súng vẫn kè kè trên tay. Joseph nghĩ rằng cô sẽ òa khóc nức nở, nhưng không, căn nhà bỗng chốc trở nên yên tĩnh bất thường.

Hắn vừa ăn vừa dỏng tai lên nghe ngóng, mắt thì vẫn chăm chăm nhìn lỗ hổng trên cánh cổng vòm. Không một tiếng động. Cũng không có gì di chuyển. Khi đã ăn xong, hắn để bát lên bàn rồi rón rén đi đến gần lỗ hổng.

Lúc trước hắn mới chỉ nhìn thoáng qua nơi ở của cô. Hiện giờ cảnh tượng đập vào mắt khiến hắn chẳng ngạc nhiên lắm. Rachel đã tự thiết kế khu nhà bếp lớn của trang trại thành ngôi nhà một gian, dùng đồ đạc nội thất để chia không gian thành nhiều phần khác nhau. Phần trước căn phòng vẫn dùng để nấu nướng, góc phía bên phải thiết kế như phòng khách, còn bên trái ngay sát cạnh là nơi cô ngủ có đặt một chiếc giường đôi, một cái

ghế, một tủ kéo và một tủ quần áo. Căn phòng chỗ nào cũng chật cứng nhưng đầy đủ tiện nghi tương đương với một ngôi nhà nhỏ.

Rachel đang ngồi dựa lưng vào đầu giường, khẩu súng sẵn đặt trên nệm bên cạnh cô. Hai mắt cô nhắm chặt, quai hàm mảnh mai không động đậy. Joseph đứng đó quan sát cô một lúc lâu, tim hẫng chẳng hiểu sao thắt lại. Cô không khóc, bờ vai cũng chẳng run rẩy. Cơ thể cô như đã đông cứng, ngồi đó co người ôm chặt lấy đầu gối như thể đó là thứ duy nhất cô có thể bám víu vào. Ký ức. Hẫng thấy từng mảng ký ức như khắc lên trên mặt cô, nỗi đau giày vò làm căng lớp da xương gò má. Hẫng đã vô tình buộc cô phải nhớ những chuyện trong quá khứ mà không cân nhắc đến việc nó sẽ làm cô đau khổ như thế nào. Nỗi đau không chỉ trong lúc này mà có thể còn kéo dài thật lâu sau đó nữa.

Giờ hồi hận cũng quá muộn, hẫng biết em trai hẫng David đã đúng. Nhiều khi sự thật sẽ dễ dàng chấp nhận hơn nếu anh phủ lên đó một chút đường. Cái này hẫng không có khiếu, trước kia không và sau này cũng chẳng bao giờ làm được.

Cho đến lúc này, hẫng mới thừa nhận đó thực sự là một thất bại nặng nề trong đời mình.

Chú thích:

[1] Peep show: Một loại hình giải trí di động thời xưa, người xem sẽ phải ghé mắt nhìn qua một lỗ nhỏ trên hộp chiếu để xem loạt hình ảnh, đoạn phim hoặc một bộ phim.

[2] Mũ Stetson: Mũ cao bồi rộng vành.

CHƯƠNG NĂM

Hai mắt Rachel bông rớt như vừa bị ngâm trong kiềm. Cô chẳng rõ mình đã ngồi trên giường bao lâu, chỉ biết mình ngồi đấy trong nhiều giờ lắng nghe tiếng ngáy rầm rầm của Joseph. Lưng cô đau nhức đến nỗi cảm giác như vừa bị một lưỡi kiếm sắc bén đè vào xương bả vai. Cô động dậy rồi định vươn người lên nhưng không sao cử động được phần cổ. Cuối cùng cô đành phải ngồi im ở đó, cơ thể mỗi chỗ đều kêu gào muốn được nghỉ ngơi.

Rachel suốt đêm không thể nằm xuống cũng chẳng thể ngủ, cô chỉ nhìn chăm chăm vào cái lỗ trên tường. Chỗ đó giống như một lỗ thủng trên bộ áo giáp phòng vệ của cô, là điểm yếu chí mạng của pháo đài đã giữ cho cô sự tinh táo trong suốt năm năm liền. Pháo đài đó hiện giờ đã thất thủ, thế nên cô bị phơi bày và dễ tổn thương đến mức chỉ nghĩ thôi cô đã sồn gai ốc, còn thần kinh lúc nào cũng căng như dây đàn.

Nhưng cũng lạ, giờ đây cô không còn quá hoảng vì người đàn ông đang ngủ ở phòng bên cạnh nữa. Chuyện anh ta kể về Darby có vẻ là sự thật và tất cả những điều khác hẳn nói cũng thế. Hẳn biết nhiều thứ về lão quản đốc mà chỉ những người quen thân với ông mới biết, nhất là việc ông không hay nói và thương cô đến mức có thể hy sinh tất cả cho cô. Ngoài ra, hẳn có rất nhiều cơ hội ra tay nhưng lại chẳng làm gì, bởi vậy cũng làm cô yên tâm hơn một chút. Giả dụ như lúc cô đưa thức ăn qua lỗ hồng, đúng là hẳn có thể bắt được cô, một việc thật dễ dàng với một người đàn ông nhìn có vẻ khỏe mạnh và nhanh nhẹn như hẳn. Cũng không thể phủ nhận hẳn lúc nào cũng có thể phá tan những mảnh ván đóng đinh tạm bợ trên cánh cổng kia. Và chỉ cần vài cú húc, lỗ hồng trên đó sẽ rộng ra, hẳn có thể nhảy vào và tiếp cận cô một cách dễ dàng. Nếu thế, cô biết chỉ có quyết tâm nỗ lực mới cứu nổi bản thân mình, mà cô cũng biết, dường như hẳn đọc được suy nghĩ của cô, rằng cái ý nghĩ giết người mỗi lần hiện lên lại khiến sống lưng cô ớn lạnh.

Vậy điều gì ngăn cản hẳn vào trong này mới được chứ? Rachel nghĩ mãi cũng không ra lý do, vì thế cô kết luận hẳn chính là Joseph Paxton theo như lời hẳn nói và được Darby nhờ đến đây để bảo vệ cô. Lão quản đốc sẽ không đời nào nhờ một người xấu đến trông chừng cho cô cả. Rachel chẳng hề nghi ngờ điều đó, bởi Darby trước giờ luôn luôn lo lắng cho sự an toàn của cô. Ông cũng có con mắt nhìn người rất tinh tường. Nói tóm lại, Joseph Paxton được một người đáng kính và đáng tin cậy nhất cử đến đây và cô sẽ thật ngu ngốc khi không tin tưởng hẳn.

Người đàn ông bên kia vừa khịt mũi, phát ra một tiếng thở khàn khàn ồn ào đến mức Rachel cảm nhận được nó làm rung các bức tường. Đã lâu lắm rồi cô không nghe thấy tiếng ai ngáy ngủ, thậm chí gần như quên mất âm thanh đó đối với cô đã từng mang lại cảm giác ấm áp như thế nào. Ngày bé mỗi khi giật mình tỉnh giấc vì mơ thấy ác mộng, đều là tiếng ngáy trầm trầm đều đặn của cha làm dịu bớt nỗi hoảng loạn trong cô. Tiếng ngáy vang vọng từng góc ngách trong ngôi nhà, mỗi một âm thanh đều như muốn nói với cô rằng “Tất cả đều ổn”. Sau đó cô luôn luôn thấy nhẹ nhõm mà tiếp tục chìm vào giấc ngủ.

Tiếng ngáy của Joseph Paxton cũng đang an ủi cô giống hệt như vậy. Có lẽ là do trong hình dung của cô, anh ta là một người đàn ông cảnh giác và nhạy bén, một người như thế thì ngay cả khi đi ngủ cũng chẳng ai có thể qua mắt được anh ta. Nếu không thì chỉ đơn giản là do tiếng ngáy kia từ khi cô còn bé đã khắc sâu vào trong tâm trí với một thông điệp ấm áp và an toàn.

Tiếng ngáy làm cô thấy buồn ngủ. Cô ước mình có thể nằm dài trên chiếc giường mềm mại ấm áp và nhắm mắt lại. Nhưng những âm thanh kéo rên rỉ vang lên khắp ngôi nhà lại khiến tim cô như muốn vọt ra khỏi lồng ngực. Nguy hiểm. Nó lẫn quất đằng sau những bức tường, một mối đe dọa không cách nào xóa bỏ.

Sự xuất hiện của Joseph Paxton chẳng thể đẩy lùi nỗi sợ hãi trong cô. Cha cô, Henry Hollister trước kia cũng là một chỗ dựa vững chắc cho cả gia đình, mỗi tấc trên người ông đều là cơ bắp rắn chắc rèn luyện sau nhiều năm làm việc vất vả. Nhưng nguy hiểm cứ thế bất ngờ ập đến, cuối cùng đánh gục ông trong lúc không có bất kỳ sự chuẩn bị nào. Không người đàn ông nào, dù có mạnh mẽ và tận tâm đến đâu, có thể chống lại một viên đạn được bắn ra có mục đích.

Rachel rùng mình xoa xoa cánh tay. Cô sợ đến nỗi da gà khắp người. Phải rồi, nguy hiểm vẫn ở ngoài đó. Cô không biết nó đang rình rập ở đâu, chỉ biết nó sẽ lại bất ngờ ập đến nếu như cô buông lỏng cảnh giác. Sự vô lực làm cô kinh hoàng, bởi cô chẳng thể biết nguy hiểm đang lẫn trốn chỗ nào. Bóng tối không còn vô hại với cô như trước, hiện giờ nó khiến cô phát hoảng. Trước khi vụ thảm sát xảy ra, Rachel vẫn là một cô gái dũng cảm không sợ trời không sợ đất, ngỗ ngược giống con trai khiến mẹ cô phải phiền lòng.

Có một buổi chiều, trong nhà kho xuất hiện một cặp rắn chuông dọa tất cả người làm trong trang trại chạy tán loạn, chính cô là người đã vào đó đuổi chúng đi. Những người khác còn trêu chọc cô vì không nỡ giết những con vật tội nghiệp, nhưng cô chẳng hề bận lòng. Ngày đó cô tin và cho đến bây giờ vẫn thế, rằng bất kỳ sinh vật nào được Chúa tạo ra đều có mục đích và có quyền được sống.

Có lẽ đó chính là lý do tại sao kẻ đã giết cả gia đình cô và Denver vẫn còn đeo đuổi tâm trí cô đến tận bây giờ, bởi vì bạo lực và giết chóc vô nghĩa đối với cô thật không thể tưởng tượng được. Kể từ khi tỉnh dậy sau cơn mê, cuộc sống quanh cô đã trở nên rối loạn, nó chỉ còn là một chuỗi thực tại hỗn độn, đổ nát, lệch lạc và đầy rẫy những sự việc khủng khiếp mà cô không thể ngờ tới.

Mọi sự lo lắng của cô luôn bắt nguồn từ nỗi sợ hãi ánh sáng, sợ từng ngọn gió khẽ chạm vào mặt cô, thậm chí sợ hãi chính bầu không khí cô

đang hít thở. Bởi vì sâu trong tâm khảm, cô biết, bên ngoài những bức tường đang bao lấy mình, cái ác đã xâm chiếm tất cả.

Rachel không thể lý giải nổi tại sao cô lại tin như thế. Chỉ là ý nghĩ đó chẳng biết từ bao giờ đã ăn sâu vào tiềm thức của cô, giống như đang lẫn trốn sau một bức màn đen kịt hiển hiện trong đầu. Ký ức về sự kiện khủng khiếp xảy ra vào buổi chiều định mệnh đó lưu lại cũng không rõ ràng, chỉ có một vài chi tiết mà cô còn nhớ rõ. Đó là lúc nhìn thấy Darby, lão quản đốc vì lo lắng không thấy cô và những thành viên khác trong gia đình quay trở về nên đã cười ngửa đến chỗ con lạch chỗ mọi người đi picnic, sau đó chứng kiến cảnh tượng đẫm máu ngay sau khi vụ thảm sát xảy ra. Cả việc Doc Holloway theo lời của một người làm khác trong trang trại cũng ngay lập tức tới đó, sơ cứu vết thương trên đầu cô và chăm sóc cho cô vài tuần trước khi hồi phục lại.

Joseph Paxton cho là cô đang che giấu điều gì đó, rằng cô biết việc có liên quan đến cái chết của gia đình mình nhưng không muốn nói ra. Một mặt cô cũng muốn điều anh ta nghĩ là đúng. Thà biết dù chỉ một góc sự thật, còn hơn cứ mãi ngờ nghếch với những khoảng trống đang cố chấp bao phủ lấy ký ức cô. Doc Holloway cho rằng Rachel chắc hẳn là người đầu tiên bị bắn vào buổi chiều tháng Sáu đó. Viên đạn trúng đầu cô, sau đó tất cả biến thành một màu đen đặc, vì thế cô mới không nhớ chút nào về thảm cảnh xảy ra tiếp theo. Rachel tự dối mình chấp nhận lý do đó vì cô nghĩ nó cũng hợp lý. Chẳng còn cách giải thích nào thỏa đáng hơn. Có điều, sâu trong thâm tâm, cô biết là không phải.

Trong cơn ác mộng hằng đêm, cô biết mình đã nhìn thấy, cảm thấy và nghe thấy nhiều thứ trước khi bóng tối bao trùm. Ký ức của cô ùa về những hỗn độn, từng hình ảnh mờ nhạt lóe lên rồi lại vụt tắt, bóng tối xen kẽ, tất cả đều đều rời rạc không liên mạch với nhau nhưng vẫn kinh hoàng đến mức khiến cô phải thét lên và bật dậy trên giường, mồ hôi lạnh tuôn ra như tắm.

Joseph đã quen với việc thức dậy khi ánh nắng yếu ớt đầu tiên bắt đầu chiếu xuống mặt đất. Nhưng hiện tại chỗ hắn đang ở là trong nhà của Rachel Hollister, nơi không tia sáng nào có thể lọt qua, bởi vậy buổi sáng hôm sau khi mở mắt, hắn còn tưởng trời vẫn còn chưa sáng. Nếu như không thấy thoải mái vì được nghỉ ngơi đủ giấc, hắn chắc cũng chẳng phân biệt được hiện đang là đêm hay là ngày.

Hắn ngồi dậy xoa xoa gáy, mắt dán vào lỗ hổng trên chiếc cổng tò vò. Ánh đèn vẫn như cũ, chiếu qua cái lỗ. Hắn ngồi yên một lúc, im lặng lắng nghe động tĩnh ở căn phòng bên kia. Chỉ có tiếng kêu râm ran phát ra từ cây đèn bàn của Rachel, ngoài ra chẳng có gì khác.

Buddy thấy Joseph dậy cũng thức dậy theo, nhưng không được bình tĩnh như chủ. Con chó vốn vẫn luôn kích động mỗi khi đón chào ngày mới, ngay lập tức nó vui mừng nhảy nhót xung quanh Joseph, lao lên cố liếm vào mặt hắn rồi phóng đến ngưỡng cửa nối từ phòng ăn ra hành lang.

Joseph cuống lên đuổi theo con chó, hy vọng nó sẽ phá lệ im lặng một lần. Nhưng không. Con vật kích động đã sủa lên ba tiếng đinh tai nhức óc, kèm theo đó là một tràng âm thanh gầm nhẹ tỏ ý vui mừng.

“Im lặng!”, Joseph khẽ quát, hắn cũng chẳng biết tại sao mình lại lo lắng đến thế. Đáng tiếc là con chó chỉ hiểu có ngồi xuống, ở yên và thả ra, chứ “im lặng” không nằm trong từ điển của nó. Cuộc đời không thiếu những tình huống đáng để ghi nhớ, mà tai họa thì cũng chỉ cần một tiếng sủa và gầm nhẹ thôi cũng đủ để gây ấn tượng đối với một người.

Joseph đuổi theo con chó chặn cừu đến cuối hành lang rồi mở cửa phòng ngủ của Henry và Marie Hollister, hắn nói với nó: “Ra ngoài kia chơi đi”.

Buddy chẳng đợi hắn nói đến lần thứ hai. Chỉ với ba bước nhảy, nó đã băng qua căn phòng rồi chui thẳng ra ngoài cửa sổ. Lúc đó Joseph mới nhẹ

nhóm theo sau, vừa đi đến cửa sổ vừa cởi cúc chiếc quần Levi's của mình. Sau khi đã giải quyết nhu cầu xong, hắn cài lại cúc quần rồi quay trở lại phòng ăn.

Rachel đang đứng ngay sau lỗ hổng, hắn cũng chẳng ngạc nhiên lắm.

“Thật xin lỗi nếu như Buddy đánh thức cô. Nó sáng nào cũng đặc biệt kích động như vậy đấy.” “Tôi không ngủ.”

Joseph quan sát khuôn mặt cô, thấy được đôi mắt đỏ hoe và quầng thâm dưới viền mắt. Hắn đoán hắn cô đã thức cả đêm hôm qua. Nhìn cô càng mỏng manh, giống như ngọn cỏ yếu ớt chỉ cần một cơn gió thoảng qua cũng đủ để thổi ngã.

“Anh muốn uống chút cà phê không?”, cô hỏi.

Chỉ nghĩ thôi miệng hắn đã chảy nước, nhưng vẫn đáp: “Cô không cần phiền như thế đâu”.

“Không phiền. Đẳng nào tôi cũng phải pha cho mình một cốc.” Cô quay lưng lại phía lỗ hổng rồi nói tiếp, “Nếu anh đói, tôi sẽ chuẩn bị thêm bữa sáng nữa”.

Joseph có chút vui mừng khi thấy cô không còn kè kè khẩu súng săn bên người như hôm qua. Hắn nghiêng một bên vai nhìn qua lỗ hổng, quan sát cô môi lửa trong lò rồi đi đến bồn rửa tay rửa sạch bình lọc cà phê bằng kim loại.

“Trong này còn có nước nữa hả?”, hắn thắc mắc. Trong nhà hắn cũng có lắp đặt thứ tiện nghi xa xỉ này, nhưng gia thự của nhà Hollister được xây cách đây khá lâu, mà thời đó còn chưa phát minh ra hệ thống ống nước trong nhà, cho nên hắn không khỏi lấy làm lạ.

“Tôi không ngờ đấy.”

“Là Darby dẫn ống nước vào đây cho tôi.” Cô nói, khoát tay về phía một cánh cửa đóng kín phía bên trái hẳn. “Ông ấy còn thiết kế cả nhà vệ sinh nữa. Ở trong đó có bồn tắm, bồn cầu và một máy nước nóng chạy ga hiệu Mosley mua từ cửa hàng Montgomery Ward.”

Joseph còn thấy một chiếc máy giặt xi-lanh thủ công ngay gần đó, ống cấp nước gắn vào một bồn chứa nước cạnh lò, ống xả kéo dài từ máy luôn xuống một lỗ nhỏ trên sàn gỗ. Máy thứ tiện nghi này còn hơn cả đồ trong nhà hẳn. Hẳn cũng có khu vệ sinh đầy đủ như của cô, nhưng vẫn phải tự tay giặt tất cả quần áo các loại ở mái hiên sau nhà. Mùa thu vừa rồi sau khi hoàn thiện ngôi nhà mới, hẳn cũng đã nghĩ đến chuyện mua một chiếc máy giặt. Thực ra đến giờ hẳn vẫn còn ý định mua, chỉ là thấy không nhất thiết phải có.

Cô thấy hẳn tò mò nhìn vào cánh cửa bên cạnh, cánh cửa bị gài chặt bằng một tấm ván thông dày.

“Tầng hầm”, cô giải thích. “Trước kia là nơi mẹ tôi cất trữ đồ ăn. Darby đã dỡ ra một góc sàn gỗ, đào sâu thêm phía dưới tạo thành vài bậc thang để đi xuống. Tôi cần có chỗ để dự trữ thịt các loại, làm dưa chua và pho mát, cũng như cất trữ đồ ăn đóng hộp tự làm nữa.”

Joseph vừa chăm chú quan sát kỹ hơn những gì hẳn còn bỏ sót tối qua vừa trầm trồ thán phục. Darby đã cung cấp cho cô đầy đủ tiện nghi của cả một ngôi nhà chỉ trong không gian sống nhỏ hẹp, đảm bảo cô sẽ không thiếu thốn bất cứ thứ gì. Hơn nữa, Rachel cũng bỏ không ít công sức để làm cho căn phòng trở nên ưa nhìn nhất có thể. Với những tấm thảm trải sàn nhiều màu tận dụng từ quần áo cũ lằn rèm cửa trên các ô cửa sổ, vải ren bên góc trái cửa sau và vải bông kẻ màu xanh dương ở bên phải phía trên bồn rửa. Thậm chí trên chiếc bàn trong nhà bếp còn có cả một bình hoa sứ cắm đầy những bông hoa phong lữ bằng lụa và nhung rực rỡ. Hẳn đoán bình hoa giả này cũng mua ở Montgomery Ward, chị dâu Caitlin của hẳn vừa rồi cũng đặt vài bình để trang trí nhà vào mùa đông.

“Chỗ này tuyệt thật đấy”, hấn tán thưởng.

Quay lưng lại lò bếp, cô đưa mắt nhìn xung quanh với ánh mắt trống rỗng. “Một thời gian rồi, căn phòng cũng không được như ban đầu nữa.”

Cô khẽ hất mái tóc. Sau buổi tối hôm qua tóc cô đã xoăn hơn, từng lọn tóc vàng rối tung quần vào nhau. Joseph tự hỏi không biết tóc cô có mượt như hấn tưởng tượng hay không, càng nghĩ càng khiến hấn sinh ra cảm giác ngứa ngáy muốn chạm ngay vào để thử nghiệm.

“Tôi cần phải thay quần áo, nếu anh không phiền,” cô nói với hấn. “Sau đó tôi sẽ chuẩn bị bữa sáng.”

Joseph chẳng thoải mái khi cứ ăn không đồ ăn của cô. Dù sao thì hấn cũng chẳng phải khách do cô mời vào. Nhưng từ giờ cho đến khi Ace đến thay chỗ hấn, hấn sẽ còn phải mắc kẹt ở đây mà không mang thứ gì có thể ăn được trong người. Thế nên hấn đành trả lời: “Vậy thì tốt quá. Tôi đảm bảo sẽ trả đầy đủ cho mỗi bữa ăn, cộng thêm một khoản coi như để bù lại cho những phiền phức cô phải chịu”.

Cô nhìn hấn với ánh mắt tò mò. “Darby nhờ anh đến đây để đảm bảo an toàn cho tôi, cho nên chuẩn bị đồ ăn cho anh là việc duy nhất tôi có thể làm.”

Joseph hài lòng vì hiện giờ cô gần như đã thừa nhận điều hấn nói tối qua là sự thật. Mặc dù cô vẫn chưa hoàn toàn buông lỏng cảnh giác, nhưng ít nhất cũng không đến nỗi nhảy dựng lên mỗi khi nhìn thấy hấn.

“Tôi sẽ trả tiền,” hấn khẳng định.

Khóe miệng cô cong lên ngọt ngào, cô nói với hấn: “Vậy, tốt nhất là tôi nên nhận lấy”.

“VẬY TÔI SẼ RA NGOÀI HOÀN TẤT CÔNG VIỆC TRONG TRANG TRẠI TRONG KHI CÔ THAY ĐỒ VÀ CHUẨN BỊ BỮA SÁNG. CÔ ĐÃ LẤY HẾT CÚI TRONG HỘP GỖ VÀ MANG SỮA VÀO CHƯA?”

“SỮA NÀO?”

Hóa ra tối qua cô chẳng nghe được những điều hẩn nói với cô qua cánh cửa. “Tối qua tôi đã vắt sữa bò và để hai xô sữa ngay bên ngoài hộp gỗ lim bên cạnh cửa.”

“Ồ.” Cô lại đưa tay vén mớ tóc. “Không, tôi chưa mang nó vào. Mà chắc tôi cũng chẳng mang vào được. Chúng quá nặng, trừ khi anh để nó luôn vào trong cái hộp gỗ.”

“Nếu cô rút hết cũi ra, tôi sẽ giúp đặt chúng vào trong hộp cho cô.”

“Hai xô sữa đó tạm thời cứ mang cho đàn lợn”, cô lắc đầu.

“Cô chắc chứ?” Như thế quả thực là lãng phí sữa quá.

“Pho mát lên men và bơ trong nhà đã đủ cho cả tuần rồi.

Từ giờ cho đến khi Darby trở lại để mang chúng vào thị trấn bán cho tiệm tạp hóa của ông Gilpatrick, tôi cũng chẳng cần thiết phải làm thêm.”

Joseph chưa từng lên kế hoạch vào thị trấn thường xuyên. Bây giờ hẩn đã hiểu tại sao Darby giữ lại đến hai con bò và nhiều gà đến vậy, bởi vì số sữa thừa và trứng gà đem lại nguồn thu nhập nho nhỏ cho cô gái. Nếu Rachel hoàn toàn phụ thuộc vào số sữa và trứng đó để chi trả các khoản sinh hoạt, hẩn đoán cô sẽ chẳng biết làm sao trong khoảng thời gian chờ Darby hồi phục trở về.

“Tôi có thể giúp cô mang đồ đến cửa hàng của Gilpatrick trong khi Darby không ở đây.”

“Thật tốt vì anh chịu giúp tôi.” Nét cười thoáng xuất hiện trên khuôn miệng xinh đẹp của cô lần nữa.

“Chúng ta sẽ nói chuyện đó sau, còn hiện tại lũ lợn sẽ được thưởng thức hai xô sữa.”

Một tiếng sau, Rachel vẫn giấu mình trong nhà vệ sinh, mãi không mở được cánh cửa để đi ra ngoài. Mình điên thật. Cô cũng biết thế. Tuy nhiên nếu như nhà bếp ngoài kia không còn an toàn thì trong này cô hoàn toàn có thể tin tưởng được. Giá mà hôm qua cô nhớ ra để vào đây, với bốn bức tường bao quanh, có lẽ cô sẽ nghỉ ngơi được một chút. Quyết định, tối nay cô sẽ mang chăn mền vào trong này rồi tự tạo một chiếc giường tạm thời trong bồn tắm.

Nhưng trước tiên phải dồn hết can đảm mở cánh cửa này và ra ngoài mới được. Cô hết lần này đến lần khác nắm chặt lấy khóa cửa cố gắng vặn mở nó ra nhưng lần nào cũng thất bại, tay cô buông thõng xuống. Nếu như có ai ở ngoài đó thì sao? Cô vẫn biết đó chỉ là nỗi sợ hãi vô căn cứ. Joseph Paxton đã thuyết phục được cô rằng anh ta đến đây với thiện chí và sẽ không làm hại cô, có lẽ bây giờ anh ta đã quay trở lại canh gác ở nhà ăn bên ngoài.

Joseph trộn bột lên chuẩn bị chơi một ván mới, một trò chơi thử thách kiên nhẫn với chỉ một người chơi là hăn nhưng lại rất kích thích vì hăn hầu như chẳng bao giờ thắng được lần nào. Trong khi chia bài, hăn vẫn dành một phần tập trung nghe ngóng động tĩnh ở căn phòng bên kia, thắc mắc không biết thứ quái quỷ gì đang trói chân người phụ nữ kia nữa. Bình cà phê vẫn sôi sùng sục từ lúc hăn làm xong việc trở vào và bây giờ vẫn đang réo ầm lên như cũ. Nếu như nước trong bình may mắn không cạn hết, cái nứ này cũng khó xảy ra, thì thứ chất lỏng trong bình chắc cũng sẽ đặc quánh đến mức có thể dùng để sơn tường nhà. Hăn từng nghĩ sẽ không bao giờ gặp được người thứ hai ở lì trong nhà tắm lâu hơn cô em gái Eden, nhưng hiện tại hăn biết mình nhầm to.

Hay là cô ốm ngã trong đó rồi? Hẳn nhớ lại vẻ xanh xao và quầng thâm dưới mắt cô. Với hẳn đơn giản chỉ là mệt mỏi mà thôi, nhưng cô có thể yếu quá rồi ngất đi lắm chứ.

“Anh Paxton?”

Giọng cô quá nhẹ, Joseph phải mất một lúc mới biết giọng nói đó không phải do hẳn tượng tượng ra. Cô lại gọi một lần nữa, lần này giọng to hơn lúc nãy. Hẳn quăng bộ bài trên tay xuống rồi bật người đứng dậy. “Là cô hả?”

“Anh quay trở về phòng ăn chưa?”, cô hỏi qua cánh cửa nhà vệ sinh đóng kín.

Người phụ nữ này nghĩ gì không biết, hẳn ở ngoài kia mà nói chuyện với cô được chắc?

“Rồi, cô Hollister, tôi ở ngay ngoài này.” Im lặng một lúc lâu. Cô lại hỏi hẳn: “Có ai ở trong bếp không?”. Joseph suýt phì cười, nhưng nghe giọng cô có vẻ đang hỏi nghiêm túc, hẳn đáp: “Không, thưa cô”.

“Anh nhìn lại xem, được không?”

Joseph thò đầu qua cái lỗ quan sát thật kỹ căn phòng. “À. Tôi nói dối cô đấy. Có ai đó ở trong bếp.”

Cô hỏi lại, giọng bắt đầu xen lẫn sự cảnh giác: “Có sao?”. Joseph nhìn con chó búống bình của mình hiện giờ đã leo lên ngòai xồm ngay trên giường của Rachel. “Có, một tên vô lại cả người màu đỏ vàng với một sọc màu trắng kéo dài trên mũi. Hiện tại hẳn đang cuộn tròn trên nệm trải giường của cô, rải đầy bọt chét lên đó, mà tôi thì chịu không làm gì được.”

Cánh cửa nhà vệ sinh hé mở, sau đó khuôn mặt xinh đẹp của cô hiện ra. Cô quan sát con chó một lúc rồi mới ló đầu ra nhìn khắp cả căn phòng.

Khi cô hoàn toàn bước ra khỏi cánh cửa, Joseph sửng sờ. Dừng từ xinh đẹp thôi không đủ để diễn tả dù chỉ một nửa sức cuốn hút của người phụ nữ này. Mái tóc vàng óng giờ đã được vấn gọn lên trên đầu, hấn càng nhìn rõ khuôn mặt hoàn mỹ cùng cái cổ cao mảnh mai, duyên dáng của cô. Vài lọn tóc con tuột ra khỏi búi tóc vén vội vàng giờ rủ nhẹ xuống gáy và trên đôi tai xinh xắn của cô, vẽ nên đường cong trái xoan hoàn hảo trên khuôn mặt cô. Mặc dù trông cô đã mệt mỏi đến kiệt sức, nhưng hấn nghĩ chẳng ai có thể phủ nhận vẻ đẹp hút hồn đó được cả.

Và mặc dù cô vẫn diện trang phục thường ngày, chẳng hiểu sao Joseph lại thấy nó hơi luộm thuộm. Hấn vừa đưa tay lên xoa chỗ râu mọc lờm chờm trên cằm vừa đánh giá hình thể của cô bằng cái nhìn đầy nam tính. Tối qua hấn đã được chiêm ngưỡng đường cong mê hoặc của cô dưới lớp váy ngủ, nhưng hiện tại với chiếc áo sơ mi bó sát eo cùng chân váy xếp bồng phía sau hông cô, hấn không biết nên diễn tả thế nào. Người phụ nữ trước mặt khiến người ta liên tưởng đến chiếc đồng hồ cát với bộ ngực căng tròn và vòng eo thon gọn nổi lên đường cong hoàn mỹ ở hông. Khi cô vội vã bước ngang qua căn phòng về phía bình cà phê, Joseph không nhìn được, mắt cũng đơng đưa theo từng cử động của chiếc hông yêu kiều trên người cô gái.

Cô chộp lấy mảnh vải lót để nhắc bình cà phê ra khỏi nguồn nhiệt rồi nói với hấn: “Trời đất! Chỗ cà phê này giờ chắc đã đặc quánh như súp mất rồi”. Cô bước đến chỗ bồn rửa hứng một cốc nước lạnh rồi lại đổ nó vào bình để làm lỏng thứ hỗn hợp trong đó. “Cái này mà không hỏng thì chắc là phép màu quá”, cô cảm thán.

Để làm vừa lòng một người phụ nữ đáng yêu như thế này, Joseph có thể uống cả dầu lửa mà vẫn thừa nhận rằng nó ngon ấy chứ. “Tôi không kén chọn đâu.” Hấn liền đáp lại.

Thời điểm câu nói vừa thốt ra, hấn chỉ muốn đá cho mình một cái. Giọng của hấn đã khàn đi vì dục vọng. Joseph đặng hăng một hơi rồi mới

nói tiếp. “Bình thường tôi cũng hay vừa gà gật vừa pha cà phê nên lần nào cũng bị đun quá tay như thế ấy.”

“Ừm.” Cô đổ đầy hai cốc cà phê rồi cười ngại ngùng, đi đến đưa cho hấn một cốc. “Không gì tuyệt bằng mùi vị cà phê vào một buổi sáng se lạnh như thế này.”

Joseph vẫn đứng dựa vai vào phần ván ngay rìa lỗ hổng. Ban đầu hấn nghĩ cô chắc hấn sẽ bảo hấn lùi lại, nhưng không, cô cứ thế đi thẳng đến cánh cổng làm hấn không khỏi ngạc nhiên.

“Của anh đây.”

Một mùi hương hoa hồng nhẹ nhàng đặc biệt dễ chịu từ người cô lan tỏa qua mũi hấn. Khi đưa tay ra đón chiếc cốc, ngón tay hấn lướt qua tay cô. Joseph có nghe kể về việc đàn ông bị trúng tiếng sét ái tình khi đối diện với phụ nữ đẹp, nhưng phản ứng theo kiểu tê liệt đầu ngón chân như lúc này thì hấn chưa nghe ai nhắc tới bao giờ.

Phản ứng của cơ thể hấn trước cô khiến hấn lo lắng. Trước giờ hấn đã quen với kiểu chuyện tình chợt đến rồi đi. Hấn yêu thích phụ nữ, đặc biệt là những cô nàng phóng khoáng đa tình, nhưng lần nào cũng chỉ dừng lại ở mức đó. Cũng chỉ là khoái cảm chóng vánh bắt đầu từ lúc nửa đêm và kết thúc còn sớm hơn cả tiếng gà gáy sáng giữa hai con người.

“Cảm ơn”, hấn nói, “Buổi sáng tôi sẽ không tỉnh hấn được nếu không có một cốc cà phê”.

Cô chùi bàn tay lên váy, chẳng rõ là để lau hơi nước ẩm trên tay hay là muốn xóa sạch dấu vết từ cái va chạm vừa rồi. Joseph chỉ tiếc hấn đã không mang theo một chiếc áo sơ mi sạch sẽ tử tế và một cái dao cạo. Dù sao thì ở cạnh một người phụ nữ đẹp như cô, thằng đàn ông nào chẳng muốn trông bánh bao nhất có thể.

Chẳng thèm suy nghĩ, hắn hớp một ngụm lớn cà phê trong cốc. Nóng khủng khiếp. Thứ chất lỏng như muốn đốt cháy vòm miệng hắn. Hắn suýt chết nghẹn định nhổ ngụm cà phê ra ngoài, nhưng cuối cùng vẫn cố nuốt xuống. Sai lầm nghiêm trọng. Hắn thậm chí còn cảm nhận được cái thứ nước bỏng rát đó trôi xuống tận dạ dày.

“Anh có sao không?”

Joseph cố chịu đựng mặc dù tua lưỡi hắn gần như bị đốt cháy hết và cục thịt nhỏ sâu bên trong cổ họng bỏng rát phồng rộp lên. Đây là chưa kể đến cái dạ dày tội nghiệp như đang phát hỏa của hắn. “Tôi ổn”, hắn nói dối. “Cà phê này cũng được đấy chứ.” Nó là thứ đồ uống đắng ngắt, khó uống nhất hắn từng ném trong đời.

Hắn thấy cô bối rối một chút, rồi như thể chỉ hỏi hắn chơi, cô lại vội vã quay trở lại bếp lò, viền sau chiếc váy theo động tác xoay đột ngột của cô vẽ một đường cong đẹp mắt trong không khí. Rất nhanh, cô đã đeo lên người một chiếc tạp dề xinh xắn màu trắng với hình hoa thêu tinh tế uốn lượn từ mép khăn kéo dài bao quanh viền túi rộng ở mặt trước. Sau đó cô biến mất dưới tầng hầm, một lúc sau, cô quay lại, tay cầm một mảng thịt hun khói chuẩn bị thái thành từng lát nhỏ.

“Đừng cắt vào tay mình đấy.”

Cô liếc nhìn lên, nói: “Đừng lo, anh Paxton. Tôi đã dành năm năm nay chỉ để hoàn thiện tay nghề nấu nướng đấy. Ngoài việc may vá thêu thùa và đọc sách thì tôi chẳng còn mấy việc để làm và thực ra Darby cũng khá kén chọn trong chuyện ăn uống”.

Chứ không phải đàn ông đều thế sao? Joseph chợt nhớ lại bài học hôm qua hắn dạy cho Buddy về việc đàn ông hay mềm lòng trước những bữa ăn ngon của phụ nữ. Không hiểu thế nào, mà lời răn đe lúc đó lại gần như mất tác dụng đối với hắn vào buổi sáng hôm nay. Nhưng nếu thật sự có một

ngày hăn sẽ đi theo vết xe đổ của anh trai và tự trói chặt mình với một người phụ nữ suốt nửa đời còn lại, hăn thật hy vọng cô ta cũng được xinh đẹp như Rachel Hollister.

Mà hăn đang nghĩ cái quái gì vậy?

Joseph nghiêng đầu qua cái lỗ tròng mắt nhìn con chó đầy vẻ cáo buộc. Đồ phản bội. “Xuống khỏi cái giường đó ngay, đồ chó mất nết”. Và đừng có mà tự nhiên như ở nhà thế. Đây chỉ là tạm thời thôi, đến khi Darby hồi phục lại, Joseph sẽ bị đá khỏi cái nhà này với tốc độ còn nhanh hơn hăn có thể tưởng tượng được. “Nhanh nào!”, hăn búng đầu ngón tay. “Đồ dơ dáy. Cô Hollister sẽ không muốn mấy con rận của mày đâu”.

“Tôi còn chưa thấy nó gãi”, cô đang bận bịu ở chỗ bàn ăn và liếc nhìn qua phía hăn. “Cũng không phiền nếu nó ở trên đó. Trước kia con Denver ngày nào cũng leo lên giường ngủ với tôi”.

Một người phụ nữ rất hợp ý hăn, nhưng như vậy lại càng không hay. Hăn kéo một cái ghế lại gần bàn rồi ngồi xuống uống nốt chỗ cà phê. Hương vị khủng khiếp ấy lại khiến hăn cảm thấy khá hơn trong lúc này. Một người đàn ông tốt hơn hết nên từ bỏ ý định cưới một người phụ nữ về làm vợ nếu như cô ta không biết pha cà phê khá khẩm hơn thế này. Mà cà phê lại là thứ không thể thiếu trong khẩu phần ăn uống hằng ngày của Joseph.

Ngay lúc đó hăn nghe tiếng Rachel thối phì phì. Hăn ngھnh cổ nhìn, thấy cô đang cong người bên bồn rửa mặt, vừa khạc nhổ vừa đưa tay lau miệng, tay kia vẫn còn cầm cốc cà phê lúc nãy nhưng giờ ra thật xa như thể trong đó có bỏ thuốc độc.

“Thật kinh khủng!”, cô hét lên, đổ hết chất lỏng trong cốc rồi đi thẳng đến chỗ bình cà phê. “Làm sao mà anh vẫn uống được cái thứ khủng khiếp này chứ?”

Jospeh coi như đây là một sự an ủi cho khoảnh khắc khổ sở hẳn phải chịu lúc này, hay nói thẳng ra là do cái ý định cực kỳ ngu xuẩn, điên rồ đi lấy lòng một người phụ nữ không bình thường của hẳn.

Rachel không thoải mái khi nghe Joseph Paxton thông báo sẽ rời đi vào buổi chiều. Hẳn đang đứng cúi đầu xuống để nhìn qua cái lỗ vào bên trong, đầu hẳn không đội mũ, mái tóc vàng tự do đổ xuống bờ vai mạnh mẽ của hẳn.

“Nhưng một trong những cánh cửa sổ trong nhà vẫn đang mở!”, cô nhắc nhở. “Còn cả cái lỗ hổng to đùng trên cánh cổng này nữa! Không phải anh định để tôi ở đây một mình chứ.”

“Tất nhiên là tôi sẽ không để cô lại một mình. Tôi đã hứa với Darby sẽ trông chừng cô thì sẽ đảm bảo cô được an toàn mọi lúc”. Hẳn giải thích, rồi hướng về cô nở một nụ cười an ủi. “Tôi sẽ không thất hứa”.

Suốt buổi sáng hôm nay Rachel đặc biệt để ý ngoại hình của người đàn ông này. Hẳn có các nét như tạc tượng và hơi khác thường một chút. Mũi hẳn thẳng nhưng có vẻ hơi to và có chỗ hơi gồ lên dọc sống mũi, xương gò má nhô quá cao. Có điều khuôn mặt nhìn tổng thể lại rất cuốn hút, đặc biệt khi hẳn nói chuyện hoặc mỉm cười như lúc này. Khuôn miệng hẳn đầy và linh hoạt, mềm mại sinh động, trái ngược với những đường nét mạnh mẽ khác khiến hẳn mang một sức hấp dẫn theo kiểu trẻ con. Cô cũng thích đôi mắt xanh da trời kia. Khi hẳn nhìn cô với ánh mắt lấp lánh ấm áp, chẳng hiểu sao cô lại thấy trong lòng nhộn nhạo khó nói nên lời.

“Trong lúc tôi ra ngoài, anh trai tôi, Ace sẽ đến thay tôi canh gác”, hẳn giải thích.

Anh trai hẳn? Rachel vừa mới chấp nhận sự hiện diện của hẳn trong ngôi nhà này, thậm chí còn có chút tin tưởng. Nhưng đó là giới hạn cao nhất mà cái đầu luôn căng thẳng của cô có thể chịu đựng được. Hiện tại nếu

cô thuận theo ý hẳn, có lẽ cả cái thị trấn No Name này sẽ sớm kéo đến lớn vờn quanh nhà cô.

“Không được.”

“Nghe này, cô Hollister, Ace là một tay bắn súng vô địch. Cô chắc chắn sẽ thích anh ấy.”

“Tôi chẳng quan tâm anh ta giỏi đến mức nào. Anh ta sẽ không được phép vào nhà tôi, không bàn cãi gì thêm nữa”. Cô xoay người quay lưng lại phía cánh cổng rồi đi thẳng đến bồn rửa để hoàn tất công việc rửa bát đĩa lúc sáng. “Anh phá tung mảnh gỗ trên cửa sổ nhà tôi, đập vỡ kính, dọa tôi sợ đến mức nổ súng bắn tanh bành cánh cổng thành một lỗ lớn và bây giờ anh định cứ thế mà đi?”

“Tôi có chuyện quan trọng phải làm.” “Chuyện quan trọng gì chứ?”

Một lúc lâu vẫn không thấy trả lời, cô mất hết kiên nhẫn quay đầu lại trừng hẳn. Ánh mắt hẳn không còn tia vui cười nào, hai mảng màu xanh trong vắt như bầu trời cũng bất chợt tối sầm lại. “Em trai tôi, David là...”

“Rốt cục là anh có mấy người anh em?” Cô nóng nảy hỏi hẳn.

“Ba. Ace, David và Esa. David là vị cảnh sát trưởng đã đến đây cùng tôi tối hôm qua. Chiều nay nó sẽ chất vấn một vài người để tìm kiếm manh mối vụ Darby bị bắn. Tôi cũng nóng lòng muốn biết nên định đi cùng.”

Rachel bất giác nhìn chăm chăm vào cái đĩa trên tay. Bong bóng xà phòng lung linh ngũ sắc chầm chậm trượt trên bề mặt ra đến vành đĩa rồi bỗng dưng tan biến như thể nó chưa từng xuất hiện trước đó vậy.

Cô nhắm mắt lại, nghĩ đến em gái bé bỏng Tansy, con bé cũng từng rục rờ sống động là thế, cuối cùng cũng hoàn toàn biến mất hết như những bóng xà phòng trên tay cô lúc này. Rachel còn khao khát tìm ra hung thủ

hơn bất cứ ai. Nếu quả thực vụ thám sát gia đình cô trước kia và việc Darby bị bắn có liên quan đến nhau, cô sao có thể vô tâm cứ khăng khăng giữ Joseph Paxton ở lại?

CHƯƠNG SÁU

Jebediah Pritchard sở hữu mảnh đất tiếp giáp với trang trại nhà Hollister về phía bắc. Nơi ở của nhà Pritchard cũng chỉ nhỉnh hơn cái lán một gian đôi chút, mái nhà lung lay cảm giác như muốn rớt hẳn xuống sân trong, hai cửa sổ phía trước dán đầy những mảng rách rưới. Bên hiên nhà rải rác đủ thứ linh tinh, phần lớn đều đáng để vứt vào thùng rác từ lâu. Một con gà mái màu nâu béo núc làm tổ ngay trên bồn rửa phía bên trái cánh cửa chính tòi tàn méo mó. Có vẻ như nhà Pritchard có thói quen ngược đãi cánh cửa này rất nhiều lần.

Khi David và Joseph cưỡi ngựa đi tới, Jeb đã bước ra ngoài mái hiên đổ nát. Hẳn là một người đàn ông thấp lùn, cơ bắp rắn chắc với mái tóc nâu đã lốm đốm bạc, đôi mắt nâu tròn vo sáng quắc cùng làn da sạm nắng và bụi bẩn. Jeb đứng đó, hai cẳng chân như cái thân cây hơi giạng ra, trên tay cầm một khẩu súng săn. Các nếp nhăn trên khuôn mặt râu ria lờm chờm của hắn dường như khắc sâu hơn và có màu vàng đậm của bụi bẩn cùng bã nhờn cơ thể tích tụ lại. Hắn vẫn mặc bộ quần áo cũ rách hơn một năm nay, chiếc quần lao động chắp vá xỉn màu, sơ vin bên ngoài chiếc áo sơ mi trắng lâu ngày đã ngả màu xám xịt và cáu bẩn.

Lần này đến lượt David dẫn dắt câu chuyện vì trong hai anh em thì cậu ta mới là người đeo huy hiệu vì thế Joseph thông thả cưỡi ngựa và chiêm một điệu thuốc. Tốt nhất hẳn cũng nên giả vờ thư giãn một chút. Một người đàn ông không thể hoàn toàn buông bỏ phòng vệ, nhất là khi đối mặt với những kẻ bẩn thỉu và nguy hiểm. Bài học này hẳn đã thấm thía từ lâu.

“Chúng mày muốn gì?”, Jeb gắt gỏng.

Joseph thở ra một cuộn khói, thầm nghĩ chẳng ai dùng cách lô thố như thế này để chào đón một người hàng xóm. Rõ ràng David cũng có cùng ý

nghe với Joseph, cậu cau có: “Chào hỏi hàng xóm như thế thì thật lỗ mãng, ông Jeb ạ”.

Mái tóc nâu điểm bạc xơ xác bị cơn gió chiều mùa đông khô và lạnh thổi bay, Jeb hơi rướn người về phía trước, rồi nhổ một bãi nước bọt màu nâu qua kẽ răng cửa đã sâu hổng của gã. Thứ chất thải từ thuốc lá rơi gần trúng móng chân trước của con ngựa thiến mà David đang cưỡi. “Tao chẳng thèm lịch sự với một thằng đeo huy hiệu trên người.”

“Ồ, vậy hả.”

“Đừng có ‘ồ, vậy hả’ với tao. Tao biết thừa chúng mày đến đây để đánh hơi cái gì. Vì lão già Darby McClintoch bị bắn lén sau lưng ngày hôm qua. Được, tao sẽ nói ngay bây giờ, tao chẳng biết cái gì hết.”

“Thú vị thật. Ông nói mình không biết gì cả, vậy làm sao ông biết cả việc Darby bị bắn ngày hôm qua, hả Jeb?” Joseph hài lòng với câu hỏi của cậu em trai.

“Nghe từ Slim Jim Davidson trong thị trấn.”

Slim Jim, cái gã thợ giày ấy hả? Ánh mắt Joseph dừng lại ở đôi giày cày dính đầy phân đã đóng kết lại của lão. David cũng liếc xuống chân Jeb. “Ông đi đánh bóng lại giày hả?”

“Mẹ kiếp, không phải thế. Trông tao giống mấy thằng đồng bóng lắm hả? Gặp gã Slim Jim lúc mang một đôi khác đến tiệm sửa giày.”

Hayden, đứa con trai cả của Jeb, ngay sau đó cũng xuất hiện ở hiên nhà. Anh ta cầm một khẩu súng lục ổ quay Smith & Wesson, đai súng nịt chặt vào eo cùng với bao da giắt trên đó. Hắn đứng giạng chân bên trái Jeb, vòm ngực phập phồng liên tục, hai tay chống lên hông, nhìn qua cũng rắn chắc hệt như cha mình. Hắn chỉ mặc độc một cái áo lót màu đỏ đã nhạt màu, phần tay áo te tua xăn cao quá cẳng tay cơ bắp, lông lá.

Mùi hôi thối bay ra từ chỗ mái hiên sau khi Hayden xuất hiện lại càng nồng nặc. Joseph không hiểu, xà phòng và nước sạch giờ càng ngày càng rẻ, vậy mà một số người vẫn cứ cố chấp không dùng. Tuy nhiên, người ta nói một người đàn ông sau ba ngày không tắm sẽ chẳng còn biết là mình bốc mùi nữa. Hẳn chưa ở vào tình trạng đó bao giờ, nhưng có vẻ điều này cũng chẳng phải không có căn cứ.

“Vụ bắn nhau là thế nào đấy?”, Hayden hỏi bằng giọng gần như gầm gừ, miễn cưỡng cũng có thể coi đó như một nét quyến rũ riêng của dòng họ Pritchard.

David đổi lại tư thế trên lưng ngựa một chút. “Tôi muốn hỏi ông Jeb một số vấn đề.”

“Tại sao lại làm phiền cha tôi?”

Câu hỏi vang lên phía bên trong căn nhà, sau đó là tiếng bốt nặng nề nện lên sàn gỗ, Cyrus, người con thứ hai bước ra. Lại là một bản sao nữa của Hayden và cha gã, Cyrus tiến đến đứng ở phía bên phải cha mình.

“Cha tôi không gây gỗ gì với Darby McClintoch cả”, Cyrus la lên. “Hayden và tôi cũng thế.”

“Chưa ai nói cha anh hay là anh em anh gây gỗ với Darby”, David trả lời. “Tôi chỉ muốn thu thập chút manh mối có liên quan đến vụ việc.”

“Chẳng có manh mối nào quanh đây hết.” Cyrus quả quyết. David mỉm cười. “Chắc chắn rồi. Tôi chỉ ghé qua để hỏi xem ngày hôm qua anh hay người nhà anh có nghe thấy gì khi vụ việc xảy ra không thôi. Hiện trường vụ nổ súng cách đây cũng chẳng xa lắm”.

“Xảy ra ở cùng một chỗ trước kia nhà Hollister bị bắn“, Jeb xen vào, “Đấy là Slim Jim nói thế”.

“Có vẻ như gã Slim Jim này biết cũng khá nhiều đấy”, David lạnh nhạt quan sát gã. “VẬY thì thật lạ, tôi tưởng mình đã phong tỏa rất kỹ tin tức về vụ này rồi cơ.”

Cặp mắt tròn xoe, bé tí tẹo của lão ánh lên một tia nguy hiểm, lão gầm gừ: “Ý mà y là tao đang nói dối?”.

David ngồi thẳng lại và hơi ngả người về phía sau, những ai quen thân với cậu ta sẽ đoán ngay được cậu đang chỉnh tư thế để có thể nhanh chóng rút súng ra bất cứ lúc nào. Joseph còn chưa hết choáng váng vì uy lực của khẩu súng săn tối hôm qua, hắn ném điếu thuốc xuống đất, hiển nhiên cũng đọc được dấu hiệu của em trai mình.

“Tôi đã nói rồi, tôi chỉ ngạc nhiên vì Slim Jim lại biết rõ vụ bắn lén đến thế”, David vẫn đều đều tiếp lời. “Còn ông muốn suy diễn thế nào thì tùy.”

“Có lẽ các người nên nói chuyện với Doc”, Jeb đề nghị. Con gà mái nâu chọn đúng lúc đó để rời cái tổ của mình trên bồn rửa mặt. Nó cục tác vài tiếng kích động trong khi hạ cánh xuống mái hiên. “Tối qua lão ta đến quán Golden Slipper rồi ba hoa cho tất cả mọi người ở đó biết về chuyện của Darby.”

David lại bắt đầu vặn hỏi lão: “Ông chẳng ưa gì Henry Hollister, đúng không, Jeb?”.

“Không chỉ đơn giản là không thích, tao ghét lão”, Jeb đáp trả: “Lão ấy là một thằng khốn ích kỷ, thâm hiểm”.

“Làm sao ông biết?”

“Lão là vậy, thế thôi, quý dữ rồi cũng sẽ đến đem linh hồn bản thủ của lão đi.”

“Có tin đồn rằng trước kia ông và ông ấy có xảy ra tranh chấp ranh giới giữa hai trang trại.”

“Tranh chấp? Mẹ kiếp. Phải nói là chiến tranh mới đúng. Mà hẳn ta thắng chẳng qua là do có tay luật sư khoe mẽ thuê ở ngoài Denver nhảy vào làm rối tung sự thật lên thôi.”

“Sự thật vốn có của nó?”, David hỏi, “Hay là sự thật theo cách nhìn của ông?”.

Pritchard tiến lên trước một bước, mặt lão đỏ bừng, cơn giận đã lan đến tận ria mép và mớ râu lờm chờm trên mặt lão.

“Sự thật là sự thật và chỉ có một cách duy nhất để biết. Con sông Wolverine Crick đánh dấu ranh giới phía nam trang trại này, vậy mà trận lũ chết tiệt năm bảy chín lại làm đổi dòng chảy của nó. Như vậy thì phần đất đai của tao cũng nên thay đổi theo nó mới đúng.”

“Điều này không khớp với chứng thư tôi đã đọc tối qua”, David nói. “Theo như mô tả thì ranh giới phía nam giữa trang trại của ông và nhà Hollister được xác định vĩnh viễn bằng dải đá trước kia nằm ở giữa dòng Wolverine Creek. Dải đá này nằm đúng trên một đường thẳng với đường ranh giới, cách mỗi bờ đông tây của con sông vài feet. Con lạch ở đây chỉ có tác dụng giúp phân định rõ hơn đường biên giữa hai nhà, chứ không phải là cột mốc hợp pháp. Dải đá mới được tính là cột mốc.”

“Nhảm nhí! Nhà Hollister đã cướp đi cái nhẽ ra là của tao!”, Jeb hung hăng nói, giơ một ngón tay lem luốc chỉ vào ngực mình. “Đất đai của tao, tao đã phải vất vả đổ mồ hôi nước mắt mới mua được.”

“Nhưng rất nhiều người đều nghĩ như thế, rằng chính ông đã cố cướp phần đất đai của nhà Hollister bằng cách cứ khẳng khẳng con lạch mới là cột mốc đánh dấu lãnh thổ nhà mình. Mặc dù thực tế nó đã đổi dòng và hiện nằm trong vùng đất chăn nuôi rộng vài mẫu của nhà Hollister.”

“Nói láo. Cái gì gọi là đi cướp khi tao chỉ lấy lại những cái nhẽ ra thuộc về mình? Tao mua một mảnh đất có sẵn nguồn cấp nước sạch, bây giờ không có nước, trang trại của tao chẳng còn gì ngoài cái xác khô và lũ bò héo quắt. Thật không công bằng, nhưng lão già Henry đó lại từ chối phân bố lại.”

“Ông ấy đã chuyển nước vào một cái ao ở trang trại của ông.”

“Ha, nổ như pháo rang ấy nhỉ. Hẳn ta chỉ giả vờ cao thượng thế thôi.”

“Ông có giết ông ta không?”, David cuối cùng cũng châm ngòi câu hỏi.

“Chết tiệt, không phải, tao không giết hẳn, nhưng cũng chẳng thấy tiếc vì cái chết của thằng khốn đó. Vậy nên cứ chấp nhận sự thật đi cho rồi. Nếu mà muốn biết, tao còn thấy mừng khi nghe thấy hẳn chết ấy chứ. Cuối cùng thì công lý cũng được thực thi.”

David nheo mắt lại. “Còn vợ con ông ta thì sao? Ông cũng vui vẻ khi họ chết hả Jeb?”

“Quý tha ma bắt cả nhà hẳn đi”, Jeb lại bắt đầu tuôn một tràng. “Tiếc là đứa con gái lớn không chết cùng cả đám kia. Nếu thế tao đã có thể mua lại chỗ đó. Giờ thì có muốn cho nổ tung cô ta bằng một xe thuốc nổ cũng chẳng được.” “Cha”, Cyrus thấp giọng gọi lão. “Cẩn thận mồm miệng đấy.”

“Tao cứ nói đấy, chó chết. Chả ai vào tù vì nói đúng những điều hẳn nghĩ cả.”

Joseph liếc thấy đứa con trai nhỏ nhất lấp ló trong nhà kho. Cũng giống anh trai mình, Alan Pritchard đeo một khẩu súng bên sườn. Nhưng bọn họ cũng chỉ giống nhau ở điểm đó. Người con thứ ba này xanh xao như tàu lá với màu tóc hoe vàng, cậu ta ít hơn Hayden và Cyrus phải đến mười lăm tuổi, trong khi các anh cậu ta năm nay cũng gần bốn mươi. Cả nhà

Pritchard cũng chỉ có mình cậu ta nhìn hệt như cây sào, gầy đến nỗi có thể đem so với cái bóng đổ bên cạnh.

Người ta đồn rằng Alan giống người mẹ đã mất ngay sau khi sinh cậu ta. Cũng có người nói không lâu trước khi Charlene Pritchard mang bầu Alan, bà ta đã lén qua lại với một gã tóc vàng chơi đàn piano ở Silver Spur, quán rượu lâu năm nhất hoạt động ở No Name. Jeb hình như có nghe phong thanh chuyện đó, rồi trong một lần say khướt trở về nhà, hẳn đã nổi điên đánh đập vợ dã man đến nỗi làm bà sinh non, cuối cùng chảy máu đến chết.

Nếu xét nhiều khía cạnh, cộng với tính khí nóng nảy quá mức đàn ông của Jeb, Joseph tin lời đồn đó là sự thật. Một người phụ nữ hoàn toàn có khả năng sẽ lén lút quan hệ với người đàn ông khác sau lưng Jebediah Pritchard. Cũng không khó để hình dung cảnh lão dùng nắm đấm và bàn chân để hành hạ người vợ đang mang thai của mình như thế nào. Thêm nữa là Alan chẳng có vẻ gì giống dòng họ nhà Pritchard cả. Thông thường, một đứa trẻ, kể cả có giống mẹ nhiều hơn đi chăng nữa thì ít nhất nó cũng phải có điểm nào đó giống bố. Joseph ngờ rằng Alan thừa hưởng mái tóc vàng và cả những ngón tay thon dài đang giật giật căng thẳng bên cạnh khẩu súng kia từ người cha chơi piano của mình.

Trong lúc quan sát, hẳn kéo nhẹ dây cương của Obie thúc con ngựa giống đi lên vài bước để bọc hậu cho cậu em David. Alan có thể không phải con ruột nhà Pritchard, nhưng cậu ta cũng từng lớn lên và được rèn tính nết hệt như hai người anh. Và hiện tại, có vẻ như cậu ta đang rất hung hăng muốn khơi mào một cuộc ẩu đả thực sự.

“Chuyện quái gì mà nặng xì lên thế hả bố?”, Alan tiến đến hỏi.

“Vị cảnh sát trưởng đây nghĩ tao đã giết Henry Hollister.” Jeb lại hất cằm nhổ một bãi nước bọt. “Chắc cũng cho là tao bắn lão Darby McClintoch nốt.”

Cặp mắt xanh của cậu ta lóe sáng. “Con sẽ bắn nát óc thằng nào dám sỉ nhục con như thế, mặc kệ hã có đeo huy hiệu trên ngực hay không.”

“Nếu thế thì bố anh sẽ phải hạ được cả hai anh em tôi cùng lúc”, Joseph cười lạnh, “và ông ấy chắc phải biết điều đó gần như là không thể”.

“Thế quái nào?”, Alan làm điệu bộ đầy thách thức, tự mãn bước lên vài bước. “Bọn tôi có tới bốn người, trong khi đó các anh chỉ có hai. Anh có nhanh mấy cũng chẳng ăn thua gì đâu, Paxton. Lợi thế thuộc về bọn tôi.”

Joseph vẫn cười. “Cứ rút súng đi, cậu em, rồi sẽ biết tôi nhanh đến mức nào.”

“Đừng nóng quá hóa liều, Alan”, Jeb cảnh cáo cậu con trai. “Hã có thể kết thúc mọi việc ngay trước khi mà kịp chạm vào khẩu súng đấy.”

Alan bĩu môi. “Con thấy hã làm gì nhanh đến mức đấy đâu.”

Joseph thật hy vọng Jeb có thể khống chế được tình hình. Cậu con trai tên Alan kia nhìn cũng chỉ hai mươi mấy tuổi, mặc dù đã trưởng thành nhưng nếu phải chết vào lúc này thì cũng còn quá sớm. Mà Joseph cũng đã trải qua đủ thứ chuyện để phải hối tiếc trần trọc mỗi đêm, không cần tích thêm bất kỳ điều gì khác nữa.

“Đừng dại, em trai”, Cyrus xen vào. “Trong vùng này ai chẳng biết danh tiếng của hã. Mà muốn chết lắm hay sao hả?”

Joseph vẫn giữ vẻ thong dong trên lưng ngựa nhưng đôi mắt lại nhìn chăm chăm Alan. Trong một cuộc đọ súng, quan trọng nhất là phải quan sát ánh mắt của đối thủ. Thông thường người chớp mắt trước sẽ là người từ bỏ cuộc chơi.

Alan chớp mắt.

Rồi cậu ta đi đến đứng cạnh bố và anh trai bên mái hiên.

Nét đặc trưng vốn có của nhà Pritchard bỗng dừng bị xáo trộn. Biết là David sẽ quan sát và trông chừng đằng sau mình, Joseph kéo Obie chạy nước kiệu ra khỏi khoảng sân đầy rác rưởi của nhà Pritchard. Khi đã an toàn ra khỏi tầm ngắm của mấy khẩu súng săn, hắn mới dừng con ngựa khiến nó quay một vòng, rút khẩu súng từ trong bao ra rồi tung người xuống khỏi lưng ngựa.

Trong khi David cưỡi ngựa rời khỏi ngôi nhà, Joseph vẫn quan sát kỹ lưỡng từng thành viên nhà Pritchard. Hắn sẵn sàng nổ súng nếu đánh hơi thấy bất kỳ mối nguy hiểm nào, nhưng vẫn hy vọng mình sẽ không phải làm thế. Cả Joseph và David đều kế thừa từ người anh lớn Ace một bài học, rằng không bao giờ được phép rời mắt khỏi địch thủ trừ khi có người mình tin cậy giúp trông chừng sau lưng. “Cũng không tồi đâu”, Joseph vẫn giữ cảnh giác thêm vài phút khi hắn và David cùng quay ngựa xuống đường Wolverine Road để tiến vào thị trấn.

“Em chẳng phát hiện được gì mấy.”

Joseph suy nghĩ một lúc. “Em biết được rằng Jeb Pritchard ghét cay ghét đắng con người Henry Hollister”, hắn chỉ ra, “và rằng lão thật vui mừng khi ông ta và gia đình gặp nạn. Anh thấy mấy điều này cũng khá có ích đấy chứ. Hơn nữa lão còn nói mong cho Rachel cũng chết giống như những người còn lại”.

David gật đầu. “Anh có tin được không? Cô ấy đã làm gì hắn chứ?”

“Cô ấy còn sống trong khi những người khác đã chết và điều đó khiến hắn khó có thể mua lại đất đai nhà Hollister.” “Cũng chỉ là một mảnh đất thôi mà. Có đến mức muốn người khác chết không? Sau này em có sống đến trăm tuổi cũng chưa chắc hiểu được đầu óc mấy người đó nghĩ cái gì.” “Cũng đúng”, Joseph tán thành. “Nhưng đời là thế mà, David. Có một số

người sống trên đời mà coi mạng sống của đồng loại như cỏ rác. Chúng có thể giết người mà không bao giờ cảm thấy hối hận.”

David gật đầu, vẻ mặt nghiêm trọng. “Anh nghĩ là lão gây ra vụ nổ đó hả?”

“Ừ. Theo anh, chính lão ta là người đã cho nổ dòng Wolverine Creek.”

David nhấc mũ lau mồ hôi trên trán. “Nhưng làm thế quái nào chúng ta chứng minh được? Đó mới là vấn đề. Em không thể bắt giữ một người chỉ vì một giả thiết.”

“Đúng là không thể”, Joseph cười ranh mãnh, “nhưng em có thể chơi đòn tâm lý”. Hắn ngừng lại một lúc. “Anh nghĩ vài ngày sau em nên quay lại, cứ tiếp tục hỏi lão cùng một vấn đề, làm cho lão lúng túng. Nếu đúng là lão giết cả nhà Hollister thì năm năm nay ắt hẳn lão phải đặc chí lắm, làm chuyện lớn như thế mà vẫn không việc gì. Thử nghĩ mà xem, lão sẽ hoang mang thế nào nếu như cứ dăm bữa lại có cảnh sát đến gõ cửa tra hỏi về chuyện giết người năm đó.”

“Làm lão lo lắng thì giải quyết được gì?”, David hỏi.

Joseph thúc vào sườn Obie cho con ngựa chạy nhanh hơn. “Một người đang hoang mang sẽ rất dễ phạm sai lầm ngớ ngẩn, nhất là với những gã vốn dĩ không được khôn ngoan lắm như bố con lão.”

Rachel những tưởng mình có thể nhìn những con chó chơi đùa qua lỗ nhòm trên cửa sau, nhưng Ace Keegan lại đang ngồi ngay mái hiên ngoài đó, khung vai rộng và vành mũ cao bồi màu nâu che mất tầm nhìn của cô. Joseph nói Buddy có một người anh em nữa tên Cleveland hiện đang ở cùng với Ace và Caitlin và mỗi khi hai con chó gặp nhau là lại nô đùa không biết ngừng nghỉ.

Rachel đã đi lòng vòng quanh cái bàn trong nhà bếp phải đến ba mươi phút kể từ khi Ace vừa đến nhà, mỗi đe dọa từ lỗ hổng trên cánh cổng vòm đối với cô chưa bao giờ lại rõ ràng đến thế. Ace Keegan chọn ngồi ngay ngoài đó chẳng phải rất thiếu khôn ngoan sao? Ai đó có thể lách người qua ô cửa sổ Joseph đã phá để lên vào nhà. Sao hẳn không ngồi ở chỗ nào đó gần ngôi nhà cơ chứ, như thế sẽ đảm bảo không một ai có thể vào bên trong.

Một vòng, lại một vòng. Rachel chẳng thể thoải mái nổi mà ngồi xuống đọc sách nữa. Cô tính làm món gì đó đặc biệt dành cho bữa tối, coi như để giết thời gian, nhưng như thế thì cô sẽ phải quay lưng lại phía cái lỗ hổng đằng kia. Không được. Cô cần phải sẵn sàng với khẩu súng sẵn cầm chắc trên tay, phòng khi có điều gì đó xảy ra.

Cô đi đi lại lại đến mức đầu óc quay cuồng, kiệt sức, vừa định ngồi xuống ghế bập bênh để canh chừng lỗ hổng thì nghe thấy một âm thanh lạ lẫm vọng lại từ phía trước ngôi nhà. Một tiếng cười lạnh lạnh? Tóc gáy cô dựng đứng. Lại một tiếng nữa, theo đó là giọng cười khúc khích của phụ nữ và tiếng những bước chân, không phải loại âm thanh mơ hồ dọa người cô thường nghe thấy trước đó, mà là từng bước rõ ràng, trần trụi không hề che giấu.

“Raaaa-chel? Là Caitlin đây!”, một giọng nữ gọi với vào. “Caitlin O’Shannessy. Lúc Joseph nhờ Ace đến đây trông chừng ngôi nhà, chị không nhận được phải nài nỉ anh ấy cho đến đây thăm em một lát.”

Caitlin? Rachel không tin nổi những điều mình vừa nghe được.

“Chị sẽ không vào trong đâu, chị hứa đấy, trừ khi em cho phép. Còn có bé trai nhà chị nữa.”

Chuyện này thật không thể ngờ. Thật đáng sợ. Chuyện này, ôi, lạy Chúa, chuyện này cũng tuyệt vời biết bao. Caitlin. Đã lâu lắm rồi Rachel

chưa nhìn thấy chị. Ngoài trừ Darby và tối qua là Joseph Paxton, nhiều năm nay cô cũng chưa từng gặp mặt ai.

“Xin chào?”, Caitlin gọi. “Em có nghe thấy chị nói không, Rachel? Chị chỉ muốn thăm em một lúc thôi. Chị sẽ không vào trong đó hay làm bất cứ điều gì khác. Nhưng mà, chị không thể ra ngoài cùng với thằng bé cho đến khi em nói không sao.”

Rachel chẳng thể thốt nên lời. Chỉ riêng việc nghe thấy giọng một người phụ nữ thôi đã đủ làm cô choáng váng, mà đó lại là người bạn cô quen từ bé, bây giờ chỉ cách cô có vài bước ngoài kia thôi. Nước mắt trào ra từ hai khóe mắt, nhiều đến nỗi cô chẳng còn nhìn thấy được gì.

Caitlin. Chị có mái tóc đỏ hoe và trước kia thường mang những vết thâm tím khắp người. Chị luôn cố giấu những vết đó đi, nhưng dù có cố gắng đến mấy thì thỉnh thoảng vẫn bị mọi người ở trường nhìn thấy. Ai hỏi chị cũng một mực nói dối là bị tai nạn. Sự thật là cha chị, Conor O’Shannessy, là một người đàn ông nóng tính hay cáu bẳn, nghiện rượu nặng và thích dùng nắm đấm và cũng chẳng bao giờ quan tâm đến con cái.

“Xin chào?”, Caitlin lặp lại. “Chị muốn gặp em chết đi được, Rachel, nếu chỉ có mình chị thì chị sẽ ra khỏi đây ngay, nếu đó là điều em muốn. Nhưng còn thằng bé nữa. Joseph nói em có mang một khẩu súng săn đã lên đạn. Bé Ace, thằng bé rất dễ thương. Chị không đưa nó ra ngoài được nếu như không chắc là sẽ an toàn. Em hiểu chứ?”

Rachel cố cất tiếng nhưng bất lực. Caitlin. Chị là một phần quá khứ của cô, quá khứ đầy ám ảnh mà cô đã không còn thuộc về nhưng vẫn chẳng thể ngừng nhớ tới.

“Thôi được, không sao”, Caitlin lớn giọng cho cô nghe thấy. “Chúng ta sẽ chỉ nói chuyện thôi, được không? Không cần gặp mặt cũng được. Có điều chị vẫn phải nói trước, Bé Ace rất hiếu động. Nó đang vùng vẫy đòi

xuống đất này, nếu chị thả thẳng bé xuống và để nó chạy lung tung, em hứa là sẽ không bắt thẳng bé chứ?”

Nước mắt chảy ướt gò má cô, cổ họng nghẹn lại khiến cô gần như không thể hít thở được. Rachel nghẹn ngào thốt ra một từ. “Không.” Giọng cô quá nhỏ và yếu ớt, cô nghĩ Caitlin sẽ chẳng thể nghe thấy.

“Ồ, vậy thì tốt rồi!”, Caitlin vui sướng thốt lên. “Thẳng bé xuống đất rồi. Và, ôi, cu cậu chạy vụt vào hàng lang mất rồi. Đừng giật mình nhé, xin em đấy. Thẳng bé nhanh quá chị không bắt kịp được, cái chân mồm mồm mà cứ như lắp thêm cánh ấy. Nó đang... Bé Ace, đi ra khỏi đó. Máy phòng dọc hành lang có thứ gì nguy hiểm với trẻ con không em?”

Giọng nói lo lắng của Caitlin khiến Rachel đi đến cạnh lỗ hổng, cô đang cố gắng nhớ lại chi tiết từng căn phòng dọc hành lang trước kia. Liệu có thứ gì có thể làm bị thương một đứa trẻ không nhỉ? Phải rồi, phòng may. Trong đó đầy thứ nguy hiểm. Rachel chẳng nhớ rõ lúc trước cô đã lấy gì ra khỏi phòng và vứt lại ngổn ngang thứ gì, nhưng thẳng bé có thể sẽ vớ vài thứ nguy hiểm để nghịch nếu như cứ chạy lung tung trong đó.

“Đi kéo thẳng bé lại, Caitlin!”, cô hét lên. “Tìm trong phòng đọc sách của bố hoặc phòng may của mẹ ấy. Trong phòng may toàn đồ sắc nhọn, kéo chẳng hạn. Cả kim nữa! Em chắc trong đó có rất nhiều kim.”

Tiếng bước chân hồi hả vang lên dọc hành lang. Rồi cô nghe thấy giọng Caitlin the thé. “Đồ ngốc! Bố mà nhìn thấy con mặc cái đó thì sẽ thế nào hả? Cái đó là váy, con yêu à. Váy là dành cho con gái, con trai không mặc được.”

Rachel nhớ lại chiếc váy vẫn dở dang một nửa mẹ cô may trước khi mất. Bộ váy là cho Rachel, mẹ cô định may để cô mặc trong ngày tốt nghiệp hết cấp. Mắt cô lại đẫm lệ. Đau đớn. Suốt năm năm qua, cô đã phải cố gắng biết bao để khóa chặt những phần ký ức ấy, vì mỗi lần nhớ lại cô

đều không chịu nổi. Nhưng chúng đâu có mất đi, chúng vẫn ở ngoài đó, bên ngoài hàng rào bao bọc cô, ẩn trong mọi góc ngách của ngôi nhà là những phần ký ức như muốn bóp nát tim cô mỗi lần nhớ lại.

Bàn tay Rachel nắm chặt cạnh gỗ lờm chờm trên lỗ hổng. Nhiều mảnh gỗ vụn cứng cắt vào ngón tay và lòng bàn tay cô. Cô đứng bất động tại đó, nhắm mắt, má đẫm lệ, từng bó cơ vì quá căng thẳng mà căng lên đau đớn.

“Pa?”

Cô mở mắt và rồi cô thấy, đứng ngay bên kia cánh cổng rào là một đứa trẻ mới chập chững biết đi, một bé trai lùn lùn mập mập với mớ tóc đen nhánh cùng đôi mắt sẫm màu to tròn, hai má ửng hồng và khuôn mặt cực kỳ ngây thơ. Bé con mặc áo sơ mi màu xanh không cổ, quần chần dài gần đến mắt cá chân, và đang toét miệng cười khiến trái tim Rachel dịu hẳn xuống.

“Pa, pa, pa, pa, pa!”, bé hét lên một tràng, rồi lại cười lộ ra mấy cái răng sữa trắng như sứ, hơi nham nhở hình răng cưa. “Pa, pa, pa, pa, pa!”

“Bé Ace, con quay lại đây ngay!”, Caitlin hét lớn, sau đó chị cũng xuất hiện ở ngưỡng cửa, ngập ngừng muốn bảo vệ con trai mình. Mái tóc đỏ đã được búi lên trên đầu, chị vẫn y như Rachel nhớ ngày trước, chỉ có điều lúc này vài sợi tóc dài xoắn xuống đong đưa trước tai và vô số lọn tóc xoắn như muốn chia ra từ mọi góc ngách trên đầu chị. Kiểu tóc này đang là một chằng? Rachel thắc mắc. Hay là do chị quá bận rộn với thiên chức làm mẹ nên chỉ dành ra được dăm ba phút để chải chuốt mỗi ngày?

“Thằng bé biết bố nó đang ở hiên sau nhà em”, Caitlin nói không kịp thở. “Nếu em thấy không thoải mái, chị sẽ bế nó ra ngoài kia nhé.”

Đúng lúc ấy bé con lại giơ tay lên hướng về phía Rachel, cái mặt phúng phính sung sướng cười toét để lộ hai lúm đồng tiền xinh xinh trên má. “Pa, pa, pa, pa!”, thằng bé lại hét lên.

Không hiểu sao Rachel cũng đưa tay mình hướng về phía bé. Thằng bé lém lỉnh như chim hót, rạng rỡ như ánh mặt trời và nụ cười hồn nhiên kia nữa, thật đáng yêu làm sao. Lâu lắm rồi cô mới nhìn thấy điều gì tương tự thế này, một em bé còn búng ra sữa, làn da non nớt cứ sáng bóng lên. Ôi! Ôi! Trong đầu cô cứ lặp đi lặp lại từ đó, một niềm vui sướng khó tả. Niềm vui như được nhân lên gấp trăm lần khi cánh tay mềm mại, mũm mĩm của bé không ngần ngại quấn quanh cổ cô.

“Pa?”

Rachel khó có thể quan sát khuôn mặt bé qua làn nước mắt. Nhưng cô vẫn cố gật đầu và bế thằng bé đến sát cửa sau. Với giọng run rẩy xen lẫn nhiều cảm xúc phức tạp mà lúc đó chính cô cũng không biết phải định nghĩa thế nào, Rachel nói với bé: “Ba ở ngoài kia kìa”.

Bé Ace là một đứa trẻ thông minh. Bé liếc nhìn cái lỗ nhòm rồi ghé một bên mắt vào đó, liền lúc phát ra một tràng cười khúc khích.

“Pa, pa, pa, pa!”

“Đúng rồi”, Rachel xác nhận, “là ba đó”.

Bé con chọc một ngón tay vào cái lỗ, rồi như thể còn chưa thỏa mãn, nó vặn vẹo cổ tay để chọc ngón tay vào sâu bên trong. “Pa!”, thằng bé tự hào gọi.

Rachel mê mẩn đôi mắt nâu long lanh của bé. Thằng bé thật ngọt ngào, mềm mại và dễ thương, hết như một phép màu nho nhỏ vậy. Cô nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ muốn để bé đi.

Nghịch ngợm cái lỗ một lúc, bé con bắt đầu thấy chán, cu cậu quay đầu lại háo hức nhìn chăm chăm Rachel, rồi lại cười khoe mấy cái răng cửa mới mọc và bất ngờ nói “Hi!” với cô.

1Tiếng Anh: “Xin chào”. Người dịch muốn giữ cách gọi trong bản gốc để đảm bảo cách xưng hô tự nhiên nhất, cũng như thể hiện được diễn biến tâm lý của nhân vật.

“Hi” quả là một từ rất dễ thương, lâu lắm rồi cô không nghe cũng như nói với ai điều tương tự. “Hi”, cô khe khẽ đáp lại. “Chị xin lỗi. Thăng bé chạy còn nhanh hơn cả chị.” Rachel quay người lại. Đằng sau lỗ hổng là khuôn mặt của người bạn cô đã rất lâu không gặp. “Caitlin”, Rachel thì thầm.

“Ừ, là chị. Mong là em sẽ không thấy phiền vì chuyến viếng thăm này. Khi biết Ace sắp đến đây, chị đã cố xin anh ấy cho đi cùng. Joseph nghĩ em sẽ thích nếu chị đến chơi vì trước đó có nghe em kể về chị, nhưng chồng chị nhất quyết không cho.” Má Caitlin ửng hồng lên, cô phẩy phẩy tay. “Ace lo lắng vì khẩu súng săn. Anh ấy lúc nào cũng lo bảo vệ thăng bé, vậy nên chị bị bỏ lại ở nhà.”

“Vậy làm sao mà..?”

“Chị tự đánh xe ngựa đến”. Caitlin nói với một nụ cười tinh quái. “Ace không vui khi nhìn thấy chị đến đây, nhưng chị hứa sẽ cẩn thận nên cuối cùng anh ấy cũng phải đồng ý.” Caitlin đảo tròn mắt tỏ vẻ bất lực. “Cứ như thế em sẽ bắn chị không tha không bằng. Chị đã giải thích là chúng ta quen nhau từ nhiều năm trước và chị còn lâu mới tin mấy câu chuyện ngớ ngẩn họ tự thêu dệt ra, chuyện em bị ...” Caitlin mở to đôi mắt xanh da trời rồi lại phe phẩy tay lần nữa. “Em cũng biết rồi đấy.”

“Điên đúng không?”, Rachel tiếp lời.

“Ừ thì, em cũng biết người ta nói thế nào mà. Chị chẳng thêm tin mấy chuyện tào lao đó. Thỉnh thoảng chị vẫn qua đây gõ cửa, khoảng tuần một lần.” Cô nhún vai. “Em chẳng khi nào trả lời, nên chị cứ thế để đồ lại ở hiên nhà.”

Mắt Rachel lại ầng ậng nước. Vậy người vẫn thường xuyên đến gõ cửa nhà cô suốt mấy tháng liền, sau khi tai nạn xảy ra chính là chị Caitlin. “Những cuốn sách”, Rachel thì thào. “Là chị mua cho em cuốn Tom Sawyer!”

“Em thích không?”

Rachel gật đầu, rồi bật cười vì bé con nhà Ace tò mò chạm vào vệt nước mắt ẩm ướt trên má cô. “Đó là một trong những cuốn sách em rất thích. Em không biết là chị mua tặng em. Lúc chị gõ cửa em có nghe thấy, nhưng rất sợ phải mở cửa. Cuối cùng vì quá tò mò nên em đã nhờ Darby làm một cái lỗ nhòm trên cửa, nhưng sau đó chị lại không đến nữa.”

“Trời ạ, sau đó chị kết hôn.” Caitlin lại đảo tròn đôi mắt xanh đáng yêu lần nữa. “Bạn bận chăm sóc chồng, rồi lo toan cho cả gia đình nữa. Nấu ăn, dọn dẹp nhà cửa đủ thứ. Chị phải mất nguyên một năm đầu để làm quen với hoàn cảnh mới và dứt khỏi những thói quen buông thả thời con gái ấy.”

Rachel thả bé con đang không ngừng vặn vẹo xuống đất. Thằng bé thoăn thoắt phóng đi, nhắm thẳng phía cái túi đan móc của Rachel mà tiến tới.

“Bé Ace!”, Caitlin nạt. “Không được đụng vào đó!” Rachel vừa mới giải cứu được đám đồ trang trí của mình ở trong giỏ, quay lại đã thấy cậu cậu ở chỗ bàn phòng khách, hai bàn tay mũm mĩm đang cố với lấy cái đèn. Cô chẳng biết phải diễn tả cảm xúc trong lòng lúc đó như thế nào, chỉ thấy mình hoàn toàn không thấy bức bối hay khó chịu vì cuộc viếng thăm này chút nào hết. “Ôi, Caitlin, thằng bé yêu quá đi mất.”

“Ừm, thằng bé này hiếu động lắm, hết chạy chỗ này lại chạy chỗ khác, đôi chân mũm mĩm mỗi phút chắc cũng phải đi được một dặm ấy chứ. Thằng bé là nguồn vui mỗi ngày của chị, em à.”

Đúng vậy, thằng bé cũng khiến trái tim Rachel thấy ấm áp hơn, làm dịu đi nỗi đau trong cô, dường như những sự trống trải, đau đớn trước đây chưa từng hiện hữu. Một đứa trẻ. Cô đã nhốt mình quá lâu giữa bốn bức tường trong sự cô độc và bé con với đôi má lúm đồng tiền là phép màu kỳ diệu nhất cô từng ao ước được nhìn thấy, còn tuyệt vời hơn cả ánh nắng mặt trời ngoài kia nữa ấy chứ.

Rachel ôm bé vào trong nhà bếp, mở cửa tủ đựng xoong chảo nấu ăn, rồi đặt bé Ace xuống đất ngay trước cái tủ.

“Nó sẽ lôi hết các thứ ra mất”, Caitlin cảnh báo.

“Chứ còn gì nữa”, Rachel đáp lại, bật ra một tràng cười mà đến cô cũng lấy làm lạ. Lúc này cô cảm thấy thật tuyệt vời và muốn cười cho thật thoải mái. Cô lấy ra vài chiếc thìa lớn bằng kim loại từ trong ngăn kéo sau đó dạy đứa trẻ cách khua khoảng đáy nồi như thế nào. Bé Ace rất thích thú với trò chơi mới, một lúc sau trong nhà bếp bắt đầu vang lên một loạt những âm thanh ồn ã inh tai.

“Ôi, trời. Đáng nhẽ chị không nên đến”, Caitlin nói. “Em sẽ mệt lả vì thằng bé cho xem.” Cô chà xát hai cánh tay qua làn vải của chiếc áo sơ mi ngắn đến eo màu xanh lá. “Áo choàng lúc Ace giúp trèo qua cửa sổ chị đã cởi ra mất rồi. Ước gì chị đã không làm thế, trong này hơi lạnh.”

Rachel đang đốt củi trong lò và có cả lò sưởi để làm ấm căn bếp, nhưng cô đoán bấy nhiêu đó cũng chẳng đủ để sưởi ấm đến tận phòng bên kia. “Chị có muốn vào đây không?”

Caitlin liếc mắt đánh giá lỗ hổng do vụ nổ súng tạo ra trên bức tường rào. “Em chắc là chị chui vừa không?”

Ý nghĩ làm Rachel run rẩy. Kể từ khi Darby bố trí xong chỗ ở cho cô đến giờ, cô chưa từng cho ai khác vào trong. Nhưng đây là Caitlin. Mặc dù chị lớn hơn cô bốn tuổi nhưng trước kia hai người cũng từng học chung

một lớp ở trường và còn chơi với nhau khá thân thiết trong suốt giờ giải lao.

“Nếu chị kéo một cái ghế ra đặt ở đó thì sẽ dễ hơn”, Rachel gợi ý. Rồi cô vội vã tiến đến chỗ bàn ăn, nói: “Em cũng sẽ đặt một cái ghế ở bên này và sẽ cố giúp chị trèo qua”.

Vài phút sau, Rachel và Caitlin cười khúc khích hết như hai cô nữ sinh. Lỗ hổng không lớn như trong tưởng tượng của Rachel, quanh viền của nó lại còn nham nhở hình răng cưa, chúng làm quần áo và tóc của Caitlin bị móc lại khi chị vịn người trong một tư thế kỳ cục, cố gắng chui qua cái lỗ.

“Chị bị kẹt rồi”, Caitlin thông báo.

Rachel vừa cười vừa kéo mạnh khuỷu tay Caitlin giúp cô chui người qua lỗ hổng.

“Mọi chuyện trong đó đều ổn cả chứ?”, một giọng nam trầm thấp gọi vào từ hiên sau.

Rachel hết hồn, còn Caitlin chỉ cười nói: “Ổn cả, anh yêu, mọi thứ đều ổn. Chắc chắn là ổn rồi”.

Nghe thấy giọng ba mình, Bé Ace chạy ào đến phía cửa, tay vẫn không ngừng khua khoắng cái nôi.

“Cái tiếng quái quỷ gì vậy?”, Ace Keegan hỏi.

“Đừng lo, anh yêu.” Caitlin giật giật vài sợi tóc vương vào mép gối. “Chỉ là, ‘ui da’... Bé Ace đang nghịch cái nôi của Rachel.”

Đúng lúc đó Caitlin bất ngờ lọt hẳn qua lỗ hổng và lộn nhào vào Rachel. Khi đôi chân đã đứng vững được trên sàn nhà bếp, chị cười phá

lên. Lúc sau, tiếng cười đã ngớt, chị cảm thán: “Chị không tin nổi là mình vừa làm được việc đó”, chị nói rồi ngo cái lỗ qua vai Rachel. “Vấn đề bây giờ là làm sao chị trở ra được đây.”

Cái đó để sau tính. Rachel vặn to lửa trong lò, đặt lên đó một bình cà phê mới rồi dọn ra mấy đĩa bánh ga tô vị đào tươi. Một lúc sau khi hai chị em đã yên vị trên bàn ăn, Caitlin hót như sáo, kể cho Rachel nghe đủ thứ chuyện từ giật gân đến tầm phào mà cô đã bỏ lỡ trong vòng năm năm trở lại đây.

“Còn nhớ Beatrice Masterson và Clarissa Denny không?”, Caitlin hỏi.

“Cái chị chuyên làm mũ và cô thợ may ấy hả? Dĩ nhiên là em nhớ rồi.”

“Ừ”, Caitlin nói bằng một giọng bí ẩn và hơi thấp trong khi xúc vài miếng bánh ga tô, “hai người đó đang tranh giành nhau lấy lòng Doc Holloway”.

“Thật sao?” Theo Rachel ước tính thì cả hai người phụ nữ ấy cũng đã luống tuổi, quá già để nảy sinh thứ tình cảm lãng mạn trẻ tuổi, nhất là với một người đàn ông lụ khụ đến cùng cả lạng như Doc Holloway. “Đừng nói là chị kể với em nhé. Bình thường chị đều tránh hết mức việc đi rêu rao tin đồn. Tại em chẳng bao giờ ra ngoài, chứ còn nhiều việc em không biết lắm.” Cô ném thử món bánh vị đào. “Lạy Chúa, Rachel, món này ngon kinh khủng. Cho chị bí quyết được không?”

“Cũng chỉ thứ này một ít thứ kia một ít thôi mà.” Caitlin cắn một miếng khác. “Ngon hơn chị làm nhiều.”

Chị nhấp một ngụm cà phê rồi nuốt miếng bánh xuống. “Để chị nghĩ xem nào. Còn chuyện gì giật gân xảy ra nữa nhỉ?” Chị mỉm cười tinh quái, tay cầm cái thìa bồng chỉ về phía Rachel. “Hannibal St. John, vị mục sư mới.”

“Ngài ấy làm sao cơ?”

“Pauline Perkins phải lòng ngài ấy.”

“Pauline?” Pauline từ trước vẫn là một cô nàng thô kệch quá mức, cao, gầy gơ xương, nhưng lại cực khỏe. Cô ta có mái tóc vàng với từng lọn xoắn tít, khuôn mặt mụn dày đặc như tàn nhang. Cha cô ta, Zachariah Perkins là chủ tuần báo The Gazette của No Name.

“Vậy ngài ấy có đáp lại tình cảm của cô ta không?” Caitlin phá ra một tràng cười vang. “Không”, chị nói, giọng như hết hơi. “Nhưng Pauline không chịu từ bỏ. Tuần trước, cái này chị nghe được từ một nguồn rất đáng tin cậy nhé, cô ta đồn ngài ấy vào nhà kho trong nhà thờ rồi hôn ngài ấy.”

“Kể cả khi ngài ấy không muốn hả?”

“Ừ, mà còn tệ hơn ấy chứ. Charlene, mẹ cô ta bắt gặp cảnh đó và cũng hùa theo con gái mình. Bà ta buộc tội ngài Hannibal đã làm ảnh hưởng đến danh tiếng của cô con gái và yêu cầu ngài ấy phải lấy Pauline.”

Charlene Rayette Perkins có thể coi như một bản sao của Pauline lúc về già. Ngày trước, Rachel vẫn thường sợ sệt bà ấy vì vẻ mặt lúc nào cũng cau có và cách nói chuyện như muốn cắn xé người khác của bà.

“Rồi ngài Hannibal làm thế nào?”

“Dĩ nhiên là từ chối rồi. Ai mà muốn dây vào cái cô Pauline đó chứ?”

Rachel bật cười và lắc đầu. “Lạy Chúa, không đời nào. Chị ta ngày trước cứ thích đê ngã em vào giờ ra chơi. Em cũng chẳng ưa gì chị ta.”

“Ừ, cô ta tự hạ thấp mình mà cuối cùng vẫn không nhận được điều gì tốt đẹp. Ngài Hannibal là một người đàn ông rất khá. Đẹp trai, cao ráo, với mái tóc vàng hoe và đôi mắt xanh dương đầy thiện cảm.” Caitlin nháy mắt.

“Không phải chị có ý gì đâu, em cũng hiểu mà. Trong mắt chị chỉ có Ace thôi.”

Rachel chẳng thể nhớ được trước kia có bao giờ chị được hạnh phúc như thế. “Anh ấy đối xử với chị tốt chứ, chị Caitlin?”

Caitlin nhìn Rachel với ánh mắt mơ màng. “Tốt với chị? Anh ấy coi chị như bà hoàng ấy, Rachel. Chị yêu anh ấy còn hơn cả cuộc sống này, thật đấy.”

Trên đường đến chỗ của Amanda Hollister, Joseph và David chọn đi đường vòng qua thị trấn bằng cách cưỡi ngựa qua những rặng cây bị tật nhìn như chồi gà, qua những thảm hoa cỏ dại mới chớm nở và nhiều dải đá dài đến ngán ngẫm.

Mùa xuân đang ulla về trong không khí, mặc dù những cơn gió tháng Ba hiện giờ vẫn còn đủ lạnh khiến hai người đàn ông không khỏi rùng mình. Joseph nhiều lần định quay người lấy áo khoác đang để sau yên ngựa, nhưng mỗi lần như thế cơn gió lại bất ngờ dịu đi.

Cổng chính trang trại của Amanda Hollister nhìn chẳng có gì là hoành tráng, chỉ có độc một dòng chữ mang tên bà, kể đó là từ “TRANG TRẠI”. Khi hai anh em men theo con đường đất tiến về phía ngôi nhà, Joseph nhìn bao quát một lượt diện tích đồng cỏ bên trong hàng rào, cố đoán xem đất đai của người phụ nữ này rộng bao nhiêu.

“Có vẻ như bà ấy cũng không có nhiều đất lắm”, hẳn buông một câu nhận xét.

“Còn một phần tư đất nữa không có rào chắn”, David đáp lại. “Tối qua khi đến trụ sở tòa án em có nhìn qua chứng thư về bà ta, cả vài bản báo cáo lợi tức nữa. Em đang nghĩ câu chuyện về vụ xích mích giữa bà ta và Henry rất có thể là thật. Hẳn là phải khó chịu lắm khi bị chính em ruột của mình tước quyền thừa kế. Hai ngàn mẫu đất so với diện tích vốn vẹn chỉ một

trăm sáu mươi mẫu? Ngay cả khi có thêm phần đất mở rộng để chặn thả gia súc, em nghĩ đó vẫn là một số rất đau nếu so với niềm hy vọng ngày nào đó sở hữu một phần trang trại rộng lớn mà bà ta đã cố gắng gần như cả cuộc đời.”

“Anh cá là ông bố nhà đó chắc sẽ chẳng thể mở rộng được mảnh đất ban đầu ra đến như thế này nếu như không có sự chung sức của mấy người con.”

“Nhà đó trước kia chỉ có hai người con là Amanda và em trai bà ấy, Peter James. Người mẹ tên Martha mất sớm ở tuổi hai mươi bảy, lúc ấy Amanda mới lên tám còn Peter thì lên sáu. Ông bố Luther không bao giờ đi bước nữa.”

“Vậy là chỉ còn lại Amanda và cậu em Peter giúp bố mình chèo chống trang trại.”

David gật đầu. “Theo lời ông Doc kể thì Peter thừa hưởng thể chất yếu ớt của mẹ, vậy nên phần lớn công việc đều đặt lên vai Amanda.”

“Thế nhưng cuối cùng quyền thừa kế trang trại lại hoàn toàn thuộc về người em?”

“Phải. Hơn nữa, Doc Halloway khẳng định là Amanda sau đó vẫn hết lòng vì gia đình và tiếp tục làm việc tương đương một người đàn ông, bà gánh hầu hết những phần việc vất vả vì Peter vốn dĩ không được khoẻ mạnh cho lắm.”

Joseph lắc đầu. “Peter, ông ấy là bố của Henry Hollister, đúng không?”

David gật đầu. “Và ông ta cũng chỉ sống được thêm mười chín năm sau khi Luther mất. Lúc ông ta chết, hình như khoảng sáu mươi tuổi.”

“Và trong di chúc không để lại cho người chị cần mẫn của mình dù chỉ một đồng?”

“Không gì cả. Ông ta để lại hết tài sản cho con trai Henry và Amanda theo đó phải sống nhờ vào người cháu. Lúc đó, bà ấy đã sáu mươi hai tuổi, ngày càng già cả và không còn sức khỏe để làm việc như trước nữa. Cũng chẳng trách được khi bà ta yêu cầu Henry cấp cho mình một khoản thu nhập hằng tháng trích từ lợi tức của trang trại.”

“Nhưng ông ta từ chối.”

“Thẳng thừng luôn.” David nhún vai. “Sau đó bà ta chuyển ra ngoài và không còn qua lại với Henry nữa. Doc nói bà ta được người bà ủy thác một tài sản nho nhỏ, rồi dùng số tiền ấy để mua trang trại này.”

“Chẳng hiểu sao người ta lại có quan niệm trọng nam khinh nữ thế nhỉ?”, Joseph không thể tưởng tượng được. “Anh sẽ không bao giờ tách Eden ra mà không cho nó đồng nào.”

David cười toe toét. “Em cũng sẽ không, nhưng đây là nếu anh em mình có của thừa kế. Em nghĩ hóa ra chúng ta cũng may mắn đấy chứ. Như thế, khi mẹ đi sẽ chẳng ai tranh giành ai cái gì. Tài sản của mẹ cũng là nhờ anh Ace mà có cả, theo lý thì anh ấy sẽ được thừa kế tất.”

Joseph ngẫm nghĩ câu chuyện một lúc. “Nghe em nói thì Henry Hollister có vẻ là một người khá ích kỷ.” Hắn vừa nói, trong đầu lại hiện lên nỗi đau đớn bắt gặp trong mắt Rachel. Hắn cảm giác Henry là một người đàn ông tốt bụng và là một người cha tuyệt vời. Gia đình đó bị cái gì mà hai lần đều chối bỏ quyền thừa kế chính đáng của một người phụ nữ - người thân ruột thịt đã tận tụy hết lòng như vậy?

“Chắc thế.” David đẩy vành mũ đón cái nhìn của Joseph. “Chỉ có điều, em nghĩ dù có tranh chấp thế nào thì bà ấy cũng chẳng thể nhẫn tâm với ruột thịt của mình như vậy được chứ? Phải biết là người chết không chỉ có

Henry, còn cả vợ và các con ông ấy nữa, trong đó có một bé gái chưa đầy sáu tuổi. Lát nữa nói chuyện với Amanda chúng ta phải đặc biệt chú ý, xem bà ta có bất kỳ biểu hiện nào của người điên không. Nhỡ đâu anh nói đúng, máu điên chảy trong huyết thống gia đình đó chưa biết chừng.”

Tối qua, Joseph cũng đã cân nhắc khá kỹ điểm này, tuy nhiên hiện tại hẳn vẫn còn phân vân chẳng biết phán đoán của mình có đúng hay không. Rachel đúng là không được bình thường mới chọn cách sống như thế, nhưng hẳn cũng không tìm ra dấu hiệu nào khác chứng tỏ cô bị điên. Cô chỉ đang cố tìm kiếm sự an toàn bằng cách trốn thật kỹ, chẳng khác nào một con vật sắp chết đuối điên cuồng bấu víu vào mảnh gỗ trôi dạt trong dòng chảy xiết của con sông.

Trong gia đình hẳn, tìm cách tồn tại chính là một trong những bài học vỡ lòng đầu tiên, bài học này Joseph đã sớm lĩnh ngộ và cả các anh em trai hẳn cũng thế. Cái chết đột ngột của người cha đã khiến gia đình hẳn phút chốc mất đi chỗ dựa lớn nhất, tiền bạc sau vụ lừa đảo đất đai cũng hết sạch không còn xu nào. Từ sau đó gánh nặng gia đình đều đặt cả lên vai Ace lúc đó mới mười một tuổi, bởi vậy gia đình hẳn đã từng rất chật vật trước khi mọi việc bắt đầu khá khấm hơn. Để tồn tại, bọn hẳn phải học cách làm mọi việc, cũng giống như hoàn cảnh của Rachel bây giờ.

Đến cuối con đường, Joseph trông thấy ngôi nhà gọn gàng ngăn nắp đến không thể gọn hơn của Amanda Hollister. Ngôi nhà có những ô cửa sổ chớp màu xanh lá và một hàng hiên rộng kéo dài, trên đó đặt vài chiếc ghế mây nhìn rất thoải mái. Ở giữa là một chiếc ghế đu, thêm vào đó là nhiều chậu hoa được bài trí để đón ánh nắng mặt trời. Chẳng mấy ai trưng chậu hoa chưa có lấy một bông như thế này, nhưng ở bang Colorado là vậy. Anh sẽ chẳng cảm giác được mùa xuân cho đến khi nắng hè gần phủ xuống, mà hè cũng thường là vừa đến đã vội vã trôi đi.

Khi Joseph và David buộc ngựa vào cọc dọc theo thảm hoa trước hiên, họ thấy một người đàn ông đi tới từ góc ngôi nhà. Anh ta có vẻ là người

làm thuê ở trang trại này, chiếc quần Levi's lấm lem bụi bẩn từ chuồng gia súc, áo sơ mi không cổ màu xám đậm mờ hôi dính sát vào người. Mái tóc màu nâu mật ong của anh ta ánh lên như đồng dưới nắng và gương mặt với những đường nét khá ưa nhìn giãn ra thành một nụ cười thân thiện chào đón hai anh em.

“Chào”, hẳn ta gọi lớn. “Các anh muốn tôi giúp gì không?” Joseph và David nhìn nhau cười. Sau vụ tiếp đón ngoài mong đợi ở chỗ lão Pritchard, cả hai đều thấy thoải mái hơn với một lời chào thân thiện từ phía anh chàng này.

Đôi mắt xanh dương cuốn hút của anh ta dừng lại trên huy hiệu của David, hẳn nhướng mày. “Ôi, thôi nào.” Rồi hẳn giơ cổ tay mình ra. “Này còn lại và để nó kết thúc tại đây đi. Thế là tôi đã bị phát hiện mất rồi.”

David cười thích thú, sau đó giới thiệu mình và Joseph. Người làm thuê nói anh ta là quản đốc trang trại của Amanda Hollister, Ray Meeks.

“Trước kia chúng ta đã gặp nhau chưa nhỉ?”, Joseph hỏi khi bắt tay Meeks.

Ray nheo mắt suy nghĩ. “Theo tôi nhớ thì chưa. Nếu chúng ta có gặp thì chắc hẳn tôi phải nhớ rồi.”

“Tôi trông anh thế nào đấy, rất quen.” Joseph nói. Meeks nhún vai và mỉm cười. “Có thể chúng ta gặp nhau ở trong thị trấn. Tôi đối với anh hình như cũng có chút ấn tượng thì phải.” Anh ta giơ ngón cái móc móc ra sau vai. “Bà Hollister đang ở đằng sau.” Rồi anh ta ra hiệu cho David và Joseph đi theo mình. “Nếu muốn nói chuyện với bà ấy, hy vọng các anh sẽ không phiền khi phải dính một chút bụi bẩn. Chúng tôi đang thuần vài con ngựa và bà ấy cứ khăng khăng muốn giám sát.” Ném lại một nụ cười thiện ý, hẳn tiếp lời: “Chúa phù hộ bà ấy. Đáng nhẽ bà ấy nên dè chừng những con ngựa để huấn luyện cho chúng tôi mới đúng, mà bà ấy có chịu nghe đâu”.

Joseph chẳng biết nên chờ đợi điều gì tiếp theo. Thực tế Amanda Hollister có động cơ để giết Henry và gia đình ông, cả động cơ để muốn Rachel phải chết nữa, thế nên hẳn cứ nghĩ bà ta phải là một bà già ác độc với đôi mắt tính toán thiệt hơn cùng cái mũi mọc đầy mụn cóc.

Nhưng trái với suy nghĩ của hẳn, khi bọn họ tiến về phía khu thuần ngựa, hẳn ngạc nhiên thấy bà ấy giống hệt bản sao của Rachel nhưng già cả hơn rất nhiều. Một người đàn bà nhỏ nhắn, mảnh dẻ tầm bảy mươi tuổi với ngũ quan tinh tế, đôi mắt xanh da trời to và có chiều sâu, phần tóc búi đã bạc trắng nhưng vẫn dễ dàng nhận ra trước kia nó có màu vàng óng. Chứng tê liệt nặng khiến toàn thân bà run rẩy. Amanda Hollister đang ngồi trên xe lăn đối diện với bãi quây súc vật, đầu bà hơi cúi xuống nhìn qua các chấn song bằng gỗ, chiếc váy cưỡi ngựa có ống phủ lên hai chân đang giăng ra vì tư thế thiếu nữ tính của bà. Tay nắm chặt thành năm đấm, bà vừa đập tay xuống tay vịn bên hông của chiếc xe lăn vừa la mắng.

“Đừng có mà quăng đi quăng lại cái thòng lọng vào nó nữa, đồ ngu! Anh sẽ làm nó sợ rồi cả đời khúm núm như một con ngựa cái mất!”

Joseph tán thành, thằng cha đó đúng là ngu thật. Đuổi dồn con ngựa đang khiếp đảm xung quanh khu đất, gã làm thuê liên tục quăng cái dây thừng cứng đét như cây roi quất vào phần mũi nhạy cảm và mông con vật. Con ngựa hoang đáng thương chùn bước rồi bắn loạn bỏ chạy, điên cuồng vùng vẫy để trốn thoát.

Cảnh đó khiến Joseph sôi máu, hẳn muốn đá một phát vào mông gã cao bồi ngu xuẩn kia ngay lập tức. Đáng tiếc, ở vùng này, những tay thuần ngựa bất tài đông hơn những người có khả năng huấn luyện ngựa một cách thuần thực rất nhiều, mà hậu quả thì chỉ tội cho những con ngựa đáng thương phải gánh chịu mà thôi.

Những kẻ thiếu kinh nghiệm nghĩ cứ vào chuồng ngựa là có thể dễ dàng bắt chước được kỹ thuật của các tay thuần ngựa lão luyện, nhưng

thuần hóa một con ngựa hoang là chuyện không đơn giản chút nào. Ngựa là loài động vật to lớn và rất mạnh mẽ, chúng có thể trở nên nguy hiểm nếu bị dồn ép quá mức. Có thể thuần hóa thành công một con ngựa bắt buộc phải là người dày dặn kinh nghiệm, nắm được một loạt thủ thuật nho nhỏ, có khả năng phán đoán tốt và phải giàu lòng thương yêu động vật.

Amanda Hollister đứng lên khỏi chiếc xe lăn. Cả người bà run lên bần bật đến nỗi khó đứng vững, bà chậm chạp tiến về phía các chấn song. “Cút ra. Nếu anh tra tấn con vật một lần nữa, tôi thề sẽ lấy roi quất thẳng vào mông anh đấy.” Bà quay sang người quản đốc tên Ray Meeks. “Cắt lương gã ngu xuẩn này. Tôi không muốn nhìn thấy anh ta trong trang trại của mình lần nào nữa.”

Ray nhìn gã huấn luyện non nớt với vẻ có lỗi, rồi ra hiệu cho hăn rời khỏi khu thuần ngựa. Joseph nhận ra và tự hỏi tại sao Meeks lại có vẻ mặt như thế. Khi một người không thể làm việc mà người khác thuê hăn làm, nếu như có may mắn nhận được chút lương thì cũng phải cảm ơn cả tám đời tổ tông nhà đó, mà chính hăn còn phải xin lỗi người ta, chứ đừng nhắc đến việc người đi thuê cảm thấy có lỗi vì đã sa thải mình.

Amanda Hollister vẫn không hay biết về sự xuất hiện của mấy người khách, bà vịn tay vào một chấn song để đứng vững, rồi quan sát một lượt những gã đàn ông đang vây quanh khu thuần ngựa, vài gã ngồi vắt vẻo trên chấn song trên cùng, số còn lại đứng dựa người vào hàng rào. Joseph chẳng thấy ai trong số đó nhìn có vẻ nhanh nhẹn. Ở chỗ hăn, mấy người làm thuê đều phải bận rộn cho đến khi tối mờ. Nhưng hôm nay là thứ Bảy. Có lẽ là ngày nghỉ và họ không muốn vào thị trấn ngay hôm nay.

“Có ai ở đây biết thuần ngựa không hả? Hay tôi phải tự làm lấy?”, Amanda hỏi.

Chẳng ai trả lời. Đúng lúc đó Amanda nhìn sang phía Joseph. Không có lấy một lời chào hỏi, bà ta nói với hăn: “Anh nhìn cũng giống một tay

chăn ngựa đấy. Anh có biết tí gì về thuần ngựa không?”.

Joseph ném cho David một cái nhìn hoài nghi, rồi hấn bỏ mũ ra đưa tay lên gãi gãi đầu. “Tôi có biết một chút.”

“Đừng khiêm tốn, anh bạn trẻ. Một chút là bao nhiêu?”

Joseph suýt nữa cười toe toét. Thế quái nào mà hấn lại không thích bà già này được cơ chứ. Tính khí bà ta khá ngỗ ngáo, mà hấn thì luôn thích những người như vậy. “Tôi gần như lúc nào cũng làm việc với lũ ngựa.”

“Được rồi, đừng đứng đó mà khoe mẽ nữa. Đi làm việc đi.”

Điều tiếp theo Joseph biết là hấn đang ở trong khu đất quây với con ngựa. Mặc dù mới làm quen với công việc chăn thả gia súc, nhưng Joseph biết khá nhiều về ngựa và đặc biệt yêu quý loài động vật này. Khi còn là một cậu bé mồ côi cha ở San Francisco, hấn đã đi chăm sóc ngựa thuê cho đến khi Ace học được chút mánh khéo cờ bạc và thắng kha khá. Sau khi chi trả hết các khoản tiêu pha trong gia đình, Ace dành một phần tiền vào ngựa, một trong những đam mê lớn nhất của người cha dượng của anh. Vậy nên tuổi thơ của Joseph ngoài những lúc đi học, thì hầu hết thời gian đều dành cho những con ngựa giống như bất cứ cậu trai vùng Virginia nào.

Công việc đầu tiên là làm sao để con vật chịu đứng yên, cái này cần một chút mánh khéo. Không bao giờ được đánh con vật, Joseph quay cái thòng lọng một lúc đủ lâu với độ chính xác và chút kỹ thuật chỉ nhằm mục đích rút ngắn bán kính di chuyển của con ngựa đến thấp nhất, cho đến khi nó chỉ có thể đứng yên một chỗ. Một tiếng chạt vật dành cho cả hấn và con ngựa hoang.

“Như vậy là quá đủ cho ngày hôm nay”, hấn nói với Amanda Hollister trong khi vắt một chân qua chấn song để ra ngoài. “Nó mệt nhoài rồi.”

Amanda đã ngồi lại trên ghế, nghiêng nghiêng đầu nhìn con ngựa hoang. “Đúng, kiệt sức, nhưng không bị hoảng sợ. Nó bắt đầu hiểu anh đang muốn nó làm gì rồi đấy.” Bà hướng đôi mắt xanh dương đẹp và sáng về phía Joseph. “Làm rất tốt, anh bạn trẻ ạ. Anh muốn được trả bao nhiêu?”

Joseph đập cái mũ vào ống quần để phủi bụi, sau đó đội lại lên đầu, đáp: “Tôi không làm thuê, thưa bà”.

“Không ai ở đây bì được với anh cả.”

Joseph liếc nhìn khu đất quây gần đó với một tá ngựa hoang chưa thuần hóa. “Tôi ước mình có thể nhận thử thách này, nhưng tôi còn có một trang trại và những con ngựa đang chờ được thuần hóa ở đó.”

Ánh mắt bà sáng lên vì thích thú. “Trang trại của anh ở đâu?”

“Phía bắc Circle Star.”

“Đất đẹp đấy”, bà nói. “Anh sẽ nhanh phát lên nếu như chịu đổ mồ hôi cho nó.”

Joseph gật đầu. Bà ta hẳn là rất quen thuộc với vùng đất quanh đó rồi. Trang trại Hollister tiếp giáp ngay phía bắc chỗ đó.

“Mồ hôi rẻ không mà.”

Ánh mắt sắc bén tinh anh của bà ta chuyển sang nhìn chăm chăm vào huy hiệu trên ngực David. “Cảnh sát trưởng”, bà ta cảm thán thay cho một lời chào hỏi, rồi giơ một bàn tay xương xẩu ra. “Tôi có thể hy vọng đây là một cuộc viếng thăm bình thường không?”

David bước lên bắt tay bà. “Tôi chỉ muốn nói chuyện với bà một lúc nếu bà có thể dành chút thời gian.”

“Thời gian đối với tôi là một thứ hàng khá hiếm đấy, tuy nhiên, chỉ một lúc thôi thì cũng có thể chấp nhận được.” Bà ta quay qua mỉm cười với Joseph.

“Có qua có lại. Hôm nay chắc mấy kẻ ăn không ngồi rồi kia cũng học được chút ít. Con ngựa thì khỏi phải nói rồi. Nào, vào nhà đi. Tôi sẽ đun chút cà phê và nướng một ít bánh quy nhé.”

Amanda Hollister khá vất vả khi điều khiển chiếc xe lăn di chuyển trên mặt đất gồ ghề, bàn tay run rẩy vì chứng viêm khớp của bà gần như không thể nắm được vào bánh xe. Joseph giúp đẩy chiếc xe qua tay cầm phía sau. Với một cú huých chân, hấn đẩy bánh xe ra khỏi chỗ lầy, chiếc xe và hành khách trên đó bắt đầu xóc nảy khi tiến vào trong nhà. Giọng bà run lên khi nói chuyện, hẳn không rõ là do con đường gồ ghề hay do chứng tê liệt.

“Tôi còn chưa biết tên anh”, bà nói. “Thứ lỗi cho thái độ của tôi lúc này nhé. Anh gặp tôi chẳng đúng lúc gì hết.”

“David Paxton.”

Bà gật đầu rồi liếc nhìn Joseph. “Vậy còn anh?”

“Joseph Paxton. Chúng tôi là anh em.”

“Và hai người chắc đã biết tên tôi, nếu không thì các anh đã chẳng ở đây, phải không nào?”

“Vâng, thưa bà”, David trả lời.

“Ồ, rất vui được gặp hai người.” Bà rời khỏi chỗ ngồi. “Vậy, anh Joseph Paxton, anh có bao nhiêu mẫu đất?”

“Một ngàn hai trăm tám mươi.”

“À, vậy là trọn vẹn hai phần. Khởi đầu như thế là khá đấy. Ở đây tôi chỉ có một trăm sáu mươi mẫu, nhưng thêm phần diện tích chăn thả mở rộng cũng đủ để ngăn sói vào nhà.” Bà thở dài, rồi lại mỉm cười. “Một thời gian nữa anh sẽ có thể mua thêm nhiều đất, Joseph ạ. Ở vùng này, hai phần đất là đủ để kiếm sống, nhưng nếu muốn khá hơn anh phải mở rộng diện tích ra.” Bà vẫy vẫy bàn tay gầy guộc nổi đầy gân xanh. “Đừng lo. Có người chăm chỉ thì cũng có kẻ lười biếng, mà lười biếng thì không thể tồn tại ở đây, trong môi trường khắc nghiệt đòi hỏi phải lao động vất vả như thế này.”

Ấn tượng ban đầu của Joseph về người phụ nữ này vẫn không thay đổi. Hắn không thể không thích tính cách của bà. Tự dưng hắn ước mình không phải gặp bà trong hoàn cảnh này, với mục đích chất vấn bà về cái chết của gia đình Hollister và vụ Darby bị bắn lén ngày hôm qua, như thế bọn họ sẽ có thể cùng nhau trao đổi về kỹ thuật chăn nuôi. Hắn cảm giác chỉ một ngón tay của bà thôi cũng chứa đựng nhiều kiến thức lẫn kinh nghiệm hơn tất cả các bộ phận trên cơ thể to xác của hắn cộng lại.

Trong khi bà bận rộn pha cà phê, bầu không khí trong nhà cũng đỡ gượng gạo hơn hẳn. Amanda ngồi lại trên ghế, nhìn David hồ nghi và nói: “Vậy, anh bạn trẻ, đến lúc nói ra mục đích của chuyến viếng thăm này rồi đấy. Tôi có thể giúp gì cho anh?”

David ngồi trên chiếc sofa bọc da màu đỏ, người hơi đổ về đằng trước, cựa cong khuỷu tay tựa vào đầu gối, các đầu ngón tay chạm vào nhau theo hình chữ V.

“Bà đã nghe đến vụ nổ súng ngày hôm qua chưa?”

“Nổ súng?” Amanda liếc nhìn Joseph. “Không, tôi chưa nghe thấy ai nói gì cả. Có phải tối qua người của tôi đã lên thị trấn gây rối không?”

“Không, thưa bà”, David trả lời. “Chiều qua Darby McClintoch đã lần theo một con bò đi lạc. Ông ấy tới rìa phía bắc trang trại Hollister, vị trí giữa dải đá và con lạc. Có người đã núp sau những tảng đá và bắn lén vào lưng ông ấy.”

Sắc mặt Amanda bỗng chốc trắng bệch, Joseph còn sợ bà có thể sẽ ngất đi. Thay vào đó, bà rướn thẳng lưng, hơi hếch cằm và nhắm mắt lại vài giây ngắn. “Darby”, bà nói khẽ. Hàng mi của bà run rẩy. “Ông ấy đã chết...?”

“Không, không, ông ấy không chết”, David vội vã giải thích. “Ít nhất thì vẫn chưa. Doc đã khâu miệng vết thương và nghĩ là ông ấy sẽ có nhiều khả năng hồi phục lại.”

“Tạ ơn Chúa.” Amanda đưa một bàn tay run rẩy lên che mắt. “Darby và tôi quen biết nhau cũng khá lâu. Ông ấy làm việc cho cha tôi ở phía nam trang trại, khi tôi vẫn còn là một cô bé. Hy vọng ông ấy sẽ qua khỏi. Thế giới này sẽ thật chán chường nếu không có ông ấy.”

David gật đầu. “Ông ấy là người tốt. Vấn đề là, Darby không rõ kẻ nào đã bắn mình.”

Amanda nhìn lại với ánh mắt sắc bén. “Và anh nghĩ là tôi biết.”

Đó không phải là một câu hỏi và ánh mắt bà bỗng dừng trở nên dè dặt.

“Tôi hy vọng bà có thể đưa ra vài gợi ý”, David phân trần. “Chuyện xảy ra gần như ở đúng chỗ mà trước đây Henry và gia đình ông ấy bị tấn công. Darby cứ khẳng khẳng rằng hai việc có liên quan đến nhau.”

“Và bởi vì tôi là nghi phạm lớn nhất năm năm trước, nên giờ anh mới quay lại đây để làm phiền tôi một lần nữa.”

David đưa tay lên giảng hòa. “Tôi không phải đến đây để buộc tội bà bất cứ điều gì, bà Hollister. Chỉ là muốn hỏi xem liệu bà có thể cung cấp tin tức nào không. Bà có nghĩ Darby nói đúng? Rằng hai vụ việc có mối liên quan nào đó?”

Và nếu có, liệu bà có biết ai ghét Henry đến mức phải giết ông ấy không?”

Amanda nghiêng người về phía trước với cốc cà phê đã được rót đầy một nửa. Bàn tay bà run rẩy, suýt nữa làm sánh vài giọt ra ngoài trước khi kịp đưa lên miệng hớp một ngụm. “Nếu tôi biết, anh có tin tôi chịu giữ kín sự thật trong suốt năm năm qua?” Đôi mắt xanh của bà đầy ắp nỗi tức giận, bà cúi kính đặt chiếc cốc trở lại đĩa, làm một tiếng lách cách lớn vang lên. “Tôi có vấn đề với cháu trai tôi. Tất cả mọi người ở cái thung lũng này đều biết. Nhưng vấn đề đã chấm dứt từ khi tôi tuyên bố tuyệt giao với nó. Vợ nó, Marie là một đứa xinh xắn đáng yêu, tôi coi nó như cháu gái và tôi yêu bọn trẻ, đặc biệt là Rachel. Nếu biết kẻ nào đã nổ súng vào gia đình nó, tôi đã tự mình đi lùng giết hẳn từ lâu rồi.”

Joseph quan sát gương mặt Amanda Hollister, mong mỏi sẽ thấy dấu hiệu của sự giả dối, nhưng lại không tìm ra được. Bà thực sự yêu Marie Hollister và bọn trẻ. Hẳn không hề nghi ngờ gì về điều đó.

“Tôi hoàn toàn đồng ý rằng đó là một tội ác đáng ghê tởm”, David nói. “Và làm ơn, đừng nghĩ tôi có ý gì. Tôi chỉ đang cố gắng hoàn thành nhiệm vụ của mình. Có người bắn lén sau lưng Darby và tôi nhất định phải tìm ra kẻ đó.”

“Bởi vậy nên anh chạy đến truy vấn kẻ tình nghi lớn nhất sau cái chết của Henry Hollister?”

Amanda quay chiếc xe lăn lại rồi rời khỏi bàn tiếp khách đang bày cà phê và bánh quy trong phòng đọc.

“Tạm biệt, các quý ông. Các vị tự biết đường ra rồi đấy.”

David quỳnh lên. “Đợi một chút, bà Hollister!”

“Để bị sỉ nhục tiếp hả?” Bà vật lộn xoay chiếc xe. “Không một mảnh đất nào trên trái đất này đáng để bị tưới máu, anh cảnh sát ạ. Giờ thì làm ơn ra ngoài cho. Các anh không còn được hoan nghênh ở nhà tôi nữa.”

CHƯƠNG BẢY

Trên đường cưỡi ngựa quay trở về No Name, Joseph và David bàn luận một chút về cuộc nói chuyện với Amanda Hollister. David cho rằng cái cách bà ta đột ngột rời khỏi phòng khách là quá lỗ mãng. Nhưng ấn tượng của Joseph với bà lại trái ngược, hẳn nghĩ Amanda Hollister là một người tốt, nhưng bà ấy đã phải chịu sự xúc phạm nặng nề vì luôn bị người khác nghi ngờ là đã giết chính người thân của mình chỉ vì một mảnh đất.

“Nghĩ mà xem”, Joseph không đồng tình với em trai. “Bà ấy thậm chí còn chẳng uống nổi một ngụm cà phê mà không suýt làm bỏng chính mình ấy. Vậy thì ngày hôm qua, bà sao có thể cầm súng trường và nhắm bắn vào lưng Darby được?”

“Bà ta có thể thuê ai đó làm.”

“Nếu có liên quan đến chuyện giết chóc, người nào khôn sẽ luôn tự mình làm.” Joseph cự lại. “Thuê người khác sẽ rất dễ bị bại lộ.”

“Cũng có thể bà ta chỉ giả vờ bị bại liệt mà thôi.”

Joseph không nghĩ thế, nhưng cũng buộc phải thừa nhận quan điểm của cậu em trai. “Có thể”, Joseph nói. Rồi hẳn nghĩ đến Pritchard với mái đầu nhờn bóng và cả người dơ dáy, bắn thiu, nhìn lơ đãng như rắn vậy. “Có điều anh vẫn nghi lão Jeb hơn.”

Đến lượt David nhượng bộ. “Đồng ý, dạng người như lão ta hoàn toàn có thể giết người.” Cậu ngồi sụp xuống yên ngựa với vẻ mệt mỏi, chán ngán thờ dãi. “Em đoán từ giờ chúng ta sẽ chỉ có thể đợi. Rung cây thì cũng đã rung rồi, giờ chỉ còn nước ngồi đợi xem có con khỉ nào ló mặt ra không thôi.”

Joseph lúi mắt đồng hồ để trong túi ra. Gần bốn giờ chiều. “Anh phải quay về thôi. Ace đã ở chỗ của Rachel hơn bốn tiếng rồi.”

“Anh đi thẳng về đó luôn hả?”

Joseph ra lệnh cho Obie đi nhanh hơn. “Anh phải vào thị trấn làm vài việc trước đã, sau đó ghé qua nhà xem Johnny và Bart chăm lo trang trại như thế nào lúc không có anh.”

“Không phải Esa giúp anh giám sát việc ở trang trại sao?” Em trai hấn Esa bình thường làm việc cả ngày ở chỗ của Ace và cũng biết nhiều về chăn nuôi gia súc không kém gì hấn. “Ừ, Esa giúp anh đốc thúc hai người kia đi làm vào mỗi buổi sáng và quản lý mọi việc. Nhưng hiện tại Darby vẫn chưa hồi phục, nên nó gần như phải ở trong nhà cả ngày để chăm sóc lão. Anh về nhà một lúc để răn đe Bart và Johnny, rằng anh vẫn nắm rõ tình hình trang trại cũng chẳng sao. Cái tay Johnny cũng khá lười biếng, việc gì cũng tìm cách nhẹ nhàng, nhanh nhanh chóng chóng để làm. Mà Bart lại quá hiền, nên cũng chẳng nói nổi nếu như Johnny làm biếng.”

David lắc đầu. “Thường thì người ta sẽ tự hào vì hoàn thành xuất sắc công việc chứ.”

Joseph bật cười. “Chỉ khi có mặt chủ ở đó thôi. Thế đấy, anh cần phải thường xuyên về nhà để giữ mọi việc theo đúng tiến độ, cũng để xem Darby hồi phục thế nào, rồi làm việc này việc khác nữa.”

Một tiếng rưỡi sau, Joseph dừng ngựa phía trước nhà kho của Rachel Hollister rồi dắt Obie vào chuồng. Vỗ về chăm sóc con ngựa một lát, hấn gảy ít cỏ khô vào trong chuồng, đổ đầy nước ngọt vào máng, sau đó đóng một phần ngũ cốc trước khi bắt tay vào hoàn tất công việc buổi tối. Mãi đến lúc đó hấn mới ngạc nhiên khi thấy những con ngựa đã được dắt từ bãi chăn thả vào chuồng và đã ăn uống no nê, hai con bò cũng yên vị, đã được vắt sữa, con lợn nái vẫn đang sục sạo trong máng, ngấu nghiến bữa tối của

nó, ai đó cũng đã rải kê và ngô nứt cho đàn gà. Ace. Khóe môi Joseph cong lên thành một nụ cười.

Shakespeare, con ngựa đen của Ace và hai con ngựa kéo mua ở Paradise đang gặm cỏ gần cây sồi ở sân sau nhà Rachel. Joseph đang không hiểu tại sao lại xuất hiện thêm hai con ngựa nữa thì nhìn thấy một cỗ xe ngựa đỗ cạnh ngôi nhà.

Caitlin. Rất hiếm khi chị ấy cãi cọ với chồng như sáng nay, nguyên nhân dĩ nhiên là vì chuyện đến thăm Rachel Hollister rồi. Khi Joseph chuẩn bị rời đi, Ace đang hùng hổ cấm đoán vợ không được mạo hiểm đi vào ngôi nhà, vì theo anh trong đó có một người phụ nữ điên có thể nã súng vào chị bất cứ lúc nào. Hẳn là Caitlin quyết định một mình đánh xe ngựa đến đây và bằng cách nào đó đã thuyết phục được Ace để mình vào trong nhà.

Nghĩ vậy Joseph mỉm cười. Trước giờ không một ai có thể làm Ace Keegan xoay như chong chóng, chỉ trừ một phụ nữ nhỏ nhắn với mái tóc đỏ hoe là Caitlin. Lần nào anh cũng bị đôi mắt xanh dương nài nỉ của chị thuyết phục. Tuy nhiên hẳn vẫn thấy Ace rất hài lòng và hạnh phúc, có lẽ điều đó mới là quan trọng. Hẳn mừng cho anh trai mình cũng như cho Caitlin. Tuổi thơ chị đã phải chịu đựng quá đủ với người cha bạo lực Conor O'Shannessy, vậy nên chị xứng đáng được sống tự do và gặp được một người đàn ông hết mực yêu thương, chăm sóc mình trong suốt quãng đời còn lại.

Joseph đang trèo qua cửa sổ phòng ngủ thì nghe thấy tiếng nói vọng lại từ đằng sau ngôi nhà. Tò mò, hẳn ráo bước đi lên hành lang. Vừa đến gần phòng ăn, mùi thức ăn thơm nức xộc lên mũi làm hẳn chảy nước miếng. Gà rán? Một trong những món khoái khẩu của hẳn.

Ace đang ngồi ở bàn ăn trong phòng, trước mặt là một đĩa thức ăn đầy ụ. Anh giơ một miếng đùi gà lên chào hẳn với nụ cười toe toét. Joseph vừa định đáp lại thì một tiếng phụ nữ phá lên cười từ bên trong nhà bếp cắt

ngang. Hắn bất ngờ tiến đến miệng lỗ hổng rồi cúi đầu xuống nhìn cảnh tượng bên trong.

Thế giới nhỏ bé của Rachel hiện giờ bát nháo hết cả. Bé Ace đang chơi với một đồng đồ hộp mua ở cửa hàng, hộp thịt lợn Van Camp với đậu, một hộp súp hiệu Campbell và vài thứ mà Joseph cũng không xác định được là gì, đồng hộp nằm lẫn lóc xung quanh thằng bé. Đằng sau cũng rải rác nào là nồi, chảo, còn có Buddy và Cleveland đang đánh một giấc ngon lành ở chính giữa đồng lộn xộn đó. Caitlin và Rachel thì đang ngồi trên bàn ăn tối, nhưng có vẻ hai người nói chuyện cười đùa nhiều hơn là tập trung vào bữa ăn của mình.

“Xin chào, bữa tiệc này có dành cho khách không mời không nhỉ?”

“Joseph!” Caitlin đứng bật dậy khỏi ghế, mái tóc đỏ của chị rối bời, má hơi hồng lên. “Em muộn giờ ăn tối rồi đấy. Bọn chị không nghĩ em đi lâu như thế.”

Rachel đứng dậy chậm hơn một chút, đỏ mặt khi bắt gặp cái nhìn của Joseph. “Caitlin đến thăm”, cô nói, phẩy tay chỉ đồng lộn xộn trên sàn nhà. “Chúng tôi trò chuyện rất vui vẻ.”

“Tôi thấy rồi.” Joseph không thể phủ nhận. Trừ nét mệt mỏi thể hiện qua quầng thâm dưới mắt, Rachel nhìn rạng rỡ hẳn lên vì vui mừng. Hắn cũng đặc chí vì biết mình góp phần không nhỏ vào việc tạo ra bữa tiệc này, bằng cách khuyến khích Caitlin tới thăm. “Thật mừng vì cô thích cuộc viếng thăm này.”

“Darby thế nào rồi?”, cô lo lắng hỏi, nét lo âu hiện rõ trong đôi mắt.

Joseph quyết định giấu cô việc Darby đang bị sốt nhẹ. Doc đã ghé qua để kiểm tra và mặc dù ông nói cơn sốt có thể sẽ tệ hơn, nhưng cũng nhấn mạnh điều này hoàn toàn nằm trong dự đoán. Khi một viên đạn xâm nhập

vào cơ thể, nó sẽ mang theo cả vi khuẩn và hiện tượng sốt cho thấy cơ thể Darby đang chiến đấu chống lại khả năng bị nhiễm trùng.

“Ông ấy đang dần hồi phục đúng như dự đoán của bác sĩ”, Joseph lựa lời nói. “Esa cho ông ấy uống nước cốt thịt bò, ông ấy cũng ăn được một chút. Doc đã đến xem tình hình và nói vết thương có vẻ khá hơn. Hiện tại, Darby vẫn chưa thể cử động, đi lại được, nhưng tôi nghĩ ông ấy sẽ sớm hồi phục thôi.”

Đúng lúc đó Bé Ace nhận ra giọng của Joseph và lon ton chạy đến. Hai chân mũm mĩm của bé hồi hả hưởng đến chỗ cánh cổng rào, nhưng thằng bé vấp phải một lon thịt lợn và đậu hạt, nên ngã úp mặt xuống sàn nhà. Bé khóc ré lên vì đau, Rachel chạy đến đỡ bé trước, theo ngay sau đó là Caitlin.

“Ôi, không, Ace, thằng bé bị thương rồi!”, Caitlin kêu lên. “Nó đang chảy máu. Em nghĩ một cái răng cửa đâm thủng môi con rồi.”

Ace bỏ dở bữa ăn lao đến chỗ cánh cổng, nhanh đến nỗi Joseph lo lắng anh có thể sẽ húc đổ cả phần ván rào vốn đã lỏng lẻo trên đó. May thay, Ace kịp dừng lại đứng trước lỗ hổng, tay anh vịn vào mép gỗ gồ ghề và ló đầu vào bên trong.

Joseph đứng đằng sau nhìn qua vai anh trai mình, hẳn thấy Rachel đặt đứa bé đang không ngừng gào thét vào tay Caitlin rồi vội vã đi đến chỗ đặt ngăn kéo tủ bếp. Ngay sau đó, cô cầm ra một cục đá và nhanh chóng bỏ nó vào hộp ướp lạnh.

Khoảng năm phút trôi qua, tất cả người lớn trong phòng đều đổ dồn sự chú ý vào bé Ace, còn thức ăn đã nguội ngắt trên bàn. Cuối cùng, ai nấy thở phào nhẹ nhõm vì vết rách trên môi thằng bé không đến nỗi nghiêm trọng lắm.

Khi vết thương bị chảy máu trên môi đã được chườm lạnh và Caitlin cũng hôn hít đủ để làm thẳng bé nín khóc, Bé Ace phấn khởi trở lại và giơ một cánh tay mũm mĩm ra rồi hét lên: “Seff!”.

“Đúng rồi, là chú Joseph của con đó”, Caitlin xác nhận rồi đặt thẳng bé xuống sàn. Lần này cu cậu thuận lợi vọt đến chỗ cánh cổng mà không gặp tai nạn nào. Joseph với tay qua lỗ hổng nhắc bổng bé trên tay. “Chào, anh bạn nhỏ. Sao mà hét to thế hả? Tai chú vẫn còn đang ong ong đây này.”

Joseph cúi đầu gặm gặm vào cằm bé làm nó thích thú cười khúc khích. “Có vẻ như mọi người hôm nay đều chơi rất vui mà không có tôi. Ghen tị thật đấy.”

Caitlin hỏi với hần từ phía lò nướng, “Em muốn rưới bơ hay nước sốt lên khoai tây hả Joseph?”

“Cả hai.” Joseph vừa nói vừa nựng phần bụng đứa cháu trai. Thằng bé ngo nguậy dữ dội để tránh bị cù, nhưng cuối cùng cũng chỉ khiến chiếc áo sơ mi tóc lên, làm bụng nó lộ ra nhiều hơn. “Mẹ nhật được con ở đâu về vậy hả? Dưới một bẹ lá cải?^[1] Chú chẳng bao giờ khó tính như thế.”

“Em thì giống nó thế chó nào được”, Ace nói vọng lại từ bàn ăn.

“Em nghe thấy rồi đấy nhé!”, Caitlin cảnh cáo. “Ace Keegan, nếu không muốn em nhét xà phòng vào miệng^[2] anh thì đừng nói những từ như thế trước mặt con nữa.”

Ace đang định cắn một miếng thịt gà liền cãi lại. “Anh chỉ nói ‘chó’ thôi. Không tính là chửi thề.”

“Em không muốn con học những từ như thế”, vợ anh trả lời. “Thử tưởng tượng ngày đầu tiên đi học mà thằng bé nói ra những từ đó thì sẽ ra thế thống gì chứ?”

“Còn những năm năm nữa con mới đi học cơ mà”, Ace chống đối.

“Vâng và em đang nghĩ từ giờ đến lúc ấy, nếu anh không kiểm soát cách nói năng của mình thì con sẽ thành thế nào đây.”

Joseph liếc nhìn Ace chờ anh đáp lại. Ace chỉ nhún vai và tiếp tục thưởng thức bữa tối. Lại một ví dụ nữa cho sự thẳng thắn của Caitlin, Joseph thầm nghĩ. Cá nhân hẳn thấy mấy từ như “mẹ”, “chó chết”, rất thông dụng và nếu như một người đang bực mình mà không được nói vậy thì chịu thế quái nào được.

Sau đó Ace và Caitlin ra về, riêng Caitlin có hơi chật vật một chút, vì lại phải ních người qua cái lỗ một lần nữa. Rachel cũng bắt đầu dọn dẹp nơi ở của mình. Nghĩ đến quầng thâm dưới mắt cô, Joseph đứng ở chỗ chiếc bàn ngoài phòng ăn nhìn vào trong, vừa quan sát cô làm việc vừa nghĩ nếu hẳn có thể giúp cô thì tốt. Thực ra cũng chỉ là vài việc lật vật, đặt đồ vung vãi trên sàn vào đúng chỗ của chúng, nhặt mấy món trang trí linh tinh lên, giữ thảm trải sàn. Trước khi ra về, Caitlin cũng đã giúp thu dọn đồ chơi của bé Ace và rửa chén đĩa, thế nên nếu có cảm thấy bừa bãi, lộn xộn thì cũng chỉ là do Rachel sống cô độc quá lâu mới sinh ra ý nghĩ như thế thôi, vì trước kia chẳng có ai vào trong mà xáo trộn mọi thứ lên được.

“Tôi muốn cảm ơn anh.”

Joseph đang vuốt ve Buddy bèn ngược nhìn lên, thấy cô đang đứng ngay sau cánh cổng tò vò. Chiếc áo sơ mi bó sát lốm đốm vệt bẩn, chắc là dính vào lúc nấu ăn, khi dùng bữa tối hoặc lúc bế bé Ace với hai tay lấm bẩn. Kể cả như thế thì trông cô vẫn thật xinh đẹp. “Cảm ơn tôi vì cái gì?”

Một tay vuốt nhẹ mặt trước chiếc váy, cô mỉm cười với hẳn và nhún vai. “Vì đã mang đến ngày hôm nay. Anh đã khuyến khích Caitlin đến thăm và tôi chưa từng biết ơn điều gì hơn thế. Thật tuyệt vời vì lại được nhìn thấy chị ấy.” Joseph thấy cũng không khó để hình dung. Cô đã phải sống

một mình trong căn bếp này suốt năm năm. Hẳn cứ nghĩ mãi về điều đó. Từng phút, từng giờ, ngày này qua ngày khác, chẳng có ai để trò chuyện, cũng chẳng thể nhìn ra cửa sổ để quan sát thế giới ngoài kia. Nếu đổi lại là hẳn, có lẽ hẳn đã phát điên từ lâu.

“Tôi rất mừng vì cô thích.”

Cô lại mỉm cười, nghiêng nghiêng mái đầu như thể đang cân nhắc lời hẳn vừa nói. “Thích? Còn hơn thế ấy chứ. Tôi không biết phải diễn tả điều đó có ý nghĩa với tôi như thế nào. Bé Ace rất đáng yêu.”

Joseph ngả lưng ra ghế. “Vậy là cô cũng thích trẻ con?” Cô nhìn hẳn bằng ánh mắt suy tư, sau đó mới gật đầu.

“Có, tôi nghĩ hẳn là vậy.”

Joseph mới đầu thấy câu trả lời này hơi lạ, nhưng nghĩ kỹ, lúc gia đình bị giết hại, Rachel cũng chỉ lớn hơn một cô bé một chút. Từ đó đến nay, hẳn là cô còn chưa nhìn thấy đứa trẻ nào, thế nên không biết mình thích hay không thích trẻ con cũng phải.

“Ừm, vậy là Caitlin đã đến thăm cô một lần, tôi đảm bảo chị ấy sẽ còn quay lại”, hẳn nói. “Lần tới khi mang trứng gà và pho mát cô làm vào thị trấn, tôi sẽ bảo anh Ace đến đây thay tôi canh gác. Rất có thể chị ấy cũng sẽ đi cùng.”

“Hy vọng là vậy.” Cô chạm tay vào mép gỗ hình răng cưa, nói thêm: “Tôi chỉ mong chị ấy sẽ bớt vất vả mỗi khi đi ra đi vào nhà bếp”.

Sau buổi sáng hôm Caitlin đến thăm Rachel, Joseph đã cân nhắc đến vấn đề này và cũng đã dự tính làm sao để giải quyết một cách ổn thỏa nhất. Có thể là hẳn đang mơ tưởng hảo huyền, nhưng hẳn nghĩ mình cần phải thêm vài thứ vào nơi ăn náu của Rachel, để ít nhất cô có thể thường xuyên có người đến bầu bạn. Vấn đề là hẳn vẫn phải đảm bảo không gian sống

của cô đúng như trước kia. Mặc dù cách làm của cô có vẻ cực đoan, nhưng hẳn hiểu được, cô rất cần cảm giác an toàn. Có điều, không bao giờ gặp người khác ư? Hẳn chắc chắn vẫn còn người cô có thể tin tưởng được, như Caitlin chẳng hạn, thỉnh thoảng chị ấy có thể ghé qua uống chút cà phê hay gì đó. Chỉ cần một vị khách vào mỗi tuần thôi cũng đủ khiến cuộc sống của cô tươi sáng hơn rất nhiều.

Một điểm nữa làm Joseph đau đầu chính là bóng đêm cố hữu bao trùm nơi cô đang sống. Nó trái với tự nhiên và chắc chắn không có lợi cho Rachel chút nào. Cô có thể sẽ phần nộ nếu như hẳn sửa sang lại chỗ này một chút chỗ kia một chút. Nhưng sau khi đã dành cả đêm và một buổi sáng ở cái nấm mồ trên mặt đất này, Joseph không dừng được mong muốn mang đến cho cô một chút ánh sáng, nếu như hẳn có thể.

“Tôi có thể sắp xếp một vài thứ cho cô,” hẳn đề nghị.

Cô tò mò nhìn hẳn. “Thứ gì cơ?”

Vẫn vuốt ve đôi tai con Buddy, hẳn dựa hẳn người vào ghế và nói: “Cô có nhận thấy là bức tường bằng gỗ trên cánh cổng tò vò kia không thể chống lại được uy lực của một khẩu súng săn không?”

Mặt cô hơi tái đi, Joseph chỉ ra việc bức tường rào bị thất thế đã khiến cô chấn động khá mạnh.

“Phải, tôi thừa nhận, ai đó có thể đứng ngoài kia nã súng vào trong, đồng thời dễ dàng phá tan bức tường hết như lúc này tôi làm với khẩu súng săn vậy.”

“Và chỉ cần hai lần thôi, cánh cổng sẽ thủng một lỗ lớn đủ cho một người đàn ông bước vào.” Joseph giải thích thêm. “Nếu như muốn ngăn người khác vào trong, cô cần một thứ vững chắc hơn những mảnh ván gỗ.”

“Ví dụ như gì?”

“Đầu tiên là những tấm sắt răn, ốp vào cả hai mặt trong ngoài mỗi cánh cửa, chúng sẽ được đặt ngang tầm ngắm súng của người bình thường. Kể cả đạn súng săn cũng không thể xuyên thủng được sắt. Như vậy, nếu thực sự có ai đó muốn phá cửa vào, hẳn sẽ phải loay hoay khá lâu trước cánh cửa sắt.”

“Vâng”, cô thừa nhận, “Tôi nghĩ chúng sẽ có ích”.

“Tôi cũng đang nghĩ đến việc lắp thêm vài thanh sắt nữa, kiểu như các chấn song trong nhà tù ấy, một thứ gì đó có thể giúp rào kín mặt ngoài mỗi cánh cửa để tăng thêm độ an toàn. Cô có giấy vẽ và bút chì không?”

“Có.” Rachel rời đi một lúc rồi quay trở lại với giấy bút trên tay. Cô đưa đồ cho hẳn, rồi đứng cạnh lỗ hổng nhìn hẳn phác thảo ý tưởng trong đầu. Xong Joseph cho cô xem bản vẽ, nói: “Nếu tìm được vài cái bu lông dài, tôi sẽ đóng chặt chúng vào vách tường rồi chặn những cánh cửa từ bên trong. Như vậy người khác nếu muốn vào sẽ buộc phải phá cửa, mà kể cả hẳn có dùng đến cưa đi chẳng nữa cũng chưa chắc có thể làm đứt được dù là một đoạn thanh sắt chắn bên ngoài”.

“Như vậy chắc chắn sẽ an toàn hơn”, cô tán thành. “Hơn thế nữa, những cánh cửa chặn cũng có thể được mở ra từ bên trong. Caitlin rất muốn được đến đây thăm cô thường xuyên, chị ấy thích ghé chỗ này chỗ khác mỗi khi có thời gian rảnh, mà hiện tại chị cũng chỉ có một người bạn thân tên Bess.”

Mắt Rachel sáng bừng. “Là cháu gái của Doc, Bess Halloway?” “Phải, nhưng hiện giờ họ của cô ấy không phải Halloway nữa.”

“Lúc này Caitlin cũng có nói với tôi là chị ấy đã kết hôn.” Joseph gật đầu. “Với Bradley Thompson.”

“Cha mẹ anh ấy vẫn duy trì cửa hàng bán đồ khô chứ?”, Rachel hỏi.

“Vẫn còn. Brad đang tiếp quản cửa hàng, còn Bess thì dạy học. Cô ấy đã có hai con, cộng thêm công việc cố định nữa nên rất bận rộn, mặc dù có mẹ chồng giúp đỡ, nhưng cũng chẳng còn thời gian đi đâu nữa. Thế nên tôi nghĩ chị Caitlin sẽ phải tìm một người bạn khác.”

“Nếu tôi có thể bầu bạn với chị ấy thì tốt biết bao.” Rachel mỉm cười khao khát.

Joseph lấy tập giấy ghi chép trên tay cô. “Một cánh cửa chặn sẽ giúp chị ấy ra vào nơi này dễ dàng hơn. Ý định của tôi là thế.”

Hắn vừa chỉ, vừa giải thích ngắn gọn cho Rachel về ý tưởng thay thế hàng rào gỗ đã bị bắn thủng trên cánh cổng tò vò, bằng một cánh cửa bằng ván cực dày giống như cánh cổng dẫn ra hiên sau. Và hắn sẽ bố trí cửa chặn ở hai vị trí này, rồi cả trên cánh cửa đằng trước nhà nữa.

“Cô chỉ cần giao chìa khóa cho những người cô tin tưởng, như Caitlin ấy và họ sẽ có thể vào nhà từ lối cửa trước”, hắn kết luận. “Khi Caitlin vào đến phòng ăn, chị ấy sẽ gõ cửa cổng vòm, cô sẽ nhìn qua một cái lỗ nhòm để xác nhận không phải ai khác, sau đó mở cửa cho chị ấy vào rồi khóa chặt cánh cửa gỗ và cửa chặn lại.”

“Chao ôi, tôi chưa bao giờ dám mở cửa cho ai cả.” Joseph tin đã đến lúc cô tập làm như thế, nếu muốn để một người bạn tốt như Caitlin vào nhà.

“Ồ, nhưng với thêm một cánh cửa chặn, cô có thể quan sát kỹ phòng ăn, khi nào cảm thấy an toàn mới mở cửa. Rồi Caitlin sẽ nhanh chóng lách vào trong, sau đó cô khóa cả hai cánh cửa lại, như vậy đảm bảo sẽ an toàn tuyệt đối.”

“Có lẽ tôi...”, cô nói. “Sẽ thật tuyệt nếu như có người đến thăm, giống như bình thường người ta vẫn làm ấy.”

“Và như thế sẽ an toàn hơn bây giờ nhiều”, hắn nhấn mạnh, “thỉnh thoảng cô còn có thể đón khách đến chơi nữa”.

Cô gật đầu, vẻ mặt suy tư.

“Còn nữa”, hắn tiếp tục, “với những thanh sắt và cửa chặn, cô sẽ thấy đủ an toàn để lúc nào đó có thể mở cửa hiên sau ra đón chút ánh nắng mặt trời vào buổi sáng”.

“Và nghe tiếng chim hót?”, cô háo hức.

“Phải, cả tiếng chim hót nữa.” Vẻ khao khát xen lẫn hoài nghi trong mắt cô khiến nơi nào đó sâu trong lồng ngực Joseph nhói lên một chút. Tiếng chim hót. Hắn không bao giờ biết hết được những thứ đã bị tước bỏ khỏi cuộc sống của Rachel, những thứ hắn và hầu hết mọi người đều xem là đương nhiên phải có. “Ý tưởng về những cánh cửa chặn cũng đáng để thử đấy chứ. Cô có nghĩ thế không?”

Cô thở dài, lắc đầu. “Đúng là rất tuyệt, nhưng tôi sẽ không bao giờ kiếm đủ tiền để có chúng.”

“Sẽ chẳng tốn một xu nào cả”, Joseph đảm bảo với cô. “Cô có nhớ Bubba White không?”

“Người thợ rèn?”

“Chính là ông ấy. Chiều nay tôi có ghé qua chỗ Bubba.

Trong nhà ông ấy còn một đồng lớn sắt phế liệu thừa lại từ đợt Ace làm thanh ray trên đoạn đường sắt anh ấy nối từ đây đến Denver. Giờ đồng sắt đã hoen gỉ thành một đồng chướng mắt phía trước cửa hiên của lão, mà bà Sue Ellen vợ lão lúc nào cũng cầu nài vì không tống chúng đi đâu được. Vậy nên Bubba tuyên bố sẽ cho không đồng sắt đó cho người nào giúp lão rước nó ra khỏi nhà.”

“Thật sao?” Cô cau mày suy nghĩ. “Thế hẳn là sẽ tiết kiệm được một chút, nhưng tôi vẫn nên trả tiền cho ông ấy chứ. Mà bình thường, tôi chi tiêu cũng chẳng dư ra được mấy đồng.”

Joseph giơ một ngón tay lên ngắt lời cô. “Tôi biết, nhưng cô quên mất một điều là ở No Name này còn có rất nhiều người quan tâm đến cô.”

“Thật thế sao?”

“Dĩ nhiên là thật rồi. Họ chỉ không biết nên giúp cô như thế nào thôi. Bubba cũng thế. Khi biết chỗ sắt đó sẽ được dùng làm cửa chặn cho cô, ông ấy nói sẽ bớt chút thời gian làm song cửa sắt, còn tôi chịu trách nhiệm đem chúng đến đây và lắp đặt.”

“Bubba nói thế à?”, cô ngạc nhiên. “Ông ấy thật tốt.” “Đây không phải chuyện lòng tốt, Rachel à. Đơn giản là hàng xóm thì nên giúp đỡ nhau thôi. Bubba nói từ khi sống ở đây, lão chưa từng biết đến tai nạn nào tồi tệ như chuyện xảy đến với gia đình cô. Mà lão chuyển từ Ohio đến vùng này từ những năm sáu mươi, khi Colorado mới chỉ là một vùng đất hoang. Hồi đó khi người Cheyenne nổi dậy, thương vong tôi đoán còn lớn hơn nhiều, nhưng cũng chẳng trách được vì đó là chiến tranh. Chuyện xảy ra với gia đình cô thật không thể tưởng tượng được, nó đã khiến người dân No Name phải bàng hoàng. Họ cũng phần nộ hết như cô khi kẻ gây ra chuyện đó chưa từng bị bắt.”

Bóng tối u ám len lỏi trong mắt cô. “Tôi cứ nghĩ, bây giờ, mọi người cũng đã quên hết rồi chứ.”

“Chuyện như thế ai mà quên được. Bubba mừng quýnh vì đã có cơ hội làm điều gì đó tốt đẹp cho cô. ‘Một chút nắng ấm cho Rachel’, ông ấy nói vậy đấy”, hẳn nhe răng cười. “Bubba đã tính rồi, đó là một lý do khá thuyết phục và ông cũng rất sẵn lòng để góp sức. Vậy là tôi sẽ có mọi thứ cần thiết mà chẳng mất gì, chỉ còn chờ một câu đồng ý của cô thôi.”

“Ông ấy nói thế thật hả?” Gương mặt cô bỗng tươi tắn hẳn lên. “Vì muốn đem lại cho tôi chút ánh nắng ấy?”

Joseph vẫn nhìn thấy trong mắt cô vài tia ngờ vực. “Rachel, mọi người chưa bao giờ hết quan tâm đến cô.”

“Tôi tưởng ai cũng nghĩ tôi bị điên chứ.”

Điều này thì đúng thật, tuy nhiên, Joseph tránh không nói cho cô biết. “Họ thực sự lo lắng cho cô”, hẳn lặp lại lần nữa. “Còn nhớ Sue Ellen, vợ của Bubba không?”

“Không rõ lắm.”

Joseph cười. “Bà ấy chính là như thế đấy, kiểu mơ mơ hồ hồ.” Hắn đưa tay lên minh họa. “Tóc nâu, cao tầm này, một người phụ nữ gầy gò, tính khí cũng khá nóng nảy.”

Rachel nheo mắt cố nhớ lại điều gì đó. “Có phải bà ấy có một bên mắt hay giật giật không?”

“Đúng rồi, là Sue Ellen đấy. Bà ấy và Bubba làm thành một cặp lệch pha nhất tôi từng thấy, ông chồng thì cao to lực lưỡng, còn bà ấy thì bé lắt choắt. Trước khi tôi rời đi, bà ấy bắt chồng và cậu con trai Eugene phải ngồi chôn ra những thanh sắt đủ dài để làm chặn cửa. Tôi nghĩ bà ấy sẽ không tha cho bố con Bubba cho đến khi hai người đó xong việc.”

Rachel đưa tay nghịch nghịch cổ áo mình. Cô suy tư một lúc rồi đột nhiên nhăn mày. “Nếu tôi không thể tự mình mở cửa sân sau để đón ánh nắng thì sao? Anh nghĩ Bubba sẽ không phật ý chứ?”

Việc cô quan tâm đến cảm nhận của Bubba khiến Joseph nghĩ, mình còn biết nhiều về cô hơn chính bản thân cô nữa. “Không. Lão già đó rần rần.”

Má cô đỏ lên, rồi cô phá ra cười. Joseph yêu thích tiếng cười của cô. Hẳn cảm giác đã lâu rồi Rachel không cười thoải mái như thế.

“Anh cũng biết cách ăn nói đấy chứ, anh Paxton.” Joseph biết thừa cô đang khéo léo nói điều ngược lại.

Cũng chẳng sao. Hẳn thừa nhận mình không giỏi ăn nói cho lắm. “Như thế là đồng ý rồi, đúng không?”

Cô dừng lại một lúc rồi mới gật đầu. “Ít nhất thì những cánh cửa sắt sẽ khiến tôi thấy an toàn hơn. Tôi phải gửi cho ông bà White chút bánh để cảm ơn mới được. Bánh mì nướng và bích quy, có lẽ vậy.”

“Cũng được”, Joseph đồng ý. “Nhưng để hôm khác đi. Tối nay cô phải nghỉ ngơi trước đã.”

Một lúc sau, hẳn nghe thấy vài tiếng động ồn ào vang lên trong nhà bếp. Hẳn tò mò tiến lại gần thì nhìn thấy cô đang ôm đống chăn nệm vào nhà vệ sinh. Hẳn hơi khó chịu cất giọng hỏi: “Cô đang làm cái gì vậy?”

Cô thò đầu ra. “Làm giường ngủ trong bồn tắm.” Thấy hẳn ngạc nhiên, cô ra dấu về phía cánh cổng vòm. “Tối qua tôi không ngủ được, lỗ hổng ở kia làm tôi thấy chẳng an toàn chút nào.”

Joseph muốn nhắc cô nhớ chị Caitlin đã phải vất vả như thế nào mới chui được qua cái lỗ. “Tôi sẽ không lén vào đó làm gì cô đâu.”

“Không phải tôi sợ anh”, cô giải thích. “Ừm, thực ra thì cũng có một chút. Tôi không quen có người ở ngay bên ngoài. Nhưng chủ yếu là do cái lỗ hổng.” Cô phát tay. “Tôi cũng chẳng hiểu sao lại thế, có lẽ hơi bệnh thật. Nhưng cứ có khoảng trống hay lỗ hổng nào là tôi lại phát hoảng lên. Cũng chính vì thế mà tôi không bao giờ dám ra ngoài.”

“Nếu cô vẫn cố làm thì sao?”

Rachel chà xát hai cánh tay bọc trong lần áo sơ mi mỏng.

“Tim tôi sẽ đập loạn lên, sau đó gần như sẽ không thở được.” Cô nâng cổ tay lên đỡ lấy trán, như thể ý nghĩ đó cũng đang làm cô khó thở. “Nếu không quay vào ngay, tôi sẽ bất tỉnh.”

Joseph không thể tưởng tượng nổi. “Chính xác là cô sợ điều gì ngoài đó, hả Rachel?”

Cô nhìn chăm chăm hẳn, với ánh mắt mở lớn đầy hoang mang. Một lúc lâu sau, cô thì thào, “Tôi không biết”.

Tại sao chứ, Joseph tự hỏi, hẳn cô và hẳn đang chơi ván bài mang tên kiên nhẫn. Mà không, thất vọng thì đúng hơn. Hẳn thậm chí còn chưa kịp làm gì đã thua rồi. Các quân bài đơn giản sẽ không thể làm thành bộ được. Có lẽ hẳn chỉ đang làm rối tung mọi chuyện lên thôi. Sẽ chẳng được tích sự gì cả. Chết tiệt, hẳn cũng không biết nữa. Nhưng sự thật rành rành khiến hẳn phát chán.

Lúc lâu sau, Joseph lặp lại động tác mình đã làm ít nhất mười lần từ lúc cô đi vào nhà tắm, vươn vai, rồi xoa xoa sau gáy và nghĩ đến việc đi ngủ. Rachel đã nghỉ ngơi được hơn hai tiếng rồi, chỉ có điều hẳn không thấy buồn ngủ. Hẳn đã quen với việc ban ngày làm việc đến kiệt sức, rồi tối đến lăn ra ngủ, nhưng hôm nay, ngoài cười ngửa cùng David và tốn ít nước bọt thì hẳn gần như chẳng làm gì. Hẳn cần phải vận động nhiều hơn thế mới có thể ngủ ngon được mỗi đêm.

Joseph vừa chia xong lượt bài mới thì một tiếng thét kinh hoàng vang lên như xé rách màn đêm.

Hẳn giật bắn người, chồm dậy rồi chỉ với hai bước chân đã phóng vèo đến chỗ cánh cổng. Trong nhà bếp vẫn còn đang sáng đèn và không hề có dấu hiệu xáo trộn nào hết.

“Rachel?”, hấn gọi.

Buddy cũng phụ họa bằng một tràng tiếng sủa đĩnh tai nhức óc, ngay sau đó nó nhảy qua cái lỗ vào bên trong.

“Ôi Chúa ơi!”, Joseph nghe thấy tiếng Rachel kêu lên thất thanh. “Ôi Chúa ơi!” Cô liên tục hét lên. Joseph chẳng nghĩ ra được kẻ nào có thể len vào trong phòng tắm. Hấn luôn ở ngoài này, kể từ lúc Ace và Cailin ra về. Nhưng có vẻ như đã có điều gì đó rất tồi tệ xảy ra.

Theo bản năng, hấn lùi lại rồi dùng gót chân đạp mạnh vào cổng rào bằng gỗ đã hư hại của Rachel. Sau đó, hấn bắt đầu gỡ toang mấy mảnh gỗ ra bằng cả hai tay. Chỉ trong vài giây, hấn đã vào bên trong nhà bếp. Buddy không ngừng lấy chân cào cào cánh cửa nhà vệ sinh khép chặt. Hấn chạy đến, cố xoay nắm đấm cửa. Quý tha ma bắt, cánh cửa bị khóa kín rồi.

“Rachel?”

Giữa tiếng sủa điên cuồng của con chó, Joseph vẫn nghe thấy tiếng cô thốn thức.

“Trả lời tôi đi nào. Cô không sao chứ?”

Không thấy trả lời. Hấn do dự đứng bên ngoài một lúc. Ngay sau đó cô lại khóc thét lên. Hấn húc mạnh vai vào cánh cửa. Chết tiệt. Lại lần nữa.

“Dừng lại! Dừng lại! Làm ơn!”, cô hét lên.

Có người ở trong, Joseph nghĩ. Hấn bước lùi lại một bước rồi lao người về phía cánh cửa, ép hết sức nặng của cơ thể mình lên đó.

Chú thích:

[1] Nguyên tác là “under a cabbage leaf” (hoặc “we found you under a cabbage leaf”): Khi trẻ con hỏi về cách thức một em bé được sinh ra, người phương Tây thường dùng cách nói hóm hình này để giải thích cho trẻ hiểu, tránh những vấn đề “tế nhị” chưa thích hợp để nhắc đến.

[2] Nguyên tác là “your mouth washed out with soap”: Một hình thức phạt phổ biến, khi ai đó nói bậy.

CHƯƠNG TÁM

Thêm một cú huých vai nữa, Joseph nghe tiếng cánh cửa kêu răng rắc. Hấn lại huých cả người về phía tấm ván gỗ, cuối cùng cánh cửa mở tung ra.

Rachel đang quẩn mình trong một chiếc áo choàng trắng, bện tóc bím rủ xuống vắt qua một bên ngực. Cô co rúm người trong bồn tắm, quay lưng về phía chiếc vòi, ngược đôi mắt xanh biếc đang mở lớn vì kinh hãi, nhìn hẩn chằm chằm. Cây nến đơn đặt trên một chiếc bàn ngay trong góc, khiến căn phòng bé tí trở nên sáng như ban ngày. Joseph quét mắt nhìn xung quanh, không thấy ai cả, hấn mới yên tâm nói lỏng bàn tay đang cuộn thành nắm đấm của mình. Buddy nhảy vào trong bồn và bắt đầu hít người Rachel như thể đang kiểm tra xem cô có bị thương không vậy.

“Chuyện gì?”, Joseph hỏi. “Cô la hét khiếp lắm. Có chuyện gì xảy ra sao?”

Một tiếng rên rỉ đứt quãng phát ra từ cổ họng cô. “A... ác m... mộng”, cô nghẹn ngào.

Chỉ là một giấc mơ mà cô phải la hét đến khản giọng như thế hả? Joseph gần như không thể tin vào tai mình. “Tôi còn tưởng có kẻ nào đó lén vào đây chứ.”

Cô lắc đầu dữ dội và đẩy cái mũi con chó tránh xa khỏi mặt mình. “Chỉ là a... ác mộng thôi.”

Joseph quay ra đánh giá mức độ thiệt hại sau vụ thót tim vừa nãy. Hấn đã phá tan thành cánh cửa nhà vệ sinh, bản lề cửa đã bung ra, thanh sắt trên cùng đeo lủng lẳng. Hấn cũng chẳng còn muốn biết cánh cổng vòm ngoài kia giờ thế nào nữa. Ngó đầu ra ngoài nhìn đồng hồ nát dưới sàn, hấn bực bội, “Chết tiệt thật”.

“Tôi x... xin lỗi. Tôi g... gặp phải a... ác mộng.”

Hắn đưa tay cào rôi mớ tóc trên đầu mình. “Vậy chắc nó phải kinh khủng lắm.” Hắn liếc sang cô. “Rốt cục cô đã mơ cái quái quỷ gì vậy?”

Cô vòng tay ôm lấy Buddy rồi vùi mặt mình vào bộ lông của con chó. “Tôi không rõ”, cô rụt rè thú nhận.

Cái gì thế không biết. Làm sao có thể hét to đến thế, trong khi cô thậm chí còn chẳng rõ mình đã mơ những gì? Joseph bắt đầu thấy bốc hỏa, nhưng vẫn cố nhịn. Cô làm hắn sợ chết khiếp, trước kia mỗi lần bị dọa cho thành như thế, hắn luôn nổi điên một trận ra trò. Nhưng hắn không cho phép mình làm tổn thương cô.

Hắn bước ra khỏi nhà vệ sinh để đánh giá hư hại một lần nữa. “Xong, giờ thì nó nát tươm ra rồi.”

Rồi hắn nghe tiếng bước chân tiến đến từ đằng sau. Cô yếu ớt kêu lên, kinh ngạc, “Ôi trời, anh vừa làm gì thế này?”

Sự hoảng loạn trong giọng nói của cô khiến Joseph cảm thấy không ổn và khi quay lại đối diện với cô, hắn quên mất lúc này mình bực bội cái gì. Gương mặt Rachel giờ cắt không còn giọt máu, hai mắt đờ đẫn, nhìn như hai chấm mực loang lổ trên tờ giấy trắng vô hồn. Ánh đèn măng sông đốt cháy vài sợi tóc ngoan cố tuột ra khỏi bím tóc trên đầu cô và vô số sợi tóc xoắn màu vàng chia ra quanh đầu tạo hiệu ứng như một vòng hào quang nhàn nhạt. Buddy lo lắng vòng qua vòng lại quanh người cô, hình như nó cũng ngửi thấy điều gì đó không đúng.

Nhưng còn tệ hơn những gì hắn đang nghĩ, ngực Rachel bắt đầu phập phồng rối loạn. Cô vẫn không rời mắt khỏi đống đổ nát hẳn để lại gần cánh cổng vòm lúc này, một bàn tay cô đưa lên nắm chặt cổ họng mình.

“Chỉ cần sửa lại một chút thôi, nó sẽ lại lành lặn như mới. Tôi hứa đấy.”

Đôi môi cô tái nhợt đi.

“Cô không phải đang ở ngoài”, hăn cố thuyết phục cô trong khi tiến về phía nhà tắm. Tay huơ huơ trước mặt cô, hăn thử gọi, “Rachel? Nhìn tôi này”. Nhưng mắt cô vẫn nhìn đăm đăm vào những mảnh gỗ đã nát vụn sau lưng hăn. “Nó vẫn chỉ là một lỗ hồng thôi, to hơn trước một chút. Cô không cần phải hoảng sợ. Có tôi ở đây. Không ai làm hại được cô hết.”

Một tiếng rên thống khổ bật ra từ sâu bên trong cổ họng cô, hai mắt cô bắt đầu hoa lên, giống như khi người ta bóp chặt một súc thịt trên tay vậy. Cô giơ một bàn tay ra, những ngón tay cong lại như móng vuốt. Lúc đó Joseph mới nhận ra cô thực sự không thở được. Tệ thật. Điều này rất, rất tồi tệ. Vấn đề là hăn cũng không biết nên làm thế nào.

Hăn quát mắng con chó, bắt nó phải im lặng, như thế có lẽ hăn sẽ có thể nghĩ ra mình cần phải làm gì lúc này. Bất cứ điều gì cũng được. Buddy dường như hiểu được, chỉ sủa thêm vài tiếng rồi thôi, như thể cầu khẩn hăn nhanh tìm cách giải quyết sự cố. Joseph ước gì hăn biết.

Khi hăn đến gần tầm với của Rachel, cô bất chợt bám chặt vào ngực hăn, các đầu móng tay ghim vào da thịt hăn qua lần vải áo sơ mi. Cô khuyu người xuống.

“Lạy Chúa.” Hăn thốt lên, cầu mong nhiều hơn là chữa lành. “Chúa giúp con với”, hăn thì thào trong khi cố gắng giữ cho cô khỏi ngã xuống. Hoảng sợ thực sự, hăn xốc cô lên trên tay rồi vội vã bế cô quay trở lại nhà tắm. “Cô an toàn rồi, Rachel. Thấy chứ? Ở đây xung quanh đều là tường mà.”

Hăn ngồi lên bệ bồn cầu và xoay lưng Rachel dựa vào cánh cửa nhà tắm để cô không nhìn thấy cảnh tượng đổ nát ngoài kia nữa. Trước vẻ ngạc

nhiên của Joseph, cô choàng cả hai tay lên cổ hắn, vùi đầu vào vai hắn, cứng nhắc, ghì chặt cả cơ thể mình vào người đàn ông trước mặt, vẫn vật lộn để hít thở. Cảm nhận rõ ràng về sự mềm mại, ấm áp, đầy nữ tính đang kề sát mình, hắn do dự không dám đặt tay lên cơ thể cô.

Nhưng đúng lúc đó, người cô bắt đầu run lên bần bật, hắn theo bản năng ôm lấy cô, quyết tâm lờ đi phản ứng của cơ thể mình và tập trung vào an ủi, vỗ về người con gái đang trong cơn hoảng loạn. Buddy rên rỉ rồi cũng đi đến tựa cằm nó vào đầu gối cô.

“Đừng sợ”, hắn thì thầm trấn an cô. “Có tôi ở đây, tôi so với bức tường còn vững chãi và an toàn hơn rất nhiều. Hãy tin là sẽ không ai có thể đánh gục được tôi, kể cả với một khẩu súng săn hay bất cứ thứ gì khác.”

Joseph cảm nhận được lồng ngực cô nở lớn, cố gắng hít thở. Hắn không phải hạng người thích tự đánh bóng bản thân, nhưng nhiều lúc, khoe khoang một chút cũng là điều cần thiết. Mà cô thì đang rất cần cảm giác an toàn. Hắn ôm cô thật chặt, vỗ nhẹ lưng cô để an ủi rồi tiếp tục nói. “Còn nhớ hôm qua, khi cô hỏi tôi có giỏi dùng súng không?” Cô không trả lời, hắn chỉ nghe thấy tiếng hít thở nặng nhọc. “Tôi lo sợ sẽ làm cô kích động và sợ chết khiếp nên đã nói dối, quả thực là tôi bắn súng rất giỏi.” Cô lại khó nhọc hít vào. Joseph cố tìm ra điều gì đó để thuyết phục cô. “Lúc mới khoảng mười hai tuổi, Ace khẳng khẳng muốn tôi trở thành một tay súng giỏi và thúc tôi luyện tập mỗi ngày. Người ta nói khổ luyện thành tài, miệt mài thành giỏi, sau mười chín năm luyện tập, bây giờ tôi nhanh nhẹn đến mức cô còn không kịp nhìn thấy tay tôi di chuyển khi nổ súng nữa cơ. Và mỗi lần tôi bắn cũng cực kỳ chuẩn xác nữa.”

Joseph lắng nghe hơi thở của cô, thần kinh hắn thả lỏng một chút. Tiếng rít khó nhọc đã thưa dần, hắn cũng có thể cảm nhận được lồng ngực cô lên xuống đều đặn hơn. Cô đã bắt đầu có thể hít thở trở lại. Hắn thở phào nhẹ nhõm.

Chủ đề này có vẻ hữu dụng, hẳn tiếp tục thì thăm với cô, “Một mình tôi có thể đối chọi được với năm tay súng khá cừ và là người cuối cùng đứng vững sau làn khói súng”.

Điều này không phải nói dối. Hẳn đã trải qua vụ đó một lần và cảnh tượng lúc ấy vẫn còn đeo bám hẳn. Đó là một phần ký ức mà hẳn không thể xóa bỏ, phải gánh lấy và sống hối hận, day dứt đến cuối đời. Hẳn nhắm mắt rồi gục đầu xuống tóc cô. Mái tóc mềm mại hết như hẳn đã từng tưởng tượng. Mùi thơm của hoa hồng lan tỏa vào sâu tâm hồn hẳn.

“Sẽ không ai có thể làm hại được cô”, hẳn gằn giọng nhấn mạnh. “Tôi sẽ giết kẻ nào dám làm thế, Rachel.” Lời nói thốt ra chân thành đến nỗi chính hẳn cũng không nhận ra, Joseph thực sự muốn bảo vệ cô bằng mọi cách. Hẳn chẳng thể phủ nhận, bằng cách nào đó, người phụ nữ này đã ăn sâu vào tâm trí hẳn, dù chỉ sau một hai ngày ngắn ngủi. Không tốt chút nào. Tuy nhiên, hẳn sẽ phải nhắm nháp nỗi lo này sau vậy. “Tôi hứa với cô, kẻ nào dám bước vào ngôi nhà này sẽ chẳng có kết cục tốt đẹp đâu”.

Rachel rên khẽ một tiếng, càng bám chặt lấy hẳn, như muốn đem hẳn hòa tan luôn. “Bức tường”, cô căng thẳng. “Tôi cần n... những bức tường, Joseph. Tôi biết thế này rất đ... điên khùng, nhưng tôi kh... không thể sống th... thiếu chúng”.

Joseph không chắc bản thân có thể hiểu được nỗi sợ hãi của cô hay không, nhưng hẳn dần nhận ra, cô thực sự cần những bức tường đó. “Có một số thứ mày sẽ phải thừa nhận, bất kể mày có hiểu rõ nó hay không”, hẳn tự nhủ. Bên trong đầu cô đang ủ bệnh, một căn bệnh thuần túy. Không phải loại điên rồ như hẳn từng phỏng đoán, chỉ đơn giản là một nhu cầu kỳ lạ, ám ảnh với những bức tường xung quanh cô. Cũng giống như việc, hẳn chẳng bao giờ dám ngủ gần đường mòn mà quên kiểm tra xem chỗ đó có rắn hay không vậy. Vẫn biết rắn không sống ở những nơi như thế, nhưng hẳn vẫn phải nhìn, luôn luôn là vậy. Thế nên hẳn nghĩ, có thể Rachel ý thức

được việc cô sợ hãi mọi khe hở xung quanh là vô lý, nhưng điều đó cũng không làm cô bớt lo sợ.

Khi cô đã hít thở bình thường trở lại, Joseph thả lỏng hai cánh tay, nhưng cô vẫn cứ níu chặt lấy hăn như một con thú non bám lấy mẹ. “Tôi nghĩ mình sẽ phải đi tìm cách sửa lại cánh cổng rào”, hăn nói khề. “Cô để búa và đinh ở đâu nhỉ?”

“Không, đừng. Làm ơn đừng bỏ tôi ở đây.”

Joseph thấy hơi thở cô lại bắt đầu gấp gáp. Hăn vội vã nói, “Tôi sẽ không đi, cô gái. Có dắt cả đàn ngựa đến đây cũng chẳng kéo tôi đi được. Chỉ là tôi cần phải sửa lại cánh cổng, thế thôi”.

“Không có gỗ”, cô rít lên. “Chúng ta không còn gỗ nữa”. Để an ủi một người phụ nữ đang hoảng loạn đến mức hít thở khó khăn, Joseph có thể nghĩ ra đủ mọi cách. Hăn sẽ tìm thứ gì đó có thể che lại cánh cổng chết tiệt kia, cùng lắm là lột hết ván lót sàn ở một trong những căn phòng còn lại chứ gì?

Vấn đề là Rachel vẫn bám chặt lấy hăn. Nghe hăn nói muốn rời đi, hơi thở của cô lại bắt đầu gấp gáp, khó nhọc. Hăn chưa từng chứng kiến người nào lại hoảng loạn đến mức không thở được như vậy. Mà tất cả chỉ vì một lỗ hổng trên tường? Vậy sẽ còn tồi tệ như thế nào, nếu cô bước ra ngoài kia? Joseph không muốn nghĩ tiếp nữa.

“Tôi sẽ không bỏ cô”, hăn nhẹ nhàng trấn an. “Tôi ở đây, không đi đâu cả. Vì vậy hãy bình tĩnh lại đi, Rachel”. Joseph nghĩ, có lẽ hăn đang đòi hỏi cô một việc quá sức. Đúng lúc đó, Buddy rên rỉ và khề cọ cọ vào chân cô.

“Buddy cũng lo lắng cho cô nữa này”, hăn đánh giá con chó. “Mặc dù nó không nhận biết được chuyện gì đang xảy ra với cô. Có một chú chó giữ nhà khôn như thế này trông chừng bên cạnh, cô còn lo gì nữa chứ?”.

“Nó canh nhà có giỏi không?”, cô hỏi.

Joseph cân nhắc vẻ mặt dường như đang lo lắng của con chó. Hẳn đoán, Buddy sẽ sớm trở thành một chú chó giữ nhà được việc. Nó chỉ thiếu vài năm nữa, đến khi trưởng thành và đủ khôn ngoan để khiến chủ tin cậy. Còn hiện tại, cu cậu thỉnh thoảng có hơi xao nhãng việc canh gác khi có đồ ăn ngon và vẫn còn hơi ham chơi một chút, còn đến lúc ngủ say thì gần như vô dụng hoàn toàn.

“Nó là giỏi nhất”, Joseph trả lời.

Nói dối, hẳn đã có thể tự tăng bốc mình, thì sao không thể đánh bóng luôn con chó của hẳn. Nhưng thực sự, hẳn thấy điểm gì ở Buddy cũng ổn, kể cả sự nhạy bén với những mối nguy hiểm đang rình rập xung quanh. Chỉ có điều, nó vẫn còn hơi nhỏ. Hẳn chắc chỉ vài tháng nữa thôi, khả năng của con chó sẽ bắt đầu được phát huy.

“Nó biết cô đang nghi ngờ năng lực của nó đấy”. Điều này hẳn phải thừa nhận là cô đúng. Thường thì chỉ cần một tiếng động phát ra từ chảo bánh mì ngô thôi là con chó sẽ phi thẳng đến đó, dù nó đang ở bất kỳ xó xỉnh nào trong ngôi nhà. “Buddy sẽ cảnh giác ngay nếu có người lạ lớn vờn quanh đây”. À thì, thỉnh thoảng, hẳn vẫn phải cảnh báo con vật ngốc nghếch này trước khi có người lạ đến, nhưng cũng không quan trọng. “Và nó tuyệt đối trung thành”. Ngoại trừ lúc ở cạnh những cô nàng tóc vàng xinh đẹp, với đôi mắt xanh biếc mở lớn vì hoảng loạn, mà lại biết làm món thịt hầm hấp dẫn đến chảy nước miếng ra thôi. Nói nó là đồ phản bội cũng chẳng oan chút nào.

Cột sống của Joseph bắt đầu đau nhức. Hẳn tự hỏi, không biết cô còn muốn bám chặt vào cổ hẳn bao lâu nữa. Chắc không phải cả đêm. Mà cũng có thể cô lại lên cơn hoảng loạn lần nữa lắm chứ. Hẳn đoán, đó là cái giá phải trả vì đã khoe khoang: Phụ nữ sẽ đặt hết sự an toàn của bản thân vào tay mình.

Hắn là cô cũng đã mỗi như giống hắn. Cô vịn vịn người trên đùi hắn để tìm một tư thế thoải mái hơn. Thôi xong. Joseph sờ người, nhìn vào một lọn tóc xoắn vểnh lên trước mũi mình. Giờ thì cô đã lấy lại được nhịp thở ổn định như trước, nhưng phần nào đó trên cơ thể hắn, một bộ phận mà từ sau khi dậy thì, hắn đặc biệt gọi là Old Glory^[1] lại bắt đầu cảm nhận được cơ thể ấm áp, mềm mại của cô. Không được, Joseph nhủ thầm. Nhưng hắn không nghĩ ra cách để có thể giải quyết được tình huống. Mông cô thật mềm mại, còn Old Glory thì chẳng bao giờ để ý đến việc trong đầu hắn đang nghĩ như thế nào. Chưa từng, nó chỉ làm đúng nhiệm vụ của mình, vậy nên nhiều lúc hắn xấu hổ đến mức chỉ muốn đào hố chui xuống đất, điển hình như lúc này đây.

Rachel bỗng cứng người, hắn biết cô cũng cảm nhận được sự thay đổi trên cơ thể mình. Nghĩ đến việc cô nhốt mình trong nhà suốt năm năm qua, Joseph thật sự hy vọng cô sẽ không biết điều đó có nghĩa là gì. Mơ tưởng. Phụ nữ sẽ hiểu được một số điều theo bản năng và một cái cột cờ bỗng dựng chọc vào mông cô chính là một trong số đó.

Cô ngẩng đầu lên, đôi mắt màu xanh da trời nhìn hắn chăm chăm đầy cảnh giác. Joseph không biết phải nói gì, tuy nhiên, cuối cùng hắn vẫn phải mở miệng. “Đừng để ý đến nó. Old Glory thỉnh thoảng vẫn nghiêm trang như thế ấy mà”. Như lúc này chẳng hạn, khi bị bao vây bởi phần da thịt ấm áp, mềm mại, đầy nữ tính của cô. “Ngày trước, tôi thường để nó ảnh hưởng đến phần lớn quyết định của mình, nhưng thời đó qua lâu rồi. Nó chỉ giỏi mang lại rắc rối, nên tôi đã quyết định không nuông chiều nó thêm nữa”.

Má cô đỏ ửng. Joseph mừng vì cuối cùng sắc mặt cô đã hồng hào lên một chút, chẳng cần biết là vì lý do gì.

“Có lẽ tôi nên đi.”

Cô bò xuống khỏi người hắn rồi trèo lại vào trong bồn. Joseph nhẹ nhõm vì đã có thể giãn gân giãn cốt cho đỡ mỏi, nhưng không hài lòng khi

thấy cô lại bắt đầu liếc nhìn ra ngoài cửa. Hai tay cô khóa chặt quanh đầu gối, các ngón tay đan cứng vào nhau, chặt đến nỗi các đốt chuyển màu trắng bệch. Rồi cô giật nảy mình.

“Anh có nghe thấy không?”

Joseph nghiêng đầu. “Nghe gì cơ?”. “Đó.”

Hắn lắng nghe, chỉ thấy tiếng gió quạt mạnh vào ngôi nhà, nhưng dường như tiếng ván gỗ cọt két rên rỉ thực sự làm cô sợ. “Chỉ là tiếng kẽo kẹt của ngôi nhà thôi”.

“Không, không phải”. Đồng tử cô mở lớn, bóng đen u ám như muốn nuốt chửng đôi mắt màu hoa diên vĩ của cô.

“Tiếng bước chân”, cô thì thào. “Tôi vừa nghe thấy tiếng bước chân”.

Buddy rên rỉ.

“Đó, anh thấy không?”, cô nói. “Nó cũng nghe thấy nữa”.

Buddy chỉ đơn thuần phản ứng lại với sự lo lắng hiện lên trên gương mặt cô. Động vật có khả năng nhận biết những cảm xúc như thế. “Không phải đâu, tình yêu à, ngôi nhà này cũ quá, nên gió quạt vào phát ra âm thanh cọt kẹt thôi”.

Im lặng, Joseph biết cô không hề thả lỏng dù chỉ một chút. Giá mà có ít thuốc ngủ của Doc ở đây, có lẽ cô sẽ dễ chịu hơn. Hắn nghĩ, nếu cứ thế này thì đêm sẽ càng dài, mà cô đang rất cần được nghỉ ngơi.

Một ý tưởng lóe lên trong đầu hắn. “Buddy”, hắn ra lệnh cho con chó, “đi lấy túi của tao lại đây”. Buddy đã biết lấy túi về cho hắn được một thời gian, mà lúc đầu, hắn cũng không phải vất vả lắm để dạy con chó, đơn giản vì đồ ăn thức uống hắn đều để trong túi cả. Cu cậu trở nên nghe lời hết mức

khi biết hẳn sắp sửa cho ăn. Thế nên, vừa nhận lệnh, nó đã phóng thẳng ra ngoài.

Phải mất một lúc lâu Buddy mới tha được cái túi từ phòng ăn bên ngoài vào nhà tắm cho hẳn. Joseph quan sát con chó, vài chỗ trên bộ lông màu đỏ vàng của nó dựng đứng lên, có lẽ là do cọ xát vào vài mảnh gỗ còn sót lại trên bức tường rào.

“Giỏi lắm!”, Joseph khen ngợi khi thấy con chó trở lại và kéo cái túi yên về cho hẳn.

“Lắp đầy bụng đã nào”. Joseph mở ngăn túi trước đó hẳn đã bỏ vào chút đồ ăn và lôi ra hai miếng thịt bò khô. “Của mày đây, anh bạn”. Rồi hẳn vừa nhìn Rachel, tay vừa mở một ngăn khác, lục tìm thứ gì đó rồi kéo nó ra. Hẳn dùng răng mở nắp cái chai, uống một ngụm rồi đưa tay áo sơ mi lên quệt sạch miệng, sau đó đưa cho cô.

“Cái gì vậy?”, cô hỏi, trong khi giờ một tay vẫn còn đang run rẩy ra đón lấy cái chai.

“Chẳng cần biết”, hẳn nhe răng cười. “Một phương thuốc có thể xoa dịu thứ đang làm cô lo lắng. Thử một ngụm đi”.

Cô ngửi cái chai rồi nhăn mũi lại. “Ngửi như mùi rượu ấy.” “Tôi thích gọi là ‘chẳng cần biết’ hơn, nhưng mà, ừ, rượu whisky là một cái tên khác của nó. Nào, cạn nhé.”

Cô trả chai rượu lại cho hẳn. Joseph nhìn lại cô rồi chậm rãi lắc đầu. “Không phải ý hay đâu, cô bé. Cô giãy nảy như một con mèo dài đuôi, đang bị nhốt trong căn phòng đầy ghế bập bênh ấy. Bây giờ thế này nhé, chúng ta có hai lựa chọn. Hoặc là, tôi đi sửa lại cánh cổng vòm...”, hẳn ngừng lại, nhướn một bên lông mày lên nhìn cô, “hoặc là, cô thử uống cho say một lần và bình tĩnh lại”.

Cô nhìn chai rượu trên tay hắn. “Anh muốn cho tôi uống say thật hả?”, cô hỏi hắn với vẻ khó tin.

“Cứ coi như để vui vẻ đi.”

“Các quý cô sẽ không buông thả như thế, anh Paxton.” “Tên tôi là Joseph và chắc chắn các quý cô vẫn có thể hư hỏng một chút nếu cần. Tối nay, cứ coi như đó là một liều thuốc chữa bệnh cho cô đi. Chỉ cần vài ngụm thôi, cô thậm chí sẽ chẳng quan tâm nếu như cả bốn bức tường xung quanh đây đều sụp xuống.”

“Chính xác là, tại sao tôi phải dùng rượu, để phá hoại các giác quan vốn dĩ rất bình thường của mình?”

Joseph đứng dậy. “VẬY, tôi nghĩ mình phải đi xem nên sửa bức tường lại như nào”.

Cô trừng mắt nhìn hắn, rồi đưa chai rượu lên môi, nhấp hai ngụm rất nhỏ. Uống xong, cô thở hốt hển, mắt rơm rớm nước và đưa tay liên tục dấm ngực.

“Rồi sẽ quen thôi”, Joseph khích lệ cô. “Uống một ngụm nữa, rồi cô sẽ thấy nó trôi xuống như mật ong ấy”.

Cô ngờ vực nhìn cái chai, khẽ nói: “Mặc kệ, tôi sẽ không uống nữa”.

Joseph cúi xuống, mặt hắn ngang tầm với mặt cô. “Cô sẽ uống chai rượu đó, hoặc để tôi đi sửa cánh cổng. Tùy cô lựa chọn. Mắt cô nhìn hệt như hai cái hốc đen sì trên má vậy. Cô bắt buộc phải nghỉ ngơi”.

Cô lại nuốt xuống một ngụm chất lỏng. “Tôi còn phải uống bao nhiêu?”.

Joseph hài lòng, ngồi lại trên bệ bồn cầu. “Hiện tại thế là đủ rồi đấy”.

Cô đảo tròn mắt, nhăn mặt. “Không gì có thể làm tôi hết sợ những khoảng trống đó, chẳng phải rượu, cũng chẳng phải bất cứ thứ gì khác”.

Dĩ nhiên Joseph không tin, nhưng hắn chỉ nhún vai, nhìn đồng hồ, rồi nháy mắt với cô một cái. Một tay cô đang cầm chặt cổ chai rượu, tay kia vòng qua ôm lấy đầu gối, toàn bộ cơ thể vẫn chưa có dấu hiệu thả lỏng. Sau mỗi một tiếng kêu kẻo kẹt của những tấm ván cũ vang lên đầu đó, cô lại giật nảy người như một hạt đậu nhảy Mexico.

Hắn thích cái váy ngủ này của cô. Cũng là một chiếc hiệu Mother Hubbard như tối hôm trước, nhưng khác là có viền ren ở mặt trước váy và hai bên cổ tay. Đầu gối cô gập sát vào ngực, khiến chân váy co lên quá căng, để lộ phần bắp chân đối, mắt cá mảnh dẻ và đôi bàn chân xinh xắn với những ngón bé bé, hồng hồng. Hắn chưa từng thấy ngón chân ai lại nhỏ nhắn đến như vậy.

Khoảng thời gian năm phút trôi qua, hắn lên tiếng hỏi, “Cô cảm thấy thế nào?”.

Cô giật mình vì giọng nói đột ngột vang lên của hắn. “Căng thẳng. Sẽ không có tác dụng, tôi biết mà.”

“Thử ba hơi nữa đi.”

Cô lại nhấp một ngụm rượu.

“Không phải ngụm, tình yêu à, uống từng hơi dài ấy. Nói rõ hơn là nuốt từng ngụm lớn.”

Hắn quan sát cổ họng cô, đếm từng lần yết hầu cô lên xuống, sau đó rùng mình vì sức nóng của rượu. Khi đặt chai rượu xuống sàn, ngón tay cô nổi lóng nờn cổ chai một chút.

Joseph biết cô đã bắt đầu thả lỏng tinh thần.

“Giờ uống thêm ba hơi nữa”, hấn giục.

Cô nheo mắt nhìn hấn, nhưng vẫn ngoan ngoãn nghiêng cái chai, rồi uống thêm ba ngụm. Dứt môi, cô gấp gáp hít lấy không khí, hai má ửng hồng như da quả táo đỏ. Xong cô quệt miệng bằng tay áo ngủ.

“Ôi Chúa ơi.”

Joseph toe toét cười. “Có thấy khá hơn không?”.

Cô đưa tay phẩy phẩy hơi nóng trên mặt. “Anh có thấy nóng không? Tôi thấy ngọt ngọt quá”.

Hấn đương nhiên không thể mở cửa sổ để không khí thoáng mát lọt vào. “Sẽ nhanh qua thôi.” Ít nhất thì cô cũng không còn nghe thấy tiếng ngói nhà kẽo kẹt nữa. “Đợi lát nữa rồi cô sẽ thấy phê như con tê tê luôn”.

“Như gì cơ?”

“Phê như con tê tê. Và cô sẽ thấy mình ổn hơn bao giờ hết.”

Cô bỗng đứng phắt dậy làm hấn giật mình. Tay cô nắm chặt hai bên tà áo choàng, bắt đầu quạt phành phạch chúng vào không khí, như thể trong phòng nóng lắm. “Tôi nói rồi, tôi thấy ngọt ngọt quá”.

Khi cô bước ra khỏi bồn tắm, Joseph nhìn cô với ánh mắt tò mò. “Cô định làm gì?”.

Hấn thấy cô gập người, cúi xuống bồn rửa, mở vòi nước, rồi vốc từng vốc nước lạnh vỗ lên hai má. Cô mò mẫm tìm khăn rửa mặt, Joseph kéo một cái trên giá xuống, rồi đưa cho cô. “Cảm ơn”, cô lầm bầm qua mảnh vải lạnh. Sau đó cô ngẩng mặt lên, thông báo, “Giờ khá hơn rồi”.

“Tốt”. Trông mắt cô có vẻ tỉnh táo và còn hăm hở hơn trước, không giống như phản ứng mà Joseph mong đợi. “Cô đã chơi xì tố^[2] bao giờ

chưa?”, hần hỏi.

“Chưa từng.”

“Cô không định nói với tôi là phụ nữ không chơi bài đấy chứ? Chị Caitlin vẫn chơi, hơn nữa lần nào cũng đánh bại Ace hết.”

“Thật hả?”

Joseph đứng dậy. “Cô sẽ không sao nếu tôi chạy ra ngoài lấy bộ bài chứ?”.

Cô cau mày ngược nhìn hần. “Nó ở đâu?”.

Hình như hơi rượu whiskey đã có tác dụng, bây giờ, cô đã chịu cân nhắc để cho hần rời nhà tắm đi ra ngoài. “Ở trên bàn ăn ngoài kia”.

“Anh sẽ quay trở lại ngay chứ?”

Joseph nhìn cô cười hóm hỉnh. “Sẽ về ngay, thưa cô”. Chỉ trong vài giây, hần đã cầm bộ bài quay trở lại. Rachel đã trèo vào bồn tắm. Cô quệt miệng, đóng nút chai rượu trước khi ngược nhìn hần. “Cái này uống một lúc cũng không đến nổi tẹt lăm đâu”.

Thôi chết. Joseph lấy lại cái chai và lắc lắc kiểm tra chỗ rượu còn lại trong bình. Hần muốn cô thư giãn chứ không phải say khướt. Hần ngồi trên kệ bồn cầu, khoanh chân lại cho thoải mái. Không được rồi. Cạnh bồn tắm tròn và khá trơn nên khó mà giữ được các quân bài. Joseph quan sát xung quanh một lượt.

“Chỗ đó, có đủ để tôi và cô, mỗi người ngồi ở một đầu và khoanh chân lại không nhỉ?”

Cô nhích người quanh bồn tắm một chút, lưng vẫn quay về phía vòi nước. Joseph tháo bớt rồi cũng trèo vào cầm theo bộ bài. “Tôi sẽ ngồi ở đầu

đăng đó, nếu cô không thích”.

“Tôi ổn.”

Hắn đưa cho cô cái gối. “Dùng nó để đệm vào sau lưng ấy”.

Joseph khoanh chân ngồi đối diện với cô và hơi ngả người về phía sau. “Được rồi”, hắn nói. “Chúng ta sẽ chia năm lá bài trước. Trò này đơn giản thôi.” Buddy chồm người lên, hai chân trước vắt qua thành bồn tắm để quan sát bọn họ. Một lúc sau, con chó phát ra một tiếng rên rĩ chán nản rồi không thèm nhìn hai người nữa, nó quay xuống cuộn tròn người nằm trên sàn. Cu cậu biết mình nên đi ngủ khi ông chủ đang bận đánh bài.

Joseph bắt đầu giải thích luật chơi cho cô. Mới nói được vài câu, cô học trò của hắn đã ngồi ngáp. “Cô buồn ngủ rồi hả?”

Cô chớp mắt và ngồi thẳng người. “Không, không, tôi ổn. Có cái lỗ hổng ở ngoài kia thì tôi sẽ chẳng tài nào ngủ được, đảm bảo với anh đấy”.

Hắn chia ván bài đầu tiên.

“Anh nói tôi phải ghép được các cặp bài trùng, đúng không?”, cô thắc mắc hỏi.

Joseph gật đầu.

“Thế phải làm sao nếu anh có những ba?” Joseph nheo mắt nhìn cô. “Ba gì?”

“Ba lá bài giống nhau.”

Một bộ ba ăn đứt hai đôi của hắn, dễ như trở bàn tay. Bây giờ hắn chỉ còn hy vọng chia được một con K mới có cơ may thắng. Chuyện này không phải không thể, hắn đã thấy tình huống kiểu này xảy ra rất nhiều lần. “Cô giữ lại ba quân bài đó và đập hai quân còn lại”, hắn giải thích.

“Ngay cả khi hai lá bài đó cũng làm thành một cặp hả?” Joseph ném cho cô một ánh nhìn hơi phật ý. “Cô đang đùa tôi, đúng không?”

Cô lật bài lên để hắn nhìn thấy. Ba con Át và hai con Mười. “Không thể được. Cái đó gọi là Cù lũ^[3] đấy”.

Cô cười rạng rỡ, “Thế có tốt không?”

Joseph rên rỉ, thu lại ván bài đầu tiên. “Người mới thì may mắn thế thôi”, hắn khẳng định với cô. “Một ván Cù lũ? Trò mèo thôi. Cô sẽ không may mắn thế nữa đâu”.

Đêm dài cứ thế trôi, Joseph thích chí ngồi đố hắn người về đằng trước, hai chân vẫn trong tư thế khoanh tròn. Đã lâu rồi hắn không được thoải mái thư giãn như thế. “Chúng ta cá cược gì đi.” Hắn quan sát bộ bài, nở một nụ cười đắc ý. Một bộ sảnh^[4] chắc chắn sẽ hơn đứt bộ bài của cô. “Xì tố mà không có chiến lợi phẩm thì chẳng phải xì tố nữa”.

“Tôi không có tiền để đặt cược đâu.”

“Vậy bằng đồ vật nhé?”, Joseph ngẫm nghĩ một lúc. “Cô có kẹp tóc không?”

Rachel úp bộ bài của mình xuống khoảng trống giữa hai người rồi khó khăn đứng dậy, tặng cho Joseph cơ hội liếc nhìn phần đuôi non nớt của cô khi làn váy ngủ tốc lên. Cô bước ra ngoài bồn tắm đi đến mở một ngăn kéo gần bồn rửa và trở lại với một hộp kẹp tóc. Joseph lấy ra cho mỗi người hai mươi cái kẹp rồi dạy cô cách thức cá cược. Rachel nắm bắt rất nhanh.

“Tôi sẽ thắng hết số kẹp của anh, lần này tôi đặt cược”, cô bĩu môi khi nghiên cứu các quân bài, “hai, à không, ba cái”.

Joseph cố gắng làm mặt vô cảm, mắt nhìn chăm chăm bộ bài của mình. Hắn đặt thêm ba chiếc kẹp nữa. “Theo cược.”

Với một động tác xoay cổ tay, cô cho hắn xem các lá bài của mình. Joseph há hốc miệng, cuối cùng thốt ra một câu với vẻ khó tin, “Thùng phá sảnh^[5] hả?”.

“Có tốt không?”, cô hỏi một cách ngây thơ.

Joseph biết mình bị chơi xỏ, bị một người phụ nữ lừa một cách trắng trợn. “Nếu cô không biết nó tốt, sao lại cá tôi ba kẹp?”

Cô cụp nhẹ mắt xuống, hàng mi cong dài dưới ánh nến lấp lánh ánh vàng.

“Cô chơi trò này rồi”, hắn buộc tội.

Cô cười tinh quái, hai má lúng lỉnh lúm đồng tiền. “Mẹ không cho bố tôi chơi cá cược, vì vậy ông dạy tôi cách chơi”.

“Thế sao?”. Hắn lắc đầu nhìn cô lấy chiến lợi phẩm về. “Cô giống như hút hết may mắn vào người rồi ấy”.

Rachel cười khúc khích, giọng cười trong trẻo khiến Joseph nghĩ, mình có thể ngồi nghe cô cười cả đêm cũng được. “Hoặc do may mắn hoặc biết mảnh khöhe. Quan trọng là anh biết mình đang thắng thế, hay là sắp thua.”

Rachel nhìn quá đỗi ngọt ngào trong bộ váy ngủ phủ ren Mother Hubbard, với những lọn tóc xoắn mềm mại, bóng mượt, cứ trực tuột ra khỏi bím tóc và rủ xuống bờ vai mảnh khảnh của cô. Joseph không cho phép mình nhìn xuống sâu hơn, mặc dù lúc trước, hắn thừa nhận đã nhìn trộm chỗ đó một lần. Từng tắc trên cơ thể cô đều tuyệt đẹp, hoàn mỹ không tì vết. Cô còn biết chơi bài poker nữa. Hắn chẳng thể tin vào mắt mình, khi nhìn cô xáo bài chỉ với một cú lắc cổ tay, rồi bắt đầu chia bài hết như những tay chơi chuyên nghiệp. Hắn chỉ đơn giản là không thể tin điều mình đang nhìn thấy là sự thật.

Joseph nhặt các quân bài của mình lên, sắp xếp, rồi đưa mức cược, “Một cái”.

Hắn ném ra một chiếc kệp và đập bài. Cô giữ bài của mình, theo cược, môi cong lên một nụ cười mỉm tự mãn khi chia cho hắn lá bài khác. Joseph mắt dán vào nước bài trên tay mình. Của hắn là Cù lũ, ba K và một đôi hai. Lần này cô mà thắng thì hắn thề sẽ vừa súc miệng nước muối vừa huýt sáo bài “Dixie”.

Hắn tăng cược lên hai. Cô theo cược để thấy bộ bài của hắn. Cô nhướng đôi mày tinh tế, “rất đẹp”. Rồi lại cười mỉm để lộ lúm đồng tiền, cô thông báo. “Nhưng không thắng được ba át và một đôi bảy”.

“Không thể nào”. Joseph nhìn chăm chăm vào các lá bài đã được lật ngửa của cô. “Không thể như thế được”.

Cô cười khoái trá và thu lại số kệp đã đặt cược. “Đến lượt anh chia. Chắc anh phải đổi trò rồi”.

“Lần này chia bảy lá”, hắn đề nghị.

Thực ra, Joseph chẳng quan tâm việc mình thắng hay thua cho lắm. Đơn giản là hắn thích chơi trò này, đặc biệt khi trước mặt lại là một thiếu nữ xinh đẹp như Rachel. Một người phụ nữ hoàn hảo, hắn nghĩ vậy. Xinh đẹp, thích nuôi chó, biết chơi xì tố, thêm vào đó là tay nghề nấu ăn tuyệt cú mèo. Hắn sẽ chẳng tìm được người con gái nào tuyệt hơn thế.

Trong đầu hắn vang lên một hồi chuông báo động. Hắn bắt đầu thích người phụ nữ này nhiều hơn mức ngưỡng mộ bình thường. Joseph nghĩ, trước giờ, chưa một ai có sức hút đến như thế đối với hắn.

Rachel ngả người sang bên với lấy chai rượu. Hắn nghe một tiếng ‘phục’ trống rỗng khi cô bật mở nút chai. Cô đẩy chai rượu đã gần cạn về phía hắn. “Có lẽ anh cần uống một ít để đổi vận may đấy”.

Joseph chỉ định uống thêm một hợp nữa. Hắn không muốn uống quá nhiều để rồi lát nữa lại ngáy như sấm. Cũng như nỗi sợ hãi vô căn cứ của Rachel, vết thương đặng sau lưng Darby cũng vô lý hết như thế. Bởi vậy, hắn cần phải tỉnh táo để canh gác suốt đêm, đảm bảo cô luôn được an toàn, phòng trường hợp những gì Darby lo sợ là đúng.

Sau khi uống một ngụm, hắn đưa lại chai rượu cho cô và bắt đầu chia ván mới. Vừa nhìn thấy hai lá bài đầu tiên cô đã phá ra cười rồi thách hắn ba cái kệp. Joseph đến lúc đó chỉ có một con bốn và một con năm. Dù vậy hắn cũng không muốn bỏ bài. Hắn đồng ý theo cược và lật một con bài lên.

“Một con át à?”. Cô cười toe toét và đảo mắt nhìn hắn. “Chắc chắn đáng ba cái kệp nữa rồi”.

Chỗ kệp còn lại của Joseph đã giảm một cách trầm trọng. Nãy giờ cô toàn áp đảo hắn. Người phụ nữ trong mơ của mà đây rồi. Nghĩ thế hắn chẳng còn lo lắng nữa. Khi một người đàn ông gặp được một người phụ nữ hấp dẫn mình trong mọi phương diện, việc gì cứ phải trốn tránh?

Vài phút sau, Rachel đã thẳng gần hết số kệp tóc mà hắn có, cùng lúc mí mắt cô cũng bắt đầu thấy nặng nề.

“Cô kiệt sức rồi”, hắn nói. “Chúng ta dừng ở đây và chợp mắt một lát thôi”.

“Rõ ràng là anh chỉ nói thế khi thấy không thể thắng nổi tôi”.

Joseph chỉ cười. “Phải rồi, không nghi ngờ gì nữa. Chơi trò nào đó nhẹ nhàng để kết thúc buổi tối chứ? Cô đã bao giờ chơi trò Injun chưa?”.

Cô gật đầu. “Mỗi người một lá bài đặt ngửa trên trán, chỉ nhìn thấy lá bài của người khác mà không thấy của mình?”.

Joseph gật đầu, xáo bài, rồi chia mỗi người một lá. Cô đưa lá bài của mình lên trán mà không nhìn vào đó. Joseph phải cố lắm mới nhin nổi không phá lên cười. Cô có một con năm. Trước sự ngạc nhiên của hăn, cô lại bắt đầu cười ha hả sau khi nhìn thấy lá bài trên trán hăn, cười đến mức chảy nước mắt. Joseph đoán hăn đang giữ một quân bài khá thảm hại. Nhưng còn gì tệ hơn một con năm được cơ chứ?

Hăn đẩy toàn bộ số kẹp còn lại ra giữa tấm chắn. Vẫn còn cười ngặt nghẽo, cô theo cược. Sau đó hai người hạ bài xuống.

“Tôi không tin!”, hăn kêu lên. “Không thể nào. Tối nay cô đã thắng tất cả các ván rồi, mà lần này tôi lại nhận một con ba?”.

Joseph ra ngoài lấy bộ túi ngủ, khi quay lại nhà tắm thì thấy mái đầu đang gật gù của đối thủ chơi poker với mình lúc nãy. Cô nghe thấy tiếng bước chân hăn và giật mình tỉnh dậy.

“Tôi nghĩ cô thực sự cần được thư giãn, cô gái ạ. Ứng viên xì tố xuất sắc nhất sắp ngất ra đấy rồi.”

“Đừng bỏ tôi ở đây”, cô thì thầm khi trở người trong bồn tắm, vỗ vỗ cho gọn chiếc gối và kéo chăn đắp lên chân. “Nếu tôi tỉnh dậy mà không thấy anh, tim tôi sẽ ngừng đập, tôi thề đấy.”

Joseph trái túi ngủ của mình ra. “Tôi sẽ ở ngay bên cạnh cô đây, đủ gần để cô có thể với tay và chạm vào được. Đừng lo lắng”.

Cô nhích dần mái đầu vào chiếc gối. “Anh hứa chứ?” “Chắc chắn rồi”, hăn trấn an cô. “Buddy và tôi sẽ ở ngay cạnh cô”.

Ánh đèn măng sông trên bàn ngoài nhà bếp lọt vào, dù chỉ lờ mờ nhưng cũng đủ để chiếu sáng căn phòng. Joseph dập tắt ngọn nến và ngả người xuống tấm nệm, Buddy cuộn tròn người dưới chăn bên cạnh hăn. Chỉ vài giây sau, hăn nghe thấy tiếng ngáy khe khẽ, nữ tính của cô và tự mỉm

cười với chính mình. Ứng viên xì tố xuất sắc nhất giờ đã say sưa chìm vào giấc ngủ.

Chú thích:

[1] Old Glory: Quốc kỳ nước Mỹ, ở đây là từ lóng chỉ phần nhạy cảm của đàn ông.

[2] Hay còn gọi là Poker.

[3] Cù lũ hoặc Cù lủ, tiếng Anh: Full house, bài gồm một bộ ba lá và một bộ đôi.

[4] Tiếng Anh: Straight, bài gồm một bộ năm cây liên tiếp nhau, không phân biệt chất.

[5] Tiếng Anh: Royal flush, bài có một sảnh đồng chất từ 10 đến A (10.J.Q.K.A), là nhóm bài cao nhất trong poker.

CHƯƠNG CHÍN

Buổi sáng ngày hôm sau, khi tỉnh dậy, Rachel thấy hai mắt sưng và đau rát, đầu cũng nhức như búa bổ. Hai tay nắm chặt cạnh bồn tắm, cô kéo người ngồi bật dậy. “Ôi, Chúa ơi.”

“Chào buổi sáng, tia nắng của tôi.”

Giọng chào đầy phấn khởi của Joseph khiến đầu cô thấy đau hơn. Cô giơ một tay lên, ra hiệu cho hắn yên lặng. “Nói khẽ thôi. Làm ơn. Đau đầu quá”. Thậm chí giọng cô nghe cũng có vẻ đau đớn. “Ôi, lạy Chúa, giúp con. Con chết mất.”

“Nào”, hắn an ủi cô bằng một giọng nhẹ nhàng. “Là do Old Orchard đang nổi loạn đấy. Uống cái này đi. Cô sẽ thấy khá hơn ngay thôi”.

Rachel dè dặt quay đầu lại và nghiên cứu cái cốc hắn đưa cho cô. “Cái gì vậy?”

“Thuốc giải rượu tự chế. Chủ yếu là cà phê, còn có một số nguyên liệu khác nữa, đảm bảo sẽ làm cô thấy dễ chịu hơn chỉ trong vòng nửa giờ.”

Rachel nhận chiếc cốc bằng hai bàn tay run rẩy, rồi uống một ngụm chất lỏng trong đó. Cô nhìn hắn với ánh mắt dò xét. “Có cả rượu whisky nữa”.

“Không sai. Nhưng chỉ một chút như sợi tóc thôi, sẽ chẳng ảnh hưởng gì đâu mà.”

Ba mươi phút sau, Rachel thấy khá hơn thật. Cô dựng cánh cửa nhà tắm vào khung cửa đã tan nát lỏng lẻo để tạo một chút không gian riêng tư, sau đó vật lộn thay quần áo. Kéo cánh cửa sang một bên, cô thò đầu ra

ngoài quan sát nhà bếp. Cô ngạc nhiên khi thấy cánh cổng vòm đã được thứ gì đó che kín. Lỗ hồng to đùng tối hôm qua dọa cô suýt ngất vì khó thở giờ đã biến mất.

“Cái gì chặn chỗ cổng vòm vậy?”

“Bàn ngoài phòng ăn. Tôi đã dựng nó vào chỗ đó. Tuy không an toàn bằng hàng rào, nhưng ít nhất hiện tại nó cũng có tác dụng.”

Cô vẫn còn nổi da gà khi cố gắng bước ra ngoài nhà tắm. Joseph ra hiệu cho cô ngồi xuống cạnh chiếc bàn trong bếp và đẩy một đĩa đồ ăn đến trước mặt cô. Cô rầu rĩ nhìn chằm chằm hai lát bánh mì bơ nướng giòn trong đĩa.

“Tôi không nghĩ mình có thể ăn được bây giờ.”

“Cô cần phải ăn. Đây là một phần trong việc giải rượu.” Hãn ngồi xuống đối diện với cô, tươi tỉnh đến nỗi cô nhìn chỉ muốn cầm súng bắn cho một phát. “Chỉ cần bẻ từng miếng nhỏ, cho vào miệng, uống một ngụm cà phê và nuốt xuống.”

Cô sẽ thấy thoải mái hơn nếu có chút gì đó để tiêu hóa trong dạ dày”.

Một tiếng động từ ngoài vọng vào khiến cô giật nảy mình. Joseph dõi theo ánh nhìn hoảng loạn của cô. “Không có gì đâu. Lại là tiếng ngôi nhà kẻo kẹt ấy mà. Tôi sẽ canh chừng lỗ hồng, cô ăn đi”.

“Làm sao anh biết ăn uống sẽ giúp tôi thấy khá hơn?” Hãn nháy mắt với cô, rồi nhe răng cười. “Kinh nghiệm, tình yêu ạ. Tôi đã từng uống cả đồng rượu trước đây rồi ấy chứ.” Rachel bẻ một miếng bánh mì bé tí cho vào miệng và nuốt nó với cà phê. Lòng mày cô nhướng lên. “Trong cốc này cũng có rượu nữa hả?”

“Như đã nói, chỉ một chút thôi. Nó sẽ giúp cô thoải mái. Tin tôi đi.”

Cho đến lúc đó, khi Rachel nhìn vào đôi mắt xanh dương sáng lấp lánh của Joseph, cô mới phát hiện mình đã tin tưởng hẳn nhiều đến mức nào. Hai ngày trước, nếu như có ai đó nói với cô rằng, sẽ có lúc cô ngồi yên bên bàn ăn với một lỗ hổng to đùng sau lưng và dựa dẫm vào sự che chở của một người lạ, cô hẳn sẽ cười vào mặt hẳn. Nhưng hiện tại, mọi thứ cứ thế diễn ra thật tự nhiên mà cô không hề cảm thấy lỗ bịch chút nào.

Nghĩ lại, cô nhận ra mình còn chẳng quen biết Joseph đủ lâu để có thể tin tưởng hẳn đến mức này, nhưng cô vẫn cứ tin. Sự xuất hiện của hẳn xoa dịu cô theo một cách nào đó cô cũng không giải thích được, lần đầu tiên cô cảm giác được sự thoải mái, an toàn trong suốt nhiều năm qua. Thậm chí, giọng nói của hẳn cũng có thể khiến các dây thần kinh của cô dịu xuống.

Joseph nhìn cánh cổng bị tàn phá thảm hại của cô một lúc, rồi rút đồng hồ trong túi ra xem giờ. “Giờ này lũ ngựa của cô chắc đang kêu gào muốn được thả ra ngoài bãi cỏ rồi, hai con bò cũng cần phải được vắt sữa, lũ gà cần được cho ăn và con lợn nái chắc cũng đang ngăn người nhìn cái máng trống không của nó. Hôm nay chắc Ace sẽ lại tới, nhưng cũng phải tầm chiều. Thế nên tôi sẽ phải ra ngoài xử lý các công việc cần làm trong hôm nay.”

Nghĩ đến việc cô sẽ phải ở trong phòng một mình, tim Rachel thắt lại. Dường như hẳn có thể thấy được sự lo lắng trong mắt cô. “Tôi đang nghĩ sẽ bố trí cho cô một cánh cửa phía cánh cổng vòm trước khi rời đi. Thế có giúp cô thấy dễ chịu hơn không?”

Qua khóe mắt, Rachel vẫn có thể nhìn thấy lỗ hổng trên cánh cổng vòm hệt như một cái miệng khổng lồ, chực chờ nuốt chửng lấy cô. Bàn ăn có vẻ là một biện pháp khá ổn với Joseph, nhưng nếu hẳn có thể dễ dàng đặt nó ở đó, người khác cũng có thể dễ dàng dời đi. Thế nên cô trả lời, “Có! Có! Một cánh cửa sẽ giúp tôi thấy an tâm hơn”.

“Tôi tính sẽ mang một cánh cửa từ căn phòng khác vào đây thay thế.” Hăn nghiêng cả người và ghế về phía trước, giải thích. “Vấn đề là thế này. Để mang được cánh cửa vào đây rồi lắp đặt, tôi cần đầy đủ bản lề, khung cửa và đủ thứ khác. Như thế tôi sẽ phải phá nó ra trước, làm cho lỏng lẻo rồi mới tháo từng bộ phận nhỏ được.”

Nhiều năm rồi, Rachel không hề đặt chân đến các phòng khác. Một chút thiệt hại ở bất kỳ chỗ nào ngoài căn phòng này đều chẳng quan trọng với cô. “Không sao. Tôi không quan tâm lắm về phần còn lại của ngôi nhà.”

“Cô chắc chứ? Về mặt tình cảm, hay gì đó đại loại như thế. Nếu có một ngày cô cảm thấy khá hơn, mọi góc ngách trong ngôi nhà sẽ giúp giữ lại không ít kỷ niệm.”

Ký ức chỉ mang lại đau khổ, nên cô thà chẳng bao giờ hồi phục còn hơn. “Tôi không nghĩ mình sẽ ổn trong khi anh ra ngoài, trừ khi có thứ gì đó chặn cánh cổng lại.”

“VẬY thì được rồi.” Hăn mỉm cười, nhún vai. “Tôi sẽ cần cái búa của cô, toàn bộ số đinh và nếu như cô có một cái tua-vít nữa thì tốt quá.”

Rachel đứng dậy. Một lúc sau, cô quay lại bàn ăn với các thứ dụng cụ và một hộp đinh. Joseph cũng rời ghế đi lấy khẩu súng săn, khi trở lại, hăn chỉ tay cái ghế cô vừa bỏ trống.

“Cô phải ngồi nguyên ở đó trong khi tôi ra ngoài”, hăn nói. “Tôi sẽ đi lên phía đầu hành lang, đừng lo, sẽ chẳng có gì khác biệt so với lúc tôi vẫn ngồi ở đây đâu.”

Khi Rachel thả người xuống ghế, hăn đưa cho cô khẩu súng săn và hỏi: “Cô đã nạp đạn vào tất cả các nòng rồi phải không?”.

Cô gật đầu.

“Ừm, được rồi. Nếu có người xuất hiện ở cánh cổng vòm, cứ nhắm thẳng và bắn”. Rồi hắn cúi xuống, nhìn cô bằng ánh mắt tinh quái. “Có điều, đừng hoảng quá mà bắn nhầm tôi đấy nhé.”

Ngay lúc đó, Buddy chui qua khe hở giữa mép dưới bàn và bức tường để lách vào bên trong. Con chó vui mừng nhảy cẫng lên khắp phòng, mang theo một mùi tươi mát, quen thuộc của cỏ và lá sồi, thứ mà Rachel gần như đã quên mất. Joseph cúi xuống, vỗ vỗ đầu nó.

“Xong bài chạy thể dục buổi sáng rồi hả anh bạn?” Rồi hắn chỉ xuống sàn nhà ra lệnh cho con chó. “Ngồi xuống.”

Buddy nhanh chóng khụy chân sau xuống ngồi cạnh Rachel.

“Mày ở đây”, Joseph nói đồng dục. “Lần này không được làm trái lệnh và chạy theo tao, nghe chưa? Tao muốn mày ở lại đây với cô Rachel”.

Buddy gập đầu xuống gần bụng, giơ một chân trước lên che mắt và bắt đầu rầu rĩ, rên rĩ.

Biểu hiện hài hước của con chó làm Rachel mỉm cười. Rồi cô lại phóng ánh mắt lo âu nhìn về phía cánh cổng.

“Nghe tôi nói này.” Joseph chống tay lên đầu gối, một lần nữa cúi người xuống, mặt đối mặt với cô, chóp mũi hai người gần như chạm vào nhau. “Lần trước khi phá cửa sổ vào nhà tôi đã đi qua phòng ngủ của bố mẹ cô. Nếu như lấy đi cánh cửa phòng đó, có nghĩa là, tôi sẽ làm việc ngay tại chỗ duy nhất không được bịt kín trong nhà. Không ai có thể qua mặt tôi và vào đây làm phiền cô được. Tôi sẽ ở ngay đầu hành lang, chỉ cách đây khoảng vài bước.”

Nỗi khiếp sợ khiến cổ họng cô như bị siết chặt. Cô cố gắng hết sức tập trung vào những gì hắn nói và giữ tinh thần được tỉnh táo. Nhưng nỗi sợ hãi cứ thế ập đến, cô cũng không biết tại sao. Làm sao tỉnh táo được đây, khi

chính cô còn không hiểu được bản thân mình? Hàng rào bảo vệ cô đã mất. Cô chỉ nghĩ được có thể. Nó đã biến mất.

“Tôi xin lỗi”, cô thì thào. “Tôi biết tôi điên rồi. Anh có thể nói thế nếu muốn. Tôi sẽ không để ý đâu”.

Hắn lấy khẩu súng sẵn trên tay cô và đặt nó xuống sàn. Tiếp đó, sau một tiếng thở dài, hắn ngồi xổm xuống trước mặt cô. Đặt tay cô vào tay hắn, Joseph nói: “Theo cô thì thế nào là điên? Thế nào mới là bình thường? Mỗi chúng ta đều ám ảnh về một điều gì đó”.

“Tôi chắc là anh không có.” “Dĩ nhiên tôi cũng có.”

“Vậy là cái gì?”, cô vặn lại hắn.

Đôi môi đầy đặn của hắn cong lên ở một góc. “Thì... tôi sợ ma.”

Rachel nửa hy vọng hắn sẽ đột nhiên búng ngón tay, chỉ vào cô và nói: “Bị lừa rồi nhé”. Rồi cô quan sát vẻ mặt và nhận ra hắn không nói đùa.

“Ma ư?”, cô lặp lại, lời thú nhận làm cô ngạc nhiên đến nỗi nhất thời quên mất nỗi sợ hãi về lỗ hổng. “Ma quý sao?”

Hắn gật đầu. “Điều này thật kỳ cục, tôi biết. Hầu hết mọi người đều không tin là có ma”. Hắn nheo mắt nhìn cô. “Cô có thể đi kể với người khác, nhưng tôi thề là họ sẽ không tin. Tôi chưa bao giờ nói với ai điều này, ngay cả với các anh em trai trong nhà cũng vậy.”

Ngực Rachel nhói lên một cảm xúc khác lạ. “Vậy tại sao anh lại nói với tôi?”

Hắn lại cong môi cười. “Tôi biết cô sẽ hỏi câu này mà. Có lẽ vì tôi biết cô sẽ hiểu và sẽ không cười tôi. Cũng có thể bởi vì tôi nghĩ cô cần phải biết. Cô không phải người duy nhất trên đời này sợ những thứ vô căn cứ,

Rachel. Nếu cô thấy như vậy là điên, thì chắc chẳng ai trong chúng ta bình thường.”

Nước mắt của cô lặng lẽ rơi.

“Đừng khóc. Tôi đang cố làm cô dễ chịu hơn, chứ không muốn tình hình càng thêm tồi tệ.”

Rachel cười qua làn nước mắt, vì quả thực, hăn làm cô thấy dễ chịu hơn nhiều. Joseph Paxton, sợ ma. Thử tưởng tượng mà xem. “Tôi không khóc”, cô chống chế.

Hăn đưa ngón cái lên gạt nước mắt trên má cô. “Đây không phải nước mắt thì là gì?”

“Có lẽ mái nhà bị đột”. Cô hít một hơi, run rẩy. “Ma ư?”

Tôi còn chưa từng nghĩ đến ấy chứ.” Hăn nhún vai. “Tôi tin vào Chúa và cũng tin có cuộc sống vĩnh hằng. Làm sao có thể tin như vậy mà lại phủ nhận rằng không có ma quỷ chứ? Theo tôi nghĩ thì điều đó là không thể. Nếu như thế giới chúng ta đang sống có người tốt và người xấu, vậy theo lý mà nói, thế giới bên kia cũng phải có những linh hồn lương thiện và cả ác quỷ, mà như thế thì người xấu sau khi chết đi sẽ vẫn giữ linh hồn xấu xa. Vậy sẽ thế nào nếu những linh hồn xấu đó vẫn còn lớn vồn và không chịu xuống địa ngục? Là tôi thì tôi sẽ không đời nào chịu chui xuống đó.”

“Nghĩa là anh tin những linh hồn xấu đáng nhẽ phải bị đày xuống địa ngục thỉnh thoảng vẫn ở lại trên này sao?”

Khuôn mặt lảng màu đồng của hăn sậm lại vì xấu hổ. “Ừ, cứ nghĩ thế tôi lại sợ chết khiếp.”

Rachel không tưởng tượng ra được, một người như Joseph khi sợ một thứ gì đó thì sẽ như thế nào. “Thật hả?”, cô hỏi lại.

Hắn gật đầu. “Tôi không sợ hãi hay lo lắng về những thứ bản thân có thể nhìn thấy được. Tôi tự tin mình có thể xử lý tốt, với khẩu súng và hai năm đâm này. Nhưng làm sao để tự vệ trước những thứ mà chính mình còn chẳng nhìn thấy, đâm cũng chẳng trúng, bắn cũng chẳng ăn thua?”

Rachel hoàn toàn hiểu được cảm giác này. “Tôi cũng thế, sợ những thứ vô hình”, cô thì thầm. Mắt cô lướt qua hắn, nhìn về phía lỗ hổng và siết chặt mấy đầu ngón tay. “Những thứ chính tôi còn không biết gọi tên như thế nào cho đúng.” “Tôi hiểu”, hắn nhẹ nhàng đồng ý.

Cô lại nhìn hắn. Joseph đang mỉm cười buồn bã. Quan sát khuôn mặt ngăm ngăm của người đàn ông trước mặt, cô bỗng nhận ra, không giống như những người khác, hắn thực sự hiểu được nỗi sợ hãi của cô. Darby chấp nhận sự điên rồ, kỳ cục của cô vì ông yêu thương cô và trước sau ông đều đứng về phía cô, cũng chỉ vì một lý do như vậy. Nhưng ông không bao giờ thực sự hiểu cô. Nước mắt lại tuôn ra nhiều hơn, khiến cô gần như không trông thấy thứ gì.

“Tôi biết đó chẳng qua chỉ là một lỗ hổng”, cô nức nở. “Lúc còn bé, ngày nào tôi cũng bước qua cánh cổng đó cả chục lần. Còn bây giờ, tôi chẳng hiểu vì sao nó lại làm mình sợ hãi đến thế, đến mức phải tự mình bịt kín nó lại mới yên tâm. Thực sự tôi không biết nữa, mọi chuyện cứ thế diễn ra.”

Hắn lau vệt nước mắt lăn dài trên má cô. “Cô nói ra được như thế này là tốt lắm rồi.”

Nhưng như thế vẫn chưa đủ với Rachel. Cô muốn được sống những ngày tháng thoải mái như trước. “Khi còn là một cô bé, tôi thích nhất là nằm dài dưới tán cây sồi vào mỗi buổi chiều đầy nắng, ngắm những phiến lá rụng đưa trước mắt cho đến lúc mình ngủ thiếp đi. Tôi nằm đó, nhìn những áng mây lạng lẽ trôi, tưởng như nghe được cả tiếng thì thầm trong

gió. Và tiếng chim hót cũng thật tuyệt vời. Denver thường nằm cạnh tôi, ghếch cái mũi xinh xắn lên vai tôi mà ngáy ngủ.”

Joseph thấy niềm hạnh phúc hiện lên trên khuôn mặt cô, tim hẫng quặn lên, dường như hẫng cảm nhận được, cô đã khát khao điều đó đến thế nào. “Denver, con chó của cô hả?”

Cô gật đầu, nước mắt lấp lánh như kim cương trên hai gò má nhợt nhạt. “Nó là người bạn tốt nhất trên đời này của tôi”. Mắt cô nhắm lại. “Cuối cùng, nó lại vì tôi mà chết”. Giọng cô mỏng hơn và căng thẳng. “Người đàn ông ngồi trên lưng ngựa, Denver nhảy lên và cắn vào chân hắn. Con chó không chịu nhả ra, sau đó ông ta rút súng và bắn vào đầu nó, chính giữa hai mắt.”

Joseph lặng người, tim hẫng cũng như ngừng lại trong phút chốc. “Cô còn nhớ sao?”

Hai hàng mi của cô mở ra. “Tôi nhìn thấy trong những cơn ác mộng, không chính xác là nhớ. Chỉ thấy những hình ảnh lóe lên trong đầu làm tôi kinh hoàng, rồi giật mình tỉnh giấc.” Cầm cô run lên. “Có rất nhiều hình ảnh kinh hoàng hiện ra, Joseph ạ. Nhưng chúng chỉ lóe lên rồi vụt tắt.”

Joseph siết chặt tay cô. “Có bao giờ hình ảnh của kẻ đó hiện lên không?” Khuôn mặt vốn đã nhợt nhạt của cô giờ mất hết khí sắc. “Không, tôi chưa bao giờ mơ thấy khuôn mặt hắn, mà những hình ảnh nhìn thấy cũng chẳng liên mạch nữa”. Đôi mắt cô nhìn xa xôi. “Giống như bộ não tôi đã tẩy sạch hình ảnh của hắn vậy.”

Joseph nghi rằng cô có quen biết kẻ giết người. Không gì khủng khiếp hơn việc tận mắt nhìn thấy một người mình luôn cho là bạn lại rũ bỏ lớp mặt nạ thường ngày và để lộ ra bản chất đáng ghê tởm của họ. Ý nghĩ đó làm dạ dày hẫng nhộn nhạo. Nếu đúng là như thế, rằng Rachel có quen biết hung thủ, trước đó còn coi hắn như một người bạn hoặc một người hàng

xóm đáng tin cậy, liệu có phải chính vì thế mà những thứ càng quen thuộc giờ đây càng khiến cô sợ hãi hay không?

Giữ chặt cả hai tay cô trong tay mình, hấn nhún chân, đẩy người về phía trước, một tay nâng nhẹ cằm Rachel và bắt đầu dịu dàng đưa đôi môi mình chạy dọc theo vệt nước mắt chảy dài trên má cô. Hấn chỉ định dừng ở đó, như một động tác an ủi thật chân thành. Nhưng chẳng biết bằng cách nào, mà môi hấn đã tìm đến môi cô và động tác không chút tạp niệm lúc đầu lại biến thành một nụ hôn tìm kiếm. Một sự yên tĩnh kỳ lạ xâm chiếm lấy hấn, giống như tất cả các bộ phận trong cơ thể hấn đều đã đông cứng lại từ trước rồi.

Nước mắt cô mặn, nhưng hấn thừa nhận, cô có đôi môi ngọt ngào nhất hấn từng được nếm thử từ trước tới giờ, cũng là đôi môi thuần khiết ngây thơ nhất trong trải nghiệm của hấn. Coi chừng, Joseph. Chỉ sau một nụ hôn, hấn đã muốn tham lam chiếm lấy mọi góc ngách khiêu gợi nhất trên cơ thể cô.

Nhưng kinh nghiệm và sự kiềm chế rèn luyện trong thời gian dài đã ngăn hấn lại. Đây là nụ hôn đầu của cô. Hấn biết, dựa theo bản năng và cả lý trí của hấn. Tuy nhiên, cô lại hoàn toàn buông lỏng người theo hấn, đôi môi mềm mại khẽ hé mở, không hề có chút phản kháng nào.

Khi Joseph đẩy người ra, cô chớp chớp hàng mi và người hơi lảo đảo trên ghế. “Ôi trời!”

Hấn suýt phì cười. Không phải một hành động khôn ngoan. Hấn không muốn cô nghĩ là hấn đang cười nhạo cô. “Tôi xin lỗi. Đáng ra tôi không nên làm thế”.

Đôi mắt cô dần dần tỉnh táo lại, nhưng biểu cảm vẫn còn mơ màng và có chút bối rối. “Tại sao? Nó rất tuyệt mà.”

Trên cả tuyệt ấy chứ, Joseph nghĩ, nhưng thế mới thành vấn đề. Cô không phải loại gái bán hoa, qua tay hết người này đến người khác ở Golden Slipper. Dường như cô coi trọng từng nụ hôn, thậm chí, có thể sẽ coi đó như một lời cam kết giữa đàn ông và đàn bà. Còn hăn thì không muốn khiến cô hiểu nhầm, rồi cuối cùng chỉ làm tổn thương cô, bởi hăn biết nỗi đau cô phải trải qua đã quá đủ rồi.

“Phải, nó thật tuyệt”, hăn đồng ý. “Tuyệt đến mức có thể khiến cả hai chúng ta gặp rắc rối.” Hăn nghiêng người hôn lên chóp mũi cô. “Cô là một tiểu thư khuê các từ đầu đến chân, từ trong ra ngoài, Rachel Hollister, mà một người phụ nữ như thế thì không hợp với một gã kiêu như tôi.”

Cô nghiêng đầu nghiên cứu hăn. “Sao lại thế?”

“Bởi vì tôi không phải kiểu đàn ông có ý định hôn nhân nghiêm túc”, Joseph đứng dậy. “Rồi cô sẽ phải ghi nhớ điều đó.” Hăn bước ngang qua phòng, hướng về phía cánh cổng vòm. “Tôi thường tìm vui bất cứ nơi nào có thể, sau đó đi tiếp và không có ý định chỉ yêu duy nhất một người. Tóm lại, tôi còn tệ hơn loại trai buffet như phụ nữ thường hay gọi.”

“Loại gì cơ?”

Joseph dùng sức đẩy cái bàn. “Trai buffet. Kiểu đàn ông chỉ muốn thử tất cả, mỗi món một ít, nhưng không thực sự hứng thú với bất cứ món nào.” Rồi hăn trao cho cô một cái nhìn đầy cảnh báo. “Tôi có thể mê một món, nhưng rất hiếm khi thử đến lần thứ hai, với phụ nữ cũng tương tự. Cô hiểu điều tôi muốn nói rồi chứ?”

“Rằng anh là một tên vô lại ấy hả?”

Hăn toét miệng cười. “Xem nào, một tên vô lại. Phải, vì vậy nếu như tôi có hôn cô hay làm điều gì tương tự như thế, đừng bao giờ tin là tôi sẽ nghiêm túc. Rõ rồi chứ?”

“Rõ như ban ngày ấy. Mà anh đang làm gì vậy?”

Joseph đang tìm cách dịch cái bàn sang một bên để hẳn có thể lách qua. “Đừng lo.” Hẳn quay lại lấy các thứ dụng cụ. “Sau khi ra ngoài tôi sẽ đặt nó trở lại chỗ cũ che kín cánh cổng.”

Căn cứ vào những âm thanh ồn ào vọng lại chỗ nhà bếp, Rachel biết, Joseph đang tiến hành tháo cánh cửa cùng bộ khung trong phòng ngủ của bố mẹ cô. Cô ngồi trên chiếc ghế lúc trước hẳn chỉ, hướng đôi mắt đã khô cong, nhìn chăm chăm vào cái bàn lật ngửa, bất động trước cánh cổng vòm. Buddy nằm bên cạnh cô ngáy ngủ. Cô yên tâm hơn một chút, vì thấy nó có vẻ chán ghét, chẳng quan tâm đến chuyện đang diễn ra ngoài kia.

Cuối cùng, cô nghe thấy tiếng bước chân hướng đến gần phòng ăn lẫn với tiếng đồ vật cọ xát, va đập mạnh và tiếng lầm bầm chửi rủa. “Rachel?”, hẳn gọi. “Giờ tôi sẽ di chuyển bàn ăn ra chỗ khác. Đừng hoảng sợ mà nổ súng nhé, được không? Là tôi đây.”

“Tôi là ai?”, cô không cưỡng được hỏi lại.

Im lặng một lúc lâu. “Là tôi, Joseph.” Lại im lặng. “Cô có nghe thấy không?”

Rachel mỉm cười. “Tôi đoán là có.”

“Xem ai vừa nói đùa kìa. Liệu phép màu có bao giờ biến mất không nhỉ?”

Cái bàn bị kéo đẩy trên sàn nhà kêu sột soạt và một lúc sau mái đầu vàng hoe của Joseph lấp ló đằng sau các cạnh gỗ vuông vức. Hẳn nhe răng cười với cô, khiến dạ dày cô nhộn nhạo cả lên. “Chào. Lâu lắm, không gặp.”

“Chào.”

Hắn bắt đầu lắp lại khung cửa, vừa thở gấp, vừa lăm bằm chửi thề liên tục, vì kích cỡ của cánh cổng vòm không vừa với cánh cửa lấy từ phòng ngủ của cha mẹ Rachel.

“Có được không?”, cô hỏi hắn.

“Không vừa”, hắn thú nhận. “Kiểu gì cũng sẽ lỏng lẻo y như chỗ ấy của một ả gái làng chơi cho xem.”

Hắn bỗng cứng người lại, rồi quay đầu liếc nhìn cô. “Xin lỗi. Tôi quên mất mình đang nói chuyện với ai.”

Rachel ngẫm lại lời hắn nói, nhưng cũng chẳng hiểu được rõ ý của câu đó là gì. Nhìn cái cau mày ngờ ngác của cô, hắn bật cười, lắc đầu và quay lại làm việc, lại bắt đầu vừa lăm bằm vừa thở phì phò một lần nữa.

Khi Joseph hoàn tất việc lắp đặt, cánh cửa nhìn lỏng lẻo đến mức, khiến người ta có cảm giác, chỉ một cái chạm nhẹ như khi trẻ con ăn vụng mút trái cây cũng có thể làm nó lung lay được, mà phần thanh chạy phía trên cũng không dài đến hết chiều rộng cổng tò vò. Dù sao thì, ít nhất nó cũng giúp tạo thành một rào chắn khá hoàn chỉnh. Joseph thiết kế phần cánh cửa mở vào phía trong nhà bếp. Hắn lôi các thanh gỗ thông từ cửa phòng ăn ra để làm thanh chặn cửa.

Lúc thanh gỗ được gài vào và chặn cứng cánh cửa, Rachel mới nhẹ nhõm thở hắt ra một hơi. “Cảm ơn anh, Joseph.”

Hắn đi đến chỗ cô và đặt các thứ dụng cụ lên trên bàn. “Thấy tốt hơn chưa?”, hắn hỏi.

“Tốt hơn nhiều rồi.” Giờ thì cô đã cảm thấy an toàn. “Tôi không biết phải cảm ơn anh như thế nào mới đủ, tôi biết, thế này thật phiền phức cho anh.”

“Không có gì.” Hấn liếc nhìn đồng hồ, rồi nhét nó vào lại trong túi. “Vấn đề tiếp theo là sau khi tôi làm xong việc trong trang trại và quay trở về, cô có thể mở cửa cho tôi vào được không?”

Rachel nghĩ về điều đó một lúc lâu. Bình thường, chỉ cần nghĩ đến việc mở một cánh cửa thôi đã đủ khiến cô phát hoảng, nhưng đằng sau cánh cửa là Joseph, cô nghĩ mình sẽ không sao. “Tôi nghĩ là được.”

Joseph nở một nụ cười trêu chọc cô. “Đến lúc đó cô mà không thể thì vui lắm. Tôi sẽ để Buddy ở lại đây với cô.” Hấn cúi người gãi gãi phía sau tai con chó. “Thỉnh thoảng nó cũng cần được thả ra ngoài nữa.”

Nhờ có phương thuốc già rượu buổi sáng của Joseph, cơn đau đầu và buồn nôn của Rachel đã hoàn toàn biến mất chỉ trong khoảng một giờ sau đó. Với một cánh cửa lắp kín cổng tò vò, cô đã cảm thấy dễ chịu hơn nhiều khi chờ đợi hấn giải quyết xong việc cần làm trong trang trại. Vì thế, cô bắt tay vào hoàn tất công việc mình thường làm mỗi buổi sáng, lấy đồ từ hộp gỗ lim, thêm củi vào lò lửa và chuẩn bị bữa sáng cho hấn, gồm thịt lợn muối, khoai tây chiên, bánh quy, trứng gà và nước sốt thịt.

Trai buffet? Mỗi lần nhớ lại lời hấn nói Rachel đều bật cười. Một người đàn ông tốt như thế, có lý nào lại có thể giữ được trái tim mình mãi mãi không bị xâm chiếm. Một ngày nào đó, khi mà hấn ít ngờ đến nhất, Rachel đoán là sớm thôi, hấn sẽ gặp được người phụ nữ khiến hấn quên hết tất cả những lý lẽ vớ vẩn về cái gọi là “lần thứ hai” ấy. Cô đã tận mắt nhìn thấy Joseph yêu quý Bé Ace đến nhường nào, một điểm cho cô biết chắc chắn hấn sẽ trở thành một người bố tốt. Cô cũng biết chắc sau này hấn sẽ là một người chồng tuyệt vời. Chỉ là hiện tại hấn chưa tìm thấy người phụ nữ của đời mình mà thôi.

Rachel không cho phép mình tư tưởng đến việc trở thành người phụ nữ đó. Hoàn cảnh của cô không phù hợp để kết hôn và xây dựng gia đình. Quá tệ. Cô thực sự thích nụ hôn của hấn. Đầu ngón tay hấn chạm vào cằm

làm cô thấy nhột, một cảm giác rạo rức, ngứa ngáy, khiến cô không thể dừng tưởng tượng đến lúc chúng chạm vào những nơi khác trên cơ thể cô. Những nơi thầm kín nhất. Chẳng hiểu sao cô lại nghĩ như thế, nhưng cái gì đến cứ đến và hiện tại cô không sao xua đuổi được ý nghĩ đó ra khỏi đầu.

Giữa hai người nam và nữ thực sự sẽ xảy ra chuyện như thế sao? Rachel không tưởng tượng ra được, nhưng phần nào đó trong cô lại mách bảo, chuyện đó là lẽ thường tình. Ngày bé, thỉnh thoảng cô nhìn thấy bố mẹ mình vuốt ve, âu yếm nhau khi tưởng là cô không để ý và mặc dù họ không đụng chạm ở những nơi thực sự thân mật, nhưng nghĩ kỹ lại, cô thấy có nhiều lúc họ gần như dính sát vào nhau.

Cô nhớ bố cô rất thích chạm vào người mẹ, ông thường đặt tay lên eo bà rồi vuốt ve đến tận dưới ngực. Có lúc, ông còn đặt cả hai bàn tay lên hông vợ, rồi ép chặt hông bà về phía mình. Mẹ cô lần nào cũng chỉ cười khúc khích và nửa như đùa đẩy bố cô ra, nhưng cô biết, rõ ràng bà cũng thích ông làm như thế.

Rachel đang mãi mê nghĩ ngợi bỗng phát hiện hai tay mình đã ngừng làm việc từ lúc nào. Cô đứng đờ ra đó, ngây ngốc nhìn xuống hỗn hợp bột bánh quy khô trong bát trộn, chẳng nhớ rõ mình đã cho vào những gì và còn thiếu gì. Trời ạ. Sẽ không gì khủng khiếp hơn bánh quy làm ra bị đắng vì cho quá nhiều bột nở. Cô chọc một ngón tay vào hỗn hợp bột, sau đó đưa lên miệng nếm thử, cố xác định xem mình đã cho chất tạo phồng vào đó chưa. Chẳng phân biệt được. Để cho an toàn, cô cho thêm ít bột nở, hì hục đảo đều hỗn hợp, rồi lại nếm thử một lần nữa. Không bị đắng. Thế chắc là ổn rồi. Cô chỉ mong mình không cho bột nở vào đến hai lần.

Mơ mộng thế là đủ rồi! Nếu không cô sẽ làm hỏng cả bữa ăn này mất. Với quyết tâm tập trung cao độ, cô bắt đầu cắt từng miếng mỡ lợn, cố gắng không nghĩ gì khác ngoài mé bánh quy. Tuy nhiên, khuôn mặt Joseph lại thành công xâm nhập tâm trí cô một lần nữa. Chẳng biết bằng cách nào, mà

trong hai ngày gần đây, cô bỗng nhiên thấy hẳn đẹp trai vô cùng, với vẻ rậm nắng góc cạnh đầy nam tính.

Cái mũi hơi quá khổ của hẳn giờ nhìn đặc biệt cân xứng so với khuôn mặt và cô cũng chẳng còn để ý đến nếp gầy dọc sống mũi hẳn nữa. Đôi mắt màu xanh da trời của hẳn cũng thật biểu cảm và cuốn hút làm sao. Còn đôi môi, ôi, cô chết mê đôi môi hẳn. Là đàn ông nhưng hẳn lại có một đôi môi đẹp, đầy đặn và cực kỳ linh hoạt, với khóe môi hơi cong lên, để lộ lúm đồng tiền trên má mỗi khi hẳn cười. Cô luôn thích nhìn đôi môi hẳn khi nói chuyện, hai cánh môi linh động khẽ ánh lên dưới ánh đèn, như nếp gấp một dải lụa óng mượt.

Phát hiện tay mình lại đơ ra lần nữa, cô liền thở dài thất vọng. Đủ rồi. Cũng chỉ là một đôi môi thôi mà. Cô còn cả đống việc phải làm sau bữa sáng nữa. Nếu như Joseph có thể giúp mang đồ ăn cô tự làm vào thị trấn bán, cô sẽ phải nướng vài ổ bánh, làm chút bơ và một mẻ pho mát mới, để lên men cho kịp lúc hẳn đi. Bằng không, cô sẽ chẳng biết phải xử lý mấy mẻ pho mát dày đã vừa tới trong hầm như thế nào. Bình thường, loại pho mát dày cô làm luôn là sản phẩm bán chạy ở cửa hàng của Gilpatrick và cô cần số tiền kiếm được từ việc bán chúng.

Thế đấy. Cô không thể cứ mơ mộng viễn vông thêm nữa.

Lầm bầm nguyên rửa, Joseph giơ chân đá một thùng dầu rỗng trong nhà kho. Hẳn nghĩ gì mà lại hôn cô như thế chứ? Phụ nữ ngọt ngào, lại ngây thơ, đoan trang như cô đối với hẳn chẳng khác nào trái cấm. Còn hẳn, dẫu biết như thế nhưng vẫn cứ làm, thật khốn nạn, vô lương tâm làm sao. Cái cách cô nhìn hẳn sau đó, giống như ánh mắt người con gái đang điên cuồng ngưỡng mộ một người đàn ông. Nếu không cẩn thận, đến cuối cùng giật mình nhận ra thì hẳn đã bị cô xỏ mũi lôi đi mất rồi.

Rachel là một cô gái đáng yêu và hẳn cũng thừa nhận mình yêu thích mọi thứ thuộc về cô. Tối qua, dù chỉ trong khoảnh khắc, hẳn thậm chí đã

ngĩ cô có khả năng là người phụ nữ của mình. Một ý nghĩ nguy hiểm. Cứ dung túng cách nghĩ đó, thì sớm muộn cũng có ngày hãn sẽ đưa ra quyết định khiến bản thân sau này phải hối hận.

Không đời nào. Hãn thích cuộc sống hiện tại và không hề có ý định thay đổi nó. Không ồn ào, không phiền phức.

Cũng sẽ không có chuyện quần đùi phụ nữ vắt vẻo phơi trên cạnh bồn tắm nhà hãn. Không vợ nhăm xà phòng, hay bước ra từ nhà tắm và bốc mùi như một con điếm rẻ tiền. Cũng chẳng có ả đàn bà chua ngoa nào có thể lải nhải mặt sát hãn nếu hãn có ở ngoài cả đêm. Ha. Ace có thể chịu được, nhưng hãn thì muốn được tự do sống cuộc đời của riêng mình.

Từ giờ trở đi, sẽ không có chuyện gần gũi thái quá với người phụ nữ đó, hãn tự lên lớp bản thân nghiêm khắc khi đang vắt sữa bò. Hãn sẽ không nhìn ngắm cơ thể cô lấp ló dưới làn váy ngủ, cũng không cho phép mình thèm thuồng, liếc nhìn bộ ngực căng tròn của cô. Sẽ không, dù chỉ một cái liếc mắt. Trước kia, hãn vẫn thường mĩa mai những thằng đàn ông tin vào chuyện chết chìm trong đôi mắt phụ nữ, giờ thì, chính hãn lại đang ngu ngốc hết lần này đến lần khác, chìm đắm vào khoảng xanh thăm thăm trong đôi mắt tuyệt đẹp của cô.

Hãn nên nhớ cho kỹ, người phụ này là một “cạm bẫy” nguy hiểm. Khi không ở bên cô, hãn tỉnh táo, nhưng vẫn không thể hiểu được chuyện gì đã xảy ra với mình. Hãn thấy tội nghiệp cho cô. Chẳng ai mong phải nếm trải sự mất mát lớn đến thế và hãn tin chắc, tự cô cũng không muốn phải lựa chọn kiểu sống như bây giờ. Hãn không thể ở bên cô mà không ngừng mong muốn đem lại những điều tốt đẹp hơn cho cô.

Là thế đấy, hãn tự bảo mình vậy khi rời nhà kho với một lon ngũ cốc cho gà. Hãn thương hại cô, thứ cảm xúc rối ren hiện giờ như một mớ bòng bong trong đầu hãn. Đã lâu lắm hãn không vào thị trấn mỗi tối thứ Sáu, Joseph nghĩ chắc mình phải đến thăm Lucille một lần. Hay tên cô ta là Cora

nhỉ? Hẳn nhớ được mới lạ. Chuyện giữa bọn họ không quan trọng ở cái tên, thậm chí cũng chẳng được coi là bạn bè. Hẳn có nhu cầu cần được thỏa mãn và cô ta làm hẳn hài lòng, với một cái giá nhất định. Đó thực chất là loại giao dịch thuần túy, mà cũng kinh tởm như vậy đấy.

Joseph đờ người. Kinh tởm? Hẳn bắt đầu thấy như thế từ bao giờ vậy? Cái gì gọi là kinh tởm, khi hai con người chỉ đơn giản giống như gã ngựa cho nhau? Chẳng có lý gì. Vậy tại sao hẳn bỗng dưng cảm thấy tội lỗi?

Thọc tay vào lon ngũ cốc, hẳn bực bội vung tay, ném thức ăn ra mạnh đến nỗi lũ gà phải sợ hãi vừa kêu quang quác vừa chạy tán loạn. Khi thật. Cô đang làm rối tung suy nghĩ của hẳn, khiến hẳn phải nghi ngờ cả bản thân và cách sống của hẳn từ trước đến nay, tất tần tật. Như với ngôi nhà hẳn đang ở chẳng hạn. Trước khi gặp cô, hẳn thấy nhà mình chẳng vấn đề gì. Còn giờ đây, hình như hẳn đã quen mắt với mấy thứ như thảm, khăn lót và đồ trang trí linh tinh trong nhà cô, đến nỗi bắt đầu có ý nghĩ nhà hẳn cũng cần có bàn tay thu xếp của một người đàn bà.

Thế là thế quái nào chứ?

CHƯƠNG MƯỜI

Ba mươi phút sau, khi Joseph vừa dứt nửa miếng bánh quy mềm phủ bơ vào miệng, hẳn phải thừa nhận là nó ngon hơn bất cứ món bánh nào trên đời và chột nhận ra rắc rối của mình nằm ở đâu. Bởi vì, hẳn đã tìm thấy một người phụ nữ hoàn hảo.

Tuy nhiên, phát hiện này chẳng khiến hẳn vui vẻ gì nhiều. Hẳn không cần một người đàn bà. Mà không, hẳn cần đàn bà. Có thằng đàn ông tâm sinh lý bình thường nào lại không cần đàn bà cơ chứ? Có điều, hẳn muốn không phải chỉ một. Hẳn thích thật nhiều đàn bà, những cô đầy đặn, những cô mảnh mai, những cô ngực to cũng như ngực nhỏ, những cô cao lớn hoặc nhỏ nhắn, sôi nổi và u buồn. Luôn luôn là số nhiều.

Nhưng vừa nhìn thấy Rachel, hẳn lập tức quên bém mất cái quan điểm số nhiều đó. Cô quá đẹp, quá ngon lành, hoàn hảo đến không tưởng, với những món ngon khó cưỡng, biết chơi poker và lại còn yêu chó nữa chứ.

Giống như cô được sinh ra để chụp bẫy hẳn vậy.

Hẳn chậm rãi nhai và dán mắt vào mông cô. Chắc chắn cái kiểu cong người như thế kia là cố ý. Hẳn biết cô cố ý làm vậy. Chẳng có người phụ nữ đoan trang nào lại phơi bày bộ mông của mình trước mặt đàn ông như thế kia, chỉ để mở cửa lò nướng, rồi lau sạch một chút mỡ nhỏ giọt. Cô lại còn dùng đưa ngay trước mũi hẳn nữa chứ. Thế có khác nào một lời mời trắng trợn? Nào, lại đây mà thưởng thức em đi. Hẳn đâu có dại. Đằng sau lời mời mọc đó là hôn nhân, là trách nhiệm và không còn chơi bời cả đêm vào mỗi tối thứ Sáu nữa.

Hắn đang rất, rất cần một buổi tối ở thị trấn. Mùa gia súc sinh sản đã giam hắn ở nhà gần tháng nay rồi và cơ thể hắn đang căng cứng, gào thét đòi được giải phóng. Thế nên mộng cô nhìn mới hấp dẫn đến thế, bởi vì hiện tại, hắn có thể nổi hứng với bất kỳ người phụ nữ nào.

Hắn nhét nốt nửa cái bánh quy còn lại vào miệng, nhai ngẫu nhiên và cắn cả vào má. Đau, hắn cúi kính bật ra một tiếng chửi thề, “Chết tiệt!”.

“Ôi trời! Có chuyện gì vậy?”, Rachel cùng với cặp mộng hấp dẫn của mình bỏ nhào về phía bàn ăn. “Tôi cho nhiều bột nở quá sao?”

“Không phải, tại cái răng của tôi bị đau.” Chẳng hiểu hắn nghĩ đâu ra cái lý do đó, nhưng để nói dối cô thì cũng tạm chấp nhận được. “Bánh quy rất ngon.”

Đôi mắt xanh to tròn nhìn hắn đầy lo lắng. Joseph tự hỏi, liệu có phải cô đã luyện tập trước gương rất nhiều lần, nên mới có được biểu cảm ngọt ngào đáng yêu đến thế này không.

“Tôi có cách trị nó đấy”, cô nói rồi chạy vào nhà tắm. “Bông gòn tẩm dầu cây Cajeput. Tôi có sẵn vài cuộn lấy từ chỗ người bào chế thuốc. Darby thỉnh thoảng cũng bị đau răng như thế.”

Joseph im lặng giải quyết nốt bữa ăn. Hắn ăn sạch, chỉ bỏ lại hai lát thịt lợn muối trên đĩa, sau đó đứng dậy, ném hai miếng thịt cho con Buddy rồi đi đến bồn rửa.

“Cứ để đĩa đấy, không phải bận tâm đâu”, cô nói. “Giờ ngồi lại đây để tôi xem cái răng của anh thế nào nào.”

Khó xử rồi đây. Thực ra răng của hắn chẳng vấn đề gì, nhưng nói thật cho cô biết thì chẳng khác nào thú nhận hắn đã bịa chuyện. Chẳng biết nên làm thế nào, hắn đành ngồi xuống.

Cô chạy đến lớn vồn xung quanh hắn và bảo hắn há miệng ra. “Cái nào bị đau?”, cô hỏi.

Mùi hương hoa hồng làm hắn ngây ngất, khi cô cúi sát xuống và luồn bàn tay mảnh mai ra sau đỡ lấy đầu hắn. “Hô ồ”, hắn đáp, vật lộn để phát âm cho chuẩn với cái miệng đang há rộng.

“Cái gì?”

Một bên ngực cô đã gần sát người hắn. Hắn ngậm miệng nói lại, “Tôi không rõ”.

“Ồ, không sao. Há rộng ra nào, để tôi xem nó ở đâu.”

Giờ thì hắn đau thật, nhưng lại đau ở một chỗ chẳng liên quan gì đến miệng cả. Old Glory của hắn đã cứng ngắc và bắt đầu giật giật. Hắn há miệng và ngửa đầu ra sau. Cô cong người xuống, nhìn vào trong khoang miệng, phần áo xếp li trước ngực cô sượt qua cằm hắn, sau đó một bên ngực mềm mại, ấm áp của cô tìm được chỗ dựa trên vai hắn. Chúa ơi, đời hắn chưa bao giờ khao khát một người đàn bà nào nhiều như lúc này.

“Đây rồi”, cô thông báo với hắn. “Ồ, đúng rồi, tôi nhìn thấy chỗ bị sâu rồi này. Anh nên đi gặp bác sĩ đi, Joseph ạ. Tôi nghĩ chắc phải hàn lại.”

Lông mày hắn nhướng lên ngạc nhiên, nhưng không nói được, vì ngón tay của cô còn đang ở trong miệng hắn. Một mùi khó chịu xộc lên mũi hắn, lẫn át hắn mùi hương hoa hồng từ cơ thể cô. Tận sâu trong cổ họng, hắn có cảm giác bỏng rát như bị đốt cháy.

“Được rồi đấy”, cô thỏ thẻ. “Cẩn xuống nào.”

Hắn nghe lời, cẩn xuống miếng bông gòn, ngay lập tức, một cơn đau buốt óc lan rộng trong hàm hắn. Hắn bật người khỏi ghế nhanh đến nỗi suýt chút nữa thì xô ngã cả Rachel. “Á! Ôi, chết tiệt!”. Hắn vội vã thọc một

ngón tay vào miệng, móc miếng bông ra, sau đó chạy về phía bồn rửa, bắt đầu nhổ nước bọt liên tục. “Cái quái gì thế hả? Á, chết tiệt! Đau quá”.

“Sẽ chỉ đau một lúc thôi mà.”

Nói thì dễ lắm. Cô có phải chịu cơn đau chết tiệt từ hàm buốt lên đến tận óc như hăn đâu. Từ bé đến giờ, hăn chưa bị đau răng hay sâu răng gì hết, nhưng nhờ có cô, giờ hăn bị nặng thật rồi. “Cô biết là nó sẽ đau hả? Chết tiệt, sao không nói trước với tôi?”. Hăn chọc chọc nhẹ cái răng. Sâu răng ấy hả?

Hăn luôn tự hào vì mình có hàm răng hoàn hảo. “Đau khủng khiếp. Tôi có một cái răng sâu thật rồi đây này.”

“Anh cần phải giữ miếng bông đó thêm vài phút nữa, thật đấy.”

Joseph vốc một ít nước lên súc miệng. Cuối cùng cơn đau cũng đã giảm bớt. “Không, cảm ơn. Chữa còn đau hơn không chữa ấy.”

“Nhưng như thế mới có tác dụng”, cô cố thuyết phục hăn. Cơn đau đã dứt, ở tất cả các bộ phận trên cơ thể hăn, Joseph chùi miệng vào ống tay áo sơ mi, rồi quay người lại nhìn cô đầy cảnh giác. Old Glory của hăn cuối cùng cũng xịu xuống và an phận dưới lớp vải quần. “Đã đỡ hơn rồi”, hăn cam đoan với cô.

Rachel nở một nụ cười hạnh phúc. “Đó, anh thấy chưa? Lần nào Darby bị đau răng cũng đều trị như thế mà.”

Joseph đã quen ngày nào cũng phải luôn chân luôn tay nên không chịu được cảnh cứ phải ngồi mãi một chỗ, vậy nên, hăn quyết định giúp Rachel làm bếp. Bánh mì và bơ trước kia hăn đã làm vô số lần, nhưng pho mát thì đây là lần đầu tiên.

“Cái này cũng thú vị đấy”, hắn nhận xét khi trông chừng một nồi sữa lớn đang đun trên bếp lò, còn Rachel thì đang bận rộn tíu tít xung quanh hắn. Cô đã cho vào nồi sữa một phần tư thìa chất mồi và trong khi chờ sữa chín tới họ tranh thủ khuấy bơ. Bây giờ hỗn hợp sữa sẽ phải được đun nóng tới một nhiệt độ nhất định, sau đó, cô sẽ cho vào nồi chất lên men để làm nó đông đặc lại. “Cái này lúc làm xong sẽ có vị gì nhỉ?”

Cô nhẹ nhàng cười. “Ừm, tôi hy vọng nó sẽ có vị giống với món pho mát dày.”

Hắn bật cười. “Ý tôi là lúc nó chưa lên men đủ cơ.” “Pho mát khi chưa đủ độ sẽ không ngon lắm, chỉ là một hỗn hợp sữa đông đặc đã được rút hết nước và có vị hơi mặn thôi.”

Rachel nhìn nồi sữa xem đã đủ độ nóng chưa, rồi cho thêm một ít chất lên men đã hòa tan trong nước. Khuấy một chút, họ nhắc nồi sữa đặt bên cạnh bồn rửa. “Giờ chúng ta phải chờ khoảng bốn mươi lăm phút nữa cho đến khi sữa đông lại.”

Một lần nữa, Joseph lại chẳng biết làm gì ngoài ngòì nghịch ngón tay cái của mình. William Shakespeare nói đúng, hắn kết luận. Mơ mộng là con đẻ của những cái đầu nhàn rỗi. Vì thế, lúc này hắn mới chẳng thể rời mắt khỏi Rachel, vừa nhìn ngắm, vừa mường tượng đến những chỗ mà lý trí của hắn không cho phép. Nếu hắn hôn cô lần nữa, liệu cô có nhiệt tình đáp lại hắn như hôm trước không nhỉ? Và sẽ mê người như thế nào, nếu như hắn cởi bỏ nút áo sơ mi bó sát kia, để được chiêm ngưỡng bầu ngực mềm mại, tròn đầy của cô?

Cuối cùng, Joseph đành phải với lấy quyển sách đang mở sẵn trên bàn để chuyển hướng suy nghĩ. “Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn à?”

Rachel đang lót vải thưa bọc pho mát vào một cái chao đặt cạnh bồn rửa, cô ngược lên hỏi hăn. “Anh đọc truyện đó chưa?”

Từ khi kết thúc đời học sinh cấp sách đến trường, Joseph chẳng mấy khi đọc sách hay thứ gì tương tự như thế, trừ một vài cuốn nói về ngựa, bò, hoặc cách trồng cây lương thực. “Chưa, tôi chưa đọc cuốn đó.”

“Thế còn cuốn Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer?” “Chưa.”

Cô đi đến chỗ một trong những giá sách treo trên tường nhà tắm và quay trở lại với cuốn tiểu thuyết có bìa bằng da. “Anh sẽ gặp Huckleberry lần đầu ở cuốn này.” Cô ngồi xuống đối diện với hăn, vặn to bắc đèn rồi bắt đầu lật mở cuốn tiểu thuyết với thái độ cẩn trọng, đầy nâng niu. Những ngón tay xinh xắn của cô vuốt ve từng trang sách, như thể đó là một người bạn lâu năm không gặp vậy. “Để tôi đọc cho anh nghe vài đoạn nhé.”

Joseph hoan nghênh bất cứ thứ gì có thể khiến hăn không để ý đến Rachel và những đường cong gợi cảm trên người cô. Ba mươi phút sau, hăn hoàn toàn bị cuốn vào câu chuyện, đầu óc hăn bay đến thị trấn nhỏ của St. Petersburg nằm dọc theo dòng sông Mississippi và cười thích thú với những mảnh khóc của cậu bé Tom Sawyer, cùng với những lần cậu bị bà dì Polly phạt vì quá nghịch ngợm.

“Cái thằng ranh Sid đó nhiều chuyện thật”, hăn nhận xét.

Rachel mỉm cười và đẩy quyển sách về phía hăn. “Đến lúc phải làm ráo nước nôi sữa đông và bơ rồi. Sao anh không đọc to lên trong khi tôi làm việc nhỉ?”

Joseph cầm lấy cuốn sách và ngả người ra ghế, tìm đến đoạn cô vừa đọc. Chẳng mấy chốc, hăn lại như bị lạc vào câu chuyện một lần nữa. Hăn say sưa đọc, lơ mơ nhận thấy Rachel bận rộn đi tới đi lui trong nhà bếp và thỉnh thoảng đi đến ngồi cạnh bàn ăn.

Vì tội trốn học đi ra sông bơi, Tom bị bà dì Polly phạt phải tự mình sơn trắng lại toàn bộ hàng rào xung quanh nhà. Có điều Tom là một thằng bé lẻo mép, cuối cùng nó cũng lừa được mấy đứa bạn hàng xóm hoàn thành công việc thay cho mình.

Thời gian cứ thế nhanh chóng trôi qua, khi câu chuyện dần dần hé mở. Tom say mê một cô gái tên Becky Thatcher, con gái của vị thẩm phán và lần đầu nếm trải mùi vị thất tình. Thế rồi vào một buổi tối, cậu và Huck lên ra ngoài lúc nửa đêm để vào nghĩa địa, định sẽ làm một nghi lễ đặc biệt để trị mụn cóc. Hai đứa trẻ vẫn nghĩ trong nghĩa trang có đầy ma quỷ, nên vừa sợ hãi, vừa hồi hộp ngồi đợi để gặp một con ma.

Joseph đọc đến đó thì cười thầm và liếc nhìn Rachel. “VẬY là tôi không phải người duy nhất sợ ma rồi.”

Cô cũng toét miệng cười với hắn. “Đọc tiếp đi.”

Trong khoảnh khắc, Joseph nổi hết cả da gà. Hai thằng bé bị tiếng nói chuyện càng lúc càng gần dọa cho sợ mất vía, sau đó, chúng tình cờ chứng kiến cảnh một toán ba tên trộm vặt đào trộm một ngôi mộ. Rồi ba kẻ đó lại quay sang đánh nhau, cuối cùng Tom và Huck lại tận mắt chứng kiến một chuyện còn tệ hơn nhìn thấy ma gấp nhiều lần: một vụ giết người. Quá khiếp đảm, hai đứa bỏ chạy. Sau đó chúng thỏa thuận sẽ không nói cho bất kỳ ai, vì sợ tên giết người Joe Da đỏ biết được sẽ giết nốt cả hai đứa chúng.

“Hay thật đấy”, Joseph thú nhận sau khi ngừng đọc để nghỉ ngơi một chút. “Tôi không nghĩ mình sẽ bị nó thu hút đến vậy.”

Rachel vẫn bận rộn làm việc với kệ để đồ ngay cạnh bồn rửa, cô đang đổ sữa đông vào các tấm khuôn pho mát có lót vải thưa. “Đó là cuốn ưa thích của tôi đấy và cả cuốn Những cuộc phiêu lưu của Huckleberry Finn nữa, tôi nghĩ cuốn đó thậm chí còn hay hơn. Chúng đích thực là những kiệt tác của Twain.”

Joseph đọc tiếp. Một lúc sau, Rachel thay hẳn kể chuyện, buổi sáng trôi qua nhanh đến nỗi loáng cái đã đến trưa lúc nào họ cũng không hay biết. Trong lúc giúp cô chuẩn bị bánh mì kẹp, Joseph vẫn còn kinh ngạc cảm thán về cuốn sách. “Tôi chưa quay lại miền Nam kể từ khi còn là một cậu bé loắt choắt đến khi trưởng thành, đọc truyện này lại khiến tôi có cảm giác như mình đang sống ở đó vậy.”

“Những lúc rảnh rỗi tôi rất thích đọc sách”, cô nói, hai má hơi hồng lên. “Chúng dường như mang cả thế giới rộng lớn ngoài kia vào trong gian bếp bé tí này của tôi, làm cho tôi cảm thấy được ánh mặt trời, cảm nhận từng làn gió lùa vào tóc, ngửi thấy hương hoa và nghe được cả tiếng chim hót nữa. Nếu không có sách bầu bạn, chắc tôi đã teo lại và có lẽ đã chết từ lâu rồi.”

Joseph mừng vì cô có những cuốn sách này làm bạn, nhưng chẳng hiểu sao hẳn vẫn thấy buồn, khi biết thế giới của cô là do những câu từ, chữ viết tái tạo nên. Qua giọng nói của cô, hẳn biết chắc cô khao khát được thấy lại ánh mặt trời ấm áp và rất rất nhiều niềm vui nữa mà có lẽ chỉ có thể tìm thấy ở ngoài kia, đằng sau những cánh cửa. Lúc này đây, hẳn gần như có thể hy sinh tất cả để cô có thể trải nghiệm những thứ đó lần nữa. Nhưng buồn thay, hẳn thực sự không biết phải làm thế nào.

Ace đến lúc hơn hai giờ chiều, sẵn sàng thay Joseph canh chừng ngôi nhà trong khi hẳn đi vào thị trấn. Rachel ủ rũ, thất vọng khi nghe thấy giọng Ace ở bên kia cánh cửa, anh thông báo rằng lần này Caitlin không đi cùng.

“Sáng nay chúng tôi phải đi nhà thờ, mà chiều thì Caitlin cũng bận việc”, Ace giải thích. “Cô ấy nhờ tôi chuyển lời rằng lần sau sẽ cố gắng tới.”

Joseph lách người qua cánh cửa trên cổng tò vò. Sau khi Rachel đã gài cửa lại cẩn thận, hẳn ra khỏi nhà bằng lối cửa sổ, rồi vòng qua phía sau để

gặp anh trai. Hai con chó Buddy và Cleveland mừng rỡ sủa om sòm, chúng gặp nhau ở sân bên rồi quẩn quýt trên mặt đất thành một mớ lông hỗn độn màu đỏ vàng và trắng. Chào hỏi xong, hai con vùng dậy đua nhau chạy, vừa chạy vừa cắn vào chân con kia cố gắng hạ gục nhau. Joseph nhìn bóng hai con vật phi qua hàng rào và mất hút vào trong bãi cỏ cao hơn phía xa xa. Hẳn biết, chúng nó chơi chán sẽ quay trở về nên cũng chẳng thèm gọi lại.

“Chào”, Ace ngồi trên bậc thềm trước hiên gọi với hẳn. “Hôm nay trời đẹp quá nhỉ.”

Joseph gật đầu tán thành. “Một buổi chiều đẹp trời. Vậy là mùa xuân sắp đến rồi đấy.” Hẳn phóng mắt nhìn thảm cỏ trải dài hết tầm mắt, thầm ước Rachel cũng có thể ra ngoài để thưởng thức nắng chiều tuyệt đẹp lúc này. “Thật ấm áp dễ chịu. Em nghĩ đây là một tín hiệu đáng mừng.”

“Hôm nay là lễ Sabbath^[1], Caitlin không được làm việc nhà như mọi khi nên quyết định ra vườn xới đất để chuẩn bị trồng cây.”

Joseph đã sống cùng một mái nhà với chị dâu đủ lâu để biết chị ấy không hề coi làm vườn là một công việc. Người phụ nữ này nâng niu cây như của quý. Năm nào cũng vậy, cứ vào ngày đầu tiên của tháng Hai, Caitlin lại rải đầy cửa sổ xung quanh nhà với đủ các loại cây, hoa trồng được trong vườn, để rồi sau đó lại nóng lòng thay hết một loạt bằng những chậu cây mới.

“Anh đã nói đi nói lại là bây giờ vẫn còn quá sớm để trồng cây, nhưng anh biết cô ấy sẽ làm cho bằng được. Rồi kiểu gì cũng có một trận sương giá làm chết hết mầm cây và anh sẽ lại phải mua sô-cô-la về dỗ dành bà chị em cho xem.”

Joseph không nhịn được cười. “Anh chiều chị ấy đến hư mất thôi. Chỉ để ý việc chị ấy sẽ buồn đến thế nào nếu chỗ cây đó bị chết hết vì sương

giá, còn chẳng thèm quan tâm đến việc sẽ có bao nhiêu hạt giống bị lãng phí nữa.”

Ace chỉ nhún vai. “Anh chẳng tiếc tiền nếu có phải mua cho cô ấy cả một xe hạt giống. Bất kỳ điều gì khiến cô ấy vui, anh đều sẵn sàng làm.”

“Chị ấy đã hạnh phúc lắm rồi, Ace ạ. Khéo chị ấy còn nghĩ mặt trời mọc và lặn đều từ móng anh ấy chứ.”

Ace phá ra cười ha hả, kéo theo đó là một động tác hất mạnh đầu ra sau đến nỗi làm rơi cả mũ, mái tóc đen nhánh của anh được giải phóng, lấp lánh dưới ánh mặt trời. “Em biết cách dùng từ thật đấy, em trai.”

“Gần đây có nhiều người nói thế với em lắm rồi.” Joseph đi đến ngồi cùng Ace trên bậc thềm để hút một điếu thuốc, trước khi đóng xe ngựa và chất các thứ hàng hóa của Rachel lên xe. Lão Harrison Gilpatrick lúc nào cũng biết cách tận dụng buổi sáng Chủ nhật, sau khi mọi người đi nhà thờ về để mở cửa hàng và tạo điều kiện cho những cư dân thường chỉ vào thị trấn tuần một lần có dịp tụ về hàng tá đồ dùng thức ăn cần thiết. “Vết xước ở môi thằng bé thế nào rồi?”, hẳn chuyển chủ đề sang hỏi Ace.

“Ồn cả.” Ánh mắt anh dịu dàng hơn hẳn. “Thằng bé chắc vẫn đang ở trong vườn, hơn hở nghịch đất với mẹ nó.”

Joseph có thể tưởng tượng rõ ràng cảnh tượng đó, hẳn nhận xét, “Bé con hay thích nghịch đất thế mà”.

Một cơn gió bất ngờ thổi tới làm tung bay mái tóc vàng óng lòa xòa trước trán Joseph. Hẳn nhìn xuyên qua vài lọn tóc, hương về phía mấy tán cây sồi đang không ngừng đung đưa, trên cành cây đã nhú ra đầy chồi mới. Sớm thôi, cỏ cây sẽ thay lá khi xuân đến, bãi cỏ sẽ chuyển màu đậm hơn và khắp trang trại sẽ được phủ một màu xanh tươi mát với nhiều tông màu khác biệt. Nhưng Rachel sẽ chẳng bao giờ được nhìn thấy.

“Nhìn gì mà xa xăm vậy chú em?”, Ace bất thành linh hỏi hần.

Joseph thở dài rồi lắc đầu. “Chỉ nghĩ, thế thôi. Buồn thật đấy, nhìn cô ấy cứ như thế mà sống.” Hần ngoắc ngón tay cái ra hiệu về phía ngôi nhà. “Ngày này qua ngày khác, chẳng rời gian bếp bao giờ. Cô ấy thậm chí còn không thể nhìn qua cửa sổ để thấy ánh mặt trời hay ngắm một con chim nhảy nhót trên cành cây nữa. Đến em cũng phát điên khi mới chỉ ở trong đó có vài ngày. Em đã đọc một cuốn sách. Anh có tin được không?”

Ace lấy bao Crosscut của anh ra và châm một điếu. “Em thích cô ấy rồi, đúng không?”

“Khó mà ghét cô ấy được”, Joseph trả lời với giọng sắc bén. “Rachel là một cô gái tốt.”

Ace ngẫm nghĩ câu nói đó một lúc. “Không cần phải cáu lên thế đâu.”

“Em đâu có cáu. Anh đừng có suy diễn linh tinh. Phụ nữ khiến em thấy thích rất nhiều. Cái này chẳng nói lên gì cả.”

“Anh cũng có ý đó đâu.”

Joseph không bỏ qua cái nhếch mép của ông anh. “Gì chứ?”, hần hỏi, tự dưng cảm thấy bực tức mà cũng chẳng hiểu tại sao.

Ace giơ hai tay lên đầu hàng. “Không có gì. Chỉ là thấy em nóng nảy hơn bình thường. Chẳng giống em tẹo nào.”

Joseph ném điếu thuốc trên tay và ấn chiếc mũ trên đầu xuống chặt hơn. “Em còn có nhiều việc cần thiết phải làm hơn là ngồi nghe anh nói vớ vẩn.”

Ace ngơ ngác nhìn hần. “Khi thật, Joseph. Anh đã kịp nói gì đâu.”

“Chẳng cần nói cũng biết anh đang ám chỉ điều gì. Anh nghĩ em không biết trong đầu anh đang nghĩ gì chắc.”

Joseph giận dữ bước xuống thềm, dùng chân dẫm nát điếu thuốc, rồi ném cho ông anh một cái liếc bực bội. “Anh biết chắc chắn mình đang ám chỉ điều gì, đừng có bịp em.”

“Không, anh có biết gì đâu.”

Joseph chẳng thèm đôi co thêm với ông anh mà đi thẳng đến nhà kho. Hăn vẫn nghe thấy tiếng bước chân Ace theo sau mình. “Nhiệm vụ của anh là ở đó canh chừng ngôi nhà”, hăn quay lại, nói với giọng gắt gỏng.

“Anh ở đây quan sát ngôi nhà cũng có sao đâu.”

Joseph đi vào trong kho. Vài phút sau, hăn đi ra, dắt theo hai con ngựa, Ace muốn giúp đóng chúng vào xe chở hàng. Khi hai người một trước một sau đóng yên hai con ngựa, Ace lên tiếng hỏi, “Em yêu cô gái đó rồi hả, Joseph?”

Câu hỏi khiến cơn giận của hăn bùng nổ. “Không, em không yêu cô ấy!”, Joseph nhận ra mình nói gần như hét vào mặt anh trai, hăn lại càng điên tiết. “Rồi nhé, cuối cùng anh cũng chịu thừa nhận!”. Từ sau mông con ngựa thiến, hăn chỉ một ngón tay vào khuôn mặt ngăm đen của Ace cảnh cáo. “Đừng bao giờ có cái ý nghĩ đó, anh nghe chưa? Anh mới là kẻ si tình trong gia đình này, không phải em. Em thích tìm vui ở bất cứ nơi nào em muốn rồi đi tiếp, trước giờ vẫn thế và sau này cũng sẽ không thay đổi.”

“Bình tĩnh nào, cậu bé, cũng phải có ngoại lệ chứ.” Joseph nghiêng răng nuốt nước bọt và lại cắn vào lợi một lần nữa. “Không đời nào.” Hăn tung người ngồi lên xe ngựa, bắt lấy dây cương và đạp nhả phanh. “Em sẽ gặp anh khi nào quay trở lại. Hy vọng đến lúc đó anh sẽ có thể suy nghĩ tỉnh táo hơn một chút.”

Joseph đã đi được gần một dặm cách xa ngôi nhà, lúc này, hắn mới nhận ra mình quên không chất đồ lên xe. “Mẹ kiếp.” Hắn bực mình dừng hai con ngựa lại và xả cơn tức một lúc. Ngoại lệ sao? Ace luôn biết cách làm cho Joseph tức điên lên. Ờ, nên nhớ rằng người cười cuối cùng mới là người chiến thắng. Joseph Paxton, phải lòng một người phụ nữ ư? Ha. Không bao giờ.

Simone Gilpatrick là một phụ nữ đầy đà, miệng lưỡi sắc sảo, với mái tóc đen và cặp mắt nâu lấp lánh. Tuy nhiên nhiều người ở đây không ưa bà, vì cái tính hách dịch và hay tọc mạch. Bà ta còn nổi tiếng vì rất hay đi buôn chuyện thị phi. Joseph hay mua sắm ở cửa hàng tạp hóa này vào ngày thường, khi chỉ có Gus, anh chàng làm thuê tóc đen lực lưỡng vẫn giúp Harrison trông nom quầy hàng, thế nên, hắn rất hiếm khi bắt gặp Simone, mà có gặp thì hắn cũng lờ bà ta đi, coi như không thấy.

“Chào buổi chiều, bà Gilpatrick”, hắn lên tiếng khi bước vào cửa hàng.

“Chiều sắp tàn đến nơi rồi còn gì”, bà Simone đáp lại hắn từ phía sau quầy. “May cho anh hôm nay là ngày Sabbath đấy, nếu không chúng tôi đã đóng cửa từ lâu rồi.”

Xỏ hai ngón tay cái vào hai bên thắt lưng, Joseph chậm rãi đi qua, đánh giá các giỏ, thùng đựng ngũ cốc và thực phẩm các loại bày la liệt trên mặt sàn gỗ, hắn vừa đi vừa kéo lê gót giày trên sàn nhà. “Theo tôi thấy thì mọi người vẫn còn chưa về hết, vậy nên, tôi đoán ông bà sẽ không đóng cửa cho đến khi số đồ này được bán sạch. Nếu không sẽ mất kha khá lợi nhuận đấy nhì.”

Bà ta khịt mũi và mím môi như thể vừa ngửi phải mùi gì khó chịu lắm. Joseph chỉ nhe răng cười. Ai cũng biết bà Simone là chúa tham lam. Nếu không có ông chồng tốt tính, lại công bằng Harrison Gilpatrick, thì có lẽ bà

ta đã độn giá lên đến tận trời và vô tư nhét cả đồng tiền vào két mà chẳng hề cần rút lương tâm đến một khắc.

Bà ta nhìn hẩn dò hỏi, “Vậy tôi có thể giúp gì cho anh, anh Paxton? Nếu anh lại đến đây để nhét đầy lỗ tai ông Harrison mấy thứ về bò cái và sinh đẻ thì xin lỗi, ông ấy đang bận dọn dẹp ở phía sau rồi”.

Hôm nay, Simone mặc một cái váy bằng vải bóng màu tím nhạt, khiến bộ ngực bà vốn dĩ đã to giờ nhìn còn đồ sộ hơn gấp mấy lần so với bình thường. Joseph chẳng hiểu, thế quái nào ông Harrison lại cho phép vợ mình mặc những thứ quá phô trương như thế. Xong hẩn lại tự hỏi mình, không chừng sao lại đi thắc mắc mấy thứ này. Harrison Gilpatrick là một người đàn ông trầm tĩnh, thân thiện, rất hiếm khi đi gây gổ với người khác và thường sẽ chỉ ngăn cản vợ khi ông thực sự thấy cần thiết mà thôi.

“Hôm nay tôi không đến đây thăm ông ấy”, Joseph đảm bảo với bà. “Tôi có vài thứ để chào hàng, một ít bơ, trứng gà và vài mẻ pho mát.”

Bà Simone gật đầu. “Tôi nghe nói anh đang ở cùng với cô Rachel ở trang trại nhà Hollister. Cả ngày lẫn đêm, theo như tôi hiểu.”

Joseph dùng ánh mắt sắc bén liếc bà. Nghe giọng bà ta có cái vẻ ẩn ý làm hẩn không mấy dễ chịu.

“Chẳng có gì không đúng dẫn xảy ra cả. Nếu người ta đang đồn đại như thế thì họ nhầm to rồi.”

Bà ta nhún vai. “Tôi chẳng thể kiểm soát những gì người ta nói được, anh Paxton ạ. Chuyện gì đang xảy ra ở trang trại nhà Hollister thì chỉ có anh mới rõ, còn chúng tôi chỉ biết đoán mò thế thôi.”

Nói rồi bà ta đi ra khỏi quầy bán hàng, tác phong có vẻ nhanh nhẹn và ra dáng thương nhân. Cái váy bóng bẩy từ đầu đến chân càng phóng đại vẻ ngoài tròn trĩnh thái quá của bà, đến nỗi, hẩn còn tưởng mình nhìn thấy một

cánh cửa nhà kho đang lạch bạch tiến về phía hắn. “Mấy thứ đồ anh muốn bán ở đâu?”

Joseph vẫn còn đang mắc kẹt với lời mọi người đang đồn đại về hắn và Rachel. “Từ từ đã.”

Bà Simone hống hách nhướng một bên lông mày màu đen lên. “Vâng, thưa anh Paxton?”

“Darby McClintoch, quản đốc của trang trại Hollister đã cố đi đến chỗ tôi khi vừa bị trúng một viên đạn vào sau lưng.”

“Chúng tôi đều nghe nói rồi. Giờ ông ấy thế nào?”

“Doc nghĩ ông ấy sẽ vượt qua được. Nhưng đó không phải điều tôi muốn nhấn mạnh.” Hắn đi theo bà chủ cửa hàng qua một mê cung toàn là giỏ và thùng đủ loại. “Darby tin rằng vụ tấn công có thể liên quan đến chuyện xảy ra với gia đình Hollister năm năm trước và ông ấy thực sự lo lắng về sự an toàn của cô Rachel. Đó là lý do tại sao tôi đang ở chỗ trang trại Hollister, để bảo vệ cô gái.”

“Tôi hiểu”, bà đáp, giọng hồ nghi.

“Cô Rachel sống trong một gian nhà bếp bốn phía đều bịt kín”, Joseph phản kháng. “Nhiều năm rồi cô ấy chưa mở cửa cho ai vào nhà. Làm sao người ta lại có thể nghĩ giữa chúng tôi đang có việc gì mờ ám được chứ?”

Bà Simone tiến về phía cửa ra vào, phần hông to như tấm ván của bà ta quẹt vào cả hai bên khung cửa. “Rachel Hollister là một tiểu thư trẻ tuổi chưa chồng, anh Paxton ạ và anh cũng là một chàng trai chưa vợ, người mà, thứ lỗi nếu tôi nói thế này nhé, người mà từ lâu đã có tiếng là một tay lãng nhăng.”

Một tay lảng nhãng? Mẹ kiếp, Joseph bắt đầu cảm thấy đau đầu thực sự rồi. Một kẻ lảng nhãng sẽ theo đuổi bất kỳ chiếc váy nào. Một kẻ lảng nhãng thì không hề biết đắn đo, do dự. Một kẻ lảng nhãng sẽ không ngần ngại lừa gạt cả những phụ nữ đứng đắn nhất. Mà hẳn thì chẳng bao giờ dây dưa với phụ nữ trẻ tuổi đoan trang lần nào.

“Ý tôi không phải là tôi tin giữa hai người đang thực sự có chuyện gì đó không đứng đắn.” Bà ta nở một nụ cười ngọt đến mức có thể nhỏ ra nọc độc với hẳn. “Tuy nhiên, anh cũng phải biết, bây giờ cả thị trấn người ta đang đồn ầm lên rồi.”

Và Joseph dám cá rằng, trong số đó, miệng lưỡi của bà ta là tích cực nhất.

“Dù anh có cắt bánh cẩn thận như thế nào đi chăng nữa, anh Paxton, thì người ta vẫn sẽ cố soi cho bằng được những mẫu vụn trong từng miếng bánh.”

Sức chịu đựng của Joseph đã lên đến cực điểm khi hẳn bắt kịp bà ta ở chỗ cỗ xe ngựa. Con mụ già tự mãn chỉ thích bới móc chuyện người khác. Hẳn tức điên khi nghĩ sẽ có người trong cái thị trấn bản thiêu bé tí tẹo này dám chỉ một ngón tay vào mặt Rachel Hollister và cười nhạo cô. Đó là một trong những người con gái tốt nhất và đúng mực nhất hẳn từng gặp trong đời.

“Vậy thì có lẽ một số người đã quên mất lời răn thứ tám rồi nhỉ”, hẳn nhắc lại cho bà ta. “Bịa chuyện bôi nhọ hàng xóm của mình cũng là một tội lỗi.”

Bà Simone chỉ khinh khỉnh nhướn lông mày nhìn hẳn. “Rốt cuộc anh có muốn bán mấy thứ đồ này hay không nào?”

Joseph đã bị Ace chọc cho tức điên lên thì chớ, bây giờ hẳn chỉ muốn giết người. Nhưng hẳn không thể cứ thế mà bóp nghẹt con mụ già phiền

phức này, vậy nên hẳn quyết định sẽ dùng một chiêu khác. Hẳn sẽ trả đũa bằng cách mặc cả giá với bà ta.

“Bốn cent một tá trứng thôi à? Chỗ này là trứng gà nuôi bằng ngũ cốc, mà tôi biết tổng mỗi một tá trứng như này có giá đến tận sáu cent. Tôi vừa mới nhìn giá rồi, bà bán chúng với giá chín cent cơ đấy. Vậy là mỗi một tá bà lãi đến ba mươi ba phần trăm, như thế là hời quá rồi ấy.” “Cút đi.”

Joseph gật đầu. “Có lẽ cứ làm thế đi vậy. Tôi sẽ cứ đứng ở đây và bán phá giá mấy thứ này xuống khoảng vài cent gì đó, như thế không những có thể thu lại lợi nhuận cho cô Rachel như bình thường một cách nhanh chóng, mà còn lấy lại hết phần trăm của bà nữa. Bà có muốn đánh cuộc không?”

Cuối cùng, Joseph bán được sáu cent một tá trứng, tám cent mỗi pound^[2] pho mát, là giá tốt nhất từ trước đến giờ cho Rachel và sáu cent cho mỗi pound bơ. Hẳn đánh xe ngựa lên phố Main Street, vừa đi vừa cười như một thằng điên. Ai nói trả thù là không ngọt ngào nào?

Chặng dừng tiếp theo của hẳn là chỗ người thợ cưa. Ronald Christian là một người đàn ông có vóc dáng trung bình, với mái tóc đen lác và đôi mắt xanh dương thân thiện. Ngày thường, người ta luôn bắt gặp ông mặc một bộ quần yếm jean vá chỗ nọ chỗ kia nhưng sạch sẽ, mùa đông cũng như mùa hè, chỉ trừ những lúc đi cầu nguyện, ông ta sẽ thay một bộ đồ chỉnh tề khác.

Joseph vừa từ trên xe ngựa nhảy xuống, mấy cậu nhóc nhà Christian đã nhanh nhẩu chạy ra đón hẳn. Richie, đứa nhóc sáu tuổi ôm cứng lấy một chân hẳn, cậu em Donnie nhỏ hơn một tuổi bắt lấy chân còn lại. Joseph đưa tay vỗ nhẹ lên mái đầu tóc mun của hai đứa trẻ và nhìn vào những cặp mắt màu xanh dương to tròn của chúng mà mỉm cười.

“Xin chào, các cậu bé. Ngày hôm nay thế nào hả?” Ronald từ trong xưởng bước ra, gọi là xưởng nhưng thực chất nó giống một cái lán hở bốn

bên, đơn giản, chỉ gồm mái chống đỡ bằng vài cây cột. “Nào, Richie, Donnie”, ông nạt. “Buông tha cái chân của anh Paxton đi chứ. Anh ta đi làm sao được nếu mấy đứa cứ đeo lưng lẳng trên người như thế hả.”

Joseph làm rối bù mái đầu hai đứa nhóc rồi mới chuyển sự chú ý sang ông bố. “Chào, Ron. Tôi cần vài mảnh ván.”

“Loại nào?”

“Loại nào cũng không quan trọng lắm. Tôi chỉ cần chúng dày hơn một chút thôi.” Hắn giơ hai tay lên để minh họa. “Cô Rachel Hollister cần một cánh cửa mới.”

Ronald gật đầu. “Tôi nghe nói giờ anh đang ở chỗ đó.” Joseph tự hỏi lão còn nghe được những gì nữa.

“Tôi rất tiếc về chuyện xảy ra với Darby. Lão giờ thế nào rồi?”

“Doc vẫn thường xuyên tới kiểm tra tình hình của ông ấy. Cho đến giờ thì vẫn ổn. Tối qua ông ấy có hơi sốt một chút làm chúng tôi hơi lo. Nhưng Doc nói đó là phản ứng tự nhiên, hoàn toàn nằm trong dự liệu.”

“Vết thương do đạn găm vào phần phức lắm”, Ronald tán thành. “Tôi vẫn luôn quý lão Darby này. Hy vọng ông ta sẽ qua khỏi”. Rồi ông ra hiệu cho Joseph đi theo mình vào trong xưởng, nơi ông cất trữ đồ. “Vậy là anh đang cần loại gỗ nào nhỉ?”

“Tôi chẳng quan tâm là loại nào. Chỉ cần các tấm ván thật dày để làm một cánh cửa chặn, thứ gì đó đủ chắc chắn có thể lấp kín cánh cổng tò vò.”

Ronald dẫn Joseph đi đến cuối cùng của xưởng. Hai cậu con trai lão trèo lên những đồng gỗ như hai con kiến nhỏ li ti, chúng thi nhau la hét, khúc khích cười và dường như có thể chạy đến bất cứ chỗ nào chỉ trong tích tắc.

Chỗ gỗ đã bào nhẵn của nhà Christian không cái nào dày quá được hai inch, mà Joseph lại đang cần loại chắc chắn hơn thế nhiều. Hắn đi đến chỗ một đồng gỗ thông thô vẫn chưa được cưa nhỏ theo chiều dọc.

“Mấy cái này được đấy”, Joseph nói. “Ông có thể bào nhẵn hơn một chút và vẫn để nguyên độ dày như thế này không?”

Ronald tươi cười. “Thế thì anh có muốn tìm ván gỗ đầu, anh bạn. Anh muốn cả một phần tư cây gỗ ấy chứ.”

Joseph nhẹ nhàng gật đầu. “Làm cho tôi bốn thanh như thế này nhé?”

Diana, vợ của Ronald xuất hiện ngay sau đó. Bà là một phụ nữ nhỏ nhắn với mái tóc nâu, đôi mắt xanh lá cây dịu dàng và dáng người mảnh khảnh. Chiếc váy màu xám bà đang mặc thuộc loại quần áo rẻ tiền may sẵn ở Montgomery Ward, nhưng dù thế, nhìn bà vẫn rất tuyệt trong một ngày Chủ nhật như thế này. Bà giơ một bàn tay nhỏ nhắn ra chào hắn.

“Anh Paxton, thật vui vì thấy anh đến đây. Chúng tôi không hay có khách mua hàng vào ngày Chủ nhật.”

“Tôi đã hy vọng là ông Ron sẽ vẫn làm việc ở đây nên ghé qua.”

Bà mỉm cười. “Bình thường ông ấy mà làm việc vào Chủ nhật thì tôi sẽ càu nhàu đấy, nhưng Garrett Buckmaster đang xây nhà kho mới nên Ron phải hoàn thành cho kịp đơn hàng vào đúng thứ Ba tuần sau”. Vẻ mặt bà bỗng trở nên nghiêm nghị. “Tôi rất tiếc về chuyện Darby, anh Paxton ạ. Cô Rachel hẳn phải khó khăn lắm. Darby là người gần gũi nhất với cô ấy còn sống trên đời.”

Ronald liếc nhìn qua bà Diana đến chỗ mấy cậu con trai đang nghịch ngợm rồi quát, “Richie, xuống ngay không lại ngã gãy cổ bây giờ!”.

Bà Diana vội vã chạy đến tóm lấy đứa con, để Joseph và Ronald ở lại thương lượng giá cả.

Trên đường ra khỏi thị trấn, Joseph nghe thấy tiếng lão Bubba đập đê vọng lại. Có vẻ như tất cả các cửa hàng, xưởng, tiệm ở No Name đều vẫn hoạt động vào Chủ nhật. Sau khi chuyển hướng xe ngựa đi vào sân trước của xưởng rèn, Joseph thắng phanh, nhảy xuống xe, rồi thong thả đi vào ngôi nhà.

“Bubba?”

Gã thợ rèn lực lưỡng từ một góc đi ra, phần tóc đỏ lốm đốm bạc phía trước trán của gã ướt nhẹ, đôi vai trần cơ bắp bóng loáng mồ hôi. Sức nóng từ bên trong xộc ra ngoài suýt chút nữa làm Joseph nghẹt thở.

“Joseph, chào.”

“Những kẻ xấu xa sẽ không bao giờ biết nghỉ ngơi là gì, đúng không nào.”

Bubba cười xòa. “Dù sao thì cũng chẳng có ngày nghỉ Chủ nhật cho một gã thợ rèn như tôi. Ai cũng tiện thể ghé qua đây đặt hàng trước khi vào nhà thờ, vậy nên giờ tôi có cả một núi việc ấy, mà tất cả đều phải hoàn thành trước khi khách quay lại vào cuối buổi chiều.”

Joseph gật đầu. “Vậy thì tôi sẽ không lãng phí thì giờ của ông nữa, chỉ là thắc mắc liệu ông đã bắt tay vào làm cánh cửa nào chưa và cũng muốn biết ông nghĩ ý tưởng đó khả thi hay không ấy mà.”

“Cũng không mất công là mấy”, lão nói, ra hiệu cho Joseph nhìn về phía sau vai mình. “Tôi chỉ việc duỗi thẳng các thanh sắt ra và hàn chúng lại với nhau thôi. Nhưng nhìn không được đẹp lắm. Tôi nghĩ nên sơn chúng lại một lượt sẽ tốt hơn.”

“Ý ông là ông làm xong hết rồi hả?”, Joseph đi theo lão thợ rèn vào trong. Mấy cánh cửa bằng song sắt được đặt trên sàn nhà gần lò rèn. Bubba nói đúng, chúng cần phải được sơn lại thật. Những chỗ sắt đã hoen rỉ nhìn thật mất thẩm mỹ.

“Thế này là tốt lắm rồi, Bubba ạ. Chắc ông phải thức đến tận nửa đêm mới làm xong ấy nhỉ.”

“Tối qua, sau bữa tối, tôi có tranh thủ làm thêm một lúc.” Lão toét miệng cười rồi nháy mắt với hẳn. “Bà xã Sue Ellen biết tôi làm xong cứ quần tôi suốt. Anh biết rồi đấy, bà ấy vui thì tôi cũng vui, đơn giản thế thôi.”

Joseph cười khùng khục. “Ừ, giúp tôi chuyển lời đến bà White, rằng chúng tôi rất biết ơn lòng tốt của bà ấy. Rachel chắc chắn sẽ cảm thấy an toàn hơn khi có mấy tấm song sắt này bên ngoài.”

“Vợ chồng tôi chỉ mong cô ấy có thể được đón chút ánh nắng mặt trời.” Nói rồi Bubba cúi xuống, nắm lấy song sắt trên một cánh cửa bằng bàn tay to khỏe của mình. “Để tôi giúp anh chất chúng lên xe.”

Trên đường ra nơi Joseph đỗ xe ngựa, Bubba ngoái lại thao thao với hẳn, “Bà vợ Ellen của tôi biết cô Rachel nhớ ánh nắng mặt trời nên cứ ấp ủ ý tưởng thiết kế cho cô gái nhỏ một khoảng sân trong”.

“Một cái gì cơ?”

“Một khoảng sân trong”, Bubba lặp lại. “Khoảng sân có tường bao quanh với một cánh cổng chặn và trần nhà ấy. Anh nghĩ cô Rachel sẽ thích nó chứ?”

Đây quả thực là một ý tưởng tuyệt vời, Joseph nghĩ. Một cái sân trong. Cả người hẳn rạo rức vì phấn khích. “Tôi không thể nói trước liệu cô ấy có

thích nó hay không, ông Bubba. Cứ nhìn thấy lỗ hổng nào trong nhà là cô ấy lại sợ đến mức không thể kiểm soát nổi ấy.”

“Không nhất thiết phải mở ra mà. Bà Sue Ellen nói chúng ta có thể xây dựng những bức tường thật cao bằng đá, còn trần nhà bằng song sắt sẽ được cố định bằng hồ xây và được đê chặt dưới lớp đá phía trên cùng của mỗi bức tường. Với một cánh cửa sắt vững chãi, khóa chặt từ bên trong, nó sẽ giống như một pháo đài ngoài trời, bao quanh bởi bốn bức tường đá ở bốn phía.”

“Tôi không chắc”, Joseph dè dặt đáp. “Phải xem cô ấy phản ứng thế nào với phần song sắt phía sau mỗi cánh cửa trước đã. Sẽ là vô ích nếu chúng ta cứ cố xây dựng một thứ gì đó, dù biết chắc cô ấy sẽ chẳng bao giờ dùng đến.”

Bubba có vẻ thất vọng.

“Dù sao thì ý tưởng cũng rất tuyệt”, Joseph vội vã thêm vào. “Kể từ khi chúng kiến cô ấy sống khép kín như vậy, tôi cũng đã nghĩ nát óc, cố tìm ra cách nào đó giúp cô ấy có thể tận hưởng một chút cuộc sống bên ngoài. Nhưng tôi chẳng bao giờ nghĩ đến việc làm một cái sân ở ngay trong nhà. Nếu Rachel cảm thấy an toàn với cánh cửa sắt và có thể mở cửa đón không khí trong lành như bình thường, tôi nghĩ rất có khả năng cô ấy cũng sẽ cảm thấy an toàn trong một khoảng sân như vậy.”

Bubba lau mồ hôi trên trán, trả lời, “Tôi nghĩ nó sẽ rộng khoảng mười lăm feet, dài tầm hai mươi feet”. Rồi lão vung một cánh tay lực lưỡng về phía đồng sắt hoen rỉ ngoài sân.

“Chúa mới biết nhà tôi chứa nhiều sắt phế liệu đến mức nào.

Chỉ cần xây một chỗ nho nhỏ, để thỉnh thoảng, cô Rachel có thể ra ngoài sưởi nắng, hoặc thậm chí là trồng cả một vườn hoa để thu hút đàn bướm và chim chóc đến nữa ấy chứ.”

Joseph cũng đã hình dung được trong đầu. Một khu vườn xinh xắn, với băng ghế dài và hoa trái đầy xung quanh, có lẽ cả một cái cây nhỏ nữa. Hẳn chỉ muốn ôm hôn bà Sue Ellen một cái vì đã nghĩ ra ý tưởng tuyệt vời này. Nếu Rachel đủ dũng cảm, cô sẽ có thể ra ngoài hít thở chút không khí trong lành. Mặt trời sẽ rọi ánh nắng xuống qua các chấn song và cô cũng sẽ cảm nhận được những cơn gió mùa hè dịu dàng thổi bay mái tóc. Còn cả tiếng chim hót nữa chứ, nếu có thể, cô sẽ lại được nghe âm thanh đó hằng ngày. Joseph biết chắc Rachel sẽ thích chúng.

“Bubba, vợ ông thật đúng là thiên tài.”

Bubba ngượng ngùng, mặt lão đỏ ửng lên khiến những nốt tàng nhang dường như cũng lu mờ đi. “Ừm, nhưng đừng nói với bà ấy nhé. Bình thường bà ấy cũng đã lắm chuyện lắm rồi.” Lão chùi một bàn tay vào chiếc tạp dề da đen như bồ hóng. “Mà quả thực tôi cũng bị thuyết phục vì ý tưởng của bà ấy. Sáng nay, khi đi nhà thờ, Sue Ellen đã đem ý tưởng này ra bàn với mọi người và có kha khá trong số đó tỏ ý muốn đóng góp đá tảng để xây tường cho cô Rachel. Hình như nhà ai cũng có cả đồng đá dồn lại sau khi dọn đất làm nhà ấy. Chúng ta chỉ còn thiếu vữa nữa thôi, nhưng anh chàng ở mỏ đá Jake Lenkins đã hứa sẽ đóng góp nguyên liệu để trộn vữa.”

Cổ họng Joseph nghẹn cứng lại. Hẳn không thốt được nổi lời nào.

“Tôi hy vọng anh không nghĩ mấy chuyện này là thừa thãi”, Bubba nói. “Tôi đã nói Sue Ellen đừng bàn ra bàn vào nữa, nhưng bà ấy là thế đấy, đã muốn làm gì thì chẳng ai có thể ngăn cản được.”

Joseph nhắc chiếc mũ cao bồi xuống, đập đập vào chân, rồi lại đội nó lên trên đầu. Hẳn không rõ Rachel có đủ can đảm để bước ra khỏi gian bếp và ra ngoài sân không. Nhưng thế thì có quan trọng gì nhỉ? Điều đáng nói ở đây là Joseph biết, Bubba và vợ lão Sue Ellen vẫn luôn quan tâm đến Rachel, nên họ mới mất công nghĩ ra đủ các ý tưởng như vậy. Có thể một số người luôn thích bới móc chuyện của người khác, nhưng hẳn dám chắc

một điều rằng, quanh đây vẫn còn có những người hàng xóm tuyệt vời, họ chẳng bao giờ quan tâm đến lời đồn đại mà chỉ muốn mang đến những điều tốt đẹp cho người khác.

Rachel Hollister đã bị cô lập trong ngục tối suốt năm năm liền và hiện tại hẳn biết, người dân ở No Name đang tìm cách giải phóng cho cô khỏi cái ngục tù đó.

Chú thích:

[1] Lễ Sabbath: có nghĩa là “ngày nghỉ ngơi”, hay còn gọi là Ngày Thánh, trong ngày này các tín đồ theo đạo không làm việc mà đi nhà thờ để cầu nguyện.

[2] Pound: (viết tắt: lb, lb , lbm, ℔) là một đơn vị đo khối lượng truyền thống của Anh, 1 pound tương đương với 0,45359237 kg.

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

Khi Joseph rời tiệm rèn lên đường quay trở lại trang trại, tâm trạng của hắn đã khá hơn hẳn. Một khoảng sân, ở ngay trong nhà cho Rachel. Hắn khó có thể tin được là bà Sue Ellen White còn tìm được người tình nguyện đóng góp đá tảng cho cô. Một khi đã được vận chuyển đến, Joseph chỉ việc bắt tay vào xây các bức tường. Hắn tin chắc đến lúc đó, các anh em trai của mình sẽ tới giúp. Gió mùa hè cho Rachel, một mong ước gần như bất khả thi, giờ đây, sẽ có thể trở thành hiện thực.

Trong đầu Joseph đang vẽ ra vô vàn ý tưởng, hắn sẽ thiết kế vườn hoa cho cô như thế nào, trồng những loại cây gì, rồi họ sẽ dùng loại ghế dài như thế nào, vân vân và vân vân. Rồi cả chuồng chim nữa, có thể lắm chứ. Chúng sẽ được treo lơ lửng trên các song sắt, nhìn chắc sẽ thú vị lắm, thậm chí chim chóc cũng có thể sẽ làm tổ trong đó, rồi đẻ trứng. Không phải Rachel sẽ rất vui mừng, khi nhìn thấy những quả trứng nở ra và những chú chim non lớn lên từng ngày hay sao?

Khi về đến nhà, hắn ngạc nhiên khi thấy một cỗ xe độc mã dừng ngay trước cổng trang trại nhà mình.

Không phải Doc, hắn xác nhận. Cỗ xe này nhìn mới hơn và chủ nhân của nó có vẻ là một người phụ nữ. Joseph thặng xe ngựa ngay bên ngoài nhà kho, vì lúc nữa hắn phải mang thêm một số dụng cụ theo trước khi rời Bar H. Hắn đi vòng quanh nhà kho một lượt để kiểm tra hai người làm của mình và bắt gặp Johnny đang ung dung đánh một giấc dưới bóng cây râm mát, vành mũ cao bồi kéo xuống che kín hai mắt. Joseph ho một tiếng đánh thức anh ta khỏi giấc ngủ ngày.

“Anh Paxton!”, anh chàng làm thuê vừa lắp bắp nói vừa vội vã đứng lên.

“Tôi trả lương hậu hĩnh cho anh chỉ để anh lăn ra ngủ, trong khi ngày còn chưa tàn đấy hả, Johnny?”

“Không, thưa ông chủ.” Johnny chụp lại chiếc mũ lên đầu. “Tôi chỉ định nghỉ giải lao một lát thôi, thật đấy, nhưng chẳng hiểu sao lại ngủ quên mất. Chắc có lẽ tại tôi làm việc siêng năng quá.”

Joseph nghi ngờ. “Đừng để chuyện như thế này xảy ra lần nữa, nếu không tôi sẽ trừ tiền lương của anh đấy”, hắn nói dứt khoát. Rồi hắn chỉ tay về phía con bò cái đang thơ thẩn trên bãi cỏ. “Anh phải thường xuyên đi kiểm tra khắp trang trại này, xem có con bò nào sắp đẻ không. Bart đâu rồi?”

“Hình như đang đi làm việc anh vừa nói rồi.”

“Rồi, vậy thì ra đó mà giúp anh ta một tay đi chứ”, Joseph thúc giục. “Tôi hy vọng anh sẽ hoàn thành tốt lượng công việc xứng đáng với đồng lương hậu hĩnh tôi trả cho anh.”

Gã trai trẻ tuổi phủ bụi bám trên quần, rồi đi dắt con ngựa của hắn ra. Joseph nhìn theo cậu ta, mừng thầm vì hắn đã về đúng lúc để bắt quả tang anh chàng này đang làm biếng. Một lần khiển trách cũng đủ để cậu ta nghiêm túc làm việc trong vài ngày, trước khi lại bắt đầu ngủ quên trong khi làm việc một lần nữa...

Joseph vẫn nhìn theo cho đến khi gã làm thuê cưỡi ngựa ra khỏi sân nhà kho. Hắn quyết định la cà xung quanh, để xem ai vừa ghé thăm nhà mình.

Khi bước qua cửa trước vào trong nhà, hắn nghe tiếng nói chuyện từ đâu đó ở phía sau, vọng lại qua dãy hành lang. Nhà hắn có ba phòng ngủ, sở dĩ hắn thiết kế như thế vì nghĩ sau này, hai cậu em nhỏ hơn của hắn có thể sẽ muốn rời nhà Ace đến đây ở. Joseph thực sự yêu quý David và Esa, nên sẽ không phiền nếu hai đứa dọn qua ở cùng hắn. Mặc dù hắn cũng phải

thừa nhận rằng, từ bé mấy anh em gần như đã chán ngấy việc phải ngủ chung phòng với nhau rồi.

Hắn sai bước qua phòng khách thiết kế thông với nhà bếp và đi theo hướng phát ra âm thanh đến phòng bệnh của Darby, chính là căn phòng đầu tiên phía bên tay phải. Đi đến cửa, hắn ngạc nhiên khi thấy Amanda Hollister đang ngồi trên một chiếc ghế tựa thẳng lưng đặt cạnh giường, hai bàn tay run rẩy của bà nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt đỏ bừng vì sốt của Darby. Ở phía bên kia giường bệnh, Esa đang chăm chú nhìn hai người, vè mặt bối rối.

“Ông ấy thế nào rồi?”, Joseph khẽ hỏi.

Amanda ngược lên nhìn. Một lần nữa, Joseph cứng người vì bà và Rachel giống nhau như tạc. “Joseph”, bà cất tiếng chào hắn và nở một nụ cười. “Thật vui lại được gặp anh.”

Sau cuộc chia tay không mấy thiện chí ngày hôm qua, Joseph bất ngờ vì bà vẫn chào hỏi hắn nồng nhiệt như vậy. “Rất vui được gặp lại bà”, hắn chân thành đáp lại. Ở người phụ nữ này có gì đó khiến hắn rất có cảm tình. “Có chuyện gì khiến bà phải đến tận đây vậy?”

Hai má Amanda Hollister hơi hồng lên khi bà giải thích, “Vốn dĩ tôi định nói mình đến đây chỉ để xem Darby thế nào, nhưng kỳ thực thì, tôi cũng muốn đến xin lỗi anh vì chuyện hôm qua. Lúc đó tôi thực thô lỗ quá, đáng nhẽ tôi không nên phản ứng gay gắt như vậy”.

Joseph nhìn vào đôi mắt xanh sáng trong như mặt hồ của Amada, thật khó để tin là bà đã từng ấy tuổi. “David và tôi cũng hiểu được mà”, hắn liếc nhìn Darby lần nữa. Lão quản đốc hình như vẫn đang ngủ say. “Ông ấy vẫn còn sốt hả?”

“Vẫn còn, tôi e là thế”, Amanda nhúng miếng bọt biển vào một bát nước đặt ở đầu giường. “Sốt cao là đằng khác.”

“Doc vừa mới rời đi”, Esa lên tiếng. “Ông ấy đã cho Darby uống một ít thuốc an thần để giúp lão dễ ngủ hơn. Vết thương đã viêm tấy lên và hành hạ lão quá đỗi dữ lắm.”

“Tôi ghét phải nghe điều này”, Joseph dựa tay vào phần khung chân kim loại đã qua chế tác của chiếc giường. “Doc nói thế nào?”

“Cũng tương tự như mấy lần trước, rằng tình trạng viêm tấy và sốt cao thế này là bình thường.”

Joseph gật đầu. “Ông ấy cho rằng tình hình Darby vẫn khả quan chứ?”

Esa chỉ nhún vai. “Ông ấy chẳng nói gì. Em đoán thế có nghĩa là ông ấy cũng đang lo. Darby cũng không còn trai tráng nữa và cơn sốt lại đang làm tình trạng của lão xấu đi”.

Amanda dừng động tác lau mồ hôi trên mặt Darby nói, “Không còn trai tráng là sao hả? Darby McClintoch còn mạnh mẽ hơn sáu gã trai trẻ gộp lại ấy chứ”. Rồi bà quay sang nhìn Esa với ánh mắt sắc sảo. “Cậu nghe đây, ông ấy sẽ vượt qua được và sẽ tiếp tục làm việc như các cậu, ít nhất cũng phải được hai mươi năm nữa.”

Joseph hy vọng bà ấy nói đúng. Hẳn không rõ Rachel sẽ xoay xử thế nào nếu Darby ra đi và hẳn chắc chắn cũng không muốn mình sẽ phải là người mang tin tức đó đến cho cô nếu có chuyện không hay xảy ra.

Amanda quăng miếng bọt biển vào bát nước rồi đứng dậy một cách khó nhọc. Bà mặc một chiếc áo khoác màu nâu được cắt may vừa người và một chiếc váy cưỡi ngựa dài đến mắt cá chân. Bà đưa một cánh tay run rẩy về phía Joseph. “Đỡ tôi một tay nào, chàng trai. Tôi muốn anh ra ngoài kia đi dạo với tôi một lúc”.

Joseph nhanh chóng đứng dậy từ phía cuối giường.

Nhưng thay vì giơ cánh tay ra, hắn vòng hắn một tay qua lưng bà, giúp bà đứng cho vững. Hắn biết bà sẽ không thể tự mình đi lại được.

Hai người ra khỏi nhà, bà đi chậm lại và dừng trước cỗ xe độc mã. “Tôi qua, tôi gần như không ngủ được, trong đầu cứ nghĩ mãi về cuộc viếng thăm của các anh.”

“Bà không phải bận tâm vì chuyện đó. Chẳng phải lần đầu tiên David bị mời ra khỏi nhà một người, cả tôi cũng vậy. Cái huy hiệu cảnh sát có tác dụng mang đến những cuộc viếng thăm chóng vánh như thế đấy.”

Amanda gật đầu. “Thật không phải khi buộc các anh ra khỏi nhà, nhưng thực ra, đó cũng chưa hẳn là lý do khiến tôi phải trần trọc cả đêm. Em trai anh đến với mục đích nhờ tôi giúp đỡ, mà tôi lại gặt gồng và gần như đã đuổi cậu ta ra khỏi nhà như vậy.” Nói rồi bà nhìn chăm chăm về phía ngôi nhà một lúc lâu. “Anh biết không, tôi yêu ông ấy. Ý tôi là Darby ấy.”

“Cũng như cháu gái bà yêu quý Darby. Ông ấy thực sự là một người đàn ông tốt.”

“Ý tôi không phải như vậy”, Amanda sửa lại. “Tôi nói là tôi yêu ông ấy. Yêu từ nhiều năm nay rồi.”

“Ồ.”

Bà run run nở một nụ cười. “Tôi biết anh đang thắc mắc điều gì. Rằng chúng tôi gặp nhau lúc nào, bằng cách nào và nếu như tôi yêu Darby, thì tại sao đến tận bảy mươi tuổi rồi vẫn không đến với ông ấy?” Bà xoay sở, cố gắng tiến đến cạnh cỗ xe ngựa để dựa người vào đó. Joseph có thể nhìn thấy nỗi đau đè nén trong đôi mắt bà. “Darby từng làm việc cho bố tôi ở Kentucky, khi tôi còn là một cô bé. Sau đó, khi ông quyết định di dời trang trại sang miền tây, Darby mới về sống với cả gia đình.”

“Vậy là bà đã quen biết ông ấy gần như cả đời mình?” “À, phải. Khi cha tôi mất, Darby vẫn ở lại làm việc cho em trai tôi. Trong suốt những năm đó, ông ấy giống như một thành viên trong gia đình, chứ không đơn thuần chỉ là người làm thuê.”

Joseph gật đầu, thể hiện rằng hắn đã hiểu.

Bà nhún vai. “Khi còn ở Kentucky, nói thế nào nhỉ, anh có thể nói tôi là một đứa con gái khá bướng bỉnh, ngoan cố.”

Joseph hoàn toàn có thể hình dung được. Không phải người phụ nữ nào ở tuổi này đều như bà, dọa quất roi vào mông người làm vì hắn ngược đãi một con ngựa. “Tôi cũng chưa gặp người nào lớn lên ở Kentucky mà lại không cứng đầu một chút, với lại tôi nghĩ, khi còn trẻ ai cũng từng nổi loạn như vậy mà.”

“Tôi còn cứng đầu hơn bất kỳ người nào ấy và khi lên mười sáu tuổi, tôi đã phạm phải một sai lầm nghiêm trọng.” Bà run run hít vào một hơi. “Một anh chàng cao bồi trẻ tuổi, đẹp trai, lại dẻo miệng đã đến làm thuê tại trang trại của gia đình, mà tôi lúc đó lại lầm tưởng mình đã yêu anh ta say đắm.

Cho đến khi tôi có thai, anh ta mới bộc lộ bản chất thật sự, rồi biến mất không một dấu vết. Cha tôi là một người nghiêm khắc và cũng rất kiêu ngạo. Ông thà gửi tôi đến một nơi bí mật để sinh con, chứ không muốn phải chịu đựng nỗi nhục nhã kia. Rồi đứa bé bị đem đi cho người khác nhận nuôi, mà cả gia đình chẳng một ai hay biết, ngay cả Darby cũng không biết.”

“Khi tôi trở về nhà, dường như Darby biết, tôi cần ai đó để tâm sự. Quãng thời gian đó quả thực rất khó khăn. Cha không bao giờ tha thứ cho tôi, chỉ có Darby lúc nào cũng đứng về phía tôi. Mặc dù ông ấy rất ít nói”, bà vừa nói vừa nở một nụ cười, “nhưng như thế mới là Darby. Thời gian và

lần nhẹ dạ cả tin đó cũng làm cho cô gái ngày nào trưởng thành hơn một chút và tôi bắt đầu có ấn tượng tốt với con người tốt bụng đằng sau tính cách trầm tĩnh của Darby. Ông ấy không biết ăn nói sao cho cuốn hút, nhưng là một người đàn ông chín chắn, kiên định, lại rất chân thành. Và cũng chính vì thế, dần dần tôi đã yêu ông ấy”.

“Vậy lúc đó cha bà phản ứng thế nào?”, Joseph hỏi. “Ông không bao giờ biết. Mà tôi chắc ông cũng sẽ phản đối. Darby chẳng có gì, ngoài một con ngựa và bộ yên, mà cha tôi thì luôn muốn gả con gái mình cho một tay chủ đất nào đó. Dù sao cũng chẳng quan trọng, ngay từ đầu, tôi đã xác định mối quan hệ này sẽ không thành. Thậm chí, đã có lần Darby muốn tôi gả cho ông ấy, nhưng tôi buộc phải từ chối.”

Joseph nhíu mày. “Nhưng tại sao chứ? Nếu bà yêu ông ấy, thì tại sao lại không đồng ý lấy ông ấy?”

“Tôi từ chối bởi vì tôi yêu ông ấy”, bà khẽ nói, rồi phẩy tay. “Khi ấy điều đó quan trọng với tôi, Joseph ạ. Cuộc đời tôi đã bị hủy hoại, như nhuốc thì đúng hơn. Một người như Darby xứng đáng có được điều tuyệt vời hơn thế, một cô gái thuần khiết và trong trắng.”

“Ý nghĩ điên rồ.”

Bà phá lên cười và lau hai bên má bằng đôi bàn tay run rẩy. “Ừ, đúng, bây giờ nghĩ lại, tôi cũng thấy mình dại dột, vì người phụ nữ thực tế có thể mang lại nhiều thứ quan trọng hơn trong một cuộc hôn nhân, không phải chỉ có trinh tiết là đủ. Tôi đã là một kẻ ngốc với suy nghĩ lầm lạc như thế đấy. Tôi đã làm những gì bản thân mình cho là đúng vào thời điểm đó, một sự hy sinh vĩ đại vì tình yêu. Khi đó tôi mới bao nhiêu? Mười tám tuổi? Phải biết là đàn bà con gái ở tuổi đó rất dễ kích động, mà tôi thì chẳng có mẹ để chỉ bảo cho mình biết phải làm gì. Có lẽ nếu còn có mẹ, thì chắc chắn ngay từ đầu tôi đã không rơi vào hoàn cảnh bi đát như vậy. Nhưng

thực tế là không, cha thì ghét bỏ tôi vì đã đem lại nhục nhã, bôi nhọ danh dự cả gia đình và làm nhơ bẩn cái tên cao quý của ông.”

“Ông ấy cũng quá nhẫn tâm rồi.”

“Ông ấy đúng là một người cha nghiêm khắc. Từ khi mẹ qua đời, ông ấy gần như suy sụp và thay đổi hẳn. Khi tôi quay trở về nhà, sau khoảng thời gian mang bầu rồi sinh đẻ, ông gọi tôi vào nhà kho, sau đó truyền đạt một tối hậu thư. Ông nói dứt khoát rằng, nếu muốn ở lại trang trại, tôi phải thề sẽ không bao giờ tiết lộ sự nhục nhã của mình cho bất cứ ai.

Vì thế, nên khi được Darby hỏi cưới, tôi đã từ chối mà không đưa ra được lý do thực sự. Tôi chỉ nói mình không thể và để ông ấy tự đoán câu trả lời.” Mắt bà lại đong đầy nước. “Đến cuối cùng, ông ấy lại hiểu nhầm tôi, nghĩ là tôi không có tình cảm với ông ấy. Đó cũng là khi mối quan hệ của chúng tôi đổ vỡ, chôn vùi tất cả những điều tốt đẹp đã có giữa hai người.

Ông ấy vẫn làm việc cho cha tôi, sau đó chuyển đến vùng đất Colorado này cùng cả gia đình, nhưng ông ấy luôn luôn lảng tránh tôi. Có lẽ, càng ở gần tôi càng khiến ông ấy đau khổ.”

“Tại sao bà lại kể với tôi tất cả những chuyện này?”, Joseph khó hiểu.

Bà nhìn thẳng vào mắt hắn. “Để anh biết rằng, tôi không bán Darby McClintoch. Và em trai anh, David, nên tập trung vào điều tra kẻ giết người thực sự, chứ đừng mất thời gian đoán già đoán non về tôi làm gì.”

Lý do này nghe có vẻ thỏa đáng với Joseph. “Vậy theo bà thì ai có thể làm ra chuyện này?”

Amanda thở dài. “Tôi chẳng nghĩ ra ai cả. Darby vẫn luôn tận tụy và trung thực như lần đầu chúng tôi gặp nhau, vào bốn mươi hai năm về trước. Thực sự, tôi không tin người như ông ấy lại có kẻ thù.”

“Thế còn Henry thì sao, cha của Rachel ấy? Có kẻ nào ghen ghét, thù hằn gì ông ấy không?”

“Theo tôi biết thì có hai người, đó là tôi và Jeb Pritchard.”

Joseph phải nể phục tính cách thẳng thắn của Amanda Hollister. Dù hiểu rõ bản thân mình đang là kẻ tình nghi trong vụ Darby bị bắn, nhưng bà không hề biện hộ hay phủ nhận điều này. “Tôi biết tại sao Jeb căm ghét Henry, nhưng không thực sự hiểu, tại sao bà cũng chẳng ưa ông ấy?”

Amanda mỉm cười. “Tôi không ghét Henry, Joseph. Tôi chỉ tức giận cháu trai mình thôi. Hai điều này khác hẳn nhau.”

“Được rồi, vậy thì tại sao bà lại phải tức giận ông ấy?” Bà nhắm mắt lại một lúc, rồi mới trả lời hẳn. “Thực ra, tôi rời trang trại của gia đình không phải vì tức giận Henry, mà chủ yếu là do tức giận cha và em trai mình. Suốt nửa đời người, tôi đã phải làm việc vất vả ngang với một người đàn ông, đầu tiên là ở Kentucky và sau đó là ở đây, tôi chẳng bao giờ mong sẽ nhận được sự đề cao hay công nhận từ phía cha mình. Nhưng cho đến ngày ông mất, trong đầu ông vẫn chỉ nghĩ tôi là một đứa con gái hư hỏng, đáng xấu hổ, là thứ mầm mống bị ông căm ghét, vứt bỏ. Anh không tưởng tượng được ngày nào cũng phải sống trong cảnh đó thì sẽ thế nào đâu. Ngày nào cũng làm việc từ sáng sớm đến tối muộn, trở về cũng chỉ nhận được sự im lặng, dửng dưng của cha và em trai trong suốt buổi tối. Không bao giờ được góp ý hoặc cân nhắc điều gì, chẳng phải bởi vì ý tưởng không hay, mà chỉ đơn giản, vì đó là ý tưởng do một đứa con gái như tôi nghĩ ra chứ không phải ai khác. Henry cũng được dạy cách coi thường tôi như thế, rằng tôi là một bà bác ương ngạnh, không đủ chín chắn, không biết chừa mực và là người đã đem đến nhục nhã cho cả gia đình nó.”

“Vậy có nghĩa là Henry cũng biết chuyện đứa bé?”

“Tôi không rõ. Nó chưa từng nói chuyện đó với tôi. Chỉ là thái độ của nó làm tôi đau lòng. Tôi coi vợ nó như con gái và yêu quý những đứa nhỏ của chúng như thể đó là con mình. Có điều, nó chẳng bao giờ có ý định muốn làm hòa với tôi, cứ như sự ghét bỏ và coi thường đã ăn vào máu nó rồi ấy. Tôi đã bị ruồng bỏ. Cha tôi mất, chẳng để lại cho tôi thứ gì. Sau đó em trai cũng mất và tôi vẫn chẳng có gì. Bản thân thì ngày càng suy yếu, vì đã làm việc vất vả trong nhiều năm liền.” Bà cúi xuống nhìn hai bàn tay mình. “Từ dạo đó, tôi bắt đầu mắc chứng tê liệt. Tôi đã hỏi Henry về một khoản chu cấp hằng tháng trích từ phần tài sản thừa kế của nó. Không phải đất đai hay nhà cửa gì, mà chỉ là một khoản tiền nho nhỏ, đủ để tôi có thể lo cho bản thân khi không còn sức để làm việc. Tôi không đòi hỏi nhiều để bản thân đỡ phải áy náy khi phải sống như một kẻ ăn bám cháu trai.”

“Và ông ấy từ chối.”

Bà gật đầu. “Từ chối một cách thẳng thừng. Không phải vì chuyện tiền bạc, vì tôi biết Henry là một đứa hào phóng. Thằng bé cảm thấy nó có nghĩa vụ phải làm theo ý nguyện của ông nội và cha mình, tôi đã bị gia đình ruồng bỏ mà không nhận được một xu vậy nên nó cũng chẳng có quyền thay đổi điều đó.”

Đến giờ, Joseph chẳng thể đổ lỗi cho bà Amanda vì đã bỏ đi và tự gây dựng một trang trại nhỏ của riêng mình. Nếu là hẳn, chắc hẳn cũng sẽ làm như vậy.

“Henry không phải đứa tồi”, bà tiếp tục nói. “Nó chỉ quá bảo thủ với những ý nghĩ đã bị tiêm nhiễm vào đầu từ khi mới lọt lòng, còn bình thường, nó vẫn rất công bằng với những người khác. Như Jeb Pritchard chẳng hạn. Henry đã nhún nhịn cái gã đều cáng đó. Chỉ tiếc, nó đã không thể công bằng như vậy khi đối xử với bác ruột của mình.”

“Tôi rất tiếc”, Joseph nói. Hẳn vẫn nghĩ, ai cũng có lúc mắc phải sai lầm. Amanda cũng vậy và bà đã phải trả giá cho nó gần như suốt cả cuộc

đời. “Thật không công bằng khi cha bà vẫn luôn trách cứ bà về chuyện đó lâu đến vậy.”

Amanda chỉ nhún vai và mỉm cười. “Đời có lúc nào công bằng đâu chứ? Cũng may là mọi chuyện cuối cùng cũng đến hồi kết sau khi Peter mất. Tôi cũng cần phải rời trang trại của gia đình và gác lại chuyện cũ sau lưng. Mà đáng nhẽ tôi nên quyết định đi sớm hơn mới phải. Bà nội để lại cho tôi một phần tài sản nho nhỏ, tôi dùng nó để mua một mảnh đất. Trang trại hiện tại không phải lớn, nhưng cũng mang lại một khoản thu nhập vừa đủ để tôi có thể duy trì cho đến cuối đời, quan trọng hơn, nó là tài sản thuộc quyền sở hữu của riêng tôi. Bây giờ, tôi chẳng cần phải cúi đầu trước bất kỳ người nào nữa.”

Joseph không nghĩ người như bà lại có thể cúi đầu trước bất cứ ai, tuy nhiên hẳn thấy tốt hơn hết là nên im lặng, không nói cho bà ý nghĩ đó. “Vậy, theo bà thì Jeb Pritchard là kẻ đứng sau vụ tấn công nhằm vào cháu trai bà và gia đình ông ấy?”

“Tôi không có chứng cứ, nhưng đúng, tôi tin đó hẳn phải là Jeb.”

Joseph lấy hộp Crosscuts trong túi ra. Khi hẳn tự rút cho mình một điếu, bà Amanda đưa tay về phía hẳn, phàn nàn. “Đừng ích kỷ thế chứ. Tôi cũng muốn một điếu.”

Joseph chưa gặp phụ nữ biết hút thuốc lá bao giờ.

“Mắt anh sắp lồi cả ra ngoài rồi kia kìa. Bình thường, nếu một người đàn ông hỏi xin anh một điếu thuốc, anh cũng cứ đờ ra mà nhìn người ta như thế hả?”

Joseph mời bà một điếu Crosscut. Sau khi đã mời lửa và thở ra một hơi bà nói, “Gần như cả đời tôi đều làm việc cùng với đàn ông, cùng họ đổ mồ hôi, rồi bị thương, cùng nhau chửi thề. Thế nên, tôi đoán mình hoàn toàn có quyền yêu cầu một điếu thuốc nếu muốn”.

Phải, bà có quyền lắm chứ. Joseph cười cười. “Bà nói đúng. Là tôi sợ ý. Chỉ là, tôi không quen thấy phụ nữ hút thuốc.”

“Tôi không chỉ là một người phụ nữ, Joseph Paxton”, bà vặn lại. “Mà còn là một quý bà chính thống luôn ấy, anh liệu mà nhớ kỹ điều đó.”

“Tôi sẽ không quên”, Joseph đảm bảo với bà. Mà hẳn nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ quên được. Amanda Hollister đích thực là một viên ngọc quý hiếm. “Còn một điều nữa tôi muốn hỏi bà. Có vẻ hơi ngoài lề một chút, nhưng vấn đề này luôn khiến tôi thắc mắc.”

“Việc gì?”

“Tại sao bà không bao giờ đến thăm cháu gái mình? Bà là người thân cuối cùng còn sống sót của cô ấy cơ mà.”

Ánh mắt bà lại toát lên vẻ đau đớn. “Tôi có đến, ngay khi nó tỉnh lại sau cơn hôn mê, lúc ấy nó còn ở chỗ của Doc. Tôi yêu thương con bé như con đẻ thì dĩ nhiên phải đi thăm nó rồi.”

“Chuyện gì đã xảy ra?”, hẳn hỏi.

Amanda run run rít một hơi thuốc lá. “Nó vừa nhìn thấy tôi là bắt đầu la hét ầm ĩ.”

Khi Joseph về đến trang trại Hollister, câu đầu tiên Rachel hỏi sau khi nhìn thấy hẳn là: “Darby thế nào rồi?”.

Vẻ lo lắng hiện lên trong đôi mắt xanh dương của cô khiến hẳn không dám nói thật. “Ông ấy đang làm rất tốt. Dĩ nhiên là vẫn còn yếu lắm nhưng tình hình đang ngày một khả quan hơn. Darby là một ông bạn già rất kiên cường.”

Rachel cười rạng rỡ, đôi vai cô thả lỏng vì nhẹ nhõm. “Ồn trời, vậy thì tốt quá. Anh có gửi lời hỏi thăm của tôi đến ông ấy không?”

“Có. Sẽ không còn lâu đâu, đến lúc đó cô tự đi mà hỏi thăm khi ông ấy quay trở về.”

Theo quan điểm của Joseph, kể cả Rachel có biết rõ về tình hình của Darby thì cũng chẳng làm gì cho ông ấy được, vậy nên, cũng chẳng ích lợi gì khi để cô phải lo lắng cho ông.

Hơn nữa tình hình của lão nhìn chung vẫn tốt, ngộ nhỡ lão có đột nhiên suy yếu đến mức gần kề cái chết, đến lúc đó, Joseph sẽ nói thật với cô. Tuy nhiên, đó mới chỉ là nếu, còn bây giờ chưa phải lúc.

Cô rất vui mừng khi biết Joseph đã kiếm được thêm hai cent nữa cho mỗi tá trứng, ba cent mỗi pound pho mát cô tự tay làm và thêm một xu cho mỗi pound bơ.

“Trời đất, anh làm cách nào vậy? Bà chủ cửa hàng ở đó tính toán đến từng xu ấy.”

Joseph cao hứng đến mức gần như cảm thấy mình cao hơn tận vài inch, kể từ khi bước vào trong nhà. “Tôi dọa sẽ bày hàng ra bán ở ngay lối đi dẫn vào cửa hàng của bà ta, sau đó bán phá giá tất cả. Bà già đó biết chắc tôi sẽ hút hết khách hàng, đồng nghĩa với việc bà ta sẽ không kiếm lời được, nên cuối cùng cũng phải nhượng bộ.”

“Ồ, vậy thì”, Rachel chun mũi, rồi cúi xuống nhìn đồng tiền xu trên tay một lần nữa. “Lạy Chúa, nhiều thế này ư! Tôi thậm chí có thể nghĩ đến việc đi mua sắm một chuyến ấy chứ.”

“Mua sắm ấy hả?”, Joseph ngồi xuống cạnh bàn ăn, một tay hấn giơ ra gãi gãi đầu Buddy. “Vậy là cô đang tính mua gì à?”

Joseph nghĩ cô hẳn sẽ phải liệt kê ra vài món đồ nữ tính một chút trong danh sách. Bình thường, chị Caitlin vẫn dành cả tiếng đồng hồ chỉ để nghiên cứu catalog của cửa hàng Montgomery Ward, rồi lại mơ ước có được cái này, than vãn vì muốn có cái kia. Sau đó đều là Ace đứng đằng sau nghe thấy và đi đặt hàng tất cả những thứ vợ vẫn linh tinh đó cho chị.

Thế nhưng, Rachel lại làm hẳn ngạc nhiên khi hỏi: “Bột mì ở chỗ bà Simone giá bao nhiêu nhỉ? Anh có để ý không?”.

“Hai cent rưỡi một pound.”

“Thật đúng là ăn cướp giữa ban ngày mà!”, Rachel trợn tròn mắt. “Bà già đó đang nghĩ cái gì vậy? Thị trấn này có phải là chỗ mà ngay cả nhu yếu phẩm cũng hái ra tiền được đâu. Vậy đào khô thì thế nào?”

Joseph vắt óc nhớ lại. “Mười hai cent mỗi pound, tôi nghĩ thế.”

“Những mười hai cent?” Cô ngồi xuống cạnh chiếc bàn với tệp giấy và một cây bút chì. “Vậy thì thôi, tôi sẽ chẳng mua nổi mấy thứ xa xỉ đó. Muối thì bao nhiêu?”

“Tuần trước tôi có mua một ít, giá lúc đó là ba cent mỗi pound.”

“Anh không đùa tôi đấy chứ? Hai vợ chồng Gilpatricks làm cái quái gì với đồng tiền đó được nhỉ?”

“Ờ thì, tôi cũng chẳng rõ, nhưng hôm nay Simone mặc một cái váy dài màu tím nhạt, bóng bẩy từ đầu tới chân, nhìn bà ta cứ như cánh buồm no gió ấy.”

Rachel bật ra một tràng cười không được nữ tính cho lắm, rồi vội nhét một đầu ngón tay vào mũi mình. “Xin lỗi.” Cô lại phá ra cười. “Anh nói gì cơ? Cánh buồm no gió? Ôi, trời đất.”

Hắn tiếp tục tả. “Thử nghĩ đến chi phí mua từng ấy vải mà xem. Chắc phải mất hơn một mẫu vải mới phủ kín bộ móng to bằng tấm ván của bà ta ấy chứ. Bà ta lách qua cánh cửa cũng còn khó khăn nữa là. Ban đầu, tôi còn tưởng bà ta sẽ bị kẹt lại cơ, vậy nên tôi đã nghĩ, mình sẽ kiếm một ít mỡ để làm chất bôi trơn rồi đá bà ta ra ngoài.”

Cô lại cười khùng khục. “Đủ rồi.” Thế rồi cả người cô đổ xuống ghế, cô đánh rơi chiếc bút chì và tiếp tục cười cho đến khi chảy nước mắt.

“Bà ta vẫn giữ cái kiểu hếch mũi lên khi nói chuyện với người khác chứ?”

Joseph gật đầu. “Và loe lỗ mũi ra. Bà ta còn hay bĩu môi nữa.” Rachel phá ra cười một lần nữa, bàn tay cô ấn chặt vào phần eo bụng mảnh dẻ và bắt đầu lăn lộn trên ghế. Chính vào lúc đó, Joseph biết rõ hơn ai hết, rằng cả đời hắn chưa từng được chiêm ngưỡng người phụ nữ nào đẹp hơn cô.

Thế nhưng chính phát hiện này lại khiến hắn lo lắng gần chết.

Hắn nhớ mẹ hắn đã từng nói rằng, điều tốt đẹp nhất thường xảy đến vào lúc con người ta ít ngờ tới nhất. Được rồi, cứ cho là thế đi. Nhưng nếu lúc đó anh ta chưa sẵn sàng thì sao? Hắn thích Rachel và cũng không thể chối cãi được là hắn không cách nào rời mắt khỏi cô ấy. Có điều, hắn cũng không chắc loại cảm xúc lâu dài và bền vững đối với một người liệu có thể đến một cách chóng vánh như thế này không.

“Gì thế?”, cô vừa hỏi hắn, vừa đưa tay lau vệt nước mắt, hậu quả của trận cười lúc nãy. “Sao tự dưng thấy anh nghiêm túc vậy?”

Nghĩ ngợi một chút, rồi hắn nhanh chóng trả lời cô, “Tôi chỉ đang nghĩ, có nhiều lúc cuộc sống trở nên thật điên rồ”. Cái này thì đúng. “Cô thì cứ chặt chiu từng đồng một để đổ vào ví tiền nhà Gilpatrick và bà Simone lại được dịp lãng phí chúng vào những bộ váy khiến bà ta trông càng đồ sộ như cánh cửa nhà kho. Như thế thật chẳng công bằng.”

“Đáng nhẽ tôi không nên cười”, cô nói trong khi vẫn cố giữ biểu cảm khuôn mặt ở mức bình thường. “Ngày nào đó, tôi sẽ trở nên già nua và béo phì, nhìn tôi chắc cũng sẽ giống một cánh buồm no gió nếu khoác trên người bộ váy bóng bẩy nào đó. Nhất là một bộ váy màu hoa oải hương.”

“Màu hoa oải hương. Không phải đó là màu tím nhạt à?”, Joseph chẳng hình dung được sẽ có ngày Rachel trở nên phì nhiêu, nhưng nếu như thế, hẳn tin chắc, trông cô vẫn cứ là một phụ nữ cực kỳ ổn. “Phụ nữ các cô luôn có những cách gọi mỹ miều cho mọi thứ. Cứ gọi là màu tím nhạt thì có chết ai đâu?”

“Tím là một màu khá đậm. Màu hoa oải hương thì dịu hơn nhiều.”

Còn theo hẳn, màu tím chỉ có thể là màu tím.

Cô bắt đầu liệt kê một danh sách đồ cần mua. “Mấy thứ này không cần phải gấp gáp đâu, được chứ? Để lần tới anh vào thị trấn mua cũng được, chỉ là vài nguyên liệu trong nhà sắp hết.” Cô ngược lên nhìn hẳn. “Sau đó, tôi sẽ ghi một hồi phiếu, đủ để chi trả cho những thứ cần mua. Anh có thể mang số tiền thu được ngày hôm nay gửi vào tài khoản ngân hàng của tôi không?”

“Không vấn đề gì.”

Cô viết xong danh sách và đẩy nó về phía Joseph, cùng với số tiền hẳn đã giúp cô kiếm được ngày hôm nay. “Mấy thứ đồ thiết yếu này sẽ đủ cho tôi duy trì trong một thời gian.”

Hẳn nhìn qua một lượt những thứ cô đã liệt kê trong tờ giấy. Nét chữ của cô mềm mại và duyên dáng, cũng đẹp như chủ nhân của nó vậy, khả năng chính tả thì hoàn hảo, không chệ vào đâu được. Mắt hẳn bất ngờ dừng lại ở một dòng, “bột bán”.

“Cái gì đây?”, hẳn hỏi cô. “Cô không viết chữ cái H.”

Mặt cô bỗng chốc tái nhợt, rồi cô đột ngột đứng bật dậy khỏi bàn ăn. “Tôi phải điền hồi phiếu luôn, nếu không sẽ quên mất.”

Cô quay trở lại bàn, mở ra một cuốn sổ đỏ lớn và bắt đầu cầm bút viết. Lúc sau, khi đưa cho hăn tấm hồi phiếu, cô nói, “Tôi nghĩ chỗ này sẽ đủ để chi trả những thứ đã liệt kê trong danh sách kia. Tuần tới, anh có thể gửi tiền thừa vào tài khoản bất cứ lúc nào”.

Cô viết một hồi phiếu hai đô la, đủ để chi trả cho những thứ cô cần và một vài thứ nho nhỏ nữa. Điều làm hăn khó hiểu là chữ ký của cô, Rac’el Ollister. Cô không viết bất kỳ chữ cái H nào. Hăn liếc nhìn cô dò xét.

“Tên cô đánh vần như thế nào nhỉ, Rachel?”

Cô đứng dậy khỏi ghế và vẫn quay lưng lại khi nói với hăn. “Trời ạ, tôi quên mất không để ý thời gian. Đến lúc phải chuẩn bị bữa tối rồi.”

Joseph nhìn theo cô với ánh mắt hoang mang. Nhìn dáng vẻ của cô, hăn biết, cô đang buồn bã chuyện gì đó, nhưng hăn chẳng thể đoán ra được. Hăn đành quay lại, tiếp tục nghiên cứu danh sách cô đưa cho hăn và đó, ở ngay dòng đầu tiên, cô viết và gạch chân cụm từ “N’ững t’ứ cần mua trong t’ị trấn”. Lại một dòng nữa không có H.

Tại sao cô lại phải tránh không viết chữ cái đó? Hăn không tin cô lại viết sai cả tên mình, chứ đừng nói đến những chữ khác. Theo hăn thấy, khả năng viết chính tả của cô gần như hoàn hảo. Hơn nữa, cô luôn luôn thay thế vị trí có chữ cái H bằng một dấu nháy đơn, điều này cho thấy, cô hoàn toàn ý thức được mình đã viết thiếu cái gì.

Hăn tin chắc là phải có một lý do nào đó mới khiến cô lựa chọn không viết chữ cái H.

Sau khi kết thúc bữa tối được một lúc, Joseph nghe giọng của David khẽ vọng vào từ phía trước nhà. Rachel lại nhảy dựng lên như con thỏ con

bị ai đó tóm được.

“Anh có nghe thấy gì không?”

“Có.” Joseph đứng dậy. “Đó là em trai tôi, David. Nhưng nó ở chỗ quái quỷ nào thế nhỉ?” Hăn tiến đến gần cánh cổng vòm hơn. “À, tôi cá là nó đang ở đâu đó phía hông nhà, cạnh ô cửa sổ bị vỡ.” Hăn thở dài, tiếc nuối đoạn truyện đang đọc dở. Tom Sawyer, Joe Harper và Huck bắt đầu chán ghét cái xã hội “tâm thường” mình đang sống nên đã chạy đến đảo Jackson, một dải đất nhỏ giữa dòng Mississippi để tìm nguồn vui mới. “Tốt hơn hết tôi nên ra ngoài xem cậu chàng muốn gì.”

Joseph đi vào, nhặt lấy cái áo khoác của hăn đang vứt trên tấm nệm trong nhà tắm. Khi quay lại nhà bếp, hăn nhìn Rachel dò hỏi. “Cô có phiền không nếu tôi bảo em trai vào trong nhà?”

Rachel giật mình, liếc nhìn cánh cửa. “Ý anh là vào trong này ấ hả?”

Joseph chẳng hiểu hăn đang nghĩ gì nữa. Dĩ nhiên, cô sẽ không hoan nghênh một vị khách nam giới nào nữa rồi. Chỉ là... ừm, ở trong này cô hoàn toàn bình thường, làm hăn quên bém mất rằng những thứ ở ngoài bốn bức tường kia sẽ có thể khiến cô kinh hoàng.

“Thôi quên đi.” Hăn mặc áo khoác vào. “Tôi nói chuyện vài phút rồi sẽ quay lại.”

Cô siết chặt hai tay quanh hông. “Anh có thể mời cậu ấy vào. Dù sao thì đó cũng là em trai anh, hơn nữa còn là cảnh sát trưởng. Tôi không sao đâu. Cậu ấy không đe dọa gì đến tôi cả.”

Không đe dọa gì cả. Joseph dừng lại và quay lưng về phía cánh cổng vòm. Hăn không muốn ép cô phải làm quen với mọi việc quá nhanh. “Không sao. Tôi cũng muốn ra ngoài hút một điếu thuốc nữa.”

“Không, cứ làm thế đi, tôi không ngại nếu cậu ta vào đây một lát. Phiền anh dẫn cậu ấy đi qua lối cửa sổ ấy. Tôi sẽ thấy khá hơn khi nhắc thanh chặn ở cánh cổng vòm, vì nó dẫn đến phần còn lại của ngôi nhà.”

Vì ở phía đó có tường. Thế đấy, chỉ cần nghĩ đến việc mở một cánh cửa dẫn ra bên ngoài thôi đã đủ làm cô phát hoảng, vậy mà hăn còn đang mơ mộng sẽ thiết kế cho cô một khoảng sân trong nhà nữa cơ đấy. “Thực ra thì, David muốn trao đổi một số thứ liên quan đến công việc của cảnh sát trưởng, tôi chỉ sợ cô sẽ thấy nhàm chán thôi.”

“Không sao, thật đấy, Joseph. Tôi muốn anh dẫn cậu ấy vào đây giúp tôi. Làm ơn đi mà.”

Joseph biết rõ cô đang sợ đến mức tim muốn vọt ra ngoài. Tuy nhiên, đây có lẽ là điều sớm muộn gì cô cũng phải làm.

“Cô chắc chứ?”

Cô gật đầu. “Chắc. Mời cậu ấy vào đây. Tôi sẽ đi lấy thêm cà phê.”

Joseph cầm chiếc đèn bàn lên và lách người qua cánh cửa ra ngoài phòng ăn. Hăn nghe thấy tiếng thanh chặn cửa sập xuống ngay sau lưng mình, chỉ riêng chi tiết nhỏ này thôi đã đủ chứng minh cho hăn thấy nỗi sợ hãi đã ăn sâu thành bệnh trong đầu cô. Cô biết hăn sẽ quay trở lại ngay lập tức, nhưng vẫn phải chặn kín cánh cổng kia dù chỉ trong chốc lát khi hăn không có ở bên cạnh.

Joseph đi qua khúc quanh bên hông nhà và thấy con ngựa của David đã được buộc vào một cái cọc ở trước hiên, còn cậu em trai thì đang ung dung hút thuốc.

“Chào”, David lên tiếng.

Joseph nheo mắt nhìn cậu em qua màn đêm dày đặc. “Có việc gì mà em đến muộn thế này?”

“Đã đến lúc phải ghé thăm nghi phạm của chúng ta một lần nữa. Em chỉ đang thắc mắc không biết anh có muốn đi cùng nữa không thôi. Ngày mai em định sẽ gõ cửa tất cả các trang trại quanh đây để hỏi mấy người chủ và những người làm thuê ở đó xem họ có biết gì không, dĩ nhiên bao gồm cả chỗ của Pritchard và Amanda Hollister. Ace nói, anh ấy cũng từng dính chặt móng vào hiên nhà người ta một lần rồi nên cũng không ngại đến đây thay anh canh gác thêm lần nữa.”

Joseph cười khùng khục. “Nếu anh ấy không phiền thì anh đoán mình có thể ra ngoài một chuyến. Thực ra, một mình em dạo một vòng quanh các trang trại ở đây cũng chẳng vấn đề gì, nhưng anh nghĩ, tốt nhất em không nên đến chỗ bố con nhà Pritchard mà không có ai đi cùng.” Rồi hắn thuật lại cuộc nói chuyện gần đây với bà Amanda Hollister cho David nghe. “Bà ấy nghĩ Jeb đã giết Henry cùng các thành viên khác trong gia đình Hollister và cũng nghĩ chính lão ta là kẻ đã bắn Darby.”

“Anh nghĩ bà ta đang nói thật hả?”, David hỏi vặn lại.

Người Joseph run lên bên trong chiếc áo khoác không cài khuy của hắn. “Bà ấy yêu Darby McClintoch, anh cá với em đấy, nếu không anh sẽ thủ dâm một mình. Vớ lại anh cũng nghĩ bà ấy nói thật về vụ xích mích với Henry nữa.”

David ngẫm nghĩ điều hắn nói một lúc. “Ừm, vậy thì em cho rằng cần phải theo dõi Jeb. Nếu đúng là lão ta bắn Darby, chẳng sớm thì muộn lão cũng sẽ nhắm vào cô Hollister. Cũng may là anh đang ở đây với cô ấy.”

“Thực ra anh nghĩ trông chừng lão ta sẽ tốt hơn là cứ lang thang ngoài này đấy. Em ăn gì chưa?”

“Vẫn chưa. Tối Chủ nhật em phải trực muộn, chờ cho đến khi mọi người rời thị trấn hết. Chị Caitlin thường phần một ít thức ăn cho em.”

Joseph vỗ vai cậu em. “Bọn anh thì vừa ăn xong. Tối nay Rachel đãi anh vài miếng thịt lợn muối dày, luộc lên rồi tẩm bột rán vừa tới. Còn có khoai tây nghiền, ngô đóng hộp tự làm và bánh táo để tráng miệng, thêm ít cà phê nữa.”

“Anh đang trêu tức em đấy hả?” Joseph toét miệng cười. “Anh cũng có sung sướng gì đâu.” “Thế nên em vẫn thấy ái ngại cho anh khi phải ở cùng một người điên cả ngày như vậy. Cô ta mà nấu ăn chắc anh cũng chẳng dám phàn nàn ấy.”

Thực tế, Joseph gần như đã quên mất mình phải phàn nàn cô ở bất cứ điểm gì. “Vào trong đi. Vẫn bằng cách cũ, chui qua cửa sổ như lũ trộm.”

Khi đã vào trong phòng ngủ của Henry và Marie Hollister, David dường như muốn đổi ý. Joseph nâng ngọn đèn lên để chiếu sáng lối đi dọc hành lang, David cảm thán, “Nơi này thật đáng sợ. Cứ như thể người chết chỉ mới rời khỏi và sẽ quay trở về nhà bất cứ lúc nào ấy”.

“Anh hiểu cảm giác của em. Thời gian gần như đã đông cứng lại ở hầu hết mọi góc ngách trong ngôi nhà này. Nhưng gian bếp đằng sau lại cực kỳ bình thường, rồi em sẽ thấy.”

“Anh chắc cái người đó sẽ muốn em vào trong không?”

Cái người đó? Joseph hình dung khuôn mặt ngọt ngào của Rachel trong đầu, hẳn cá cậu em mình sẽ có một sự bất ngờ lớn. Hẳn dẫn đường khi hai người đi dọc hành lang. “Cô ấy đã không mở lời mời em vào trong, nếu như bản thân cô ấy không muốn.”

Rachel gần như bị dọa cho dựng đứng cả lên khi Joseph gõ lên cánh cửa trên cổng tò vò. Buddy thoăn thoắt chạy tới và sủa lên một tiếng vui

mừng. Chắc là Joseph rồi, cô xác nhận. Nhưng kể cả khi con chó đã nhận ra chủ của nó đang đứng ở bên kia cánh cửa, cô vẫn không tài nào thuyết phục bản thân tin tưởng vào điều đó.

“Joseph, là anh đấy hả?”

“Phải, tình yêu à, là tôi đây. Còn ai vào đây được chứ?”

Rachel đã bắt đầu nhấc thanh chặn cửa lên, rồi như bị đóng băng tại chỗ. Em trai Joseph đi cùng anh ấy, một người hoàn toàn xa lạ. Vài phút trước, cô đã dùng cảm hơn rất nhiều khi quả quyết muốn mời cậu ta vào. Nhưng là vì lúc đó Joseph vẫn còn ở trong phòng với cô. Cô nhận ra mọi thứ dường như trở nên dễ dàng hơn đối với mình mỗi khi có Joseph bên cạnh.

Cô nghe thấy một giọng nói không quen thuộc vang lên đằng sau cánh cửa, “Anh chắc chắn cô ấy sẽ ổn chứ?”. Rồi cô nghe tiếng Joseph trả lời, “Tất nhiên là ổn rồi. Nếu không thì anh bảo em vào trong này làm gì?”.

Rachel nhấc thanh chặn cửa, tuy nhiên, cô không sao mở được cánh cửa ra một cách đàng hoàng. Cô lùi lại vài bước, vòng tay ôm chặt lấy eo mình, sau đó mới nói lớn, “Cửa mở rồi đó, Joseph. Anh vào đi”.

Cánh cửa kêu lên vài tiếng cọt két khi được mở ra, rồi cô nhìn thấy màu tóc vàng của Joseph. Đôi mắt xanh sáng rực của hắn xuất hiện ngay sau, hắn nhìn cô dò xét một lúc rồi mới đẩy cửa mở ra hết cỡ. Trong khoảnh khắc tiếp theo, cô đón vị khách đầu tiên bước vào trong nhà bếp. Người thanh niên cao ngang tầm với Joseph, cả người cậu bọc kín trong chiếc áo khoác da cừu với phần cổ áo dựng lên. Chiếc mũ cao bồi rộng vành che phủ từ đỉnh đầu cho đến sát rìa tai cậu. Không giống Joseph, người anh em này có mái tóc cắt ngắn chỉ để ra vài phân, còn về màu sắc thì cô chịu không nhận biết được. Ngay sau đó cậu làm một động tác đẩy nhẹ vành mũ lên và cô nhìn thấy đôi mắt đó. Màu mắt xanh của Joseph. Cả

khuôn mặt cũng giống nhau nữa. Và mặc dù không được đẹp trai như Joseph, nhưng theo như cô thấy, cậu cũng có chiếc mũi cao hơi gầy, xương gò má nhô lên và một khuôn hàm khỏe khoắn như thế.

“Xin chào”, cậu ta nhắc mũi chào cô một cách lịch sự. Rachel cứ nhìn chăm chăm cậu, tự nhủ mình việc quái gì phải sợ hãi vậy chứ. Chàng trai này dễ thương như thế.

Khuôn mặt cậu vẫn còn có nét trẻ con mềm mại, trong khi anh trai cậu, Joseph, có khuôn mặt cương nghị hơn với các đường nét cứng cáp như tạc tượng.

“Xin chào. Cậu chắc hẳn là David.”

David ném cho Joseph một ánh nhìn bối rối. Rồi cậu quay sang nở một nụ cười toe toét với Rachel. “Vâng, thưa cô, là tôi.”

Joseph chặn cửa rồi vỗ vào vai cậu em một cái, hẳn nói, “Cởi cái áo đó ra đi. Rachel, tôi đã hứa sẽ đãi anh chàng này một bữa tối đàng hoàng rồi. Chúng ta còn nhiều đồ ăn lắm, phải không?”.

“Tất nhiên rồi.” Cô đón lấy chiếc áo khoác vẫn còn bám hơi lạnh ban đêm của David, rồi đưa tay vuốt nhẹ lên bề mặt bằng da của nó, trên này thậm chí còn có mùi không khí ngoài trời nữa. “Nào, David, lại bàn ăn ngồi đi. Đồ ăn vẫn còn ấm và cậu hoàn toàn được chào đón ở đây mà.”

Hai người đàn ông ngồi vào bàn, trong khi Rachel bận rộn xung quanh bếp chuẩn bị cho David một đĩa thức ăn.

Niềm vui râm ran lan tỏa trong từng mạch máu của cô, cả người cô như tràn ngập một cảm xúc ấm áp rất tuyệt vời. Cô đang đón tiếp một vị khách. Hơn nữa cô hoàn toàn không thấy bất cứ dấu hiệu nào của chứng khó thở. Cậu ta là một người lạ, đúng rồi, mà cũng không phải, không hẳn

là người lạ. Cậu ta là em trai của Joseph, là em chồng của Caitlin. Rachel cảm giác giống như cô đã quen biết người này rồi.

Khi David bắt đầu cắm cúi vào bữa ăn, Rachel cũng đến ngồi cùng hai người. Joseph đã hết chủ đề để nói nên cũng im bật. Khi cô ngồi đối diện với hẳn, Joseph đẩy cuốn Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer về phía cô. “Đọc cho chúng tôi nghe đi nào, cô gái. David cũng chưa nghe truyện này bao giờ.”

“Nhưng hai chúng ta đã đọc qua đoạn đầu rồi còn gì”, cô phản đối.

“Nhưng bây giờ mới đến đoạn hay”, Joseph vặn lại. “Tin tôi đi, cậu ấy sẽ thích nó.”

Rachel vượt thẳng các trang sách và bắt đầu đọc. Trong không gian tương đối tĩnh lặng, cô có thể nghe thấy tiếng quai hàm David vang lên chóp chép hệt như Joseph lúc nhai thức ăn và một cảm giác yên bình thật dễ chịu bao trùm xung quanh cô.

Lúc này Tom đang lên rời khỏi đảo Jackson trong đêm tối để về nhà và viết một bức thư cho dì Polly, để cho bà biết nó vẫn còn sống. Thế nhưng khi vừa bước chân vào nhà, Tom nghe thấy tiếng dì của nó cùng với bà Harper đang bàn bạc chuyện nên chôn cất nó như thế nào. Thế nên nó đành quay trở về hòn đảo, ở đây nó và mấy đứa bạn quyết định sẽ quay lại thị trấn để tham dự lễ tang của chính mình, rồi mới cho mọi người biết bọn nó còn sống.

Rachel dừng lại để lật sang trang khác, cô phát hiện lúc này David đã bỏ dở cả bữa ăn của mình. Cô ngước lên, thấy cậu đang nhìn chăm chăm vào mình, cô hỏi cậu, “Có phải đồ ăn mất ngon rồi không?”.

David giật mình tỉnh lại và bắt đầu cắm cúi ăn lần nữa. Khi hai má đã nhét đầy những thịt, cậu nói, “Không phải, thưa cô. Đồ ăn rất tuyệt. Là vì tôi chẳng bao giờ nghe nói có ai lại đến tham dự lễ tang của chính mình”.

Rachel mỉm cười và tiếp tục đọc. Sau khi đã quay trở về trường, Tom và mấy đứa bạn trở thành nỗi ghen tỵ của hầu hết những đứa trẻ. Nhưng Tom vẫn không thể nào chiếm lại được trái tim của Becky.

“Becky là ai?”, David hỏi.

Joseph kể vắn tắt lại từ đầu câu chuyện cho đến đoạn bọn họ đang đọc, rồi ra hiệu cho Rachel đọc tiếp.

Tom Sawyer bắt gặp Becky đang lén lút đọc quyển sách của thầy giáo, nó dọa con bé sợ chết khiếp, đến nỗi làm rách cả một trang sách. Cuối ngày hôm đó khi Becky sắp bị thầy giáo vạch trần, nó đã đứng dậy và tự nhận mình làm hỏng cuốn sách. Thế là Tom phải chịu phạt thay cho Becky và cuối cùng cũng làm cho con bé ngưỡng mộ nó trở lại.

“Đúng là một thằng bé si tình”, David nhận xét.

“Im lặng”, Joseph nói. “Để yên cho cô ấy đọc chứ.”

Trong khi David thưởng thức món bánh táo tráng miệng của Rachel, phiên tòa xét xử gã Muff Potter cũng bắt đầu. Cả thị trấn đều nghĩ người đàn ông vô tội này đã giết người. Tom và Huck lúc đó bị cảm giác tội lỗi dẫn dắt, vì chúng nó đã tận mắt chứng kiến gã Joe Da đỏ giết tay bác sĩ và biết chắc Muff vô tội. Hai đứa lại càng áy náy hơn khi Muff nói lời cảm ơn chân thành vì chúng nó đã đối xử tốt với gã.

David lôi đồng hồ ra xem giờ. “Thật là một buổi tối tuyệt vời”, cậu nói. “Nhưng nếu tôi không về nhà bây giờ, sáng mai chắc tôi sẽ phải lết dậy trên giường mất. Bây giờ đã qua chín giờ tối rồi.”

Rachel đóng quyển sách lại. Trước kia cô cũng từng phải lo lắng về thời gian giống như cậu vậy. “Tối nay tôi rất vui vì có cậu ghé thăm”, cô nói với David. “Có dịp cứ vào chơi nữa nhé.”

David vươn tay ra chạm vào cuốn sách. “Tôi sẽ lại đến. Nhưng hai người không được đọc tiếp mà không có tôi đâu đấy.”

“Như thế làm sao được”, Joseph phản đối. “Trừ khi tối mai em quay lại đây và nghe đọc tiếp. Anh sẽ không chờ em cả tuần hay đại loại thế đâu.”

Bọn họ thống nhất là David sẽ lại đến vào buổi tối ngày hôm sau, nhưng phải sớm hơn để có thể cùng ăn với Rachel và Joseph. Cuối cùng mọi chuyện cũng đã dàn xếp xong, tối ngày mai, ba người sẽ thay phiên nhau đọc to câu chuyện.

Joseph đưa em trai ra ngoài, dắt theo Buddy, để cho con chó dạo vài vòng vận động gân cốt trước giờ đi ngủ. Rachel thì bận rộn dọn dẹp trong nhà bếp, trong khi hai người đàn ông ra ngoài, cô phải rửa đồng bát đĩa David vừa mới ăn và để đồ ăn thừa vào trong thùng ướp lạnh. Cô vừa miết phẳng lại góc khăn trải bàn thì nghe thấy Joseph gõ vài tiếng lên cánh cửa.

Cố gắng đè xuống cảm giác sợ hãi mà cô biết là vô lý, Rachel căng thẳng đi ngang qua căn phòng. Cô rướn người đến gần cánh cửa và gọi, “Joseph, là anh hả?”

“Không, là Joe Da đồ đây”, hắn nói lớn.

Buddy cũng đáp lại với một tràng âm thanh yaw-yaw-yaw. Cô cười khúc khích và nhấc thanh chặn cửa để Joseph có thể đẩy cửa đi vào, con chó nhanh nhẩu lách vào trước.

“Rồi, giờ thì”, hắn nói, “hay thật đấy. Tôi nghĩ David nghiện Tom Sawyer mất rồi”. Hắn quay lưng lại gài chặt cửa. “Bây giờ, cô đã được an toàn khi ở trong này, vậy nên tôi sẽ đi lấy túi ngủ và đánh một giấc ở phòng ăn ngoài kia vậy.”

“Nhưng ngoài đó lạnh lắm.”

“Nếu không có gió thì tôi có thể ngủ ở ngoài trời trong cái lạnh chết chóc cũng được ấy chứ. Buddy và tôi sẽ ổn thôi.” Hăn ghim vào cô một ánh nhìn đầy ân ý. “Cô và tôi ở chung một phòng không được hay lắm.”

Điều này chẳng quan trọng với Rachel. “Nhưng, Joseph à, ai biết được chứ?”

“Tôi biết”, hăn trả lời.

“VẬY anh ngủ trong nhà tắm đi. Như thế cũng tính là ngủ khác phòng, với lại, trong đó so với bên ngoài còn ấm hơn một chút.”

Hăn nhướng một bên lông mày nhìn cô. “Cô vẫn còn thấy sợ hả?”

Hiện tại, cánh cửa chặn trên cổng tò vò đã đủ chắc chắn để khiến cô cảm thấy an toàn. “Có, một chút.” Cũng không hăn là một lời nói dối, cô nghĩ. Lúc nào cô chẳng có chút lo lắng. “Tôi sẽ yên tâm hơn nếu có anh ở trong này với tôi.”

“Cô chắc chứ?”

Rachel chưa từng chắc chắn về bất cứ điều gì trong đời cô hơn lúc này.

CHƯƠNG MƯỜI HAI

Chiều ngày hôm sau, David cúi kính khi Joseph thú nhận hẳn vẫn chưa nói hết với mình về những điều mà bà Amanda Hollister nói với hẳn ngày hôm trước.

“Rachel vừa nhìn thấy bà ta là bắt đầu la hét sao?”, David quay đầu ngửa và ném cho Joseph một tia nhìn đầy bất mãn. “Em vừa mới mất công dành mười phút để vạ vạ lão Jeb Pritchard, thế mà giờ anh mới chịu nói hả?”

“Xin lỗi. Tại tối hôm qua, khi hai anh em nói chuyện, anh đã nghĩ chuyện này không quan trọng nên mới không nói.”

“Không quan trọng? Chết tiệt, anh thừa biết nó ám chỉ điều gì mà Joseph. Rachel đã nhìn thấy gì đó vào hôm xảy ra vụ thảm sát, mà sau này cô ấy không thể nhớ được và điều đó khiến cô ấy khiếp sợ bà cô của mình.”

“Anh thấy như thế khó tin lắm”, Joseph giải thích. “Anh biết ai cũng sẽ đưa ra kết luận đó, David. Còn nhớ câu em nói không? Những câu trả lời hiển nhiên và dễ dàng thường không phải sự thật. Hơn nữa, ở người phụ nữ lớn tuổi này có gì đó khiến anh chẳng thể ghét bà ấy. Mà anh cũng không tài nào nghĩ bà ấy là kẻ giết người được.”

“Ồ, nhưng em có thể đấy. Bà ta muốn có trang trại nhà Hollister.”

“Vì cái gì cơ chứ? Bà ấy đã gần ấy tuổi rồi và còn bị chứng bại liệt nữa. Bà cũng không có con để làm người thừa kế hợp pháp. Anh cũng biết nhiều người thường trở nên rất gắn bó với mảnh đất mà gia đình họ đã sinh sống qua nhiều thế hệ, nhưng đến mức phải giết người ấy hả? Xin lỗi nhé. Cái lý thuyết đó nghe có vẻ hợp lý đấy, nhưng chúng ta đã gặp bà Amanda rồi và anh không nghĩ nó áp dụng được đối với bà ấy.”

“Thật may là anh không theo nghề bào chữa đấy. Em chưa từng thấy lúc nào anh trở nên mềm yếu như lúc này.”

Joseph ném cho cậu em trai một cái liếc xéo đầy cảnh cáo. “Em không cần phải lãng mạ anh, chỉ vì hai chúng ta không có cùng quan điểm vậy đâu.”

David bật cười và lắc đầu. “Chẳng có gì sai khi một người đàn ông có trái tim nhân hậu, Joseph ạ.”

“Anh không nói mình có trái tim nhân hậu. Anh vẫn luôn suy nghĩ rõ ràng, rành mạch, nhưng thỉnh thoảng có giỏi hơn em chút trong việc đánh giá tính cách một con người, đơn giản vậy thôi.”

“Anh nói cứ như thật ấy.”

Joseph cúi người về phía trước trên lưng con ngựa.

“Mẹ kiếp thật. David, bà ấy yêu Darby McClintoch. Anh cực kỳ đôi giày của mình với em đấy. Nó hiện rõ trên nét mặt của bà. Loại cảm xúc như thế không phải nói giả vờ là giả vờ được. Anh tin chắc, bà Amanda yêu ông ấy bằng cả trái tim. Hơn nữa, kể cả bà ấy thực sự không mắc chứng bại liệt đi chăng nữa, làm sao một người có thể nhẫn tâm đi giết người mình yêu được chứ?”

David giơ một tay lên đầu hàng. “Được rồi, được rồi. Vậy anh còn nói với em chuyện Rachel la hét khiến em rối lên làm gì hả?”

Joseph buông một câu chửi thề rồi rút bao thuốc Crosscut ra. “Bởi vì còn nhiều tình tiết khác.”

“Còn nữa hả?”, David bị kích thích hỏi giật lại. “Vậy anh nói toẹt ra luôn đi. Em cần tất cả các manh mối để có thể giải quyết vụ này, không phải chỉ mỗi những cái anh muốn chia sẻ với em thôi đâu.”

“Khả năng chính tả của Rachel cực kỳ tốt”, Joseph nói. “Tôi qua em cũng nghe cô ấy đọc truyện rồi đấy. Cô gái này có vốn từ vựng tiếng Anh xuất sắc và hiểu rõ tất cả các quy tắc ngôn ngữ.”

“Thế thì có liên quan gì đến việc cô ấy la hét khi gặp bà Amanda?”

“Em ngậm miệng lại thì anh mới nói tiếp.” Joseph nuốt khan một ngụm, vì hẳn biết cậu em mình sẽ rút ra cái kết luận gì một khi hẳn nói ra. “Rachel không đánh vần được chính tên mình.”

David đẩy nhẹ vành mũ Stetson của cậu lên để nhìn thẳng vào Joseph đầy thắc mắc.

“Cô ấy bỏ qua tất cả các chữ cái H. Cô ký một tấm hồi phiếu ngân hàng trên đó có ghi tên của mình, Rachel, là R-A- C-E-L. Cả chữ cái H trong từ Hollister cũng bị như vậy. Lạ hơn nữa, cô ấy biết mình đã bỏ qua những chữ cái nào, vì lần nào cô cũng thay thế chúng bằng một dấu nháy đơn, giống như khi người ta muốn rút gọn một từ ấy.”

“Anh có hỏi cô ấy vì sao không?”

“Cô ấy không chịu nói.” Joseph lại khó khăn nuốt xuống. “Sao cô ấy lại kị chữ cái H đến vậy chứ?”

“Bởi vì họ của cô ấy bắt đầu bằng chữ cái đó và Amanda Hollister máu lạnh đã giết cả gia đình cô ấy.”

Joseph dụi dụi mắt. “Anh biết em sẽ nói thế mà, ban đầu anh cũng nghĩ như vậy. Nhưng anh cứ có cảm giác mình còn bỏ sót điểm gì đó. Câu trả lời dường như ở ngay trước mắt, chỉ có điều anh không thể giơ tay ra mà chụp lấy nó thôi.”

David thở dài. “Em xin lỗi, Joseph. Em biết anh quý bà già đó. Nhưng em sẽ phải đến nói chuyện với bà ấy lần nữa.”

“Anh biết.” Và Joseph thực sự hiểu. Mọi manh mối như đang chĩa mũi nhọn vào Amanda. David sẽ là một gã cảnh sát trưởng vô dụng nếu như bỏ qua điểm này.

“Nếu anh vẫn không thay đổi quan điểm thì em nghĩ lần này em sẽ đi một mình”, David thông báo với hẳn.

“Tại sao? Em không tin anh sẽ giữ yên lặng được à?” “Không phải thế”, David trả lời. “Em chỉ đang nghĩ làm như vậy anh sẽ thoải mái hơn. Rất có thể, chuyện sẽ diễn biến theo chiều hướng xấu, mà như em thấy thì hình như anh rất quý bà ấy.”

Sau khi chia tay David, Joseph cười ngửa về phía thị trấn để ghé thăm chỗ người thợ rèn. Tới nơi, hẳn thấy Bubba đang cặm cụi làm việc với đồng thanh sắt rào sân cho Rachel.

“Vậy là ông quyết định sẽ biến ý tưởng thành hiện thực luôn hả?”, Joseph nói.

Bubba tươi cười. “Người ta sẽ chuyển đá đến luôn đấy, anh cứ liệu mà chuẩn bị bắt tay vào làm đi là vừa.”

“Tôi còn chưa lắp xong cửa chặn cho cô ấy.”

“Ồ, vậy thì làm nhanh lên, con trai. Có bà Sue Ellen ở đây chỉ đạo, mọi việc sẽ hoàn tất nhanh thôi. Mùa xuân đang đến. Cứ nhìn tiết trời dễ chịu này thì biết. Bà xã tôi nói, ngày nào chúng ta trì hoãn là sẽ ít đi một ngày cô Rachel được thưởng thức ánh nắng mặt trời.”

“Tôi rất cảm kích việc mọi người đang làm”, Joseph chân thành nói.

Bubba quay sang đập một thanh sắt đã nóng đỏ đang đặt trên chiếc đe cạnh lò rèn. “Chúng tôi có làm nó cho anh đâu. Chúng tôi làm cho cô ấy.

Rồi anh sẽ cảm kích gấp bội, khi phải làm việc từ sáng sớm đến tối muộn để hoàn thành xong mấy bức tường cho cô Rachel.” Lão dí dỏm nói.

“Tôi hy vọng sẽ nhờ được mấy anh em trai đến giúp nữa.” Joseph bỗng nhớ lại lần mấy anh em hấn xây xong cái lò sưởi đầu tiên ở chỗ của Ace. Đúng lúc trời đổ cơn giông bão, thế là tác phẩm của bọn họ cứ thế đổ sụp xuống chỉ trong chốc lát. Cũng may là sau vụ đó, bọn họ đã rút ra kha khá bài học khi phải dùng đến vữa để xây nhà. “Những bức tường sẽ được xây lên nhanh thôi”, hấn đảm bảo.

“Hy vọng là thế, không thì chắc bà Sue Ellen sẽ tự mình đến đó xây mất. Lý do bà ấy lúc nào cũng gầy nhom chính là thế đấy, anh không biết được đâu. Bà ấy lúc nào cũng hệt như ngồi trên đồng lửa, chẳng chịu ngồi yên một chỗ bao giờ.”

Sau đó, Joseph và Bubba thảo luận chi tiết một lúc về việc thiết kế khoảng sân cho Rachel. Ở những quốc gia nhiều tuyết thì phần hiên rộng có mái che đằng sau nhà là thứ không thể thiếu, mà Joseph cũng không muốn phải dỡ bỏ khoảng hiên sau nhà Rachel chút nào.

“Tại sao chúng ta không xây tường bao quanh cả mái hiên?”, Bubba đề nghị. “Tôi nghĩ cách tốt nhất là tận dụng khoảng sân sau, như thế khu vườn sẽ được bao quanh bởi ba bức tường đá, còn ngôi nhà đóng vai trò như vách ngăn thứ tư, mái hiên sẽ vẫn ở đó và nằm gọn giữa những bức tường. Nếu anh xây tường thấp hơn phần mái nhô ra của hiên sau, tôi sẽ giúp làm một tấm lưới nổi từ bờ tường vào đến mái hiên và chống nó bằng cột trụ. Sau đó, chúng ta có thể làm thêm các thanh sắt để rào kín phần mái.”

“Vậy là hai cạnh bên tường đá sẽ được xây từ vách sau của ngôi nhà trở ra đúng không?”

Bubba gật đầu. “Còn phần mái của khoảng sân sẽ thấp hơn hiên nhà và cũng đâm thẳng vào bên trong, sát với tường nhà luôn. Như thế khi cô Rachel nhìn lên sẽ thấy một hàng rào thanh chắn ngay phía dưới mái hiên và kéo dài từ đó cho tới vách tường đá trước mặt.”

“Nghe có vẻ ổn đấy”, Joseph tán thành. Vậy là ý tưởng về một khoảng sân trong nhà cho Rachel cuối cùng cũng đã được chốt lại.

Darby đã ngồi dậy được trên giường và đang nhắm nháp một cốc nước xúp khi Joseph ghé qua Eden ba mươi phút sau đó. Khuôn mặt già nua của lão nhăn lại thành một nụ cười yếu ớt khi thấy hấn bước vào phòng.

“Joseph”, lão nói. “Lần cuối cùng tôi trông thấy anh, lúc ấy mặt anh còn méo mó, mơ hồ lẫn trong một đám mây còn thuốc an thần.”

“Ừm, chào. Giờ theo tôi thấy thì không còn đám mây nào nữa rồi nhì. Mắt ông hôm nay còn sáng hơn mắt chó đốm ấy.” Joseph bỏ mũ xuống, cười cười với Esa, cậu em đang ngồi xồm ngay trên chiếc ghế cạnh giường. “Bệnh nhân của em khá hơn nhiều rồi đấy, em trai. Anh thấy em có triển vọng làm y tá lắm.”

“Hơn nữa còn là một chàng cao bồi cừ khôi”, Esa cự nự thêm vào. “Sáng nay em đỡ đẻ cho hai con bò cái nữa đấy.” “Ừm, cái cậu Johnny đó có vấn đề gì không?”, Joseph hỏi. “Bart nói cậu ta đã chăm chỉ làm việc hơn từ sau khi bị anh dọa sẽ trừ lương tháng này”, Esa đảm bảo với hấn. “Mọi việc đều rất ổn.”

“Giá mà anh có hai cậu Bart như thế”, Joseph vừa nói vừa thở dài. “Đáng tiếc, không phải ai cũng có thái độ làm việc tốt cả. Ở trang trại còn phát sinh chuyện gì nữa không?”

“Doc mới rời khỏi đây khoảng hai tiếng trước khi anh đến.” Esa nhe răng cười. “Ông ấy nghĩ khả năng Darby sẽ qua khỏi rất cao. Em cá với ông ấy mười đô la điều ngược lại và Doc cũng có máu cá cược lắm, giờ

chắc ông già đang ở trong thị trấn để cố gắng lôi kéo những người khác. Nếu ai cũng đặt cược theo hướng chuẩn đoán của Doc thì em sẽ thắng đậm, nếu tình hình của Darby đột nhiên xấu đi.”

Joseph phì cười. Hắn thực sự mừng khi thấy Darby đã khá hơn và có thể ngồi dậy được. Hắn đáp, “Nghe có vẻ mâu thuẫn nhỉ, Esa. Nên nhớ, em chính là người đang chịu trách nhiệm chăm sóc bệnh nhân đấy”.

“Anh lo em sẽ gian lận à? Yên tâm đi, em sẽ chăm sóc thật tốt cho lão.” Cậu ta giơ một bàn tay về phía Joseph rồi hỏi. “Thế anh đặt cược cho ai? Darby hay Thần Chết?”

Joseph thò tay vào túi áo lấy ra một con đại bàng bằng vàng và đập vào tay cậu em. “Anh cá Darby sẽ khỏi. Ông ấy cứng đầu lắm, thế nên chắc chắn sẽ sống để chọc cho em tức chết.”

Darby run run đặt cốc xúp xuống một bên, rồi chen vào. “Tôi cũng có một con đại bàng. Tôi tự đặt cược cho mình được chứ?”

“Không được”, Esa phản đối. “Thế thì ông sẽ cố sống để lấy phần cho mình mất.”

Darby phải bóp chặt lấy bụng vì cơn buồn cười làm lão đau. “Chúa giúp tôi với, tôi mà sống được thì chắc là một phép màu ấy. Cậu ta có thể bỏ độc vào xúp của tôi bất cứ lúc nào.” Rồi lão khôi phục lại vẻ nghiêm túc và nhìn thẳng Joseph. “Còn cô gái nhỏ của tôi thế nào rồi?”, lão hỏi.

“Tốt”, Joseph trả lời. “Trừ việc cô ấy trộm mất con chó của tôi ra, thì mọi việc vẫn rất ổn.”

“Chó của anh?”, Darby nhìn hắn vẻ khó hiểu.

Joseph kể lại vắn tắt những chuyện xảy ra kể từ khi Darby bị thương. “Tôi e là Buddy phải lòng cô gái rồi. Vì cô Rachel xinh đẹp hơn tôi mà,

ngọt ngào hơn, lại còn nấu ăn ngon hơn tôi nữa chứ. Tôi làm thế nào cũng không bì được.”

Darby thở dài, lão lại ngả đầu ra sau dựa vào gối và nhắm mắt lại. “Hãy chăm sóc tốt con bé, Joseph. Kẻ đã bắn tôi kiểu gì cũng sẽ nhắm vào con bé tiếp theo.”

“Tôi chưa từng để cô ấy ở lại một mình”, Joseph khẳng định với lão. “Lần nào tôi ra ngoài cũng có Ace, anh trai tôi đến trông chừng ngoài hiên sau.”

Esa đứng dậy và xin phép đi chuẩn bị bữa tối. Joseph đi đến, ngồi xuống đúng chiếc ghế cậu em vừa rời khỏi, hấn nghiêng người về phía trước và đặt một tay lên cánh tay Darby. “Giờ ông đủ khỏe để nói về vụ bắn lén rồi chứ, ông bạn?”

Hai hàng lông mi của lão run run. “Tôi không nhìn thấy kẻ nào bắn lén, nếu điều anh đang muốn hỏi là như vậy. Giá mà tôi nhìn thấy. Tôi thề sẽ tự mình vác súng đi lùng kẻ đó ngay.”

Joseph gật đầu. “David vẫn chưa chứng minh được gì cả, nhưng chúng tôi đã đến trang trại nhà Pritchard hai lần, chủ yếu để làm cho lão cuống lên, rồi tự mình lòi đuôi chuột ra.” Joseph dừng lại một lúc rồi mới lưỡng lự nói tiếp, “Amanda Hollister cũng là một nghi phạm khác trong vụ này.”

Darby nhìn Joseph bằng ánh mắt sắc bén.

“Đừng hiểu nhầm tôi”, Joseph vội vàng thêm vào. “Tôi đã rất có cảm tình với bà ấy và cũng khó để tin là bà ấy có thể giết người. Chỉ là, tất cả những chứng cứ hiện tại dường như đều chống lại bà ấy.”

“Chứng cứ gì chứ?”

Joseph kể lại tất cả ngăn gọn nhất có thể, từ việc Rachel đã kinh hoàng như thế nào khi nhìn thấy bà Amanda ngay sau thời điểm xảy ra vụ thảm sát và rằng cô không thể tự viết ra ký tự H.

“Rachel đã như thế kể từ sau khi người thân con bé bị giết”, Darby cho biết. “Ban đầu tôi cũng thấy kỳ quặc, nhưng vì có quá nhiều việc phải lo lắng nên tôi cũng không để ý đến nữa.”

Joseph hiểu được lão đã phải tất bật như thế nào. “Khoảng thời gian sau khi Henry mất là thời điểm rất khó khăn cho cả tôi và Rachel”, Darby tiếp tục bằng giọng mệt mỏi. “Người làm nghỉ việc hết, vì họ nghĩ sẽ không còn được trả lương, vì vậy tôi phải một mình cáng đáng hết thảy mọi việc. Cả một đồng việc ấy, anh bạn ạ. Và trên hết, tôi phải lo cho Rachel. Con bé không dám rời gian nhà bếp đó nửa bước. Cứ thế trốn bật trong một góc, ngày cũng như đêm. Tôi chẳng còn cách nào khác ngoài gác lại công việc rồi bắt tay vào tu sửa chỗ này một chút, chỗ kia một chút, để con bé được yên tâm. Lúc đó trông nó gầy hệt như một bộ xương ấy.”

“Giống như bị đày dưới địa ngục.” Joseph khẽ cảm thán. “Còn tệ hơn thế nhiều. Tôi chưa từng thấy đứa trẻ nào gầy gò, xanh xao đến thế. Con bé chỉ ngồi ở một góc rồi mở to mắt nhìn chăm chăm xung quanh đầy cảnh giác. Mỗi lần tôi định ra ngoài làm nốt công việc trong trang trại là con bé lại khóc lóc, van xin tôi đừng để nó lại một mình. Cảnh tượng đó khiến lòng tôi xót xa biết chừng nào.”

Chỉ nghĩ thôi đã đủ khiến Joseph đau lòng. “Tôi đã thấy những thứ ông làm cho Rachel, Darby ạ. Giống như ông đã thu nhỏ cả thế giới và mang vào gian nhà bếp cho cô ấy. Chỉ có một từ để nói, tuyệt vời.” Rất nhiều người, mà không, hầu hết mọi người, nếu ở vào trong tình cảnh của lão hẳn đều sẽ đi kiếm một công việc khác, ở một chỗ mà họ chắc chắn mình sẽ được trả lương. “Ông thật tốt, Darby McClintoch.”

“Ôi dào! Con bé giống như con gái tôi vậy. Cậu cũng sẽ luôn sát cánh cùng gia đình mình, dù có khó khăn đến mức nào đi chăng nữa, con trai ạ. Dù sao thì, cuối cùng con bé và tôi cũng vượt qua được.”

Joseph thở dài. “Quay trở lại vấn đề khi nãy tôi nói, Rachel hoảng sợ la hét khi nhìn thấy bà Amanda và không viết tất cả các ký tự H. David và tôi nghĩ, tình tiết thứ hai có liên quan đến việc bà Amanda cũng mang họ Hollister.”

“Anh không cần vòng vo nhiều thế đâu”, Darby nói. “Nếu như Amanda nổ súng vào gia đình mình và Rachel nhìn thấy thì mọi việc sẽ rất rõ ràng, có phải không?”

Joseph thả lỏng người trên ghế. “Vậy ông nghĩ chúng tôi đang áp đặt điều gì đó?”

“Tôi không nói thế. Chỉ là tôi biết anh đang nghĩ gì và có thể hiểu được lý do tại sao.”

“Và ông không tán thành?”

“Dĩ nhiên rồi”, Darby không do dự trả lời. “Để tôi nói luôn nhé, con trai, hai người đang cố bám đuôi điều hoàn toàn không thể là sự thật.”

“Rachel la hét khi nhìn thấy Amanda, Darby ạ. Hẳn là cô ấy phải nhìn thấy gì đó khi tai nạn xảy ra, điều gì đó khiến cô thấy sợ bà ấy.”

“Có thể. Rachel rất yêu quý bà bác của mình. Chắc chắn phải có lý do gì đó khiến con bé đột nhiên phản ứng như vậy. Nhưng tôi tin Amanda chẳng có động cơ gì và cũng chẳng liên quan gì đến vụ thảm sát nhà Hollister.” Darby chuyển hướng nhìn xa xôi lên phía trần nhà. “Chỉ Rachel mới đưa ra được câu trả lời anh đang tìm kiếm. Tôi chỉ có thể nói điều tôi biết như một thực tế mà thôi.”

“Và đó là?”

“Amanda đã có lúc điên tiết đến mức tưởng chừng như có thể cầm súng bắn Henry, nhưng bà ấy yêu thương Marie và sẽ chẳng bao giờ làm hại đến một sợi tóc của mấy đứa trẻ. Rachel lại càng không thể. Bà ấy coi con bé như con gái mình. Rachel giống hệt Amanda, anh cũng thấy rồi đấy.”

Phải, Joseph cũng nhận ra điều này.

“Trước khi Rachel bắt đầu chọn cách sống lẩn tránh sau những bức tường, con bé và Amanda thân nhau như hình với bóng. Cả hai đều rất xinh đẹp và đặc biệt can đảm. Rachel thì luôn làm mẹ nó phải đau đầu. Marie muốn con bé mặc những bộ váy lộng lẫy có phủ ren, nhưng lần nào cũng bị con bé phá hỏng, vì Rachel thích quanh quẩn ngoài sân nuôi gà vịt hơn là trong phòng khách. Hồi đó tôi còn nghĩ Amanda coi con bé là con gái mình thật. Bà ấy bị mất đứa con khi còn là một cô gái ngây thơ ở Kentucky. Tôi không nghĩ có khi nào bà ấy thôi day dứt về chuyện đó.”

“Ai nói với ông chuyện này?”, Joseph buột miệng hỏi.

Darby nhìn lại hăn tò mò một lúc thật lâu. “Tôi đã ở đó mà, con trai. Vấn đề là làm sao cậu biết được?” “Amanda.”

Darby hơi cau mày. “Là bà ấy nói hả? Trong từng ấy năm, tôi chưa từng nghe bà ấy nhắc đến chuyện đó bao giờ.”

“Bà ấy đã từng thề với cha sẽ không bao giờ nói với ai cả”, Joseph cho lão biết. “Ông ta yêu cầu bà ấy phải im lặng nếu như muốn được ở lại trong gia đình.”

Darby nhắm chặt hai mi mắt. “Lão già khốn nạn vô lương tâm. Hóa ra chính vì thế mà bà ấy chẳng bao giờ nói với tôi lời nào?”

Đây quả thật là một tình huống rắc rối, Joseph nghĩ, vì còn có nhiều bí mật ẩn giấu đằng sau hơn hẵn tưởng. Darby biết Amanda có con trai? Hẳn thật không muốn nghĩ tiếp nữa, hai người đó có lẽ sẽ được ở bên nhau trong suốt ngần ấy năm, nếu như cả hai chịu thành thật với nhau một chút.

“Tôi ghét lão già khốn khiếp đó”, Darby nói.

Lúc ấy Joseph mới giật mình, quay trở lại cuộc nói chuyện. “Ai, Luther Hollister ấy hả?”

“Ừ. Lão ta không xứng có được một người con gái như Amanda. Peter, em trai bà ấy sinh ra đã là một đứa trẻ ốm yếu, bệnh tật. Và chính bà ấy đã tự tay nuôi nấng nó thay cho người mẹ đã khuất, vực nó dậy từ sau trận ốm này đến trận ốm khác, cùng lúc đảm đương tất cả mọi việc trong gia đình lẫn ngoài trang trại. Amanda làm việc quần quật với cánh đàn ông trong trang trại mọi lúc có thể. Mà Luther có bao giờ cho bà ấy một đồng, một cắc nào đâu. Một cô gái tuyệt vời như thế, tận tâm, trong sáng. Nhưng cũng chẳng giúp được gì khi rắc rối ập xuống đầu bà ấy. Lão già đó lập tức phủi tay, như thể bà ấy là thứ gì đó bẩn thỉu lắm. Tôi tin chắc, lão đồng ý cho Amanda ở lại chỉ vì sợ người khác đàm tiếu. Lão ta chẳng bao giờ quan tâm tới Amanda như một người cha bình thường nên làm đối với con gái.”

“Tệ thật đấy.”

Joseph quan sát khuôn mặt luống tuổi phong sương của lão quản đốc. Darby là một người đàn ông tốt bụng, trung thực, quan trọng là lão hoàn toàn tin tưởng vào sự vô tội của Amanda Hollister. Điểm này chắc không thể lay chuyển được David, nhưng với hẵn lại có ý nghĩa rất lớn.

“Bà ấy yêu ông, ông biết chứ”, Joseph nhẹ nhàng nói. Darby mở mắt ra hỏi, “Ai?”

Đã nói thì nói cho trót, Joseph liền đáp lại. “Amanda. Bà ấy chưa từng hết tình cảm với ông.”

“À, chết tiệt. Cậu biến đi. Đừng ở đây nói nhảm nữa. Người phụ nữ đó có bao giờ yêu tôi đâu. Chỉ có tôi làm tưởng bà ấy cũng có chút tình cảm đối với mình.”

Joseph đón ánh nhìn chăm chăm của lão quản đốc, hẳn nhìn thấy rõ một tia hy vọng lóe lên trong đôi mắt màu xanh lá kia và quyết định giải phóng lão khỏi cái cảm giác đứng ngồi không yên này giờ. “Năm đó bà ấy không nhận lời lấy ông vì cảm thấy mình không xứng đáng. ‘Bị vấy bẩn’, theo như cách nói của bà ấy. Amanda nghĩ ông xứng đáng có được một cô gái thuần khiết và trinh trắng, bởi vậy mới từ chối lời cầu hôn. Bà ấy không thể nói cho ông biết lý do vì lời hứa với cha mình. Nhưng bà ấy chưa từng hết yêu ông, Darby ạ, chưa một giây phút nào trong suốt mấy chục năm qua.”

Darby khó nhọc dùng khuỷu tay đẩy người ngồi dậy, vết thương bị động làm lão cắn chặt răng vì đau.

Joseph đỡ lấy phần vai trần của lão, thầm thán phục vì các bó cơ vẫn còn rắn chắc một cách đáng ngạc nhiên với một người đã luống tuổi như Darby.

“Ông định làm cái quái gì vậy?”

“Tôi có vài việc gấp cần đi giải quyết”, Darby rít qua kẽ răng. “Người phụ nữ ngu ngốc. Tôi biết về chuyện đứa bé. Bà ấy nghĩ gì cơ chứ, rằng tôi sẽ tin hời đó bà rời đi để kết thúc kỳ học như lời lão cha nói? Đến lúc về, bà ấy cũng đã học xong đâu, chỉ gầy rạc đi và không thấy phần bụng hơi nhô lên trước đó đâu nữa. Bà ấy hành xử ngu ngốc đã đành, đã thế còn nghĩ tôi cũng mù chặc?”

Đúng lúc đó, Esa nghe thấy tiếng động và xuất hiện trước ngưỡng cửa. “Có chuyện gì vậy?”, cậu hỏi.

“Tôi cần quần và giày của tôi”, Darby nói.

“Ông không thể dậy được”, Esa khẳng định. “Doc nói thế. Phải nằm nghỉ ít nhất hai tuần.”

Darby quăng đôi chân dẻo dai của mình xuống một bên giường, lão vừa ôm lấy eo, vừa ném cho Esa một cái nhìn nảy lửa. “Tôi chẳng quan tâm lão Doc nói gì. Mang quần của tôi lại đây nào chàng trai.”

“Darby”, Joseph cố khuyên can, “ông không thể làm thế được. Vết thương sẽ lại chảy máu mất. Sau này sẽ còn đủ thời gian để mà...”.

“Đừng nói chuyện thời gian ở đây. Con sốt chết tiệt đó làm tôi suýt chết đấy. Nếu như nó quay lại thì sao? Tôi phải đi nói với bà ấy ngay bây giờ. Để bà ấy biết, tôi cũng yêu bà ấy. Tôi không thể mang nó xuống mồ được, con trai ạ. Bà ấy cần phải biết cảm giác của tôi ngay lúc này.”

Joseph hiểu nỗi gấp gáp của Darby cũng như hành động tưởng như điên rồ của lão, xuống giường, tự mình mặc đồ và cố gắng để cưỡi ngựa. Lão đang rất nghiêm túc. Một tuần trước đây, có lẽ hẳn sẽ nghĩ lão bị điên, nhưng đó là khi hẳn chưa gặp Rachel.

Nghĩ một lúc hẳn nói, “Nếu ông nhất quyết muốn gặp Amanda, Darby, tôi sẽ đi gọi bà ấy tới đây”.

Đôi vai căng cứng vì dùng lực của Darby dịu xuống một chút. “Tôi muốn gặp bà ấy. Tôi yêu bà ấy bằng cả con người và trái tim này.”

“Vậy thì được. Tôi sẽ đi gọi bà Amanda. Ông không thể rời giường được, nếu không, tôi e là chưa đến được chỗ bà ấy thì ông đã chảy máu đến chết rồi.”

Darby ngẩng đầu lên nhìn hẳn. “Anh chắc bà ấy sẽ đến?”

“Tôi biết bà ấy sẽ đến”, Joseph khẳng định với lão. Darby lúc đó mới yếu ớt ngả người xuống gối. “Ừm, mẹ kiếp, vậy cậu đi ngay đi. Tôi phải

nói hết những suy nghĩ bấy lâu nay cho bà ấy.”

Con ngựa của David đang được buộc ở sân trước nhà Amanda Hollister khi Joseph vừa đến. Hắn nhảy xuống khỏi lưng ngựa, rồi buộc dây cương của con Obie vào cọc, sau đó hắn bước hai bước một đi lên cầu thang để giơ tay lên gõ cửa. Vài phút sau, Amanda trả lời. Bà ngồi trên chiếc xe lăn ở một bên cửa chính.

“Joseph”, bà nói bằng giọng mỉa mai. “Anh cũng đến để tham dự buổi tra xét đấy hả?”

“Không, thưa bà.” Joseph nhìn vào trong nhà và thấy David đang ngồi trên sofa. “Xin lỗi vì đã làm phiền, em trai, nhưng anh có chuyện quan trọng cần nói. Bà Hollister đây phải đến chỗ anh ngay lập tức.”

Sắc mặt bà Amanda trắng bệch. “Là Darby, phải không?” “Vâng, thưa bà, nhưng không phải như điều bà đang nghĩ đâu. Con sốt đã qua rồi và ông ấy đang dần hồi phục.”

Bà đặt một bàn tay run rẩy lên tim mình. “Tạ ơn Chúa! Tôi cứ tưởng tình hình ông ấy lại xấu đi rồi.”

“Không phải, nhưng ông ấy khẳng khẳng muốn gặp bà, ngay lập tức. Bà mà không qua đó, ông ấy sẽ tìm mọi cách để đến đây. Như thế có thể ông ấy sẽ chết mất.”

Hai mắt bà đăm lẹ, “Anh đã nói với ông ấy”.

Đây không phải một câu hỏi. Joseph gật đầu và nói, “Tôi không nói thì ai đó cũng cần phải nói”.

“Anh không có quyền.”

“Tôi biết, tôi xin lỗi. Nhưng thực sự, tôi cũng không nghĩ mình phải xin lỗi. Vì ông ấy cần được biết.”

“Ông ấy có tức giận không?”

Joseph cân nhắc câu hỏi. “Ờ thì... nếu không phải vì vẫn còn yếu như một chú mèo con, thì giờ này, hẳn là ông ấy đã làm loạn lên rồi, tôi chỉ có thể nói như thế.”

Amanda quay xe lại, để chừa một lối cho Joseph đi vào, bà nói: “Tôi đã tin tưởng anh”.

“Vâng, tôi biết.” Joseph cân nhắc nên giải thích cho bà thế nào, song hẳn không nói ra được. “Nhưng có vài thứ mà một người có quyền được biết và điều tôi đã nói là một trong số đó. Ngay từ đầu ông ấy đã biết chuyện đứa bé rồi.”

“Gì hả?”

“Ông ấy đã biết”, Joseph nhắc lại. “Ông ấy chẳng tin chuyện cha bà gửi bà đi xa để kết thúc việc học. Ông ấy biết bà phải đi để bí mật sinh đứa con từ trước khi ngỏ lời cầu hôn bà.”

Trông Amanda như thể vừa bị tác động mạnh lắm. “Tại sao ông ấy không bao giờ nói gì?”

Joseph cười mũ và chải lại mái tóc bằng các đầu ngón tay, trầm nghĩ, ngay từ đầu, chính bà cũng đâu có thẳng thắn với ông ấy. Tuy nhiên, đây không phải lúc để buộc tội. “Tôi không thể nói thay Darby được. Bà phải tự mình đi hỏi ông ấy. Bà sẽ đi với tôi chứ? Nếu bà không đi và để ông ấy tự mò tới đây, đến lúc đó, bà phải chịu trách nhiệm đấy.”

Joseph cười ngựa song song với cỗ xe độc mã hộ tống bà Hollister đến trang trại của hẳn. Tới nơi, hẳn ngồi lại nhà bếp, để bà tự mình điều khiển

xe lăn dọc theo hành lang về phía phòng bệnh của Darby. Ngay khi nhìn thấy bà ở ngưỡng cửa, lão nói, “Vào đi, rồi đóng chặt cửa lại, cô gái. Tôi không muốn bất cứ ai nghe thấy những điều tôi sắp nói đây”.

Esa vừa rót cho Joseph một tách cà phê, vừa ngược lên hỏi khẽ hần, “Chuyện này là sao vậy?”.

“Tình yêu”, Joseph nói với một nụ cười ngoác đến tận mang tai.

“Tình yêu?”, Esa ngồi xuống ngay phía đối diện với Joseph. “Họ đều già cả rồi mà.”

“Vậy thì chắc họ chỉ đang muốn chỉ cho lớp trẻ thấy, tình yêu không chỉ dành cho thanh niên, thế thôi.”

“Lão gọi bà ấy là ‘cô gái’, anh thấy có kỳ cục không?” Joseph ngẫm nghĩ một lúc. Sự thật là Amanda Hollister đã qua cái thời con gái được nửa thế kỷ rồi, nhưng có lẽ trong mắt Darby, bà ấy vẫn trẻ trung và xinh đẹp hết như trước.

Đúng lúc đó, họ nghe thấy tiếng Darby vọng lại qua những bức tường. “Cả đời tôi chưa từng nghe chuyện gì vớ vẩn đến thế! Không xứng ư? Tôi chỉ muốn tét vào mông em vì đã nghĩ như vậy. Em giống như một tấm vải calico tuyệt nhất tôi từng được nhìn thấy trên đời và điều đó là sự thực.”

“Đừng ví tôi với một mảnh vải calico! Tôi không thích, Darby McClintoch.”

“Vậy thì là thứ đẹp nhất tôi từng được thấy trong một chiếc váy.”

“Ý tôi là em còn ý nghĩa hơn cả chiếc váy.”

“Em tưởng tôi không biết gì hả? Tôi yêu em bằng cả trái tim này và mẹ kiếp, bây giờ vẫn y như thế!”

Giọng bà Amanda nhỏ hơn nên không thể lọt qua mấy bức tường. Hai anh em họ chỉ nghe thấy vài âm thanh rì rầm khó xác định.

“Mấy chục năm nay tôi cứ nghĩ em không có tình cảm với tôi chứ!”

Lại một tràng âm thanh rì rầm nữa.

“Chỉ vì thế thôi sao? Mẹ nó, Amanda Grace, em nghĩ gì vậy hả? Chuyện em có con đối với tôi chẳng ảnh hưởng gì. Ngày đó tôi yêu em, bây giờ tôi vẫn yêu em, đầu óc tôi giờ chẳng nghĩ được gì khác ngoài bao nhiêu năm đã bị chúng ta lãng phí.”

Cửa trước bật mở rồi David bước vào nhà bếp.

“Em có đủ cà phê để phục vụ anh một cốc không?”, David hỏi.

Esa nhanh nhẩu đứng dậy và nói, “Chắc chắn rồi. Anh vào đây ngồi đi, chuyện đang đến hồi gay cấn”.

Giọng nói của Darby lại vang lên. “Quá già ư? Em nói cái quái gì vậy. Lần này anh sẽ không chấp nhận câu trả lời không của em đâu. Chừng nào anh đứng dậy được khỏi giường, anh sẽ cưới em làm vợ và đây là lời cuối cùng mà anh muốn nói về chủ đề này.”

Joseph cười tinh quái. “Chuông nhà thờ lại sắp vang vọng khắp thị trấn No Name rồi đây.”

“Chúng ta có cái chuông nhà thờ nào đâu”, Esa chỉnh hăn.

“Vậy thì tất cả sẽ rung lục lạc bò”, Joseph đáp lại. “Bọn họ đã phải chờ lâu như thế mới có thể ở bên nhau, vậy thì chắc chắn phải chuẩn bị thứ gì đó đặc biệt để kỷ niệm chứ.”

David đẩy vành mũ cao bồi lên để quan sát anh trai mình, “Anh bị mất trí rồi hả? Rất có thể người phụ nữ đó chính là kẻ giết người hàng loạt

không ghê tay đấy. Nếu như em chứng minh được thì bà ta sẽ phải chịu án treo cổ”.

Joseph lắc đầu. “Đến giờ em vẫn còn luẩn quẩn chỗ đó à? Anh cá là em sẽ chẳng chứng minh được gì đâu. Darby cũng nói với anh rồi, rằng hướng điều tra của em là hoàn toàn sai lệch và bà Amanda không thể nào là hung thủ được. Với anh như thế đã đủ để kết luận.”

“Vậy tại sao cô Rachel lại la hét khi nhìn thấy bà Amanda?”

“Anh không biết”, Joseph trả lời. “Mà anh đoán chắc, ngay cả Rachel cũng chẳng lý giải được tại sao. Anh cá tất cả tài sản của anh với em rằng lý do cô ấy phản ứng với bà Amanda không phải vì bà là hung thủ hay có dính dáng gì tới vụ án.”

“Làm sao anh chắc thế được”, David vẫn cãi lại. “Chắc”, Joseph trả lời ngay. “Chắc hơn bất cứ điều gì ấy chứ.”

CHƯƠNG MƯỜI BA

Rachel ngồi bên bàn ăn trong nhà bếp, hai tay chống cằm, ánh mắt nhìn đâu đó xa xôi. Joseph đã ra ngoài lâu lắm rồi và cô bắt đầu cảm thấy trống trải. Suốt năm năm qua, cô đã quen với cảnh sống một mình, nhưng bây giờ thì khác. Sự yên ắng trước kia là liều thuốc an thần đối với cô, giờ đây lại trở nên thật đáng sợ. Rachel nhớ giọng nói của Joseph. Cô khao khát được nghe giọng cười trầm, mượt mà của anh. Ngay cả Buddy cũng chọn bỏ cô một mình để ra ngoài chạy nhảy, nô đùa cùng với người anh em của nó.

Cô đã cố gắng tập trung vào đọc sách, nhưng lần đầu tiên trong đời, cô thấy chúng cũng chẳng thú vị gì. Công việc đan lát, may vá hiện tại cũng trở nên nhàm chán đối với cô. Thật không thể ngờ, chỉ trong một thời gian ngắn như vậy, cô đã dần thích, mà không, cô bắt đầu cần có một người để bầu bạn, để làm trọn vẹn cuộc sống của cô.

Phát hiện này khiến cho cô sợ hãi. Darby đang dần hồi phục và sẽ sớm quay trở lại. Thế có nghĩa là, Joseph sắp đi. Sẽ không còn tiếng cười trong gian bếp của cô, không có khách khứa vào buổi tối, cũng chẳng có chuyện họ đọc to cho nhau nghe Những cuộc phiêu lưu của Tom Sawyer nữa. Cô sẽ lại bị bỏ rơi, cô đơn một mình. Chỉ nghĩ thôi đã khiến cô cảm thấy thật tù túng. Mà cũng nực cười, sao trước kia cô lại không thấy thế cơ chứ. Một người mắc chứng sợ chôn đông người như cô lại cảm thấy tù túng khi ở một mình ư?

Lệ dâng đầy hai hốc mắt Rachel và điều tiếp theo cô nhận thức được là mình đang nức nở mà chẳng biết lý do thực sự là gì. Cô chỉ biết, hiện giờ, cô thấy thật cô đơn, hoàn toàn tuyệt vọng. Và mắc kẹt. Cô thấy cuộc sống này thật bế tắc. Gian bếp của cô, nơi từ rất lâu đã giống như thiên đàng, mang lại cảm giác an toàn cho cô, giờ đây chẳng khác nào nhà tù. Cô cần có những bức tường để có thể hít thở, thế nhưng Joseph lại bước vào

cuộc sống của cô rồi làm thức tỉnh những nhu cầu đã từng tồn tại trong cô và cả những cảm xúc mới mẻ, lôi cuốn nhưng bí ẩn khó định nghĩa nữa.

Cô yêu quý Darby. Điều này hoàn toàn là thật và cô cũng mong chờ được nghe thấy tiếng lão gõ lên hộp gỗ lim một lần nữa. Nhưng quay lại cuộc sống chỉ chờ đợi ba tiếng gõ một ngày thôi ư? Rachel không chắc bản thân có thể lại chấp nhận nó, không thể, sau khi cô đã quen có Joseph và Buddy ở bên. Họ khiến cô nhận ra cách sống của cô từ trước tới giờ tẻ nhạt đến mức nào và hiện tại, cô muốn hơn thế, hơn rất rất nhiều.

Rachel biết mình thật ngớ ngẩn khi cứ ngồi trong nhà bếp tối tăm này, khóc lóc vì những thứ đã rời khỏi cuộc sống của cô từ lâu, nhưng như thế cũng không làm nổi khát khao trong cô nguôi đi, dù chỉ một chút. Còn tồi tệ hơn nữa, khi cô biết tất cả những điều tốt đẹp đó sẽ chẳng bao giờ đến với mình. Cô sẽ cứ thế già đi mà mãi mãi chẳng thể nếm trải cảm giác được yêu là như thế nào. Cô cũng sẽ không được bế đứa trẻ do chính mình sinh ra trên tay, cũng như không thể biết sẽ hạnh phúc như thế nào khi nhìn con khôn lớn từng ngày, rồi trưởng thành và xây dựng tổ ấm. Rồi khi về già, sẽ không có ai ở cạnh, để cùng cô ôn lại chuyện cũ. Nói thẳng ra, cả cuộc đời cô sẽ chẳng có điều gì đáng để ghi nhớ cả. Tất cả rồi cũng chỉ là những chuỗi ngày tháng mờ nhạt đen xen lẫn nhau, ngày cũng như đêm đều chìm trong yên lặng và trống rỗng.

Và rồi cô lại khóc, tiếng nức nở vọng ngược trở lại từ những bức tường, những thứ mà trước kia cô tưởng như không thể sống thiếu, hiện giờ lại khiến cô dần trở nên căm ghét.

Một lúc sau, khi nghe thấy tiếng Joseph nói chuyện với Ace ngoài hiên, cô vội vã lau sạch nước mắt, vỗ nhẹ hai bên má rồi đứng dậy vuốt lại váy áo và chỉnh trang đầu tóc. Joseph sẽ vào trong ngay bây giờ, mà cô thì không muốn mình trông phát khiếp trước mặt hắn. Cô cũng không muốn hắn biết cô vừa khóc. Hắn sẽ hỏi vì sao và cô sẽ chẳng biết làm thế nào để giải thích cho rõ ràng mà không òa lên khóc lần nữa.

Lồng ngực Joseph thắt lại khi nhìn thấy khuôn mặt của Rachel. Chỉ mới nhìn thoáng qua hẳn đã đoán được cô vừa mới khóc. Khi thật. Nhìn cô như thể vừa mới khóc đến chết đi sống lại vậy. Hai mí mắt cô đã đỏ tấy và sưng húp lên, trên má cũng lốm đốm những vết đỏ và đôi môi vẫn còn hơi sưng. “Cô gái nhỏ, làm sao vậy?” Hẳn bước vào nhà bếp, đóng cánh cửa sau lưng và gài chặt thanh chặn. “Có chuyện gì vừa xảy ra à?”

“Không, không có gì.” Cô giơ một bàn tay thanh mảnh vỗ lên má rồi nở một nụ cười rạng rỡ quá mức bình thường. “Tôi vừa làm đổ lọ hạt tiêu, chỉ thế thôi.”

“Hạt tiêu?”

Joseph nhìn chăm chăm khi cô vội vã đi vào quầy bếp. Ngày bé hẳn thường xuyên phải bế cô em gái Eden trên tay và cố gắng dỗ cho nó nín khóc, bởi vậy, hẳn thừa biết chút vụn hạt tiêu không thể làm cho mặt Rachel ra nông nổi như thế được.

“Chúa ơi, chính là thế đấy. Tôi bị dị ứng. Chỉ cần hít phải một hơi thôi là tôi sẽ hắt hơi và chảy nước mắt cả tiếng đồng hồ ấy.”

Joseph không tin. Trong khi đi sâu vào nhà bếp, hẳn nhớ lại những lời Darby đã miêu tả về Rachel thời điểm ngay sau khi gia đình cô bị sát hại. Một cô bé hốc hác, lúc nào cũng trong tình trạng hoảng sợ, cố lẫn trốn trong bất kỳ góc ngách nào mà cô có thể tìm ra. Mặc dù, dần dần cô đã bớt hoảng sợ và lớn lên trở thành một cô gái trẻ trung, xinh đẹp, nhưng lúc nào cô cũng cảnh giác và vẫn còn trốn tránh hệt như trước kia. Thậm chí, không gian sống hiện giờ mà Darby thiết kế cho cô chẳng qua cũng chỉ là một chỗ để cô ẩn úp, có điều rộng rãi hơn mà thôi.

“Tôi có vài tin tốt lành cho cô đây.”

Cô quay người lại từ phía quầy bếp. “Thật à? Chuyện gì vậy?”

Hắn liếc nhìn lò bếp phía sau cô. Không có nỗi thức ăn sôi sục nào để cô phải chú ý. Trên thực tế, dựa vào nhiệt độ trong phòng, hắn có thể đoán được lò sưởi hiện đã tắt ngúm. Cô chỉ tỏ ra bận rộn để tránh bị hắn hỏi han về chuyện đã làm cho cô buồn đến phát khóc.

“Darby giờ khỏe như vâm”, hắn nói. “Ông ấy đã ngồi dậy được, cười đùa và cô không tin được đâu, nói không ngừng nghỉ luôn ấy.”

Cô mỉm cười, lần này là một nụ cười chân thật, tràn ngập sự vui vẻ và ấm áp khiến cho hai má cô ửng hồng lên. “Thật tuyệt vời. Anh có gửi lời hỏi thăm của tôi đến ông ấy không?”

“Có. Nhưng có vẻ cô sẽ sớm được tự mình hỏi thăm ông ấy. Doc muốn Darby nằm trên giường dưỡng bệnh ít nhất hai tuần, nhưng tôi sẽ chẳng ngạc nhiên nếu thấy ông bạn già hồi phục trong khoảng thời gian sớm hơn thế rất nhiều.”

“Vậy mới là Darby của tôi chứ”, cô thốt ra điều đó với một nụ cười. Và rồi mắt cô lại bắt đầu đăm lẹ.

Joseph vô thức tiến đến gần cô, như thể hắn bị kéo bởi một sợi dây vô hình. Đây không phải là phản ứng mà hắn mong đợi. Hắn đã hy vọng tin tức tốt lành đó sẽ làm cô vui hơn. “Thôi nào, có chuyện gì xảy ra vậy?”

Cô khum tay che lấy hai mắt và liên tục lắc đầu. “Không có gì. Tôi chỉ... tự dừng suy nghĩ vẩn vơ mà thôi.”

Với hắn, bất kỳ thứ gì làm cô buồn đến mức này đều không hề vẩn vơ chút nào cả. Hắn nắm lấy cổ tay cô để kéo hai tay đang che mặt cô xuống. Nỗi thống khổ trong đôi mắt màu xanh dương trước mặt khiến hắn đau đốn, như thể vừa bị ai đó cầm dao đâm một mũi thẳng vào trong tim. “Nói cho tôi biết được không? Là gì đi chẳng nữa thì tôi cũng sẽ giúp cô giải quyết.”

“Sẽ không có cách giải quyết nào cả.” Mối cô run run khi nói. “Ngày hôm nay tôi thực sự rất cô đơn, khi cả anh và Buddy đều không có ở đây ấy. Nó khiến tôi nhận ra cả hai sẽ sớm ra đi và tôi sẽ lại bị bỏ rơi ở đây một mình.”

Mũi dao trong tim Joseph xoáy sâu hơn.

“Anh thấy chưa? Tôi đã bảo điều này thật ngu ngốc mà. Tôi đã sống một mình trong này suốt mấy năm trời, sẽ chẳng có gì khác với trước kia cả. Tôi cũng không hiểu tại sao bỗng dưng mình lại khiếp sợ nó như thế.”

Joseph có thể dễ dàng hiểu được. Là hẳn đã bước vào thế giới của cô và làm rối tung nó lên cùng với một con chó nhặng nhít, nhiều chuyện, những vị khách đến dùng bữa tối, một đứa bé đáng yêu, các ván poker và mấy mẫu chuyện đọc to mỗi tối nữa. Mà thực chất, Rachel cũng không phải là một người ngay từ đầu đã sống cách ly với thế giới bên ngoài. Bởi vì quá sợ hãi nên cô mới buộc phải lựa chọn kiểu sống như hiện tại. Mấy ngày qua, cô đã quen với cuộc sống có sự hiện diện của người khác, thế nên, việc quay trở lại sống như trước kia chắc chắn sẽ khó khăn đối với cô.

Joseph đỡ lấy chiếc cảm nhỏ nhắn của cô và nâng nó lên, khiến tầm mắt cô hướng vào hẳn. “Vậy là cô đang nghĩ nếu tôi và Buddy đi, chúng tôi sẽ không bao giờ quay trở lại?”

“Có lý do gì khiến các anh muốn quay trở lại chứ? Nếu là tôi, tôi sẽ ra đi và không bao giờ về lại đây nữa.”

Sự thật là cô muốn đi nhưng lại không dám rời khỏi đây còn khiến hẳn đau lòng hơn nhiều.

“Ít nhất thì tôi sẽ quay lại để thưởng thức những món ngon do cô nấu. Tôi cũng rất vui khi có cô bầu bạn. Hơn nữa, cô có biết chỗ này gần trang trại của tôi đến thế nào không hả?”

“Không”, cô khẽ khàng thú nhận.

“Chỉ cần nhảy lên ngựa, phi một quãng là đến ấy chứ. Từ chỗ tôi đến đây còn gần hơn cưỡi ngựa vào thị trấn. Mà còn Tom và Huck thì sao? Tôi sẽ chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra với hai chàng trai gốc ghêch đó, nếu như không đến đây vào mỗi tối để đọc.”

“Câu chuyện không kéo dài mãi được. Cho đến khi Darby quay trở lại, có lẽ chúng ta đã đọc hết cả hai cuốn rồi.” Quả thực câu chuyện nào cũng sẽ phải có hồi kết, tuy nhiên, Joseph tin chắc cảm xúc mà hẳn dành cho cô sẽ mãi mãi không mất đi. “Còn rất nhiều cuốn khác để đọc mà Rachel.

Nếu như không có cô giới thiệu, tôi sẽ chẳng bao giờ phát hiện ra chúng lại cuốn hút đến thế. Giờ tôi bị nghiện thật rồi, thưa cô. Tôi không nghĩ mình sẽ bỏ thói quen này được đâu.”

“Thật chứ?”

Trong đời hẳn chưa từng có lúc nào muốn được hôn một người phụ nữ như lúc này, nhưng không phải là nụ hôn dạo đầu cho cuộc ái ân như các lần khác, mà là để lau hết đi những vệt nước mắt kia và khiến cô gái trước mặt hẳn vui vẻ trở lại.

“À, mà này, hình như cô làm cho con mọt sách ngủ quên trong đầu tôi tỉnh lại rồi ấy và cả David nữa, tôi cá là thế. Rồi sẽ đến lượt chị Caitlin bị cô đầu đọc, nếu như chị ấy cũng đến đây chơi thường xuyên. Caitlin đã đến đây chơi một lần và cô sẽ sớm bị làm phiền suốt thôi. Tin tôi đi. Còn nữa, đừng ngạc nhiên nếu như anh chị ấy nhờ cô trông Bé Ace hết lần này đến lần khác nhé. Caitlin và Ace thỉnh thoảng sẽ muốn cùng nhau đi đến những nơi lãng mạn chỉ có hai người, một bữa tối trong thị trấn hoặc một buổi khiêu vũ chẳng hạn. Bình thường David, Esa và tôi vẫn hay trông hộ thằng bé, nhưng không phải lúc nào chúng tôi cũng rảnh.”

Joseph buông cầm cô ra và bước lùi lại một chút, trước khi hẳn không kiểm chế được mà hôn cô. “Nhắc mới nhớ, Bubba đã làm xong song sắt để chặn bên ngoài những cánh cửa. Trời vẫn còn sớm, tôi phải ra ngoài làm cho xong bây giờ đây.”

“Ồ, nhưng tôi đang hy vọng...”

“Hy vọng gì cơ?”, Joseph hỏi.

“Cũng không có gì. Tôi chỉ đang nghĩ chúng ta có thể chơi vài ván bài hay gì đó.”

“VẬY tối nay chúng ta sẽ chơi bài. Còn bây giờ, tôi nên ra ngoài làm xong cánh cửa cho cô trước đã.” Hẳn nhướng một bên lông mày nhìn cô. “Cô không được ổn lắm mỗi khi đón khách ra vào thường xuyên mà chưa có một cánh cửa hoàn chỉnh. Giờ thì, tôi có thể ra ngoài được chứ?”

Khách khứa sẽ đến thăm thường xuyên. Câu nói vẫn quanh quẩn bên tai Rachel một lúc lâu sau khi Joseph rời khỏi nhà bếp. Một vài phút trước thôi, cô còn đang chìm dưới vực sâu tuyệt vọng, vậy mà chỉ với vài lời nói của hẳn, cô đã thấy thoải mái hơn rất nhiều. Chị Caitlin sẽ đến chơi? Bé Ace sẽ giao cho cô chăm sóc? Ôi, cô mong đến ngày đó làm sao. Nhưng cô chỉ thực sự cảm thấy khá hơn khi biết Joseph sẽ vẫn đến đây thăm cô thường xuyên.

Chỉ trong một khoảng thời gian ngắn, cô đã quen dần với sự xuất hiện của Joseph và ngày càng ưa thích hẳn, theo cái cách mà chính cô cũng không thể hiểu nổi. Hẳn giống như một tia nắng nhỏ rọi xuống thế giới ảm đạm của cô và xua đi toàn bộ bóng tối.

Để có thể lắp đặt thanh chắn cho những cánh cửa, Joseph phải đi ra đi vào ngôi nhà rất nhiều lần. Vì thế, Rachel cũng phải chạy đi chạy lại liên tục để nhắc thanh chắn cửa, rồi lại đặt nó lại vị trí cũ sau khi hẳn ra ngoài. Cô đã định nướng một phần bánh trứng sữa ngon lành để làm món tráng

miệng buổi tối, nhưng nếu cứ bị gián đoạn liên tục như thế này, thì việc hoàn thành nó gần như là không thể.

“Tôi xin lỗi”, Joseph nói khi cô mở cửa cho hắn vào trong lần nữa. “Tôi không có ý làm kẻ quấy rối đâu. Chỉ là làm việc ở cả hai bên bức tường như này hơi rắc rối một chút.”

Hắn chọn lấp cánh cửa đặng hiên đầu tiên, vậy nên Rachel biết hắn phải ra vào bằng lối cửa sổ vô số lần mới có thể hoàn tất nó được. “Anh, một kẻ quấy rối? Tôi mới là người phiền phức ở đây mà. Công việc sẽ dễ dàng hơn rất nhiều nếu như tôi có thể mở cửa hiên sau để anh ra vào như bình thường.”

Hắn lướt nhẹ qua cằm cô khi đi ngang qua. “Nếu chỉ đơn giản là mở cánh cửa đó ra thì cô đã không cần đến những song sắt chắn bên ngoài.”

Hắn cúi người xuống cạnh cánh cửa hiên để khoan xuyên qua tường, với một dụng cụ khoan cầm tay có mũi khoan dài một inch. Cứ mỗi lần quay tay, các cơ bắp trên vai và hai bên cột sống của hắn lại gồng lên, nổi bật sau lần vải chiếc áo sơ mi màu xanh chambray của hắn.

Khi Rachel quay trở lại bàn ăn để trải khuôn bánh, cô phát giác bản thân khó mà rời mắt khỏi người đàn ông đang bận rộn ngoài cánh cửa kia. Với tư thế hơi cúi xuống, trọng lượng cơ thể hắn gần như dồn cả về đôi chân vững chãi và cô có thể nhìn thấy bắp đùi hắn căng lên dưới lớp quần jean đã nhạt màu sau mỗi cử động mạnh mẽ của cơ thể. Về ngoài cơ bắp, lực lưỡng, đây nam tính là thế, nhưng hắn lại di chuyển cực kỳ linh hoạt, cúi xuống thật nhẹ nhàng, ngả về một bên mà vẫn giữ được thăng bằng một cách hoàn hảo, rồi đứng bật dậy không tốn chút sức lực nào.

Nhìn ngắm hắn như thế này làm cho cảm giác bồn chồn, nhộn nhạo trong dạ dày cô lúc trước dâng lên đến tận cổ. Cô muốn được đặt bàn tay nhỏ bé của mình lên lưng hắn, để cảm nhận những phần bắp thịt rắn chắc

của hấn nơi lòng bàn tay mình. Cô cũng khao khát được lần theo đôi cánh tay khỏe mạnh kia. Cơ thể của cô, ngoài những chỗ xương nhô ra, còn lại đều mềm mại như lụa, thế nên, tất cả những gì thuộc về hấn đều mê hoặc cô. Khi hấn không để ý, cô lén nhìn những ngón tay cứng cáp, dày dặn của hấn, độ rộng cổ tay, những đường gân nổi lên dọc cánh tay rám nắng của hấn, đoán xem đôi vai hấn rộng bao nhiêu và trầm trồ khi thấy phần eo gọn gắp với phần hông hẹp gầy như hoàn hảo của hấn.

Rachel bắt đầu rót hỗn hợp bánh sữa trứng vào khay và bỗng dưng, cô nhớ lại cảm giác tuyệt vời khi môi mình chạm môi hấn, ý nghĩ đó làm cho hai má cô nóng rục. Cô tự thuyết phục mình rằng chính hơi nóng từ lò nướng phả vào làm mặt cô nóng lên, nhưng nguyên do thực sự cô còn rõ hơn bất kỳ ai khác. Chỉ cần nhìn ngắm Joseph thôi đã đủ để khiến hơi ấm chạm đến tận đáy tâm hồn cô. Và còn có một nỗi háo hức khó tả nữa, cứ như thể điều gì đó kỳ diệu sắp sửa đến với cô vậy.

“Tôi phải ra ngoài để vặn ốc vít vào trong lỗ khoan”, hấn vừa nói vừa sai bước về phía cánh cổng vòm. “Cô muốn gài cửa lại lần nữa sau khi tôi đi chứ?”

Rachel bước theo đến cửa, thậm chí đến cả dáng đi đầy nam tính của hấn cũng thu hút cô. “Tôi chỉ đi có vài phút thôi.” Hấn nở một nụ cười toét đến mang tai khi lách người qua cánh cửa thông với phòng ăn. “Khi nào gắp xong mấy cái ốc vít, tôi sẽ bắt tay vào sửa nốt cánh cửa đằng trước nhà và cửa nhà bếp này. Sau đó cô sẽ được an toàn tuyệt đối.”

Rachel gài lại thanh chặn cửa, ước gì hấn có thể quên hết mấy cánh cửa ngu ngốc kia đi và cứ thế hôn cô cho rồi.

Sau khi lắp xong tất cả các chấn song cửa, Joseph thuyết phục Rachel đến xem món quà mà nhà Bubba đã dành tặng cho cô. Và khi hấn mở cánh cửa cổng vòm, cô gần như không thốt được nên lời. Một rào chắn bằng các

thanh sắt ngang dọc đan vào nhau giờ đã che kín lối đi dẫn vào nhà ăn bên kia.

“Giờ thì không một ai có thể vượt qua được nó nếu không có chìa khóa hoặc một cái cửa sắt”, hắn đảm bảo với cô. “Bubba đã nhờ Pierce Jackson, người thợ khóa trong vùng giúp làm tất cả các ổ khóa. Nguyên liệu cũng lấy từ đồng sắt phế liệu ở chỗ Bubba.”

“Chao ôi, Joseph, nó thật đẹp.”

Hắn bật cười. “Cũng không tuyệt đến thế đâu. Hôm qua tôi đã phải mang chúng ra cọ rửa rồi sơn lại thành màu đen bấp lờ. Như đã nói, chúng được làm từ sắt phế liệu, cô gái ạ và đã bị vứt ngoài trời gần hai năm. Các thanh sắt đều đã bị han gỉ hết.”

Cô vươn một cánh tay ra chạm vào song sắt và nói, “Cảm ơn anh rất nhiều”.

“Đừng cảm ơn tôi, cô gái. Gần như là Bubba đã làm hết mọi việc.”

“Và tôi rất biết ơn lòng tốt của ông ấy. Nhưng tất cả là ý tưởng của anh.” Cô cười với vẻ hơi hoài nghi. “Tôi không thể tin được là mình đang đứng ở đây, Joseph. Tôi có thể nhìn thẳng vào phòng ăn mà chẳng thấy sợ hãi chút nào cả.”

“Nếu nó có thể giúp cô thì đó là lời cảm ơn lớn nhất dành cho tôi rồi”, hắn đáp lại, giọng nói trở nên nặng nề một cách kỳ cục.

“Ồ, giúp nhiều ấy chứ”, Rachel trả lời hắn bằng tất cả sự chân thành. “Tôi cảm giác như vừa thoát khỏi tù ngục ấy.” Cô bỗng dừng dừng lại khi nhận thấy sự vô lý trong chính lời nói của mình. “Thoát khỏi tù ngục, nhưng vẫn kẹt đằng sau chấn song. Như thế thì có gì khác nhau cơ chứ?”

“Không cần biết người khác thấy thế nào, chỉ cần cô cảm thấy nó có ích là được.”

Rachel quay lại nhìn hần. Trong khoảnh khắc đó, cô tin chắc mình sẽ không bao giờ quên dù chỉ một đường nét nhỏ trên khuôn mặt người đàn ông đang đứng ngay trước mình đây. “Cảm ơn anh rất nhiều, Joseph. Có thể nhìn ra ngoài mà không hề cảm thấy sợ hãi là một cảm giác tuyệt vời, rất rất tuyệt vời.”

Hần đưa cho cô hai chiếc chìa khóa lớn, chỉ cho cô sự khác nhau ở các khe trên thân chìa để cô có thể dễ dàng phân biệt rồi nói, “Cái này là chìa khóa cánh cổng vòm, còn cái này là chìa khóa song sắt ở hiên sau. Mỗi ổ khóa chỉ có duy nhất một chìa nên cô có thể yên tâm rằng không ai có thể vào được”. Khi cô quan sát cả hai chìa xong và gật đầu xác nhận với hần là đã ghi nhớ, Joseph mới đưa cho cô thêm sáu chìa nữa, chiếc nào cũng giống y hệt nhau. “Một số chiếc này là chìa khóa cánh cửa đằng trước nhà. Cô có thể giữ một cái, những chiếc còn lại thì đưa cho những người đáng tin cậy như Caitlin chẳng hạn. Chị ấy sẽ có thể dễ dàng vào nhà mà không phải vất vả như lần trước và khi cánh cửa trước đã được khóa lại cẩn thận, cô để chị ấy vào nhà bếp bằng cách mở cửa cổng vòm.”

Rachel nhét hai chiếc chìa khóa chính vào trong túi váy, sau đó, đưa cho hần một trong sáu chiếc chìa khóa cửa trước ngôi nhà. “Anh là người bạn đặc biệt nhất của tôi, Joseph.”

Nét cười dần dần lan tỏa trên gương mặt hần và trong một lúc lâu sau đó, ánh mắt hần chìm sâu vào đôi mắt xanh tuyệt đẹp của cô. “Cảm ơn cô. Lời khen rất có ý nghĩa với tôi.”

Cô đẩy chiếc chìa khóa về phía hần, “Vậy thì cầm lấy, làm ơn đi mà”.

Hần thò tay vào túi quần jean và rút ra một cái y hệt. “Tôi đã tịch thu một cái trước rồi. Sau khi bật lại ô cửa sổ bị vỡ kính đằng trước, tôi sẽ phải

tìm cách khác để vào trong nhà.”

Nói rồi hắn nhét nó trở lại trong túi quần. “Tiện thể, chắc tôi sẽ phải dùng đến cánh cửa đó thường xuyên đấy, ngay cả khi Darby đã khỏe lại và quay về đây. Lần sau, nếu còn tưởng tôi và Buddy sẽ không đến đây nữa thì mong cô hãy suy nghĩ lại. Chúng tôi sẽ còn quấy rầy cô nhiều hơn bây giờ ấy chứ, tôi hứa đấy.”

“Vậy hy vọng anh sẽ giữ lời hứa.”

Ánh mắt hắn tối lại như bị nhuộm màu chàm. “Tôi chưa từng thất hứa, Rachel. Nếu như đã hứa với cô điều gì thì chắc chắn tôi sẽ làm được, cô hoàn toàn có thể tin tưởng vào điều đó.”

Rachel vội vã quay đi vì không muốn hắn nhìn thấy mình rơi nước mắt.

Sáng sớm ngày tiếp theo, Joseph thức dậy sớm và ra ngoài làm vài việc của trang trại trong khi Rachel chuẩn bị bữa sáng. Ngay khi ăn sáng xong, hắn lại bắt tay vào công cuộc thiết kế cánh cửa bằng gỗ thật dày, chặn cánh cổng vòm cho cô. Hắn dùng hai giá cửa gỗ tự chế từ những mảnh gỗ tìm thấy trong nhà kho và bắt đầu công việc ngay tại sân sau nhà Rachel, ở một chỗ chỉ cách mái hiên vài feet, đủ để có thể dễ dàng quan sát động tĩnh xung quanh ngôi nhà. Cho đến thời điểm hiện tại thì vẫn chưa có bất kỳ điều gì bất thường xảy ra, nhưng Joseph không quên kẻ giết người lúc nào cũng có thể ra tay thừa lúc hắn không để ý. Lúc này hắn không thể lơ là, mất cảnh giác được.

Khoảng mười một giờ, Joseph nghe thấy tiếng kẻo kẹt, hắn ngược nhìn lên và thấy cánh cửa sau nhà hé mở, lộ ra một khe hẹp. Tim hắn đập thình thịch, hắn biết Rachel đã phải cố gắng như thế nào mới có dũng cảm để nhắc thanh chặn và mở cánh cửa đó ra. Hắn ngờ rằng, cô đã chẳng mở nó ra suốt nhiều năm nay rồi.

“Joseph?”, cô gọi. “Anh có ngoài đó không?”

Hắn đoán chắc cô có thể nhìn thấy hắn ở ngoài này, qua lỗ nhòm trên cửa, nhưng hắn vẫn trả lời bình thường, “Ở ngay ngoài này. Cô đã có các thanh sắt che chở, mở hắn cửa ra và thưởng thức chút nắng đi nào cô gái. Thật là một buổi sáng đẹp trời”.

“Ồ, không”, cô đáp, giọng yếu ớt và lạc đi vì run. “Hé một chút như thế này là ổn. Tôi nghĩ có lẽ chúng ta có thể nói chuyện trong khi anh làm việc.”

Joseph cười khi với tay lấy cuộn thước dây. “Hãy uống chúc mừng tôi, chỉ bằng rượu của mắt em^[1].”

“Anh đọc thơ Jonson rồi hả?”, cô nghi hoặc hỏi hắn.

Ái chà. Cô gái này còn biết cả thơ nữa đấy. Hắn dùng thước vuông để đánh dấu đường cắt trên tấm gỗ. “Thực ra thì chưa. Tôi chỉ nhớ một vài câu để tán tỉnh phụ nữ thôi. Mấy câu này tôi học từ Ace đấy. Anh ấy là con một sách duy nhất trong gia đình. Con ngựa đực Shakespeare cũng được đặt tên theo một tệp sách bằng da màu đen cha tôi cho anh ấy. Có gốc mới đọc cuốn đó, mà tôi nghĩ Ace nhớ hơn phân nửa cuốn, sau đó thì vợ quyền nào là đọc, rồi ghi nhớ những dòng tâm đắc để lái nhai suốt cho giống trí thức. Tôi thì thấy có vài câu là có vẻ dùng được thôi.”

“Ý anh là vài câu chỉ để tán tỉnh phụ nữ ấy hả? Thật xấu hổ, Joseph Paxton. Thơ ca giống như những bản balad cho tâm hồn vậy.”

“Tâm hồn tôi vẫn ổn. Với lại tôi cũng biết nhiều thơ lắm đấy, cô gái.”

“Thật sao? Thử đọc vài đoạn nào đó xem.”

“Bob là cậu bé ngốc, vì cậu không đi học và cũng chẳng đi làm. Sách cũng chẳng thèm đọc, nên nhìn cậu cứ ngây ngây ngô ngô.”

“Cái đó không phải thơ, Joseph. Đó chỉ là bài đồng dao cho trẻ con thôi.”

“Ok, cứ coi thường nó đi. Tôi cá cô cũng chẳng biết bài thơ nào đâu.”

“Lại đây nào, mèo con”, cô trích một đoạn, “Chị biết em yêu chị. Chị sẽ đặt đồ may xuống, rồi chúng ta sẽ xem, em lấu cá đến mức nào, khi em chơi đùa và chạy nhảy, khắp phòng, với quả cầu bằng giấy”.

“Cô thích mèo hả?”, hần hỏi.

“Tôi yêu mèo, nhất là mèo con. Nhìn chúng lúc nô đùa mới thật đáng yêu làm sao.”

Joseph ghi nhớ lại thông tin này. Một trong những con mèo ở nhà kho của hần gần đây đã cho ra đời một lứa mèo con. “Có một bà cụ già. Bạn sẽ nghĩ thế nào nhỉ? Bà sống chẳng có gì, ngoài đồ ăn thức uống. Và cho dù đồ ăn thức uống là tất cả, bà già hư hỏng đó vẫn chẳng bao giờ chịu lặng thinh.”

Cô cười phá lên ngay khi hần vừa đọc xong. “Có phải anh đáng cố ám chỉ điều gì đó với tôi không?”

“Không hề. Nhưng nếu cánh cửa mới trên cổng tò vò có bị méo mó vì bị đo lường sai thì cũng không phải lỗi của tôi đâu nhé.”

“Có lẽ tôi nên đi vào lo việc của mình vậy.” Cô phát ra một tiếng thở dài khe khẽ. “Ngày hôm nay tôi phải làm cho xong mẻ bánh mới. Chúng ta sắp hết bánh mì rồi.”

“Không cần vội đâu. Tôi sẽ không đo nhầm, chỉ đùa cô chút thôi mà.”

“Còn bánh mì thì làm thế nào?”

“Làm một chảo bánh mì ngô là được. Bằng đó sẽ đủ từ giờ cho đến mai.”

“Anh chắc chứ?”

“Bà mẹ già Ro, bà luôn chậm chạp đến nỗi đến cái nháy mắt cũng không vội vàng được”, hấn vừa nói vừa ngâm nga như hát. “Còn cậu bé Dick, cậu nhanh đến mức lúc nào cũng làm náo loạn cả nhà.”

“Tôi rút lại lời nói. Anh quả thực cũng biết chút về thơ”, cô thừa nhận.

Joseph cười hả hê. “VẬY là tôi thắng rồi nhé, phải không? Tôi còn biết nhiều thơ vần hơn cô đấy.”

“Chắc chắn là không rồi.”

Cô tuôn ra một tràng dài những bài thơ vần học từ thời còn bé, rồi tặng cho hấn thêm một số bài thơ kinh điển từ những tác giả nổi tiếng mà cô đã đọc.

“Tôi cũng rút lại lời mình vừa nói”, đến lượt hấn phải thừa nhận. “Thực ra tôi chẳng biết chữ nào hết. Nhưng mà này, kiến thức từ trong sách không phải cách duy nhất để con người ta học hỏi đâu, tôi còn biết hàng tá những mẹo nhỏ, mà tôi cá cô sẽ không bao giờ học được từ trong sách.”

“Ví dụ như?”, cô thách thức. “Đừng bao giờ ngồi xổm khi vẫn còn đeo đinh thúc ngựa^[2].”

Cô phá ra cười lớn. Joseph tưởng tượng trong đầu hình ảnh của cô lúc đó, với cái đầu xinh xắn ngửa ra sau và hai mắt tít lại. Mũi hấn cong lên thành một nụ cười đặc ý. Kỳ quái, nhưng hấn thích được làm cô cười như thế này.

“Trong đầu anh còn chứa những mẫu kiến thức như thế nào nữa hả, anh Joseph Paxton?”

“Một số chủ trang trại nuôi lợn, cũng có người nhận rằng mình nuôi. Nhưng dù thừa nhận hay không thì sự thực là họ vẫn đang nuôi lợn.”

Cô rên rỉ vì cười. “Tôi không nuôi lợn. Tôi chỉ có vài miếng dăm bông và thịt lợn muối đang chờ thu hoạch trong chuồng thôi. Hẳn là anh còn đang giấu điều gì đó ấn tượng hơn trong đầu chứ.”

“Đừng có vỗ một người khi hắn đang nhai thuốc lá.”

Cô khịt mũi. “Hoặc là thế, hoặc là anh phải đủ nhanh nhạy để né tránh kịp thời. Còn gì nữa hả?”

“Đừng hỏi thợ cắt tóc xem cô có nên cắt tóc hay không.” “Ừm. Tôi thấy hình như lâu rồi anh cũng chưa hỏi gã thợ nào câu đó thì phải.”

“Thưa cô, cô đang nhận xét một cách khiếm nhã về mái tóc của tôi đấy hả?”

“Không, thưa ngài, tôi thấy tóc ngài rất ổn. Tôi chỉ quan sát rồi đánh giá một chút thôi.”

“Đừng bao giờ uống nước sau khi dùng whiskey, trừ phi anh đã không còn giọt whiskey nào để uống”, hắn cố gỡ lại chút điểm số.

“Tính đến giờ, tôi vẫn không thấy ấn tượng về kho tàng kiến thức của anh cho lắm.”

Joseph nghĩ một lúc. “Lúc nào đó, khi cô chột nghĩ mình là một người có tầm ảnh hưởng, hãy thử ra lệnh cho con chó của ai đó ở xung quanh.”

“Ôi, thôi nào, xin anh đấy. Phải có gì thú vị hơn cái đó chứ.”

“Khi đánh giá một người đàn ông, hãy đánh giá một cách toàn diện”, Joseph tiếp tục.

“Tôi vẫn đang cố đây. Nhưng quả thực là từ nãy tới giờ tôi vẫn chưa thấy có gì mấy để mà đánh giá.”

Joseph cười lớn. Hẳn thích cá tính thẳng thắn của cô. Như thế, ít nhất khi hẳn lỡ nói gì đó ngớ ngẩn thì cô cũng có thể thông cảm được. “VẬY HÃY TẬP TRUNG MÀ NGHE CÂU NÀY NHÉ, CÔ GÁI. NẾU ĐỊNH NÓI THẬT NHỮNG ĐIỀU MÌNH ĐANG NGHĨ, PHẢI CHẮC CHẴN RẰNG CÔ ĐANG CƯỜI MỘT CON NGỰA CỰC KỲ NHANH.”

Cô lại cười khúc khích lần nữa. Và thế là, Joseph nhìn chăm chăm cánh cửa. Trong không khí chơi vơi của buổi sáng lúc gần trưa, cánh cửa vang lên một tiếng kẻo kẹt rồi hé mở thêm một chút.

Một vệt nắng lướt qua khuôn mặt Rachel lần đầu tiên trong suốt năm năm dài. Hẳn thật biết ơn Bubba White. Lần tới nếu có con bò cái nào không qua khỏi lần vượt cạn ở Eden, hẳn nhất định sẽ mang tặng gia đình người thợ rèn chút thịt bò, để cảm ơn vì những gì họ đã làm cho Rachel.

Dù sao thì, không phải lúc nào một gã thợ rèn chỉ với một cái đe cũng có thể làm nên điều kỳ diệu như vậy.

Bởi đã hứa với David rằng hai anh em sẽ đi cùng đến chỗ nhà Pritchard vào buổi chiều, Joseph phải làm cho xong phần gia cố cho cánh cổng vòm rồi mới vào ăn trưa. Vừa lúc hẳn hoàn tất công đoạn chà nhám cho cánh cửa bằng gỗ dày thì Ace cũng đến để thay hẳn canh gác.

“Chào, anh trai!”, Joseph gọi. “Vừa lúc em cần một mượn một bờ vai rắn chắc, giúp em khiêng cái này vào trong nhà được không?”

Ace xuống ngựa, rồi bước tới quan sát cánh cửa bằng gỗ mới. “Trời đất. Em sẽ chẳng thể nào nhét được thứ này qua ô cửa sổ đó đâu, Joseph.”

“Không cần phải vậy. Chúng ta có thể khiêng nó vào bằng lối cửa trước.”

Ace xắn tay áo lên. “Cánh cửa này dày chết mẹ. Chẳng khác nào cửa pháo đài.”

“Thì đúng mà.” Joseph ngoắc ngón tay cái về phía ngôi nhà rồi nói, “Rachel cần một hàng rào chắn vững chắc chứ không đơn thuần là cửa. Em đoán thứ này sẽ khiến cô ấy yên tâm hơn rất nhiều”.

“Cô ấy còn cần bảo vệ đến thế nào nữa chứ?”

Cách đây không lâu, Joseph cũng đã từng thắc mắc cùng một câu hỏi. Chỉ có điều, bây giờ đơn giản là hắn đã chấp nhận nó và chẳng còn muốn thắc mắc nhiều làm gì.

Hai người xoay xở nhấc cánh cửa lên và bắt đầu gồng mình tiến về phía cửa chính, vừa đi vừa lăm bằm, gặt gồng dưới sức nặng của vật thể trên vai. Một lúc sau họ đặt cánh cửa đồ sộ xuống để Joseph có thể dùng chìa mở ổ khóa phía trước cổng vào.

“Anh nghĩ mình bị đứt mất một đoạn ruột rồi”, Ace cảm thán.

Joseph phì cười. “Ai bảo anh chỉ suốt ngày đánh bạc, chẳng động tay vào việc nặng bao giờ cơ.”

Ace khịt khịt mũi. “Anh không đi đánh bạc thì chắc chắn đã chết đói từ lúc còn như con chó con rồi đấy.”

“Được rồi, anh nói đúng. Em cũng có phần nản gì việc anh cố tìm cách kiếm tiền nuôi em đâu, chỉ đùa chút thôi mà.”

Cửa trước được mở ngay sau đó, hai anh em họ bắt đầu khiêng cánh cửa nặng nề tiến vào trong sảnh. Ace dùng chân đá cánh cửa đằng sau làm

chúng khép lại, Joseph thấy thế cũng tạm ổn cho đến khi họ khiêng được thứ của nợ trên vai vào trong phòng ăn. Rachel không hay biết thì sẽ không việc gì, hơn nữa, hẳn cũng sẽ quay lại khóa cửa ngay khi họ xong việc.

Rachel gần như nhảy dựng lên khi nghe thấy tiếng động chói tai vọng lại từ phòng ăn bên cạnh, cú va chạm khiến sàn nhà bấp rung lên một chập. Cô quay ngoắt lại, nhìn chăm chăm về phía cánh cổng tò vò.

“Rachel?”, Joseph gọi lớn. “Đừng bắn nhé. Là tôi và Ace ở ngoài này cùng với cánh cửa mới cho cô. Đến lúc mở cửa rồi. Tôi cần phải lắp nó vào cánh cổng vòm.”

Đầu óc Rachel choáng váng. Vậy trong khi hẳn lắp cánh cửa thì cái gì sẽ che chắn cho cô? Không gì cả, cô đoán vậy, cái ý nghĩ đáng sợ làm tim cô như bị ai đó siết chặt. Mặc dù vậy, cô vẫn thu hết can đảm đi đến nhắc thanh gỗ chặn, mở cánh cửa tạm bợ bên trong, rồi nhanh chóng mở khóa chấn song sắt. Xong việc, cô vội vã trốn vào trong toa-lét.

Cô còn chưa kéo xong cánh cửa nhà tắm đã tàn tã để che đi lối vào thì Joseph nói với lại, “Nào cô gái, cô đang được an toàn tuyệt đối mà. Ace còn giỏi dùng súng hơn cả tôi ấy chứ. Cô nghĩ hai chúng tôi sẽ để cho kẻ nào đó len vào nhà bếp ngay trước mũi mình hả?”.

Rachel nhích cánh cửa sang một bên để có thể ngó ra ngoài. Hai người đàn ông đang tìm cách lắp cánh cửa mới vào đúng vị trí của nó, nhìn thấy cánh cửa khiến cô bình tĩnh phần nào. Nó phải dày ít nhất bốn inch và nặng đến mức cả Joseph và Ace đều phải gồng mình hết cỡ mới di chuyển được. “Lạy Chúa, Joseph, nó thật đẹp.”

Câu nói khiến Ace phải bật cười. “Đẹp hả? Cánh cửa này phải nói là đồ sộ mới đúng, tôi chỉ có thể nhận xét như thế được thôi.”

“Ý anh là gì? Rằng tác phẩm của em quá sơ sài hả?”, Joseph hỏi vặn lại.

Hai người đàn ông bắt đầu ăn miếng trả miếng trêu chọc nhau, những tiếng cười trầm hả hê lẫn tiếng khùng khục vang khắp căn phòng. Cuộc nói chuyện hài hước của bọn họ làm cho nỗi lo lắng của Rachel dịu bớt, đủ để cô có thể bước ra khỏi nhà tắm.

“Cô ấy đây rồi”, Joseph ngoái lại và nói lớn. “Lách người ra đây và chiêm ngưỡng tác phẩm đã hoàn thiện đi nào cô gái.

Gần xong rồi. Hy vọng cô sẽ không phấn khích đến mức lao ngay ra đóng mở nó để thử nghiệm. Thứ này nặng chết khiếp, tôi nói thật đấy.”

Rachel bước đến gần để chiêm ngưỡng cánh cửa mới của mình. Chiều rộng của nó hơn ba tấm ván dày và vững chãi, hết như cánh cửa hiên sau mà Darby đã thiết kế cho cô mấy năm về trước. “Ôi, Joseph, như thế này quả thật quá nhiều. Anh không cần phải làm cho tôi nhiều đến thế.”

“Chỉ bỏ ra chút công sức thôi mà”, Joseph nói với cô, “tôi quen lâu rồi. Mà thực ra thỉnh thoảng đồ thêm chút mồ hôi cũng tốt. Bình thường tôi cũng hay bận rộn từ sáng sớm đến tối mịt ấy”.

Trong khi hai anh em vặn chặt lại ốc vít bản lề và bào một số chỗ trên cánh cửa cho vừa khít, Rachel đi vào quầy bếp dọn bữa trưa. Sau khi cánh cửa đã được lắp đặt xong xuôi, cô đón chào vị khách thứ ba tham dự bữa tối trong vòng một tuần, cô thật không ngờ, sự xuất hiện của Joseph lại làm cuộc sống của cô thay đổi nhiều đến như vậy. Cách đây không lâu, cô còn chẳng nghĩ đến việc sẽ có người đến thăm nhà. Giờ thì khách ra vào nhà bếp của cô đã bắt đầu trở thành một sự kiện thường lệ.

“Lát nữa Caitlin sẽ đến”, Ace vừa nhồm nhoàm một miếng đầy bánh sandwich thịt lợn muối vừa thông báo. “Lúc tôi đi, Bé Ace còn chưa thức dậy nên cô ấy không thể đi cùng luôn được. Chắc giờ này cô ấy đang trên đường đánh xe ngựa đến đây.”

Rachel háo hức hơn hẳn. “Tôi sẽ rất mừng khi chị ấy đến.”

“Kiểu gì thì cô ấy cũng sẽ mang theo cả đồng hồ thời trang linh tinh đến. Nội dung mấy cuốn tạp chí số gần đây toàn những thứ vớ vẩn.”

Tim Rachel lại rợn lên lần nữa. Sống như hiện tại cô cũng chẳng cần thiết phải để ý đến thời trang và cũng không nghĩ ra được ý tưởng nào có vẻ hợp thời cả. Nhưng kể cả như thế, phần nào đó trong cô vẫn khao khát bản thân mình trông ưa nhìn một chút. Nhất là khi có Joseph ở đây. Cô muốn hẳn, cô bỏ dở ý nghĩ, không thể tin được chính cô lại có lúc mơ tưởng những điều như thế này. Cô khao khát hẳn muốn có cô.

Joseph bắt gặp ánh mắt của Rachel và nháy mắt với cô một cái. “Bữa trưa ngon tuyệt, Rachel. Những ngón tay cô như có phép màu ấy.”

Nhớ lại cảm giác mỗi khi hẳn chạm vào cô, Rachel thầm nghĩ, chính hẳn mới là người có phép thuật thực thụ.

“Ngon thật đấy”, Ace tán thành. “Cảm ơn vì đã chiêu đãi tôi một bữa tuyệt vời.”

“Đó là việc ít nhất tôi nên làm cho các anh mà”, Rachel chân thành nói, cố gắng xua đuổi ý nghĩ kia ra khỏi đầu và tập trung vào chủ đề hiện tại. Ace đã dành mấy buổi chiều chỉ để qua đây canh gác cho cô, đoán chừng còn nhiều hơn thời gian anh ở nhà mình và cô biết anh còn có cả một trang trại để lo lắng nữa. Mà còn cả Esa, đáng nhẽ cậu ấy giờ đang làm ở chỗ của Ace, chứ chẳng phải quanh quẩn suốt ngày chăm sóc cho Darby. “Tôi rất biết ơn vì anh đã dành thời gian quý giá ở trang trại để đến đây. Cảm ơn anh nhiều lắm.”

“Nghe thấy chưa?”, Ace đảo mắt nhìn cậu em. “Vẫn có người đánh giá cao anh và đủ tử tế để nói câu cảm ơn đấy.”

Joseph nuốt một miếng rồi cười toe toét. “Anh đã làm gì để em phải cảm ơn chứ?”

“Anh giúp chú mang cánh cửa vào và lắp đặt nó.”

“Ồ, ra là thế.” Joseph nhún vai và cắn một miếng bánh sandwich nữa. “Nếu như chuyện nhỏ nhặt nào em cũng phải cảm ơn anh thì chắc giờ đầu anh đã phình ra và lúc nào cũng trông chờ người khác biết ơn mình rồi. Như vậy là không tốt.”

Ace cười cười quay sang Rachel. “Cô thấy tôi đã phải chịu đựng những gì chưa? Tôi nghĩ mình dạy hư chúng mất rồi. Đáng nhẽ ngày bé nên đá đít mấy đứa thường xuyên hơn mới phải.”

Joseph nở một nụ cười ngoác đến mang tai và nháy mắt với Rachel. “Quá muộn để thay đổi rồi, anh trai. Giờ anh mà làm thế là em đá lại.”

“Em và David định hôm nay sẽ quay lại chỗ nhà Pritchard hả?” Sắc mặt Ace bỗng trở nên nghiêm trọng.

Joseph ngồi xuống ghế. Đây không phải là lần đầu tiên Rachel nhận thấy sự khác biệt hoàn toàn giữa hai anh em, một người với mái tóc đen nhánh và màu mắt nâu, còn người kia với mái tóc vàng và đôi mắt xanh da trời.

“Trang trại nhà Pritchard sẽ là một trong những điểm dừng của bọn em”, Joseph trả lời.

Ace chùi miệng và đặt chiếc khăn ăn xuống đĩa. “Hai đứa phải cẩn thận. Lão Jeb Pritchard đó không chỉ keo kiệt mà còn bị điên nữa.”

Joseph mỉm cười. “Bọn em sẽ ổn thôi, anh trai. Được nuôi dạy bởi một trong những người giỏi nhất cơ mà.”

“Mẹ kiếp!”

Joseph bật lên một tiếng chửi thề, trong khi lao đi tìm chỗ trú ẩn và vội vã nhảy xuống ngựa ngay sau David. Jeb Pritchard đang nhắm bắn bọn họ. Lúc Joseph xác định được chuyện đang xảy ra cũng là lúc một viên đạn khác cày xuống mặt đất ngay trước mũi hăn. Không phải súng săn. Thằng cha khốn khiếp này hôm nay dùng một khẩu súng trường.

“Anh không sao chứ?”, David gọi lớn từ đằng sau một tảng đá.

Joseph cúi sát mặt xuống đất, hăn tìm được nơi trú ẩn đằng sau một bụi cây. “Anh ổn”, hăn hét lên trả lời. “Nhưng anh cần thứ gì đó tốt hơn để tránh đạn.” Rồi hăn bò sang bên để nấp đằng sau một khúc gỗ. Khi cảm giác đã được che chắn phần nào, hăn mới rút khẩu Colt ra, mẹ kiếp, giá mà hăn có một khẩu súng trường ở đây thì tốt. Nhưng đâu có may mắn như vậy. Vũ khí của hăn vẫn còn ở bên yên ngựa, mà Obie cũng là một con vật thông minh không kém gì hăn, nó đã sớm phi nước đại đến trốn đằng sau mấy cái cây rồi. “Thằng cha này bị bệnh gì không biết?”

Ngay sau câu hỏi của Joseph, Jeb hét lớn, “Chúng mày không được phép tiến vào đất của tao, lũ khốn kiếp vênh váo. Nếu không cứ nhìn thấy mặt đũa nào trong chúng mày là tao bắn!”.

David ném cho Joseph một cái nhìn ngơ ngác. “Gã khốn đó bị sao vậy? Vì Chúa, em là người đại diện pháp luật, ông ta không thể bắn người đi thực thi luật pháp được.”

“Anh thấy lão dám làm thật đấy.” Joseph phủi bụi bám trên hai mắt. “Lão già này không giỏi đến mức có thể nhắm trúng ngay trước mũi anh chỉ một inch để cảnh cáo thôi đâu. Anh nghĩ hăn chỉ không may bắn trượt.”

David kiểm tra số đạn trong khẩu súng của mình.

“Làm gì vậy?”, Joseph hét lớn. “Khẩu súng đó chẳng bắn xa thế được đâu.”

“Chó chết”, David bực bội chửi. “Em cần khẩu Winchester.” “Nó ở xa lắm. Mấy con ngựa chạy trốn đến đằng sau rặng cây rồi.”

Một viên đạn bắn vào tảng đá nơi David đang ẩn núp, tiếng kim loại vang lên keng một tiếng kéo theo một loạt bụi đá granit bắn ra ở chỗ nó ma sát với tảng đá. David cúi người thấp xuống sát đất hơn nữa rồi lằm bằm. “Mấy con ngựa khốn khiếp còn khôn hơn cả chúng ta.”

“Có lẽ em nói đúng”, Joseph hét lên. “Phải di chuyển thôi. Không biết em nghĩ thế nào, chứ hôm nay anh không muốn phải chết ở đây.”

“Anh nghĩ chúng ta có thể đến được chỗ mấy cái cây không?” “Nếu tin vào vận mệnh và tiếp tục cúi đầu sát mặt đất.”

Bò trên mặt đất không phải phong cách của Joseph. Tuy nhiên, hăn phân tích, hăn thà bò để sống sót, còn hơn nhận một viên đạn chính giữa hai lông mày. “Em sẵn sàng chưa?”

Joseph vừa trườn đi từ sau khúc gỗ, Pritchard lại bắt đầu xả súng. Đất đá và lá cây thông bắn lên tung tóe xung quanh người hăn. Hăn đẩy nhanh tốc độ, ra sức dùng chân đẩy người về phía trước cùng hai tay kéo lê người trên mặt đất, vừa trườn vừa cầu mong cậu em trai hăn sẽ không hề hấn gì.

Khi cả hai đã trườn đến rặng cây và cảm thấy tương đối an toàn, họ mới đẩy người dậy nhưng vẫn quỳ trên đầu gối. Ngay khi vừa ngóc người lên, một loạt đạn lại bay tới, rồi chiếc mũ cao bồi trên đầu David văng đi mất.

“Mẹ nó chứ!”, họ kêu lên cùng một lúc và lại rạp người xuống.

Lần cuối cùng Joseph mua một cái mũ cũng cách đây khá lâu rồi. “Không, bao nhiêu?”, hăn hỏi lại.

“Cả một gia tài nhỏ nhỏ đấy, anh trai.” David phủ bụi và lá thông bám trên tóc mình. “Rồi lão sẽ phải trả đủ. Giờ thì em có lý do để bắt giữ tên khốn khiếp đó rồi. Gã dám nổ súng bắn người thi hành pháp luật. Đây là một tội nặng đấy!”

Joseph nhìn qua rặng cây về phía lán nhà Pritchard. “Em sẽ cần có người đến giúp bắt giữ con chồn hôi hám, đê tiện đó.”

Im lặng. Joseph quay lại nhìn em trai. David đang nhìn hẩn đầy mong đợi.

Joseph giơ hai tay lên đầu hàng. “Em nghĩ anh mất trí rồi hay sao hả? Không đời nào, chú em ạ. Em phải điều một đội vũ trang mới được.”

“Em kiếm đâu ra chứ, một đám nông dân chỉ bắn trúng được mấy bao bột mì ấy hả?”

Joseph thở dài. “Chiều tối nay anh có kế hoạch khác rồi.” “Coi như kế hoạch vừa bị thay đổi đi.”

Chú thích:

[1] Nguyên gốc: “Drink to me only with thine eyes” - trích dẫn từ bài thơ “Song to Celia” của tác giả Ben Jonson.

[2] Nguyên văn là “Spurs”: Một dụng cụ khá nhọn thường được đeo vào gót giày khi cưỡi ngựa, người cưỡi sẽ thúc đầu nhọn đó vào con ngựa làm cho nó đi nhanh hơn.

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

Jeb Pritchard hồi hám đến mức làm ô nhiễm cả phòng giam, đã thế gã lại còn giãy giụa không thôi, nên David phải dọa bắn mới khiến gã im miệng được. Billy Joe Roberts, viên trợ lý gầy gò và cao lêu nghêu của David thì phẫn khởi hệt như một đứa trẻ vào dịp lễ Giáng sinh, vì cuối cùng cũng có một kẻ phạm tội bằng xương bằng thịt đầu tiên để tổng vào nhà giam trống không của gã.

“Anh có nghĩ mấy đứa con trai nhà Pritchard sẽ tìm cách giải thoát gã ra khỏi đây không?”, Billy Joe hỏi David.

David cân nhắc câu hỏi của anh ta. “Hy vọng là không. Bằng không tôi sẽ phải nhốt cả bọn họ lại nữa. Chỗ này đã đủ hồi hám lắm rồi.” Cậu đưa một bàn tay về phía Joseph nói, “Cảm ơn nhé, anh trai. Ngày hôm nay cũng khá thuận lợi đấy chứ. Chúng ta cũng chẳng phải lãng phí một viên đạn nào”.

Joseph vừa bật cười vừa bắt tay cậu em. “Anh cũng mừng là vụ này ổn thỏa. Với loại người như Pritchard, anh còn nghĩ sẽ phức tạp hơn nhiều cơ đấy.”

Vài giây sau, khi hai người đã bỏ xa khỏi tầm ngắm của Jeb, David mới ngoái đầu lại nhìn chiếc mũ của mình. Cặp mắt xanh của cậu sáng quắc. “Viên đạn chết tiệt đó thiếu chút nữa thì làm nổ tung óc em rồi. Giờ em lại phải lo mua một cái mũ mới, anh biết mấy thứ này tốn bao nhiêu không?”

Trước đó, hăn và David đã lén lút đột nhập vào trang trại nhà Pritchard, cả hai đều phải lợi dụng bụi rậm để che phủ cho tới khi tiến đến gần ngôi nhà. Sau đó mỗi người nấp ở một bên cửa, sau lần đếm thứ hai

mười mới cùng lúc xông vào trong nhà. Cả bốn gã đàn ông nhà Pritchard vẫn còn đang say giấc ngủ trưa thì bất ngờ bị dựng dậy, nhưng chưa gã nào kịp với lấy vũ khí thì Joseph đã chĩa nòng súng vào thái dương Jeb Pritchard.

“Tôi hy vọng mấy đứa con trai của lão sẽ cố làm gì đó để cứu cha chúng”, Billy Joe nói. “Như thế chỗ này sẽ náo nhiệt lắm cho xem.”

“Không có chuyện xem náo nhiệt kiểu đó đâu Billy Joe.” David bắt gặp tia cười trong mắt Joseph. “Nhân tiện em nói trước, có thể tối nay em sẽ phải ở lại đây trông chừng mọi chuyện. Nếu em không đến, hai người không được tiếp tục đọc mà không có em đâu đấy, anh nghe chưa?”

Joseph ném cho em trai một cử chỉ chế giễu rồi mới quay lưng bước ra khỏi đồn cảnh sát. “Anh phải về tắm cái đã. Vật lộn với gã đó một lúc thôi mà người anh cũng bắt đầu bốc mùi khủng khiếp rồi đây này.”

Joseph cười ngửa khoảng ba mươi phút về đến trang trại nhà Hollister. Khi dắt con Obie vào nhà kho để kiểm cho nó một chỗ nghỉ qua đêm, hắn phát hiện, một lần nữa Ace đã hoàn thành các công việc trong trang trại giùm hắn. Thâm ghi nhớ trong đầu rằng lúc nào đó phải cảm ơn ông anh trai, Joseph thẳng tiến hướng về phía ngôi nhà. Hắn vào nhà bằng cửa trước và ngay lập tức được chào đón bởi một tràng tiếng cười nói rôm rả từ trong bếp vọng ra. Không khó để nhận biết chị Caitlin đã ghé thăm nơi này.

“Eo!”, Rachel phe phẩy một bàn tay trước mũi khi cô mở cửa cho Joseph vào trong nhà bếp. “Mùi gì vậy?”

Joseph giật giật chiếc áo sơ mi bốc mùi của mình. “Tôi đụng phải một con chồn cực kỳ hôi hám. Và nếu cô không phiền, tôi nghĩ mình phải đi tắm một cái mới được.”

“Không sao.” Rachel lại phe phẩy tay lần nữa. “Anh cứ tự nhiên đi. Yên tâm, chúng tôi sẽ không nhìn lén qua khe cửa khi anh đang tắm đâu.”

Cái ý tưởng rằng cô sẽ lén nhìn hăn qua khe cửa khiến máu trong người Joseph nóng bừng lên. Hăn nhìn chăm chăm cô đầy nghi vấn. Cô nhìn lại hăn, vẻ mặt và ánh mắt vẫn ngây thơ như thể không có chuyện gì, nhưng hai má cô lại ửng đỏ. Hừm. Những lần trước trong khi cô đi tắm, hăn cũng đã nhịn không được mà lén nhìn qua khe cửa tầm một, hai lần. Bởi vậy, hăn đoán được trong đầu cô hiện đang nghĩ cái gì. Phát hiện này làm hăn sững lại một chút. Vậy là cô cũng có chút gì đó với hăn, chứ không phải chỉ là cảm xúc một chiều như lâu nay hăn vẫn tưởng.

Caitlin và Ace đang ngồi cạnh bàn ăn. Khi Joseph bước tới để chào hai người, hăn mới nhận ra mình vừa làm gián đoạn một ván poker khá thú vị. Có vẻ như tối nay bọn họ dùng hạt đậu để thay cho tiền đặt cược, mà theo hăn thấy thì đồng đậu lớn nhất hiện giờ đang ở trước cái ghế Rachel vừa ngồi.

“Ồ. Vậy là vận may của cô vẫn còn chưa hết nhỉ?”

“Vận may?”, Ace lắc đầu. “Người phụ nữ này là một tay bạc bịp bợm thì có.”

“Tôi không phải...”, Rachel phản đối.

Caitlin thì đang cau mày với đồng bài trên tay chị. “Em chẳng tin được là tối nay chúng ta lại xui xẻo khủng khiếp thế.” Vừa nói chị vừa liếc lên nhìn và mỉm cười. “Vào làm một chân đi Joseph. Có lẽ em sẽ đổi được vận đen của bọn chị.”

Joseph nhìn quanh, tìm kiếm đứa cháu trai bé bỏng của mình. Cu cậu giờ đã ngủ say trên chiếc sofa duy nhất trong phòng khách bé tí tẹo của Rachel. “Ai đó hình như đã mệt chẳng còn sức để quậy phá nữa rồi”, hăn buông một câu nhận xét.

“Ace để thằng bé chơi với hai con chó ở bên ngoài”, Caitlin giải thích. “Là chúng đùa thằng bé đến kiệt sức đấy.”

Joseph nghe lời đi đến ngồi cạnh bàn, buộc mình phải rời mắt khỏi những đường cong gợi cảm trên người Rachel để tập trung vào mấy lá bài đã được chia sẵn. Liếc một cái sang tay ông anh trai, hấn nhấn mặt và kêu lên một tiếng: “Ồi!”.

“Em có phiền không?”, Ace ném cho hấn một cái lườm cháy mặt. “Thỉnh thoảng, anh thích làm người ta hoang mang một chút.”

“Thế thì tốt nhất anh nên cầu nguyện đi, nếu như anh muốn bịp người khác với bộ bài đó.”

Ace ném mấy lá bài trên tay lên mặt bàn, bực dọc nói: “Chia sai!”.

“Anh không thể nói người khác chia sai chỉ vì Joseph nhìn thấy bài của anh được”, Caitlin than vãn.

“Anh có thể chứ.” Ace lại lườm Joseph. “Rachel nói đúng. Người em bốc mùi như quỷ ấy. Cái mùi quái gì vậy không biết?”

“Em hơi bị sặc sụa một chút, Joseph ạ”, Caitlin đồng ý. “Sặc sụa? Chị tìm đâu ra cái từ như thế đấy hả?”, Joseph hỏi lại.

“Chị ấy thỉnh thoảng có đọc mấy cuốn”, Rachel xen vào. Joseph hướng ánh mắt sáng quắc nhìn vào cô. Cô mỉm cười tinh quái làm hiện rõ lúm đồng tiền trên khuôn mặt cực kỳ đáng yêu. Khoảnh khắc đó, Joseph chỉ ước hai vị khách thừa thãi kia không có mặt. Bồn tắm trong nhà vệ sinh đủ rộng cho cả hai người, hấn và Rachel. Đầu óc hấn lại tưởng tượng ra cảnh cô với những bọt bong bóng xà phòng khẽ trượt trên bầu ngực nõn nà đầy đặn. Cơ thể hấn phút chốc bắt đầu căng cứng.

Chúa cứu con với. Hấn quay ngoắt đi, quyết tâm trục xuất mấy ý nghĩ kia ra khỏi đầu. Cô là một phụ nữ đứng đắn. Cô là vạch cấm mà hấn không thể vượt qua. Cô chẳng khác nào một môi nhử mà thứ cạm bẫy gọi là hôn nhân đang cố môi chài hấn.

Ace và Caitlin ở lại sau bữa tối. Với hai con chó choai choai không ngớt nô đùa và một bé con hiếu động cứ chốc chốc lại chọc phá hết chỗ này đến chỗ khác trong nhà bếp, người lớn như hẳn không thể tiếp tục chơi bài, nên chuyển sang vừa uống cà phê vừa nói chuyện phiếm với nhau về đủ các loại chủ đề trên trời dưới biển mà họ nghĩ ra được.

Hắn thật hài lòng khi nhìn Rachel vui vẻ tiếp chuyện Ace và Caitlin, còn cả cái cách cô đối xử với Bé Ace nữa, thật dịu dàng, ấm áp như muốn lan tỏa vào tận trong tim hắn vậy. Đối với một phụ nữ trẻ nhiều năm phải sống hoàn toàn tách biệt với thế giới bên ngoài như Rachel, việc nhìn thấy cô trò chuyện với người khác và cả chơi với trẻ con như thế này, quả thực giống như cá gặp nước. Joseph bỗng hình dung trong đầu cảnh cô bồng đứa con của hắn vào trong lòng, một thiên thần tóc vàng đang nhẹ nhàng vuốt ve những lọn tóc óng ánh của đứa trẻ xinh xắn đáng yêu. Ý nghĩ quái quỷ gì vậy? Hắn không cần có con. Hắn cũng chẳng cần một người vợ. Tóm lại, hắn không muốn thứ cảm xúc điên rồ đó lớn vồn trong đầu thêm một phút nào nữa.

“Cô đã nhìn thấy đồng hào nào biết nghe lời chưa?”, Ace bất chợt hỏi.

“Xong rồi”, Caitlin than khẽ, “Nào, chuẩn bị tinh thần nhé, Rachel. Đàn ông nhà này một khi đã bắt đầu là sẽ không bao giờ chịu bỏ cuộc”.

Ánh mắt Rachel còn đang đong đầy ý cười khi bắt gặp cái nhìn của Ace. Cô liếc nhìn sang Joseph dò xét. Cái nhìn đối với hắn hoàn toàn trong sáng, nhưng câu hỏi theo sau nó, “Có được không?”, chỉ khiến Old Glory của hắn cương lên và co giật khó chịu hơn. Cô đang chờ đợi chỉ dẫn của hắn. Phát hiện lại càng khiến hắn khao khát muốn ôm chặt lấy cô trong vòng tay mình. Nhưng như thế thì có nghĩa gì cơ chứ? Hắn không phải mẫu đàn ông sẵn sàng để cho phụ nữ dựa dẫm và trông cậy. Nói cách khác, hắn không phù hợp để làm chồng một người phụ nữ, mà cô thì khắp người đều như khắc hai chữ “vợ hiền” đập thẳng vào mắt hắn.

Hai má đã ửng hồng, Rachel cuối cùng phải quay sang nhìn Ace. “Một đồng hào biết nghe lời? Chưa, tôi chưa nhìn thấy bao giờ cả. Tiền của tôi lúc nào cũng chỉ chực nhảy ra khỏi túi tôi thôi.”

Ace lục lọi trong tủ chén bát của cô một cái ly có phần đáy rộng. Sau khi quay trở lại bàn ăn, anh đặt một đồng hào lên khăn trải bàn và đặt hai đồng xu mệnh giá nửa đô la ở hai bên, sao cho hai đồng xu này đè lên đồng hào chỉ để hở ra khoảng một inch ở chính giữa đồng hào. Tiếp đến, anh đặt chiếc ly chồng lên hai đồng xu nửa đô la.

“Không cần động vào bất cứ đồng tiền nào ở trên bàn”, anh nói với Rachel, “tôi vẫn có thể khiến cho đồng hào ở bên dưới nghe tiếng gọi của tôi mà chạy lại”.

“Ồ, vậy làm đi”, Rachel nói. “Tôi cá anh sẽ không làm được.” Cô lại liếc nhìn Joseph lần nữa, đôi mắt xanh biếc, to tròn, lung linh thứ cảm xúc mà hẳn không muốn xác định ra là gì. Hẳn đã có quá đủ rắc rối với cảm xúc của chính mình rồi, không cần cô chọc vào và làm rối tung rối mù nó thêm nữa. Mà tại sao cô cứ phải nhìn liếc hẳn với cái ánh mắt dò hỏi như vậy chứ? Làm hẳn cảm giác tất cả mọi chuyện từ lớn đến bé của cô đều cần hẳn quyết định hết ấy.

Bởi vì cô tin tưởng hẳn, Joseph tự nhủ. Kể cả điều này cũng khiến hẳn không thoải mái. Hẳn chẳng cần lòng tin của cô. Hẳn không muốn gánh vác trách nhiệm đối với cô. Càng ngày cô càng dựa dẫm quá nhiều vào hẳn. Và hẳn không biết như thế nào cũng đã muốn cô dựa dẫm hẳn nhiều hơn. Thế này thì thật không đúng với kế hoạch. Hẳn muốn được tự do hút thuốc ngay trên bàn ăn nhà mình. Hẳn muốn được say khướt đến tận sáng mới trở về nhà. Hẳn chẳng muốn mình có nghĩa vụ với bất kỳ ai, nhất là với một người con gái có cặp mắt xanh to tròn, người khiến trái tim hẳn phải rộn lên ngứa ngáy. Cô có xinh đẹp gấp trăm lần đi chẳng nữa cũng không thay đổi được. Kể cả khi hẳn muốn cô đến phát điên đi chẳng nữa. Cô chẳng có gì hợp với

hắn, trừ cảm giác mê hồn khi cơ thể hắn kề sát bên cô. Nhưng đó là Old Glory.

Joseph đã học được từ lâu, rằng không bao giờ được nghe theo điều Old Glory mách bảo.

“Cô sẵn sàng đánh cuộc bao nhiêu hạt đậu để xem tôi làm nào?”, Ace hỏi.

Cả phòng phá ra cười. Rachel mím môi suy nghĩ. “Năm mươi”, cuối cùng cô cũng trả lời.

Ace ngồi tại bàn ăn và cất tiếng gọi, “Lại đây nào, đồng hào kia”, vừa nói vừa bắt đầu dùng một đầu ngón tay cào nhẹ tấm khăn trải bàn. Đúng như anh đã tính toán, đồng một hào trượt dần ra từ bên dưới chiếc ly. Rachel sụp người trên ghế, không ngớt cười khúc khích, trong khi đẩy một đồng đậu về phía Ace.

Không thể để bị qua mặt, Joseph lấy một quả trứng từ trong thùng ướp lạnh ra. Mà việc gì hắn phải quan tâm đến chuyện bị người khác qua mặt chứ? Trong khi bố trí các thứ lên trên bàn, hắn không khỏi tự mắng mình chẳng khác gì thằng ngốc. Mặc dù vậy, hắn vẫn muốn chứng minh mình giỏi hơn anh trai và ghi điểm trong mắt cô.

“Cô có chiếc ly nào dùng để uống rượu vang không?”, hắn hỏi Rachel.

“Anh cần ly uống rượu vang làm gì mới được chứ?” “Để cho cô xem một quả trứng rất đặc biệt.”

Cô đưa tay gạt mấy vệt nước vẫn còn vương trên mắt vì cười quá nhiều. “Ở phòng ăn bên ngoài ấy.” Cô nói rồi đưa cho Joseph chìa khóa mở song sắt đằng sau cánh cổng vòm. “Chúng ở trong tủ buffet của mẹ tôi.”

Joseph quay trở lại, hắn đặt mấy chiếc ly trên mặt bàn, khum tay nắm vòng quanh vành một chiếc ly, rồi đặt quả trứng vào trong đó. “Tôi có thể khiến quả trứng nhảy từ ly này sang ly khác mà không cần chạm vào nó.”

“Ồ, không, thưa ngài!” Cô phẩy phẩy tay về phía hắn.

“Không thể nào.” Thế nhưng, ánh mắt cô lại nói với hắn rằng, cô tin tưởng hắn có thể làm được mọi thứ.

“Cô muốn cược gì nào?”, Joseph hỏi. Và, Chúa tha lỗi cho hắn, nhưng quả thực lúc này, hắn không hề nghĩ đến mấy hạt đậu.

Cô nhìn xuống đồng đậu đã gần hết của mình. “Tôi không còn nhiều để cược với anh nữa đâu.”

Joseph có thể nghĩ ra hàng tá thứ hắn muốn thắng được từ cô. “Tôi sẽ chấp nhận bất cứ thứ gì cô có.” Trước tiên là hai bầu ngực tuyệt đẹp kia. Hắn còn muốn chạm tay vào, vuốt ve khắp làn da mềm mịn của cô, trêu đùa cô bằng điệu nhảy của các đầu ngón tay linh hoạt của hắn, cho đến khi cô rùng mình thỏa mãn. Hắn muốn được nhìn thấy đôi mắt xanh biếc kia tê dại đi vì đam mê.

Cô gạt đầu đồng ý. Joseph cúi người rồi thổi mạnh vào ly rượu đang đặt quả trứng và cũng đúng như hắn dự liệu, quả trứng nảy từ miệng ly này sang một ly khác. Hai mắt Rachel mở lớn vì ngạc nhiên, rồi cô lại phá ra cười.

Cuộc vui cuối cùng cũng kết thúc. Lúc gia đình nhà Keegan ra về thì cũng đã tối muộn. Joseph kiệt sức. Lý do không phải vì ban ngày quá vất vả, mà vì hắn đã liên tục khao khát được hái trái cấm trong nhiều giờ. Rachel. Cô quá đẹp. Các đầu ngón tay hắn thực tế đã ngứa ran lên, kêu gào được tự do khám phá cơ thể cô. Mỗi lần liếc nhìn cô lại khiến trái tim hắn đập thình thịch.

Hắn đang bị cái quái quỷ gì không biết? Cô cũng chỉ là một người phụ nữ thôi mà. Từ trước đến giờ, đối với hắn phụ nữ nào cũng giống nhau hết. Thế nhưng hiện tại, hắn muốn cô, chỉ một mình cô, niềm khao khát mãnh liệt đến mức khiến Old Glory của hắn như bị đốt cháy. Đã thế, cô lại còn đỏ mặt mỗi khi hắn liếc nhìn, như thế cô cũng có cùng cảm giác giống hắn vậy. Không thể nào, Joseph tự nhủ. Cô là giới hạn của hắn. Vậy thì việc cô bị hắn thu hút cũng chẳng ý nghĩa gì. Hắn biết, nếu vượt qua giới hạn đó, điều chờ đợi hắn phía cuối con đường sẽ là nghĩa vụ và hôn nhân, cùng cả đồng trách nhiệm hắn sẽ chẳng bao giờ sẵn lòng gánh vác.

Thật không may, bản năng của đàn ông cũng cho hắn thấy một sự thật rằng, nếu chiều theo ham muốn của mình, hắn sẽ tìm thấy một vài thứ khác, là loại khoái lạc mà chưa một người đàn bà nào có thể mang đến cho hắn. Hắn có thể lờ mờ nhận ra câu trả lời trong mắt cô, mỗi khi ánh mắt hai người giao nhau và cảm nhận luồng nhiệt nóng bỏng mỗi lần hai cơ thể tiếp xúc. Bất chấp tất cả, hắn đều muốn cô đến gần mất đi lý trí, chính điều này đã khiến hắn cực kỳ khiếp sợ. Hắn phải biết tự kiềm chế mình. Tốt hơn hết, hắn nên lờ đi ham muốn của chính mình. Quan trọng hơn cả, là hắn phải vờ như không thấy sự mời mọc trong ánh mắt cô.

Đó là một lời mời hoàn toàn ngây thơ, phản ứng của cơ thể một người con gái trinh trắng đối với loại nhu cầu sinh lý mà chính cô cũng chưa thể hiểu rõ. Vậy nên, chính hắn cần phải mạnh mẽ và phải giữ mình đủ tỉnh táo để tránh làm tổn thương cô.

Sau khi khóa lại ổ khóa ngoài song sắt, Rachel nhét chiếc chìa vào trong túi váy và hướng hắn nở một nụ cười thật rạng rỡ. Và trước khi hắn đoán được cô định làm gì, cô đã nhào người về phía hắn.

“Ôi, Joseph, cảm ơn, cảm ơn, cảm ơn, cảm ơn. Hôm nay là ngày tuyệt vời nhất trong đời tôi, thật đấy.”

Hai tay ôm chặt lấy cổ Joseph, cô bắt đầu hôn lên khắp khuôn mặt hắn. Ngay lúc đó, Joseph chẳng biết nên làm gì với đôi tay mình. Rồi, hai cánh tay hắn giống như bị ai sai khiến, cũng giơ lên, cố định trên eo cô. Cơ thể cô gần sát bên hắn thật tuyệt vời, thật mềm mại, nữ tính và ấm áp hương hoa hồng. Tất cả đều như hứa hẹn một đêm dài thật dài dành cho hắn. Khát vọng có được cô mà Joseph đã phải cố gắng hết sức để kìm nén chẳng mấy chốc đã nhấn chìm lấy hắn như một cơn sóng cả đại dương, mà hắn thì đã bắt đầu lâng lâng, cái cảm giác như khi còn là một đứa trẻ nô đùa bên bãi biển California đầy nắng. Xúc cảm quá đôi mãnh liệt gần như xô ngã hắn, làm hắn lao đảo trên bờ cát và chặt vật để lấy lại cân bằng. Ôi, Chúa ơi, hắn muốn cô biết nhường nào.

Tất cả những lý lẽ trước kia Joseph đã từng đặt ra rằng sẽ không bao giờ dây dưa với kiểu phụ nữ đứng đắn bỗng chốc sụp đổ, ngay khi hắn cúi xuống, phủ môi mình lên môi cô. Không phải hắn nghĩ hay quyết định như vậy. Hắn chỉ đơn thuần đáp lại thứ nhu cầu đã lớn dần lên trong hắn gần như suốt cả buổi tối, lớn đến mức vượt lên cả chính bản thân hắn. Rachel ngạc nhiên, cô chững lại trong một khoảnh khắc.

Rồi sau một tiếng thở dài, cô thả lỏng hai tay và trao trọn thân mình cho hắn.

Joseph hoàn toàn mất kiểm soát. Cô có đôi môi ngọt ngào nhất hắn từng được nếm từ trước tới giờ, hai cánh môi mềm mại, e lệ khẽ hé mở, đầu lưỡi cô vươn tới nếm thử mùi vị môi hắn, chỉ một chút rồi lại lưỡng lự rút lui. Mềm mại như lụa và ngọt ngào ấm áp như được ngâm trong mật ong. Hắn thèm được nếm thử mùi vị trên cơ thể cô, từng tắc từng tắc một. Nhịp tim hắn đập mạnh trong hừng phấn. Hai bàn tay của hắn chạy dọc theo lưng cô, rồi chúng hạ xuống, đặt trên phần hông mềm mại đầy đặn của cô để kéo nó ép sát vào người hắn.

Trong đầu hắn, một hồi chuông cảnh tỉnh reo vang. Hắn không nên làm thế này. Cô khác với hạng gái làng chơi ở Golden Slipper, không sành

sỏi, cũng không làm tình theo thỏa thuận với đàn ông. Cô là Rachel, là một Rachel ngọt ngào, xinh đẹp và ngây thơ nhất, cô gái chưa từng được hôn bất cứ ai ngoài hẳn. Nhưng khi Joseph cố đẩy bản thân mình ra xa, hẳn lại không làm được. Thay vào đó, hẳn lại càng hôn cô sâu hơn, đưa đẩy đầu lưỡi càng mạnh bạo để nếm thử và đánh giá nơi thâm kín nhất trong khuôn miệng ngọt ngào của cô. Rachel rên rỉ và nhón chân, đứng hẳn lên mũi giày hẳn để hôn đáp lại với những nụ hôn cuồng nhiệt, đói khát nhưng vụng về của một thiếu nữ ngây thơ mới lớn.

Cô học hỏi rất nhanh, hẳn cảm thán trong khi vẫn quay cuồng trong cảm xúc, một cô học sinh đáng yêu và trong sáng đến mức không hề hay biết mỗi nguy hiểm mà hẳn đang dẫn dắt cô dẫn thân vào. Rachel. Cảm giác có cô ở trong vòng tay hẳn thật tuyệt, giống như Chúa sinh ra cô là để dành cho hẳn vậy. Nhận thức vừa lóe lên đã bắt đầu bao trùm lấy hẳn, kể cả khi đôi bàn tay hẳn chạy dọc theo từng chiếc xương sườn mảnh mai tinh tế của cô, để cảm nhận sự mềm mại, ấm áp dưới những đầu ngón tay hẳn. Cô sinh ra là để dành cho hẳn. Là tất cả mà hẳn tìm kiếm bấy lâu nay. Joseph quay cuồng, tự nhủ với bản thân rằng sẽ không bao giờ làm tổn thương cô dù chỉ một chút, rằng đây chỉ là một nụ hôn mà thôi, một nụ hôn vô hại. Hẳn sẽ dừng lại ngay thôi. Hẳn sẽ như thế. Đó cũng là ý nghĩ tỉnh táo cuối cùng lướt qua đầu óc hẳn.

Thế rồi hai bàn tay hẳn bao trọn lấy bầu ngực căng đầy của cô. Hơi thở Rachel chững lại, khi ngón trỏ của hẳn day day, cọ xát hai nụ hoa nhạy cảm đằng sau làn vải áo. Cô rên lên một tiếng và ngửa hẳn đầu ra sau, hiến dâng bản thân mình cho hẳn, với sự tin tưởng khờ dại của một đứa trẻ. Tư thế mới khiến cho khung xương chậu của cô ép về phía trước. Vì thế, Joseph có thể cảm nhận rõ ràng nơi mềm mại, nữ tính của cô kề sát vật cứng rắn trên người hẳn. Món quà quá đổi mê hồn, khiến hẳn không tài nào từ chối được.

Tay hần khẽ trượt trên làn da mượt mà của cô, lần theo cần cổ duyên dáng xuống cổ áo, rồi những đầu ngón tay hần chạm đến hàng cúc chiếc áo sơ mi bó sát trên người cô. Vừa cởi bỏ từng nút từng nút một, hần vừa phủ đôi môi mình lên khắp vùng da đang dần hé mở, cho đến tận khi tìm thấy nụ hoa đã dựng đứng bên dưới lớp vải gai của chiếc áo ngực giản dị cô đang mặc trên người. Cô bật rên lên thành tiếng, rồi rùng mình vì thỏa mãn khi hần bắt đầu mơn trớn đầu nhũ hoa nhạy cảm của mình. Bàn tay cô cong thành nắm đấm, cố kéo đầu hần áp sát lại. Đúng rồi, thế. Cảm giác này còn tuyệt hơn tất cả những thứ hần có thể dùng tiền mua được. Tuyệt hơn bất cứ điều gì hần đã từng khao khát mỗi đêm. Rachel. Chỉ có hương vị này của cô mới có thể xoa dịu được cơn khát đang giày vò, mà chính bản thân hần cũng chưa từng ý thức được mình có thể có.

“Ôi, Joseph!”

Joseph chậm rãi quay nửa vòng, với bàn chân cô vẫn còn đặt trên mũi giày hần. Hần dịu dàng thả người cô xuống giường và cũng theo đó mà ngã xuống, cẩn thận né sang bên để tránh làm đau cô. Thế rồi, hần giật mạnh dây ruy băng đang trước áo ngực của cô, để giải phóng hần hai bầu ngực. Chúng có màu ngà nhàn nhạt và tròn trĩnh, đầy đặn như hai quả dưa nhỏ, hai đỉnh nhũ hoa nổi bật như hai nụ hồng sẫm màu.

Khi Joseph ngậm lấy một bên nụ hoa vào miệng, Rachel oản người và bật kêu lên thành tiếng. Hần kẹp đỉnh núi nhạy cảm của cô giữa hai hàm răng và day nhẹ một vòng, sau đó lại bắt đầu nhấm nháp bầu ngực cô lần nữa. Cả người cô rung lên, như dây cung bị kéo căng. Một bàn tay của hần chạy dọc theo mặt trước của chiếc váy, nắm lấy viền vải và đẩy nó lên cao, cuối cùng, nó tìm được khe hở trước cửa mình của cô, bên dưới chiếc quần lót. Ngay lập tức, đầu ngón tay hần ướt đẫm thứ chất lỏng nóng ấm đầy nữ tính, khi hần nhẹ nhàng tách hai cánh hoa đã sưng tấy nơi vùng tam giác giữa hai đùi cô.

Môi hắn lại tìm kiếm đôi môi cô. Joseph hôn cô thật sâu, thật nồng nàn cùng lúc đưa ngón tay thám hiểm những chỗ thầm kín và nhạy cảm nhất nơi cửa mình người con gái. Rachel hoảng hốt, lập tức cong hông lên, nhưng hắn lại dùng lòng bàn tay ấn cô trở xuống, sau đó tiếp tục động tác vừa búng nhẹ, vừa cọ xát. Lúc này, trong đầu hắn chỉ có một ý nghĩ duy nhất, đó là đưa cô lên đỉnh trước khi hắn có thể thỏa mãn chính mình.

Grừ-grừ-grừ.

Buddy. Tiếng sủa gầm gừ của con chó lúc này khó mà len lỏi vào trong đầu Joseph được.

Lại vài tiếng sủa nữa, lần này là một tràng âm thanh trầm thấp kèm theo ba tiếng tru inh tai khác. Joseph giật bắn người, như thể bị sắt nung đỏ dí vào. Hắn dứt khỏi môi Rachel và ngậy ngốc nhìn vào đôi mắt bàng hoàng, cũng đang chăm chăm nhìn lại hắn. Hắn thậm chí vẫn còn cảm nhận được sự ấm áp và ẩm ướt của cô trên mấy đầu ngón tay mình. Và nhìn thấy phần ngực trần trụi của cô nữa.

Hắn đang làm cái quái gì thế này?

Joseph đứng bật dậy. Bối rối che đi những đường nét đáng yêu của Rachel trước mặt hắn.

Buddy phấn khởi chạy đi chạy lại giữa Joseph và cái giường. Joseph khó nhọc lấy lại nhịp thở, cứ như vừa chạy bộ một dặm trở về vậy. Hắn giơ một bàn tay cào vào mớ tóc rối trên đầu. “Tôi thực sự rất xin lỗi, cô Rachel. Tôi chẳng biết mình bị cái gì nữa. Tôi rất xin lỗi.”

Rachel kéo mép váy xuống và lúng túng đóng hai vạt áo che đi cơ thể. Trên má cô vẫn còn lờ mờ vô số vệt đỏ khi cô đứng dậy. “Làm ơn đừng như thế”, cô khẽ đáp. “Đó cũng là lỗi của tôi nữa. Dù sao cũng là tôi đã khơi mào chuyện này.”

Joseph không thể để bản thân thanh thản dễ dàng thế được. Cô quá thực đã lôi kéo hẳn trước, nhưng đó hoàn toàn là một cái ôm trong sáng, không chút tạp niệm gì. Chính hẳn mới là người đã khiến chuyện phát triển lên một mức khác. Mà Chúa ơi, lúc này cơ thể hẳn thậm chí vẫn còn đang run rẩy trong ham muốn được kết thúc những gì còn dở dang.

Trước khi mất hết lý trí mà nghe theo nỗi thúc giục đó, hẳn phải chạy thật xa khỏi cô. Chuyện đó sẽ không thể xảy ra được. Hẳn xoay người nhặt lên chiếc túi ngủ và áo khoác vứt trong nhà tắm. Khi hẳn bước ra ngoài, Rachel ném cho hẳn một cái nhìn tím tái, có chút tổn thương.

“Anh đang làm gì vậy?”

“Từ giờ trở đi tôi sẽ ngủ ở ngoài phòng ăn. Tôi không nghĩ mình có thể kiềm chế được nếu có cô ở đây.”

Cô ngồi phất dậy. “Nhưng mà, Joseph, như thế thật ngu ngốc.”

Không phải ngốc. Cô không ý thức được mình đẹp đến mức nào, với mái tóc hơi rối và đôi môi sưng tấy sau những nụ hôn của hẳn đâu. Hẳn muốn cô nhiều đến mức cả người run rẩy.

“Nói gì thì nói, tôi vẫn sẽ ngủ ở phòng khác. Cô có phiền không nếu tôi ra ngoài bây giờ?”

Joseph cuộn tròn áo khoác để làm gối, rồi lại trải nó ra và đập bồm bộp vào cái áo. Hẳn thử nằm nghiêng người sang một bên. Hẳn thử nằm ngửa ra đệm. Hẳn cố nhắm mắt lại. Rồi hẳn thử nhìn chăm chăm lên trần nhà, xuyên qua màn đêm. Nhưng không có cách nào giúp hẳn chìm vào giấc ngủ được. Ánh đèn vàng từ nhà bếp len lỏi qua khe hở dưới chân cánh cửa chặn, hắt một dải sáng xuống nền nhà và phản chiếu hệt như một vũng nước loang lổ trên tường phòng ăn. Hẳn lại không dừng được suy nghĩ nó cũng có màu vàng óng, giống như mái tóc mượt mà của Rachel vậy.

Hắn là loại đàn ông gì thế? Hắn không nên ham muốn cô, càng không nên buông thả mình theo sự cám dỗ nhục dục như vậy. Nếu Buddy không sủa lớn lên cắt ngang, hắn cũng chẳng biết chuyện gì sẽ xảy ra nữa. Joseph nghĩ quanh quẩn rồi lại bực tức chính bản thân mình, vì hắn biết, hắn sẽ chẳng kiềm chế nổi bản thân mà dừng lại được. Hắn có vấn đề nặng rồi. Kiểu phụ nữ trẻ như Rachel chỉ phù hợp cho hôn nhân. Bất kỳ gã đàn ông nào dám đụng vào cô mà không có cái ý định cưới cô về làm vợ sẽ chẳng đáng sống ở trên đời này nữa.

Hắn có muốn lấy cô làm vợ không nhỉ? Câu hỏi cứ luẩn quẩn giống như một con rắn chuông cuộn tròn trong đầu Joseph. Hắn quan tâm cô. Chẳng thế phủ nhận điều đó. Trên thực tế, hắn dành tình cảm cho cô nhiều hơn bất cứ người phụ nữ nào ngoài người thân trong nhà mình. Vậy là hắn có yêu cô không nhỉ? Cũng gần giống. Vì chỉ cần một giọt nước mắt chảy xuống từ đôi mắt xanh biếc, xinh đẹp kia thôi là hắn đã muốn cuống cuồng chạy đi thu xếp để mọi việc của cô được ổn thỏa. Và chỉ một nụ cười nở trên đôi môi cuốn hút của cô cũng đủ khiến trái tim hắn lâng lâng hạnh phúc. Nhưng đó không phải chỉ là do yêu mến, ngưỡng mộ cô thôi sao?

Mà làm thế quái nào hắn biết chắc được cảm giác hắn dành cho cô lúc này đây sẽ kéo dài mãi mãi? Cũng có thể do hắn đang để cho Old Glory dắt mũi mình lần nữa, vậy thì tất cả những cảm xúc rối ren bấy lâu nay sẽ biến mất giống như một cuộn khói sau khi hắn thỏa mãn được cơn khát với cô.

Hình ảnh khuôn mặt cô bất chợt hiện lên trong tâm trí hắn. Hắn không muốn tổn thương cô. Cô quá đáng yêu, quá xinh đẹp. Nỗi đau trong mắt cô, hắn cũng đã thoáng nhìn thấy vài lần. Không cần hắn can thiệp, cô cũng đã phải chịu đựng quá nhiều đau khổ rồi.

Rồi hắn nghe thấy tiếng cửa kẽo kẹt mở ra. Tiếp theo, ánh đèn ủa vào căn phòng. Hắn xoay ngang người và ngóc đầu lên nhìn, Rachel đang đứng đằng sau những chấn song bằng sắt của cánh cổng vòm. Cô đã thay một bộ áo ngủ màu hồng nhạt, có trang trí ren và ruy băng đẹp mắt. Ánh đèn nhà

bếp xuyên qua làn vải muxơlin càng làm nổi bật từng đường cong tuyệt mỹ trên cơ thể cô. Joseph nghĩ thầm, liệu có phải, một trong những hình phạt mà Đức Chúa Trời đã phải chịu đựng trong suốt kỳ tra tấn trên sa mạc chính là một người phụ nữ xinh đẹp trong bộ váy gầy như trong suốt giống như thế này hay không.

“Joseph?”, cô khẽ gọi. “Anh còn thức không?”

Hắn nghĩ mình sẽ chẳng bao giờ ngủ lại được ấy chứ. “Có, tình yêu à, vẫn tỉnh lắm.”

“Chúng ta có thể nói chuyện một lúc không?”

Hắn gằn như đã bật ra tiếng rên rỉ. “Chỉ khi nào cô kiểm được tấm chăn nào đó choàng lên vai.” Để tôi không nhìn thấy cơ thể cô nữa. “Tôi không muốn cô bị lạnh.”

Cô quay đi và trở lại với một tấm khăn quấn quanh người. Hắn vẫn còn nhìn thấy đường nét đôi chân tuyệt đẹp của cô, nhưng ít nhất, các phần khác cũng đã được che lại. Hắn nhớ đến hai đỉnh màu hồng tinh tế nơi bầu ngực cô và rồi cơ thể hắn lại bắt đầu trở nên căng cứng.

Cô ngồi xuống, dựa người vào ngưỡng cửa, lưng tựa vào phần khung, hai đầu gối gập sát vào trong ngực.

“Vậy, cô muốn nói chuyện gì nào?” Như thế hắn không biết ấy. Phụ nữ hắn đã từng thân mật, dù ở mức độ nào, tất cả đều muốn nói về chuyện đó sau khi xong việc, nhất là khi chuyện hợp tác không được suôn sẻ cho lắm. Tuy nhiên, những trường hợp xấu như thế cũng hiếm khi xảy ra.

“Chuyện gì cũng được”, cô thì thầm, câu trả lời làm hắn ngạc nhiên. “Tôi không ngủ được.”

Joseph hiểu vấn đề của cô. “Cái gì cũng được hả?”

Hắn chọn chủ đề mà mấy hôm nay khiến hắn ăn ngủ không yên. “Cô đã bao giờ nhìn thấy một khoảng sân ở ngay trong nhà chưa?”

“Ý anh là giống với khoảng sân trong mấy nhà giàu có ấy hả? Kiểu như một khu vườn, phải không?”

“Còn hơn một khu vườn ấy chứ.” Joseph đắm đắm vào cái gối đầu bằng áo khoác và nằm nghiêng sang một bên để tiện nói chuyện với cô hơn. “Nó sẽ giống như một căn phòng ngoài trời ấy. Con gái những gia đình khá giả ở các thành phố lớn thường mặc nguyên đồ ngủ mà vẫn ra đó được, sau đó họ ngồi ngay trong khoảng sân để tận hưởng ánh bình minh buổi sáng và ngắm những bông hoa. Ai đi qua cũng chẳng nhìn thấy họ được.”

Cô không nói gì.

“Thử tưởng tượng mà xem, một căn phòng ngoài trời với trần nhà làm bằng các thanh sắt, giống như chấn song ở bên ngoài cửa chạn ấy, còn có những bức tường đá thật cao bao quanh. Cô thậm chí sẽ được an toàn hơn cả khi ở trong nhà bếp. Không một khẩu súng săn nào có thể bắn thủng tường đá được, tôi đảm bảo đấy.”

“Anh nhìn thấy cái đó ở đâu?”

Joseph đã được chiêm ngưỡng vài khoảng sân trong nhà từ khi còn là một cậu bé ở California. Chúng không kiên cố như cái hắn hy vọng sẽ xây được cho Rachel, nhưng cũng không quan trọng. “Ở California có hàng tá nhà xây dựng kiểu như thế. Người thành phố thừa tiền mà.”

“Tuyệt thật đấy. Đáng tiếc là tôi không giàu được như họ.”

Joseph cười cười. “Cứ tưởng tượng đi, một khu vườn vừa an toàn lại có phần mái làm bằng các song sắt để đón ánh nắng mặt trời và chim chóc ong bướm cũng có thể bay vào nữa.”

Rachel thở dài buồn bã. “Và những cụm hoa trồng xung quanh”, cô tiếp lời.

“Tất nhiên rồi.”

Cô lại thở dài. “Nó chắc sẽ rất tuyệt. Nhưng cũng chẳng ích gì khi cứ mơ mộng về những thứ tôi không bao giờ có.”

“Thì mơ mộng một chút có chết ai đâu”, Joseph thúc giục cô. “Nếu được sở hữu một khoảng vườn như thế, tôi muốn có một cái đài chứa nước dành cho lũ chim và thật nhiều hoa.”

“Hoa hồng”, cô nói. “Tôi thích mùi hoa hồng lắm.” Joseph gần đây cũng bắt đầu ưa thích mùi hương này.

Và thế là hoa hồng được liệt kê trong danh sách những thứ cần mua sắm trong đầu hăn. Hăn chẳng biết mua chúng ở đâu, có điều, hăn tin chắc chị Caitlin sẽ biết.

“Và những lối đi bằng đá”, cô nói với vẻ ước ao.

Lông mày Joseph nhướng lên. Lối đi bằng đá? Từ từ nào, cô gái. Đừng quá phấn khích thế chứ.

“Và một đài phun nước. Nếu tôi trở nên giàu có đủ để xây một khoảng sân ngoài trời, tôi muốn có một đài phun nước.” Đài phun nước à? Cái này vượt quá những thứ hăn có khả năng làm cho cô. Nhưng ít nhất hăn cũng biết cô đang nghĩ về nó và ao ước có một khu vườn trong nhà. “Cô còn thích những loại hoa nào nữa?”

“Tử đinh hương”, cô trả lời ngay lập tức. “Và hoa violet. Tôi chết mê hoa violet. Cả tulip nữa. Anh thích hoa tulip không?”

Joseph thích tất tần tật các loại hoa. “Cũng bình thường. Thế ngoài hoa ra thì cô còn thích gì trong một khu vườn như thế?”

“Ánh mặt trời”, cô thiết tha nói. “Và cảm nhận từng cơn gió thổi qua nữa. Còn gì tuyệt hơn một làn gió nhẹ mùa hè được chứ?”

Cô tuyệt hơn bất cứ điều gì Joseph từng được biết, ngọt ngào, trong sáng và ngát mùi hương hoa hồng. Hẳn nghiên cứu những đường nét như ánh màu hổ phách của cô, rồi tưởng tượng ra cảnh cô ngồi trên chiếc ghế dài trong khu vườn, ánh mặt trời làm sáng bừng mái tóc xoăn của cô và cả một rừng hoa hồng vây quanh cô.

“Cô nghĩ thế nào nếu tôi nói, sắp tới, cô sẽ có một khoảng sân trong nhà?”

Câu hỏi khiến Rachel hồ nghi cúi xuống nhìn hẳn. “Gì cơ?”

“Người ta đang rục rịch chuẩn bị chở đá tảng đến để xây sân cho cô đấy. Người chủ mỏ khai thác đá đã đồng ý góp vữa. Còn Bubba White thì đã bắt tay vào hàn các thanh sắt để làm mái và cổng khóa từ lâu rồi.”

Mắt cô mở lớn nhìn hẳn ngờ vực. “Anh đang nói nghiêm túc đấy hả?”

“Chắc chắn. Ước gì tôi có thể nhận công lao về mình, nhưng sự thực là bà Sue Ellen White mới là người nghĩ ra ý tưởng. Bà ấy nói với mọi người ở thị trấn khi đi nhà thờ và rất nhiều người đã đồng ý giúp. ‘Ánh mặt trời cho cô Rachel’, họ gọi như vậy đấy.”

Nước mắt dâng đầy hai mắt Rachel. Rồi cô giơ hai tay lên che mặt.

“Đừng khóc, cô gái nhỏ.”

“Tôi không tìm được”, cô nói với giọng nghèn nghẹn. “Một khoảng sân trong nhà? Ôi, Chúa ơi, tôi thật không tin vào tai mình nữa.”

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

Xe đá đầu tiên được chở đến ngay sáng hôm sau, Joseph vừa lúc có một cái cơ hoàn hảo để quanh quẩn bên ngoài gần như cả ngày, tạm thời tránh xa khỏi những cám dỗ. Kể từ lần suýt nữa làm chuyện đó với cô, thần kinh hẳn còn căng hơn dây đàn, bởi vậy hẳn sẵn sàng làm chút việc nặng để có thể quên đi mọi việc.

Khoảng mười giờ sáng, Rachel mở hé cánh cửa hiên sau, định ninh sẽ bắt gặp Joseph ở đó, tuy nhiên, hôm nay hẳn lại làm việc ở một chỗ cách mái hiên khá xa. “Tôi chẳng nghe rõ cô nói gì, tình yêu ạ. Tôi rất sẵn lòng nói chuyện, nhưng với điều kiện cô phải mở cánh cửa đó ra rộng hơn.”

Cánh cửa ì ạch nhích thêm một tí xíu nữa. “Thế này tốt hơn chưa?”

Giờ Joseph đã nghe thấy, nhưng hẳn không muốn nói thật với cô. “Cái gì?”

Khe hở mở ra rộng hơn. “Bây giờ anh nghe thấy chưa?”

“Lại xem nào?”

Cuối cùng, hẳn cũng thấy được gương mặt cô ló ra qua khe cửa. “Chao ôi, Joseph.” Cô nở một nụ cười rạng rỡ. “Tôi có thể nhìn ra ngoài này!”

“Ồ!” Joseph trộn thêm một mẻ vữa trong chiếc xe đẩy và bắt đầu xây tầng đá thứ hai của một trong số những bức tường. “Cô có hàng rào song sắt bảo vệ rồi. Cứ mở cửa ra và tận hưởng buổi sáng đi.”

“Thế này là tốt lắm rồi”, cô khẳng khẳng.

Nhưng chỉ một lát sau, hắn quay lại đã thấy cô đang ngồi trên sàn nhà, với cánh cửa hé đủ rộng để lách vừa hai đầu gối gập lại của cô.

“Tôi vừa nghe thấy tiếng chim hót đấy, Joseph. Ôi, Chúa ơi, thế này mới tuyệt làm sao!”

“Nếu mở hẳn cánh cửa đó ra, cô còn có thể thấy hàng tá thứ hay ho nữa ấy.”

Cô không đủ dũng cảm để làm theo lời hắn ngay lúc đó, nhưng vài giờ sau, cuối cùng cửa hiên sau đã được mở hẳn. Nét mặt vui tươi, rạng rỡ của cô lúc đó là hình ảnh Joseph sẽ ghi nhớ suốt đời. Cô không nói một lời nào mà chỉ ngồi đó, đắm chìm vào quang cảnh bên ngoài và lắng nghe những âm thanh cô khao khát bấy lâu.

Một lúc thật lâu sau, cô mới lên tiếng nói với hắn. “Chao ôi, Joseph, tuyệt thật đấy. Anh nghe mà xem.”

Joseph ngừng tay lắng nghe một chút. Ban đầu hắn cũng chẳng thấy gì, lúc sau mới nhận ra điểm không đúng. Thực ra hắn có nghe thấy vô số âm thanh hỗn loạn, nhưng bởi vì, đó là những âm thanh ngày nào hắn cũng nghe nên gần như không để ý đến mà thôi. Đó là tiếng bay rì rì của một con ruồi, tiếng chim giẻ cùi khò khè gọi nhau, tiếng gió rì rào thổi qua bãi cỏ, tiếng kẽo kẹt của những tán cây sồi đung đưa trong gió.

“Thật khó tin, phải không?”, hắn hỏi cô.

“Ồ, còn hơn thế ấy chứ.” Cô vung hai cánh tay sang ngang và nói. “Cửa đang mở, mà tôi vẫn thờ được bình thường. Đây thật đúng là phép màu, Joseph ạ.”

Phép màu của cô đột ngột biến mất, vì một tràng âm thanh xa lạ ập đến. Lại một xe đá nữa đã tới. Buddy nhảy dựng lên và bắt đầu sửa inh ỏi. Ngay lập tức, Rachel thụt đầu vào và đóng sầm cánh cửa sau lưng. Joseph

nheo mắt nhìn, hẳn nhận ra người lái xe là Charley Banks. Có vẻ như cỗ xe của gã chất quá đầy, khiến cho vài tảng đá văng vãi xuống đường. Xa xa, hẳn còn nhìn thấy một cỗ xe nữa cũng đang trên đường đến trang trại.

Khoảng sân của Rachel đang dần dần trở thành hiện thực.

Trong suốt hai tuần sau, hoạt động trong ngày của Joseph gần như lặp đi lặp lại. Sau khi làm xong công việc trong trang trại và ăn sáng, hẳn lại tiếp tục xây mấy bức tường đá và chỉ dừng lại vào bữa trưa hoặc lúc Ace đến thay hẳn làm nhiệm vụ canh gác. Khi có Ace ở trang trại, hẳn đi lo vài việc vặt trong thị trấn, dạo quanh trang trại nhà Hollister để kiểm tra đàn gia súc khiếm tốn của Rachel, sau đó đi về phía nam để ngó qua trang trại của hẳn. Darby đang phục hồi rất tốt và đã bắt đầu gặt gồng không chịu ngồi yên mãi trên giường, vì thế, Joseph đoán chẳng bao lâu nữa hẳn sẽ đủ khỏe để có thể quay trở về nhà. Tình hình là thế, cộng thêm nhìn mấy bức tường đá càng ngày càng cao, trong lòng hẳn cứ có cảm giác không được vui cho lắm. Khu vườn sẽ hoàn thiện còn trước cả khi hẳn nhận ra, Darby sẽ trở về và hẳn sẽ chẳng còn lý do gì để ở lại đây với Rachel nữa.

Joseph cố nói với bản thân rằng, hẳn sẽ vui mừng biết bao khi được quay lại sống cuộc sống như trước kia. Mùa gia súc sinh sản chẳng mấy chốc sẽ kết thúc, hẳn sẽ lại được tự do hưởng thụ mỗi buổi tối thứ Sáu trong thị trấn, chơi bài và tha hồ thỏa mãn những nhu cầu khác của bản thân. Và, này, hẳn sẽ lại được ngủ ở trên chiếc giường ấm áp của mình nữa đây. Nhưng mà, chẳng hiểu sao hẳn vẫn không thấy vui. Hiện giờ hẳn đã có một đối thủ poker đáng gờm là Rachel và cũng chẳng còn hứng thú với mấy cuộc vui đáng giá hai đô la trong mấy căn phòng trên lầu của Golden Slipper nữa. Hiện giờ, hẳn chỉ cần một người phụ nữ duy nhất. Thế nhưng nếu còn có lương tâm, hẳn sẽ không thể chạm vào cô mà không có ý định cưới cô làm vợ.

Vào một buổi chiều, khi Ace ghé qua giúp hoàn thành các bức tường, Joseph quyết định trải lòng mình với anh trai. Hẳn mào đầu bằng câu hỏi,

“Làm thế nào để biết được cái gì là thật hả Ace?”.

Ace đang trát vữa vào một khối đá quay sang liếc xéo hẳn một cái. “Cái gì mới là thật ấy hả? Nếu như em đang nói về vàng, cứ căn thử thì biết.”

Joseph thầm chửi rủa. “Anh biết thừa em đang nói về cái gì. Mẹ kiếp, sao lúc nào anh cũng khó tính thế hả?”

Ace phì cười. “Vì lần cuối cùng anh nhắc đến chuyện đó, chẳng phải suýt chút nữa em đã đâm văng đầu anh còn gì. Em trai à, nếu muốn hỏi xin ý kiến người khác thì em phải nói thẳng nó ra, vậy đấy.”

Joseph bực bội cầm một tảng đá đã trát vữa đập đét một cái vào đúng vị trí của nó trên tường. “Nói thì có gì khó chứ? Vấn đề là ở cảm xúc đây này.”

“Ờ và nếu em không thể gọi tên thứ cảm xúc đó, anh nghĩ là em có vấn đề.”

Joseph đặt thêm vào một tảng đá, lần này ít dùng sức hơn. “Khỉ thật, thôi được rồi. Em nghĩ hình như mình đã phải lòng cô ấy.”

“Nếu như chỉ là nghĩ thì không phải đâu. Khi yêu ai người ta sẽ gần như chẳng nghĩ được gì. Thay vào đó, em sẽ muốn cô ấy đến phát điên lên được và chỉ cần nghĩ đến việc để mất cô ấy thôi là em sẽ lại thấy ruột gan nhộn nhạo.”

Mỗi khi Joseph nghĩ hẳn sẽ phải về nhà và rời xa cô, không phải chỉ có ruột gan hẳn có vấn đề. Tim hẳn cũng đau nữa. “Vậy thì, em đoán mình đã yêu cô ấy mất rồi.” Hẳn lại bắt đầu hành hạ một tảng đá khác. “Nhưng nếu như em nhầm thì sao? Sẽ thế nào nếu như sau này tình cảm của em dành cho cô ấy không còn được như trước? Anh cũng biết, trước giờ em chưa từng kiên trì với bất cứ người phụ nữ nào mà.”

“Đàn ông trước khi yêu thường như thế nào nhỉ?”, Ace lau vệt vữa dính ở một bên má rồi nói, “Tình yêu sẽ làm trái tim con người thay đổi mà thậm chí chính chủ nhân của nó còn chẳng hay biết”.

“Thay đổi kiểu gì?”

Ace trầm ngâm một lúc. “Ờ, thì ví dụ, nếu thực sự yêu một người, em sẽ chẳng bao giờ còn hứng thú với những người phụ nữ khác.”

Joseph vừa hì hục làm vừa lăm bầm khó chịu.

“Và một khi đã yêu, thì tất cả những thứ trước kia em coi là gánh nặng, như gia đình vợ con ấy, bỗng dừng lại trở thành một niềm vinh hạnh lớn. Em sẽ muốn gánh lấy phần trách nhiệm và lúc đưa con đầu tiên chào đời, thay vì nghĩ đến đồng việc phiền phức, em sẽ cảm thấy kiêu hãnh đến mức muốn nổ tung.”

“Bé Ace đáng yêu như thế thì anh tự hào là phải rồi.” “Anh nói thế này nhé. Lúc em cảm nhận được tình yêu rõ nhất là lúc bế trên tay đứa con bé bỏng của mình. Nó hắt hơi, em sẽ đứng tim ngay lập tức vì nghĩ con bị ốm, sau đó, nửa đêm em sẽ bừng tỉnh dậy, chỉ để đặt một ngón tay lên mũi con, để chắc chắn là nó vẫn còn thở. Và nếu xui rủi thế nào mà em đặt tay lên mũi nó đúng khoảng cách giữa hai nhịp thở, kiểu gì em cũng phát hoảng lên luôn.” “Nghe cứ như bị cúm nặng lắm vậy.”

Ace toét miệng cười. “Anh đoán đấy chính là lý do vì sao đàn ông chúng ta không quyết định được mình sẽ yêu ai và yêu vào lúc nào. Cái gì đến cứ đến thôi. Sau khi kết hôn, có những lúc tình yêu sẽ giúp đưa ra quyết định đúng nhất, giả như những lúc vợ đến kỳ mỗi tháng, lúc đó thiên thần bé nhỏ ngọt ngào em đã lấy làm vợ đột nhiên quay ra gầm gừ với em, như một con chó vừa bị chọc điên ấy. Vào những lúc như thế, em sẽ quyết định vẫn yêu cô ấy và không gầm lên đáp trả.”

“Chị Caitlin gầm gừ với anh lúc nào vậy?”

“Vẫn chưa. Nhưng thỉnh thoảng cũng có gặt gồng. Tóm lại, cảm xúc của em với một cô gái sẽ thay đổi theo thời gian. Nó không thể cứ mãi tươi mới và nồng nhiệt như lúc ban đầu được.”

“Em biết rồi.”

Ace gật đầu. “Ngày nào đó khi thức dậy, em sẽ nhận ra không còn gì để khám phá ở bà vợ của mình nữa. Em đã nghe hết những câu chuyện cô ấy kể. Em biết tỏng vợ mình sẽ nói gì, ngay cả khi cô còn chưa mở miệng ra. Cảm xúc chắc chắn sẽ thay đổi, đó là sự thật. Và sự phấn khích khi mới yêu cũng sẽ biến mất.”

“Anh thấy chưa?”, Joseph đập một viên đá vào chỗ tường đang xây, mạnh đến mức hồ vữa văng tung tóe. “Em đang lo chính là cái đấy đấy, rằng ngày nào đó, cảm xúc của em sẽ thay đổi trong khi đã trót ký vào bản cam kết rồi.”

“Cái này không tránh được”, Ace nói chắc nịch. “Nhưng đấy mới là điều thú vị, cảm xúc thay đổi theo thời gian.”

Joseph lại ném cho ông anh trai một cái liếc xéo ngờ vực. “Khi sự phấn khích qua rồi, tình yêu thực thụ mới bộc lộ”, Ace nói tiếp. “Tình yêu ngay từ đầu đã tồn tại, vì nó chính là thứ đã gắn kết hai tâm hồn lại với nhau. Tuy nhiên, giai đoạn đầu nó thường bị che lấp bởi sự hứng thú và mới mẻ. Khi những thứ cảm xúc nồng nhiệt đó qua đi, em sẽ biết thế nào là tình yêu chân chính, đấy mới là điều tuyệt vời nhất mà anh đang muốn nói.”

“Nếu hứng thú giảm đi thì còn gì hay ho nữa chứ? “Đừng nhầm lẫn giữa hứng thú phấn khích và đam mê.

Cho đến bây giờ, Caitlin vẫn còn tình cảm dạt dào với anh như trước, mà hiếm người phụ nữ nào có được và làm được. Ý là anh đang nói đến những lần khi anh gặp rắc rối và cô ấy thấu hiểu ngay cả khi anh không hé

một lời. Hay khi ngồi cạnh cô ấy ngoài hiên vào một buổi chiều tối để ngắm hoàng hôn, đến lúc đó, em sẽ nhận ra điều tuyệt vời nhất trong ngày chính là được ở bên và nắm chặt tay cô ấy. Tình yêu mang đến sự thoải mái, giống như cảm giác khi mang đôi giày mà em ưa thích ấy.”

Joseph chống tay vào tường và nhìn xuống đôi boot hiệu Justin của hắn. Hắn sẽ không đời nào để nó lấy bất kỳ đôi giày đắt tiền nào và sẽ buồn chết mất nếu như nó bị hỏng.

“Vậy ra đây là những gì em cảm nhận về Rachel trong năm năm hả? Rằng cô ấy giống như đôi giày mà em ưa thích?”

Ace bật cười ha hả. “Không hẳn là thế. Nhưng cũng tương tự. Anh có bao giờ giỏi diễn đạt đâu Joseph. Em hiểu còn gì. Anh đang muốn nói, sự mới mẻ qua đi nhường chỗ cho những cảm xúc khác. Như thế này nhé, em đã bao giờ gặp một phụ nữ đang mang bầu, với cái bụng ưỡn ra và hai chân dang rộng để giữ thăng bằng mỗi khi đi lại, mà vẫn nghĩ cô ấy là người phụ nữ đẹp nhất mình từng được thấy trong đời chưa?”

Joseph lắc đầu. “Chưa từng. Nếu anh muốn hỏi em thì, phụ nữ mang thai ai cũng công kênh, nhìn vụng về phát khiếp.”

“Thì anh cũng thế. Anh chưa từng có ý nghĩ phụ nữ có thai là xinh đẹp, cho đến khi nhìn Caitlin mang bầu Bé Ace. Sau đó thì, để anh nói em nghe, kiểu như mắt anh được khai sáng ấy. Theo anh thấy, chị em chưa khi nào xinh đẹp bằng mấy tuần trước khi sinh Bé Ace. Ý anh là bây giờ cô ấy cũng rất tuyệt vời, nhưng khi đó là đẹp nhất. Nhiều lúc anh nhìn cô ấy mà còn không tìm được nước mắt.”

Joseph ngờ rằng vừa rồi hắn cũng nhìn thấy vệt nước trong mắt ông anh. Giày cũ và phụ nữ có thai sao? Joseph một phần chẳng thể hiểu được, nhưng phần nào đó trong hắn, ở cái nơi trong tim hắn đã nhói đau khi nghĩ sẽ phải rời xa Rachel, hình như cũng đã hiểu được.

“Em chỉ không muốn làm tổn thương cô ấy”, hắn nói với anh trai. “Anh hiểu ý em đang nói không? Trước khi thổ lộ bất cứ điều gì với Rachel, em cần phải chắc chắn rằng cảm xúc của em dành cho cô ấy là thật và lâu dài.”

“Em là một chàng trai tốt, Joseph. Và theo như những gì anh biết về con người em, anh đoán em đã chẳng phải đau đầu vì những câu hỏi này nếu như không yêu cô ấy. Bây giờ em nói không muốn làm tổn thương cô ấy, đợi đến lúc nó trở thành một trong những mối bận tâm lớn nhất trong đầu, thì cuộc sống tự do của em cũng coi như xong.”

Buổi chiều cùng ngày hôm đó, khi Joseph đang cưỡi ngựa vòng quanh khu đất nhà Hollister, hắn bắt gặp David trên con đường mòn dẫn vào trang trại.

“Này, anh trai”, David gọi. “Anh đang làm gì ngoài đó vậy? Em tưởng lúc nào anh cũng phải ở bên cạnh cô Rachel chứ?”

“Thường thì thế.” Joseph kéo Obie chạy nước kiệu đến để đi song song cùng với con ngựa đực thiến của cậu em trai. “Ace đang thay anh canh gác rồi. Anh vừa quay về nhà xem tình hình trang trại thế nào, sau đó mới cưỡi ngựa dạo một vòng quanh đây kiểm tra đàn gia súc. Darby chỉ giữ lại chưa tới hai mươi con, tuy nhiên, thỉnh thoảng anh vẫn phải để mắt đến chúng.”

“Darby thế nào rồi?”, David hỏi.

“Lải nhải, cầu nhàu đòi rời giường cho bằng được. Lão nhìn khá hơn nhiều lắm. Giữa buổi thế này em đến đây làm gì hả?”

“Thẩm phán hạt vừa đến thị trấn. Ông ấy tặng cho Jeb Pritchard một cú ra trò, vì tội đã bắn chúng ta vào buổi chiều khi hai anh em ghé chỗ của gã. Rồi dọa sẽ bỏ tù sáu tháng nếu như dám tái phạm, phải thế thì cuối cùng gã khốn đó mới chịu yên đấy.”

Joseph không hài lòng khi nghe tin này. “Mẹ kiếp. Sau tất cả những gì chúng ta đã phải chịu đựng để tổng được hãn vào nhà giam, kết quả cũng chỉ có thể thôi sao?”

“Em cũng thấy bất bình”, David đồng ý, “nhưng một khi thẩm phán đã can dự, em có muốn cũng chẳng thay đổi được. Em chỉ nghĩ anh cần được biết nên nói thôi”. Rồi cậu phóng tầm mắt nhìn về phía đồng cỏ. “Để đề phòng, tốt nhất chúng ta nên để mắt tới gã. Nếu giờ gã vẫn thuộc quyền xử lý của em thì chắc chắn đã đủ chứng cứ để bắt lại và khiến hãn gặp rắc rối từ lâu rồi.”

Joseph lắc đầu. “Đấy chính là những lỗ hổng trong hội đồng thẩm phán hạt. Họ chẳng bao giờ biết chuyện gì đang xảy ra ở từng địa phương, nên lúc nào cũng đưa ra những phán xét ngu xuẩn.”

“Ồ, mà vẫn còn một tin tốt nữa”, David đáp lời, “Chỗ em hiện tại đã sạch sẽ trong lành hơn rất nhiều kể từ khi hãn biến khỏi đó”. Khi họ tiến đến gần ngôi nhà, David huýt sáo tán thưởng. “Anh chắc phải làm việc cật lực lắm, khu vườn gần như xong xuôi rồi này. Trước khi anh kịp nhận ra thì Darby cũng đã đủ khỏe để quay về nhà, chẳng mấy chốc anh sẽ lại được tự do làm những điều mình thích.”

“Chắc phải một tuần nữa mới xong được.”

Sự thật rằng thời gian hãn ở bên Rachel sắp hết khiến Joseph cảm tưởng như có một mảnh thép đang kẹp chặt lấy ngực hãn.

Vào ngày cuối cùng, trước khi mấy bức tường bao xung quanh khoảng sân của Rachel được hoàn tất, phải đến một nửa dân cư ở thị trấn cũng đến để giúp lo việc này việc kia. Trước đó, Joseph đã cho Bubba biết danh sách các thứ đồ đạc Rachel cần để trang trí khoảng sân, chắc lão đã chuyển lời lại cho bà Sue Ellen, người mà ai cũng biết có thói quen nói nhiều ngang ngửa với cường độ làm việc. Vì thế, tất cả mọi người, kể cả anh trai hãn,

dường như đã biết hết những thứ Rachel cần, ai nấy đều háo hức muốn nhìn thấy khao khát của cô thành hiện thực.

Bubba mang mấy song sắt đến. Bà Sue Ellen theo sau với một cỗ xe chở đầy hoa cỏ có trong vườn nhà bà. Ron và Diana Christian cũng xuất hiện với một chiếc ghế dài đẹp tuyệt mà người thợ cửa đã phải mất nhiều giờ mới làm xong. Thậm chí đến cả Harrison Gilpatrick cũng đã có một lần hiểm hoi chống lại bà vợ hà tiện của mình, để đến đóng góp mấy cụm hoa hồng vừa đặt hàng từ Sacramento mà nhà ông chuẩn bị cho vụ hoa vào mùa xuân tới. Còn có rất nhiều chủ trang trại và mấy người vợ cũng đã đến, mang theo hàng tá chậu cây đủ loại lấy từ chính khoảng vườn nhà họ để tặng Rachel. Jesse Chandler, gã thợ quét ống khói và bà xã Dorothy, chủ tiệm nệm trong vùng cũng mang tặng ba chiếc chuông chim do chính tay hai vợ chồng thiết kế và trang trí. Doc Halloway thì quyên góp một đài chứa nước mà lão khẳng khăng rằng chẳng dùng đến bao giờ.

Joseph bị choáng ngợp bởi sự hào phóng của mấy người hàng xóm. “Cảm ơn. Cảm ơn rất nhiều.”

Câu trả lời hần nhận được lần nào cũng giống nhau, đều xuất phát từ tấm lòng hào phóng, chân thành, khiến hần cảm động rơm rớm nước mắt. “Không có gì, chúng tôi sẵn lòng mà. Chúng tôi chỉ mong cô ấy có thể ra ngoài và tận hưởng chút ánh nắng.” Còn hần chỉ ước sao, Rachel đủ dũng cảm để có thể mở cánh cửa kia ra ngoài và tự mình cảm ơn tất cả mọi người.

Nhưng đó là ước mong quá xa vời. Những việc cô làm được trong mấy ngày gần ngủi vừa qua đã là tiến bộ lắm rồi. Trước kia mà có nhiều người vây quanh nhà cô như thế này, có lẽ cô đã sợ chết ngất. May thay, rất nhiều hàng xóm đến nhưng không ai có ý định trực tiếp thăm hỏi cô. Họ chỉ đơn giản là đến để góp sức mà thôi. Sau khi phần mái làm bằng các thanh sắt được phủ lên, mọi người cùng nhau xây tầng đá cuối cùng để gia cố lại. Bu lông cố định công vườn cũng được lắp thẳng vào lớp bê tông kiên cố,

khiến cánh cổng đồ sộ nhìn càng bất khả xâm phạm hết như mấy bức tường bằng đá vậy.

Mấy bà vợ bắt tay vào công việc trang hoàng bên trong khu vườn cho Rachel. Một trong số họ nghĩ ra ý tưởng thiết kế những giá treo trên mỗi góc tường, để đặt chuồng gỗ cho chim kết vào làm tổ. Lối đi bằng đá uốn lượn quanh những bụi hoa. Eugene, người con trai vạm vỡ của Bubba đào một cái ao nhỏ theo ý của bà Sue Ellen để thay cho đài phun nước, còn Charley Banks dùng vữa và đá xây viền bao xung quanh ao để nó có thể giữ được nước. Garrett Buckmaster tặng một vài con cá vàng lấy từ bể cá nhà hẳn, thức ăn cho cá thì được Clarissa Denny, người thợ may mua tặng. Beatrice Masterson, cô thợ mũ cũng đóng góp thêm một phần đất trong vườn có phủ cỏ xanh. Shelby Templeton, người thợ đóng giày và vợ của ông, Penny tặng một cây sồi non. Khi tất cả đã xong xuôi, Joseph đã không kìm lòng được mà rơi nước mắt, khoảnh khắc đó thật xấu hổ đối với một thằng đàn ông lúc nào cũng biết kiềm chế cảm xúc như hẳn. Caitlin ôm cánh tay cậu em chổng và vỗ nhẹ vào ngực Joseph rồi nói, “Nó thật đẹp, phải không?”.

Cổ họng Joseph giống như nghẹn đứng, khiến hẳn chẳng nói được lời nào ngoài gật đầu. Bây giờ mới là đầu mùa, nên chỉ có hoa violet và hoa nghệ tây là đang nở. Tuy nhiên, mấy người phụ nữ vẫn tìm được cách khiến cho khu vườn hoàn thiện và lộng lẫy không khác những lần Joseph được chiêm ngưỡng ở San Francisco. Thậm chí còn đẹp hơn. Mỗi một góc ngách trong khu vườn này, đều tạo nên từ tình thương và những đôi tay tỉ mỉ chân thành của tất cả mọi người.

Ace đã ra mặt đúng lúc, thay hẳn cảm ơn mọi người. “Mọi người thấy đấy, em trai tôi cảm động quá không nói nên lời rồi. Chẳng trách được, nơi này quả thực là khu vườn đẹp nhất tôi từng được thấy từ trước tới nay. Cô Rachel chắc chắn sẽ thích nó lắm.” Rồi anh ra hiệu về phía cánh cửa hiên sau nói: “Ở đằng kia có một cái lỗ nhòm. Tôi dám cam đoan, này giờ cô ấy

vẫn đang quan sát, kể cả khi tôi đang nói đây cũng vậy. Đây thực sự là một món quà tuyệt vời dành cho cô ấy. Chúng tôi thật không biết phải cảm ơn mọi người như thế nào”.

Khoảng sân hiện giờ chật ních người, đến nỗi Joseph lo đám cây và hoa vừa mới trồng rất có thể đã bị đè bẹp. Tuy thế, mọi người ai cũng bước từng bước thật nhẹ nhàng. Sue Ellen White vừa mỉm cười vừa vẫy vẫy tay hướng về phía cánh cửa. Bà nói: “Xin chào, Rachel! Mặc dù Joseph gần như đã làm tất cả, nhưng tôi hy vọng cô sẽ thích mấy thứ nho nhỏ chúng tôi vừa mang đến”.

Người khác cũng bắt đầu với gọi cô, nội dung thì cũng như bà White, rằng họ mong cô sẽ thích khu vườn, mặc dù họ chỉ có thể đóng góp những món rất nhỏ.

Rachel ngồi sụp xuống chiếc ghế cạnh bàn ăn và bắt đầu khóc nức nở. Tất cả những người này! Trong từng ấy năm, cô đã nghĩ mình bị người ở thị trấn cô lập, tin rằng họ đều tưởng cô bị điên. Nhưng cảnh tượng ngoài kia làm cô choáng váng đến mức không thể thốt nên lời, mọi người đều đã đến, chỉ để làm tặng cho cô một khu vườn thật đẹp. Vậy là không phải cô đã bị mọi người lãng quên. Chỉ là họ chẳng biết phải giúp cô bằng cách nào mà thôi.

Cô vẫn còn nức nở khi nghe thấy tiếng xe chở đồ lục tục ra về. Ngay sau đó, cô liền nghe thấy những bước chân vang lên bên trong ngôi nhà, về phía hành lang. Cô cố chùi sạch nước mắt, nhưng chẳng hiểu sao chúng vẫn cứ lăn lăn rơi xuống. Một tiếng gõ cửa vang lên trên cánh cửa chặn che kín cổng tò vò. “Rachel, tình yêu, mở cửa ra đi nào.”

Cô không muốn bị Joseph nhìn thấy trong bộ dạng như thế này. Ôi, Chúa ơi. Cảm giác giống như tim cô đang vỡ òa vì hạnh phúc. Hẳn lại gõ lần nữa.

“Tình yêu à, đừng làm thế với tôi chứ. Thế này tôi không vào được.”

Cô chùi má mình một lần nữa rồi lên tiếng. “Tôi đến đây.” “Sao lại khóc rồi?”, hăn nói vọng vào. “Cô đã nhìn thấy khu vườn xinh đẹp ngoài kia chưa?”

Rachel tiến đến gần cánh cửa, vừa đi vừa sụt sịt, rồi vật lộn đút chiếc chìa vào trong ổ khóa với đôi bàn tay run run. Ngay khi cánh cửa nhà bếp bật mở, Joseph nhanh chóng lách người vào trong phòng. Hăn cầm lấy chiếc chìa khóa trên tay cô và khóa song sắt lại. Rồi hăn đóng cửa và gạt lại thanh chặn thật cẩn thận.

“Gì vậy?”, Joseph nhét chìa khóa vào túi váy cô và kéo cô vào lòng. “Đừng khóc, cô gái. Cô nên vui mới phải chứ?”

Thật tuyệt khi được ở trong vòng tay Joseph lần nữa. Suốt hai tuần qua, hăn gần như tránh không chạm vào cô lần nào, chỉ thỉnh thoảng tình cờ chạm tay hay tương tự thế. Hăn cũng không đồng ý ngủ trong nhà vệ sinh của cô nữa.

“Joseph, ôi, nó quá đẹp.”

“Vì vậy mà cô khóc hả?”

Joseph đỡ lấy đầu cô bằng một bàn tay to và cứng cáp. Rachel tựa thật chặt vào đôi vai vạm vỡ của hăn và thương thức cái cảm giác thật dễ chịu lúc này đây. Cô ước gì khoảnh khắc này có thể kéo dài mãi mãi, rằng hăn sẽ không bao giờ đẩy cô ra và để cô hoài niệm một mình. Joseph kéo cô ngồi xuống sofa, tay vẫn ôm chặt cô như trước.

“Được rồi, đừng khóc nữa. Tôi ghét nhìn thấy cô khóc lắm.”

Rachel run run thở hắt ra một hơi. Rồi cô nhắm mắt lại và ôm chặt lấy hăn. Cô thích cái cách hăn ôm cô như thế này, khi cơ thể cứng rắn, mạnh

mẽ của hắn bao bọc lấy cô, khi má cô tựa vào vòm ngực ấm áp của hắn. Cô có thể nghe thấy tim hắn đang đập, một loạt âm thanh thịch thịch thịch mạnh mẽ, dứt khoát mà đều đặn khác hẳn với nhịp đập mỏng manh và không ổn định như của cô. Họ cứ ngồi im lặng như thế một lúc thật lâu, cuối cùng hắn cũng nhẹ nhàng tách cô khỏi người hắn. “Tôi xin lỗi”, hắn nói giọng khàn khàn, “nhưng nếu chúng ta cứ gần nhau như thế này, tôi sợ sẽ xảy ra chuyện sau này sẽ khiến cả hai phải hối hận”.

Rachel không hề nghĩ sau này cô sẽ hối hận vì bất kỳ chuyện gì xảy ra giữa bọn họ. Mấy quy tắc kỳ quái kia quan trọng với hắn, nhưng với cô lại chẳng có ý nghĩa gì. Cô bướng bỉnh đưa tay lên vuốt ve vòm ngực rắn chắc của hắn, cảm nhận xúc cảm kỳ diệu dưới lòng bàn tay mình. Joseph bắt lấy cổ tay cô rồi lắc đầu.

“Làm ơn đừng”, hắn gằn giọng. “Nếu cô có chuyện gì tôi sẽ bị người ta treo cổ mất.”

Rachel không muốn hắn bị treo cổ. “Darby sẽ sớm trở về, khi đó anh sẽ đi mất”, cô thì thào. “Tôi muốn được cùng với anh lần này, muốn giữ lại chút kỷ niệm mà chỉ có anh mới có thể cho tôi được, như thế thì có gì sai chứ?”

Hắn siết chặt cổ tay cô hơn. “Còn anh thì muốn cho em nhiều hơn thế.” Rồi hắn hít vào một hơi thật sâu, nhìn thẳng vào cô với đôi mắt bóng cháy và thở ra, sau đó nói, “Em sẽ lấy anh chứ, Rachel?”.

Câu hỏi làm Rachel hoàn toàn bất ngờ. Cô cố gắng rút tay thoát khỏi vòng siết của hắn. “Cái gì?”

Hắn vẫn kiên định nhìn thẳng vào cô. “Anh nói rất rõ ràng. Em đồng ý lấy anh chứ?”

Cô chỉ lắc đầu không nói.

“Em nói anh sẽ rời đi sao? Nhưng anh không nghĩ là mình làm được. Anh yêu em, Rachel Hollister. Anh muốn em trở thành vợ của anh. Anh muốn em sinh cho anh những đứa con. Anh muốn được ở cùng em đến già.”

Nước mắt lại làm nhòa mắt Rachel. “Anh điên rồi hả? Em không thể gả cho anh được, Joseph. Em có gì để cho anh chứ?”

“Tất cả”, hắn nói, giọng khàn khàn. “Tất cả mọi thứ trên đời này.”

“Em không thể nuôi con được, nếu cứ sống như thế này. Em sẽ làm gì đây, đẩy chúng ra ngoài bằng ô cửa hộp gỗ lim để cho chúng đến trường?” Thế rồi cô giơ một cánh tay không bị hắn giữ lại, chỉ bao quát nhà bếp. “Một gia đình không thể sống trong căn phòng bé tí như thế này được.”

“Anh sẽ thiết kế lại nơi ở của mình và biến nó thành một căn phòng thật lớn”, hắn dịu dàng nói. “Và anh cũng sẽ xây cho em một khu vườn khác trong sân, có cả tiền sảnh nữa, một nơi trú ẩn thật an toàn, để em có thể quan sát mọi thứ qua các chấn song trước khi mở cửa cho người khác vào nhà. Còn con chúng ta sẽ ra vào qua lối cửa vườn.”

Rachel chỉ một mực lắc đầu. “Không, Joseph. Những đứa trẻ cần có phòng ngủ riêng của chúng. Một gia đình không thể sống theo cách mà em đang sống bây giờ được.”

“Chắc chắn có thể”, hắn khẳng định. “Nhà tắm là một phòng. Cái này không ảnh hưởng gì đến em. Tầng hầm sẽ là một phòng khác. Cũng chẳng ảnh hưởng gì đến em cả. Chúng ta sẽ có một ngôi nhà chung, Rachel, anh và em, cùng với phòng dành cho những đứa nhỏ.”

Lời hắn nói nghe thật dễ làm người khác tin tưởng. Đúng là nhà tắm không khiến cô bận tâm, cả tầng hầm cũng thế.

“Anh sẽ biến nó thành sự thật”, Joseph thì thầm. “Anh có thể thề với em, Rachel, rằng anh sẽ khiến chúng trở thành sự thật. Sẽ không có bất kỳ hành lang nào khiến em hoảng sợ, sẽ chỉ là một căn phòng thật rộng với nhiều gian nhà tắm xung quanh, chỉ khác là chúng sẽ làm phòng ngủ cho con của chúng mình. Em sẽ vẫn ở trung tâm căn phòng, giống hệt như bây giờ và sẽ chẳng bao giờ phải bận tâm đến việc đi ra ngoài, trừ những lúc ngồi trong khoảng sân hoặc chăm chút cây hoa trong vườn.”

Cái ý nghĩ cô sẽ phải rời căn phòng này và đến ở nhà hẳn làm cô khiếp đảm. Cô lại lắc đầu. “Nhưng em không thể rời nơi này được, Joseph. Em sợ lắm. Em muốn được ở bên anh hơn bất cứ điều gì. Chỉ là em không thể chuyển đến nơi khác.”

Hắn thở dài và nâng bàn tay đang nắm chặt của cô lên, để hôn lên khắp những ngón tay mảnh khảnh đó. “Thôi được rồi. Vậy chúng ta sẽ vẫn sống ở đây. Anh có thể thiết kế lại căn phòng này, rồi thêm vào nhiều gian nhà tắm khi chúng ta có những đứa con.”

Rachel nhìn hẳn chăm chăm. “Nhưng còn trang trại của anh nữa.”

“Nó nối liền với trang trại của em. Có lẽ Darby sẽ sẵn lòng chuyển đến đó ở. Nó cũng chỉ là một ngôi nhà mà thôi, Rachel. Chỉ là một mảnh đất. Anh sẽ bán nó đi nếu cần thiết. Điều anh không thể, điều mà anh chắc chắn không thể làm, là quay trở về nhà và rời xa em. Anh đã suy nghĩ suốt hai tuần nay rồi. Anh không thể rời em được, tình yêu của anh.”

Nước mắt Rachel rơi lã chã. Cô nói với hẳn, “Vậy thì đừng đi. Hãy ở lại. Chúng ta không cần phải làm đám cưới chỉ để giữ anh ở lại đây”.

“Ồ, có chứ, chúng ta phải làm đám cưới”, hẳn khẳng khẳng. “Anh có quy tắc của anh, Rachel Hollister. Chúng ta sẽ làm, hoặc sẽ không có chuyện gì xảy ra cả.”

Rachel muốn đồng ý với hẳn lắm chứ. Chao ôi, cô muốn điều đó thành sự thực làm sao. Nhưng quyết định đó sẽ làm thế giới của cô chao đảo. “Em không thể rời khỏi đây được, Joseph.”

“Anh hiểu rõ điều đó, Rachel. Anh sẽ không bắt em phải rời khỏi đây. Anh chỉ đang đề nghị em đưa ra một quyết định, để những gì xảy ra giữa chúng ta được Chúa chứng giám.”

“Nhưng bằng cách nào chứ? Chúng ta làm sao có thể làm đám cưới được?”

“Anh sẽ đi mời Cha tới đây.” “Vào trong nhà bếp này sao?”

Hẳn mỉm cười. “Em còn có song sắt mà, tình yêu của anh. Ngài ấy có thể đứng ở bên ngoài chỗ phòng ăn và đọc lời tuyên thệ. Hoặc không chúng ta cũng có thể làm đám cưới ở trong vườn, còn ngài ấy sẽ đứng ở phía bên kia cánh cổng. Ngài ấy không nhất thiết phải vào tận nơi này, hay vào trong vườn mới có thể làm chứng cho hai chúng ta.”

“Nếu nhờ con chúng ta bị ốm thì sao?”

“Anh sẽ gọi Doc tới đây. Em biết ông ấy rồi đấy. Chắc chắn em sẽ đủ tin cậy để cho ông ấy vào trong nhà.”

Rachel tin tưởng Doc. Cô vô thức cứ nhìn chăm chăm vào một cái cúc áo của Joseph. “Em không biết nữa. Sẽ có rất nhiều vấn đề, Joseph ạ. Em thậm chí còn chẳng bao giờ dám nghĩ đến việc mình sẽ có thể làm đám cưới.”

Hẳn lại hôn lên các khớp ngón tay cô. Rồi hẳn tách các ngón tay mảnh dẻ ra để có thể chạm đầu lưỡi lên lòng bàn tay ấm áp của cô. “Anh muốn em”, hẳn thì thào. “Anh muốn được ôm em trong vòng tay và yêu em cho đến tận khi trời sáng. Khao khát đó quá mãnh liệt, Rachel. Đến mức chính

anh cũng không chắc mình có thể kiềm chế được nếu cứ ở bên em lâu như thế này.”

Cảm giác nhồn nhột, kích thích như điện giật chạy dọc cánh tay Rachel. Sau từng động tác liếm nơi đầu lưỡi của Joseph, người cô cũng dần dần tan chảy. “A... anh đang nói gì thế?”

“Nói em sẽ phải lấy anh. Nếu không, anh sẽ phải chạy trốn mới có thể ngăn bản thân không xâm phạm em được.” Hắn gặm gặm ngón cái trên bàn tay cô. “Anh muốn được nhắm nhám em như thế này, ở mọi chỗ có thể. Anh sắp chết rồi đây, thật đấy. Xin em hãy chấm dứt cái thứ đang giày vò anh và nói rằng em đồng ý.”

Hắn đột ngột kéo cô vào lòng và bắt đầu gặm gặm vành tai cô. Đầu óc Rachel quay mòng mòng, cùng lúc, sâu trong cơ thể cô, chỗ nào đó cũng bắt đầu tan chảy. Hai hàng mi cô từ từ khép lại. Rồi cô nhớ lại lúc hắn hôn lên ngực cô, cảm giác khi hắn chạm vào cô ở nơi thầm kín nhất mới thật tuyệt diệu. Hơi thở của cô trở nên gấp gáp. Cô đã luôn muốn được hưởng lại tất cả những cảm giác đó, khao khát hơn bất cứ thứ gì trên đời.

“Ôi, Joseph”, cô rên rỉ.

“Nói em đồng ý đi”, hắn thì thầm giục giã cô. “Hãy tin tưởng rằng anh sẽ biến tất cả thành sự thực, tình yêu của anh. Chúng sẽ thật hoàn hảo, anh thề đấy. Xin em, chỉ cần nói em đồng ý thôi.”

“Vâng”, cô hít thở khó nhọc. “Ôi, vâng, Joseph.” Cô muốn hắn cởi bỏ chiếc áo trên người cô, giải phóng bầu ngực cô một lần nữa. “Vâng, vâng, vâng.”

Joseph kéo mạnh cô vào lòng, hắn ôm cô chặt đến mức tưởng như có thể ép cong xương sườn cô lại. “Em chắc chứ?”

“Vâng, ôi chao, em chắc chắn.”

“Vậy thì anh sẽ đi chuẩn bị lễ cưới ngay bây giờ.” Hăn siết chặt cô lần nữa rồi bất ngờ buông cô ra. “Anh muốn làm xong càng sớm càng tốt. Sẽ không có trang hoàng sắc sỡ, không rườm rà gì hết. Chúng ta sẽ làm thật đơn giản và kết thúc nó nhanh nhất có thể.”

Rachel chớp mắt và suýt chút nữa ngã nhào khỏi sô pha. Ánh mắt cô đầy hoang mang không hiểu chuyện gì đang xảy ra khi hăn đứng dậy và bắt đầu đi ra ngoài. “Chúng ta sẽ mời Caitlin và Ace, ồ, tất nhiên rồi và cả David nữa. Anh biết em chưa từng gặp đứa em khác của anh, Esa, nên em có phiền không nếu như anh mời cả nó tới?”

Cái Rachel bận tâm chính là sự thật hăn vừa bỏ rơi cô. Lần nữa. Cô đưa tay chỉnh lại đầu tóc, vuốt thẳng váy, rồi lấy lại được thăng bằng trên đôi chân của mình. “Em tưởng nếu em đồng ý với anh, chúng ta sẽ... anh hiểu em nói gì rồi đấy. Nếu như cuối cùng chúng ta cũng sẽ làm đám cưới, thì cứ làm cho xong lần này đi cho rồi.”

Hăn nhìn cô kiên định. “Hai ta thậm chí còn chưa bắt đầu mà. Hãy tin anh. Và chúng ta sẽ không làm chuyện đó, chưa được cho đến khi anh đeo xong nhẫn cưới vào ngón tay xinh đẹp mà anh vừa mới hôn lên kia.”

“Nhưng như thế thì có gì không được chứ?” Cô dừng lại. “Nếu chúng ta chắc chắn sẽ cưới nhau, Joseph, tại sao lại không thể cùng nhau sớm hơn một chút?”

“Bởi vì như thế không đúng với quy tắc. Khi anh làm chuyện đó với em, anh phải chắc chắn em đã là vợ của anh, một cách đúng đắn và hợp pháp. Nếu không anh chẳng cách nào làm được.”

Rachel quan sát vẻ mặt Joseph và biết hăn đang nói nghiêm túc. “Nhưng tại sao chứ?”

“Đó là truyền thống nhà Paxton. Và chúng ta sẽ hoàn tất nó cho đúng quy củ.”

Cô biết giờ tranh cãi với hăn cũng vô ích. “VẬY sẽ phải mất bao lâu mới xong được?”

Sáng sớm ngày hôm sau, Joseph mở rộng cánh cửa hiên và để Rachel đứng đằng sau chấn song sắt trước ngưỡng cửa, ở đó cô có thể quan sát thật kỹ khu vườn trong nhà của mình. “Sẽ tuyệt đối an toàn”, hăn trấn an cô. “Không thứ gì lọt vào được trừ chim chóc, bướm và côn trùng. Bây giờ em thấy ổn để ra ngoài kia chưa?”

Rachel không chắc. “Em không biết, Joseph. Đứng đằng sau chấn song này thì vẫn ổn, nhưng mà...”

“Ngoài kia còn có rất nhiều rào chắn nữa, em yêu à.” Hăn bước đến đứng ngay sau cô, vòng tay ôm lấy vòng eo mảnh khảnh của cô. “Anh sẽ ôm em thật chặt. Như thế này thì sao? Nếu em có dấu hiệu khó thở, anh sẽ bế em vào lại trong nhà ngay lập tức.”

Rachel đã hình thành thói quen, lúc nào cũng để cả hai chiếc chìa khóa cửa vòm và cửa hiên trong túi áo. Hăn nới lỏng một tay xung quanh cô và bắt đầu mò tìm. Khi hăn thành công rút ra một chiếc chìa, cô co rúm người lại và nhắm chặt mắt hét lên, “ĐỢI ĐÃ!”.

“Anh ở ngay đây mà”, hăn kiên nhẫn trấn an cô. “Anh sẽ không để thứ gì làm hại đến em, Rachel. Anh thề là như thế. Chúng ta sẽ cùng nhau ra ngoài. Và anh sẽ không bỏ em ra trừ khi em muốn như thế.”

Vẫn vòng tay qua người cô, hăn với lấy ổ khóa và tra chiếc chìa vào. Cánh cổng bằng sắt vang lên vài tiếng đinh tai khi được giải phóng. Joseph nhét chìa khóa vào trong túi áo cô rồi đẩy mở cánh cửa. Rachel giống như một miếng bọt biển bị sóng đẩy dạt về phía trước. Bờ ngực hăn vững chãi như một bức tường sau lưng cô, đôi cánh tay hăn như dây thép bao bọc lấy cô, hai chân hăn thúc vào chân cô khuyến khích cô đi về phía trước.

“Joseph?”, cô nói lớn.

“Anh ở ngay đây. Cứ bước từng bước một thôi. Rồi em sẽ ổn mà.”

Bọn họ đã ở ngoài mái hiên. Nỗi hoảng loạn ập đến trong cô hệt như thủy triều. Cô đã nghĩ phôi mình sẽ bị đóng băng ngay lập tức. Nhưng nó đã không xảy ra. Joseph dừng lại ở bậc thềm và cứ thế ôm chặt lấy cô. Cô cảm nhận được nhịp đập mạnh mẽ của hắn sau vai mình, nhận ra hơi thở của hắn xuyên qua mái tóc, làm ấm da đầu cô. Cô yếu ớt dựa cả vào người hắn và nhắm mắt lại, không thể tin nổi mình có thể ra ngoài mà không bị chết ngạt.

“Anh yêu em”, hắn thì thầm gần tai cô. “Anh yêu em hơn bất cứ ai, bất cứ thứ gì. Làm ơn hãy mở mắt ra đi, Rachel. Hãy tin ở anh.”

Rachel chưa bao giờ tin tưởng ai nhiều như hắn. Cô nhắc mí mắt. Đúng lúc đó, một con chim sơn ca bay xuống từ mái vòm bằng song sắt, rồi đậu trên lưng ghế dài trong vườn. Rồi, chỉ với một cú đập cánh, nó bay vù đến đài chứa nước. Nhiều hạt nước văng tung tóe khi nó cúi xuống, nhúng đầu vào trong nước và vỗ vỗ đôi cánh của mình. Rachel quan sát tất cả qua làn nước mắt. “Chao ôi, Joseph.”

“Khá được, phải không nào?” Bỗng dừng cơ thể hắn chứng lại. “Ôi, khi thật.”

“Gì?” Rachel quay đầu ngó tứ phía nhưng không nhìn thấy gì đáng đe dọa, xung quanh chỉ có mấy bức tường đá vững chãi và các song sắt đồ sộ có thể ngăn cản mọi thứ trừ những vật quá nhỏ. “Cái gì vậy?”

“Mấy con cá. Khi xây xong viền bê tông cho bể cá, anh đã định đổ đầy nước rồi thả chúng vào. Anh quên búng mắt. Cầu mong những sinh vật bé nhỏ đó chưa bị chết cồng suốt đêm qua.”

Tim Rachel hơi thắt lại. “Chúng ở đâu rồi?” “Trong cái hộp cạnh ghế dài.”

“Trời ạ, mấy con vật đáng thương.” Rachel vùng ra khỏi vòng tay của Joseph, rồi vội vã bước xuống bậc thềm. Cô đã đi được một nửa chặng đường mới bất chợt khựng lại, hoảng loạn khi biết rằng mình đã bước ra ngoài. Ôi, lạ Chúa, bên ngoài. Cô loạng choạng đứng lại và đóng băng ở một chỗ. Tim cô đập loạn hết cả lên. Nhưng không gì khác xảy ra cả. Cô vẫn có thể thở được. Chỉ là có chút chóng mặt và mất phương hướng. “Joseph?”, cô gọi.

“Em ổn mà, tình yêu. Đã có các bức tường đây rồi. Em nhìn đi. Thử nói cho anh nghe bất cứ thứ gì có thể lọt qua được mấy bức tường bằng đá đó xem nào.”

Cơ thể Rachel dần dần thả lỏng. Cô dè dặt quay người tại chỗ, nhìn khắp xung quanh, chỉ thấy những bức tường. Cô ngửa đầu ra sau để khuôn mặt hướng về phía mặt trời. Cảm giác âm ỉ trên da mặt mới tuyệt làm sao. Cô dang rộng hai tay và lại xoay người một vòng, hít vào đầy phổi bầu không khí trong lành, mát mẻ của buổi sáng sớm. Ôi Chúa ơi, thật quá tuyệt vời.

Cô nghe thấy tiếng Joseph cười khùng khục. Cô quay người lại nhìn hẳn. Nụ cười làm cong khóe môi cô. Cô muốn hét thật to. Cảm giác lúc này quả thực rất tuyệt.

“Anh đã nói với em rằng em là cô gái đẹp nhất mà anh từng được chiêm ngưỡng chưa nhỉ?”, hẳn hỏi.

Rachel lắc đầu.

“Ồ, vậy thì đúng như vậy đấy. Anh nghĩ ngay từ lần gặp đầu tiên anh đã yêu em mất rồi.”

Rachel chợt nhận ra cô chưa từng nói với hẳn rằng cô cũng yêu hẳn. Nghĩ thế, cô nuốt xuống một ngụm để giọng nói được rõ ràng hơn. “Em cũng yêu anh, Joseph. Em cũng yêu anh.”

Hắn không nói gì, nhưng cũng chẳng quan trọng, vì chính đôi mắt hắn đang nói với cô tất cả những điều cô muốn biết. “Em định cứ đứng ở đó hay đến xem mấy con cá như thế nào rồi?”

“Úi!” Con chim sơn ca giật mình vụt bay đi, khi Rachel chạy nốt quãng đường để đến xem mấy con cá. Cô nhặt chiếc hộp lên, nhòm vào bên trong và trông thấy một vệt màu cam nho nhỏ. “Chúng còn sống”, cô thông báo với hắn. “Có đến ba con, Joseph. Trời đất, chúng bé tí tẹo ấy.”

“Chúng sẽ lớn dần lên. Còn bây giờ chúng chắc chỉ đang ở giai đoạn cá non thôi.”

“Em sẽ phải cho chúng ăn gì đây?”

“Clarissa Denny mang tặng em một hộp thức ăn cho cá”, hắn thông báo. “Trước tiên chúng ta phải đổ nước vào bể đã, để lũ cá có chỗ bơi lội.”

Hắn nhận nhiệm vụ vận chuyển nước từ nhà bếp ra ngoài bằng một vỏ bình sữa, trong khi đó Rachel quỳ trên mặt đất, thưởng thức những bông violet của cô. Niềm vui làm sáng bừng hai má cô, khi những đầu ngón tay mảnh khảnh chạm vào cánh hoa màu tím tinh tế. Thế mà cô đã nghĩ, sẽ chẳng bao giờ được chạm vào một bông hoa thật nữa cơ đấy.

“Em ổn chứ?”

“Tuyệt vời. Chưa lúc nào em thấy ổn hơn bây giờ.”

Sau khi đổ đầy bể, hắn nhẹ nhàng thả ba con cá vào trong nước, rồi rắc hạt thức ăn lấy từ một cái hộp đặt trên hiên nhà. Rachel ngồi một bên ngắm nhìn những con cá đớp mồi. Ánh mặt trời phản chiếu trên mặt nước hắt lại từng vệt sáng như kim cương. Đã từ rất lâu, lâu lắm, cô mới được ra ngoài một lần.

Cơn gió nhẹ buổi sáng lách mình qua song cửa, thổi vào, làm rối mái tóc Rachel. Cơn gió mang theo một mùi quen thuộc mà cô dường như đã quên mất, mùi của cây sồi và lá thông, của cỏ xanh và cây bụi, còn có mùi vị của không khí trong lành thổi xuống từ những dãy núi nữa.

“Ôi, Joseph.”

Hắn ngồi trên chiếc ghế dài trong vườn, vắt một chân đi bốt lên đầu gối chân kia, hai cánh tay dang ra tựa vào lưng ghế. Khi Rachel nhìn lên, cô biết, mình sẽ chẳng bao giờ gặp được người đàn ông nào đẹp trai hơn hắn. Cô nói ra suy nghĩ đó, hắn phá lên cười.

“Ừ, thì, lâu rồi em cũng có gặp được mấy người đàn ông đâu. Rất có thể so với người khác anh trông rất bình thường, mà em còn chẳng biết ấy chứ.”

Rachel tin tưởng vào trí nhớ của mình hơn lời hắn nói. Joseph Paxton là một chàng trai ưa nhìn. Cô đứng dậy và chậm rãi tiến về phía hắn. Trong mắt Joseph ánh lên một tia nhìn cảnh giác.

“Đừng nghĩ sẽ làm chuyện bậy bạ được nhé”, hắn nói. Rachel ngừng lại và chống hai tay lên hông. “Anh làm sao biết được em đang nghĩ chuyện gì?”

Hắn ném cho cô một cái nháy mắt tinh nghịch. “Bởi vì anh cũng đang có ý nghĩ hệt như thế.”

Cô di mũi chân trên nền đất. “Giờ còn nghĩ không?” “Có, nhưng nghĩ về chuyện đó là tất cả những gì anh sẽ làm.”

Rachel thở dài trong thất bại và quay sang tiếp tục thưởng thức những bông hoa violet của cô.

Ba ngày sau, lễ cưới được tổ chức. Joseph định sẽ làm thật đơn giản, chỉ có cha sứ, Darby và các thành viên trong gia đình hẳn tham dự. Nhưng chẳng hiểu sao lời đồn đã lan rộng ra ngoài, rằng cô Rachel, hiện giờ là tiểu thư nổi tiếng nhất vùng chuẩn bị làm đám cưới và thế là già trẻ, gái trai anh em, họ hàng đều kéo hết đến để chứng kiến sự kiện trọng đại này.

Nhìn quanh một lượt, Joseph nhận ra tất cả những người đã đến giúp sức hôm làm xong khu vườn giờ cũng có mặt, cộng thêm vài thành viên mới nữa. Ngặt cái là, hình như ai trong số họ cũng khăng khăng muốn ở lại cho đến tận khi kết thúc lễ cưới để chúc mừng, vì hẳn thấy rõ ràng, có không ít người còn mang giá cửa và ván để tạm thời thay bàn tiệc, cùng với đó là vô số bánh ngọt, đồ ăn đủ loại.

Không ai chịu hiểu rằng Rachel sợ hãi đám đông hay sao? Joseph sợ rằng nhiều người như thế này kéo đến sẽ buộc bọn họ phải làm đám cưới trong nhà, mà như thế thì không thể được. Hẳn mong muốn cô dâu của hẳn phải được đứng dưới ánh nắng mặt trời rạng rỡ trong ngày cưới, khi cô đặt tay mình lên tay hẳn và nói lời tuyên thệ hôn nhân. Hẳn đã có ý định bước ra ngoài và bảo tất cả mọi người rời đi nhưng cuối cùng lại đổi ý khi nhìn thấy người anh em tóc đỏ của Caitlin, Patrick.

O'Shannessy cùng với người vợ mới cưới xinh đẹp và hiện giờ đang có bầu tên Faith và đứa con gái lớn Chastity của họ nữa. Không phải tất cả đều là người lạ. Có người trong số đó là thành viên trong gia đình và họ có quyền được chứng kiến ngày hạnh phúc nhất của hẳn và Rachel.

Trong khi đang mông lung suy nghĩ, Joseph chợt nhìn thấy bóng dáng một người phụ nữ chống gậy, lẻ loi, đứng một mình dưới tán cây sồi. Bà mặc bộ đồ màu xanh dương bị che phủ gần hết bởi chiếc áo choàng cùng màu xếp tầng ở bên ngoài. Trên đầu bà là chiếc mũ Venice cũng màu xanh dương, có màn che phủ gần như toàn bộ khuôn mặt. Joseph phải khó khăn lắm mới nhận ra những đường nét tinh tế của người phụ nữ sau tấm màn. Hẳn nghiêng nghiêng đầu nhìn về phía bà và mỉm cười. Bà gật đầu đáp lại.

Vậy là Amanda Hollister cũng đã đến, để tham dự lễ cưới cô cháu gái bé bỏng của bà.

Sự thật đối với Joseph còn rõ ràng hơn nữa, khi cô dâu của hắn bước ra khỏi nhà bếp và tiến về phía hàng hiên. Cô mặc bộ váy cưới trắng tinh mà chị Caitlin đã phải làm việc cả ngày lẫn đêm để hoàn thiện, một chiếc váy tinh tế mà thanh tao với các tầng vải satin và ren. Ánh mặt trời chiếu xuống, cô tỏa sáng như một vầng hào quang. Joseph ngược nhìn cô, hắn biết, chắc chắn sẽ không ai trên trái đất này có thể sánh được với cô dâu của hắn. Qua lớp mạng che mặt, cô đang hướng hắn nở nụ cười, nụ cười rạng rỡ của thiên thần và long lanh với những giọt nước mắt đang lăn dài trên má.

Một tràng tiếng chuông rần rần, ồn ã, vang lên cắt ngang suy nghĩ của Joseph. Hắn bị làm cho giật mình, vội quay lại nhìn xem tiếng động đó xuất phát từ đâu. Esa, là cậu em trai hắn đang cầm ba cái lục lạc bò ra sức lắc, miệng thì cười ngoác đến tận mang tai. Cậu ta vừa cười vừa nói, “Em chẳng bao giờ nghĩ là sẽ có ngày này, ông anh Joseph của em kết hôn. Phải kỷ niệm ngày này đến nơi đến chốn mới được”.

Joseph nhăn mặt. Chính hắn là người đã đùa cợt chuyện rung lục lạc bò, khi hắn và cậu em trai nói về đám cưới của Darby. Thằng nhóc Esa này nghĩ gì cơ chứ? Nhưng như vậy mới đúng, một chút điên khùng trong gia đình mới khiến cho ngày vui của hắn trở nên trọn vẹn. Về sau khi nhớ đến sự kiện này hắn sẽ vẫn cười trước sự ngốc nghếch của Esa.

Chỉ có điều anh trai và em trai hắn còn chưa chịu dừng lại. Lạy trời, đừng thế chứ. David lôi từ bên dưới ghế dài ra một cây đàn violin, còn Ace rút từ túi áo ra một cây kèn acmonica bé tí và rồi ba người bọn họ bắt đầu biểu diễn, một màn hợp tấu kinh khủng với những âm thanh eo éo cùng với tiếng chuông bò leng keng làm nền. Dù sao thì cũng có chút giống mấy bản nhạc đám cưới có chèn tiếng chuông nhà thờ... nếu như Joseph miễn cưỡng liên tưởng.

Rachel vòng một tay qua cánh tay Darby, khi lão dìu cô bước xuống bậc thềm. Nếu có ai đó hỏi lúc này cảm giác của cô thế nào, chắc cô sẽ không tài nào diễn tả được. Đôi mắt cô chỉ hướng đến một người là hẳn, người hiện giờ đang đứng đợi cô nơi cổng vườn. Trong suy nghĩ của cô, những thanh sắt của Bubba đã dần trở thành biểu tượng của tự do và một khởi đầu mới, vậy nên Joseph hẳn phải đứng đợi cô ở đó rồi. Dù sao đi nữa, chính Joseph là người đã mang đến cho cô tất cả.

Ánh mặt trời, bầu không khí trong lành mỗi sáng, mùi hương hoa violet, tiếng chim hót. Hẳn đã lấp đầy khoảng trống trong cuộc đời cô với quá nhiều điều kỳ diệu, mà hiện tại, hẳn định sẽ mang đến cho cô nhiều hơn nữa. Một tương lai cùng với hẳn, cơ hội yêu và được yêu bởi một người, thậm chí có thể có cả những đứa con xinh xắn nữa. Cô chưa bao giờ cảm thấy hạnh phúc như lúc này đây.

Khi âm nhạc rộn lên, Rachel chỉ nghĩ đó là thứ âm thanh thật tuyệt vời. Âm nhạc. Cô đã không nghe thấy, dù chỉ một nốt nhạc trong suốt năm năm trời. Cô chậm chậm tiến về phía trước, tay vẫn tựa vào Darby, người bạn già mà cô thương yêu kính trọng nhất. Nhưng mắt cô vẫn hướng về Joseph. Anh quá hấp dẫn. Hôm nay Joseph mặc một chiếc comple màu đen, được cắt may theo kiểu Tây làm tôn lên bờ vai và vòm ngực vạm vỡ, cùng với đó là một chiếc cà vạt cùng màu trên nền áo sơ mi trắng. Mặc dù cô chưa bao giờ nhìn thấy Joseph mặc bộ đồ nào khác ngoài chiếc quần bò phai màu và áo chambray, nhưng phải thừa nhận, hẳn mặc lễ phục cũng rất tự tin và có phong thái.

Khi Rachel bước từng bước về phía chú rể, ánh mắt cô trượt xuống chân hẳn và suýt chút nữa phá lên cười. Một chàng cao bồi sẽ có thể vì phụ nữ mà thay đổi chiếc quần bò hẳn đang mặc, cái áo sơ mi hẳn vẫn thường mang, hoặc chiếc vũ rộng vành đội trên đầu, nhưng không ai có thể tách rời được chàng ta với đôi boots ưa thích. Và mặc dù hẳn cũng đã cố gắng để đánh bóng nó lên, nhưng vẫn không thể thay đổi được sự thật rằng, hẳn

đang đi một đôi giày cao bồi hiệu Justin đặc trưng của vùng Bắc Mỹ. Cũng may là không có đinh thúc ngựa, tạ ơn Chúa. Trong lễ cưới hân mà làm rơi nhẫn thì rất có thể sẽ phải ngồi xồm để nhặt nó lên.

Qua làn vải thưa trùm đầu, cô bắt gặp ánh nhìn của hân. Sự cuồng nhiệt, cháy bỏng trong mắt hân khiến cô cảm giác bản thân chính là người phụ nữ được thương yêu nhất trên đời này. Darby đặt tay Rachel vào bàn tay hân, sau đó ông kín đáo bước qua một bên để sánh vai với Caitlin, phù dâu phụ của Rachel. Ace đứng ở vị trí trang trọng đối diện với Caitlin phía bên kia cánh cổng. David và Esa cũng đứng gần đó, bông Bé Ace trên tay.

Joseph siết nhẹ bàn tay Rachel và dịu dàng đặt nó lên khuỷu tay hân. Rồi hai người quay lưng lại, đối diện với chiếc cổng sắt mở ra sân sau. Rachel tựa người sát vào Joseph hơn, cô cần cảm giác vững chãi an toàn nơi hân, để sẵn sàng cùng nhau đọc lời thề nguyện.

Hannibal St. John, người truyền giáo mới ở No Name đang đứng ngay bên ngoài cánh cổng và long trọng quan sát hai người qua các song sắt. Đó là một người đàn ông cao ráo, ưa nhìn, với mái tóc vàng gần giống với Joseph. Đôi mắt xanh biếc, nghiêm nghị, nhưng vẫn toát lên vẻ hiểu biết và nhân từ. Chính đôi mắt đó đã giúp Rachel bình tâm lại sau cơn hoảng loạn bất ngờ ập đến, khi nhìn thấy đám đông đang tụ tập ở khoảng sân đằng sau lưng ngài. Chúa ơi. Joseph lại siết tay cô lần nữa, cứ như thể hân cũng cảm nhận được cô đang hoảng sợ. Anh ở đây, hân đang nói với cô như thế. Đừng sợ. Anh sẽ không để ai làm tổn thương em.

Rachel cố lờ đi sự căng thẳng và tập trung vào Đức cha đang đứng bên ngoài.

“Các con thân mến”, Hannibal cất giọng đồng dục, “chúng ta cùng nhau tụ họp ở đây...”.

Ngài St. John tiếp tục một bài giảng ngắn về sự thiêng liêng, đáng quý của hôn nhân, tuy nhiên đầu óc Rachel lại chẳng nghe lọt được mấy từ. Không sao hết. Cô đã biết trước hôn nhân là như thế nào. Bởi cô cũng từng lớn lên và được nuôi dạy trong một mái ấm gia đình hạnh phúc, có cha và mẹ đều hết mực yêu thương nhau, họ đã dạy cho cô thế nào là tình yêu qua từng lời nói, từng cử chỉ hằng ngày. Hơn nữa, cô còn có Joseph dìu cô đi mỗi khi cô nản chí nữa. Không gì có thể đe dọa em được nữa, chúng ta sẽ thiết kế một căn phòng thật lớn như thế này với nhà tắm xung quanh. Có một người chồng như thế, cô còn sợ sẽ chẳng thể trở thành người phụ nữ được yêu thương nhất, hạnh phúc nhất hay sao?

“Joseph Simon Paxton, con có nguyện ý để người phụ nữ bên cạnh con đây, Rachel Marie Hollister trở thành người vợ hợp pháp của mình không?”

Joseph siết thật chặt bàn tay Rachel, hấn quay sang nhìn vào mắt cô bên dưới lớp mạng che mặt. “Con đồng ý”, hấn tuyên bố thật dũng dạc và tự tin.

Rachel chẳng biết đoạn cuối của buổi lễ diễn ra thế nào nữa. Bằng cách nào đó cô đã hoàn thành trót lọt lời thề nguyện của mình và Joseph cũng đã đeo nhẫn cưới vào ngón tay cô.

Khi Hannibal St. John tuyên bố hai người thành vợ thành chồng rồi cho phép Joseph được hôn cô dâu, tay hấn run run đưa lên nhắc tấm mạng che mặt cô, kéo cô vào lòng và hôn cô như thể sợ sẽ chẳng còn có ngày mai nữa. Buddy sủa vang, vui mừng cổ vũ hấn. Cleveland cũng theo đó cất giọng. Mấy người anh em của Joseph la hét, huýt sáo và reo hò ầm ĩ. Riêng Caitlin thì sục sùi như đang ở đám tang, rồi chạy đến ôm chầm lấy cô dâu và chú rể.

“Xin chúc mừng!”, chị nói lớn. “Chà chà, hai người thật đẹp đôi quá.” Rồi lại nức nở, sụt sịt. “Joseph của chúng ta đã kết hôn. Chị không thể tin

vào mắt mình nữa! Mẹ em chắc sẽ nổi giận lôi đình mất nếu như biết hai đứa kết hôn mà không nói với bà.”

“Em biết”, Joseph trả lời, “nhưng em không định đợi đến lúc bà lặn lội từ San Francisco đến tận đây”.

Rachel phát hiện hai bàn tay to lớn của người nào đó đặt lên vai mình và điều tiếp theo cô ý thức được, là mình đang bị ông anh lớn của Joseph, tay súng khét tiếng Ace Keegan, người mà cô thấy chẳng đáng sợ chút nào so với lời đồn đại, đang ôm hôn chúc mừng cô. Tiếp theo đó, cô được chuyển đến cho David, cậu chàng cà chớn bẻ ngựa người cô ra sau, rồi bắt đầu vờ như đang hôn cô say đắm.

“Ghen tị không anh trai?”, cậu ta quay sang hỏi Joseph sau khi đã diễn trò xong.

“Gì chứ, không”, Joseph cự lại.

Esa, người em trai trông gần giống với David hơn là Joseph cũng ngượng ngùng tiến đến chỗ Rachel và giơ tay ra. “Chúng ta chưa gặp nhau lần nào, vậy nên em nghĩ sẽ không thích hợp lắm nếu em ôm hôn cô đâu ngay trong ngày hôm nay.”

Joseph chen ngang, “Nếu em đang nghĩ đến chuyện sau này sẽ có cơ hội làm thế thì quên ngay đi, em trai ạ. Vì hôm nay anh coi như cho qua, ngày mai anh sẽ cho em nếm mùi ngay đấy”.

Ai nấy đều cười rộ lên. Rachel chủ động nhón chân thơm lên má Esa một cái. Sau đó cô bắt gặp khuôn mặt quen thuộc của Darby. Cô yêu tất cả những nếp nhăn trên khuôn mặt gầy gò già nua của lão. Lão nhẹ nhàng kéo Rachel vào lòng. Qua làn vải áo, cô nhận ra lão vẫn còn phải quấn băng xung quanh ngực, nên cố gắng cẩn thận để lão khỏi bị đau.

Chóp mũi Darby kề cạnh đầu Rachel, môi lão ghé vào tai cô như muốn thì thào điều gì đó. Lão nói với cô, “Hãy sống thật hạnh phúc, con gái bé bỏng của ta. Lúc nào ta cũng mong con được như thế, rằng một ngày con sẽ được hạnh phúc”.

“Ôi, Darby.” Rachel vòng tay quanh cổ lão, đó là chỗ duy nhất cô có thể bám vào, để ôm lão thật chặt mà không đụng đến chỗ bị thương. “Con yêu ông lắm. Cảm ơn, cảm ơn, cảm ơn ông vì tất cả những gì ông đã làm cho con. Ông là người bạn tốt nhất của con trên đời này, mãi mãi là vậy.” “Giờ không phải nữa, con gái ạ. Người đàn ông hiện giờ đã thành chồng của con kia, kể từ nay sẽ là người bạn đời mà con tin tưởng nhất. Nó là một chàng trai tốt bụng. Con tìm được đúng người rồi đấy.”

Hai tay vẫn choàng quanh cổ Darby, cô vui mừng gật đầu. “Con đã làm được, đúng chứ? Con còn không tin mình lại may mắn đến thế.”

“Đã đến lúc thần may mắn mỉm cười với con rồi, cô bé. Giá mà cha mẹ con có ở đây để chứng kiến.” Lão cúi đầu xuống nhìn cô và mỉm cười. “Họ chắc hẳn sẽ phải tự hào và hạnh phúc lắm.”

“Con chắc họ cũng đang ở đây, Darby à”, Rachel trả lời. Nhớ lại điều Joseph đã từng nói với cô, cô nói thêm, “Nếu chúng ta tin vào Chúa và thế giới bên kia, hãy tin họ sẽ có thể ở đây và nhìn thấy tất cả. Cha mẹ không thể nào bỏ lỡ lễ cưới của con được.”

Darby cười lớn. “Ừm, vậy thì, ta cho rằng điều con nói là đúng.”

Joseph xuất hiện ngay sau đó. Hắn vòng một cánh tay quanh eo Rachel và mách cô. “Mấy anh em trai của anh đang tuyên bố, họ sẽ xếp hàng để đá đít anh, nếu như dám đối xử tệ bạc với em đây này”, nói rồi hắn quay sang hỏi Darby. “Ông chắc sẽ không làm thế với tôi chứ?”

Darby lại phá lên cười. “Không, cứ để chúng lo vụ đó.”

Tôi già rồi, không làm nổi mấy chuyện tầm phào vậy nữa.” Joseph mỉm cười bắt tay lão quản đốc. “Cảm ơn ông vì đã gửi gắm cô ấy cho tôi, Darby. Ông giống như cha cô ấy, không ai có thể phủ nhận được.”

Ace cũng lân la tiến đến gần chỗ bọn họ. Anh đặt một bàn tay to lớn lên vai Darby. “Thật mừng vì thấy ông đã khỏe mạnh trở lại, ông bạn già.”

Darby mím môi và gật nhẹ mái đầu. “Cũng có chút chật vật. Nhưng giờ thì tôi ổn rồi, chắc đấy.” Lão nghiêng đầu liếc nhìn về phía cổng vườn, rồi nhướng một bên lông mày lên nhìn Rachel. Lão hỏi, “Làm cách nào ta ra khỏi đây được hả con gái? Có một người phụ nữ đang ở ngoài kia ta muốn gặp và chào hỏi vài câu”.

Joseph biết lão đang nói đến người phụ nữ nào. “Tôi sẽ dẫn ông ra ngoài bằng lối trước nhà. Rachel có thể sẽ bị khó thở nếu như chúng ta mở cánh cổng đó.”

Darby gật đầu đồng ý. “Không ai hiểu rõ điều đó bằng tôi.” Lão cúi người hôn lên má Rachel. “Ta sẽ quay lại ngay nhé, con gái.”

Joseph dùng chiếc chìa khóa Rachel để lại trên bàn ăn nhanh chóng mở khóa dẫn Darby ra ngoài. Khi quay trở lại khu vườn, hẳn thấy Rachel lại đang một tay ôm lấy eo và cất giọng nói với mấy anh em trai của hẳn. “Chương trình đến đây là kết thúc rồi, tất cả mọi người. Các anh có thể về nhà rồi đấy.”

Một tràng rên rỉ vang lên ngay sau lời thông báo. Bé Ace níu lấy ống quần Joseph, cu cậu thích chí cười giòn như muốn nói với hẳn cuộc vui giờ mới chỉ bắt đầu.

“Anh cũng thấy thế”, cha của đứa bé lên tiếng từ góc bên kia vườn. “Bữa tiệc vừa mới bắt đầu thôi mà. Cho đến khi bọn anh quậy đã và đồng ý ra về, anh e là hai đứa sẽ phải cố mà chịu đựng đấy.”

“Ồ, thôi nào”, Joseph nhin xuống cảm xúc với Rachel rồi đáp trả. “Em chỉ muốn mọi người ra về luôn, để bọn em có thể...”

“Này, anh trai!”, David chen ngang, tặng cho hấn một cú đập tay vào vai mạnh nển nổi Joseph gần như ngã nhào. “Uống vài ngụm đã chứ.” Vừa nói cậu vừa giơ ra trước mặt hấn một chai rượu. “Em muốn uống mừng tương lai hạnh phúc của anh.”

“Không, cảm ơn. Anh muốn giữ đầu óc mình thật tỉnh táo”, Joseph trả lời.

“Gì chứ? Hôm nay là ngày cưới của anh mà.” David liếc nhìn sang Rachel cầu khẩn. “Chị dâu, nói hộ em vài câu đi mà. Anh ấy phải uống mừng mới phải chứ.”

“Anh sẽ uống mừng với bọn họ”, Rachel thông báo với chú rể, lòng cô thấy rất vui, vì David vừa mới gọi mình một tiếng chị dâu. “Một ngụm đâu có hại gì.”

Joseph thờ dãi cầm lấy chai rượu. Hấn uống một ngụm, sau đó trả nó lại cho cậu em. “Đó. Anh vừa uống mừng rồi.”

Có điều, mấy người anh em của Joseph vẫn không chịu buông tha hấn. Sau đó Ace cũng tiến đến, khẳng khẳng rằng Joseph phải uống mừng một ngụm với anh. Tiếp theo là Esa và rồi vòng rượu cứ thế lặp đi lặp lại. Sau vô số ngụm rượu, Joseph đã quên bég mất việc hấn phải từ chối khi chai rượu được đưa tới trước mặt, mà Rachel thì thấy hấn hình như hơi cao hứng quá mất rồi. Hấn đã cởi phăng áo khoác, cà vạt cũng bị lôi ra, hàng cúc trên chiếc áo sơ mi trắng bị cởi ra đến giữa ngực để lộ những sợi lông vàng vàng và một phần cơ ngực màu đồng khỏe khoắn, khiến chính cô cũng muốn tự mình tuyên bố bữa tiệc kết thúc cho rồi.

Điều tiếp theo Rachel biết là một chiếc giá cửa thành linh xuất hiện ở giữa khu vườn và Caitlin thì đang bận rộn bày thức ăn lên trên đó. Rachel

ngờ rằng ai đó đã mở cổng vườn trong khi cô đang phân tâm, bởi vì giá cửa kia ngay từ đầu đã không thấy để trong vườn và mấy cái đĩa không cái nào là của cô cả. Cô chỉ có thể đoán mò rằng chúng là do mấy người phụ nữ trong thị trấn mang đến, mà họ không thể nào nhét chúng vào cho Caitlin qua khe hở giữa những song sắt được.

Nhưng trước khi Rachel có thời gian để bị ám ảnh vì ai đó đã ra mở cánh cửa, David bắt đầu biểu diễn tài nghệ chơi violin, kết hợp với tiếng đàn guitar của ai đó ở bên ngoài. Joseph ôm chặt lấy eo cô và dìu cô chậm chậm xoay tròn quanh khu vườn.

“Joseph, đừng”, cô hét lên. “Em không biết nhảy.”

“Em không cần làm gì cả”, hăn nói. “Chỉ cần thả lỏng người và thuận theo anh là được.”

Rachel ngược nhìn lên khuôn mặt ngăm đen của Joseph, sau đó là đôi mắt màu xanh da trời của hăn, cô nhận ra, mình yêu người đàn ông trước mặt nhiều đến mức không muốn từ chối hăn việc gì. Vì vậy, cô nghe lời hăn thả lỏng người và khiêu vũ cùng với hăn.

Mặt trời xuống núi và không khí đã hơi se lạnh, nhưng bữa tiệc vẫn bất chấp kéo dài đến tận nửa đêm. Đèn măng sông đã được thắp lên hết cả ở trong và ngoài khu vườn, chúng treo lủng lẳng trên cành cây và một số móc trên đuôi chiếc xe chở đá ở bên ngoài. Mấy người bạn họ vui vẻ chúc tụng thật lâu, đến nỗi lúc Rachel cảm thấy lạnh và cần thứ gì đó bọc quanh người, cô chẳng còn nhớ nổi mình trước đó đã cất chiếc áo choàng ở đâu nữa. Joseph tìm được một tấm chăn len khác khoác lên vai cô để giữ ấm.

“Anh yêu em”, hăn thì thào.

Rachel nghĩ cô sẽ chẳng bao giờ nghe chán mỗi lần hăn lặp đi lặp lại câu nói đó. “Em cũng yêu anh.”

Hắn cúi người xuống hôn cô, rồi lại thì thầm khi làn môi họ tách ra một chút. “Bọn họ sẽ sớm ra về thôi. Anh hứa.”

Rachel nhin không được bật cười. “Em không ngại mọi người ở đây. Bữa tiệc tuyệt lắm mà.”

“Mấy người đó chỉ muốn kéo dài để tra tấn anh thôi”, hắn nhả mặt. “Anh em trai. Anh không sống được nổi với họ, nhưng cũng không thể sống thiếu họ.”

“Em nhìn thấy rồi đấy!”, David nói với lại. “Không được làm bậy trước khi bọn em ra về đâu.”

Joseph bật cười và đứng thẳng lưng quay sang nói với David. “Bọn anh chỉ đang nói chuyện.” “Ồ, phải rồi.”

Lúc Joseph đi vòng vòng xung quanh nói chuyện với mọi người, Caitlin mới rón rén đến chỗ cô dâu, chị hắng giọng một hồi và bắt đầu, “Chị chợt nhớ ra là em đã không còn mẹ khi còn khá trẻ”.

“Vâng.” Rachel ngược lên nhìn bầu trời qua mái nhà lợp bằng các song sắt, hình dung bố mẹ cô đang ở nơi nào đó lơ lửng giữa những vì sao và cũng đang nhìn xuống cô. “Lúc em mới mười bảy tuổi.”

“Chao ôi.” Caitlin lúng túng đưa tay vân vê mấy cái cúc trên bộ váy chị đang mặc. “Em có phiền không nếu hai chúng ta vào trong nhà nói chuyện riêng một lúc? Chị nghĩ chị cần trao đổi với em vài điều.”

Joseph đang trò chuyện với Darby khi hắn liếc nhìn quanh khu vườn và không thấy cô dâu của hắn đâu nữa. Hắn vội vã xin phép đi tìm cô. Hắn bước lên bậc thềm, đứng dưới mái hiên nhưng cánh cửa lại đang đóng kín. Joseph cố gắng mở nó ra nhưng không lay chuyển được một phân nào.

“Khi thật.” Hấn giơ năm tay gõ gõ lên cánh cửa bằng gỗ sồi đồ sộ.
“Rachel, em ở trong đó không sao chứ?”

Giọng cô lơ mờ vọng lại. “Em ổn. Caitlin và em chỉ đang nói chuyện riêng một lát thôi.” “Nói chuyện gì?”

“Vài thứ.”

Vài thứ? Joseph thắc mắc. “Chuyện gì thế, em trai?” Joseph cau mày nhìn Ace đang đứng trên bậc thềm cao nhất ngay gần hấn. “Rachel và bà xã của anh đang tự nhốt mình trong nhà bếp. Rachel nói bọn họ cần bàn chuyện riêng với nhau.” “Nói cái gì chứ?”

“‘Vài thứ’, cô ấy nói thế đấy”, Joseph trả lời.

“Ồ, ra thế.” Ace bước hấn lên hiên, đứng trước cánh cửa. “Caitlin?”, anh gọi với vào. “Anh nói chuyện với em một lát được không, em yêu?”

“Không phải lúc này”, Caitlin đáp. “Rachel và em đang nói chuyện.”

“Chết thật”, Ace cảm thán. “Gì?”, Joseph không hiểu.

“Họ đang nói chuyện riêng một lúc.” Ace lặp lại y chang lời cô.

“Biết là thế rồi. Nhưng chuyện quái quỷ gì mà quan trọng đến mức cả hai phải trốn trong nhà bếp mà nói chuyện vào đúng lúc này?”

Ace thở dài một tiếng và đưa tay lên nhéo đầu mũi mình. “Chuyện đêm tân hôn, anh đoán là thế”, anh đáp. “Mà tin anh đi, Caitlin không phải là người thích hợp để dạy cho cô ấy biết phải làm những gì trong đêm đầu tiên đâu.”

Joseph ném một cái nhìn lo âu về phía cánh cửa. “Thật hả?” Ace nghiêng người về phía hấn gần đến mức hai chóp mũi họ gần như chạm nhau. “Em có nhớ, ngày đó anh đã phải mất bao nhiêu thời gian mới đưa

được chị em lên giường không?” Joseph còn nhớ ngày đó, Ace lúc nào cũng gất gỏng hết một con gấu có cái chân bị thương phải đến mấy tuần đầu sau khi cưới. Còn sau khi đã giải quyết xong vấn đề, Joseph nhớ hẳn đã phải ngồi suốt trong nhà kho để đợi cho qua thời điểm nhạy cảm. Vì hẳn chẳng thể mở cửa vào nhà, khi còn nghe thấy tiếng giường ngủ của Ace kẽo kẹt và tiếng gõ va vào tường thùm thụp làm người khác không khỏi đỏ mặt tía tai.

“Em nhớ lúc đó là thời điểm khá vất vả, nhưng cuối cùng chuyện hai người cũng đâu vào đấy còn gì.”

“Đúng là bọn anh cuối cùng cũng ổn, nhưng đêm đầu tiên của cô ấy giống như một cơn ác mộng ấy, Joseph. Cô ấy đã bị người ta cưỡng bức, nhớ chứ? Tin anh đi, Caitlin không phải là người thích hợp để nói cho Rachel biết chuyện chăn gối vợ chồng sẽ như thế nào đâu.”

Joseph hiểu ý anh trai. Hẳn ngoắc ngón tay cái về phía cửa. “VẬY, anh tìm cách kéo chị ấy ra đi chứ. Rachel hiện tại chẳng có gì bất thường về phương diện đó cả. Cô ấy còn rất háo hức nữa là đằng khác. Em không muốn Caitlin nhồi nhét những câu chuyện kinh dị vào đầu cô ấy.”

“Sẽ không đâu. Caitlin là một cô gái tốt bụng. Nhưng anh sợ cô ấy không khéo, sẽ tập trung vào vẽ một bức tranh khá ám đạm về việc lần đầu tiên sẽ đau đớn đến mức nào.”

Joseph dấm vào cánh cửa một lần nữa. Rồi hẳn quay sang nói với anh trai, “Mẹ kiếp, Ace. Chị ấy là vợ anh. Lôi Caitlin ra ngoài mau lên, trước khi chị ấy kịp reo rắc ám ảnh vào đầu vợ em”.

“Bằng cách nào?”

“Bằng cách nào cái gì?”, Joseph không kiên nhẫn nổi vặn lại.

“Em bảo anh làm thế nào kéo cô ấy ra ngoài đây?”, Ace giải thích.

“Bảo chị ấy ra ngoài. Anh cứng rắn một lần này thôi được không hả? Chính anh mới là người đưa ra quyết định trong gia đình đây.”

Ace nhướn mày nhìn hẳn. “Thì thế đấy. Đúng là anh mới là người quyết định, nhưng Caitlin cũng không phải vừa. Nếu muốn phụ nữ nghe theo thì đừng tỏ vẻ ta đây là ông chủ mà ra lệnh này nọ.”

“Coi như đây là ngoại lệ đi. Đêm nay là đêm tân hôn của em mà.”

Ace tiến đến gõ lên cánh cửa lần nữa. “Caitlin, em yêu, Bé Ace đang khóc, anh chẳng dỗ nổi con nữa rồi.”

Joseph bắt lực với anh trai mình. “Như thế không đủ cứng rắn. Em không thể tin được. Ông anh bự của em lại phải chùn bước trước một người phụ nữ chỉ bé bằng nửa anh ta.”

Nhưng rồi họ nghe thấy tiếng thanh chặn cửa được ai đó nhấc lên. Ace mỉm cười. “Có tác dụng đấy chứ, phải không?”

Cánh cửa bật mở và Caitlin xuất hiện ngay sau đó. Khi nhìn thấy cậu con trai đang vui vẻ nô đùa với Buddy và Cleveland trong sân, cô quay sang ném cho chồng một tia nhìn ngờ vực. “Em tưởng anh nói con đang khóc chứ.”

“Thằng bé bỗng dưng nín khóc rồi.” Ace nhún vai. “Em biết trẻ con thế nào rồi đấy, lúc khóc lúc cười là chuyện bình thường mà.”

Rachel cũng bước ra ngoài hiên sau Caitlin. Joseph nghĩ cô sẽ phải nhìn hẳn với ánh mắt buộc tội, hay đại loại thế, nhưng không, thay vào đó cô chỉ cười bí hiểm và tiến đến gần ôm lấy một bên cánh tay hẳn.

Joseph vỗ về bàn tay cô. Hẳn cảm nhận đường cong nơi hông cô ép sát vào cơ thể hẳn và phần ngực mềm mại ấm áp tì lên cánh tay hẳn. Mùi hương hoa hồng tinh tế lại bao trùm lấy hẳn như một tấm vải lụa ngát

hương thơm. Chúa ơi, hăn mới muốn cô làm sao. Khát khao quá cháy bỏng, khiến cả người hăn trở nên ngứa ngáy. Ước gì bữa tiệc gia đình kết thúc thật nhanh để bữa tiệc riêng tư giữa hăn và cô có thể sớm bắt đầu.

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

Khi khách khứa đã ra về hết, Rachel và Joseph cùng nhau đi vào nhà bếp và để Buddy lại trong vườn. Lúc này, Rachel bỗng dưng cảm thấy bồn chồn, hồi hộp hơn cả dự liệu. Caitlin, người chị gái có ông chồng khỏe mạnh đã tặng cho cô một chiếc váy ngủ lộng lẫy bằng sa mỏng để mặc vào đêm tân hôn, chị nói cái váy đó là chị đặt về, nhưng chưa có cơ hội mặc. Cái váy rủ xuống thành những nếp gấp có thể trêu chọc bất kỳ người đàn ông nào.

Joseph sai bước, chậm rãi tiến về phía cô. Hắn hỏi, “Caitlin đã nói với em những gì vậy?”.

Rachel thở ra run rẩy. “Về chuyện tối nay sẽ tuyệt vời như thế nào.”

Hắn nhìn cô đầy ẩn ý. “Chỉ thế thôi hả?”

Rachel nhún vai. “Chị ấy báo trước rằng nó sẽ đau dữ dội mất một lúc.”

Đôi mắt hắn tối sầm lại vì lo lắng cho cô. “Và em đang lo sợ chuyện đó?”

Rachel cân nhắc câu trả lời. “Không lo lắng. Caitlin đảm bảo với em rằng sau đó tất cả sẽ ổn, rằng em sẽ cảm giác như mình đang chết đi và bay tới thiên đàng nếu như được cùng với nửa kia đích thực của mình.” Cô nói và vuốt ve cằm hắn bằng mấy đầu ngón tay. “Anh chính là người đàn ông sinh ra để dành cho em, Joseph. Em yêu anh, yêu nhiều đến mức bị giày vò khổ sở.”

Hắn cúi đầu hôn lên lòng bàn tay cô. “Anh cũng yêu em nhiều đến mức nếu nó khiến em tổn thương, nghĩa là anh cũng gần như chết đi một nửa.”

“Em biết.” Rachel thực sự biết. Rằng Joseph lúc nào cũng quan tâm đến cảm nhận của cô. Thật sự, cô cảm thấy hẳn còn hiểu cô hơn bất kỳ ai khác. “Em không nghĩ nó sẽ đau đến mức ấy. Nếu không đã chẳng ai đại dốt lao vào nó đến lần thứ hai.”

Hắn nháy mắt với cô tinh nghịch, “Câu này nghe quen quen nhỉ?”.

Rachel nhớ lại lời hắn nói với, sau khi hai người hôn nhau lần đầu tiên, rằng hẳn không phải dạng đàn ông để phụ nữ cưới, chỉ thích chơi đùa hết cô này đến cô khác. “À, vâng, thưa quý ngài buffet, thật buồn vì từ giờ trở đi, ngài đã bị trói chặt vào một người phụ nữ duy nhất rồi.”

“Và hạnh phúc vì bị cô ấy trói chặt. Anh chưa từng nghĩ điều này sẽ xảy ra, nhưng hiện thực đang là như thế và anh rất háo hức mong chờ đến lần thứ hai”, hắn gặm gặm phần cổ tay nõn nà của cô, “lần thứ ba”, hắn hôn dọc theo tay áo cô, “và thứ tư, thứ năm. Anh sẽ chẳng bao giờ chán em được”.

Cuối cùng thì mấy nếp gấp trên chiếc váy ngủ Gossamer cũng không hấp dẫn như cô tưởng tượng. Rachel không dám ngược lên nhìn mình trong gương nữa. Chiếc váy giống như làm bằng kính xuyên thấu vậy. Cô thậm chí còn nhìn thấy rõ mồn một hai đầu nhũ hoa của mình, chiếc rốn, vùng tam giác nhạy cảm và cả nếp gấp trên đầu gối nữa. Caitlin nghĩ cái quỷ gì không biết? Cô không thể cứ thế này mà đi ra ngoài được.

“Trong ấy ổn cả chứ em yêu?”

Rachel giật bản mình. Cánh cửa nhà tắm vẫn chưa được sửa sang lại và hiện giờ đang được chống tạm bợ vào vách tường, cô mới chỉ kịp lấy khăn tắm phủ lên mà thôi. Giọng Joseph vừa này nghe gần đến mức giống như hẳn đang đứng ngay bên ngoài cánh cửa.

“Caitlin mang cho em một cái váy ngủ đặc biệt cho đêm tân hôn”, cô thú nhận, “em đã nghĩ nó thật đáng yêu cho đến khi mặc vào”.

“Có vấn đề gì à?”

“Chỉ là...”, Rachel không sao mô tả được. “Nó, không phải thế.”

“Không phải thế nào cơ?”

“Không phải như em nghĩ. Cứ tưởng tượng lúc em trần truồng đứng sau một tấm kính. Chính là như thế đấy.”

“Hừm.”

“Em không mặc thế này được, Joseph. Xấu hổ chết mất.” “Vậy thì đừng mặc nữa.”

“Em chẳng mang bộ nào vào nữa cả.”

Cô nghe thấy tiếng gót giày hằn nện trên sàn nhà. Sau đó là tiếng mở ngăn kéo. Một lúc sau, hăn thò tay đưa một cái váy ngủ Mother Hubbard màu trắng cho cô. Rachel cảm động ôm cái váy vào ngực. “Cảm ơn anh.”

“Không có gì, tình yêu của anh. Mà em mặc gì cũng được. Anh không quan tâm lắm chuyện tối nay em mặc gì trên người.”

Rachel thở dài mơ mộng. Để làm vừa lòng hăn, có lẽ cô vẫn nên mặc bộ váy ngủ đặc biệt này.

Joseph đã ngồi lại trên chiếc ghế cạnh bàn ăn và theo thói quen ngả hăn người ra sau, duỗi thẳng hai chân bắt chéo lên nhau. Hăn vừa mới làm vài động tác giơ tay ra sau đầu, vươn vai để thả lỏng, thì cuối cùng Rachel cũng bước ra khỏi nhà tắm.

Cô không mặc gì ngoài một cái váy ngủ lung linh, xuyên thấu, làm bằng chất vải gì đó mỏng và nhẹ, khiến cả cơ thể cô như vừa được tắm trong sương sớm ban mai. Ánh mắt ngờ ngàng của hăn rơi trên cặp nhũ hoa xinh đẹp với hai chấm hồng hồng mê hoặc trên ngực cô, sau đó kinh ngạc

trượt xuống đám lông màu vàng đậm trên đỉnh vùng tam giác mật giữa cặp đùi thon dài quyến rũ. Hơi thở hắt bỗng chốc trở nên gấp gáp, như không khí thoát ra từ đầu ống thổi, toàn bộ cơ thể hắt căng cứng và bằng cách nào đó chiếc ghế hắt vừa ngồi cũng bấp bênh, càng ngày càng cách hắt xa hơn.

Cứ như thế, trong lúc vô thức bị hút lại gần cô, Joseph ngã bổ nhào xuống sàn nhà bếp, cú va chạm mạnh đến mức làm hắt choáng váng.

“Joseph?”

Cùng lúc một mảng sa mỏng di động hồi hắt băng qua phòng chạy đến chỗ hắt.

“Ôi Chúa ơi, anh không sao chứ?”

Joseph miệng há hốc, mắt thì vẫn dán vào cặp nhũ hoa nhỏ nhắn, xinh đẹp đang đung đưa, xóc nảy ngay trước mũi khi cô cúi xuống gần hơn để xem xét hắt.

“Lạy Chúa”, hắt ngây ngốc thốt lên.

Rachel quỳ xuống bên cạnh hắt, hai bàn tay cô run run. “Đầu có bị làm sao không? Anh có bị thương không?”

Joseph chẳng còn biết hắt có bị thương hay không nữa. Hắt chỉ biết chỗ nào đó trên cơ thể mình đang hoạt động năng suất hơn bất kỳ lúc nào.

Hắt lăn người về phía Rachel để thoát khỏi cái ghế, sau đó vòng một tay quanh cổ cô, kéo người cô xuống sàn, rồi tách chân cô ra ngay khi đã vững vàng quỳ trên hai đầu gối. “Lạy Chúa, em thật đẹp. Không, chết tiệt thật, quá đẹp.”

Hai má Rachel đỏ ửng khi cặp mắt hắt chuyển xuống, nhìn chằm chằm vào ngực cô. “Thế này không công bằng, Joseph. Anh vẫn mặc

nguyên quần áo. Em cũng muốn nhìn anh nữa.”

Yêu cầu này Joseph khó mà từ chối được. Hắn giật phăng chiếc áo sơ mi trên người, mấy chiếc cúc văng tứ tung, khi rời rớt xuống sàn kêu tích-tích-tích. Hắn quăng chiếc áo sang bên và chống hai tay cúi sát xuống người cô. Cả người hắn như có điện giật khi cô lướt những đầu ngón tay mảnh mai trước ngực hắn.

“Chao ôi, Joseph, anh cũng thật đẹp.”

Đẹp không phải là từ ngữ hắn thích dùng để mô tả bản thân, nhưng với cô thì thế nào cũng được.

Ngay khi môi hai người chạm nhau, Rachel bỗng quên bằng cảm giác xấu hổ. Chỉ có sự mơn trớn vuốt ve của môi và đầu lưỡi thật ngọt ngào. Được ở trong vòng tay Joseph cô chẳng cần phải lo lắng về bất cứ điều gì, chỉ cần tập trung vào cảm nhận những xúc cảm đê mê mà đôi môi, bàn tay và cơ thể cứng rắn của hắn khơi dậy bên trong cơ thể cô. Dưới ánh sáng nửa sáng nửa tối của chiếc đèn bàn, phần thân trên để trần của hắn ánh lên màu hổ phách, như gỗ cây sồi sau khi được đánh bóng.

Không biết bằng cách nào, Joseph đã cuốn cô vào vòng tay và đưa cô vào được đến giường, nơi hắn định sẽ làm tình với cô thật dứt khoát, thật tỉ mỉ, thật điêu luyện. Rachel cũng chẳng biết hắn đã cởi váy ngủ trên người mình ra lúc nào, cho đến khi làn môi và đôi tay linh hoạt của hắn phủ lên khắp người cô, cho đến khi hắn chạm vào cô và hôn cô ở những nơi mà cô chẳng thể nghĩ là hắn sẽ làm. Hắn cứ thế trêu chọc, mơn trớn cô, cho đến khi toàn bộ cơ thể cô run lên vì khoái cảm và rộn ràng muốn được giải thoát.

Khi hắn trượt dần đôi môi xuống thấp hơn và cuối cùng, tìm đến chỗ thầm kín nhất nơi cửa mình cô, Rachel đã quá đê mê để có thể cảm thấy xấu hổ và chính sự tỉ mỉ, chăm sóc của hắn chẳng bao lâu cũng đã quét

sạch mọi sự tỉnh táo cô còn giữ lại được trong đầu. Với mỗi cú lướt từ đầu lưỡi hẳn, cả người cô đều run rẩy như có điện giật, chỗ nào đó trong cơ thể cô ngứa ngáy và nóng bừng khiến cô không chịu nổi, cong người lên, gập gáp mong chờ hẳn đến giải thoát.

Joseph gầm nhẹ một tiếng, sau đó đưa cô đến đỉnh cao nhất với những cú thúc liếm nhanh và mạnh hơn, cho đến khi cơn đau ngứa kịch liệt nơi cô vỡ tan như thủy tinh mỏng và khoái cảm như thủy triều ập vào từng góc ngách trong cơ thể cô.

“Joseph?”, Rachel thất thần và hoang mang níu lấy Joseph khi hẳn đột ngột rời khỏi người cô, để đá văng đôi bốt và cởi quần dài. “Đừng đi.”

“Không đời nào, tình yêu của anh.” Dứt lời, hẳn lại quỳ xuống sát người cô, đầu gối len vào giữa cặp đùi đang hé mở của cô. Khi ánh mắt họ giao nhau, Rachel thấy được vẻ lưỡng lự vì lo lắng cho cô trong đôi mắt xanh cháy bỏng của hẳn.

“Em yêu, anh biết cơ thể em đã sẵn sàng. Nhưng nếu nó đau quá thì cứ nói với anh, anh sẽ dừng lại ngay, anh thề đấy.” Rachel chẳng hề lo lắng. Cho dù lần đầu tiên có đau đến thế nào đi chăng nữa thì cô vẫn muốn làm. Để hẳn sẽ không bao giờ phải nhìn cô với ánh mắt chất chứa đầy lo lắng như thế nữa.

“Cứ làm đi”, cô khẽ nói.

Hẳn từ từ đẩy người vào trong cô và Rachel thực sự cảm thấy đau đớn. Hai hàm nghiến chặt, cô cố bám vào bờ vai cơ bắp, lực lưỡng trước mặt, chuẩn bị tinh thần đón nhận cơn đau bùng nổ. Nhưng nó đã không tới.

“Anh đang làm đau em”, Joseph nói một cách khó nhọc. Hẳn bắt đầu rút ra. “Anh không làm thế được.”

Rachel kẹp chặt đôi chân quanh hăn và ưỡn hông về phía trước để tự mình kết thúc. Cảm giác đau đớn bùng nổ như ai đó đang xé toạc cơ thể cô. Đau đến mức khiến cô khó thở.

“Chết tiệt.” Joseph vội vã ôm cô vào lòng. Cơ thể hăn đang rung lên dữ dội.

“Ôi, em yêu. Sao em lại làm thế?”

Cô đã kết thúc nó, vì hăn không thể. Nước mắt trào ra làm hai mắt Rachel cay xè. Hăn thà dừng lại còn hơn khiến cô đau. Hành động đó đủ nói lên việc hăn yêu cô nhiều như thế nào, nhiều đến mức ngôn từ không bao giờ diễn tả được. Cơn đau cũng đã dịu xuống, thay vào đó là cảm giác ngứa ngáy, khó chịu, chứ không hăn là đau đớn về thể xác bình thường.

“Giờ thì khá hơn rồi, Joseph.” Cô không ngừng hôn lên cằm hăn. “Yêu em đi. Khiến em cảm giác như mình đã chết và đang bay lên thiên đàng.”

Hăn đẩy người dậy và ngáp ngừng ra vào nơi cửa mình cô. “Thế này thì sao?”

Hơi thở Rachel chững lại vì khoái cảm xuyên qua cơ thể. “Tuyệt, rất tuyệt.”

Hăn dùng lực mạnh hơn, khuếch đại dòng cảm xúc. “Như thế, đúng rồi, Joseph, thế!”

Joseph chưa từng cảm thấy cạn kiệt sức lực như lúc này. Cô dâu mới của hăn phải nói là một người bạn giường khó thỏa mãn. Nhưng hăn cũng chẳng phàn nàn. Vẫn ôm cô thật chặt, Joseph nằm ngả người về phía đối diện với nhà bếp. Phần dưới mềm mại, nhạy cảm của cô vẫn đang tựa vào Old Glory của hăn, nhưng cơ thể hăn nhất quyết không phản ứng lại, kể cả khi cô có ngộ nguậy thân mình. Joseph cố gắng nhớ lại số lần hai người đã

làm tình với nhau suốt đêm qua. Lần này xếp chồng lên lần khác, tạo nên một mớ hình ảnh mờ mờ nhưng vẻ vang trong đầu. Hăn chỉ có thể nói chắc chắn là mình đã làm tình với cô thật lâu, khiến cô thật thỏa mãn.

Căn bếp trông giống như vừa có một cơn bão đi qua và thổi quần áo bay tứ tung. Hăn mỉm cười với chính mình rồi vùi mặt vào lợn tóc xoắn vàng đáng yêu của vợ. Hăn mới yêu cô làm sao. Hăn chưa bao giờ hình dung được mình sẽ có thể yêu ai nhiều đến thế trong suốt cuộc đời. Cô thật đẹp, thật dũng cảm và rất thành thật với cảm xúc của chính mình. Em muốn nhìn anh nữa. Liệu có mấy người con gái trinh trắng lại có thể nhiệt tình đến vậy trong lần đầu tiên lên giường được như cô?

Chao ôi, Joseph, anh cũng rất đẹp. Làm sao hăn có thể nghi ngờ rằng mình không yêu cô cơ chứ?

Cơn mệt mỏi ập đến như một tấm chăn đen kịt phủ lên người Joseph. Hăn đầu hàng, rồi dần từ trạng thái tỉnh táo đi vào một giấc mơ ngọt ngào với hương hoa hồng thoang thoảng bao quanh.

Khi Joseph tỉnh giấc, thì Rachel đã rời khỏi giường. Hăn ngồi dậy, phát hiện trời đã tờ mờ sáng, cánh cửa hiên mở toang và hàng rào bằng song sắt cũng đang hé mở. Hăn trườn dậy khỏi giường, mặc quần dài và cứ để chân trần đi về phía cánh cửa. Cảnh tượng đập vào đôi mắt còn đang ngái ngủ suýt khiến hăn ngừng thở vì ngỡ ngàng. Rachel, cô đang để chân trần đi dạo trong vườn, trên người không mặc gì khác ngoài bộ váy ngủ bằng sa mỏng xuyên thấu.

Cách đây vài tuần, hăn đã cố hình dung trông cô sẽ như thế nào khi ở trong vườn, nhưng trí tưởng tượng của hăn đã thất bại ở hai điểm. Khu vườn đẹp hơn những gì hăn đã tưởng tượng và người phụ nữ của hăn thậm chí còn lộng lẫy hơn thế. Mái tóc cô giống như một đám mây màu vàng, lơ lửng vờn quanh vòng eo mảnh khảnh, thon gọn. Cơ thể cô dường như được chạm khắc từ ngà voi.

Bị cảnh tượng trước mắt mê hoặc, Joseph bước ra ngoài mái hiên. Cô chào đón hắn với giọng cười lạnh lót. “Lại đây nào, Joseph. Chúng ta có một nụ hồng mới này.”

Nụ hồng duy nhất mà hắn quan tâm lúc này là hai đỉnh nhũ hoa xinh xắn trên ngực cô, tuy nhiên, hắn vẫn ngoan ngoãn đi men theo con đường mòn bằng đá đến bên cạnh Rachel. Sau khi dành cho cây hoa hồng sự chú ý thỏa đáng, hắn bắt lấy eo vợ mới cưới của mình và bắt đầu hôn cô. Rachel hoàn toàn tan chảy, lúc sau cô mới giật mình và lo ngại, đưa mắt nhìn xung quanh.

“Em không chắc chúng ta nên làm chuyện đó ở đây. Em thấy không được tự nhiên lắm.”

Joseph nhắm nháp cần cổ mịn màng như lụa của cô. “Không cần lo lắng. Ở đây trừ Buddy ra không ai có thể thấy chúng ta được đâu.” Bàn tay hắn lướt dọc thân người cô, cuối cùng chộp lấy bờ ngực ngọc ngà, nâng chúng lên khi hắn đặt đôi môi mình lên đó. “Ahhh, Rachel, em thật đẹp.”

Cô rên rỉ và hơi cong người lại. “Joseph?” “Không sao đâu. Tin anh đi”, hắn thì thào.

Cô tiếp tục rên rỉ, Joseph biết thế có nghĩa là hắn đã thắng. Sau đó, hai người họ quấn quýt lấy đối phương dưới ánh mặt trời trên một thảm cỏ tươi, rồi đến dưới mái hiên, sau nữa là trên bàn ăn trong nhà.

Suy cho cùng thì ai cũng cần phải “ăn sáng”.

Darby ở lại Eden thêm khoảng một tuần nữa sau đám cưới để cho cặp vợ chồng son có thời gian hưởng tuần trăng mật trong sự riêng tư và Joseph tận dụng triệt để từng giờ từng khắc một. Cũng bởi vì hắn không thể đưa Rachel đi nơi khác để tham quan nên hoạt động của hai người mỗi ngày khá hạn chế. Bọn họ chuyện trò, ăn uống, hoàn tất một vài công việc cần

làm trong trang trại, rồi dành phần lớn thời gian làm chuyện cả hai người đều ưa thích, đó là làm tình.

Rachel tiếp tục khiến Joseph ngạc nhiên với ham muốn xác thịt không hề che giấu. Trước kia, đám phụ nữ mà hắn quen, phần lớn đều nghiêm ngặt tuân thủ các quy tắc xã hội, mà hắn biết chúng sẽ còn theo họ vào đến tận giường. Nhưng Rachel hoàn toàn là ngoại lệ. Joseph không biết đó có phải là do cô đã bị cô lập quá lâu hay không, hay là ngay từ khi sinh ra cô đã có một tâm hồn phóng khoáng. Hắn chỉ biết cô chẳng khi nào từ chối hắn cái gì.

Một buổi tối, cô thoải mái chiều theo ý hắn, nấu bữa tối mà không mặc gì trên người ngoài một chiếc tạp dề. Kết quả là món thịt bị hỏng vì cháy khét. Một buổi tối khác, cô và hắn chơi bài đặt cược bằng quần áo trên người. Khi Rachel bị thua sạch cả đồ lót, hắn đã tự tay lột bỏ chúng.

Trong suốt cuộc đời, Joseph chưa từng cười nhiều như thời gian này. Tất cả những ý nghĩ đắn đo về hôn nhân và trách nhiệm trước kia cũng hoàn toàn biến mất. Rachel đã là người đồng hành của hắn, là vợ hắn, người yêu của hắn và là người bạn tâm tình của hắn trong suốt cuộc đời. Hắn thích được nghe tiếng cười khúc khích của cô. Hắn yêu âm thanh trầm bổng mỗi khi cô đọc sách cho hắn nghe. Hắn thích ngắm vô số những biểu tình vụt đến rồi đi trong đôi mắt xanh biếc màu trời của cô, khi bọn họ tranh luận về bất cứ chủ đề nào.

Nói tóm lại, hắn yêu cô.

Ở cô có tất cả những điều hắn cần ở một người phụ nữ, sự xuất hiện của cô khiến cuộc sống của hắn trọn vẹn, giống như hắn đã tìm thấy nửa kia của đời mình. Không chỉ thế, hắn còn biết, cô cũng cảm thấy hệt như mình. Đơn giản, họ sinh ra là để dành cho nhau, thế thôi.

Darby xuất hiện trước cổng vườn vào buổi sáng thứ hai, kết thúc kỳ trăng mật một tuần lễ một ngày của Rachel và Joseph. Tuy nhiên, hẳn không nghĩ nó sẽ ảnh hưởng gì đến hạnh phúc của hai người. Trong khi Rachel vẫn an toàn trong nhà bếp đằng sau cánh cửa, Joseph mở cổng để lão quản đốc già nua vào trong vườn, hẳn vỗ nhẹ một cái lên vai Darby rồi mời lão ở lại dùng bữa sáng.

“Thế cũng được”, Darby nói khi họ men theo lối đi bằng đá dẫn thẳng đến mái hiên. “Cũng vừa hay là tôi đang có vài tin tức muốn thông báo.”

“Tin gì thế?”, Rachel nở một nụ cười thật rạng rỡ chào đón người bạn già khi đang đứng đằng sau chấn song sắt, vừa vui mừng đút chiếc chìa vào ổ khóa. Cô đẩy cánh cửa rộng ra và vẫy tay ra hiệu cho Darby tiến vào. “Hy vọng là tin tức tốt lành nào đó.”

Darby cười mũ và gật đầu. “Chắc là thế. Ta không chắc con sẽ phản ứng như thế nào về chuyện này.”

Nét cười trên khuôn mặt Rachel hơi chùng xuống. Cô mặc một chiếc áo sơ mi bó sát màu hồng, sơ vin bên trong chân váy xám với nhiều nếp gấp bông màu cam ở sau lưng.

Joseph nghi ngờ chuyện Darby sắp nói, linh cảm sẽ có điều không hay như một đám mây xám xịt bỗng kéo đến che kín bầu trời.

“Ông định đi sao”, Rachel khẽ cất tiếng. Đây không hẳn là một câu hỏi. Nét rầu rĩ trong mắt cô đã nói lên tất cả. “Ôi, Darby, chắc chắn không phải vì con đã kết hôn chứ. Ông vẫn luôn được chào đón ở nơi này mà.”

Darby đập đập cái mũ vào ống quần. “Ta biết, con gái à. Không phải vì ta cảm thấy mình không được chào đón nữa. Chỉ là đã đến lúc ta phải đi tìm một cuộc sống riêng. Con đã có chồng yêu thương, che chở và ta không cần thiết phải ở đây như trước kia nữa. Cuối cùng thì ta cũng đã được tự do làm việc mình thích và đi đến bất cứ nơi nào ta muốn.”

Rachel gật đầu. Rồi cô nở một nụ cười rạng rỡ. “Dĩ nhiên rồi.” Vừa nói cô vừa đưa tay lên sờ búi tóc tết được quấn gọn gàng trên đỉnh đầu. “Chà, dĩ nhiên rồi, Darby. Con thật ích kỷ quá. Chỉ là con chưa từng nghĩ đến chuyện này. Quả thực chưa từng nghĩ. Vậy ông tìm được công việc khác rồi sao?”

Joseph chỉ muốn dang tay ôm lấy cô vào lòng, để xoa dịu nỗi đau của cô khi nghe những gì Darby sắp nói. Nhưng lý trí của hắn mách bảo, dù sao hắn cũng chẳng thể bảo vệ cô khỏi tất cả mọi thứ trên đời này được.

“Không phải công việc mới, mặc dù nó cũng có nghĩa ta sẽ chuyển đến ở một nơi nào đó khác để làm việc.” Darby nuốt khan một tiếng. “Có một người phụ nữ ta thầm yêu mến nhiều năm nay và ta vừa mới ngỏ lời hỏi cưới bà ấy. Ta biết bây giờ đã quá muộn để kết hôn, nhưng bằng giá nào ta cũng sẽ thực hiện điều đó.”

Miệng Rachel bây giờ đã há hốc thành hình chữ O vì kinh ngạc. Sau đó, vẻ luyến tiếc, rầu rĩ trong mắt cô hoàn toàn biến mất. Cô vừa vỗ tay vừa cười thật hạnh phúc, rồi vòng hai tay qua cổ Darby. “Kết hôn ư? Lạy Chúa, Darby, điều này thật tuyệt. Sẽ không bao giờ là quá muộn! Con rất mừng, thực sự rất mừng cho ông! Joseph, anh nghe thấy không? Darby đang yêu.”

“Anh nghe rồi”, Joseph trả lời một cách cứng nhắc. Hắn giơ một bàn tay về phía lão quản đốc và nói, “Chúc mừng ông, Darby. Tôi mừng thay cho ông, thật đấy”.

Joseph nói lỏng vòng tay đang quàng lên cổ Darby và gần như nhảy múa trước mặt lão. “Bà ấy là ai? Nói cho con biết tất cả về bà ấy đi. Có đẹp không? Đó hẳn là một người phụ nữ tốt đúng không? Hai người gặp nhau khi nào?”

Darby liếm môi. Rồi lão liếc nhìn Joseph. “Ta biết bà ấy từ lâu lắm rồi, con gái à, chúng ta quen nhau từ trước cả khi con ra đời nữa. Còn về

việc trông bà ấy ra sao ấy à, bản thân ta cho rằng bà ấy rất đẹp, chỉ cần vậy thôi.”

Nụ cười của Rachel lại chùng xuống. “Sao trông ông có vẻ không hạnh phúc lắm, Darby.”

Lão thở dài và đưa một bàn tay xương xẩu lên vuốt ve mái tóc Rachel. “Bởi vì ta lo chuyện này sẽ khiến con buồn và con phải biết, ta chưa bao giờ muốn làm con bị tổn thương cả.”

“Đừng ngớ ngẩn thế chứ. Con rất mừng cho ông mà. Làm sao tin tức đó lại làm con buồn được.”

“Bởi vì người phụ nữ ta định kết hôn là bà bác của con, Amanda.”

Mặt Rachel tái mét.

“Ta rất xin lỗi, con gái bé bỏng. Ta biết con có thành kiến với bà ấy. Không biết là vì sao, nhưng thực tế là vậy. Con có quyền quyết định cảm xúc của mình và ta cũng vậy.”

Rachel gần như không thể đứng vững được nữa. Joseph vội vã bước lại gần và nắm lấy tay cô.

“Amanda”, cô thì thào. “Ông sẽ lấy Amanda Hollister?” “Ta đã phải chờ gần như cả đời mình để có thể ở bên bà ấy”, Darby trả lời. “Ta già rồi, thời gian không còn nhiều nữa.

Hãy tha thứ cho ta, con gái. Ta biết, con sẽ ghét ta vì chuyện này.” Rachel nhắm nghiền hai mắt. “Không đâu, Darby.

Không bao giờ.”

“Suốt năm năm qua, ta đã làm tất cả những gì tốt nhất có thể cho con”, lão quản đốc tiếp tục. “Nhưng con phải biết, ta chưa từng hối hận, dù chỉ

một phút cũng không. Làm ơn đừng nghĩ rằng ta đang hối hận. Nhưng bây giờ con đã có Joseph, nên ta sẽ có thể đưa ra lựa chọn cho riêng mình. Ta hy vọng con sẽ hiểu được.”

Rachel vòng hai tay đang run rẩy ôm chặt lấy cánh tay Joseph, như thể cô cần sự mạnh mẽ của hắn làm điểm tựa thì mới có thể đứng vững được. “Con hiểu, Darby. Ông đã cho con trọn năm năm của cuộc đời mình. Con không thể nhỏ nhen khi ông có hạnh phúc của riêng mình được, bất kể là với ai đi chăng nữa.”

Đôi mắt màu xanh lá của Darby ngân ngấn nước. Lão gật đầu và nhìn mông lung qua cánh cửa sắt về phía khu vườn. “Ta sẽ ở lại đây khoảng một tuần nữa nếu như con không phiền. Còn nếu con thấy không thoải mái, ta có thể đến ngủ ở nhà kho của Amanda cho đến ngày cưới.”

Móng tay Rachel cắm chặt vào da thịt Joseph. “Đây là nhà ông, Darby McClintoch. Ông có thể ở lại đây bao lâu nếu muốn.”

Darby rời đi mà không ăn sáng cùng bọn họ. Dường như bầu không khí căng thẳng trong nhà càng lúc càng dày đặc, cảm giác như có thể dùng thìa xúc ăn cũng được. Rachel ngồi thọt lóm trên một cái ghế cạnh bàn ăn, vòng chặt hai tay đặt trên đầu gối và vùi mặt vào đó. Joseph ngồi đối diện cô.

“Anh xin lỗi, em yêu.” Hắn chỉ nói được có thế.

Cô không hề ngẩng đầu lên. “Em muốn ông ấy được hạnh phúc”, cô nói với giọng căng thẳng. “Em thực sự rất muốn như thế, Joseph. Nhưng tại sao lại là bà ấy?”

Joseph cẩn thận lựa lời để nói. “Em có thể nói với anh lý do tại sao em ghét bà ấy thế không?”

Cô lắc đầu.

“Phải có lý do gì đó chứ, em yêu.” Joseph tin chắc như vậy. Rachel là cô gái rất biết yêu thương, quan tâm người khác. Hẳn không tưởng tượng được cô lại có thể ghét bỏ ai đó một cách vô lý. “Chắc chắn phải có lý do nào đó chứ.” Hẳn khẳng định lại.

“Là những giấc mơ”, cô thì thào một cách khó nhọc. “Có điều gì đó trong những giấc mơ của em. Bà ấy ở đằng sau chúng. Em biết mà. Em chỉ không rõ tại sao mình lại chắc chắn như thế.”

“Em kể cho anh nghe em mơ thấy gì được không? Có lẽ nếu chúng ta nói về chúng, em sẽ mô tả được mình đã nhìn thấy những gì, rồi chúng ta sẽ có thể rút ra một vài kết luận.”

Im lặng một lúc lâu. Sau đó, “Máu, em nhìn thấy máu. Ở khắp mọi nơi, Joseph, máu ở khắp mọi nơi. Trên bãi cỏ. Trên bộ lông vàng của Denver”. Vai cô giật giật. “Váy màu hồng của Tansy, ướt đẫm máu. Và mẹ. Ôi, Chúa ơi. Ôi, Chúa ơi. Không có mặt. Cha đ... đang chơi vĩ cầm, còn mẹ thì nh... nhảy múa trên bãi cỏ, cười đùa với ông. Nhưng rồi bà không có mặt nữa.”

Dạ dày Joseph nhộn nhạo. “Lần trước em có nói là em nhìn thấy Denver nhảy lên cắn vào chân kẻ đó, sau đó người đàn ông rút súng lục và bắn vào giữa đầu con chó. Em còn nhìn thấy gì nữa không, em yêu? Hãy nhớ lại giày của hẳn. Chân của hẳn. Liệu có dấu hiệu gì đặc biệt ở khẩu súng, hay trên yên ngựa hay không? Nếu em nhìn thấy chân hẳn và nhìn thấy cả tay cầm súng của hẳn, rất có thể em còn nhìn thấy những thứ khác nữa.”

Cô không trả lời. Joseph quan sát mái đầu đang gục xuống của Rachel thêm một lúc lâu nữa. Rốt cục hẳn thở dài. “Em yêu, nếu chuyện đó làm em đau khổ thì đừng nghĩ nữa.”

Vẫn không thấy trả lời. Một cơn ớn lạnh chạy dọc sống lưng Joseph. “Rachel?”

Cô thậm chí còn không hề động đậy. Lo lắng, Joseph với tay qua bàn ăn để kéo bàn tay đang che mặt cô ra. Lòng mi cô chớp mở, nhưng ngay cả khi tầm mắt cô đang hướng thẳng về phía hăn Joseph vẫn có cảm giác thực tế là cô chẳng nhìn thấy gì.

“Rachel?”, hăn khẽ gọi. Không phản ứng. Hăn nhìn thật sâu vào trong mắt cô, cố gắng tìm kiếm dấu hiệu cho thấy cô đang nghe hăn nói. Thế nhưng mọi thứ bên trong cô như thể đã ngừng hoạt động hết rồi.

“Ôi, Chúa ơi!”

Joseph bế vợ đến chỗ sô-pha và ngồi đó, ôm chặt cô trong lòng mình. Buổi sáng cứ thế trôi qua, mà Rachel thì vẫn không hề cử động hay nói chuyện. Cô chỉ dựa vào người hăn, mềm oặt, mắt vẫn mở nhưng vô hồn, dường như chẳng hề nghe thấy hăn nói gì cả. Nhiều giờ sau, Joseph bắt đầu sợ cô sẽ chẳng bao giờ trở lại bình thường được nữa.

Là lỗi của hăn. Chính hăn đã ép cô phải nghĩ về ngày hôm đó. Hăn đã buộc cô phải miêu tả những thứ cô từng nhìn thấy trong mơ. Mẹ cô, không có khuôn mặt. Joseph nhắm mắt lại, hối hận đến nhức nhối vì việc mình đã làm.

Lúc Rachel cử động lại cũng đã là gần ba giờ chiều. Chống tay lên ngực hăn, cô duỗi thẳng người dậy, vươn vai như thể vừa tỉnh dậy từ một giấc ngủ trưa thật dài, sau đó cười thật rạng rỡ với hăn.

“Trời đất. Em đã thiếp đi bao lâu rồi nhỉ?”

Joseph liếc nhìn đồng hồ. “Một lúc.” Hơn chín tiếng đồng hồ, chính xác là vậy.

“Chúa ơi, đã muộn thế rồi sao. Đáng ra hôm nay em phải làm xong một ổ bánh mì.” Cô nhảy ra khỏi đui hăn. “Giờ thì không kịp nữa rồi, Joseph. Tối nay chúng ta ăn tạm bánh mì ngô được không?”

Cả người Joseph căng cứng vì ngồi bất động quá lâu. Hăn vận động tay cho đỡ mỏi, mắt vẫn dán vào vợ. Hình như cô chẳng hề nhớ họ đã nói chuyện gì vào buổi sáng, sợ là cả chuyện Darby thông báo cô cũng đã quên mất rồi. Hăn chẳng phát hiện ra ở cô có điểm gì không tự nhiên. Miệng ngậm nga một giai điệu trong đám cưới, cô mặc chiếc tạp dề và hối hả đi đến quầy bếp.

“Em đói quá. Em thề là buổi trưa mình chẳng được gì vào bụng cả.”

Cả bữa sáng nữa. Cơn sợ hãi ớn lạnh ập đến, bao phủ lấy Joseph. Rachel không những ẩn nấp sau những bức tường, cô còn giấu mình đằng sau những ký ức kinh hoàng đã bị mất nữa. Hăn chưa gặp người nào lại có thể dễ dàng xóa sạch những ký ức không vui trong đầu nếu muốn, nhưng có vẻ như cô đang phản ứng y hệt như vậy.

Hăn muốn mặt đối mặt với cô và hỏi cho rõ xem cô còn nhớ những gì vào buổi sáng ngày hôm đó. Nhưng hăn sợ. Ngô nhỡ, hăn lại khiến cô khiếp đảm, rồi rời bỏ hăn lần nữa thì sao? Tệ hơn nữa, sau này cô có thể sẽ rời xa hăn mãi mãi. Joseph đã từng nghe nói đến việc con người ta có thể rơi vào trạng thái hôn mê và chẳng bao giờ bình thường trở lại được, mà hăn thì quá yêu cô nên không thể mạo hiểm đánh cược với số phận.

Và thế là, khi ở trước mặt cô, Joseph giả vờ như sự kiện hồi sáng chưa từng xảy ra. Vào buổi tối trước khi ra ngoài làm việc của trang trại, hăn đến xem Darby thế nào và nhìn thấy lão đang nghỉ ngơi trong nhà kho.

“Tôi vẫn còn dễ đuổi lắm”, Darby vừa giải thích vừa quăng chân xuống giường và giơ tay cào gọn mái tóc. “Làm việc một lúc là lại phải nghỉ ngơi.”

“Ông đã mất rất nhiều máu, thậm chí vết thương còn chưa lành hẳn cơ mà.” Joseph tự nhủ hăn sẽ không để lão quản đốc phải hoạt động mạnh trong suốt thời gian lão ở đây. “Có chuyện không hay xảy ra sáng nay, ông bạn ạ. Tôi nghĩ chúng ta cần nói chuyện một chút.”

Darby nhìn hăn khó hiểu. Joseph kể lại ngắn gọn cuộc nói chuyện giữa hăn và Rachel và mô tả biểu hiện của cô khi bị hăn gặng hỏi chuyện cũ. “Tôi không nghĩ cô ấy còn nhớ bất cứ chuyện gì”, Joseph kết luận. “Về cuộc nói chuyện giữa chúng tôi, hay việc ông nói sẽ kết hôn với bà Amanda.”

“Tôi ngờ là thế.” Darby gật đầu tán thành. “Chuyện này thật quá kỳ lạ.”

Thực tế, sự việc xảy ra sáng nay là chuyện kỳ lạ nhất Joseph được chứng kiến từ trước tới giờ. Nó làm hăn sợ chết khiếp khi nghĩ hăn sẽ có thể đánh mất người vợ mà hăn yêu thương. “Tôi đang nghĩ, tốt hơn hết là ông đừng nói cho cô ấy biết chuyện đám cưới nữa.”

Darby thở dài đứng dậy. “Tôi chẳng thể hiểu nổi chuyện gì đang diễn ra trong đầu con bé nữa. Amanda vẫn giống như trước, luôn yêu thương nó như con đẻ. Bà cũng đến dự đám cưới của hai đứa, mang mạng che mặt mà đến.”

“Tôi biết. Tôi đã nhìn thấy bà ấy, Darby.”

“Thật đáng buồn. Bà ấy có thể đánh đổi tất cả chỉ để ôm con bé vào lòng và yêu thương nó. Mà thế quái nào con bé lại có thể nghĩ bà ấy đứng đằng sau vụ thảm sát được?”

Joseph chẳng biết nên làm gì và dần chấp nhận những điều hăn chưa từng nghĩ đến. Hăn cũng biết là mình nên tin tưởng vào vợ. “Tôi biết bà Amanda sẽ đau lòng khi nghe điều này, nhưng nếu lần tới có gặp bà ấy, tôi mong ông hãy chuyển lời rằng bà đừng nên đặt chân đến nơi này nữa, kể cả

che mạng cũng không được. Nếu như Rachel nhìn thấy... tôi không đoán được cô ấy sẽ phản ứng thế nào nữa. Sáng nay thấy cô ấy thất thần như thế đã khiến tôi sợ chết khiếp rồi. Tôi thực sự không muốn điều tương tự xảy ra lần nữa.”

Sáng ngày hôm sau, khi Joseph ra ngoài vắt sữa bò và cho mấy con vật trong trang trại ăn, hẳn thấy Darby đang ở trong kho để đóng yên cho con ngựa thiện Poncho của lão.

“Ông định đi đâu mà sớm thế này?”, Joseph hỏi.

“Tôi định dạo quanh rìa trang trại một lúc”, lão quản đốc trả lời. “Hy vọng có thể kiểm tra đàn bò nếu như tôi không chết mệt trước khi đến được chỗ chúng.”

Joseph chưa ra ngoài trông nom đàn gia súc kể từ lễ cưới của hẳn. Mấy con vật đã được thả ra bãi kiếm thức ăn và cũng có đủ nước để uống rồi, bởi vậy, hẳn để mặc chúng nó tự lo lấy thân trong suốt kỳ trăng mật kéo dài hơn tuần. “Hay là chúng ta thương lượng chút đi? Để cưới ngựa đi được hết rìa trang trại cũng là cả một chặng đường dài đấy.”

“Đúng là dài thật, nhưng tôi không phải tàn phế, con trai ạ.”

“Tôi không hề có ý đó”, Joseph trả lời. “Nhưng mấy con bò cứ để tôi lo. Nếu ông có thể ở lại thay tôi trông chừng ngôi nhà cho Rachel, tôi sẽ rất vui khi được đi ra ngoài một lát, tôi nói thật đấy.”

“Vậy được thôi.”

Darby lại bắt đầu nói lỏng đai yên ngựa. Joseph gạt tay lão sang một bên và đưa cho lão chiếc xô để vắt sữa.

“Tôi hoàn toàn có thể tự nhắc được yên ngựa của mình”, Darby không hài lòng.

“Tôi chưa từng nghĩ ông không thể.” Joseph nhanh chóng kéo cái yên xuống khỏi con ngựa Poncho và đặt nó trên một thanh ray đường sắt. “Lũ bò đang rống ầm lên đòi vắt sữa ấy. Tôi sẽ chăm sóc con ngựa của ông và đóng yên ngựa của tôi nữa.”

Vừa lăm bắm nguyên rửa gã trai non độc đoán, Darby vừa thong dong đi vắt sữa bò.

Sau khi hoàn tất công việc và ăn bữa sáng Joseph đưa qua cánh cổng vườn, Darby tìm một chỗ ngồi bệt xuống dưới tán cây sồi, khẩu súng trường gác lên cặp chân duỗi thẳng thoải mái và bắt chéo nhau nơi mắt cá chân. Khi nhìn thấy Joseph cười ngựa đi ra, lão gọi với hân, “Không cần phải lo lắng. Tôi sẽ chẳng đại mà để kẻ nào đó bắn lén đến lần thứ hai đâu”.

Joseph gật đầu. Hân tin tưởng Darby sẽ kiểm soát tốt mọi việc. Hân cho con ngựa tiến lại gần gốc cây sồi và nói, “Lần cuối cùng tôi đi kiểm tra đàn bò cũng cách đây một tuần rồi. Buddy sẽ đi theo giúp đánh hơi chúng”.

Darby nhấc mũ làm một điệu bộ vẫy chào. “Đi thong thả nhé.”

Lại một buổi sáng tháng Tư thật dễ chịu và Joseph rất có tâm trạng để thưởng thức nó. Không lúc nào hân thấy thoải mái hơn khi được cười ngựa, đặc biệt là lúc con vật hân đang cười là Obie. Cậu chàng này được nhân giống từ con ngựa đen của Ace, Shakespeare, nên thừa hưởng tầm vóc và cả dáng đi giống hệt như cha nó. Obie cũng là con ngựa tốt nhất mà Joseph có được từ trước tới giờ, hơn nữa tính tình nó rất trầm ổn, đáng tin cậy, không bao giờ lông lên hoảng loạn, luôn biết nghe lời và mạnh mẽ như bất kỳ con vật hoang dã nào khác.

Trên hành trình đi dạo một vòng quanh lãnh thổ nhà Hollister, Buddy đã làm rất tốt nhiệm vụ của nó: dẫn đường trước, sử dụng cái mũi nhạy bén để đánh hơi đàn gia súc, lao vào bụi rậm, leo lên các tảng đá, xuống rãnh mương, con chó đều dễ dàng đánh hơi dấu vết đàn bò mà dường như không

hề biết mệt. Đến giữa trưa, bọn hăn dừng lại để kiểm chút gì lấp bụng, tới lúc đó Buddy cũng đã tìm ra được tận mười trên tổng số mười tám con trong đàn bò của Rachel.

“Làm tốt lắm.” Joseph tán thưởng con chó. “Lâu rồi tao với mày không bận rộn làm việc, vậy mà mày vẫn chẳng hề đánh mất sở trường, phải không nào.”

Buddy thích chí sủa vang vài tiếng đáp lại hăn.

Mắt con chó hau háu mong chờ phần thưởng khi Joseph mở một bên túi yên. “Có. Rachel có chuẩn bị cả bữa trưa cho mày nữa. Giống hệt phần của tao. Mày xem, có phải vợ tao đang nuôi chiều mày quá không hả?” Joseph chọn ngồi dưới bóng một cái cây để thưởng thức bữa trưa. Sau khi đặt phần ăn của con chó xuống bãi cỏ, hăn mới quay ra ngẫu nhiên ăn phần của mình, vừa ăn vừa gật gù tán thưởng. “Quái quỷ thật, nhưng phải nói là người phụ nữ này thực sự có phép màu trên những đầu ngón tay. Không có bánh mì để làm sandwich nên thay bằng bánh quy, nhưng bữa trưa vẫn ngon đến mức tao còn muốn ăn thêm này.”

Joseph mở một bên túi khác rồi thở ra một tiếng thật thỏa mãn khi nhìn thấy món bánh kẹp vàng óng và vẫn còn hơi ấm như mới được lấy ra từ trong chảo. Hăn cắn một miếng ngập răng vào chính giữa phần mứt đào sền sệt rồi nhắm mắt lại thưởng thức một cách ngon lành.

Buddy vừa sủa vừa nhảy dựng lên, cái lưỡi nó thè ra, miệng nhỏ nước dãi trong khi mắt vẫn hau háu nhìn món bánh tráng miệng trên tay chủ.

“Cái này con người mới ăn được”, Joseph phản đối. “Hơn nữa, cô ấy chỉ gói cho tao có hai cái thôi.”

Con chó lại sủa lên vài tiếng và liếm vòng quanh mép. Gâu!

Joseph rên rỉ, nhưng cuối cùng vẫn ném cho nó cái bánh còn lại. “Đây, tốt nhất là chiều nay mày nên làm nhiệm vụ thật tốt vì cái bánh này. Chúng ta còn cần cưỡi ngựa một đoạn khá dài nữa và mày phải chịu trách nhiệm tìm cho ra tám con bò còn lại trong đàn đấy.”

Joseph đến chỗ con lạch vào khoảng hai giờ chiều. Trước đây, hẳn cũng đã cưỡi ngựa qua khu vực này khá nhiều lần kể từ sau vụ Darby bị bắn, không lần nào không có cảm giác ớn lạnh chạy dọc sống lưng. Vấn đề là nơi ở của Jeb Pritchard cách đây không xa nếu tính theo đường chim bay, hoặc tính theo khoảng cách cưỡi ngựa, mà mỗi lần Joseph quay lưng về phía rặng đá là lại có cái linh cảm kẻ nào đó sẽ lén lút nhắm bắn mình.

Ngày hôm nay cũng không phải ngoại lệ, chính vì thế mà khi Buddy đột ngột sữa loạn lên, Joseph đã theo phản xạ nhảy xuống khỏi lưng ngựa và nằm rạp dưới đất, tay kè kè khẩu súng. Joseph nheo mắt nhìn về phía dải đá tối om với những đỉnh in thành hình nhọn hoắt trên nền trời.

“Buddy!”, hẳn hét lên.

Nhưng con chó có bộ lông đỏ vàng đã phóng vọt lên trên đồi. Joseph còn có thể nghe thấy tiếng sữa đầy phấn khích của nó vọng lại đâu đó giữa những rặng đá. Sau đó là một tiếng tru thảm thiết và im lặng hoàn toàn. Joseph vội đứng bật dậy rồi chạy một mạch theo nó trước khi kịp cân nhắc bất cứ điều gì.

“Thằng khốn khiếp!”, hẳn hét lớn trong khi vẫn hùng hục băng qua những mỏm đá. “Tao thề sẽ tự tay xé xác mày ra nếu mày dám làm gì con chó.” Joseph tìm được chỗ ẩn nấp sau một tảng đá đã bị bào mòn rồi gọi, “Buddy?”.

Không nghe thấy gì ngoài tiếng gió. Tim hẳn thắt lại vì lo lắng cho Buddy. Hẳn muốn bất chấp tất cả lao về phía trước để cứu con chó, cho dù có phải mạo hiểm sự an toàn của bản thân, nhưng quãng đường chạy vừa

rồi đã cho thấy ý nghĩ đó ngu ngốc đến mức nào. Bởi vậy hắn di chuyển chậm lại, nhảy thoăn thoắt từ tảng đá này sang tảng đá khác, vừa đi vừa cố gắng bảo vệ chính mình.

Sau vụ Darby bị bắn lén, hắn cùng David đã lùng sục khắp khu vực này và đã tìm ra một nơi mà có vẻ như hung thủ đã dùng làm chỗ ẩn nấp và nhắm bắn mục tiêu. Đó là một khoảng trống rộng khoảng bốn mươi feet, bao quanh bởi những tảng đá và từ đó có thể quan sát vùng đất bằng phẳng và con lạch phía dưới rất rõ ràng. Khi Joseph tới nơi, hắn tìm kiếm khắp mặt đất bất kỳ dấu hiệu lộn xộn nào cho thấy có người vừa nấp ở trong đó, nhưng chẳng tìm thấy gì, thậm chí một cọng cỏ bị bật lên cũng không.

Lần trước vì cứ nghĩ đã tìm được thứ cần tìm nên Joseph và David đã không trèo lên cao hơn, bởi vậy lúc này khi Joseph càng ngày càng lên cao, hắn không khỏi ngạc nhiên vì hóa ra địa hình chỗ này không phải chỉ lờm chờm toàn đá như ở bên dưới. Ở đây còn có vô số khoảng trống cỏ mọc um tùm xen giữa những cụm đá.

Joseph còn cách một nửa đường nữa là lên tới đỉnh thì thình lình nghe thấy một loạt tiếng vó ngựa vang lên như sấm ở bên dưới. Hắn đã định chạy thẳng xuống đồi rồi nhảy lên lưng Obie để đuổi theo. Chỉ có điều Buddy của hắn còn đang ở đâu đó trên kia và Joseph có linh cảm xấu rằng con chó đang bị thương rất nặng. Hắn phải tìm Buddy trước đã. Còn việc theo dõi dấu vết kẻ đó để sau.

Joseph tìm thấy Buddy đang nằm trước một chỗ gần giống như cửa một hang động. Khi tiến đến gần, hắn chỉ quan tâm đến con chó, vừa thận trọng tìm kiếm dấu vết chảy máu, vừa khiếp sợ cái mình có thể sẽ tìm được. May thay, Buddy của hắn vẫn còn thở. Joseph đút khẩu súng vào bao da, quỳ gối xuống đất và nhẹ nhàng đưa tay sờ lên bộ lông đỏ vàng của con chó để xem xét. Hắn không thấy vết thương chảy máu nào cả.

Hoang mang, Joseph kiểm tra lại toàn bộ người con chó lần nữa, lần này còn cẩn thận vạch từng đám lông để tìm. Có lẽ chỗ bị thương máu chưa kịp thấm qua bộ lông dày của nó chẳng, hẳn thẳm nghĩ. Cũng không có. Joseph chuyển qua xem xét đầu con chó và chỉ một lúc sau, hẳn tìm thấy thứ đang làm mình lo sợ: Một vết thương khá sâu dọc thái dương Buddy.

“Khốn nạn”, Joseph lăm bắm chửi thề. “Không biết hẳn đã đánh mày bằng cái gì, anh bạn ạ, nhưng có vẻ như suýt chút nữa là hẳn đã giết chết mày rồi.”

Buddy khẽ rên rỉ, cả người run run yếu ớt. Joseph điên tiết. Con chó đã làm gì hại ai chứ. Kẻ chết tiệt nào dám làm thế này với nó?

Và vì lý do gì?

Cho đến khi hai mắt Buddy mở ra được và Joseph cảm thấy tình trạng của nó vẫn ổn, hẳn mới quay đầu quan sát xung quanh. Không hẳn là một cái động. Gần đó là một hộp gỗ dài vẫn còn ướt nước. Một hộp dụng cụ mở xách tay sao?

Buddy vật lộn cố gắng đứng dậy. Joseph vuốt ve bộ lông con chó. “Xin lỗi vì chuyện vừa nãy nhé, anh bạn. Tao không biết có kẻ vẫn núp phía trên. Lần sau khi mà tao gọi lại, có lẽ mày đã lãnh đủ bài học và biết ngoan ngoãn nghe lời, hả?”, Joseph cẩn thận gãi gãi phía sau tai con chó để tránh chạm vào vết thương. “Tuy nhiên mày cũng làm rất tốt. Quá tốt ấy chứ. Ngày hôm nay cái mũi thính này của mày còn ngửi ra nhiều thứ còn hơn mấy con bò.”

Joseph đứng dậy và bước đến gần cửa hang. Hẳn không tài nào nhìn sâu vào bên trong, nhưng những gì hẳn thấy ở phía ngoài cũng đủ để khẳng định nghi vấn vừa nãy. Mấy cái đĩa kim loại và xe đẩy. Rõ ràng là dụng cụ của dân mỏ, mà nếu hẳn đoán không sai thì chính là mỏ vàng. Có điều dù là kẻ nào đi chẳng nữa thì chắc hẳn hẳn cũng đã phải bỏ ra không ít công sức

để che giấu hoạt động của mình. Lúc này trời cũng đã sẫm tối, Joseph nhận thấy bất kể là cái gì, thậm chí là một hộp dụng cụ mỏ cũng sẽ biến mất trong hang động. Bởi vậy, nếu thực sự có kẻ nào đó cố tình núp bên trong động thì khi ai đó tình cờ đi ngang qua cũng sẽ chẳng nhìn thấy gì, ngoài một cái lỗ tối om giữa những mỏm đá.

Joseph bước sâu hơn vào trong hang. Sau khi mắt hắn đã quen dần với bóng tối, hắn thấy một chiếc đèn dầu xách tay, một cây đèn mỏ và xung quanh là vô số đồ dùng cá nhân nằm rải rác. Joseph nhặt cây đèn mỏ lên, bật một que diêm để thắp sáng nó, rồi thay chiếc mũ cao bồi đang đội trên đầu bằng chiếc mặt nạ phòng hộ.

“Xem chúng ta có gì ở đây này?”, hắn trầm ngâm. Giọng nói của hắn đập vào các vách đá rồi dội lại vắng vắng. Thế có nghĩa hang động này còn sâu lắm. “Xem nào. Giờ thì rõ ràng rồi.”

Joseph bước đi càng ngày càng phấn khích. Vàng. Ai có thể tưởng tượng được chứ? Nhưng cũng không phải không có khả năng. No Name trước kia vốn dĩ cũng là một thị trấn khai thác vàng, là nơi có rất nhiều người đổ về để tìm kiếm vận may, tuy nhiên không lâu sau phần lớn đều phá sản và trước khi rời đi mới đặt cho nơi này cái tên như vậy. Rồi sau đó mọc ra nào là Black Jack, Colorado, chính là hai mỏ vàng dưới chân dãy Rockies, cuối cùng chúng rơi vào tay một gã tên Luke Taggart. Joseph nghe nói vàng của gã này trong mỗi một ngân hàng còn nhiều hơn cả số vàng mà vua Midas^[1] có thể tạo ra.

Tuy nhiên, tất cả chẳng qua cũng chỉ là thêu dệt mà thôi. Nhiều năm trước người dân ở No Name đã sớm quen với một thực tế khắc nghiệt hơn nhiều, cố bám trụ vào một mảnh đất mà sống và rất ít trong số họ phát lên được. Chính đoạn đường sắt Ace xây dựng đã làm thay đổi rõ rệt cuộc sống của cư dân nơi đây, nó giúp các chủ trang trại mang gia súc của mình đi bán đấu giá ở thành phố Denver nhận nhịp dễ dàng hơn và thu được lợi nhiều hơn so với trước kia. Nhưng cho dù vậy, lối sống và cách nghĩ của dân No

Name vẫn không thể thay đổi một sớm một chiều. Họ muốn có thịt lợn hun khói để ăn mỗi ngày, nhưng chẳng còn một ai mơ tưởng đến việc tìm vàng nữa. Nếu có nước, họ sẽ chỉ cầu nguyện được nhìn thấy mầm cỏ linh lăng hoặc lúa mì và yến mạch nếu trời hạn hán.

Ánh sáng từ chiếc đèn mở trên đầu Joseph nhảy nhót giữa những vách đá trong hang. Theo hẳn quan sát thì rõ ràng ai đó đã đục vào vách đá cho đến khi nó bật hẳn ra, rồi lại đào sâu hơn nữa. Thỉnh thoảng hẳn còn tìm thấy dấu vết của vàng, nhưng cũng chẳng có gì hơn. Hẳn vòng quanh một góc hang nơi có người đã dùng thuốc nổ để phá đá. Kẻ đó vẫn còn đang làm dở dang ở nơi này. Hang đá được gia cố thêm giá đỡ chống sụp và khi Joseph tiến vào sâu hơn bên trong hầm, hẳn phát hiện không khí ngày càng loãng và lạnh.

Vậy là từ lâu đã có người lén bắt đầu khai thác vàng ở dãy đá này, Joseph kết luận. Một người, rất có thể là hai, bọn họ vẫn hoạt động ở đây mà không ai hay biết. Để giày hẳn sượt qua mấy tầng đá vụn còn sót lại, có vẻ như bọn đào vàng đã phải tốn không ít công sức để di dời đồng đá tảng với khối lượng phải đến vài tấn đến một địa điểm khác để che giấu chuyện đang diễn ra ở đây. Trong nhiều năm, Joseph nhận định. Một hoạt động khai thác vàng quy mô nhỏ đã được tiến hành từ lâu.

Bình thường cũng có không ít người vác cuốc đi tìm vàng hoặc ngang nhiên dùng thuốc nổ phá đá ở những nơi cần đào sâu hơn, cố tìm cho ra thứ kim loại quý giá đó. Nhưng người này, hoặc những người này lại không thể ngang nhiên hoạt động được chỉ vì sợ bị phát hiện. Vậy là chỗ này một ít, chỗ kia một ít, ngày này qua ngày khác, tuần này qua tuần khác, rồi năm này qua năm khác.

Joseph đi qua một khúc quanh trong đường hầm. “Lạy Chúa”, hẳn bật thốt lên vì thứ vừa nhìn thấy.

Đèn mở rọi vào một phiến đá rắn chắc, xen kẽ đầy những dải vàng, có dải còn dày hơn cả cổ tay Joseph. Cảnh tượng trước mắt khiến hấn sững sờ. Hấn không nhớ được hiện giờ một ounce^[2] quặng như thế này giá bao nhiêu. Rất rất nhiều tiền. Đủ để khiến kẻ đó có thể giết người để giữ bí mật mỏ vàng cho riêng hấn.

Ý nghĩ làm Joseph ớn lạnh. Không có mặt. Năm năm về trước, có một gia đình đã đến đây cắm trại dọc bờ sông trên mảnh đất của chính họ. Cha, mẹ, chị em gái và em trai, bọn họ không hề hay biết rằng bản thân đang gần sát với một tài sản chết người. Liệu có phải Denver, con chó của Rachel đã đánh hơi thấy và chạy lên trên đồi hệt như Buddy đã làm, cùng với đó là cô con gái út Tansy? Và cả cô bé lẫn con chó đều không ý thức được tầm nguy hiểm của sự việc họ sắp sửa phát hiện.

Một người một khi đã nổi tính tham lam thì không bao giờ để ý đến thứ gì khác. Với cả một gia tài kếch xù như thế, hấn ta sẽ làm gì nếu như sắp sửa bị người khác phát hiện? Kể cả khi Tansy không nhận thức được mỗi nguy hiểm, có lẽ cô bé cũng đã nhìn thấy đủ thứ, rồi chạy ngay xuống bờ sông nơi cả gia đình đang cắm trại kể cho cha mình nghe.

Thế nên bọn chúng quyết định giết cả gia đình Hollister.

Tất cả ngoại trừ Rachel, thành viên duy nhất may mắn còn sống sót. Joseph rất có lòng tin vào Chúa và giây phút này, hấn cũng tuyệt đối tin tưởng rằng chính Người đã làm chệch đường đi của một viên đạn và khiến nó sượt qua hộp sọ của Rachel. Đức Chúa trời, với tất cả sự thông thái, Ngài đã biết trước rằng Rachel Hollister sẽ mang đến sự cứu rỗi cho Joseph Paxton, một gã trai trẻ không muốn có vợ, không định tìm vợ và luôn khẳng khẳng hấn không cần có một người vợ. Nhưng cuối cùng hấn cũng đổi ý và bằng cách nào đó Chúa đã cứu lấy cô, chỉ một người trong cả gia đình, để dành cho Joseph.

Nước mắt dâng lên như muốn làm bóng mắt Joseph. Nước mắt của sự phần nộ đến tột cùng. Không có mặt. Rachel yêu quý của hẳn đã phải chứng kiến cảnh khuôn mặt mẹ mình nổ tung trong khi đang nhảy múa trên bãi cỏ vào một buổi chiều đầy nắng. Chúa ơi. Vào cái đêm trước ngày định mệnh đó, Marie Hollister đã đọc Kinh Thánh trước khi đi ngủ và đánh dấu trang sách để ngày hôm sau nữa có thể tiếp tục làm theo bài giảng đạo của Đức Thánh thần. Vậy mà ngay hôm sau, bà phải nhận lấy một cái chết thảm khốc và vô nghĩa ngay trước mắt con gái. Và vì cái gì cơ chứ? Vì vàng. Để tên khốn khiếp nào đó có thể ung dung mà giữ chặt túi tiền bản thiêu của hẳn.

Joseph tựa người vào vách đá lạnh toát. Hẳn chưa từng gặp mặt các thành viên khác trong gia đình Rachel, nhưng đã nhìn thấy sự trống rỗng vô hồn trong mắt cô và cũng là người đã ôm cô vào lòng khi cô đang trong cơn hoảng loạn vì cái chết của bọn họ. Jeb Pritchard. Gã khốn hôi thối vô đạo đức. Ngay cả vợ mình hẳn cũng dám giết. Còn phải e ngại chút máu đổ nữa hay sao? Giờ thì Joseph đã hiểu bằng cách nào mà gã khốn kiếp đó lại có tiền để mua rượu và uống đến say mềm vào một buổi chiều mùa xuân nọ. Trang trại của lão đã không còn thu được gì nữa cả và tiền đó cũng không phải từ những con bò mà ra. Đồng rượu hẳn đã mua là dùng số tiền kiếm được cách đó hàng dặm, sâu trong lòng một cái hang đá.

Joseph chẳng cần phải nhìn thêm nữa. Hẳn quay đầu, rời khỏi hang, bế con chó đang bị thương trên tay và vội vã xuống đồi. Tay thăm phán hạt có thể sẽ phải từ chức. Còn Jeb Pritchard sẽ phải trả giá đắt cho những gì hẳn đã làm.

Chú thích:

[1] Tên một vị vua trong thần thoại Hy Lạp, người có khả năng biến mọi thứ thành vàng chỉ bằng việc chạm tay vào chúng.

[2] Ounce: Đơn vị đo lường Vàng Vật Chất, 1 ounce Vàng tương đương với 0,833 lượng Vàng.

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

Darby vẫn còn thơ thẩn dưới gốc cây sồi khi Joseph lên đường quay trở về Bar H. Joseph cho con ngựa đến gần chỗ lão rồi xuống ngựa và đặt Buddy xuống. Con chó không còn được sôi nổi hoạt bát như thường ngày. Nó chỉ đứng lơ ngơ một chỗ và nhìn quanh quất.

“Nó bị sao vậy?”, Darby hỏi.

“Nó bị đánh một cú khá mạnh vào đầu.” “Bị đánh?”

Joseph kể lại vắn tắt chuyện xảy ra buổi chiều.

“Tôi có nghe nhầm không vậy. Cậu nói, có vàng hả?” Darby lắc đầu. “Tôi biết có một cái hang ở trên ngọn đồi đó, nhưng chẳng bao giờ dám bén mảng tới. Loanh quanh ở mấy chỗ như thế thì kiểu gì cũng có ngày bị răn cản hoặc chạm trán với một con lửng không biết chừng.”

Bình thường Joseph cũng tránh đi vào hang hốc vì lý do tương tự. “Có người đã đi vào sục sạo trong cái hang đó.

Chúng đã hoạt động được một thời gian rồi, tôi đoán là thế.

Khai khác một cách kín đáo, vì cái hang đã được đào thêm khá sâu, mà bọn chúng không thể di chuyển được cả đồng đá tảng như thế đi chỗ khác trong chốc lát được.”

“Và anh cho rằng đó là bố con nhà Pritchard?”

“Còn ai vào đây nữa? Chẳng phải gã Jeb đã bắt đầu nhắm nhe con lạch từ đầu những năm 79 còn gì. Lão ta có lý do để đến gần chỗ đó, xem xét đất đai, để tìm cách làm sao cho con lạch lại chảy qua đất của hắn như trước. Và trong một lần tình cờ đi ngang qua cái hang, hắn phát hiện ra có

vàng rồi bắt đầu tính mưu kế chiếm nó làm của riêng. Rất có thể mấy đứa con trai hăn cũng có tham gia trong vụ đó.”

Darby nheo mắt. “Rồi vào cái ngày vụ thảm sát xảy ra, cả gia đình Hollister cùng nhau đi picnic, mà địa điểm được chọn lại quá gần với kho báu của hăn.”

“Và một trong những đứa trẻ đã trèo lên trên đồi”, Joseph tiếp lời. “Tôi đoán đó là Tansy, đứa bé gái năm tuổi. Pritchard biết cuộc chơi sẽ kết thúc nếu con bé nhận ra mức độ nghiêm trọng của sự việc nó đã nhìn thấy và quay lại kể cho cha mẹ nó nghe.”

Darby lại gật đầu. “Vậy nên, để đảm bảo sẽ không có chuyện gì bất trắc xảy ra, Pritchard xả súng giết chết cả gia đình.” Đôi mắt Darby ánh lên đầy lửa giận khi lão quay sang nhìn hăn. “Thằng khốn nạn đó mà chỉ bị treo cổ thì quá nhẹ cho nó rồi.”

“Hoàn toàn đồng ý”, Joseph trả lời. “Nhưng cuối cùng chúng ta vẫn sẽ phải tuân theo luật pháp, nếu không thì cũng chẳng khác gì bọn khốn đó cả.”

“Vậy kế hoạch của anh như thế nào?”

“Tôi phải vào thị trấn và nói chuyện với em trai trước đã. Cậu ấy là cảnh sát trưởng ở đây. Tôi nghĩ sẽ phải hỏi ý kiến cậu ấy xem vụ này nên xử lý thế nào.”

Darby lôi đồng hồ ở trong túi ra xem giờ rồi hỏi hăn. “Muộn nhất là mấy giờ cậu về?”

“Khoảng vài giờ nữa tôi sẽ quay lại. Cá là David sẽ không muốn hành động ngay trong đêm nay. Trời gần tối rồi, mà nó cũng cần đủ thời gian để đưa ra quyết định và chuẩn bị mọi thứ. Lần này chúng ta cần có một người đại diện pháp luật đi theo, ít nhất là để có lý do vào khám xét nhà lão. Nếu

đúng là Pritchard vẫn đang tiến hành khai thác vàng gần Bar H trong suốt mấy năm trở lại đây, chắc hẳn trong nhà gã phải có chút chứng cứ.”

Darby đóng nắp đồng hồ. “Tôi đã hứa với Amanda là sẽ ghé qua vào buổi tối. Bà ấy sẽ hiểu nếu như tôi đến muộn một chút.”

Joseph nắm lấy dây cương con Obie và chuẩn bị quay đầu lên đường. Hắn nói, “Rất cảm ơn ông đã giúp trông chừng cho vợ tôi, Darby. Nếu như cô ấy có hỏi, hãy cứ nói là tôi có việc cần làm ở thị trấn”.

“Không rườm rà.” Darby gật đầu đồng ý. “Tôi sẽ chuyển lời. Còn về việc cảm ơn tôi thì không cần. Tôi cũng rất thương Rachel, con trai ạ. Chăm sóc cho con bé không phải gánh nặng gì cả.”

David ngả người ra lưng ghế và gác hai chân đang đi bốt lên cạnh bàn làm việc. Chau mày trầm tư một lúc, cậu nói, “Vậy là từ đầu anh đã đúng. Pritchard đứng sau mọi chuyện”.

“Theo cách nghĩ của anh thì đúng như vậy.” Joseph đi qua đi lại trước cửa sổ căn phòng. “Anh chẳng nghĩ ra ai khác có lý do để lớn vờn quanh khu vực đó và lên chỗ cái hang. Em thì sao?”

David thở dài. “Cũng không phải là không thể nếu Amanda Hollister cũng biết về hang đá. Bà ta đã làm việc ở Bar H nhiều năm trời.”

“Em vẫn chưa chịu từ bỏ hả?”

David giơ hai tay lên đầu hàng. “Không hẳn là thế. Em ủng hộ phán đoán của anh rằng chính gã Pritchard đứng sau mọi chuyện. Em chỉ đang cố nhìn nhận sự việc theo nhiều góc độ mà thôi.”

“Nếu như không tìm thấy bằng chứng nào ở chỗ Pritchard, chúng ta sẽ cân nhắc các khả năng khác sau.” “Chắc chắn Jeb sẽ chẳng chịu ung dung ngồi hút thuốc trong khi chúng ta lục soát nhà hắn đâu”, David cảnh báo.

“Kiểu gì hắn cũng sẽ nổi điên và lại xả súng vào chúng ta một lần nữa.”

“Anh đã nghĩ đến khả năng đó rồi”, Joseph đáp. “Vì vậy chúng ta cần có tiếp viện. Một đội quân nho nhỏ, nếu như em có thể.”

“Phần lớn đàn ông quanh vùng đều sẽ sẵn sàng gia nhập trong trường hợp cần thiết. Em sẽ bảo Billy Joe cưỡi ngựa đi gõ cửa từng nhà, còn em sẽ phụ trách triệu tập người trong thị trấn. Mấy giờ sáng mai anh gặp bọn em được đây?”

Nhìn thấy Joseph về đến trang trại nhà Hollister, Darby đứng dậy đi đến để gặp hắn.

“David đang triệu tập đội ngũ”, Joseph thông báo. “Tôi sẽ gặp bọn họ trên đường Wolverine Road vào mười giờ sáng mai. Sau đó cả đoàn sẽ cùng đi đến chỗ bố con nhà Pritchard. Có lẽ khi gã Jeb nhìn thấy cả một đội quân bao quanh, hắn sẽ không dám kích động mà nổ súng như lần trước nữa.”

“Hy vọng là thế.” Darby ngoắc ngón cái về phía ngôi nhà. “Đừng để con bé mới cưới đã phải thành quả phụ, con trai ạ. Bằng không anh sẽ phá hỏng cả kế hoạch của tôi nữa đấy.”

Joseph phì cười. “Tôi cũng còn nhiều kế hoạch không muốn bỏ dở, nên sẽ cố gắng hết sức để lành lặn quay về.”

Đôi mắt xanh lá cây của Darby lấp lánh ý cười. “Tôi chỉ muốn quăng đờn còn lại được ở bên một người đặc biệt đó thôi. Nếu anh không định đi bây giờ, vậy tôi sẽ ghé qua chỗ bà ấy một lúc.” Nói rồi lão quản đốc quay trở lại gốc cây sồi để nhặt khẩu súng và một bó hoa dại. “Vài thứ linh tinh tôi kiếm được trong lúc anh đi ra ngoài ấy mà.” Lão ám chỉ bó hoa.

Joseph cười khùng khục. “Vài thứ linh tinh, hả? Tôi thấy ông đang có ý đồ rất rõ ràng ấy. Phụ nữ mà, ai cũng đều thích hoa hết.”

Darby chỉ đơn giản gật đầu. Rồi lão nheo mắt nhìn Joseph. “Lần cuối cùng anh tặng hoa cho Rachel là khi nào hả anh bạn trẻ?”

“Tôi đã tặng cho cô ấy cả một vườn hoa rồi.” “Cái đó không tính. Anh phải tự tay kiếm một bó, con trai ạ. Phải làm cho cô gái của mình tan chảy mọi lúc mới được.”

Một giờ sau, khi Joseph đã hoàn tất công việc buổi tối trong trang trại, hắn đi một vòng thật rộng xung quanh nhà để ngắt từng bông hoa dại mà Darby đã bỏ sót trước khi bước vào gập bà xã xinh đẹp của mình.

Buổi sáng ngày hôm sau, khi Joseph đã ra ngoài xử lý một số việc lật vạt không xác định, Rachel quyết định ra sân để chăm sóc khu vườn. Mỗi một công việc nhỏ đều làm cô vui: tưới nước cho cây hoa hồng và đếm những nụ hoa mới nhú, cẩn thận nhổ cỏ dại xung quanh mấy gốc cây violet, rồi nhìn ngắm những bông nghệ tây rực rỡ sắc màu và cho ba con cá của cô ăn nữa, cô thề chúng đã lớn hơn được một chút.

Mặc dù tiết trời còn hơi se lạnh khiến cô phải quàng một tấm chăn quanh người để giữ ấm, nhưng đâu đó trong không khí, cô đã ngửi thấy được mùi của mùa xuân và điều đó mới tuyệt làm sao.

“Cây hoa hồng của con có tận sáu nụ rồi, Darby. Sáu cơ đấy.”

Lão quản đốc đã luống tuổi, người đang đứng gác ngay bên ngoài công vườn đi đến nhìn qua những chấn song. “Ồ, vậy à, có ý nghĩa đến vậy sao?”

“Có chứ, chắc chắn rồi.” Rachel nở một nụ cười thật rạng rỡ với lão. “Và hãy xem những cây hoa violet đang nở rộ đây này!”

“Rất đẹp”, lão tán thưởng. “Con nhìn bên kia kìa. Có một con chim nhạn đang đánh giá cái chuồng chim của con đấy. Hình như nó đang có ý định làm tổ ở bên trong.”

Rachel nhìn con chim nhỏ bay ra bay vào cái lỗ trên chuồng. “Chà, thế này không phải rất tuyệt sao?” Cô dang rộng hai tay rồi xoay tròn một vòng. “Anh ấy đã cho con cả một thiên đường dưới mặt đất, Darby ạ. Ông không biết con yêu anh ấy đến nhường nào đâu.”

“Ta nghĩ là có một chút. Và ta rất mừng cho con, con gái. Trông con thật hạnh phúc.”

Rachel siết chặt tấm chăn quanh vai hơn. Rồi cô hỏi lão với vẻ nghiêm túc, “Đúng rồi, còn ông thì sao, ông cảm thấy thế nào? Con thật ích kỷ, chỉ biết nghĩ cho bản thân mình thôi.

Vết thương của ông đã lành hẳn chưa?”.

“Giờ ta đã dần dần khỏe lại rồi. Và con hoàn toàn có quyền ích kỷ một chút, con gái. Như thế là bình thường trong thời gian đầu sau khi cưới, có điều, con chỉ hạnh phúc hơn tất cả những cô gái khác mà thôi.”

Hai người nói chuyện với nhau thêm một lúc thật lâu nữa trước khi Rachel quay vào nhà để kiểm tra ổ bánh mì. Sau đó cô lại ra vườn ngồi sưởi nắng trên chiếc ghế dài và không lâu sau nghe thấy tiếng vó ngựa ai đó đang phi đến. Buddy bắt đầu sủa lên giận giữ, nhưng Rachel cũng chỉ coi đó là phản ứng bình thường của con chó thôi. Có ai đó đang đến đây và Buddy chỉ làm đúng bổn phận của nó là sủa lên để báo hiệu. Rachel không rõ là ai đang đến. Ai đó trong thị trấn mang đến cho khu vườn của cô thứ gì đó chẳng? Có lẽ vậy. Harrison Gilpatrick đã nói sẽ mang cho cô vài cây tulip và Garrett Buckmaster cũng đã hứa cho cô một vài cây huệ ao. Cô thật háo hức chờ đợi đến lúc được nhận hai món quà đó.

Cách đây hơn một tuần, Rachel sẽ chạy ngay vào trong nhà và đóng chặt cửa nếu nghe thấy tiếng vó ngựa đang tiến lại gần. Tuy nhiên, hiện tại cô đã dần cảm thấy an toàn bên trong khu vườn của mình. Thường ngày, Joseph vẫn hay nhắc nhở cô rằng mấy bức tường xung quanh đây đều được làm bằng đá và dày gần bằng một bàn chân người. Không ai có thể vào được. Chỉ có cô và Joseph có chìa khóa để mở cổng vườn. Nếu như bên ngoài có xảy ra chuyện gì có thể đe dọa đến cô, với hàng rào xung quanh, cô sẽ có đủ thời gian để chạy trốn vào trong nhà.

Rachel vừa nghĩ đến đó thì nghe tiếng Buddy gầm gừ. Con chó hình như không được thân thiện cho lắm. Cô quay người lại nhìn chăm chăm về phía cửa. Buddy lại phát ra một tràng tiếng gầm gừ, buộc Darby phải lên tiếng nạt nó, “Đồ chó con ngu xuẩn. Mà phải biết phân biệt đâu là bạn đâu là thù chứ. Có im đi không thì bảo”. Rồi lão quát, “Buddy! Quay lại đây ngay!”, Darby huýt sáo. Sau đó lão chửi thề vì con chó không chịu nghe lời. “Joseph sẽ giết tao mất, con chó chết bầm. Đã bảo mà ở yên trong nhà cơ mà!”

Rachel vô thức đứng dậy khỏi ghế. Cô bỗng dưng thấy sợ mà không hiểu chính xác tại sao. Không phải, có gì đó không đúng lắm. Buddy. Con vật bình thường vẫn rất thân thiện và luôn để cho cả người lạ lẫn người quen vỗ nhẹ vào đầu. Nó cũng không hay gầm gừ với khách, hay phớt lờ tiếng gọi của Darby như thế.

Cô nghe thấy tiếng vó ngựa chạy nước kiệu rồi bất chợt dừng lại ở trước nhà.

“Chào, Ray”, Darby lên tiếng trước. “Cậu đến đây sớm thế có việc gì vậy?”

“Là bà chủ, Darby. Bà ấy bị bệnh nặng. Đột nhiên đổ bệnh. Tôi đã cho người đi gọi Doc Halloway, nhưng bà ấy cứ khẳng khẳng đòi gặp ông bằng được.”

Rachel giật bản người và bật dậy. Giọng nói đó. Tim cô bắt đầu đập nhanh hơn và một cơn ớn lạnh như nước đá dội lên khắp người cô. Là giọng nói đó. Vô số vệt màu đen kéo đến nháy múa trước mắt cô. Lạy Chúa. Đó chính là giọng nói trong cơn ác mộng. Việc hít thở đột ngột nghẽn lại, cô loạng choạng lùi về phía ngôi nhà. Hẳn... là hẳn. Cô ngã nhào xuống bậc thềm. Rồi lồm cồm bò dậy. Mặt đất như lộn ngược trước mắt cô rồi lại trở về như cũ. Ô-xi, cô cần ô-xi. Rachel ôm choàng lấy một cây cột chống hiên để giữ mình đứng vững và điên cuồng vật lộn để thở. Lão đảo, cố gắng lết về phía cửa nhà. Rồi cô ngã nhào vào trong nhà, đôi chân đã nhũn ra như nước khiến cô không tài nào đứng vững được. Hẳn, hẳn, hẳn.

Vẫn bò rập trên sàn, Rachel nắm lấy một chấn song cố gắng đóng cánh cửa sắt lại. Cô kéo người dậy, quỳ trên đầu gối và nỗ lực hết sức để đút chiếc chìa vào trong ổ khóa, thế nhưng trong cơn hoảng loạn cô không thể nhắm trúng được lỗ chìa. Mấy đầu ngón tay đã tê cứng của cô để tuột mất đầu kim loại và chiếc chìa khóa rơi xuống nền nhà. Rachel nức nở, cô bật vịn người bám lấy cánh cổng gỗ dầy và đẩy nó đóng lại. Cánh cổng đồ sộ đóng sập sau một tiếng sầm thật lớn. Cô kéo người đứng thẳng dậy trên hai chân và chốt khóa. Rồi, với hai bàn tay run lẩy bẩy, cô gài lại thanh chặn cửa.

Là hẳn. Cho dù có sống đến tận trăm năm nữa cô cũng không quên được giọng nói vừa rồi. Cơn hoảng loạn nhấn chìm cô. Cô loạng choạng lê bước về một góc, ngồi sụp xuống và ép chặt lưng vào góc tường. Hẳn. Hẳn đến để giết cô. Cô biết mà. Ôi, Chúa ơi. Cô cần Joseph. Joseph. Nghĩ về hẳn khiến cô bình tĩnh được một chút. Ở trong nhà bếp này cô sẽ được an toàn tuyệt đối, như trước giờ vẫn vậy. Cô còn có khẩu súng săn để tự bảo vệ bản thân. Cô không còn ngờ nghếch ngồi trên bãi cỏ cạnh con lạch như lần đó. Ôi, không. Lần này, cô có thể chống lại hẳn.

Nghĩ thế cô bò trên sàn nhà tới chỗ đặt giá súng. Cô khó nhọc đứng dậy, đầu óc vẫn choáng váng vì khó thở. Đạn, cô cần có đạn. Ngăn kéo để

đạn bị cô giật mạnh đến mức long hản ra và rơi xuống nền nhà. Cô vơ một nắm đạn rồi thô lỗ nhét vào túi váy. Sau đó, cô gần như giằng lấy khẩu súng từ trên giá và bắt đầu dùng cả hai tay đang run lên bần bật cạy mở báng súng, nhét đầy đạn vào hai ổ và đập nó vào như cũ.

Cố gắng đứng vững trên đôi chân đã mềm nhũn, Rachel tiến đến chỗ đặt hộp gỗ lim cạnh cửa ra vào. Cô mở cửa rồi quỳ gối xuống nhìn ra ngoài. Joseph. Bây giờ cô đã có cả một quãng đời tươi đẹp để mà mong đợi, một người chồng yêu thương cô hết mực, bọn họ còn có thể có con và hạnh phúc, với thật nhiều nụ cười. Cô không muốn phải chết đi rồi bỏ lỡ tất cả những điều tuyệt vời đó. Chúa ơi, không. Cô phải sẵn sàng. Hẳn sẽ không có được con mồi dễ dàng như thế một lần nữa.

Cô căng tai lên để nghe, nhưng cơn khó thở nghiêm trọng khiến cô chẳng còn nghe được gì nữa. Cô nuốt xuống một ngụm nước bọt và cố gắng hít thở. Có phải tiếng ngựa vừa chạy nước kiệu rồi khỏi không nhỉ? Cô lại nuốt nước bọt và nhắm mắt, đọc thầm một lời cầu nguyện. Rồi cô lại nhòm ra ngoài qua cánh cửa hộp gỗ lim.

“Darby?”, cô yếu ớt gọi. “Ông ở ngoài đó hả?”

Không thấy trả lời. Ông ấy đã đi rồi? Không, không, không thể thế được.

“Darby”, cô lại gọi, lần này to hơn một chút.

Nhưng nếu hẳn ta cũng đang ở ngoài đó? Vừa nghĩ cô liền đóng sầm cánh cửa gỗ lại. Sau khi then cửa đã được cài, cô quay người lại ép chặt lưng vào tường. Không sao. Cô vẫn ổn. Darby không trả lời, nhưng cô vẫn được an toàn tuyệt đối. Gian bếp quen thuộc của cô vẫn y như trước, mọi thứ đều đã được khóa chặt và chặn lại. Không ai có thể vào đây được. Cô sẽ ổn thôi. Hẳn cứ thử bước qua một trong những cánh cửa đó xem. Cứ để hẳn thử.

Thời gian trôi qua. Nhịp tim của Rachel cũng dần bình ổn lại. Cô cũng không còn cảm thấy khó thở như trước nữa. Quan trọng hơn, cô đã đủ bình tĩnh để có thể suy xét mọi việc một cách rõ ràng. Ray. Darby đã gọi tên hẳn ta là Ray. Cô sẽ nói cho Joseph biết khi nào anh về nhà. Rồi Joseph sẽ bắt hẳn phải đền tội. Ray sẽ mãi mãi bị xóa sổ khỏi mặt đất này. Phải, cũng là một ý không tồi. Xóa sổ. Cô sẽ chẳng còn phải lo sợ gì nữa. Joseph sẽ truy đuổi hẳn ta và từ giờ trở đi cô sẽ được an toàn, bởi vì cô cuối cùng đã biết tên hẳn.

Một màn sương mờ mờ phủ xuống trước mắt cô. Rachel chớp mắt cố tập trung suy nghĩ. Không được, cô tự nói với chính mình. Lần này không được trốn tránh nữa. Cô phải nhớ cái tên này. Ray. Và hẳn đang làm việc trong trang trại của Amanda Hollister.

Sương mù kéo đến ngày càng dày đặc. Rachel lại chớp mắt, cô thấy thấy một bàn tay trước mặt. Không. Kéo theo màn sương xám là bóng tối màu đen. Cô đã biết nó sẽ như thế. Nó đã xảy ra với cô kể từ cái đêm Joseph gõ cửa báo Darby bị thương. Nhưng lần này cô buộc phải mạnh mẽ. Cô phải giữ được đầu óc mình tỉnh táo. Cuộc sống của cô phụ thuộc vào lần này, mà cô cần phải sống để sinh cho Joseph những đứa con. Cô phải sống, vì Joseph đã cho cô quá nhiều lý do để tiếp tục tồn tại. Cô không thể cứ thế đầu hàng bóng tối, khi con người đáng sợ đó vẫn đang ở ngoài kia.

Ray. Cô nhận ra giọng hẳn và giờ cô đã biết tên hẳn. Một cơn đau khủng khiếp bùng nổ trong đầu cô. Cô đặt khẩu súng trên đùi và co đầu gối lại để tựa đầu vào đó. Một loạt hình ảnh xoẹt qua. Những cảnh tượng khủng khiếp. Không có mặt. Mẹ cô, ngã xuống, ngã xuống... ngã xuống. Đầu của bà lăn trên mặt cỏ trong khi cơ thể đổ sập về phía sau. Không có mặt. Máu... khắp nơi đều là máu. Một mảng màu hồng loang lổ màu máu đỏ thẫm lóe lên trong tâm trí Rachel. Chiếc váy màu hồng nhỏ xíu của Tansy. Rồi một mảng đỏ dè lên màu vàng. Denver, con chó trung thành của cô, nằm ủ rũ trên mặt đất. Và Daniel. Một hình ảnh vụt qua. Daniel, vẫn còn

ngậm đùi gà giữa hai hàm răng và một lỗ hồng màu đen xen lẫn máu đỏ xuất hiện ngay giữa đôi mắt xanh da trời trống rỗng.

Bóng tối lấn đến như muốn nuốt chửng cô, nhưng Rachel vẫn cố gắng chống đỡ lại. Ray. Cô sẽ quên mất tên hắn ta nếu như rơi vào bóng tối một lần nữa. Sau đó cô sẽ tỉnh lại và chẳng còn nhớ gì. Cô sẽ không để chuyện đó xảy ra, không phải lần này. Than ôi, đau đớn quá. Nhớ ra mọi chuyện khiến cô đau đến nhường nào, tất cả những hình ảnh kinh hoàng đó. Nhưng cô vẫn phải gắng gượng. Vì Tansy. Vì mẹ cô. Vì Daniel. Và vì cha cô, người đã cố che chở cho mẹ con cô bằng thứ đồ vật duy nhất mà ông có là chiếc vĩ cầm. Ông đã bật người dậy và chạy đến ngăn cản kẻ đang xả súng, cây vĩ cầm yêu quý tan nát trên vai người đàn ông máu lạnh kia.

Rachel ngẩng đầu lên nhìn chăm chăm vào khoảng không, đầu óc cô đang tái hiện lại sự việc mà từ lâu cô đã ép buộc mình phải xóa bỏ. Cô và Daniel lúc ấy còn đang tranh giành nhau miếng đùi gà cuối cùng trong giỏ, mà Daniel, thằng bé khỏe hơn nên đã giành được miếng đùi từ tay cô. Nó mỉm cười ranh mãnh, rồi há miệng cắn một miếng thật to xuống phần thịt. Pằng.

Rachel rùng mình và nhắm chặt mắt lại. Chúa ơi. Đầu của Daniel. Máu, phun đẫm các tấm chắn, thậm chí khi thằng bé còn chưa ngã xuống. Máu, máu văng tung tóe khắp người cô. Rachel nhớ mình đã chờ người ra mà nhìn vào những vệt máu như thế nào, không hiểu chúng ở đâu mà có và rồi cô thấy người Daniel đổ xuống như thể bị một sức mạnh khổng lồ nào đó quật ngã.

Cô đã gục mặt trên đầu gối và gào khóc, “Daniel? Daniel!”. Dạ dày Rachel co giật dữ dội, cô bịt miệng, rồi nôn ra toàn mật đắng lên chiếc váy. Daniel. Viên bóng tối nhích gần lại. Cô đẩy nó đi. Giọng nói của Joseph thì thâm bên tai cô.

Em còn nhớ có lần em đã kể là nhìn thấy Denver nhảy lên cắn vào chân kẻ đó, rồi hắn ta bóp cò súng và bắn con chó vào ngay giữa đầu không? Em còn nhìn thấy những gì nữa, em yêu? Hãy nhớ lại giày của hắn. Nhớ lại chân hắn. Liệu có dấu hiệu gì đặc biệt ở khẩu súng... hay trên yên ngựa hay không? Nếu em nhìn thấy chân hắn và nhìn thấy cả tay cầm súng của hắn, rất có thể em còn nhìn thấy những thứ khác nữa.

Rachel đưa tay bịt miệng, lần này còn nôn khủng khiếp hơn. Nhưng cô gần như không để ý vì đầu óc cô còn đang quanh quẩn với hình ảnh Denver, con chó trung thành và đáng yêu của cô nhảy bổ lên cắn vào chân gã đàn ông, cô nhìn thấy hắn với lấy khẩu súng, nhìn thấy hắn chĩa nòng súng vào đầu con chó. Gạt nó đi. Đừng nghĩ về Denver đáng thương nữa. Mấy hãy nhớ lại chân hắn, giày hắn và chiếc yên ngựa. Và rồi, bóng tối đã che giấu nỗi kinh hoàng trong cô quá lâu giờ hé lộ một ký hiệu trên mông con ngựa, ký tự H bao quanh bởi một vòng tròn.

Cả người Rachel bắt đầu run lên bần bật đến mức cô còn không ôm nổi chân mình nữa. Là biểu tượng của gia đình cô, chỉ khác duy nhất một chi tiết. Trang trại Bar H luôn sử dụng một ký hiệu H có gạch chân bên dưới để đánh dấu vật nuôi của mình. Khi Amanda rời khỏi trang trại, bà đã thay đổi một chút biểu tượng đó, vẫn giữ chữ cái H nhưng đặt trong một vòng tròn. Ký hiệu mới đã đủ khác biệt để được công nhận một cách hợp pháp, thế nên Amanda vẫn có thể sử dụng chữ cái đầu tiên trong tên họ của mình để đánh dấu những con ngựa và gia súc của riêng bà. Vòng tròn có chữ H. Và Rachel đã nhìn thấy nó trên mông con ngựa của tên giết người. Cô đã vô thức xóa bỏ phần ký ức trong ngần ấy năm, nhưng bây giờ cô đã nhớ lại, rõ ràng như một bức ảnh treo tường. Hắn ta cưỡi một con ngựa có đóng dấu Vòng tròn chữ H.

Khi còn rất nhỏ, Rachel đã thích mê bà bác Amanda. Không một ai có thể hợp ý cô đến thế. Mannie, Rachel thường gọi bà như vậy, bởi vì khi đó cô còn quá nhỏ để phát âm chính xác từ Amanda. Hình ảnh cô cưỡi ngựa

như bay đến chỗ bà vẫn còn in đậm trong tâm trí cô, hết như cái cách Bé Ace lao vòng tay Joseph của hiện tại. Hai tay cô dang rộng, trái tim rộn lên trong niềm yêu thương. Cô đã từng mong muốn được bà ôm trong vòng tay hơn bất cứ thứ gì.

Rachel yêu thương mẹ cô. Không nghi ngờ gì về điều đó. Nhưng ngày bé cô đã rất quý Amanda, bà không bao giờ la mắng khi cô làm bẩn váy và luôn luôn có vẻ thích thú với những trò nghịch ngợm của cô, trái ngược hẳn với mẹ.

Một tiếng nấc xuyên qua người cô. Mannie. Sau khi Amanda rời Bar H, Rachel vẫn thường xuyên ra ngoài để gặp bà. Và bà lúc nào cũng sẵn sàng gác lại mọi chuyện để dành thời gian chơi cùng cô. Có lần bà sẽ chỉ cho cô xem những con ngựa con mới đẻ, lần khác lại dắt cô vào nhà uống sữa và ăn bánh quy. Bất cứ khi nào gặp chuyện rắc rối, Rachel luôn có thể tìm đến bác Amanda nhờ giúp đỡ. Mannie, người bạn tốt nhất của cô.

Marie, mẹ của Rachel thì luôn luôn thấu hiểu. Bây giờ nghĩ lại, Rachel ước gì mình có thể ôm bà thật chặt dù chỉ một lần nữa để nói cho bà biết bà đã là một người mẹ tuyệt vời như thế nào. Họ đã rất khác nhau, cô và mẹ cô, Marie luôn rời lên dù chỉ xảy ra một chuyện nhỏ nhặt, còn Rachel thì chẳng bao giờ sẵn sàng để trở thành một quý cô đoan trang. Mỗi khi Rachel gặp vấn đề mà mẹ cô không giúp giải quyết được, y như rằng Marie sẽ bảo cô vào thị trấn để làm những việc lặt vặt, như mua một dải ruy băng đặc biệt cho chiếc váy, hoặc để mua một cuốn sách bà rất háo hức đọc, hay mua về ít kẹo bạc hà để thỏa mãn cơn thèm ăn bất chợt. Rồi những lúc theo lời mẹ đi vào thị trấn, cô sẽ có thể ghé qua thăm bác Amanda và cha cô sẽ chẳng nghi ngờ gì.

Tình yêu. Con người ta dùng những cách thật kỳ lạ để thể hiện nó và cũng khó để có thể đáp lại một cách công bằng. Rachel đã yêu mẹ cô rất rất nhiều, nhưng chẳng hiểu sao chỉ có mình Mannie mới có thể khiến cô nín khóc và cười vui vẻ trở lại. Cô không giải thích được. Mẹ cô chỉ nhún vai

và nói, cô và Amanda là hai linh hồn tương thông, rằng hai người giống nhau như lột. Thỉnh thoảng, nó khiến cô cảm thấy có lỗi với mẹ, vì cô vẫn cảm nhận được không ai yêu cô nhiều bằng mẹ đã yêu thương mình.

Khi Rachel bắt đầu có ngực, cô đã rất buồn vì bị mẹ gửi đến ngủ qua đêm ở chỗ một người bạn từ thời thơ ấu tên Katy. Chỉ có điều Rachel đã không đến đó và mẹ cô cũng đã biết trước cô sẽ chẳng đến. Cũng giống như mọi lần, đó chỉ là một mảnh nho nhỏ để lừa cha cô mà thôi, để ông không bao giờ nghĩ rằng con mình vẫn đến chỗ Mannie chơi và nhét đầy đầu những thứ linh tinh vô nghĩa đối với một đứa con gái. Rachel và Mannie đã cùng nhau tâm sự về chuyện trở thành thiếu nữ, cả những triệu chứng dậy thì không mong muốn đang hoành hành trên ngực Rachel. Kết quả là buổi sáng hôm sau khi Rachel thức dậy, cô đã có đủ dũng cảm để nhìn vào gương và nhún vai. Núm vú. Những con bò cái có chúng. Mấy con ngựa cái cũng có. Và giờ đến lượt cô nữa. Cô đã biết điều này là cần thiết, bởi vì một ngày nào đó cô sẽ có con và cô cần có núm vú mới cho chúng ăn được. Kể từ đó, chúng vẫn luôn ở trên ngực cô, mà cô cũng từ bỏ, chẳng thêm rầu rĩ gì cơ thể mình nữa.

Vậy là mẹ Rachel đã sớm hiểu rằng không ai có thể giao tiếp được với con gái mình hợp ý như Mannie. Và cuộc sống vẫn diễn ra như thế, cho đến cái ngày định mệnh bên bờ con lạch, khi gần như tất cả những người Rachel yêu thương đều chết hết.

Nhớ lại, Rachel cắn chặt răng cố đè xuống nỗi đau. Mất tất cả người thân chỉ trong một chốc đã là một sự thật không thể chịu đựng được đối với cô. Nhưng để ôm lấy em trai và nhìn lên rồi thấy ký tự H trong vòng tròn trên con ngựa của kẻ giết người ư? Rachel biết rõ biểu tượng đó. Mỗi lần ghé thăm Mannie cô đều thấy nó, trên những con bò, ngựa, thậm chí cả trên yên ngựa của bà. Nó quá quen thuộc với cô, một biến thể của biểu tượng đã được truyền lại trong gia đình cô suốt mấy thế hệ, ký hiệu biểu trưng cho nhà Hollister.

Suốt mấy năm nay, cô đã không thể viết ra ký tự H. Giờ cô đã biết nguyên nhân tại sao và một cơn thịnh nộ chết người bốc lên bên trong cô. Mannie. Đây quả thực là một sự phản bội tồi tệ nhất. Bà bác của cô đã không có mặt để xả súng vào cái ngày đó. Nhưng bà ta đã thuê người khác làm.

Thì ra đây là sự thật khiến Rachel đã trốn tránh suốt năm năm qua. Mannie, người bác mà cô yêu quý, đã trả tiền cho người khác để giết toàn bộ người trong nhà Rachel, thậm chí cả cô nữa. Điều này thật quá khủng khiếp để có thể chấp nhận.

Cô ngẩng đầu, cảm thấy yếu đuối và toàn thân run rẩy, nhưng cũng mạnh mẽ hơn. Mannie đã phản bội cô, nhưng Joseph sẽ không bao giờ làm như thế. Cô không thể cứ trốn mãi trong một góc, sợ sệt chỉ vì một người đàn bà độc ác đã làm tan nát trái tim cô và phản bội lòng tin của cô được.

Một mùi quen thuộc cùng lúc xộc vào mũi Rachel. Cô chớp mắt và tập trung suy nghĩ, chăm chăm một lúc nhìn vào cái chân bàn. Mùi gì vậy nhỉ? Cô hít ngửi. Rồi cô đặt khẩu súng sẵn sang bên cạnh và đứng dậy. Mùi này dậy lên rất nặng, ngày càng dày đặc khi cô đi vòng quanh xem xét căn phòng và đến gần nhà tắm mà Darby đã thiết kế cho cô sau cái chết của cả gia đình. Dầu hỏa sao? Rachel bước hẳn vào trong nhà tắm. Dầu hỏa, chắc chắn là dầu hỏa rồi. Cô đã quá quen thuộc với mùi này. Trong năm năm, thứ ánh sáng duy nhất cô có được là từ cây đèn dầu và một vài cây nến phòng bị.

Cô nghe thấy một tiếng rít nhẹ. Quay người một vòng. Tiếng gì vậy? Cô bước ra ngoài nhà tắm. Xì, xì, XÌ. Cô quay người lại, mở to mắt ra nhìn và căng tai lên để nghe. Dầu hỏa đang bị đốt cháy. Cô đã nghe âm thanh này cả nghìn lần rồi. Nếu cầm diêm châm một đầu bấc thắp đấm dầu hỏa, nó sẽ phát ra âm thanh hệt như vậy. Chỉ có điều âm thanh vừa này không phải phát ra từ một cây bấc vừa được thắp sáng.

Rachel đi chuyển vào chính giữa gian bếp, cô đã đoán được chuyện gì đang diễn ra còn trước cả khi nhìn thấy khói bốc lên qua những khe hở dưới sàn chứng minh kẻ nào đó đã châm lửa đốt ngôi nhà. Tiếng kêu räng rắc bao lấy cô. Ôi, lạy Chúa. Hẳn ta không định đột nhập vào đây. Hẳn định đốt sạch ngôi nhà. Khi cô đang ở trong đó.

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

"Thế này thì tệ quá", David nói. "Cả nhà lão đi hết rồi sao?"

Joseph quan sát xung quanh, không bỏ qua khu lán và các gian nhà phụ. Chẳng có dấu hiệu nào cho thấy sự hiện diện của con người. Đàn lợn vẫn đang lục rục trong chuồng. Một con gà ung dung dạo bước ngoài sân. Con bò đang rống lên trong chuồng. Nhưng hẳn tuyệt nhiên không thấy sự có mặt của cha con nhà Pritchard ở chỗ nào cả.

"Theo anh thấy thì họ đã đi cả rồi." Joseph xuống ngựa. "Như vậy nhiệm vụ của chúng ta sẽ dễ dàng hơn. Bắt tay vào làm nhanh đi trước khi bọn chúng quay lại."

David cũng xuống ngựa. Cậu quay lại nói với nhóm người ở đằng sau và bắt đầu phân công công việc, cử một toán người đến nhà kho, một toán lục soát các gian nhà còn lại, số khác xem xét khu đất xung quanh.

"Chúng ta phải tìm các dụng cụ khai thác mỏ", cậu nói lớn. "Hoặc bất cứ thứ gì liên quan đến hầm mỏ, có thể có cả vàng nữa. Chắc hẳn phải có chứng cứ phạm tội xung quanh đây." Rồi quay sang một trong số những người chuẩn bị đi kiểm tra khu đất xung quanh, cậu dặn, "Hãy để ý những chỗ đất mới bị xới lên, rất có thể bọn chúng chôn chứng cứ ở dưới đó". Cậu nói thêm với nhóm người chuẩn bị đi lục soát nhà kho, "Hãy lục soát kỹ kệ để đồ, dưới hầm chứa thức ăn, cả bên trên kho cỏ khô nữa. Không được bỏ sót nơi nào hết".

Khi các đội tìm kiếm đã tản ra, Joseph và David mở cửa vào nhà. Một miếng ván lót sàn đã lỏng lẻo kêu lên kêu kệt khi bị Joseph giẫm lên. Hẳn giật tấm ván lên xem xét. Không có gì. Tuy nhiên họ cũng mới chỉ bắt đầu.

Sớm muộn bọn họ cũng sẽ tìm thấy bằng chứng cần thiết để khiến công lý được thực thi. Cha con lão Pritchard sẽ lần lượt bị treo cổ dưới giá tử hình.

Tansy. Hình ảnh khuôn mặt Rachel lúc cô mô tả chiếc váy thấm đẫm máu của đứa trẻ cứ hiện lên trong đầu Joseph khi hần bước vào trong lán. Và mẹ cô, không có khuôn mặt. Cơn phẫn nộ bùng nổ trong hần. Cái lũ rác rưởi bán thiu đó làm sao có thể làm ra những chuyện như vậy? Còn tàn độc hơn cả ác quỷ. Bọn chúng có thể nhìn chăm chăm một bé gái và cướp cò súng được ư? Joseph rùng mình khi hần lật ga giường, mở cánh cửa tủ bát, kéo các ngăn kéo. Lũ khốn nạn. Hần phải tìm được đủ chứng cứ để khiến tất cả bọn chúng phải chịu án treo cổ. Không được nhẹ hơn.

David giẫm lên một tấm ván lót sàn khá lỏng lẻo và ngồi xồm xuống để xé toạc nó ra như người điên. Khi Joseph tiến đến giúp em trai, một mùi hôi thối đặc trưng của mấy gã đàn ông chủ nhân ngôi nhà xộc vào mũi hần.

Họ đã gỡ được một nửa tấm ván. David vừa nhảy xuống dưới để xem xét những tấm ván còn lại thì một tiếng kinh hô vang lên bên ngoài. Đó là giọng của Charley Banks. “Chúng tôi tìm thấy rồi! Vàng! Vô số vàng!”

David và Joseph vội vã chạy ra khỏi ngôi nhà. Charley đang đứng ngay ngoài cửa nhà kho, tay cầm hai cái túi vải bố đựng thứ gì đó. Qua nét mặt nhăn nhó của người đàn ông, Joseph đoán hai cái túi này cũng nặng không vừa. Hần và em trai chạy băng qua khoảng chân lỗ chỗ của nhà Pritchard.

“Anh chắc đó là vàng chứ?”, David căng thẳng hỏi. Charley bỏ cái túi xuống và thò tay vào túi để lôi ra một cục màu vàng. “Là vàng, không sai được.” Anh ta giơ miếng kim loại lên để nó phản chiếu ánh nắng mặt trời và kinh ngạc. “Chúa ơi, hần phải là một mạch vàng lớn lắm.”

Joseph đã nhìn thấy mỏ vàng và Charley nói đúng, nó đâm sâu vào trong lòng đá. Cả người hần nhẹ nhõm. Nhà Pritchard như thế là hết. Công

lý sẽ được thực thi. Máu trên chiếc váy màu hồng của đứa trẻ sẽ được rửa sạch. Hơn nữa, có lẽ ngày nào đó không xa, cuối cùng Rachel cũng sẽ được bình yên khi biết rằng kẻ giết chết cả gia đình cô đã bị trừng phạt.

David mở cả hai túi vải, nhìn chăm chăm vào thứ bên trong và ghé tởm nguyên rửa. Quay sang Joseph, cậu nói, “VẬY là anh đã đúng, Joseph. Chính mấy thằng con hoang bản thiêu này là hung thủ giết chết nhà Hollister”.

Ngay sau lời tuyên bố, Joseph nghe thấy một tiếng hét lớn. Hẳn quay lại thì thấy Jeb Pritchard cùng mấy thằng con trai hồi hả trở về, cười trên những con ngựa mồ hôi đã tuốt ra như tắm. Jeb quăng người nhảy xuống đất trước cả khi mấy thằng con trai lão kịp kéo dây cương ngựa để dừng lại.

“Ra là chúng mày!”, hẳn hét lên. “Chúng mày cắt đứt dây thép hàng rào của tao và đuổi gia súc của tao chạy tán loạn!” Rồi hẳn phóng ánh mắt rực lửa nhìn về phía ngôi nhà, nhìn thấy phần hiên bị dỡ tung và giờ giờ nằm đấm. “Chúng mày làm cái chết tiệt gì thế hả? Tự ý xông vào đây và xé tan nhà của tao ra như vậy? Lũ chúng mày bị điên hết rồi hả?” Hẳn liếc nhìn Joseph đầy vẻ hẳn học buộc tội. “Thế này đủ lắm rồi, tao chẳng làm gì sai cả. Mấy thằng con tao cũng vậy. Chúng mày hành hạ tao suốt mấy tuần nay. Tao đang nghĩ hai đứa mày chẳng học được cái đêch gì từ cái chết của cha chúng mày. Treo cổ, lão đã bị như thế đấy! Và vì một việc hẳn không hề làm! Bây giờ thì chúng mày định đổ tội cho tao và con trai tao!”

Chỉ trong một khoảnh khắc, Joseph nghi ngờ liệu hẳn đã phán đoán sai. Hẳn không ưa Jeb Pritchard. Lão ta hồi thối đến mức Joseph cảm tưởng có thể dùng một con dao cùn để cạo ra cả tảng cấu ghét bản thiêu từ trên người lão. Nhưng việc Jeb thường xuyên không tầm liệu có thể khiến lão ta trở nên tàn độc như vậy?

Thế rồi Joseph nhìn đến hai cái túi dưới chân Charley.

Bằng chứng rành rành như thế này không thể chối cãi được. Pritchard đã bị bọn hăn bắt quả tang. Hai túi vàng giấu trong nhà kho. Con gà mái làm tổ trong bồn tắm nhà lão không thể nào tự dưng đẻ ra hai túi trứng vàng được.

“Đặt tay lên sau đầu”, David ra lệnh. “Và tôi cảnh cáo ông, Pritchard, nếu ông còn cố chống lại một lần nữa, tôi sẽ bắn rời khiêu vũ trên mộ của ông đấy.”

Một toán người bao vây mấy người con của Jeb. Alan định với tay rút khẩu súng bên người.

“Nếu là cậu tôi sẽ không làm thế”, Joseph cảnh cáo cậu ta.

Charley Banks kéo giật cậu trai gầy gò trẻ măng xuống khỏi lưng ngựa và không khách khí bẻ tay cậu ta ra sau lưng trong khi Garrett Buckmaster trói cổ tay cậu ta lại.

“Rồi chúng mày sẽ phải hối hận!”, Jeb hét lên. “Và, thề có Chúa, chúng mày sẽ phải sửa lại tất cả những chỗ bị hư hỏng cho tao. Không kẻ nào có quyền tự tiện đặt chân lên mảnh đất này và phá hoại những thứ thuộc về tao cả.”

“Chúng tôi đã tìm thấy vàng trong nhà kho của ông, Jeb”, David lạnh lùng nói với gã.

“Vàng nào?”

“Chỗ vàng kia.” David chỉ vào hai cái túi. “Và theo như tôi suy luận thì bao nhiêu đó còn chưa bằng một nửa số vàng đã được cất giấu.”

“Mày điên rồi. Vàng trong kho của tao? Mày nghĩ tao sẽ chịu đi giày đế thủng trong khi có vàng để mà cất giấu hả? Và tao lấy vàng ở đâu ra được chứ? Há? Cứ làm như nó mọc ra từ trên cây không bằng.”

“Tôi đã phát hiện ra khu mỏ”, Joseph xen vào. “Tiện thể, ông đã không giết con chó của tôi, như thế là may cho ông rồi đấy.”

Joseph vừa dứt lời thì nghe thấy một tiếng sủa từ xa vọng lại, hắn quay người và thấy một quả bóng lông màu vàng đỏ đang vọt qua hàng cây. Buddy, đang chạy thục mạng, vừa chạy vừa không ngừng sủa âm ỉ. Khi con chó chạy đến nơi và dừng lại, Joseph quát, “Đến khi nào mày mới học được thế nào nghĩa là ở yên trong nhà hả?”.

Buddy lao vào chân Joseph vừa tấp loạn xạ vừa gầm gừ. Sau đó con chó xoay một vòng, chạy trước một đoạn, rồi lại dừng lại ngoái đầu ra sau nhìn hắn.

“Mày bị cái gì vậy?”, Joseph hỏi.

Con chó chần chừ chạy lại, vòng một vòng quanh Joseph, cắn vào bắp chân hắn rồi sủa lên dữ dội. Buckmaster phá lên cười. “Khi thật, Joseph. Con vật này của anh chắc phải dạy lại cách phân biệt giữa người và bò. Nó đang cố lừa anh đi đấy.”

Khi Buddy lại chạy lên trước một lần nữa, Joseph nhìn theo con chó trầm ngâm một lúc. “Nó bị người ta đánh mạnh vào đầu ngày hôm qua. Có lẽ bộ óc của nó giờ vẫn chưa hết hoảng loạn.” Tuy nhiên khi Joseph nói, mắt hắn nhìn thẳng vào đôi mắt tinh anh màu hổ phách của con vật và nghi ngờ phán đoán của chính mình. “Chuyện gì vậy, anh bạn?”

Con chó lại xoay một vòng, sau đó phóng thẳng về phía rặng cây, về phía... nhà. Joseph biết điều này thật kỳ cục, nhưng linh cảm của hắn mách bảo rằng con chó đang cố truyền đạt cho hắn điều gì đó. “Anh phải đi”, hắn nói với David.

“Cái gì?”, David hét lên ngạc nhiên. “Chúng ta đã kết thúc vụ này đâu.”

Nhưng Joseph đã chạy đi lấy ngựa của hắn. “Có chuyện xảy ra ở nhà. Anh phải về ngay!”, hắn thông báo.

Joseph quăng mình lên lưng ngựa, quay đầu con Obie và thúc nó phi nước kiệu về phía trước. Buddy sủa vang rồi chạy sâu vào trong hàng cây, bốn chân khoang màu trắng của nó hoạt động nhanh đến mức nhìn chỉ ra những vết mờ mờ. Cảm giác hơi kỳ cục, Joseph dạt người cúi sát xuống cổ Obie và điều khiển nó đuổi theo con chó.

Khi bọn họ đến chỗ hàng rào ngăn cách giữa Bar H và trang trại của nhà Pritchard, Buddy chui người qua bốn sợi dây thép gai như thể mấy sợi dây là vô hình. Joseph dùng gót chân huých nhẹ vào thân Obie. Con ngựa co cơ thể rắn chắc lại lấy đà để nhảy, mang cả hai phi qua hàng rào.

Khi họ đến gần con lạch, Joseph nhìn thấy khói, một cột khói hình nấm khổng lồ xám xịt đang cuồn cuộn bốc lên trên nền trời xanh. Lạy Chúa. Hắn gần như hòa làm một với con ngựa, cong chân để giữ thăng bằng, người dạt về phía trước thành một đường song song với lưng Obie, một bên má ép vào cái cổ đẫm mồ hôi của con ngựa. Rachel.

Tim Joseph gần như ngừng đập khi hắn nhìn thấy ngôi nhà. Trước mắt hắn là một địa ngục rực lửa, từng lưỡi lửa bốc lên thậm chí còn cao hơn ngọn cây sồi già. Hắn nhảy xuống ngựa và bắt đầu chạy trước khi Buddy kịp dừng lại hoàn toàn. Rồi hắn nhìn thấy Ray Meeks, quản đốc của Amanda Hollister từ chỗ nguồn nước đang chạy hồng hộc trở lại phía ngôi nhà, nước văng tung tóe ra ngoài từ trong xô nước mà hắn đang xách.

“Giúp tôi!”, Ray kêu lên. “Anh phải giúp tôi!”

Nhưng Joseph biết giờ đã quá muộn. Toàn bộ ngôi nhà đang bốc cháy, sức nóng tỏa ra mãnh liệt đến mức làm bỏng rát khuôn mặt hắn. Rachel. Hắn khuy người quỳ xuống đất và hét lên đau đớn, “Không! Không, lạy Chúa, k-không-ông!”.

Sau đó hắn nghe một tiếng sủa dữ dội. Buddy đang ở trước cánh cổng vườn, vật lộn đào một cái hố bên dưới cánh cửa. Joseph loạng choạng đứng dậy. Từ sau đám cưới với Rachel, hắn đã đánh lại vài chiếc chìa khóa cổng vườn và cửa nhà bếp để có thể tiện ra vào. Hắn vừa lục tìm trong túi vừa lao đến, lôi ra tổng cộng ba chiếc chìa. Cái nào mở được cổng vườn đây? Hắn quá hoảng loạn không thể nhớ ra được hình dáng của chúng.

Hắn chộp lấy ổ khóa, đút một trong những chiếc chìa vào và thử phào khi ổ khóa bật mở. Các thanh kim loại bị nung nóng đến mức tay hắn phồng rộp khi giật mở cánh cửa.

“Rachel? Rachel!”

Hắn chạy vào trong sân, nhìn khắp xung quanh để tìm cô. Thậm chí mấy cái cây cũng đã cháy xém. Một cái chuồng chim móc vào thanh sắt trên đầu hắn bùng cháy và phát nổ giống như pháo hoa ngày Quốc khánh. Joseph giơ một cánh tay lên che mặt, nhận ra Rachel sẽ khó mà sống sót nổi qua lần này, kể cả khi cô ra chạy ra vườn cũng không thể. Hắn lao đến chỗ trước kia đã từng là hiên sau của ngôi nhà, không ngừng gào thét gọi tên cô, hắn muốn bất chấp lao mình vào biển lửa và chết cùng với cô. Nhưng thứ gì đó bên trong ngôi nhà bỗng dưng phát nổ. Sức nổ làm cả người hắn bật ra ngoài và ngã nhào xuống đất.

Hắn nằm sòng soài trên mặt đất một lúc, choáng váng và mất phương hướng. Rồi hắn bò dậy. Trong khi hắn khó nhọc cố gắng đứng thẳng dậy thì nhìn thấy Buddy đang ra sức đào đất ở một góc nhà. Joseph bò bằng hai đầu gối. Không phải đất. Là một đồng chắn ước. Joseph chọc vào bọc chắn nóng, cảm nhận được một khối mềm mại chắc chắn ở bên dưới. Rachel.

Hắn ôm lấy cô trong vòng tay, ôm cả người lẫn tấm chắn ước, loạng choạng đứng dậy và lao ra khỏi khu vườn với bờ vai chùng xuống bao quanh cơ thể cô. Khi chạy đến chỗ cây sồi già, hắn mới khuyu người xuống

quỳ trên đầu gối, kéo tấm chăn và nhìn thấy khuôn mặt tái nhợt, xám ngoét bụi than của Rachel.

“Rachel?” Hấn lại ôm cô vào lòng. “Đừng chết. Em không thể chết được. Rachel!”

Cơ thể cô run lên. Rồi cô ho. Bàn tay Joseph đang đỡ mái đầu ướt sũng của cô siết lại thành nắm đấm và hấn bật khóc như một đứa trẻ. “Chúa ơi, tình yêu của anh. Anh sẽ không bao giờ rời xa em nữa. Anh thề sẽ không bao giờ rời em một lần nữa.”

“Joseph”, cô cất giọng khàn khàn. “Cố... gắng... giết em. Làm ướt ch... chăn trong a... ao.” Cô lại ho khan một tiếng. “Tự cứu lấy mình.”

Rồi cô nhìn ra sau vai hấn, Joseph cảm nhận được cả người cô bỗng căng lên. Joseph biết đó là do cô vừa nhận ra mình đang ở bên ngoài. Hấn vội vã kéo tấm chăn che khuôn mặt cô lại. “Em ổn rồi, tình yêu của anh. Em ổn rồi. Anh sẽ đưa em đến nơi nào đó thật an toàn. Anh sẽ đưa em đến một nơi thật an toàn.”

Cô vùi mặt vào ngực áo hấn, hai bàn tay kẹp chặt cánh tay hấn. Joseph đang định trấn an cô lần nữa thì Buddy đột ngột gầm gừ đầy đe dọa. Joseph nhìn con chó ngạc nhiên. Con chó chần cừ càng gầm gừ dữ tợn. Quay lại, Joseph thấy Ray Meeks đang loạng choạng bước đến chỗ hấn. Gã càng đến gần, Buddy càng gầm gừ tợn hơn.

Hành vi này hoàn toàn không giống Buddy của hấn. Joseph nhận thấy vợ mình đang run rẩy trong vòng tay. Vậy là cô sợ không gian bên ngoài này, như lúc đầu hấn đã nghĩ, hay là cô sợ người đàn ông đó? Hấn khẽ nạt con chó và bảo nó ngồi xuống. Buddy nghe lời không gầm gừ nữa, nhưng Joseph biết con vật sẽ sẵn sàng tấn công nếu như Meeks có bất kỳ cử chỉ lạ thường nào.

“Ôi, Chúa ơi, Joseph, tôi rất xin lỗi.” Nước mắt lăn xuống má người đàn ông để lại một vệt mờ mờ. “Tôi rất xin lỗi. Bà Amanda bị bệnh nặng. Tôi đã hứa với Darby là sẽ trông chừng Rachel trong khi ông ấy đến chỗ bà. Và tôi đã cố gắng, tôi thề với anh đấy. Lúc đó tôi chỉ mới rời đi một lát để gỡ yên ngựa và cho nó uống nước và tôi chưa bao giờ ngừng quan sát ngôi nhà.”

Sự cảnh giác khiến cơ bắp khắp người Joseph căng như dây đàn.

“Tôi không biết bằng cách nào bọn chúng qua mặt được tôi như thế. Lúc tôi phát hiện ra thì chúng đã cưỡi ngựa lao đi rồi, sau đó lửa bắt đầu bốc lên từ phía ngôi nhà. Tôi đã cố hết sức để dập tắt ngọn lửa, nhưng bọn chúng đã tưới đẫm khắp nơi bằng dầu hỏa.” Ray giơ ra hai bàn tay nhìn có vẻ như đã bị cháy xém. “Tôi đã cố gắng, bạn của tôi. Tôi đã làm tất cả những gì mình có thể mong cứu được cô ấy. Tôi rất tiếc.”

Nhưng Meeks đã thất bại trong vở kịch này. Nếu như Rachel và con chó không phản ứng trái ngược lại, hẳn sẽ không bao giờ nghi ngờ lời nói của hắn ta.

“Ai cưỡi ngựa đi?”, Joseph hỏi, cố trì hoãn thời gian. Hắn chưa từng lo sợ khi phải rút súng hạ kẻ khác, nhưng hiện tại hắn còn đang ôm Rachel trong người. Đúng là hắn đủ nhanh nhẹn để hạ được Meeks. Điều này hẳn hoàn toàn tự tin. Nhưng hắn không thể rút súng được khi Rachel còn đang cận kề cái chết trong tay hắn. “Kẻ nào đã phóng hỏa ngôi nhà?”

Ray đưa ống tay áo lên quệt đôi mắt đang đẫm nước. “Tôi không rõ lắm. Họ đã cưỡi ngựa đi được một đoạn khá xa và còn phi rất nhanh. Nhưng hình như là Jeb Pritchard và mấy thằng con gã.”

Meeks liếc nhìn một góc tấm chăn ướt đẫm trong tay Joseph. “Tôi sẽ làm tất cả để có thể chuộc lại lỗi lầm. Tôi thực sự rất tiếc về chuyện xảy ra

với vợ của anh. Đáng nhẽ tôi không nên rời ngôi nhà để đi đến nhà kho như vậy.”

Joseph cầu mong Rachel đừng cử động. Meeks muốn giết chết cô và rõ ràng hẳn vẫn tin là mình đã làm xong việc. Joseph cúi đầu xuống. Hẳn cần phải tạo khoảng cách giữa chính hẳn và Rachel trước khi Meeks nhận ra cô chưa chết và rút súng hành động. Nhưng ngộ nhỡ cô lại hét lên khi Joseph cố gắng bỏ cô xuống thì sao?

Trước khi Joseph nghĩ được phải làm thế nào, hẳn nghe thấy tiếng vó ngựa phi nước đại đến ngày càng gần. Meeks quay ra nheo mắt nhìn về hướng phát ra âm thanh. Và khi nhận ra những người đang cưỡi ngựa tiến đến, khuôn mặt hẳn ta chuyển thành tái nhợt.

Amanda Hollister và Darby McClintoch dừng lại trước ngôi nhà. Bất chấp chứng bại liệt, Amanda nhảy xuống ngựa với sự điêu luyện và duyên dáng có được sau khoảng thời gian gần như cả đời ngồi trên lưng ngựa. Bà nhanh chóng rút khẩu súng trường từ trong bao da, hướng đôi mắt xanh dương đầy vẻ đau đớn về phía Ray và nói, “Ta đã đổ cốc trà vào chậu cây.”

Ray liếm môi, rồi bật ra một tiếng cười run rẩy. “Gì cơ?” “Anh đã cho gì vào trong tách trà?” Cả người Amanda đang run lên bần bật. “Thạch tín? Anh đã quá lo lắng muốn ta chắc chắn phải uống cạn nó đến mức khiến ta nghi ngờ. Sau đó ta phát hiện nó có một vị là lạ. Khi anh quay lưng lại, ta đã đổ nó vào chậu cây. Anh nghĩ ta đã uống hết tách trà khi anh đi đến đây gặp Darby. Anh nghĩ khi Darby tìm được thì ta cũng đã chết và rằng như thế ta sẽ không bao giờ vạch mặt anh, rằng ta không hề cho gọi ông ấy đến.”

Joseph hết nhìn Ray rồi lại nhìn bà Amanda, chẳng hiểu bọn họ đang nói cái gì cả. Tách trà có độc?

“Anh đã giết cháu trai ta.” Amanda nâng báng súng đặt lên vai. “Anh sát hại cả vợ nó và Daniel cùng Tansy bé nhỏ. Bắn chết họ không chút ghê tay. Ta không bao giờ muốn tin kẻ đó lại là anh. Chỉ nghĩ thôi đã đủ khiến lòng ta tan nát. Xin Chúa thứ tội, ta đã nhẹ nhõm hơn rất nhiều khi đổ lỗi được cho Jeb. Vậy nên ta đã nhắm mắt làm ngơ và tự bảo với mình rằng con trai ta, đứa con thất lạc nhiều năm của ta sẽ không thể nào làm ra chuyện tàn ác đến vậy.”

“Bỏ súng xuống đi, mẹ.” Meeks lại phá lên cười. “Mẹ sẽ không bắn con đâu.”

Khi đó Joseph mới chợt nhận ra. Mắt của Ray. Lần đầu tiên Joseph gặp người đàn ông này hẳn đã cảm giác có điều gì đó rất quen thuộc và đã thắc mắc liệu bọn họ có từng gặp nhau trước kia không. Giờ thì Joseph đã hiểu, vì ở Ray có những đặc điểm đã ăn sâu vào tâm trí hẳn. Là đôi mắt. Hẳn ta có đôi mắt xanh dương cuốn hút của Rachel và cả những đường nét xinh đẹp của cô nữa.

“Giờ thì anh giết cả Rachel”, Amanda tiếp tục, giọng bà bắt đầu run rẩy, hệt như chứng bệnh đang phát tác trên người. “Ta yêu thương con bé như con gái. Làm sao anh có thể làm thế với nó?”

Ray giơ hai tay sang ngang và lùi lại một đoạn. “Mẹ nói linh tinh gì vậy. Thạch tín ở trong trà? Mẹ là mẹ của con. Con yêu mẹ. Làm sao con có thể làm cái chuyện đó được?”

“Câu hỏi thú vị đấy.” Amanda cong ngón tay đang đặt trên cò súng. “Đứng yên, Raymond. Anh mà bước thêm bước nữa thì ta sẽ bắn.”

“Thế này thật điên rồ!”, Ray hét lên.

“Thật sao? Ta phát hiện ra có ai đó đã lên vào bàn làm việc của ta tuần trước. Sau đó di chúc của ta bỗng dưng biến mất. Ta từng nghĩ chính mình đã nhớ nhầm và bỏ nó ở chỗ nào rồi. Nhưng sau đó nó lại xuất hiện ở trong

ngăn kéo, đúng ở nơi ta cất giữ nó từ trước. Kể cả như thế, ta cũng không muốn tin điều trực giác của ta đang mách bảo. Ta thật là một bà già ngu xuẩn bị tình cảm làm mờ mắt, hết lần này đến lần khác vọng tưởng rằng con trai mình đúng là con người mà nó đang cố trưng ra cho ta xem. Nhưng sự thực là, anh đã lấy trộm di chúc của ta để xem anh sẽ đứng ở đâu khi ta cưới Darby. Ta chắc chắn anh đã biết tất cả những gì ta có sẽ thuộc về ông ấy, chẳng để lại cho anh thứ gì hết.”

Amanda lắc đầu buồn bã. “Anh muốn có mọi thứ. Phải không, Ray? Một ít vàng ở đây vẫn chưa đủ để thỏa mãn lòng tham của anh. Có được đất đai của ta sau khi ta chết đi cũng không thỏa mãn được anh. Anh muốn có vàng, muốn có trang trại này, cái gì anh cũng muốn. Mà thời gian thì bỗng dưng sắp hết. Chỉ còn vài ngày nữa là ta sẽ cưới Darby. Anh phải ngăn không cho nó diễn ra và anh phải giết chết cả Rachel nữa, để có thể sở hữu trang trại này. Joseph đã tìm thấy mỏ vàng. Anh biết mình sẽ không thể đào bới thêm để thỏa mãn lòng tham mà không bị người ta bắt gặp nữa.”

“Bà đã bỏ rơi tôi!”, Ray hét lên. Rồi vung một cánh tay bao quát cả trang trại, hăn tiếp tục. “Nơi này lẽ ra là của tôi. Tôi có quyền được sở hữu nó giống như Henry, thậm chí còn hợp pháp hơn lão! Bà đã làm việc vất vả để phát triển trang trại này, còn cha hăn ta chẳng phải bỏ bao nhiêu công sức. Vậy mà tôi nhận được những gì? Một mảnh đất bé tí để nai lưng ra mà sống cả đời. Ồ, vâng và cả vàng nữa! Nhưng nó có thực sự là của tôi đâu, thế nên tôi đã phải liều lĩnh tận dụng mọi cơ hội đến đây để đục đá.”

Ray lùi lại một bước. “Bà nói đó là gia đình bà. Vậy còn tôi thì sao? Đã vậy, bà lại còn thêm dầu vào lửa bằng cách quyết định kết hôn khi đã bảy mươi tuổi, khi đã bước được một chân xuống dưới mồ. Tôi đã phải làm việc vất vả trên cái mảnh đất nghèo xơ xác đó gần tám năm, chỉ chờ đến khi bà chết để mong nó trở thành của mình, vậy mà, bà còn định cướp đi của tôi cả mảnh đất đó.”

“Chuyện xảy ra trong quá khứ cũng đã qua rồi. Cuối cùng ta cũng tìm thấy anh, không phải sao? Và cũng không phải ta muốn bỏ anh. Là cha ta đã ép ta làm thế.”

“Ồ, quả là một niềm an ủi lớn. Tôi đã bị tước đi tất cả, thậm chí đến cái tên của dòng họ Hollister cũng không được mang!”

“Đừng cố biện minh nữa, Raymond. Anh đã ngang nhiên lấy đi mạng sống của mấy con người. Anh phải trả giá vì điều đó.”

“Treo cổ, ý bà là vậy hả?”, Ray lắc đầu. “Không đời nào. Chỉ một lần duy nhất trong đời thôi, bà hãy làm một người mẹ tốt và thả tôi đi đi.”

“Ta không thể”, Amanda đau lòng nói. Ray với tay định rút khẩu súng.

“Đừng, Raymond!”, Amanda hét lên. “Vì Chúa, làm ơn, đừng làm như vậy.”

Joseph lăn sang một bên dùng cả người che chở cho Rachel, nhưng trước khi hăn kịp rút khẩu súng đeo bên hông, Amanda Hollister đã bóp cò súng. Đôi mắt màu xanh dương của Ray mở lớn ngỡ ngàng. Hăn cúi đầu xuống nhìn chăm chăm một cách ngu ngốc vào đốm màu đỏ hồng trước ngực chiếc áo sơ mi màu xám của hăn. Khẩu súng rơi từ trên tay hăn xuống đất.

“Bà bắn tôi”, hăn thì thào.

Và rồi người hăn đổ nhào úp mặt xuống đất, giãy giụa, rồi tắt thở.

Khẩu súng trường trượt khỏi bàn tay đang run lên kịch liệt của bà Amanda. Bà bước từng bước loạng choạng, run rẩy tiến về phía cậu con trai, khụy gối xuống, vòng tay ôm lấy cơ thể mềm oặt của con mình rồi bắt đầu khóc nức nở.

“Chúa tha thứ cho con. Con trai của mẹ. Chúa tha thứ cho con. Chúa tha thứ cho con.”

Darby quỳ xuống bên cạnh bà. Đặt một bàn tay lên đôi vai đang không ngừng run lên của bà, lão trao cho Joseph một ánh nhìn giày vò khổ sở. Không ai nói được nên lời. Amanda đã làm chuyện bà buộc phải làm, để ngăn con trai mình không tiếp tục phạm sai lầm mà giết thêm nhiều người vô tội nữa.

Nhưng cho dù là thế, ký ức về ngày này chắc chắn sẽ còn ám ảnh bà trong suốt phần đời còn lại.

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

Rachel đã dần tỉnh táo lại. Âm thanh lách tách như lửa đang cháy quanh quần khiến cô giật mình khiếp sợ mất một lúc, nhưng ngay sau đó, khi cảm thấy vòng tay rắn chắc lực lưỡng và cực kỳ ấm áp của Joseph đang bao lấy mình, cô biết cô đã được an toàn. Cô từ từ hé mở hàng mi. Khuôn mặt r ám nắng của Joseph đang lơ lửng ngay phía trên cô, đôi mắt đẹp như màu trời của hắn dịu dàng nhìn cô đầy lo lắng.

“Em đây rồi, cuối cùng em cũng tỉnh lại”, hắn nói nhẹ nhàng. “Anh cứ nghĩ em sẽ còn ngủ đến tận tuần sau mới tỉnh cơ đấy. Anh đã cố thuyết phục Doc đừng cho em dùng quá nhiều thuốc an thần mà lão không chịu nghe.”

Rachel chỉ nhớ mang máng rằng Doc đã ở đó. Cô khó nhọc nhìn xung quanh và thấy mình đang nằm trên một chiếc sofa có bọc da màu đen trong một căn phòng hoàn toàn xa lạ. Ngọn lửa đang phát ra những tiếng kêu lách tách vui tai bên trong một lò sưởi lớn bằng đá. “Em đang ở đâu?”

“Nhà của anh. Đừng hoảng sợ. Tất cả cửa sổ quanh đây đều đã được bịt kín bằng ván gỗ, cả trong lẫn ngoài. Là công của Esa và David. Còn Ace đã giúp chặn kín lối đi dọc hành lang ở đoạn ngay sau nhà vệ sinh. Nơi này tuy không được như gian bếp cũ của em, nhưng cũng gần giống như thế. Bọn anh đã mang giường vào đây trước khi chặn lối đi ngoài hành lang. Căn nhà giờ đã được thiết kế thành một phòng, nhìn chung là vậy.” Hắn mỉm cười và nâng bàn tay cô lên để đặt những nụ hôn mềm mại lên những ngón tay cô. “Khi bắt đầu xây căn nhà này, anh nghĩ mình đã xây nó để dành cho em mà không hề hay biết. Anh đã thiết kế nhà bếp và phòng khách ở cùng một nơi.”

Rachel nghiêng người sang bên để có thể quan sát khuôn mặt hãn kỹ hơn. Mỗi một cử động đều khiến tay cô rất đau. Khi cô nhìn xuống các đốt ngón tay của mình, Joseph nói, “Các ngón tay em bị lộ ra ngoài lúc em kéo tấm chăn ướt bao kín cơ thể. Sức nóng từ vụ cháy quá lớn nên đã làm phồng rộp mu bàn tay và phần lưng các ngón tay”.

Rachel ngả người xuống gối. Giờ thì cô nhớ lại tất cả... vụ cháy, cô đã ném tấm chăn vào trong ao cá để làm ướt nó, sau đó bao kín xung quanh người để tránh bị lửa thiêu đốt, khói và sức nóng. “Chúa ơi, Joseph.” Cô nhìn hãn với ánh mắt hoài nghi xen lẫn lo sợ. “Ray đã chết, có phải không?”

Joseph gật đầu, biểu tình bỗng trở nên nghiêm trọng. “Amanda đã bắn hãn.”

Rachel nhắm nghiền hai mắt. “Tội nghiệp Mannie.”

“Ai cơ?”

“Mannie. Em vẫn hay gọi bác Amanda bằng cái tên đó. Ray là con trai bà ấy?”

Joseph hôn lên các ngón tay cô lần nữa. “Chuyện dài lắm”, hãn nói.

“Kể cho em”, cô thì thầm và thế là hãn bắt đầu kể. Một lúc lâu sau, khi cuối cùng câu chuyện của hãn cũng dừng lại, Rachel nói, “Vậy đó chính là lý do cha em luôn nói rằng bác Amanda đã boi nhọ cả gia đình. Bởi vì bà có một đứa con ngoài giá thú”.

Joseph gật đầu. “Anh đoán bà ấy vẫn luôn mong muốn tìm lại đứa trẻ đã bị bỏ rơi ngày đó. Vậy nên khi bất hòa với cha em và rời trang trại của gia đình, bà ấy đã thuê thám tử tìm kiếm dấu vết con trai.”

Rachel thở dài. “Em còn nhớ lúc Ray đến làm việc cho Mannie. Bà rất hay vỗ nhẹ vào vai cậu ta và vuốt ve mái tóc cậu ta nữa. Lúc đó em còn bé, khoảng mười bốn tuổi, nhưng cũng thấy giữa hai người có gì đó là lạ. Tuy nhiên em cũng chỉ nghĩ có lẽ vì bà ấy rất quý cậu ta mà thôi.”

“Còn hơn thế. Cậu ta là con trai bà ấy và bà thực sự yêu thương con trai mình.”

“Vậy mà bà ấy chưa từng kể với ai sao?”

Joseph lùa tay vào mái tóc. Vài sợi rớt trên vai hắn, óng ả, lấp lánh như sợi vàng. “Darby vừa cười ngửa đến chỗ bà ấy cách đây không lâu. Bây giờ hắn là ông ấy cũng đã biết toàn bộ câu chuyện từ Amanda và ông ấy muốn anh biết trước, để có thể giải thích tất cả cho em khi em tỉnh lại.”

Rachel thăm dò ánh mắt hắn. “Chuyện tệ lắm hả?”

“Nói chung bà Amanda cũng không phải hoàn toàn không hay biết chuyện gì. Để anh từ từ rồi kể, được không?”

Rachel gật đầu.

“Nhiều năm trước đây, khi Amanda vẫn còn là một cô gái trẻ, bà thường lui đến một nơi trong trang trại Bar H để có thể ở một mình. Luther Hollister, ông cố nội của em và cả ông nội em Peter đối xử với bà ấy không được tốt lắm. Họ chưa từng tha thứ cho bà vì đã không chồng mà có con. Mỗi lần sự lạnh nhạt của những người trong gia đình lên đến đỉnh điểm, bà ấy thường đến một nơi bí mật, đó là một cái hang bà đã tìm thấy trên dải đá gần con lạch. Một buổi chiều, bà cầm theo một cây đèn và đi vào xem cái hang thâm sâu như thế nào và rồi bà phát hiện có vàng lẫn trên những tảng đá.”

“Bà ấy tức giận cha mình vì đã dọa sẽ gạt tên bà ra khỏi di chúc và định không cho bà bất cứ thứ gì nên quyết định giấu nhem chuyện mỏ vàng

và không bao giờ nói với ai cả. Làm như thế chỉ để trả đũa mà thôi. Anh phải nói thêm là khi ấy bà Amanda không hề biết ở đó lại có nhiều vàng đến vậy. Bà chưa từng nghĩ đến mạch vàng sẽ còn đâm sâu vào đá đến mức nào, vì nhìn chung vùng đất này chẳng mấy trù phú, mà No Name là một điển hình. Amanda giữ bí mật về cái hang chẳng qua chỉ là một hành động thách thức, là cách để bà chống đối lại hai người đàn ông đã khiến cuộc đời bà trở thành một tấn thảm kịch. Bởi vì bà không những bị ép phải bỏ đi đứa con mà còn mất đi người đàn ông duy nhất bà từng yêu trong đời.”

“Darby.”

Joseph đưa tay vuốt nhẹ mái tóc Rachel. Cô đã quá yêu mỗi cử chỉ dịu dàng của Joseph, cô vô thức đưa má cọ cọ vào lòng bàn tay ấm áp của hắn.

“Đúng, là Darby. Bà ấy đã phải chịu quá nhiều nỗi tủi cực. Việc cuối cùng cũng tìm thấy Ray coi như là một sự bù đắp cho bà ấy, hoặc ít nhất bà ấy đã nghĩ như vậy. Ray được một cặp vợ chồng nông dân người Kentucky nhận nuôi, chủ yếu để về giúp đỡ họ làm các công việc trong nhà. Ray có một tuổi thơ khủng khiếp, theo như câu chuyện cậu ta kể với bà Amanda rằng chỉ cần một lỗi rất nhỏ là sẽ bị ăn đòn, thậm chí nhiều lúc còn bị bỏ đói.” Joseph thở dài và nhún vai. “Ai mà biết được thực hư câu chuyện như thế nào? Có thể cậu ta đã bị ngược đãi nghiêm trọng, cũng có thể không phải. Rất có khả năng Ray cũng chỉ bịa ra như thế để Amanda càng thêm hối hận vì đã bỏ rơi cậu ta khi vừa mới ra đời.”

“Để hắn ta có thể nắm thóp bà ấy”, Rachel thì thầm. Joseph gật đầu đồng ý. “Sẽ chẳng ai biết được. Có điều bà Amanda thực sự đã cảm thấy rất có lỗi. Bà chẳng có gì nhiều để cho cậu ta ngoài một mảnh đất chật hẹp chỉ đủ để giữ cho sói không vào nhà. Ray là con trai bà, là giọt máu nhà Hollister và bà ấy đã nghĩ cậu ta xứng đáng có được nhiều hơn thế. Amanda thấy không cần thiết phải thông báo rộng rãi việc Ray là con ruột của bà, vì ngoài cậu ta, bà chẳng còn người con nào nữa để có thể tranh giành quyền thừa kế. Vào thời điểm đó, cha em đã có được trang trại của

gia đình và việc kinh doanh cũng rất thuận lợi. Và bà ấy biết ông sẽ chẳng thèm quan tâm ai sẽ thừa hưởng mảnh đất khiêm tốn đó của bà. Hơn nữa nếu công khai thừa nhận Ray, đó sẽ là một đả kích rất lớn với những người mà bà yêu thương.” Joseph mỉm cười và đưa đầu ngón tay vẽ lên vành môi Rachel. “Như em chẳng hạn. Bà ấy không muốn người ta đồn đại những chuyện có thể sẽ làm tổn thương em.

Vậy nên bà chỉ đơn giản chọn Ray Meeks làm người thừa kế, để cậu con trai sẽ được hưởng mảnh đất sau khi bà chết đi.”

“Bà ấy không có nhiều để cho hẳn ta”, Rachel nhận định. “Phải, không nhiều. Thế nên để bù đắp lại, Amanda nói cho Ray biết bí mật về mỏ vàng trên mảnh đất của dòng họ Hollister. Và nếu làm thật cẩn thận, thỉnh thoảng hẳn sẽ có thể lên đến đó để kiếm chút vàng. Một sự bồi thường nho nhỏ, Amanda hẳn đã nghĩ như thế. Bà không lường trước được rằng Ray sẽ khám phá ra cả một gia tài ketch xù trong cái hang đó, nhiều vàng đến mức hẳn có thể giết người để không cho bất cứ ai phát hiện ra.”

Joseph trầm ngâm nhìn ngọn lửa đang nhảy múa trong lò sưởi. “Vào cái ngày gia đình em bị sát hại, anh đoán một trong những đứa trẻ đã trèo lên dải đá và vào trong hang.”

Ký ức xoẹt qua óc Rachel. “Tansy”, cô thì thầm khó nhọc. “Em nhớ ra rồi. Con bé đã lén đi ra ngoài ngay trước bữa ăn trưa, rồi mẹ bảo em và Daniel đi tìm em ấy. Khi hai chị em tìm thấy con bé thì nó đang trèo trở xuống từ trên đồi. Em nhớ Tansy kể là đã nhìn thấy một nơi rất tối, rất đáng sợ, rồi nó nói có ma nhìn chăm chăm vào nó. Con bé bình thường rất hay tưởng tượng và hay nói những thứ điên rồ. Vì thế Daniel và em đều giả vờ ngạc nhiên nhưng không ai để ý đến lời nói của nó cả.” Nỗi đau đớn tột cùng như nghiền qua ngực Rachel. “Rồi bọn em quay trở lại chỗ cắm trại gần con lạch và ăn trưa. Daniel và em vẫn còn đang giành nhau ăn khi tiếng súng đầu tiên vang lên.”

“Vậy thì ma quỷ mà Tansy nói hẳn phải là Raymond Meeks”, Joseph nặng nề nói. “Con bé đã phát hiện ra cái hang và có lẽ cả dụng cụ khai thác mỏ của hắn. Hắn biết rồi con bé sẽ kể cho người khác. Hắn không thể mạo hiểm, vậy nên đã xuống đồi và xả súng định giết chết cả nhà em, hẳn chắc đã nghĩ gã cảnh sát trưởng Estyn Beiler ngày đó sẽ cho rằng tất cả chỉ là tai nạn, rằng kẻ nào đó say rượu đã tình cờ lớn vờn trên đất nhà em và quyết định rút súng ra thực hành.”

Rachel khó chịu, người cô cảm thấy cực kỳ khó chịu. “Tuy nhiên sự việc không như hẳn dự liệu. Thay vào đó, Amanda Hollister trở thành nghi can lớn nhất của vụ thám sát. Bởi vì nếu như người trong gia đình em chết hết, bà ấy sẽ trở thành người duy nhất còn sống để thừa kế toàn bộ tài sản gia đình. Bà ấy là người duy nhất được hưởng lợi nếu như em cũng không qua khỏi... hay ít nhất thì trong lúc đó ai cũng sẽ tin là như thế. Anh cá là lúc đó Ray cũng đứng ngồi không yên vì lo sợ Beiler sẽ tiếp tục điều tra và phát hiện ra một người nữa cũng có quyền được thừa kế tài sản, người đó chính là hắn, vì Ray là cái tên duy nhất trong di chúc thừa kế của Amanda Hollister.”

Rachel đưa một bàn tay lên che mắt.

“Em không sao chứ?”, Joseph lo lắng hỏi. “Chúng ta không nói chuyện này nữa, em yêu. Anh biết sẽ rất khó khăn cho em khi nghe những lời này.”

Rachel hạ thấp bàn tay xuống. “Không, không đâu. Em cần phải biết, Joseph. Sau đó, nếu như có thể em chỉ muốn cho tất cả qua đi.”

Joseph thở dài rồi nói tiếp, “Ray bỏ đi vào buổi chiều hôm hắn xả súng vào gia đình em, hắn không nhận ra viên đạn đã sượt qua hộp sọ của em. Hẳn chắc hẳn phải sợ chết khiếp khi biết em vẫn còn sống. Sau đó em bắt đầu sống ẩn dật và hẳn chẳng còn cơ hội nào để giết em mà vẫn làm như đó là một tai nạn được. Tuy nhiên, may mắn vẫn mỉm cười với hắn.

Sau cái chết của cha em, hầu hết người làm trong trang trại đều bỏ việc, chỉ còn duy nhất Darby ở lại. Bằng cách cẩn thận hơn một chút, Ray vẫn có thể đến và rời khỏi chỗ mỏ vàng thường xuyên mà khó bị ai phát hiện. Bar H là một trang trại lớn, mà Darby thì không thể nào ở mọi chỗ cùng một lúc được.”

“Nên hẩn hài lòng với điều đó và vẫn lén lút đào vàng trong suốt những năm qua.”

“Chính xác. Mặc dù điều kiện không được thuận lợi cho lắm. Hẩn phải thực hiện mọi hoạt động đào bới, vận chuyển một cách kín đáo. Nhưng theo như những gì anh nhìn thấy thì hẩn đã kiếm được cả đồng tiền rồi. Có lẽ hẩn nghĩ sẽ có thể từ từ khai thác hết số vàng đó, rồi chuyển đến chỗ khác và sống cuộc đời của một ông hoàng. Anh chỉ biết hẩn đã để em và Darby được yên trong một thời gian cũng khá dài.”

“Cho đến khi Darby trèo lên dải đá để tìm con bò lạc.” “Ray nghi ngờ Darby đã nhìn thấy mỏ vàng. Gia tài kếch xù của hẩn sắp bị phát hiện. Vậy nên Ray mới bắn lén ông ấy. Khi Darby trong cơn nguy kịch, ông đã cố cưỡi ngựa về phía trang trại của anh, đầu tiên anh đã nghĩ có lẽ ông ấy bị trúng một viên đạn lạc. Nhưng Darby cứ khẳng khẳng rằng chuyện đó không thể nào là ngẫu nhiên được và tin chắc kẻ bắn ông ấy chính là kẻ đã sát hại cả gia đình em.”

“Và anh bắt đầu đến nhà để trông chừng cho em.” Rachel mỉm cười buồn bã. “Một điều kỳ diệu lại bắt nguồn từ tất cả những thứ kinh khủng đó. Em đã gặp anh.”

Hẩn nâng bàn tay cô lên gặm gặm vào phần thịt ở ngón cái. “Ừ và em nên nhớ rằng, quý ông Paxton đây cũng biết ơn vì bước ngoặt đó y như em vậy. Nhưng để anh kể hết cho em nghe trước đã.” Hẩn cười và nháy mắt với cô. “Trái ngược với suy đoán của Ray, Darby không hề biết đến sự tồn tại của mỏ vàng. Còn viên cảnh sát trưởng mới, David, cũng giống như gã

Estyn Beiler năm năm về trước, vẫn không tìm được manh mối gì về cả hai vụ nổ súng. Và Ray chắc cũng sẽ chẳng đại mà làm điều gì khiến người khác nghi ngờ, nếu như ngày hôm qua Buddy không nhìn thấy hoặc nghe thấy tiếng hăn đang lén lút làm việc trong hang đá. Chính con chó đã khiến anh cảnh giác rồi trèo lên xem.”

“Anh chẳng hiểu làm sao con chó biết được Ray Meeks là một tên khốn, nhưng bằng cách nào đó nó đã đánh hơi được. Con chó không sủa lên để chào hỏi như thông thường. Buddy biết người đàn ông đó nguy hiểm. Thậm chí nó còn chẳng nghe lời khi anh gọi nó quay lại. Con chó chỉ chạy một mạch, đuổi theo hăn ta lên trên đồi và Ray đã dùng thứ gì đó đập mạnh vào đầu nó để khiến nó im lặng. Đến khi anh tìm thấy Buddy thì cũng tìm thấy mỏ vàng chết tiệt đó luôn.”

“Và bí mật đã bị lộ ra.”

“Cơ bản là thế, nên Ray sẽ có nguy cơ mất đi tài sản khổng lồ có được từ vàng. Tệ hơn nữa, mẹ của hăn bỗng dừng lại quyết định sẽ kết hôn. Ray nhận ra nếu như Darby trở thành chồng của Amanda, ông sẽ có quyền thừa kế hợp pháp đối với tài sản của bà ấy và hăn có thể sẽ bị gạt ra ngoài. Hai người họ sẽ kết hôn chỉ trong không đầy một tuần nữa. Hăn hốt hoảng và bắt đầu lên kế hoạch giết chết mẹ của mình lẫn em nữa. Hăn đã hy vọng có thể thu xếp cái chết của bà Amanda tự nhiên một chút, dù gì bà ấy cũng già rồi và Doc có lẽ sẽ chỉ đoán rằng tim bà bỗng dừng yếu đi rồi ngừng đập. Còn cái chết của em hăn sẽ dàn dựng giống như kẻ giết người năm đó quay trở lại để giải quyết nốt công việc, với tất cả nhân chứng, vật chứng đều chống lại nhà Pritchard.

“Thực ra hăn đã lên một kế hoạch khá thông minh.

Hăn đã tình cờ nghe được cuộc nói chuyện giữa Darby và Amanda vào tối hôm qua và biết được anh và David sẽ tập hợp một nhóm người để tiến vào lục soát nhà Jeb vào lúc mười giờ sáng nay. Vậy là tối hôm qua,

Ray lén vào nhà kho của Jeb để giấu trong đó vài túi vàng. Sau đó sáng sớm nay, hắn đã cắt đứt hàng rào dây thép gai nhà Jeb, lừa lũ bò của gã ra ngoài, rồi lại vờ như đi ngang qua để thông báo với gã rằng lũ bò đang chạy tán loạn. Khi bọn anh đến chỗ Jeb thì dĩ nhiên chẳng thấy ai ở nhà cả. Rồi Buddy chạy đến, hành động một cách kỳ cục và cố gắng ra hiệu cho anh đi theo nó.” Hai mắt Joseph ươn ướt nước. “Anh thật mừng vì mình đã có linh cảm tốt để nghe theo con chó. Nó biết lúc đó em đang gặp nguy hiểm.”

Rachel rùng mình nhớ lại. “Ngay sau khi Ray xuất hiện, Buddy bắt đầu liên tục gầm gừ. Darby nạt nó, sau đó nó chạy một mạch và không quay lại nữa. Em không biết là con chó đã chạy đi tìm anh, nhưng cũng thật may là nó đã làm như thế. Anh mà không quay về thì...”

Joseph chặn một ngón tay lên môi cô. “Đừng nói nữa, Rachel. Em còn sống là mừng lắm rồi. Ngay sau khi vào được trong vườn, anh thậm chí còn nhìn thấy một cái chuồng chim phát nổ vì sức nóng quá khủng khiếp. Cả đời anh chưa từng chứng kiến chuyện gì tương tự như thế cả.”

“Buddy đã cứu mạng em bằng cách chạy đi tìm anh, Joseph. Em không thể không thừa nhận điều này được. Con chó biết Ray có ý định hại em. Nó đã biết, bằng cách nào đó nó đã nhận ra.”

“Có lẽ chó có thể đánh hơi được sự tà ác của con người, giống như cách chúng nhận biết được mối nguy hiểm ấy. Lúc anh tìm thấy em và bế em ra khỏi khu vườn, anh gần như đã tin câu chuyện Ray bịa ra, nếu như Buddy không liên tục nhăm vào hắn ta mà sủa. Nếu không có Buddy thì tất cả những điều hắn nói với anh đều sẽ khiến anh tiếp tục tin vào phán đoán sai lầm rằng nhà Pritchard là hung thủ đứng sau mọi chuyện. Vì trước đó, khi bọn anh đến lục soát thì cả Jeb và mấy người con đều đã đi khỏi nhà. Về sau Ray lại nói hắn nhìn thấy bố con họ cười ngửa ra khỏi trang trại của em ngay trước khi ngôi nhà bốc cháy. Mọi thứ đều rất khớp và anh gần như đã mắc lừa hắn ta.” Joseph thở dài. “Giờ thì anh thực sự thấy hổ thẹn. Jeb quả thực là một gã bản thiêu và khó ưa. Suýt chút nữa anh đã phạm phải một

sai lầm nghiêm trọng và rất có thể cả đời sẽ không thể tha thứ cho chính mình được, tất cả chỉ vì anh không ưa gã.”

Rachel liếc nhìn xung quanh phòng. “Thế còn Buddy, nó đâu rồi?”, cô hỏi. “Em nợ con chó một cái ôm thật chặt để tỏ lòng biết ơn.”

“Anh nghĩ con chó xứng đáng được khen thưởng, nên đã để nó về nhà với Ace và nô đùa với Cleveland cả buổi tối đến khi nào mệt thì thôi.”

Rachel cười nhẹ nhàng. “Tốt. Nó xứng đáng nhận được phần thưởng. Lần tới khi nó về nhà anh phải giết một con bò, để em chiêu đãi nó món bít tết, cho nó ăn đến khi nào phát ngấy mới thôi.”

“Còn anh nữa? Anh không có phần thưởng nào à?” Rachel nằm nghiêng, gối đầu trên một khuỷu tay, tay còn lại vòng qua cổ hăn. “Ồ, có chứ, em đã chuẩn bị một phần thưởng hậu hĩnh hơn rất nhiều dành cho anh rồi đây.”

Rachel vuốt ve mái tóc hăn, sau đó hôn hăn vào ngay dưới vành tai. “Tất cả kết thúc rồi, Joseph. Cuối cùng cũng thực sự kết thúc. Từ giờ trở đi, em không muốn nghĩ đến Ray Meeks thêm một giây nào nữa. Em muốn tập trung vào cuộc sống của hai chúng ta và khiến anh hạnh phúc mỗi ngày.”

“Thế nghe còn được”, hăn nói với một tiếng gầm nhẹ. “Em chắc chắn mình đã khỏe trở lại rồi chứ? Ngày hôm nay em đã phải trải qua một chuyện khá kinh hoàng.”

Một cơn ác mộng mới đúng và Rachel muốn chấm dứt nó hoàn toàn, mãi mãi. “Em thấy ổn, cảm ơn anh. Nhưng em cần anh giúp em nghĩ về chuyện nào đó khác trước đây.”

Loáng cái, hăn đã chuyển từ nghiêm túc sang đầy nhiệt huyết đam mê, xé toang quần áo của cô và đặt những nụ hôn cuồng nhiệt lên khắp người

cô. Rachel bỗng chốc quên sạch chuyện vụ cháy, quên hẳn cái tên Ray Meeks, quên cả người bạn Mannie của cô nữa.

Cô còn sống và cô phải ăn mừng vì điều đó mới phải. Một lúc sau khi bọn họ đã mãi nguyện nằm trong vòng tay nhau, chỉ với duy nhất một lớp mồ hôi ngấn cách hai cơ thể trần như nhộng, Joseph mới chợt nhớ ra và thì thầm,

“Chết tiệt thật”. “Gì?”

“Anh vừa mới xé tan cái váy của em.”

Rachel lại gặm gặm vành tai hẳn đòi hỏi. “Không sao hết. Đẳng nào thì em cũng không thích cái váy đó lắm.”

Hắn cắn nhẹ ngay dưới cằm cô. “Hiện giờ đó là cái áo váy duy nhất của em đấy. Mấy bộ khác đều cháy rụi hết cả rồi.”

Rachel nhận ra hẳn nói đúng và phá lên cười. “Ôi trời. Chắc từ giờ em sẽ phải cứ thế mà trần truồng chạy khắp căn phòng này mất.”

“Hừm. Cũng là một ý hay đấy. Thật là ngốc. Anh còn đang nghĩ sẽ đi mua sắm cho em vài bộ quần áo mới.”

Cô gặm xuống dưới cằm hẳn, cười cười. “Xấu hổ chưa kìa.”

Joseph cười khùng khục và hôn cô. Vỗ áp môi ở trên môi cô, hẳn thì thầm, “Không lo. Tối nay anh sẽ lấy cho em một cái áo sơ mi của anh để mặc thay cho áo ngủ, ngày mai anh sẽ đi mua đồ mới”. Hắn hôn dọc xuống bờ ngực tròn trịa của cô. Sau đó hẳn bỗng cứng người và bật ra một tiếng chữi thề nữa.

Rachel cười và lùa các ngón tay vào mái tóc hẳn, cố gắng hướng đầu hẳn quay trở lại cái nơi đang rất muốn được miệng hẳn mơn trớn. “Lại gì

nữa?”

Đôi bàn tay kỳ diệu của hắn bắt lấy ngực cô. “Ace đã bịt kín lối đi dọc hành lang. Mà anh thì quên bém mắt không mang quần áo vào trong này rồi.”

Rachel bắt đầu cười như nắc nẻ. Thậm chí cô vẫn còn tiếp tục cười khi Joseph đi vào sâu trong cô. Sau đó không gian như ngừng lại. Thiên đường trên mặt đất. Những điều Caitlin đã nói với cô quả thực không sai chút nào.

Một lúc lâu sau, Rachel đứng sưởi ấm trước lò sưởi, cả người được che phủ bởi tấm khăn duy nhất lấy trên sô pha. Một tiếng kính vỡ loang choang vọng lại từ phía sau ngôi nhà. Cô mỉm cười và quay lại sưởi ấm phía sau lưng mình. Joseph, lại đập vỡ cửa sổ một lần nữa. Chỉ có điều không phải ở nhà cô mà là nhà hắn, nó giống như cả hai đã đi được một vòng rồi quay trở lại thời điểm ban đầu, chỉ khác một chi tiết rất nhỏ mà thôi.

Lần này cô sẽ không nổ súng khi hắn tiến đến gần nhà bếp. Vì cô đã có một người chồng tài giỏi và đủ mạnh mẽ để chăm sóc cô suốt đời.

CHƯƠNG HAI MƯỜI

Ba tháng sau

Rachel ngồi trong khu vườn mới của mình, trên một chiếc ghế dài do người thợ cửa độc nhất ở No Name, Ron Christian thiết kế dành tặng cô. Đó là một buổi chiều tháng Bảy tuyệt đẹp và cô thì chẳng còn việc gì thú vị hơn để làm ngoài ngồi sưởi ấm dưới ánh mặt trời chiếu xuống qua những chấn song và nhìn ngắm những bông hồng cùng hoa violet đang nở rộ.

Thiên đường. Jesse Chandler, người thợ quét ống khói đã làm tặng cô ba chiếc chuông chim mới toanh và vợ ông - Dorothy, một người phụ nữ tóc vàng dịu dàng có cách nói chuyện nhỏ nhẹ, người làm ra những cây nến tuyệt đẹp đã bỏ công trang trí chúng. Harrison Gilpatrick lại một lần nữa chống lại vợ để mang cho cô vài chậu hoa hồng mới và mấy nụ hồng bé tí xuất hiện từ đầu xuân nay cũng đã nở rộ thành những bông hoa đẹp tuyệt vời. Thảm cỏ mùa hè ánh lên một màu xanh mượt đầy sức sống dưới nắng. Đàn cá vàng cũng có vẻ thích mê cái ao vừa xây cách đây không lâu. Dường như mọi thứ trong thế giới của Rachel đều hoàn hảo. Chính Joseph đã nhọc công thu xếp cho cô tất cả những thứ đó.

Đúng như đã hứa, Joseph đã thiết kế một nơi ở an toàn cho Rachel trong chính trang trại của mình. Mọi thứ cô cần đều được trang bị sẵn chỉ trong một không gian sống khép kín: một nhà tắm, một chiếc máy giặt mới toanh, dây phơi có thể thu gọn lại để hong khô quần áo và nơi sinh hoạt được bố trí hợp lý, tiện lợi, gồm một khu bếp, một phòng ăn, một phòng ngủ và một nơi để tiếp khách.

Điểm khác biệt duy nhất so với trước kia đó là gian phòng của cô bây giờ rộng hơn rất nhiều, bởi vì Joseph đã tình cờ xây dựng căn nhà với nhà bếp, phòng ăn lẫn phòng khách đều trong cùng một không gian mở và khá

rộng, giống như hẳn đã biết trước nó được xây là để dành cho cô vậy. Vài ngày sau khi cô thoát chết trong trận hỏa hoạn, hẳn còn xây thêm cho cô một khu tiền sảnh đúng như lời đã hứa, còn Bubba White cũng đã làm thêm nhiều song sắt hơn để gia cố các cánh cửa, trần nhà và cả cổng vườn nữa, đều là để giúp cô cảm thấy an toàn.

Mọi người đã bỏ rất nhiều công sức để tạo nên thế giới nhỏ này cho cô và Rachel yêu thích nó. Cô thực sự rất thích. Khoảng vườn hiện tại thậm chí còn rộng hơn trước nhiều. Joseph đã phải làm việc từ sáng sớm đến tối muộn để hoàn thành các bức tường, lần này hẳn còn xây chúng cách thật xa ngôi nhà để cô không bị thương nếu có xảy ra hỏa hoạn một lần nữa. Cứ nghĩ đến điều đó là Rachel lại không nhịn được mà rơi nước mắt. Hẳn đã dành quá nhiều tình cảm, đầu tư quá nhiều công sức cho cô. Vậy nên, mỗi lần nghĩ tới những giờ làm việc vất vả Joseph đã bỏ ra, cô lại chẳng biết làm cách nào để nói ra được rằng hiện tại cô đã không cần bất cứ bức tường nào nữa.

Thời điểm ngay sau khi Ray Meeks chết, Rachel vẫn còn cần những hàng rào chắn hết như trước kia. Những tấm ván bịt kín các ô cửa. Một khẩu súng sẵn trang bị bên mình. Không một cánh cửa nào được phép mở ra ngoài hết. Nhưng chẳng hiểu sao sau đó vài tuần, nơi nào đó trong cô đã dần lành lại mà chính cô cũng chẳng giải thích được. Rồi một buổi sáng, khi thức dậy, bỗng dưng cô muốn kéo hết tất cả những tấm ván trên ô cửa sổ xuống để có thể được nhìn ra ngoài. Ngay cả khu vườn trước kia từng mang đến cho cô cảm giác an toàn và tự do, giờ bỗng nhiên lại khiến cô cảm thấy tù túng đến kỳ lạ. Cô chỉ khao khát được nhìn thấy thế giới ngoài kia, thế giới thực thụ đằng sau những bức tường.

Cô chẳng biết nên làm thế nào nữa. Joseph đã bỏ ra không ít tiền để xây thêm cho cô một khu tiền sảnh. Hẳn còn bỏ dở cả công việc ở trang trại để xây mấy bức tường đá tuyệt đẹp và bất khả xâm phạm kia. Làm sao cô

nói được với hẳn rằng cô không còn cần và cũng chẳng còn muốn có những bức tường đó nữa?

Cô nghe thấy tiếng xe ngựa đang tiến đến gần. Nhưng không có nỗi sợ hãi nào thúc giục cô phải chạy trốn vào trong nhà nữa. Con quỷ dữ ám ảnh những giấc mơ của cô trong suốt một thời gian dài cũng đã biến mất. Cô nghĩ người sắp đến có lẽ là Doc, ông lại ghé qua xem xét tình hình sức khỏe của cô. Hoặc cũng có thể là người nào đó từ thị trấn đến cho cô vài thứ để tô điểm thêm cho khu vườn.

Tuy nhiên, cái cô cần bây giờ là thế giới rộng lớn bên ngoài cơ. Cô muốn được đi dạo qua những cánh đồng cùng với người chồng tuyệt vời của cô, Joseph. Cô muốn lại được rong ruổi trên lưng ngựa và nằm dài dưới bóng cây rồi nhìn ngắm bầu trời và lắng nghe tiếng chim hót.

Rachel đã khao khát mình sẽ bình thường trở lại từ rất lâu rồi. Hàng năm trời. Cũng đã có lúc cô thấy tuyệt vọng và tin rằng mình sẽ không bao giờ có thể. Nhưng đó là trước khi cô có Joseph. Trước khi có Buddy. Trước khi có gia đình tuyệt vời của Joseph nữa. Có lẽ cô sẽ cứ giả vờ rằng mình vẫn còn bệnh thêm một thời gian nữa. Cô đã sống trong hang tối suốt từng ấy năm, sẽ chẳng hề gì nếu như cô phải chịu đựng nó thêm vài tháng nữa. Như vậy, tất cả những người đã từng bỏ không ít công sức để tạo nên khu vườn tuyệt đẹp này cho cô sẽ không cảm thấy hụt hẫng khi nghe thông báo rằng cô chẳng còn cần đến nó.

“Rachel?”

Giọng nói này. Chính là giọng nói của người Rachel vẫn luôn ngưỡng mộ. Cô gần như đóng băng tại chỗ ngồi mất một lúc. Rồi cô quay đầu lại nhìn. Bác Amanda của cô đang đứng đó, ngay đằng sau những chấn song và nhìn chăm chăm vào cô.

“Ta sẽ đi nếu con muốn”, bà nói với giọng run rẩy. “Ta hiểu nếu con vẫn còn ghét ta. Ta hiểu mà. Nhưng ta vẫn muốn đến đây thử gặp mặt con lần cuối.”

Đôi mắt đẫm nước khiến Rachel gần như không còn nhìn thấy gì. “Mannie.”

“Phải, là ta. Nhưng không còn cầm cự được bao lâu nữa, ta e là như thế.” Bàn tay run rẩy của bà đang nỗ lực bám lấy một thanh sắt trên cánh cửa. “Ta chỉ xin con một phút thôi, con của ta. Chỉ một phút. Ta chỉ muốn nói rằng ta rất có lỗi với con. Ta yêu thằng bé, con biết đấy. Raymond của ta.” Amanda khó nhọc hít vào một hơi rồi thở ra, cả người bà run lấy bầy. “Có những lúc khi con người ta dành rất, rất nhiều tình yêu thương cho một đứa trẻ, họ sẽ có thể trở nên mù quáng. Ta sẽ không nói dối con. Tận sâu trong lòng, ta nghĩ mình đã biết tất cả sự thật. Nhưng ta không tài nào thuyết phục bản thân tin vào nó được. Con có hiểu cho ta không?”

Rachel cố gạt đầu, nhưng mọi cơ bắp trên cổ cô dường như đã đông cứng lại.

“Là một người mẹ”, Amanda tiếp tục nói, “Ta không thể tin được con trai ta lại là con người như thế. Vậy nên ta đã cố tìm thứ gì khác để đổ lỗi và vờ như mình đã nhìn thấy con người tốt đẹp mà ta đã muốn thằng bé phải trở thành, vờ như nó là đứa con tuyệt vời mà ta đã mất đi và đã tìm lại được”.

Lúc đó Rachel mới từ từ đứng dậy. Cô họng cô đã nghẹn cứng và cô không tài nào thốt được nên lời.

“Ta chỉ muốn con biết rằng ta chưa bao giờ ngừng quan tâm lo lắng cho con. Không bao giờ. Ta là một bà già ngu xuẩn, rồi chính con và gia đình con đã phải trả giá đắt cho điều đó. Suốt đời ta sẽ chẳng thể nào chuộc lại những gì ta đã gây ra được. Ta sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân vì

nỗi đau ta đã mang đến cho con. Ta chỉ mong rằng một ngày nào đó, khi con ôm đứa trẻ do chính con sinh ra vào lòng, con sẽ thấu hiểu được và cuối cùng sẽ có thể tha thứ cho ta. Rồi con sẽ hiểu không có tình cảm nào thiêng liêng bằng tình mẫu tử. Không gì có thể so sánh được. Và nếu như đứa trẻ đó làm sai, sẽ rất khó để con quay lưng lại và chấp nhận con người thực sự của nó, sau tất cả bao nhiêu tình cảm yêu thương con đã dành cho nó.”

Rachel chậm chậm bước đến gần cánh cửa. Đấu tranh để lấy lại giọng nói, cuối cùng cô cũng cất được nên lời. “Con không ghét bà, Mannie. Con yêu bà bằng cả trái tim mình ấy chứ.”

Amanda ngược nhìn lên với vẻ kiêu ngạo, ngang tàng thường ngày. “Cái gì?”, bà kinh ngạc.

Rachel bỗng dừng hiểu được tại sao cô không còn cảm thấy sợ hãi nữa. Bởi vì sự phản bội và nỗi đau đớn khủng khiếp nó gây ra, tất cả chỉ là do tâm trí cô tưởng tượng ra mà thôi. Mannie chẳng thể làm gì được khi sự việc kinh hoàng vào cái ngày định mệnh của mấy năm trước xảy đến với gia đình cô. Bà chỉ sai lầm ở chỗ đã quá yêu con trai mình và vẫn một mực đứng về phía cậu ta cho đến phút cuối.

“Con nói rằng con yêu bà”, Rachel lặp lại bằng một giọng chắc chắn. “Con đã luôn yêu thương bà nhất, nhiều hơn bất kỳ ai. Con vẫn luôn yêu bà nhất.” Rồi cô thò tay vào lục tìm trong túi váy và rút ra chiếc chìa mở khóa cánh cổng. “Nào, Mannie, xin hãy vào trong này. Vào đây nói chuyện với con một lúc.”

“Ồ, không đâu. Ta biết con sẽ như thế nào nếu như cửa bị mở ra bên ngoài, con yêu ạ.”

Rachel thở dài mệt mỏi. Tiếp theo, cô đút chìa khóa vào trong ổ và mở cửa cổng ra. “Con đã từng như thế nào”, cô sửa lại.

Bà Amanda vào trong sân, Rachel dẫn bà đến ngồi trên chiếc ghế dài ở giữa khu vườn, sau đó bọn họ nói chuyện một lúc, tháo gỡ tất cả những hiểu lầm và hàn gắn lại mọi tổn thương trước đó. Rachel nói với bà, “Tuần trước Joseph đã vào Denver để trao đổi với luật sư. Chúng con đã bàn bạc và quyết định con sẽ không cần trang trại Bar H. Ông cố nội của con là một ông già lắm cẩm, ông nội Peter cũng chẳng khá hơn. Bà đã duy trì trang trại của gia đình suốt cả cuộc đời, thế nên bà hoàn toàn có quyền sở hữu nó. Hiện tại con và Joseph đang tiến hành các thủ tục để chuyển nhượng trang trại cho bà”.

Mắt Amanda đầm nước. “Ta rất cảm kích, con gái ạ, thực sự rất cảm ơn con. Nhưng ta đã già lắm rồi, chẳng còn sức để làm gì với mảnh đất đấy nữa. Hiện giờ ta chỉ muốn được ở bên cạnh Darby vào những ngày cuối đời.”

“Và nghèo kiệt xác ấy hả? Không thể được.” Giọng nói Rachel vang lên cứng cỏi. “Có cả một mỏ vàng kếp xù ở trên mảnh đất đó. Con muốn bà được sống hạnh phúc suốt quãng đời còn lại bên cạnh Darby, hơn nữa còn muốn bà sống mà không thiếu thốn bất cứ thứ gì cả, bà xứng đáng được như thế.”

“Joseph cần nhiều hơn chỗ đất cậu ấy đang có”, Amanda không đồng tình. “Đừng đại dột thế chứ. Hai đứa còn rất trẻ. Các con cần trang trại và số vàng nhiều hơn ta và Darby.”

“Nếu không cứ để lại cho đời con cháu vậy”, Rachel trả lời. “Thế cũng được, nhưng ta có ý này hay hơn. Năm mươi- năm mươi, được không con gái. Con và ta, hai người phụ nữ nhà Hollister, chia đôi lợi nhuận thu được từ mỏ vàng.” Amanda cười khúc khích và nhìn lên bầu trời qua những chấn song. “Cha ta ở dưới mồ chắc đang tức lộn ruột lên ấy chứ. Trước kia, ta luôn nghĩ lý do ông ghét bỏ ta đến vậy không phải chỉ vì ta đã có thai mà một phần do ta sinh ra là phụ nữ. Vì như thế ông già ấy sẽ không bao giờ phải chia sẻ đồng tài sản quý báu của mình cho một ả đàn bà.”

Rachel bật cười. Đột nhiên cô thấy ý tưởng của bà Amanda hoàn toàn hợp lý: Cuối cùng cũng có một cách để Mannie của cô có thể trả đũa ông cha mình, khi mà thế hệ cuối của dòng họ Hollister, hai người đàn bà điên rồ đến tận cùng vẫn là người chi phối tất cả.

“Chúng ta sẽ giàu to, Mannie ạ.”

“Giàu hơn cái mức cha ta có thể nằm mơ thấy.” Amanda trả lời cô với một tiếng thở hắt ra hài lòng. “VẬY là quyết định rồi nhé? Darby vẫn sẽ duy trì trang trại chừng nào ông ấy còn có thể, nhưng con và Joseph mới là chủ sở hữu chính thức và là người quản lý nó. Còn số vàng sẽ được chia đều giữa con và ta. Rồi ta cùng Darby sẽ xây một ngôi nhà nhỏ để sống nốt quãng đời còn lại như ông hoàng và bà hoàng và chỉ làm việc khi nào chúng ta muốn. Phần tài sản còn lại sau khi chúng ta chết sẽ để lại cho con cháu của con, nhưng cũng phải báo trước là ta đã khao khát được đi chu du khắp nơi từ rất lâu rồi. Nên rất có thể, đến lúc đó chúng ta cũng đã dành hết tiền vào việc đi du lịch.”

Rachel mong là thế. Không ai xứng đáng được đi thăm thú những nơi xa thật xa hơn bác của cô, Amanda. “Quyết định vậy đi”, cô trả lời.

Và họ bắt tay nhau thỏa thuận.

Khi chuyển sang nói những chuyện lật vạt khác, Rachel cảm giác như cô lại được quay về làm một đứa trẻ con, kể lại tất tần tật những chuyện rắc rối mình đang gặp phải cho người bạn luôn luôn thấu hiểu cô, Mannie.

Rồi cô kể hết cho bà nghe chuyện cô đã không còn cần đến những bức tường như thế nào. Amanda ngửa đầu ra sau cười như nắc nẻ. Rồi ném cho Rachel một cái nhìn thông cảm, bà đưa tay quệt đi vệt nước mắt rớm ra vì trận cười vừa nãy rồi nói, “Quả là một tình huống khó xử”.

“Con cũng biết việc này rắc rối lắm. Joseph sẽ muốn bóp nghẹt con mất nếu như anh ấy biết được.”

Amanda lại phá lên cười.

“Chuyện này không phải giỡn đâu Mannie. Con đã bình thường rồi, mà con lại chẳng thể nói được với ai hết. Joseph đã làm quá nhiều thứ cho con, bà không biết được đâu. Anh ấy tạo cho con một thế giới an toàn ở ngay đây, làm mọi thứ có thể để con được hạnh phúc. Làm sao con có thể nói với anh ấy rằng tất cả chỉ là vô nghĩa chứ?” Cô họng Rachel như bị đốt cháy. “Con đã nghĩ sẽ rất tuyệt vời nếu như con bình thường trở lại, nhưng sự thực là bây giờ con thấy rất khổ sở và chỉ muốn mình cứ bệnh như trước cho rồi.”

Amanda lắc đầu. “Bệnh như trước? Rachel Marie, con im ngay đi cho ta. Cậu ấy đâu rồi?”

Rachel nhảy dựng lên khỏi ghế. “Làm gì ạ? Không phải bà định đi nói với anh ấy đấy chứ?”

Amanda cười cười. “Không, nhưng chính con sẽ nói. Ngay bây giờ. Cậu ấy đang ở đâu?”

“Ngoài cánh đồng. Con đoán anh ấy đang cày ruộng.” “VẬY THÌ TỐT RỒI. Đang cày nghĩa là nó vẫn chưa bị lấm lem từ đầu đến chân và con sẽ nhìn thấy một đám cỏ. Chạy thật nhanh ra đó và tận dụng triệt để chúng đi nào.”

“Tận dụng triệt để đám cỏ sao?”, Rachel hỏi, hoàn toàn không hiểu gì.

“Phải, đám cỏ. Đầu óc con để đâu vậy hả con gái? Khi nào bọn con xong việc, cậu ấy sẽ chẳng để ý đến cái sân khi gió đó đâu. Cậu ấy sẽ chỉ biết vui mừng vì con đã khỏe lại. Làm sao con lại có thể suy nghĩ tiêu cực thế được chứ?” Bà liếc nhìn xung quanh khu vườn. “Và con vẫn sẽ có một khu vườn tuyệt đẹp. Con nên vui mừng và biết ơn vì điều đó mới phải.” “Nhưng còn tất cả mọi người trong thị trấn thì sao?” Amanda đảo tròn đôi mắt màu xanh dương, bà nói,

“Mọi người chỉ muốn mang lại cho con chút ánh sáng. Con nghĩ những con người tốt bụng như thế họ sẽ để ý à? Họ mừng thay cho con còn chẳng hết ấy”.

Rachel ném một cái nhìn do dự về phía cánh cổng. “Chao ôi, Mannie, con vẫn lo lắng.”

“Suyt.” Bà búng ngón tay ra hiệu với cô về phía cổng. “Đủ rồi. Con có còn là đứa con gái mà ta yêu quý không hả? Nhiều lúc con cũng phải dũng cảm lên, con gái. Giờ thì đi đi.”

Rachel chạy ào đến ôm lấy bà. “Ôi, Mannie, con đã nhớ bà biết nhường nào.”

Amanda kéo Rachel vào lòng và ôm cô thật chặt. Sau đó bà đẩy cô ra. “Đi đi. Hãy mang đến tin tốt lành cho cậu ấy. Còn chuyện này để sau hãy nói cũng được.”

Rachel tự đẩy bản thân ra khỏi cổng. Hít một hơi thật sâu. Và, Chúa ơi, cảm giác mới tuyệt làm sao. Cô đã được tự do. Sau suốt năm năm sống trong tù túng, cuối cùng cô cũng được tự do. Xa xa, cô có thể nhìn thấy Joseph lê bước đi sau những con la, nhìn thấy đôi vai mạnh mẽ của hắn gồng lên để kiểm soát lưỡi cày đang cắm sâu xuống đất mới.

“Joseph!”, cô gọi.

Hắn không nhìn lên.

“Joseph?”, cô gọi lại lần nữa.

Giọng nói của cô hắn đã được làn gió mùa hè đưa đến chỗ hắn, bởi vì hắn đột ngột dừng đoàn la lại và nhìn lên. Rachel tăng tốc độ, hai tay cô dang rộng ra. Cô thấy hắn gỡ cái cày ra khỏi vai và bắt đầu tiến đến chỗ cô, ngập ngừng, như thể không tin vào những gì mắt mình đang nhìn thấy. Rồi

hắn tăng tốc chạy thục mạng đến, giống như sợ bọn họ chỉ còn vài giây ngắn ngủi duy nhất trong cuộc đời.

Họ gặp nhau ở đúng chỗ bãi cỏ ngăn cách ngôi nhà và cánh đồng. Rachel khóa tay vòng quanh cần cổ cứng rắn của hắn. “Em khỏe lại rồi, Joseph. Em khỏe lại rồi! Em chỉ không biết phải nói với anh bằng cách nào nữa.”

Cô lấp ba lấp bấp giải thích chuyện khu vườn, rồi tiền sảnh, rồi về tất cả những ô cửa sổ đã được bịt kín và thú nhận với hắn rằng cô đã cảm thấy tồi tệ đến mức nào khi biết bản thân không còn cần đến chúng. Một tay Joseph khóa chặt lấy eo cô, hắn quỳ xuống đất và kéo cô nằm xuống cùng với hắn. “Em ổn rồi? Em ổn rồi mà không thèm nói với anh câu nào hả? Chúa ơi, đàn bà bọn em. Cứ làm như anh để ý cái khoảng sân chết dẫm ấy lắm.” Hai bàn tay hắn đưa lên ôm trọn gương mặt cô. Hai bàn tay ấm ấm, bám đầy thứ đất đã cho họ kế sinh nhai. “Em ở ngoài này mà vẫn không sao hả? Em vẫn có thể thở được?”

Rachel hít vào một hơi thật sâu chỉ để chứng minh cho hắn thấy. “Em xin lỗi, Joseph. Em đã không nhận ra. Mãi cho đến khi khu vườn gần xong em mới phát hiện. Rồi em thấy thật kinh khủng. Anh và mọi người đã phải làm việc vất vả là thế, cuối cùng chỉ là vô nghĩa. Mà em thì chẳng biết làm sao để nói cho anh nghe, em chỉ...”

Nhưng cái miệng đói khát của hắn đã nuốt trọn phần còn lại trong câu nói của cô. Điều tiếp theo mà Rachel biết là cô đang nằm ngửa trên một thảm cỏ ba lá màu hồng, với người đàn ông tuyệt vời nhất, đẹp trai nhất, quyến rũ nhất trên thế giới này đang ôm chặt cô trong vòng tay mình.

“Anh yêu em”, hắn thì thầm đứt quãng khi kéo nụ hôn chạy dọc xuống cần cổ mảnh mai của cô. “Đây quả thực là phép màu, Rachel. Một phép màu kỳ diệu. Và chúng ta sẽ không cần phải đẩy con ra ngoài qua cánh cửa hộp gỗ lim mỗi lần đưa chúng đi học nữa.”

Rachel cười khúc khích. Nhưng đến khi miệng hăn ngậm lấy một bên đầu ngực cô, cô chẳng còn biết trước đó mình cười vì cái gì. Joseph. Cô yêu hăn như chưa từng được yêu một ai trong đời. Và khi hăn xốc váy cô lên và lao người vào sâu bên trong cô, Rachel như chìm đắm vào bầu trời xanh vời vợi trước mặt, đê mê trong cái cảm giác kỳ diệu của một cơn gió mùa hè đang nhè nhẹ mơn trớn làn da trần mềm mại của mình.

Đó là món quà Joseph đã mang tặng cho cô.

Một lúc sau khi cả hai đã mệt nhoài và Joseph dạt người sang bên cạnh, Rachel mới thì thầm, “May là đám cỏ ở đây cũng mọc khá cao. Em cá là bác Amanda này giờ vẫn còn ở lại quan sát chúng mình”.

“Cái gì?”

Rachel cười khúc khích rồi kể cho hăn chuyện bà bác cô vừa ghé thăm. “Bà ấy vẫn chưa đi lúc em chạy ra ngoài này tìm anh.”

Joseph vội vã kéo cao quần lên. “Ý em là này giờ anh vẫn đang phơi cái mông trần của mình ra trước mặt bác em hả?”

“Ồ, em nghi lắm. Nhưng em nghĩ đám cỏ cũng đủ cao để che kín anh.”

“Em nghĩ. Em không biết chắc chắn. Em chỉ nghĩ thôi hả? Anh phải lật em lên và đánh vào mông em để phạt mới được.”

“Hừm. Nghe cũng thú vị đấy.”

Hăn ôm lấy người cô và đặt cô nằm sấp ngang đùi mình. Rachel hét lên và phá ra cười khi hăn kéo chiếc váy lên và thay vào đó bắt đầu tình quái véo vào mông cô. Tiếng cười vang vọng khắp cánh đồng. Rachel vật lộn với người chồng tuyệt vời của mình trên bãi cỏ, thảm cỏ ba lá dẹt thành một tấm chăn màu hồng ấm áp bao lấy hai người. Cho dù có sống đến trăm

năm tuổi, cô tin chắc cuộc sống của bọn họ sẽ không thể nào hạnh phúc hơn được nữa.

Mọi thứ, phải, tất cả mọi thứ đều hoàn hảo đến không thể hoàn hảo hơn.

PHẦN KẾT

Tucker nhìn chăm chăm thật lâu vào trang cuối trong cuốn nhật ký của Rachel Hollister, cảm giác có chút gì đó hụt hẫng. Giống như những trang hồi ký cuối cùng của bà vẫn không ngừng rỉ nước, từng giọt từng giọt thoát ra khỏi cơ thể hắn, rồi cuối cùng chẳng để lại chút gì.

Một câu chuyện đời thật đáng kinh ngạc, với một kết cục viên mãn đến thế, đó là thứ hạnh phúc mà hắn chưa từng và cũng không chắc sẽ được nếm trải trong đời.

Hắn quay sang nhìn mẹ. Lúc này đây, vào buổi chiều thứ Tư và hai mẹ con đang cùng nhau theo dõi cuốn nhật ký. Bà nhìn đăm đăm vào tấm rèm cửa trên ô cửa sổ nhà bếp và mỉm cười một cách mơ màng như đang hồi tưởng lại chuyện gì.

“Mẹ đang nghĩ gì vậy?”, hắn hỏi.

Mary Coulter nhún vai và toét miệng cười. “Nghĩ về cha của con. Về lần đầu tiên mẹ gặp ông ấy. Về thời gian cha mẹ hẹn hò nhau.” Bà khẽ thở dài. “Tình yêu chân chính mới thật huy hoàng. Thời gian chỉ càng thêm khẳng định nó.

Hạnh phúc, giống như Ace đã cố gắng giải thích với Joseph, thậm chí còn quý giá hơn sau khi tất cả những háo hức, nồng nhiệt qua đi. Mẹ hay cần nhắc cha con vì ông không bao giờ chịu đổi cái áo khác, mẹ cũng không bao giờ tiếc lời rầy la ông ấy mỗi lần ông bày bữa ra nhà. Nhưng điều đó cũng chẳng ảnh hưởng, bây giờ mẹ vẫn yêu cha con, thậm chí còn yêu nhiều hơn lúc cha mẹ còn trẻ còn mơ mộng và mới chỉ bắt đầu hẹn hò.”

Bà vỗ nhẹ vào cuốn nhật ký của Rachel rồi nói, “Đã lâu rồi mẹ không được đọc thứ gì ý nghĩa như vậy. Bọn họ sống và yêu nhau vào thời điểm

cách đây rất lâu, nhưng cuối cùng vẫn có được một kết cục hạnh phúc viên mãn. Không phải rất tuyệt sao?”.

“Làm sao mẹ biết được họ có hạnh phúc dài lâu được hay không?”, Tucker hỏi. “Rất có thể một ngày nào đó Joseph tỉnh dậy và phát hiện cảm xúc của mình đã thay đổi. Cũng có thể sự phấn khích, nồng nhiệt ban đầu ngày nào đó sẽ biến mất.” Tucker đã trải nghiệm điều này rất nhiều lần, toàn là sáo rỗng cả, vô số lần hăn nghĩ đã tìm được người con gái trong mơ của mình, rồi sau đó lại thất vọng. “Hai người họ lấy nhau quá nhanh. Để xem nào, sau khi gặp nhau một tháng, phải không nhỉ? Họ còn chưa kịp tìm hiểu rõ con người đối phương như thế nào ấy chứ.”

Bà Mary nhìn hăn như thể vừa nhìn thấy người ngoài hành tinh và dùng tay gõ mạnh vào trán hăn một cái. “Hai người họ ở bên nhau hầu như mọi lúc trong suốt một tháng đó. Tin mẹ đi, chắc chắn là bọn họ biết tất cả những điều cần phải biết về nhau và tình cảm họ dành cho nhau cũng là thật.”

Tucker vẫn ngoan cố lắc đầu. “Chỉ mười năm sau thôi, con đảm bảo Joseph Paxton sẽ vừa vác cày đi sau mấy con la vừa hối hận vì đã vơ vào mình đồng trách nhiệm đó. Một người vợ và những đứa con cùng cả chồng hóa đơn phải trả. Tình cảm lãng mạn thường không kéo dài được lâu. Ai mà khờ dại đặt cược hết vào nó thì sớm muộn cũng có ngày phải tỉnh ngộ.”

Mary mỉm cười. “Mẹ biết con sẽ nói như thế.” Bà xoay chiếc ghế đang ngồi lại và kéo thứ gì đó ra khỏi quây để đồ đằng sau. “Đọc đi, anh chàng đa nghi Thomas. Đây là bức thư cuối cùng Joseph viết cho Rachel, không lâu trước khi ông mất.”

“Cái gì?” Câu chuyện trong quyển nhật ký đã chiếm được cảm tình của Tucker đến mức hăn cung kính đưa hai tay ra đón lấy phong thư đã úa vàng từ tay mẹ mình. Khác với cuốn nhật ký, mấy tờ giấy này nhìn khá

quen thuộc với dòng kẻ in màu xanh và dường như nó được lấy từ một cuốn sổ tương tự như mấy cuốn hản văn hay dùng hồi học tiểu học.

Ánh mắt bà Mary sáng lên khi nhìn xếp giấy. “Trên này ghi năm 1952. Khi viết bức thư này, ông ấy đã chín mươi tư tuổi. Bà cố Eden của con nhận được nó từ một trong những người con của Joseph và Rachel, từ đó bà cất giữ nó trong cuốn Kinh Thánh của gia đình. Mỗi lần đọc mẹ đều cảm động rơi nước mắt. Nó quá tuyệt vời.”

Rachel yêu dấu của anh: chữ viết trên bức thư nguệch ngoạc và mờ nhạt, rõ ràng là do bàn tay run rẩy của một người già cả viết nên. Anh sợ rằng mình sẽ phải rời xa em sớm.

“Joseph mất một năm sau đó”, Mary thì thầm với giọng cung kính. “Ông biết thời gian của mình với Rachel không còn nhiều và muốn nói hết cho bà những tình cảm cất giấu trong tim ông ấy. Một tình yêu thật đẹp, phải không? Bà ấy cũng ra đi sau khi ông mất khoảng một năm, nhưng trong khoảng thời gian cuối đời, ít nhất bà cũng có thứ này để bầu bạn.”

Tucker đọc tiếp bức thư, cổ họng hản nghẹn lại cho dù hản không phải là mẫu người nhạy cảm.

Em đã mang đến cho anh rất nhiều điều. Lần đầu gặp em, anh nghĩ mình đã mở ra một thế giới mới cho em, nhưng anh đã nhầm. Chính em mới là người đã mở toang mọi ô cửa sổ trong thế giới của anh, chỉ cho anh thấy cái đẹp đằng sau những tấm kính. Ôm Bé Joe trong vòng tay, nhìn con trưởng thành. Rồi đến Paul, Peter, Mary, Sarah và John. Chúng ta bắt đầu đặt tên Thánh cho chúng từ bao giờ nhỉ? Anh và em không bao giờ đạt được mục tiêu cho ra đời mười hai bản sao xinh đẹp, em yêu ạ, nhưng mỗi một đứa được sinh ra đều rất đặc biệt đối với anh.

Anh e là thời gian của anh không còn nhiều nữa, không phải chết, mà là già yếu đến mức anh sợ rằng sẽ phải rời xa em. Anh cảm nhận được giới

hạn của cuộc đời mình đang đến gần. Nhưng cho dù thế xác anh có phải xa lìa em, linh hồn anh sẽ không bao giờ từ bỏ. Anh sẽ làm một bóng ma ám ảnh em, Rachel yêu quý của anh. Anh sẽ là mùi hương hoa hồng thoảng trong gió mùa hè. Anh sẽ là nguồn động viên của em trong đêm tối. Anh sẽ là những tiếng kẽo kẹt của căn nhà em nghe thấy mỗi đêm. Chừng nào em còn ở lại đây, anh cũng không bao giờ rời khỏi, như một linh hồn chẳng đành lòng cất bước lên thiên đàng nếu không có em. Anh còn chưa xong việc ở nơi này, một nửa không thể thiếu của đời anh ạ. Thiên đàng sẽ không còn là thiên đàng nếu như anh không có em. Anh nghĩ mình sẽ trở thành một trong những linh hồn ngoan cố trước kia anh từng nói với em, từ chối tuân theo quy luật, có điều, anh sẽ không biến thành ác quỷ. Chỉ là linh hồn của một người đàn ông sẽ không hoàn thiện nếu không có Rachel của hẳn sát bên.

May mắn là, anh sẽ không phải làm một con ma lớn vờn ở đây quá lâu. Anh sẽ gặp em ở thế giới bên kia, sớm thôi, rồi chúng ta sẽ cùng nhau đi lên thiên đàng. Anh đã từng thề rằng sẽ không bao giờ rời bỏ em lần nữa. Và anh thực sự nghiêm túc. Anh sẽ không bao giờ, không bao giờ rời bỏ em, vợ yêu của anh. Em có thể tin tưởng vào điều đó. Anh biết Chúa sẽ cho phép anh thực hiện lời hứa. Rồi anh sẽ trở thành làn gió lùa vào mái tóc em. Anh sẽ là âm thanh vang vọng theo sau tiếng sữa mà đàn chắt của Buddy tạo nên. Anh sẽ là cái chạm mềm mại của nụ hồng trên đôi má em ngọt ngào. Anh sẽ là hơi ấm từ tấm chăn bao bọc em trong giấc ngủ.

Và nếu em khóc khi anh ra đi, thì xin em hãy lau khô nước mắt và nhớ rằng, anh sẽ vẫn luôn ở nơi này. Anh sẽ ở ngay bên cạnh em, cho dù em không nhìn thấy, không chạm vào được, nhưng tất cả vẫn sẽ như cũ. Anh yêu em, Rachel của anh. Sẽ luôn yêu em. Thế xác anh có thể chết, nhưng những gì chúng ta đã có sẽ tồn tại vĩnh hằng.

Chồng yêu của em, từ cõi vĩnh hằng, Joseph.

Dòng chữ ký cuối cùng mờ nhạt trước mắt Tucker, hẳn sợ mình sẽ chẳng bao giờ viết ra được những lời tương tự như thế cho một người phụ nữ. Có lẽ tình yêu đích thực đã chết trong thế giới hiện đại. Hoặc không thì là do hẳn không gặp may. Đời hẳn chưa từng gặp được người nào có ý nghĩa với mình như Rachel đối với Joseph.

“Thật khó tin, phải không nào?”, Mary thì thầm.

Phải, thật khó tin. Tucker đã thấy bằng chứng, ngay trong tay mình, chứng minh rằng tình yêu đích thực vẫn còn tồn tại. Nếu không thì ít nhất nó đã tồn tại vào những năm 80. Có lẽ giờ đây phụ nữ đã thay đổi, họ trở nên ích kỷ hơn và chỉ biết nghĩ cho riêng mình. Hoặc có thể do cánh đàn ông đã thay đổi, coi trọng thú vui thể xác hơn là xây dựng một mối quan hệ sâu sắc và có ý nghĩa. Hẳn cũng chẳng rõ. Hẳn chỉ biết là, chưa từng có thứ gì quý giá và lâu bền như thế xảy đến với hẳn bao giờ.

“Khi còn trẻ mẹ cũng thường ước có một ngày cha con sẽ viết cho cho mẹ những lời tương tự như thế này”, Mary khẽ nói.

Tucker ngược lên nhìn gương mặt ngọt ngào, phúc hậu của mẹ mình. Hai mắt bà đang nhắm chặt, nụ cười của bà rạng rỡ vì hạnh phúc.

“Nhưng bây giờ mẹ già rồi, cha mẹ đã trải qua bao nhiêu năm”, bà nói tiếp, “mẹ chẳng còn cần ông ấy viết ra những lời đó nữa. Ông ấy yêu mẹ nhiều như thế và mẹ cũng rất yêu ông ấy. Cha mẹ sẽ cùng nhau đi tiếp, cho đến những tháng ngày cuối cùng của cuộc đời giống như khi Joseph viết lá thư gửi Rachel, thể xác chúng ta có thể chết, nhưng tình cảm dành cho nhau thì sẽ mãi mãi lưu lại”.

Cổ họng Tucker như đang mắc một cục đá. Và rồi hẳn khao khát. Hẳn đã chứng kiến các anh chị em của mình tìm được hạnh phúc trong hôn nhân. Họ đã tìm được phép màu. Hẳn đã làm gì sai để bị trừng phạt và không thể tìm được hạnh phúc giống như họ? Sớm thôi, hẳn sẽ sang cái

tuổi ba mươi lăm. Tuổi thanh xuân đang gần hết. Chúa ơi, rồi hẳn sẽ bốn mươi tuổi lúc nào không hay.

Hắn có gì? Một tay bác sĩ thú y nửa vời. Nhưng thay vì tâm sự chuyện này với mẹ, hẳn chỉ hỏi, “Mẹ có nghĩ là họ vẫn đang sống ở Colorado, đâu đó gần No Name không?”.

“Rachel và Joseph ấy à?”

“Không, ý con là con cháu của họ cơ. Nhà Paxton và nhà Keegan. Chắc hẳn họ vẫn còn sống ở đó.”

Mary nghĩ ngợi một lúc rồi gật đầu. “Đó là một nhánh khác của dòng họ mà chúng ta không bao giờ liên lạc, nhưng chắc là vậy. Cũng giống như chúng ta, họ hẳn vẫn còn giữ nhiều kỷ niệm của quá khứ giấu trên tầng áp mái của ngôi nhà.”

Tucker bỗng dừng khao khát được đến nơi đó, đến No Name, Colorado.

Có lẽ, chỉ ở đó hẳn mới tìm thấy phép màu bấy lâu nay vẫn lẩn tránh hẳn.

Đây là một tác phẩm hư cấu. Tất cả những sự kiện, tên gọi, nhân vật và địa điểm trong cuốn sách này đều là do tác giả tưởng tượng hoặc được hư cấu mà thành, mọi sự trùng lặp với bất kỳ sự kiện, tên gọi, nhân vật dù đang sống hoặc đã chết và địa điểm ngoài đời thực hoàn toàn là ngẫu nhiên.

Table of Contents

LỜI GIỚI THIỆU

PHẦN MỞ ĐẦU

CHƯƠNG MỘT

CHƯƠNG HAI

CHƯƠNG BA

CHƯƠNG BỐN

CHƯƠNG NĂM

CHƯƠNG SÁU

CHƯƠNG BẢY

CHƯƠNG TÁM

CHƯƠNG CHÍN

CHƯƠNG MƯỜI

CHƯƠNG MƯỜI MỘT

CHƯƠNG MƯỜI HAI

CHƯƠNG MƯỜI BA

CHƯƠNG MƯỜI BỐN

CHƯƠNG MƯỜI LĂM

CHƯƠNG MƯỜI SÁU

CHƯƠNG MƯỜI BẢY

CHƯƠNG MƯỜI TÁM

CHƯƠNG MƯỜI CHÍN

CHƯƠNG HAI MƯƠI

PHẦN KẾT